NHỮNG NGÔI NHÀ MA ÁM

1

NHỊ THẬP TAM

Ngọc Trang *dịch*

Thanh Hương *hiệu đính*

IPM

vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

NHỊ THẬP TAM

Những ngôi nhà ma ám - Tập 01

Ngọc Trang *dịch*
Thanh Hương *hiệu đính*

Phát hành: IPM
Nhà xuất bản Văn Học 2018

Tập 01

Mở đầu

Tôi tắt điện, kéo ghế ngồi xuống, chọn cho mình một tư thế thoải mái rồi mới ngẩng đầu nhìn chín người bên kia đèn bàn trà, nam nữ đều có, tuổi tác tương đương, tất cả đều đang chờ tôi lên tiếng. Dưới ánh đèn tù mù, mỗi người lại nhìn tôi bằng một vẻ mặt khác nhau. Tôi không quen họ, thực ra đây cũng là lần đầu chúng tôi gặp gỡ, nguyên do là bởi ngôi nhà mà chúng tôi đang ngồi đây.

Tháng trước, tôi có đăng tin trên một diễn đàn, hứa rằng sẽ sang tên ngôi nhà này cho ai dám tới nghe tôi kể chuyện một đêm. Topic ấy tương tác khá đông, nhưng cuối cùng chỉ có chín người đến.

Tôi đã đoán trước được điều này. Xã hội bây giờ ai cũng cảnh giác, với những chuyện như miếng bánh từ trên trời rơi xuống, họ sẽ coi là trò bịp bợm, đại đa số đứng xa xem trò vui, số còn lại thì chẳng để tâm vì nghĩ tôi đang khoác lác. Thậm chí ngồi ở đây rồi họ cũng chưa chắc đã tin vào lời hứa hẹn đó, có thể họ chỉ tới tìm cảm giác mạnh mà thôi.

Lời tôi là sự thực 100%, nhưng tôi cũng chẳng phải kẻ coi tiền như rác. Tôi làm thế là để thực hiện giao kèo với một người bạn.

Ngôi nhà này rất lớn, phòng khách đang có mười người mà vẫn trống trải. Đây là ngôi nhà có giá trị nhất của tôi, phải đến mấy triệu tệ. Tôi mua khá nhiều nhà trên cả nước nhưng không phải để ở mà để kinh doanh, cụ thể là đầu tư bất động sản. Chuyện đêm nay tôi muốn kể cho chín người kia nghe chính là vài trải nghiệm trong nghề của mình.

Trước khi bắt đầu câu chuyện tôi đã thông báo, rằng ngôi nhà này hơi có vấn đề, bọn họ nên cân nhắc cẩn thận, một khi đã quyết định ở lại thì dù có xảy ra chuyện gì cũng phải tự chịu trách nhiệm.

Chín người đưa mắt nhìn nhau, không ai rời vị trí, thậm chí có hai người còn bật cười. Tôi thở dài, nói cho họ hay, tôi sẽ kể liền một tiếng

đồng hồ rồi nghỉ một lát, trong lúc nghỉ họ có thể đi vệ sinh hoặc hoạt động thư giãn gân cốt, nhưng quan trọng nhất là tôi muốn họ chụp một bức ảnh tập thể. Nếu có ai muốn rời đi thì tôi cũng không ngăn cản, nhưng tôi sẽ chụp một bức ảnh toàn thân của người đó.

Có người nghe xong rất ngạc nhiên, nhưng vẫn gật đầu. Không biết là ngôi nhà này quá hấp dẫn hay bởi loài người vốn không kháng cự nổi sự hiếu kì mà trông bọn họ rất háo hức. Tôi nhìn đồng hồ, thấy đã đến lúc bắt đầu nên rót cho mỗi người một ly nước, rồi châm cho mình điếu thuốc, rít một hơi sâu mới mở lời.

1
Vào nghề

Chắc hẳn ai cũng biết, ngôi nhà nào từng có người chết bất đắc kì tử thì mới gọi là ma ám, còn chết tự nhiên thì không tính. "Bất đắc kì tử" là cách nói ám chỉ những cái chết phi tự nhiên như tự sát, bị giết... Tương truyền những người như vậy phải chết khi dương thọ còn chưa tận, cảm thấy vô cùng uất ức nên không siêu thoát được. Thế nên những ngôi nhà đó đa số đều xảy ra chuyện kì quái, mà dù không có, cũng sẽ bị đồn thổi cho thành bí ẩn.

Chủ nhân những ngôi nhà này cũng đáng thương, rất nhiều người đang cho thuê thì khách trọ đột ngột chết đi, chẳng những không ai dám thuê tiếp mà sau này muốn bán cũng không ai dám mua. Nếu may mắn bán được cho ai không biết chuyện cũ thì với pháp luật hiện hành, lúc lôi nhau ra tòa hầu hết vẫn là người mua thắng kiện. Còn nếu bán được cho người không tin ma quỷ thì giá cũng vô cùng thấp. Ví như nhà hàng xóm hồi nhỏ của tôi, chỉ bởi trước kia từng có một cô gái đau khổ vì tình mở van gas tự tử ở đó mà ngôi nhà chừng ba trăm ngàn tệ cuối cùng chỉ bán được với giá sáu mươi ngàn. Vài năm gần đây tôi đều mua bán như vậy, tìm những nhà "xấu" rồi mua lại với giá rẻ mạt. Nhà cũ thì bỏ hoang chờ phá dỡ cải tạo, cũng có thể kiếm được một khoản lớn tiền đền bù. Những căn còn mới, tôi thường thế chấp ngân hàng lấy tiền dùng vào việc khác. Cứ tuần tự như vậy cũng coi như một cách kiếm sống không tồi.

Thường xuyên tiếp xúc cũng khó tránh khỏi mấy phen hết hồn, tuy rằng không có tai họa nguy hiểm đến tính mạng nhưng tôi cũng hay gặp phải những chuyện kì quái. Thế nên, ngày hôm nay, tôi muốn kể một vài chuyện liên quan đến những ngôi nhà từng gặp trong mấy năm qua.

Ngôi nhà ma ám đầu tiên tôi mua rất có tiếng, không phải ở giá trị mà là ở những lời đồn đại về quá khứ của nó. Ngôi nhà đó tọa lạc trên một khu phố sầm uất, vốn rất có giá, đáng tiếc vào giữa năm 2003, gia đình ba người đã bị bọn trộm sát hại ngay tại đây. Theo lời đồn, họ chết rất thảm, người chồng chết bên cạnh két sắt, người vợ chết trên giường, hơn nữa còn bị cưỡng bức. Đứa con mới học tiểu học của họ bị dúi đầu vào bồn cầu rồi xả nước cho tới chết, thủ đoạn cực kì tàn nhẫn. Vụ án mạng đó mãi không phá nổi, ngôi nhà cũng không có ai dám hỏi mua. Khi ấy, để vơi bớt nỗi đau mất con mất cháu lại mong có thể cho thuê hoặc đem bán ngôi nhà, người tiếp quản cũng chính là cha của người chồng trong vụ án mạng, đã cho sửa sang lại nơi này.

Ông thuê mấy nông dân mới ra thành phố, không hề tiết lộ chuyện từng có người chết, thỏa thuận giá cả xong xuôi thì để họ vào nhà, vừa ở vừa gấp rút tu bổ ngày đêm. Sáng xây những chỗ lớn, tối sửa các chỗ lặt vặt. Ban ngày mọi sự vẫn bình thường, quá trình sửa sang tiến triển thuận lợi, có vẻ thù lao cũng không ít, đám thợ xây rất hăng hái. Nhưng đêm xuống lại có chuyện kì quái. Tối đó ba người làm thuê đột nhiên cùng tỉnh dậy, phát hiện mình không hiểu sao lại nằm ngủ ngoài hành lang. Họ cũng biết rằng đây là một việc bất thường. Rất nhiều người sẽ giải thích bằng lý do mộng du, nhưng dù có là mộng du thì cũng không thể cả ba người đều như vậy, hơn nữa lại còn tìm tới cùng một chỗ để ngủ. Tin đồn chợt rộ lên khắp nơi, mấy người đó sau khi được hàng xóm cho hay trước kia từng có ba người bị giết trong nhà này thì không dám ở lại nữa. Chủ nhà khuyên can mãi, còn trả thêm tiền và thuê nhà trọ cho họ ở, lại đồng ý chỉ cần làm vào ban ngày, bọn họ mới bàng lòng tiếp tục công việc. Thế nhưng từ sau đêm đó, ban ngày cũng bắt đầu xuất hiện những việc kì lạ, ví như dụng cụ làm việc của họ la liệt khắp nơi dù không ai động vào. Hàng xóm còn nói không hiểu sao ngôi nhà này cứ tối đến lại sáng đèn, như thể có người tới ở vậy. Lúc đầu hàng xóm còn tưởng những người thợ vẫn ở lại, sau này mới biết bọn họ đã dọn ra ngoài. Sự việc nghe cũng có chút đáng sợ, nhưng dù sao vẫn chưa đe dọa đến tính mạng nên những người thợ muốn kiếm tiền vẫn hối hả làm việc, có điều ai nấy đều cẩn thận hơn rất nhiều.

Khi việc tu sửa tiến hành được một phần ba, nhóm thợ bỗng tìm đến chủ nhà, nói rằng dù thế nào cũng không làm nữa. Ông hỏi nguyên nhân, họ đáp rằng, ban đêm bọn họ ngủ tại nhà trọ cùng mơ thấy vài người không rõ

mặt đến vây quanh, "Không có giường, mày định để chúng tao phải ngủ trên sàn à?" Nhóm thợ cũng mê tín, nghĩ ngôi nhà kia ngày trước đã từng có thảm án thì không dám tiếp tục làm việc nữa, tới xin thanh toán nốt tiền công rồi rời đi.

Chủ nhà rất phiền lòng, nhưng cũng thương nhớ con trai. Nghe mấy người kia nói thì xem chừng con cháu ông vẫn chưa đầu thai. Vì muốn được gặp lại họ nên ông đã tới ngôi nhà vào ban đêm. Chẳng ngờ một sự việc đáng sợ lại xảy ra: chủ nhà chết ngay trên sàn ngôi nhà ấy, rất nhiều ngày sau, khi hàng xóm phát hiện được thì thi thể đã bắt đầu phân hủy. Một số người đồn rằng ông đã bị cả nhà con trai coi như giường nằm, những oan hồn này đã không còn nhận ra người thân. Tôi cũng không biết có đúng thế hay không, nhưng một người bạn tên là Tần Nhất Hằng, có thể coi là người "trong nghề", đã gợi ý tôi mua lại ngôi nhà đó khi tôi đang định kinh doanh mà lại chẳng đủ vốn.

Thoạt tiên tôi không đồng ý, nhưng Tần Nhất Hằng nói năng rất thuyết phục, tôi lại đang nôn nóng kiếm tiền nên thử liều đánh cược một phen, đến nói chuyện với con gái lớn của chủ nhà. Ngôi nhà diện tích hơn 110 m^2, giá thị trường khi ấy ước chừng bốn trăm ngàn tệ, tôi chỉ phải trả hơn bảy mươi ngàn. Kì thực mua xong tôi cũng không an tâm lắm, Tần Nhất Hằng bèn bảo tôi lấy một trăm năm mươi cân gạo rải khắp sàn nhà. Ba ngày sau, hắn lại bảo tôi mua nhiều gà trống, nhất định phải là loại gà tơ chưa đạp mái, cắt tiết rồi đem máu vảy lên toàn bộ cửa ra vào cũng như cửa sổ, rồi kiên nhẫn chờ đợi.

Tôi cứ thấp thỏm đợi suốt mấy ngày, mãi đến khi Tần Nhất Hằng bảo tới được rồi, tôi mới cùng hắn trở lại ngôi nhà đó. Vừa đẩy cửa, cảnh tượng bên trong đã làm tôi thiếu điều khóc thét. Tuy rằng tôi không phải là người vô thần, nhưng cũng chưa bao giờ tiếp xúc với những thứ này. Tất cả các cánh cửa đều đầy dấu tay máu, trên tường cũng có rất nhiều, như thể đã có người chạm tay vào những chỗ bị vẩy máu gà rồi bôi ra khắp nơi. Tần Nhất Hằng nói, những oan hồn trước kia giờ đã tiêu tán hết, hắn đã dùng một phương pháp gây ngạt, nói cách khác là hãm oan hồn lại trong phòng, khiến chúng không có chỗ trốn, tựa như ngạt thở, cuối cùng hồn xiêu phách lạc, muốn làm quỷ cũng không được nữa. Hắn bảo đây là một phương pháp vô cùng độc ác, nhưng chẳng còn cách nào khác, bởi muốn

trừ bỏ những oan hồn này rất khó khăn. Tôi chẳng có ý kiến gì, những dấu tay máu đã cho tôi biết, lời hắn nói là sự thực.

Cuối cùng, Tần Nhất Hằng bảo ngôi nhà đã sạch sẽ, tôi có thể bán căn hộ đang ở rồi dọn vào đây. Nói là nói vậy, chỗ vừa có người chết, làm sao tôi dám ở chứ? Cứ chờ một thời gian rồi tính sau. Tối đó tôi mời hắn đi ăn một bữa đền ơn, đến khuya mới tạm biệt.

Tôi vừa về tới cổng khu nhà mình ở thì Tần Nhất Hằng gọi điện tới, hấp tấp nói ban ngày hắn nhìn nhầm, vẫn còn một ma nhỏ và một ma già chưa diệt được, e rằng lúc chúng tôi vào nhà đã bám lên người tôi. Hắn dặn tôi phải cẩn thận, nhất định không được lại gần một ông già dẫn theo đứa trẻ nào. Nghe vậy, tôi giật mình hốt hoảng nhìn quanh, may thay không thấy có ai như mô tả. Lúc ấy đã quá nửa đêm, ngoại trừ siêu thị và quán mạt chược là còn ánh đèn ra, chẳng nơi nào có người. Thế nhưng tôi vẫn run bắn, đi một mạch về nhà, mỗi bước đều nơm nớp lo sợ. Vất vả lắm mới vào được bên trong, tôi đóng ngay cửa lại, rồi cũng ngã sụp xuống sàn.

Tôi gọi điện cho Tần Nhất Hằng báo là mình đã bình an, thực ra vì sợ hãi nên muốn nghe giọng ai đó để trấn tĩnh lại. Hắn nói tôi về được nhà là tốt rồi, khi ngủ đừng đắp chăn, chỉ đắp ga trải giường thôi. Ban đêm nghe thấy bất kì động tĩnh gì cũng không được nhìn, chỉ cần trùm đầu ngủ say đến hừng đông thì mọi sự sẽ yên ổn.

Nghe hắn nói thì dễ dàng, mà lòng tôi vẫn bất an. Biết trước lắm chuyện đáng sợ thế này, có chết tôi cũng không mua cái nhà ma đó. Tôi muốn hắn qua chỗ tôi, hắn lại nói việc nhỏ nhặt không cần ầm ĩ, cứ làm theo lời hắn thì sẽ không có chuyện gì hết.

Cúp máy xong bèn chui xuống dưới ga trải giường, còn chuẩn bị trước một chai rỗng phòng khi mắc tiểu. Theo lời Tần Nhất Hằng, trốn dưới ga trải giường thì quỷ sẽ không nhìn thấy mình, chỉ nhìn thấy mỗi cái giường thôi. Tôi không biết mấy lời xằng bậy này có căn cứ gì không, nhưng dù thế nào, tôi cũng không dám làm trái.

Đêm ấy tôi gần như thức trắng, nơm nớp lo sợ đợi đến bình minh, mãi tới khi nghe thấy tiếng chim hót bên ngoài mới dám ló đầu ra. Nhìn xung quanh một lúc, tôi vội vàng mặc bừa một bộ quần áo rồi chạy ra khỏi nhà, giữa trưa mới dám quay về. Ngẫm lại thì đêm qua quả thật chẳng có tiếng động gì kì lạ, toàn là tôi tự mình dọa mình. Thế nhưng vào nhà tôi mới phát

hiện ra, Tần Nhất Hằng chẳng hề nói chơi. Dưới ánh nắng hiện rõ rất nhiều dấu chân, vòng qua vòng lại như vây lấy chiếc giường.

Những dấu chân đó không thể là của tôi! Đêm qua rõ ràng tôi không nghe thấy bất kì tiếng động nào, nhưng lại có dấu chân kì quái thế này. Tôi tin sái cổ, lập tức lái xe đi gặp Tần Nhất Hằng.

Gặp nhau rồi, tôi kể cho hắn nghe sự vụ. Hắn an ủi hồi lâu tôi mới bình tĩnh lại chút ít. Lúc hắn nói sẽ giúp tôi đuổi hai con ma đang bám trên người, tự nhiên tôi cảm động đến phát khóc.

Nghi thức trừ ma cũng không hề giống trên phim hay trong truyện. Tần Nhất Hằng tìm một cuộn dây thừng, treo ngược tôi lên, sau đó dùng một thanh gỗ nhỏ gõ liên tục vào người tôi. Di động và chìa khóa trong túi tôi rơi lẻng xẻng xuống đất. Ước chừng mười phút trôi qua, máu dồn về não đến mức không chịu đựng được nữa, hắn mới thả tôi xuống rồi đưa cho một ít tiền xu, bảo ra ngoài tiêu hết, không được để dư dù một đồng.

Tiêu tiền thực ra rất dễ, tôi vào siêu thị mua một lúc là xong, có điều trong lòng cảm thấy mơ hồ, cái này thì gọi gì là làm lễ trừ ma, chẳng nghiêm túc chút nào. Tôi tiêu hết tiền quay về, Tần Nhất Hằng đã chuẩn bị sẵn một chậu nước, thấy tôi bước vào phòng liền kéo luôn sang buồng tắm, dội thẳng từ đầu xuống chân. Nước rất lạnh, tôi hắt hơi liên tục. Tần Nhất Hằng đứng bên cạnh hút thuốc quan sát, tôi định trách móc nhưng thấy mặt hắn nghiêm túc quá nên đâm ngại, chẳng nói nữa.

Một lúc lâu sau cơn hắt hơi mới chấm dứt, Tần Nhất Hằng đưa điếu thuốc cho tôi, đoạn nói, thanh gỗ dùng để đánh tôi vốn là một cây xỏ giày, nếu dùng cây xỏ giày lâu năm đánh một người bị treo ngược, hồn phách của người đó rất dễ thoát ra theo thiên linh cái[1], làm như vậy là để sức bám của hai con ma nọ yếu đi. Còn việc mang tiền xu đi tiêu, đấy là tiền công đức trong miếu, chứa ít nhiều pháp lực, lúc tiêu có thể tống bớt tà khí ra ngoài. Cuối cùng thứ nước hắt lên người tôi đơn giản hơn, chỉ là nước tiểu của đồng nam pha với nước gạo. Cho đến khi tôi hắt hơi xong, hai hồn ma kia cũng đã bị tôi phun ra ngoài theo thất khiếu[2] hết rồi.

Dứt lời, hắn nhìn tôi, cười xảo quyệt. Tôi không đủ can đảm hỏi hắn lấy nước tiểu của đồng nam ở đâu, nhưng nhìn vẻ mặt hắn tôi cũng đoán ra được rồi. Nghĩ mà cảm thấy thực kinh tởm, nhưng vì tính mạng bản thân, tôi đành chịu vậy.

Không biết ai đã truyền cho Tần Nhất Hằng phương pháp trừ ma, tuy trông chẳng hề bài bản nhưng dân trong nghề này tôi chỉ biết mình hắn, tôi mà không tin hắn thì cũng chẳng tìm đâu được cao nhân khác.

Sau vụ đó, tôi không thấy dấu chân quanh giường nữa, bước vào ngôi nhà mới mua cũng không còn cảm giác âm u lạnh lẽo. Hai tháng qua đi, thấy mọi chuyện vẫn yên ổn, tôi bèn thu hết can đảm dọn vào ở. Tuần đầu tiên, tôi kéo Tần Nhất Hằng tới ở cùng, vừa để thêm dũng khí, vừa nhân cơ hội mượn chút tiên khí của hắn. Tôi cho thuê căn hộ cũ, giá rất được, chí ít cuộc sống cũng ổn định.

Thấy có hướng kiếm lời, tôi định dùng biện pháp này tiếp tục tìm mua vài ngôi nhà nữa, rồi đem thế chấp chúng để làm ăn lớn hơn. Tôi bàn bạc cùng Tần Nhất Hằng, hắn cũng tán thành. Từ đó trở đi, chúng tôi bắt đầu thu thập các thông tin tương tự khắp cả nước, tiếp xúc với rất nhiều ngôi nhà ma ám.

2
Cạm bẫy

Chúng tôi lại ưng ý một căn biệt thự cùng tỉnh nhưng khác thành phố. Căn biệt thự khá cũ, có lẽ được xây vào đầu thập niên 1990. Chủ nhân là một trọc phú họ Vương. Tôi và Tần Nhất Hằng gặp được lão cũng xem như có duyên. Một ngày nọ, Tần Nhất Hằng đọc được mẩu tin rao bán đất đăng trên một diễn đàn bất động sản, hắn gọi điện hỏi thăm thử xem sao, chẳng ngờ lại hẹn gặp được. Trọc phú này đang làm ăn rất phát đạt, nhưng tác phong giàu xổi vẫn không sao thay đổi được. Khi gặp mặt, tôi nhẩm sơ cũng thấy những món trang sức bằng vàng đeo trên người lão gộp lại phải đến mấy cân. Lúc nói chuyện, ngón tay lão gõ mặt bàn, đồng hồ vàng trên cổ tay làm tôi lóa cả mắt. Theo lời trọc phú, thời đổi mới lão đã tranh thủ kiếm được vài món tiền bất chính. Trong tay lắm tiền tự nhiên sẽ muốn hưởng thụ, căn biệt thự được mua ngay lúc đó. Ở vài năm, lão chuyển sang nhà mới, vì không thiếu tiền nên vẫn để đó không bán, chỉ cho một họa sĩ thuê làm xưởng vẽ. Người này chẳng mấy tiếng tăm, tính tình lập dị. Thường những người sống trong biệt thự không giàu thì cũng sang, cơ bản không thích giao thiệp với hàng xóm, cho nên anh ta cứ bí ẩn như vậy, từ lúc dọn vào ở không thấy xuất hiện nữa.

Bẵng đi một năm, đến lúc thu tiền thuê nhà, trọc phú mới biết người họa sĩ đã chết trong biệt thự từ lâu rồi. Chỗ kì dị nhất, kể ra khá giống câu chuyện *Nghìn lẻ một đêm,* toàn bộ biệt thự được họa sĩ trang trí như mộ thất, hình vẽ chi chít trên tường là một viễn cảnh mọc cánh hóa tiên gì đó. Chính giữa đại sảnh không chỉ có quan tài mà còn có cả quách, kích thước đồ sộ. Các cửa sổ đều đóng chặt, trên bậu cửa đặt nhiều chén trường minh đăng[3] loại nhỏ, nhưng đã tắt từ lâu. Trọc phú sợ tái người, lập tức báo cảnh sát. Cuộc điều tra không làm sáng tỏ được nguyên nhân gì, cảnh sát chỉ kết luận đây là một vụ tự sát. Từ đó nơi này bắt đầu bị bỏ hoang. Đến

giờ, giá nhà đất càng lúc càng tăng, trọc phú mặc dù chẳng thiếu tiền nhưng thấy căn biệt thự hoang phế như vậy cũng không khỏi tiếc của, tính đi tính lại, nhìn chỉ thêm bực mình, chẳng thà hạ giá, kiếm ít nhiều vẫn hơn, do đó mới để trợ lý đăng tin rao bán trên mạng, cũng đến trung tâm môi giới nhà đất đăng kí, dự tính sẽ bán rẻ căn biệt thự này.

Nghe câu chuyện quả là mơ hồ, Tần Nhất Hằng ngỏ ý muốn xem trước rồi mới tính tiếp. Trọc phú có vẻ hơi sợ căn biệt thự, bèn đưa chìa khóa cho chúng tôi tự đi xem.

Quan tài và cái quách đã được dọn đi khỏi biệt thự, chỉ hình vẽ trên tường là vẫn còn nguyên vẹn. Không cần nói cũng biết các ngôi nhà ma ám có một điểm chung, đó là vừa mở cửa bước vào đã cảm nhận được bầu không khí âm u tăm tối.

So với các biệt thự xung quanh thì căn này cũng không lớn lắm, áng chừng 230 m^2. Phòng khách lộng lẫy xa hoa, rất hợp với lão chủ giàu xổi kia. Tôi và Tần Nhất Hằng dạo quanh một vòng, hắn ngó nghiêng hồi lâu rồi vui vẻ nói với tôi, trong biệt thự thực ra không có ma mãnh gì cả, chúng ta mua được thì vớ bẫm rồi. Nghe hắn nói vậy tôi cũng thấy vui, chỉ tò mò nhìn tranh vẽ trên tường.

Những bức tranh này thật kì dị, tất cả đều là tranh sơn dầu thuộc trường phái siêu thực, nhưng hoàn thành hơi vội vã. Nội dung có vẻ là cảnh người họa sĩ mọc cánh biến thành tiên từ căn phòng này, bên cạnh còn có các đồng nam đồng nữ đưa anh ta về trời. Do sử dụng kĩ thuật vẽ tranh sơn dầu của Pháp để thể hiện những chi tiết truyền thống Trung Quốc nên thoạt trông có vẻ không đâu vào đâu. Tôi nhìn lướt qua vài bức, cảm thấy có chỗ không đúng lắm, bởi vì trên tranh hóa tiên lại là một cô gái. Vấn đề không phải vì tóc dài hay ngắn, cũng có nhiều họa sĩ để tóc dài, nhưng đây là tranh tả thực nên tôi dễ dàng nhận ra dáng dấp của một người phụ nữ.

Mặc dù có cảm giác rất kì quặc nhưng tôi cũng không nghĩ nhiều, nói chung tư tưởng của người làm nghệ thuật thì về cơ bản người thường đã khó mà hiểu được rồi, tôi lại chẳng hứng thú gì với chủ đề ấy, chỉ mong kiếm được tiền thôi. Tôi bàn bạc với Tần Nhất Hằng, dự định buổi chiều sẽ kí hợp đồng với trọc phú kia. Các điều khoản rất thuận lợi, giá cả cũng nằm trong dự tính. Theo giá thị trường thì căn biệt thự này vào khoảng chín trăm ngàn tệ, chúng tôi có được nó mà chỉ mất hơn một trăm ngàn, hai bên đều cảm thấy có lợi. Trọc phú kia không chỉ giải quyết được tâm bệnh bấy

lâu mà còn kiếm được tiền, chúng tôi cũng coi như vớ bở, thế nên ai nấy hài lòng, vui vẻ cùng ăn với nhau một bữa cơm.

Vấn đề tiếp theo chính là nên sử dụng căn biệt thự như thế nào. Thực ra tôi rất thích nó, tuy hơi cũ nhưng cơ bản vẫn là biệt thự. Đối với một người xuất thân nghèo khó như tôi, được sống trong biệt thự là chuyện có mơ cũng chẳng dám, cho nên lại càng hi vọng có thể sửa sang để ở. Tần Nhất Hằng không phản đối, chỉ nói biệt thự tuy không có ma quỷ gì nhưng phong thủy hình như không tốt lắm, hắn cũng không rõ lĩnh vực này, nên phải mời một thầy phong thủy đến xem mới biết được. Nào ngờ chỉ hai ngày sau, trọc phú kia bỗng tìm chúng tôi ngỏ ý muốn mua lại căn biệt thự. Là người làm ăn, tôi dĩ nhiên vui vẻ với lời đề nghị này, miễn là lão đưa ra một mức giá hợp lý để tôi kiếm chút lãi, coi như nhặt được tiền. Trọc phú quyết định trả hai trăm ngàn tệ. Thấy lời được một trăm ngàn, tôi chực đồng ý ngay, nhưng cũng tò mò, tại sao vừa bán xong lão bỗng muốn mua lại gấp gáp như vậy. Đến tối tôi bàn bạc với Tần Nhất Hằng, đoán chừng có điều bất thường nên quyết định trì hoãn một chút, tìm hiểu xem chuyện này là thế nào.

Hỏi thăm những người ở tiệm mạt chược, quán trà gần đó mới biết, khi ấy còn có một người mẫu khỏa thân cùng chết trong quan tài. Đó hẳn là cô gái trong tranh, nhưng vì sao trọc phú kia chỉ nói với chúng tôi là có một người chết? Lẽ nào lão ta không biết? Rõ ràng không phải như vậy, huống hồ nếu là nhà ma thì một hay hai người chết cũng chẳng khác gì mấy. Trọc phú đã nói dối, nguyên nhân chắc chắn không phải do sợ người ta đánh giá nhà cửa. Tôi hiếu kì, Tần Nhất Hằng cũng rất hứng thú, chúng tôi quyết định kiểm tra kĩ biệt thự một lần nữa.

Khi đến nơi trời đã về chiều, thực ra chúng tôi không có mục đích rõ ràng, chỉ đi loanh quanh xem tới xem lui nên chẳng phát hiện được gì. Tôi chạy đến chỗ mấy bức tranh để xem, cũng không tìm được manh mối nào khác, bèn cùng Tần Nhất Hằng đứng ở ban công lầu hai hút thuốc tán gẫu. Tần Nhất Hằng nói, xem ra chủ nhà sợ chúng ta phát hiện ra bí mật của lão. Tôi tán đồng, bí mật đó hẳn cũng mới được chủ nhân phát hiện, nếu không lão đã chẳng bán nhà cho chúng tôi. Có khả năng lão đã giết chết cô gái, sau đó thấy họa sĩ biến căn biệt thự thành mộ thất bèn đem thi thể cô gái đặt vào nhằm che giấu chứng cứ hòng chối tội.

Tần Nhất Hằng cho rằng không có khả năng này, vì nếu vậy sẽ khó giải thích lý do cô gái xuất hiện trong tranh. Hắn nghiêng về giả thiết biệt thự đang cất giấu món đồ gì đó, có thể lúc bán nhà trọc phú chưa rõ sự tình, đến khi mọi việc xong xuôi mới tình cờ phát hiện hoặc chợt nhớ ra, nên quay lại tìm chúng tôi.

Trong nhà này giấu gì sao? Nếu là đồ cổ hay báu vật, theo luật pháp hiện hành nó phải thuộc về tôi mới đúng. Tôi hào hứng hẳn lên. Như vậy thì một trăm ngàn tệ chênh lệch kia quả thật chẳng bõ. Tôi nhất định sẽ không bán lại.

Chúng tôi trò chuyện thêm một lát thì mặt trời xuống núi. Cổ họng cả hai đều đã khát khô, đành tạm ngừng chuyện chuẩn bị về nhà, tự nhủ ngày mai quay lại phải tìm kĩ một chút, ngộ nhỡ chúng tôi đoán đúng thì không thể dễ dàng để món đồ quý kia tuột khỏi tay được. Ra đến cầu thang, Tần Nhất Hằng bất ngờ ngoái đầu nháy mắt với tôi, giơ tay ra dấu im lặng rồi nói nhỏ, "Có cái gì đó vừa mới trở về, mau làm theo tôi."

Tôi nghe mà suýt són ra quần. Bấy giờ trời đã nhá nhem, ngó xuống dưới chỉ thấy lờ mờ. Tần Nhất Hằng nhét vào miệng tôi một thứ, bảo tôi nín thở, không được nuốt, cứ nhắm mắt đi theo hắn. Nếu cảm thấy đụng phải cái gì thì lập tức phun thứ ở trong miệng ra. Hắn nói vắn tắt rồi bước xuống trước, tôi chỉ còn cách nghe theo.

Nếu đã sống trong nhà một thời gian dài thì việc nhắm mắt đi vào buồng tắm hoặc phòng bếp chắc chắn không phải chuyện khó, nhưng vấn đề ở đây là tôi mới chỉ đến căn biệt thự này hai lần. Giờ chẳng những bảo tôi nhắm mắt di chuyển xuống tầng dưới mà còn phải đi ra được đến cổng thì khó khăn quá. Tôi nhắm mắt lần từng bước một, chỉ sợ ngã lộn cổ. Ban đầu còn nghe tiếng bước chân Tần Nhất Hằng, đi một hồi bỗng nhiên không thấy động tĩnh của hắn đâu nữa. Tôi hoảng hốt, theo bản năng muốn mở mắt, may sao kịp dằn lại. Kì thực có Tần Nhất Hằng ở đây, trong lòng tôi vẫn còn ít nhiều can đảm, nếu thực sự xảy ra chuyện gì thì có thể lớn tiếng gọi hắn đến cứu. Nghĩ vậy tôi lập tức chế ngự cảm xúc, bám lấy tay vịn cầu thang lần xuống được tầng trệt, từ đây lại chật vật hơn. Không khí trong phổi dần cạn kiệt khiến tôi suýt ngất vì thiếu oxy; thứ nữa là không còn tay vịn cầu thang trợ giúp, tôi thậm chí không biết phương hướng, thoát ra ngoài là việc không tưởng. Chưa quá hai bước, tôi đã không chịu đựng được, muốn thở dốc, lập tức cảm giác trước mặt mình có thứ gì đó.

Chắc chắn rất nhiều người đã từng trải qua chuyện này, thậm chí khi bị theo dõi còn cảm nhận được, dù rõ ràng không thấy kẻ bám đuôi đâu.

Tần Nhất Hằng đã dặn khi đụng phải cái gì thì phun ngay thứ trong miệng ra, hiện tại thì chưa, nhưng tôi nghĩ nhích thêm một bước nữa là sẽ đụng ngay, có nên phun ra hay không đây? Vừa rồi vì sợ hãi nên tôi mất cảm giác với thứ trong miệng, lúc này mới biết buồn nôn. Đây là thứ chết tiệt gì vậy? Đang do dự lại bị mùi vị gớm ghiếc kích thích, tôi không nhịn được nữa, phun thẳng thứ đang ngậm ra, rồi ho khan liên tục.

Tôi vô thức mở choàng mắt, và lập tức hối hận nhưng không kịp nữa. Đôi mắt còn chưa thích ứng chỉ nhìn được lờ mờ. Tôi khua tay tới trước, rõ ràng cảm giác được có gì đó tan biến ngay trước mặt mình. Hiện tượng kì quái này thật tới mức làm tôi sợ hãi, nó không hề giống ảo giác, hơn nữa lúc này tôi không nhịn thở, cũng chẳng nhắm mắt. Tôi vội vàng gọi Tần Nhất Hằng nhưng không có tiếng đáp lại.

Tôi ngó quanh một lượt rồi lao ra đại sảnh, cuống cuồng phóng về phía cánh cửa chỉ còn cách mình vài bước chân, tông cửa ra, chạy thêm một đoạn nữa mới dám dừng lại thở.

Chẳng thấy tăm hơi Tần Nhất Hằng, tôi gọi điện cho hắn, chuông reo nhưng không ai bắt máy. Lát sau, tôi thấy hắn chậm rãi bước ra khỏi cổng, mở mắt nhìn thấy tôi bèn phun thứ đang ngậm khỏi miệng, tiếp đó cũng nôn khan liên tục. Tôi hối hận vì không mang bình nước, nhìn hắn như thế tôi cũng suýt nôn theo.

Tần Nhất Hằng hỏi sao tôi lại thoát ra được trước hắn, tôi cũng không giải thích nổi. Ban nãy rõ ràng đang đi cùng nhau thì hắn biến mất, theo lý phải ra trước tôi mới đúng. Hay do tôi vừa nhắm mắt vừa chạy nên mới nhanh như vậy? Nhưng dù có chạy cũng chỉ được vài bước, đâu hơn là bao. Hiện tại tôi cố không nghĩ mấy chuyện này nữa, trong miệng vẫn cảm thấy rất buồn nôn. Tôi hỏi Tần Nhất Hằng đã cho mình ngậm thứ gì vậy, kinh tởm muốn chết.

Hắn đáp, tôi mà nói cho anh hay thì anh sẽ càng kinh tởm, thà không biết còn hơn. Trước đó hắn đã dùng "bí kíp" nước tiểu đồng nam, "bí kíp" đang nói đây chắc chắn cũng không phải thứ hay ho.

Tôi bảo, cậu khai thật đi, có phải là phân không? Hắn gật đầu đáp, đúng vậy. Tôi lại nôn ọe. Tần Nhất Hằng nói đó là phân dê đực, cho dê ăn lá ngải

cứu một thời gian, đợi đến khi ruột chúng sạch hoàn toàn thì sẽ cho ra thứ vừa rồi. Tôi nghe xong thấy cũng đỡ đôi chút, ít nhất vẫn sạch sẽ hơn phân người.

Sau đó tôi lại hỏi hắn, cậu nói có cái gì đó quay lại, là gì vậy? Oan hồn à?

Hắn im lặng giây lát rồi đáp, hình như vậy. Nhìn hắn rất bất an nên tôi càng căng thẳng hơn. Tôi nghĩ giờ đừng quan tâm đến vàng bạc châu báu gì nữa, lòng tham chẳng khi nào mang lại kết cục tốt đẹp, đồng ý bán lại với giá hai trăm ngàn tệ quách cho rồi. Sau khi nghỉ ngơi một lát, chúng tôi quay về.

Trên đường về, Tần Nhất Hằng giải thích sơ cho tôi, ngậm phân của dê đực chỉ ăn ngải cứu có thể khiến kinh mạch đang chấn động bình ổn trở lại, phun viên phân ra có tác dụng trừ tà cực mạnh; nín thở giúp hạn chế dương khí phát tán, đề phòng "thứ đó" xâm nhập thân thể; nhắm mắt lại là thể hiện sự tôn trọng đối với nó, ta không nhìn thấy nó, nó cũng không trêu chọc ta. Tương tự như vậy, trong sinh hoạt thường ngày nếu nhìn thấy thứ gì không sạch sẽ tốt nhất là đừng nói ra. Đêm đến mà thảo luận về sự tồn tại của những thứ đó thì sẽ rất dễ thu hút sự chú ý của chúng, rước họa vào thân.

Nghe Tần Nhất Hằng nói xong, tôi mới kể cho hắn hay việc mình không nín thở và mở mắt chạy thoát, vẻ mặt hắn thực khó coi. Hắn châm điếu thuốc rồi nói với tôi, căn biệt thự này kiểu gì cũng không được bán, chỉ có giữ lại mà thôi. Tôi thắc mắc muốn hỏi cho kĩ lý do, hắn lại lắc đầu nói không thể cho tôi biết.

Trở lại khách sạn, tôi vẫn vô cùng bất an, nằm trên giường hút thuốc liên tục, thức trắng suốt đêm, mấy lần muốn ngủ mà chỉ thiu thiu được một lúc lại bừng tỉnh.

Sáng sớm hôm sau, trọc phú lại gọi điện mời tôi đến kí hợp đồng, xem chừng rất sốt ruột. Tôi kiếm cớ kéo dài thời hạn thêm vài ngày. Quả nhiên lão không bằng lòng, lại kiên nhẫn thuyết phục, tôi cũng chỉ đáp cho có lệ. Sau khi cúp máy, tôi liền hỏi Tần Nhất Hằng xem tiếp theo nên làm thế nào. Hắn suy nghĩ rất lâu mới nhả ra một câu, chúng ta trúng kế rồi.

Nghe hắn nói, tôi đâm hoảng. Nếu là thiếu sót về hợp đồng thì chúng tôi cũng chỉ bị lừa mất chút tiền, nhưng giọng điệu của hắn nghiêm túc như

thể sự việc còn phiền phức hơn tôi tưởng. Tôi cuống quýt hỏi Tần Nhất Hằng rốt cuộc chúng tôi đã trúng kế gì.

Hắn thở dài rồi nói, phong tục mai táng thời cổ đại có quy định rất chặt chẽ, ví như quan quách của hoàng đế có bảy lớp, của chư hầu năm lớp, của quan lớn ba lớp... Lúc trước thu thập thông tin, chúng tôi đã biết trong biệt thự có quan quách, và chỉ có một bộ, hơn nữa đã được chuyển đi nơi khác, trọc phú cũng không đề cập tới. Chúng tôi quá mất cảnh giác, không cảm thấy trong biệt thự có ma quỷ tồn tại nên không tìm hiểu kĩ, lần này tự dưng gặp phải thứ đó, hiển nhiên vô cùng bất thường.

Nói tới đây, Tần Nhất Hằng dừng lại uống một ngụm nước. Thấy vậy tôi cũng khô cả họng, nhưng vì quá sốt ruột nên chẳng màng đến.

Hắn nói, nếu là mộ của một người có địa vị thấp thì chỉ cần một bộ quan quách là đủ rồi, nhưng nhìn đám tranh tường trong biệt thự thì dường như mọi việc không đơn giản như vậy. Nói cách khác, có lẽ cả biệt thự chính là một chiếc quách, chúng ta đi vào trong, chẳng khác nào đồng nam chôn cùng, mặc dù hiện tại đã bình an vô sự thoát ra nhưng trong một khoảng thời gian nhất định chắc chắn sẽ chết.

Rất nhiều quan quách có hình vẽ giấc mộng lên chầu trời hoặc miêu tả lại cuộc đời của người chết khi còn sống, điều ấy tôi đã biết, nhưng nghe Tần Nhất Hằng nói xong, tôi không sao liên hệ chúng với nhau được. Bởi theo quan niệm của tôi, đã là mộ thì phải nằm dưới đất, quan quách tối thiểu cũng phải đem chôn. Nếu cả căn biệt thự là một bộ quách, vậy thì khoan hãy nói đến việc quan tài chẳng thấy, chỉ riêng việc nó lồ lộ trên mặt đất thế này đã chẳng thể hiểu nổi rồi.

Tần Nhất Hằng im lặng suy tính hồi lâu mới nói, chúng ta còn phải quay lại biệt thự một lần nữa, không thể ở yên chờ chết thế này được. Rất có khả năng trọc phú kia đã biết ngọn ngành nên mới cố ý lừa chúng ta vào tròng.

Tôi vốn đã ghê sợ căn biệt thự kia, nghe hắn nói vậy thực sự không dám quay lại. Nhưng trông hắn chẳng có vẻ gì là đang hù dọa, tôi cũng đành nghe theo, chung quy không thể vì ham tiền mà bất chấp mạng sống. Trước khi đi lại một phen khổ sở, Tần Nhất Hằng bắt tôi phải cạo sạch lông trên người, ngay cả vùng kín cũng phải dọn, hắn nói như vậy mới giống thiếu niên. Tôi cảm thấy bản thân rất nực cười, nhưng cười không nổi, phải răm rắp nghe theo sự sắp đặt của hắn. Sau đó, hắn quét một chất

dính lên mặt tôi, nói rằng đó là gạo nếp lâu năm, phải nấu vào đêm giao thừa mới dùng được. Mọi thứ đã được chuẩn bị xong xuôi, chúng tôi chỉ còn biết ngồi chờ đêm xuống, chứ bộ dạng này sao dám ra ngoài vào ban ngày.

Sẩm tối, chúng tôi đi theo con đường quen thuộc đến cổng căn biệt thự. Xung quanh vẫn có người ở, hiếm nỗi đèn đóm không sáng lắm. Khoảng cách giữa mỗi căn khá xa càng khiến biệt thự âm u hơn. Nếu biết trước, có đánh chết tôi cũng không mua nó, phiền phức gấp mấy lần ngôi nhà đầu tiên. Tần Nhất Hằng bước vào, tôi đi sát đằng sau. Hắn dừng thì tôi dừng, hắn đi thì tôi đi.

Đi dạo vài vòng, Tần Nhất Hằng dừng lại ở một góc biệt thự, bảo tôi chính là chỗ này. Hắn dặn tôi đứng tại đây, lát nữa có chuyện gì cũng đừng động đậy, khi nào hắn bảo chạy được thì dốc hết sức mà chạy ra ngoài. Nhưng phải luôn ghi nhớ, lúc chạy không được ngẩng đầu, chỉ được cúi mặt nhìn xuống đất.

Lời hắn chính là thánh chỉ, nhưng tôi vẫn rất sợ hãi, tôi hỏi hắn, đứng ở đây thế này có an toàn không?

Hắn chỉ vào mặt mình rồi nói, anh xem tình hình hai ta hiện giờ có giống hình nhân giấy chưa đốt được chôn cùng hay không? Yên tâm, chỉ cần làm theo đúng như vậy là được.

Bấy giờ tôi mới vỡ lẽ vì sao hắn lại vẽ mặt mình trông giống quỷ đến thế. Tôi nhớ từng nghe một lời đồn, rằng đêm giao thừa vốn là một đêm vô cùng đặc biệt trong năm. Trong thời khắc chuyển giao giữa hai năm sẽ có một thời điểm không phân biệt được âm hay dương, lúc đó gạo nếp rang là thứ duy nhất không thuộc về cả hai cõi. Cụ thể hơn thì chưa rõ, nhưng theo tình hình hiện tại lớp gạo nếp có thể giấu được "mùi người" của tôi. Tuy nhiên, tôi cũng không có tâm trí để suy nghĩ nhiều thêm, bèn tập trung cao độ đứng im tại chỗ, chăm chú nhìn về phía cổng, tính toán khi cúi đầu chạy sẽ phải nhằm hướng nào để không tông vào đồ.

Tần Nhất Hằng sắp xếp cho tôi đâu vào đó xong thì xoay người lách sang chỗ khác. Cả hai chúng tôi đều không mang theo đèn, nên chỉ có ánh sáng le lói từ trước cổng, những nơi khác đều tối đen như mực. Tôi quan sát xung quanh, đã không còn thấy bóng dáng hắn đâu nữa. Toàn thân đâm

đìa mồ hôi lạnh, tinh thần căng thẳng. Nói thật thì tôi khá tò mò không biết mình sẽ thấy thứ gì, nhưng cũng sợ nếu mình thực sự thấy thứ đó, quả là rối rắm.

Đứng một chốc, tôi nghe có tiếng lạch cạch khá giống tiếng gõ cửa, mà cũng giống với tiếng giậm chân, dù là gì thì nó cũng khiến tôi sởn gai ốc. Xem ra những thứ mang lại lợi nhuận cao đều kèm theo rủi ro lớn, mà đây còn nguy hiểm đến tính mạng. Tôi liên tục tự rủa thầm, xong vụ này rồi thôi chứ không có lần sau nữa. Đang mải suy nghĩ, tiếng động bỗng dưng biến mất.

Tôi nín thở chăm chú lắng nghe, không còn mảy may động tĩnh. Tôi muốn gọi Tần Nhất Hằng nhưng lại sợ phạm phải quy tắc nào đó, nên đành nhẫn nại đứng chờ. Không quá một phút, tiếng lạch cạch đột nhiên vang to hơn. Tôi nghe Tần Nhất Hằng thét gọi, bảo chạy ra hướng cửa chính. Như nghe súng lệnh, tôi lập tức cắm đầu chạy thục mạng, chân cũng quên cả run rẩy. Trong tình cảnh nguy hiểm bốn bề thế này vẫn còn nhận ra được phương hướng, tôi cũng tự thấy khâm phục bản thân.

Cắm đầu chạy như bay, chẳng mấy chốc đã ra khỏi cửa chính, chừng mấy giây sau, Tần Nhất Hằng cũng chạy ra, gấp gáp lục túi lấy một dây pháo, bật lửa châm rồi ném vào trong. Một tiếng nổ bùng vang lên. Tôi chưa kịp hỏi xảy ra chuyện gì, Tần Nhất Hằng đã giục nếu có vật gì màu đỏ thì mau đưa cho hắn. Nghĩ một lúc mới nhớ trong ví có vài tấm thẻ màu đỏ. Càng vội càng cuống, tay run run mãi mới rút được thẻ. Tiếng pháo đã dứt, nhưng cũng đủ đánh động những căn biệt thự xung quanh, rất nhiều người mở cửa thò đầu xem có chuyện gì.

Tần Nhất Hằng lật ngược lật xuôi mấy tấm thẻ của tôi, chọn ra một cái đỏ nhất, dặn tôi khi nào có cảm giác là bị kéo thì ném tấm thẻ này về phía có lực kéo, nói đoạn hắn nhổ một ngụm nước bọt lên tấm thẻ rồi nhét vào tay tôi.

Tôi cầm tấm thẻ trong tay mà cảm xúc lẫn lộn, sao biện pháp nào của hắn cũng mất vệ sinh thế nhỉ? Được cái đã trải qua nhiều lần nên tôi cũng bắt đầu quen, đành nắm chặt lấy tấm thẻ.

Đúng lúc này, không biết có phải do ảnh hưởng tâm lý hay không, tôi cảm giác có cái gì túm lấy tay mình. Chắc chắn đây không phải ảo giác, bởi nó vô cùng chân thật. Dường như có một luồng sức mạnh nào đó muốn lôi

tôi vào biệt thự. Trong lúc quýnh quáng tôi quên bẵng tay mình đang cầm tấm thẻ, theo bản năng hét gọi Tần Nhất Hằng cứu mạng.

Nghe thấy tôi gào lên, Tần Nhất Hằng quát lớn, ném thẻ đi. Như tỉnh cơn mơ, tôi bèn ném tấm thẻ về hướng có lực kéo. Luồng sức mạnh kia lập tức biến mất. Tôi đứng ngây người, suy nghĩ hồi lâu vẫn không thể hiểu được chuyện vừa xong có phải thật không.

Tần Nhất Hằng thấy tôi bình an vô sự thì thở hắt ra, nói hôm nay chúng tôi mạng lớn, những người thò đầu ra hóng chuyện xung quanh khiến dương khí dồi dào, nếu không chưa biết tôi sẽ có kết cục thế nào. Sau đó hắn kéo tôi đến một nơi sáng sủa hơn, cả hai cùng ngồi xuống đất thở hổn hển.

Tôi hỏi hắn vừa làm gì vậy, Tần Nhất Hằng chép miệng đáp, hắn viết bát tự[4] của một người khác lên một mảnh giấy, chọn một vị trí rồi cạy sàn nhét vào trong. Điều khiến tôi trợn mắt há mồm là, hắn nói những chữ đó đáng lẽ phải viết bằng máu kinh của phụ nữ, nhưng gấp gáp quá hắn không tìm được, đành dùng máu kinh của một con chó cái để đối phó, hôm nay chúng tôi thoát được đúng là phước to mạng lớn, xem chừng về sau có thể ăn được bát cơm này rồi.

Hắn thao thao bất tuyệt một hồi, nhắc đến cả chuyện trộm mộ. Tôi không đủ can đảm tiếp tục nghe, bèn hỏi hắn vừa nãy thứ gì đã kéo tôi. Tần Nhất Hằng lắc đầu nói, hắn cũng không biết là gì, nhưng trên tấm thẻ màu đỏ có nước bọt mang dương khí của con người, nói trắng ra thì vừa nãy chính là thí xe giữ tướng. Việc nhét mảnh giấy ghi bát tự của người khác vào căn biệt thự coi như đã thay đổi chủ nhân của ngôi mộ, cho nên thứ đó nổi giận. Người có tên trên mảnh giấy sẽ gặp phải chuyện nguy hiểm đến tính mạng, nhẹ nhất cũng là giảm thọ.

Biện pháp của hắn thật độc ác, nhưng chẳng còn cách nào khác. Ai cũng vậy cả thôi, đặc biệt chúng tôi lại thuộc loại bo bo mưu lợi cho bản thân, không phải đấng cứu khổ cứu nạn gì. Tôi có hỏi Tần Nhất Hằng ghi bát tự của ai, hắn không trả lời, chỉ nói bây giờ chúng tôi đã an toàn, vụ việc coi như giải quyết xong. Sau lần náo loạn này, không biết trọc phú kia sẽ phản ứng ra sao.

Bất ngờ là, hôm sau lão ta chủ động đến tìm tôi, nói muốn tăng giá mua lên ba trăm ngàn tệ. Tôi bàn bạc với Tần Nhất Hằng rồi nhanh chóng

đồng ý. Xong việc hắn nói với tôi, trọc phú gấp gáp như vậy, chắc là do đoán được chuyện gì đã xảy ra.

Ngôi mộ kia là lão ta tự chuẩn bị cho mình, người họa sĩ chết ở trong đó chắc chắn có liên quan đến lão. Việc này gọi là chiếm mộ.

Chuyện để cho một người có cùng bát tự vào chết thay trong mộ của mình nhằm chiếm dương thọ của người đó, chắc chắn đã được bố trí bởi một pháp sư cao tay. Cô người mẫu kia e rằng cũng đã chết như vậy. Chính vì muốn chiếm dương thọ chứ không phải âm thọ[5], cho nên quan quách buộc phải để trên mặt đất.

Lần này lão dụ chúng tôi vào, 80% là muốn hại chết chúng tôi, chôn theo người họa sĩ và cô người mẫu kia. Có thể là bởi gần đây lão không thể trấn áp oán khí của hai người nọ được nữa. Tần Nhất Hằng đoán rằng, mỗi lần gặp phải tình huống tương tự, trọc phú sẽ lừa ai đó vào để tùy táng. Không biết chúng tôi là người thứ mấy rồi. Nhưng hiện tại âm mưu của lão đã bị chúng tôi phá hỏng, có thể trận pháp được sắp đặt cẩn thận trong biệt thự đã trở nên vô dụng. Nếu tôi đoán không nhầm thì tuổi của trọc phú trùng với tuổi của người được viết bát tự lên giấy.

Tuy chúng tôi đã lời được hai trăm ngàn tệ từ căn biệt thự này, nhưng đây cũng là lần đầu tiên tôi tiếp xúc gần đến thế với ma quỷ, gần như còn cảm nhận được sự tồn tại của chúng. Kiếm được tiền mà chẳng hề vui mừng, ngược lại còn ủ rũ chán chường như vừa thất bại.

Dù sao thì trải qua lần này, Tần Nhất Hằng cũng kiên quyết tin rằng mạng chúng tôi tốt, tốt tới nỗi nếu không kiếm được tiền thì thật phí của trời.

Tôi chẳng ừ hử gì, dù tiền hấp dẫn thật đấy, nhưng trong lòng tôi vẫn hơi chần chừ, chỉ sợ sau này tiếp tục gặp phải tai họa như thế.

Tần Nhất Hằng bèn an ủi tôi, mảnh đất khó nhằn như thế cả đời chắc chỉ gặp một lần thôi, pháp sư cao tay cũng chẳng có đâu mà nhiều. Tôi nghe vậy thì cảm thấy yên tâm hơn, nghỉ ngơi chẳng được mấy ngày đã muốn rục rịch làm tiếp. Trừ các biện pháp mất vệ sinh của Tần Nhất Hằng ra, suy đi tính lại cũng chẳng có gì là không chịu được.

3
Ma mèo

Nửa tháng sau đó rất yên ắng, không phải chúng tôi không muốn làm nữa mà tin tức có hạn, vất vả tìm kiếm mãi cũng chưa thấy nơi nào thực sự đáng tin. Nói cho đúng thì cũng khó, vì thông tin về loại nhà này thường chỉ là nghe đồn đại chứ ai lại đem ra nói khơi khơi, chủ nhà nào chẳng mong bán được giá. Hơn nữa, không phải mọi thành phố đều có nhà ma, dù có đi nữa chúng tôi cũng không thể cứ động nghe thấy lời đồn lại tự mình đi kiểm chứng, việc mua bán nhà đất bỗng chốc rơi vào tình cảnh bế tắc.

Sau đó, đột nhiên một gã cò đất tới tìm, giúp chúng tôi thoát khỏi tình cảnh ấy. Gã tên Viên Trận, bề ngoài bảnh chọe, mặt mũi lanh lợi, nhìn qua đã thấy là một tay có duyên buôn bán. Gã nói tình cờ được biết chúng tôi bươn bả tìm nhà ma, vừa hay gã cũng là một người tư vấn kinh doanh, thường xuyên đi công cán cả nước, có mạng lưới tin tức khắp nơi, cho nên muốn đến gặp xem liệu có thể cùng hợp tác hay không. Gã tìm nhà cho chúng tôi, sau khi mua bán thành công chỉ cần chia hoa hồng cho gã, coi như cùng có lợi.

Tôi và Tần Nhất Hằng bàn bạc với nhau, cảm thấy đúng là buồn ngủ gặp chiếu manh, bèn gật đầu đồng ý với Viên Trận, thống nhất từ nay tới đâu gã cũng phải chú ý thu thập tin tức giúp chúng tôi, mua bán xong chúng tôi sẽ dựa theo giá giao dịch để trích phần trăm cho gã.

Viên Trận thực sự tháo vát, mới thỏa thuận được bốn ngày, gã đã gọi điện tới giới thiệu cho chúng tôi một căn hộ. Chẳng những hiệu suất làm việc cao mà còn giúp chúng tôi tìm hiểu thông tin chỉ tiết. Đó là một căn hộ nằm trong khu tập thể kiểu cũ chỉ có bốn tầng khá xập xệ, dường như xây từ những năm 1970.

Lợi nhuận từ nó kì thực không lớn, nhưng lại là một nơi rất đặc biệt. Bởi đa số nhà ma đều có người chết, nhưng chỗ này lại là mèo chết.

Chủ nhân trước kia của căn hộ là một cặp vợ chồng già đã về hưu, hai người đó rất thích mèo, đến khi hưu trí thì nuôi một đôi mèo làm bạn.

Một tối nọ, hai con mèo chơi đùa ở ban công, cặp vợ chồng già không hiểu vì sao lại nhốt chúng ngoài đó, không cho vào trong phòng. Đêm ấy mưa rất lớn, ban công kiểu cũ không có mái che, hai con mèo ít nhiều cũng bị mưa hắt. Ngày hôm sau, chúng chết.

Bấy giờ là mùa xuân, trời không quá lạnh, hai con mèo chết rất lạ lùng. Thế nhưng cặp vợ chồng già không hề tỏ ra tiếc thương, cứ thế quẳng xác hai con mèo đi, rất mâu thuẫn với tình yêu dành cho chúng trước kia.

Hàng xóm vô cùng ngạc nhiên, cặp vợ chồng già thì không một lời giải thích, sau đó ít ngày hai người họ cũng chuyển đi. Ban đầu hàng xóm đều nghĩ họ được con gái đón về ở, mãi cho đến khi cô con gái này tới tìm thì mới biết không phải. Mọi người còn ngạc nhiên hơn vì đồ đạc trong nhà vẫn như cũ, không suy suyển, hai người ấy giống như đã tan biến vào hư không. Người con gái dùng mọi mối quan hệ, đăng tin tìm cha mẹ, nhưng nhiều ngày trôi qua cũng không có tin tức.

Bẵng đi một năm, người thân đã muốn bỏ cuộc nên cho thuê căn hộ này. Tuy vậy, khách trọ đêm đêm đều nghe thấy tiếng động lạ ở ban công, ra xem thì lại không thấy gì. Dần dà không còn ai dám tới thuê nữa. Nửa năm nữa trôi đi, có một cậu sinh viên mới tốt nghiệp thấy giá rẻ bèn bạo gan dọn đến ở, không ngờ chỉ một tuần sau, cậu ta đã nhảy lầu tự sát. Cứ thế, căn hộ dần dần biến thành một nơi xúi quẩy, mãi chẳng ai hỏi tới. Chuyện lần này tôi kể chính là về nó.

Thực ra, tôi không có hứng thú lắm với loại nhà cũ kĩ này, đợi nó được phá bỏ và đền bù căn khác thì cũng còn lâu. Tần Nhất Hằng lại cảm thấy nó rất tiềm năng, bởi vị trí khu đất khá đẹp. Chúng tôi liên lạc với con gái của cặp vợ chồng già, mới nói là quan tâm đến căn hộ, cô ta đã nhanh chóng lấy chìa khóa dẫn chúng tôi tới xem, rõ ràng rất nôn nóng muốn bán.

Đến nơi, hàng xóm xung quanh thấy chúng tôi muốn xem căn hộ thì tụ tập khá đông ở đằng xa hóng chuyện, thi thoảng còn chỉ trỏ bàn tán. Tôi

hơi khó chịu, nhưng Tần Nhất Hằng chẳng hề ngạc nhiên. Nơi chúng tôi tìm kiếm chính là nơi chẳng có người bình thường nào dám mua.

Cô con gái của chủ nhà mở cửa giúp chúng tôi, dẫn đi xem căn hộ một lượt. Đồ đạc trước kia của cha mẹ cô hầu như vẫn còn nguyên, chỉ bị phủ một lớp bụi. Căn hộ không lớn lắm, ước chừng khoảng 40 m^2, có rất nhiều bàn và ghế dựa xếp chồng lộn xộn nên cảm giác càng chật chội.

Ngó nghiêng một lúc, tôi bàn bạc giá cả với con gái chủ nhà. Tần Nhất Hằng tiếp tục xem xét cẩn thận như sự phân công từ trước giữa chúng tôi. Tôi ép giá rất thấp, cô con gái không mấy hài lòng. Nhưng có vẻ như cô đang cần tiền nên do dự một hồi là chấp nhận. Tôi thống nhất được giá cả thì Tần Nhất Hằng cũng xem xét xong xuôi, gật đầu với tôi ra hiệu có thể hoàn tất việc mua bán. Chúng tôi hẹn buổi chiều kí kết hợp đồng.

Sau khi tạm biệt cô ta bước ra khỏi cửa, Tần Nhất Hằng lấy từ trong túi ra một chiếc mai rùa, bảo tôi sờ thử, mặt trên ướt sũng. Tôi không biết hắn úp mở cái gì, bởi trời hôm ấy rất trong, hoàn toàn không có vẻ sắp mưa, huống hồ chúng tôi đang ở một thành phố phương Bắc, không khí khá khô ráo. Tần Nhất Hằng nói hắn thấy trong căn hộ đúng là có gì đó nhưng không phải "thứ kia", theo tình hình hiện tại thì thứ ấy phải chịu oan uổng, tuy nhiên không có âm mưu hại người. Nói vậy, cậu sinh viên nọ nhảy lầu tự sát quả thật rất kì quái.

Tôi hỏi, lẽ nào là cậu ta? Tần Nhất Hằng lắc đầu, bảo nhìn chẳng ra, thứ này không hẳn là rất "độc", cho nên thoạt nhìn rất mơ hồ, không thể chắc chắn được gì.

Tuy rằng hiện tại chưa thể xác định rõ thứ trong nhà, nhưng theo Tần Nhất Hằng thì nó hẳn là vô hại. Hắn nói phương pháp dùng mai rùa để đoán định lành dữ được gọi là "quy bốc"[6]. Hắn chỉ biết chút ít, chứ cao nhân chân chính thậm chí còn có thể tính toán được vận mệnh quốc gia. Nghe nói nước trên mai rùa chính là nước mắt của những thứ đó, nếu mai rùa đọng lệ nghĩa là trong nhà có thứ đã phải chịu nhiều oan khuất. Thế nhưng điều này cũng chỉ là đồn đại, thứ nước đọng đó thực sự là gì, chúng tôi không thể lý giải.

Buổi trưa ăn uống nghỉ ngơi một chút chờ tới chiều hoàn thiện hợp đồng. Xong xuôi, chúng tôi cầm chìa khóa trở lại căn hộ nọ. Trước khi đi Tần Nhất Hằng đã mua rất nhiều giấy gạo nếp, chúng tôi dán chúng lên

cửa sổ, sau đó hắn kéo tôi đi dạo. Hắn giải thích, làm như vậy là để xem mấy thứ kia có thể ra vào căn hộ hay không, nếu nó chỉ ở yên bên trong thì chẳng có gì nguy hiểm; nhưng nếu nó tự do ra vào được thì sự việc tương đối phức tạp. Đi dạo đến gần 5 giờ, chúng tôi quay về.

Tần Nhất Hằng xem xét một lát, nói là nó không ra ngoài. Nghe vậy, tuy biết có thứ gì đó cùng ở trong căn hộ này với tôi, hơn nữa rất có thể nó còn đang ở trước mặt nhìn tôi chằm chằm, tôi vẫn như trút bỏ được gánh nặng. Bởi theo lời hắn thì tình hình hiện tại rất lạc quan, cũng dễ xử lý, quay về nghỉ ngơi vài hôm rồi chọn lấy một ngày hoàng đạo tới đây sơn sửa quét dọn một chút, thứ đó sẽ tự nhiên nhường chỗ cho người mới tới. Giọng điệu của hắn rất nhẹ nhàng, tôi cũng lấy làm vui vẻ. Số tiền kiếm được lần này so ra thuận lợi hơn trước nhiều.

Sau đó chừng bốn, năm ngày, chúng tôi mang theo đủ thứ công cụ quét dọn tới căn hộ, chuẩn bị tổng vệ sinh. Vốn dĩ tôi muốn thuê người làm, nhưng Tần Nhất Hằng lại nói căn hộ đó cần chính chủ mua tới quét tước mới có thể ở được. Chẳng còn cách nào khác, chúng tôi đành tự lao động. Mở cửa nhà, vứt hết đồ đạc rách nát ra ngoài hành lang, đợi gọi người tới chuyển xuống dưới.

Thấy chúng tôi âm ĩ quét dọn, vài người hàng xóm tốt bụng còn tới nhắc nhở nơi này có vấn đề. Tôi cười không đáp, thầm nghĩ nhà không vấn đề thì tôi mua làm gì chứ. Sau khi chuyển hết đồ đạc cũ, Tần Nhất Hằng bèn lấy ra một bát gạo to rồi đổ nước vào vo, sau đó chúng tôi nhúng chổi vào nước gạo để quét dọn. Quét được vài cái, Tần Nhất Hằng đột nhiên khựng người, nhíu mày. Nhìn vẻ mặt hắn, tôi lập tức căng thẳng.

Tần Nhất Hằng buông chổi, chạy tới cửa sổ xem xét tỉ mỉ rồi ngoái đầu nói cho tôi hay, mẹ kiếp, có thứ khác đã vào căn hộ này rồi. May mà lúc ấy là ban ngày, nếu không dáng vẻ hắn sẽ làm tôi sợ đến tè ra quần mất. Hắn lôi tôi vào phòng ngủ, luôn miệng giải thích. Thứ có sẵn không ra ngoài, nhưng lại có thứ mới từ ngoài chui vào, hôm nay chúng tôi không thể dọn dẹp được nữa, nhất là vào ngày hoàng đạo thì không nên trêu chọc nó. Tuy rằng ngày hôm nay tương đối đẹp, nhưng ngày đẹp mà bị ma quỷ bám thì sẽ gặp họa lớn.

Nghe hắn nói xong tôi phát hoảng, không biết có phải số mình chẳng ra sao hay không mà cứ đến thời điểm quan trọng lại thấy ma quỷ xuất hiện.

Không thể đánh đuổi thứ đó, chúng tôi trở lại khách sạn bàn cách đối phó. Tần Nhất Hằng cân nhắc hồi lâu rồi nói với tôi, hiện tại hợp đồng đã kí rồi, không trốn tránh vấn đề được nữa, chỉ còn cách kiên trì giải quyết.

Tôi tỏ ý tán thành, dù sao tôi cũng chỉ là trợ thủ của hắn, hơn nữa tôi cảm thấy nơi này dù có dữ thì cũng chẳng dữ bằng căn biệt thự của trọc phú nọ.

Giữa trưa ngày hôm sau, chưa kịp ăn cơm tôi đã bị Tần Nhất Hằng kéo đến căn hộ. Hắn cầm mai rùa đi quanh nhà rất lâu, sau đó mím môi nhìn chiếc mai.

Tôi bước tới đưa tay sờ chiếc mai rùa, lúc này chẳng thấy chút ẩm ướt nào, tôi còn mừng rỡ, tưởng rằng thứ đó đã đi rồi. Nào ngờ hắn nổi nóng quát tôi, mẹ kiếp ai cho anh sờ vào. Hắn đột ngột lớn tiếng khiến tôi giật cả mình. Tôi cảm thấy rất oan ức, rõ ràng hôm nọ hắn chủ động bảo tôi sờ, hôm nay tôi vừa sờ lại bảo không được.

Tần Nhất Hằng cũng không thèm giải thích, mặt mũ xám xịt nhìn tôi hồi lâu rồi bảo tôi tới tiệm bán đồ tang lễ mua hương, nến, vàng mã. Tôi chẳng dám chậm trễ chỉ là trên đường đi trong lòng không khỏi tự hỏi, có phải mình đã gây họa gì không?

Mua xong nhang đèn vàng mã, Tần Nhất Hằng tất bật làm lễ, không để cho tôi phụ giúp. Tôi chỉ ở bên nhìn hắn đốt nhang hóa vàng, lầm rầm hồi lâu. Đến khi hoàn tất, hắn mới nhìn về phía tôi, cười nói lần trước hắn xem nhầm, vốn dĩ hắn cũng không giỏi coi quy bốc, bất cẩn làm thẻ lật ngược. Hiện nay căn hộ này không có gì cả nhưng do vắng hơi người quá lâu, thỉnh thoảng ma quỷ sẽ tới trú tạm. Chỉ cần tìm một thanh niên khỏe mạnh ngủ lại một đêm là không còn vấn đề gì nữa.

Nghe hắn nói xong, tôi đâm lo, đây chẳng phải là muốn tôi ngủ lại hay sao? Tuy hắn nói không vấn đề gì nhưng phải ở căn hộ này một đêm, tôi vẫn rất uất ức. Được cái ngôi nhà tôi đang ở cũng là nhà ma, lâu rồi không thấy có vấn đề gì. Người chết vì tiền, chim chết vì mồi, tôi chỉ còn nước liều mạng. Tần Nhất Hằng giúp tôi dọn dẹp phòng ốc cho gọn gàng, lại khiêng cái giường trước đó ở ngoài vào, mua cho tôi một cái chăn, kê giường ở chính giữa phòng khách.

Cả căn phòng bây giờ ngoài cái giường ra không có bất cứ đồ đạc nào khác, ban ngày nhìn vào cũng không khỏi giật mình. Tôi thầm nghĩ, tối đến uống hai viên thuốc ngủ, đêm nay sẽ dễ dàng hơn. Khi chiều buông, Tần Nhất Hằng nói không thể nán lại thêm nữa, trước khi ra về còn đưa cho tôi một cái gương nhựa, xem chất lượng thì biết là mua ở dọc đường, mặt sau có ảnh một thiếu nữ trang điểm lòe loẹt. Hắn dùng một sợi dây buộc gương vào cổ tôi, dặn đi dặn lại nhất định phải để cho mặt gương hướng về phía mình, khi ngủ thì nằm ngửa, không được xoay người, cũng không được để gương lật lại. Tôi nghe thấy thật rối rắm, nhưng cũng không thể cự tuyệt.

Tần Nhất Hằng về rồi, tôi lập tức leo lên giường nằm, đắp chăn kín người. Trời tối hẳn, tôi hé chăn ra quan sát, cả căn phòng đều chìm trong bóng tối.

Bởi Tần Nhất Hằng đã dặn đi dặn lại không được trở mình, kế hoạch uống thuốc ngủ của tôi cũng vỡ tan. Lỡ như ngủ say không kiểm soát được thì hỏng việc, tôi chỉ còn cách duy trì một tư thế vô cùng khó chịu là nằm ngửa lấy điện thoại ra chơi để giết thời gian. Khoảng hai, ba tiếng trôi qua, tôi nhìn đồng hồ thấy mới hơn 10 giờ tối. Thật là chán đến bực cả mình, tôi thầm nghĩ, trải qua cả đêm thế này thì thật khó chịu, bèn dứt khoát tung chăn ra, vươn mình thư giãn. Tần Nhất Hằng đã nói căn hộ này không có vấn đề gì, chỉ có một vài tiểu quỷ qua đường, xem ra cũng không làm hại đến người sống.

Tôi bèn thả lỏng người, cơn buồn ngủ tự dưng kéo đến. Vừa nhắm mắt lại đã thấy ớn lạnh. Cơn ớn lạnh ập tới quá đột ngột. Tôi đã sắp ngủ, bất chợt lại tỉnh hẳn. Tôi toan mở mắt, thì nhận ra cả người không thể nhúc nhích được nữa. Tiêu rồi, bị bóng đè. Trước đây tôi từng bị bóng đè vài lần nên cũng không quá hoảng hốt, chỉ cố nhớ lại những phương pháp hóa giải đã xem trên vô tuyến, ví như thầm mắng chửi, cố gắng chuyển động đầu ngón chân... Kết quả đều vô tác dụng.

Tôi nằm cứng đờ như thế không biết bao lâu, đúng lúc quyết định mặc kệ, điện thoại đặt bên gối bất ngờ ré vang, áp lực đang đè lên tôi nháy mắt tan biến.

Cuối cùng cũng cử động được rồi, tôi đưa tay lên vuốt vầng trán đẫm mồ hôi. Rồi cũng không kịp lau khô tay với lấy điện thoại xem ngay, quả

nhiên là Tần Nhất Hằng gọi tới.

Tôi nhận điện, Tần Nhất Hằng hỏi, có cảm thấy người nào đấy đang hà hơi bên tai anh hay không?

Tôi sửng sốt đáp, không có.

Hắn nói, vậy thì tốt, bây giờ anh nhất định không được ngủ, phải giữ tinh thần tỉnh táo, nắm chắc cái gương, nếu cảm thấy có ai đang hà hơi bên tai, anh phải lấy gương rọi về hướng đó.

Tôi thắc mắc, không phải cậu nói ngôi nhà này không vấn đề gì sao? Đã đốt một đống vàng mã nhang đèn rồi hóa ra cậu lừa tôi!

Tần Nhất Hằng thẳng thắn đáp lại, ai bảo anh sờ vào cái mai rùa, tôi nhờ à? Anh cứ làm theo lời tôi đi, nếu không e là sáng mai anh không ra khỏi căn phòng đó được đâu.

Câu nói của hắn làm tôi thấy sợ, chỉ tích tắc mồ hôi lạnh đổ ướt đẫm cả lưng. Mẹ kiếp, hắn không ở đây tôi chẳng cảm thấy an toàn chút nào. Tôi đau khổ cầu xin hắn hãy đến tiếp thêm cho tôi chút can đảm. Tần Nhất Hằng từ chối, nói rằng nếu như hắn đến, tôi có thể tránh được đêm nay, nhưng sau này đâu phải lúc nào hắn cũng ở bên cạnh tôi, sớm muộn gì tôi cũng phải trải qua một lần như thế, nói xong bèn cúp máy.

Để điện thoại xuống, tôi ủ ê. Con người chỉ cần căng thẳng thôi cũng dễ sinh ảo giác, tôi ngồi trên giường, không chỉ cảm thấy bên tai mà còn cảm thấy như có ai đó hà hơi lên toàn thân mình. Tôi cầm cái gương chiếu loạn xạ, cũng không thấy có chuyện gì xảy ra. Cứ thế từng phút từng giây chầm chậm trôi qua, thậm chí cả ý định chết quách cho xong tôi cũng đã nghĩ tới. Kì thực, tôi không sợ chuyện sắp xảy ra, mà sợ cảm giác biết chắc chắn nó đang tới. Người ta thường nhắc đến sự yên lặng đáng sợ trước cơn bão, hẳn là giống như cảm giác của tôi bây giờ.

Tôi muốn hút một điếu thuốc, nhưng lại không dám. Tôi sợ một khi bật lửa lên sẽ nhìn thấy thứ gì đó đang đứng trong góc phòng, chẳng phải kinh khủng lắm sao? Cứ thế hồi lâu, cảm giác căng thẳng dần dần giảm bớt khiến tôi bình tĩnh hơn.

Bởi tầm nhìn có hạn, các giác quan khác của tôi dường như trở nên nhạy bén hơn. Tôi bắt đầu để ý thật kĩ xem bên tai mình liệu có luồng khí lưu động hay không. Lại mất một lúc lâu nữa, tôi cảm giác được thực sự có

người đang hà hơi vào tai trái mình. Tôi không dám xoay đầu chỉ cố gắng liếc mắt nhìn sang. Nhưng làm như vậy cũng vô ích, tôi vẫn chẳng nhìn nổi.

Tôi thầm cân nhắc, thực ra cũng không cân nhắc được nhiều, chỉ nghĩ giờ mà chiếu tấm gương về phía đó cũng có thiệt thòi gì đâu, liền xoay mạnh mặt gương vì phía bên trái, cả người chuyển động, sự chú ý của các giác quan lập tức thay đổi để kiểm soát những phần thân thể đang hoạt động, cho nên sau khi rọi gương, tôi không còn cảm giác có người đang hà hơi cạnh mình nữa.

Thành thật mà nói, tôi vẫn nghi ngờ chuyện thổi vào tai là chỉ do tâm lý, nhưng sau khi rọi gương, quả thật không còn cảm thấy luồng khí bên tai. Tôi căng thẳng ngồi đến tận lúc trời sáng. Tần Nhất Hằng vội vã chạy tới, việc đầu tiên là kiểm tra tấm gương của tôi, thì thấy nó đi nứt tự lúc nào.

Hắn lấy một mảnh vải đỏ chùi gương hồi lâu, đoạn thở dài, hỏi tôi có nhìn thấy đó là thứ gì không?

Tôi mà dám nhìn sao? Tôi bây giờ còn nói chuyện được đã là tốt lắm rồi!

Tần Nhất Hằng lắc đầu nói, thật đáng tiếc.

Tôi hỏi hắn, vậy là bây giờ tôi an toàn rồi phải không? Tần Nhất Hằng trầm tư một lúc rồi gật đầu, khiến tôi sung sướng như được ân xá vậy. Vốn dĩ khi Tần Nhất Hằng quy bốc, mai rùa vẫn ẩm ướt, nhung những hạt nước chỉ tồn tại một tích tắc đã biến mất.

Hắn cho rằng thứ mới vào đã ngăn chặn thứ ở sãn trong nhà, nên cố ý chọn thời điểm giữa trưa dương khí dồi dào nhất, không ngờ thứ đó vẫn mạnh đến vậy. Việc tôi sờ mai rùa coi như là tiếp xúc thân thể với nó. Tần Nhất Hằng sợ tôi sẽ bị chiếm xác, nói cách khác là bị nhập, dù không thì cũng tiêu tán phúc lộc, nên để tôi ở lại căn hộ vào lúc âm khí đang vượng, sử dụng tấm gương để tự trấn hồn, tránh việc hồn bị dẫn ra khỏi cơ thể, đợi đến khi thứ kia mất kiên nhẫn thì dùng gương rọi vào nó. Xưa nay gương thường được dùng để xua đuổi hồn ma, bây giờ vẫn còn nhiều người có thói quen treo gương ngoài nhà. Nói dễ hiểu hơn thì đêm qua tôi đã dùng gương để làm tổn thương thứ kia.

Theo lời giải thích của Tần Nhất Hằng thì tôi đã tự cứu mình thành công, thế nhưng cũng phải chịu hai chuyện xấu. Một là, người đã sờ vào

những thứ dơ bẩn trong vài năm không được sinh con, bởi đứa trẻ sinh ra sẽ bị dị tật bẩm sinh. Với tôi điều này không hề hấn gì, vì chuyện kết hôn sinh con còn quá xa vời. Hai là, vận may nhất định sẽ bị ảnh hưởng một thời gian. Chuyện này tôi có thể chấp nhận được, ít ra so với mất mạng vẫn còn tốt chán. Nhưng điều khiến người ta tiếc nuối nhất là, căn hộ này e rằng không thể ở được nữa, chỉ còn cách tiếp tục bỏ trống, đợi đến ngày nó được tháo dỡ xây mới. Cũng may mua được giá rẻ nên cũng không coi là lỗ.

Sau này, Tần Nhất Hằng còn đến hỏi ý kiến một cao nhân, cuối cùng chốt lại có lẽ hai con mèo đó đã biến thành yêu quái, chiếm thân thể của cặp vợ chồng già. Không hiểu giữa chúng đã xảy ra chuyện gì mà một con quay trở về, trong nhà còn có một sinh viên từng tự tử. Cho nên cái thứ đã muốn ám lên người tôi rốt cuộc là con mèo hay cậu sinh viên kia thì thực sự không thể biết được. Nghe nói cứ mười năm mèo lại mọc thêm một cái đuôi, giống như hồ ly tinh, đuôi dài đến một mức độ nhất định thì nó sẽ nói được tiếng người. Tần Nhất Hằng tiện miệng kể như vậy, chẳng rõ có thật hay không. Cặp vợ chồng già vẫn bặt vô âm tín, ban đầu tôi còn để ý đến tin tức của họ nhưng lâu dần cũng không nghĩ đến nữa.

Sau vụ này tôi thực sự xui xẻo một thời gian, nhưng có Tần Nhất Hằng bên cạnh nên tài vận không bị ảnh hưởng gì lớn, còn gặp được một mối hời.

4
Xe ma

Có người nọ cho rằng nhà mình bị ma ám, nửa đêm gia đình họ thường bị đánh thức bởi những tiếng cãi nhau, mở cửa ra ngoài xem thì âm thanh tắt lịm, cứ như thế mãi, càng lúc càng bất thường, không ai dám ở nữa.

Viên Trận giới thiệu cho tôi và Tần Nhất Hằng. Tần Nhất Hằng xem xét hồi lâu, phát hiện trong nhà họ không có thứ gì dơ bẩn, nhưng chẳng hiểu làm thế nào mà lại mời được hai vị thần đến, nên vận khí bắt đầu trục trặc, không còn yên ổn. Chuyện này giống như một người gia nhập xã hội đen, lại bái hai ông trùm của hai băng đảng khác nhau làm đại ca vậy. Tình huống thực mới lạ, khiến tôi được mở mang tầm mắt. Ngôi nhà này, xét thiết kế hay vị trí đều không chê vào đâu được, mọi mặt ổn cả, chỉ trừ việc không thể ép giá bán xuống thấp hơn mà thôi. Dù sao nó cũng không bị ma ám, tôi lại chẳng muốn làm gian thương đến cùng. Vụ mua bán này khiến tôi vui vẻ suốt mấy ngày, bởi tôi vững tin lần này sẽ có tương lai và viễn cảnh tốt đẹp. Từ đó hằng ngày tôi đều ở nhà ngóng tin Viên Trận, chẳng ngờ điện thoại của một người bạn cũ lại đến trước.

Đó là một người bạn thời trung học, đã lâu không liên lạc. Cậu ta nghe nói gần đây tôi thường qua lại với một người bạn biết số má phong thủy nên tìm đến nhờ giúp đỡ. Họ hàng của cậu ta đang gặp rắc rối lớn, tuy không liên quan đến nhà cửa nhưng cũng kì quái, bởi nguồn gốc phiền toái ấy lại là một chiếc xe xúi quẩy.

Nguyên nhân sự việc đơn giản, cũng giống hầu hết những chiếc xe xui xẻo khác, chiếc xe ấy đã từng gặp tai nạn. Tôi tạm gọi người họ hàng của bạn tôi là A. Chiếc xe chở cô lao đầu vào một xe tải chở hàng cỡ lớn, xe

chở khách nhỏ hơn, không cần đoán cũng biết hậu quả. May mắn là A thoát chết, nhưng tài xế thì bị chọc thủng cổ, máu tươi bắn đầy lên mặt cô.

Kì quái là, sau khi tỉnh dậy ở bệnh viện, A lại khăng khăng mình là người tài xế nọ. Quan trọng hơn nữa, về sau trên mặt A xuất hiện vết bớt giống hệt vết máu bắn. Sự việc đáng sợ chưa dừng lại ở đó. Gia đình A sống ở nơi giáp ranh giữa tỉnh Hà Bắc và tỉnh Liêu Ninh, chồng cô tưởng rằng vợ mình bị kích thích quá độ dẫn tới rối loạn tâm thần, muốn đưa cô sang bệnh viện lớn ở tỉnh lị. Nào ngờ khi xe sắp đi qua cổng Sơn Hải Quan, A lại khăng khăng nói âm binh gác cổng thành không đồng ý cho cô đi. Cuối cùng, cậu ta hỏi thăm biết được tôi hiện đang làm việc mua bán nhà ma ám, cực chẳng đã muốn tôi nhờ bạn tới xem giúp một chuyến.

Tôi tuy là con buôn nhưng bạn bè nhờ vả thì vẫn luôn sẵn lòng giúp đỡ, huống chi thực ra tôi cũng đâu phải làm gì nhiều, chẳng qua chỉ là trung gian móc nối, bèn thuyết phục Tần Nhất Hằng đi xem xét tình huống của A.

Tần Nhất Hằng cũng là dạng hào hiệp, thường hay giúp đỡ người khác, cho nên chúng tôi nhanh chóng gói ghém hành lý, ngày hôm sau lên xe đi Sơn Hải Quan. Dù đi lại khá mệt nhọc nhưng cứ coi như một lần du lịch, biết thêm nhiều điều mới mẻ. Trên đường không có gì đáng kể. Khi đến Sơn Hải Quan, gia đình A ra tận bến xe đón, rất niềm nở nhiệt tình, thu xếp cho chúng tôi ở tại một khách sạn tốt, quả thật đã coi chúng tôi là cứu tinh.

Chúng tôi hỏi thăm tình hình mới biết họ đã mời một vài thầy bà trong vùng tới xem, rồi mời hẳn ba nhà ngoại cảm, tóm lại đã thực hiện một vài cách nhưng chẳng cách nào hiệu quả, tình hình không hề biến chuyển. Hiện tại A bị trói ở nhà, đưa vào bệnh viện tâm thần thì không nỡ, mà cứ trói như vậy mãi cũng không được.

Tiễn người nhà A ra về rồi, chúng tôi ở lại khách sạn bàn bạc.

Tần Nhất Hằng nói, theo như bọn họ mô tả thì có thể kết luận A bị nhập, chắc không có gì đáng ngại. Nhưng nếu chỉ đơn giản như vậy thì mấy thầy pháp kia đã giải quyết được rồi, sự tình quả có phần kì lạ.

Tôi nghe mà cũng không bận tâm mấy, dù sao tôi cũng chẳng thể giúp được gì nhiều, chỉ biết hóng chuyện thôi. Xong xuôi chúng tôi đi nghỉ sớm.

Sáng hôm sau, chúng tôi đến thẳng nhà A. Mọi người trong gia đình đã chờ sẵn. Vào phòng ngủ, chúng tôi thấy A bị trói trên một chiếc giường đơn, chẳng biết có ngủ hay không, chỉ thấy người mềm oặt im lìm.

Tôi bước tới nhìn, quả nhiên thấy có vết giống vết bớt trên mặt cô. Tần Nhất Hằng đi quanh phòng một vòng, lấy hương ra châm rồi cắm vào bát gạo đầy, sau đó bảo mọi người ra ngoài, đừng quấy rầy A, để cô ngủ, chuyện này đến tối mới xử lý được.

Người nhà nghe vậy vội vàng đi ra phòng khách, ngồi túm tụm hút thuốc nói chuyện. Tần Nhất Hằng kéo tôi ra một góc, khẽ nói, vụ này thú vị đấy, anh đã gặp thần tiên bao giờ chưa?

Tôi sửng sốt, ý là A đã đắc đạo thành tiên sao? Người xưa tu luyện xong đều như vậy lên trời à? Ý cậu là thứ bám vào A không phải "thứ kia", mà là thần tiên ư?

Hắn cười nói, không phải. Đoạn đánh mắt tới đám người đang hút thuốc, nói, trong mấy người đó có âm binh, anh tin không?

Tôi càng lúc càng lơ mơ, nhìn người nhà của A, đếm được vừa tròn mười người. Trong mười người này có âm binh, đầu trâu mặt ngựa sao? Ban ngày ban mặt thế này? Lại tỉnh bơ tụ tập hút thuốc với người trần? Thậm chí còn tán gẫu về cổ phiếu? Nói thật, tôi không tin.

Tôi nhẹ nhàng bảo Tần Nhất Hằng, nói thẳng cho tôi biết đi, tôi chẳng nhìn ra là ai hết. Theo lý bọn họ đều là thân thích, giúp nhau là điều nên làm. Nếu có người nào khác thường, tụ tập cùng một chỗ thế này hẳn là phải phát hiện ra chứ.

Hắn không giải thích ngay mà chỉ nhỏ giọng nói, ban nãy tôi đã đốt một cây nhang tiến cống, vô cùng quý giá! Anh nhìn bọn họ xem, ai không hút thuốc thì chính là do mải ngửi mùi nhang đấy.

Nghe Tần Nhất Hằng nói xong, tôi quét nhanh mắt nhìn. Có bốn người không hút thuốc, gồm ba nữ một nam. Tôi lập tức tập trung quan sát người đàn ông, nhưng nhìn mãi cũng chẳng thấy có gì kì lạ.

Tôi hỏi lại Tần Nhất Hằng, hắn bĩu môi bảo, chỉ cảm thấy trong phòng có một thứ như vậy, nhưng không xác định được thứ đó đang bám vào ai hay đang trốn ở đâu. Cây nhang vừa đốt coi như là cống phẩm, đút lót chút đỉnh cũng không có hại gì.

Nghe hắn nói vậy tôi thấy hơi hối hộp, ngẫm lại, dù là đầu trâu mặt ngựa thì cũng là đang làm việc, hắn sẽ không uy hiếp đến con người.

Chúng tôi ngồi thêm một lát, cảm thấy không tiện bàn chuyện ở đây bèn kiếm cớ bụng đói, muốn ra ngoài ăn uống chút đỉnh. Người nhà của A khăng khăng giữ chúng tôi lại, muốn đưa đi ăn đặc sản địa phương, nhưng chúng tôi từ chối.

Ra tới cửa Tần Nhất Hằng vẫn còn phấn khích, nói việc này có cầu cũng không được, chắc chắn A đã xuất hồn trong lúc kinh hoàng. Trong dân gian có nhiều truyền thuyết như vậy, chính trong thời điểm hồn tài xế tử vong vừa rời bỏ thân xác, liền âm soa dương thác[7] nhập vào thân thể A. E ràng hồn phách A vẫn còn trong xe. Âm binh kia đến để thu hồn người tài xế, nhưng hiện tại hồn phách và thân thể lại không thống nhất nên cũng khó ra tay. Nghe hắn giải thích như vậy, tôi cũng hiểu ra đôi chút. Tôi nhớ rõ hồi nhỏ mỗi khi bị thứ gì đó dọa cho giật mình, người lớn sẽ gọi hồn cho tôi, hơn nữa cũng không phải muốn gọi là gọi, phải theo tuân theo phương hướng và vị trí, chờ đợi vô số nhân tố kết hợp lại, còn phải tùy từng trường hợp để quyết định số lần gọi là bao nhiêu mới được.

Tôi và Tần Nhất Hằng đi dạo quanh thành cổ Sơn Hải Quan rồi ăn cơm trưa, đến chiều mới quay về nhà A. Lúc này A đã tỉnh, đang làm loạn trên giường, la hét ỏm tỏi: Đừng để kẻ đó bắt tôi đi.

Vì đã nghe Tần Nhất Hằng giải thích nên tôi hiểu ngay kẻ mà A nói thực ra chính là âm binh tới bắt hồn. Người nhà A vây quanh giường, ra tay thì không nỡ, đứng ngó cũng không xong, bèn nhìn chúng tôi với vẻ cầu cứu. Tần Nhất Hằng bảo bọn họ đi ra ngoài hết, để ba người chúng tôi ở riêng với nhau. Tần Nhất Hằng khom lưng thì thào vào tai A, đợi đến khi hắn thẳng người dậy, A đã khóc đến ướt cả mặt. Chờ cho A khóc lóc chán chê, Tần Nhất Hằng mới gật đầu với cô, sau đó kéo tôi ra ngoài rồi nói với người nhà A rằng, đợi đêm xuống, từng người một đi vào phòng chạm tay lên trán cô ấy, người này đi ra người khác mới được bước vào.

Người nhà của A tuy thắc mắc nhưng đều mau chóng gật đầu. Tôi cũng không biết đây là phương pháp gì, thật giống nghi thức từ biệt. Hỏi Tần Nhất Hằng, hắn cho hay đây chính là tạo cơ hội cho âm binh kia đưa hồn đi, tôi đã thuyết phục người tài xế đó, ông ta bằng lòng đi đầu thai, nhưng dù sao cũng không thể để cho âm binh bắt hồn khơi khơi trước mặt bao

người được. Tuy rằng người khác nhìn không ra, nhưng âm binh đó chắc chắn biết tôi có thể nhìn thấy, dù sao cũng phải nể mặt người ta.

Lời hắn xem ra hợp tình hợp lý, cũng không biết có phải những người h`ầu nơi địa phủ này đ`ều hay nghi kị như thế không, nhưng dù sao sự việc có vẻ đã được giải quyết ổn thỏa.

Đêm xuống, T`ần Nhất Hằng lại tìm A trò chuyện h`ồi lâu, l`ần này thậm chí còn không cho tôi vào. Đến khi kết thúc cuộc trò chuyện đi ra, trông hắn vô cùng mệt mỏi.

Sau đó y theo kế hoạch, người nhà của A l`ần lượt đi vào. Xong xuôi, tôi mới cùng T`ần Nhất Hằng vào phòng, A đã ngủ. T`ần Nhất Hằng đưa tay thăm dò, thấy vẫn còn hơi thở, lập tức chạy ra cửa gọi người nhà dẫn ra chỗ chiếc xe kia.

Chiếc xe vẫn nằm trong bãi giữ xe gây tai nạn của Sở Cảnh sát giao thông, chúng tôi cõng A theo. Khi đi qua công viên, T`ần Nhất Hằng bẻ lấy một cành liễu. Tới chỗ chiếc xe, hắn hỏi người nhà, trong gia đình ai là người thân thiết nhất với A. Hắn đưa cành liễu cho người đó, bảo vẽ một vòng tròn trên đất, vừa vẽ vừa gọi tên A, những người còn lại phải đứng cách xa ra. Đám người lập tức đứng giãn ra ba, bốn mươi mét, r`ồi ngẩng đ`ầu nhìn v`ề phía A.

Ước chừng mười phút trôi qua, A bắt đ`ầu tỉnh táo lại. Thoạt tiên cô vẫn đứng không vững, cũng không nói được, nhưng có thể nhận ra người thân. T`ần Nhất Hằng bước tới xem xét, khuyên rằng cố gắng nghỉ ngơi, mỗi ngày nên phơi nắng nhi`ều sẽ vô sự. Người nhà của A hết lòng cảm tạ, thiếu chút nữa quỳ lạy chúng tôi.

Ở lại thêm một ngày, tôi và T`ần Nhất Hằng định quay v`ề. Lúc này A đã có thể đi lại và giao tiếp bình thường, chỉ có đi`ều vẫn hơi yếu, trí nhớ không tốt lắm, hơn nữa vết bớt trên mặt cũng không mất đi. Nhưng đi`ều ấy cũng chẳng phải chuyện lớn, chỉ c`ần giữ lại được tính mệnh, những thứ khác cô cũng không quá để tâm. Đến khi v`ề, người bạn cũ của tôi nhất quyết muốn nhét ti`ền cho tôi, từ chối mãi chẳng được, đành phải nhận. Tuy rằng số ti`ền không nhi`ều, nhưng so với các chi phí trên đường đi, đó cũng là một khoản hời lớn.

Sau đó tôi và T`ần Nhất Hằng nghỉ ngơi g`ần một tháng, thỉnh thoảng cũng có một vài tin tức v`ề nhà cửa, nhưng không phải chủ nhà phát giá quá

cao thì đường sá cũng xa xôi. Chúng tôi ngại bôn ba, hơn nữa khoảng thời gian ấy tình hình buôn bán bất động sản trì trệ, nhiều nơi tụt giá thảm hại, khiến tôi còn định bỏ nghề.

Nhưng con người ấy mà, có lúc chẳng màng danh lợi, lại có khi thèm khát vinh hoa, nhìn chung kiểu gì cũng không thoát khỏi bể dục vọng. Suốt khoảng thời gian không buôn bán này chúng tôi vẫn kiếm được tiền, tuy không nhiều nhưng công việc lại cực kì dễ dàng, nhiều vụ chỉ cần Tần Nhất Hằng dặn dò vài câu qua điện thoại là giải quyết ổn thỏa.

Trong đó có một vụ liên quan đến việc xây lại nhà, tuy rằng chúng tôi không thể xử lý dứt điểm nhưng vẫn nhận được thù lao. Đó là một đốc công do một người họ hàng của A giới thiệu, ông ta đang gặp một việc khó giải quyết. Có một tòa nhà cũ tu sửa nhiều lần, theo lẽ thường phá bỏ là tốt nhất, nhưng mỗi lần định tiến hành thì máy móc đều không hoạt động. Ông ta tìm tới tận nơi, muốn Tần Nhất Hằng giúp đỡ, còn hứa hẹn dù thành công hay thất bại cũng sẽ trả thù lao.

Tần Nhất Hằng tới tận nơi xem xét, lúc về nói với tôi, tòa nhà đó không thể dỡ được. Trong móng của tòa nhà đặt một con rùa nhiều tuổi, con rùa trấn cho tòa nhà có gặp động đất cũng không bị sụp. Tôi nghe xong cảm thấy thực mới lạ, có một số việc thật sự không thể giải thích. Tuy rằng ngày nay khoa học kĩ thuật đã cực kì phát triển, nhưng chỉ e ngành kiến trúc cũng chưa có được tòa nhà nào kiên cố như vậy.

Việc này Tần Nhất Hằng không dám hỗ trợ bởi sẽ dễ rước họa vào thân. Nhưng hắn có nói, chỉ cần mỗi ngày đổ dấm vào bốn phía của móng nhà trong thời điểm âm khí nặng nhất, có thể sẽ hiệu quả, chẳng qua điều này chưa từng được ai chứng thực. Cuối cùng tòa nhà cũng bị dỡ bỏ, không biết chủ thầu đã mời được cao nhân nào về.

Sau đó tôi nghe được khá nhiều chuyện lạ kì liên quan đến phá dỡ nhà, đa phần đều trong quá trình phá dỡ thì phát hiện có một, hai ngôi nhà không thể phá nổi, phân nửa đều là nhà cũ. Cũng có nhiều nguyên nhân, ví như máy móc bỗng nhiên không hoạt động, công nhân kĩ thuật đột ngột bị bệnh, thậm chí chủ thầu được báo mộng... Lần nào Tần Nhất Hằng cũng bảo chỉ nên đứng từ xa mà nhìn thôi, dù người ta có trả thù lao cao cũng không thể nhận. Tin tức nhà đất được Viên Trận cung cấp thường xuyên hơn, chúng tôi cũng cực kì bận rộn, tiếp tục tập trung mua bán nhà cửa.

Tôi hắng giọng, uống một ngụm nước, thuốc trên tay không biết đã là điếu thứ mấy. Một giờ đồng hồ trôi qua thực nhanh, chín người trước mặt tôi nghe say sưa, chẳng có ai đứng dậy đi vệ sinh mà đều nhìn tôi, chờ tôi tiếp tục kể. Tôi đưa tay ra hiệu cho họ ngồi thẳng, cầm chiếc máy ảnh trên bàn lên chụp một tấm. Tôi dùng một chiếc máy ảnh khá đắt tiền, mặc dù kĩ thuật chụp không tốt lắm nhưng thành quả cũng không tồi. Vào lúc đèn flash lóe lên, vẻ mặt của vài người trong nháy mắt trở nên đờ đẫn. Tôi thực sự muốn biết biểu cảm trong ảnh của họ như thế nào. Đáng tiếc tôi không thể xem ảnh trên màn hình mà chỉ còn cách đặt chiếc máy ảnh trở lại bàn trà, đây cũng là việc tôi đã hứa với bạn mình.

Thực ra tôi không biết vì sao người bạn ấy lại muốn tôi làm như vậy. Mấy năm nay, dường như tôi đều mù quáng làm theo những đề nghị của hắn, nhưng sự thực chứng minh, làm theo lời hắn hoàn toàn không sai, huống hồ việc lần này là do tôi đã trịnh trọng hứa với hắn, dù thế nào cũng không thể nuốt lời. Tôi hít một hơi sâu, thầm an ủi chính mình: Có lẽ đợi đến hừng đông mình sẽ biết được đáp án. Tôi uống một ngụm nước, tiếp tục câu chuyện.

5
Chung cư

Chúng tôi thu mua một căn hộ mới, gia đình người bán mới sống ở đây được vài tháng, trước đó tất cả vốn bình thường. Khu chung cư gồm hai mươi tám tầng. Căn hộ tôi mua nằm ở tầng 20, tính ra là cao.

Câu chuyện bắt đầu từ khi một tên trộm chết vì ngã từ trên cao xuống. Hắn định trộm đồ của nhà trên tầng cao nên trèo lên, không biết trèo bằng cách gì, nhưng khi đến cửa sổ tầng 20, trời xui đất khiến thế nào, một người ở tầng đó vô tình mở cửa sổ đẩy hắn ngã xuống. Sau đó cảnh sát đến kiểm tra, kết luận là một tên trộm vặt, cho nên sự việc cứ thế bị gạt sang một bên, gia đình nọ cũng không phải chịu trách nhiệm.

Điều đáng nói là khi tên trộm rơi xuống, gia đình nọ không hề hay biết. Theo tôi đoán thì chắc là do cửa sổ mở đột ngột đã khiến tên trộm hoảng sợ. Lúc đó đang là mùa đông, trời rất lạnh, cơ thể kém linh hoạt nên trượt tay, ngã xuống. Tảng sáng hôm sau, có người đi xuống phát hiện ra xác tên trộm, nát đến độ không ai dám nhìn. Theo như lời gia đình sống ở tầng dưới cùng thì, nhìn không kĩ còn tưởng là một quả dưa hấu vỡ.

Nhưng sau đó không lâu, chủ nhà nọ thắt cổ tự tử một cách kì lạ, hơn nữa trước khi chết không tỏ dấu hiệu gì bất thường. Ngày anh ta chọn để tự sát chính là 30 Tết vui vẻ quây quần bên gia đình. Nghe nói khi đang xem chương trình mừng xuân thì anh ta nói với cả nhà rằng mình có việc cần làm, phải chuẩn bị thay quần áo để đi ra ngoài, cuối cùng lại thắt cổ tự tử ở trong phòng.

Câu chuyện chưa dừng lại ở đó. Vợ anh ta và đứa con gái nhỏ cho biết, ngày nào cũng nghe tiếng anh ta quay về gõ cửa. Chắc hẳn cũng có nhiều người như vậy, có thể nhận ra tiếng chân quen thuộc hoặc tiếng xe của một

người bạn thân chạy ngang qua nhà. Cho nên vợ của chủ nhà và đứa con gái nhất mực cho rằng chính là anh ta đang gõ cửa.

Tiếng gõ cửa cứ thế duy trì được một thời gian, mới đầu người vợ và cô con gái không hề sợ hãi, ngược lại còn thêm nhớ thương người chồng, người cha đã khuất. Ban đầu mỗi khi nghe thấy họ đều chạy ra mở cửa, mong nhìn thấy linh hồn của anh ta, nhưng chẳng thấy gì. Về sau, mỗi khi nghe tiếng gõ cửa thì chỉ còn biết lặng lẽ khóc. Cuối cùng, khi người vợ cùng cô con gái dần dần bớt đau buồn thì bắt đầu cảm thấy hoảng sợ, vì vậy họ dọn về nhà mẹ đẻ, căn hộ này bỏ trống từ đó. Bởi câu chuyện chủ nhà nửa đêm gõ cửa đã bị đồn ra ngoài từ lâu nên cũng không ai dám thuê nữa.

Nghe Viên Trận báo tin, tôi và Tần Nhất Hằng lập tức lên đường. Nơi đó khá xa, nhưng vì nằm trong một chung cư cao tầng mới xây, có tiềm năng lâu dài nên chúng tôi muốn mua. Có chuyến bay thẳng nên chúng tôi quyết định chịu thêm chi phí đi lại chứ không muốn lãng phí thời gian.

Dựa vào những thông tin mà Viên Trận cung cấp, chúng tôi liên hệ với vợ của chủ nhà. Đó là một phụ nữ dịu dàng, ít nói, chỉ ra giá rồi cúi mặt nghe ý kiến của tôi.

Tôi thực sự cũng không muốn lắm lời, nhưng muốn mặc cả thì bắt buộc phải như thế thôi. Để đạt được lợi ích tối đa, tôi không ngừng chê bai, nào là căn hộ này khiến người ta sợ, nào là có biết bao nhiêu nguy hiểm. Tiếc rằng cô ấy cũng không tiếp lời tôi, rốt cuộc tôi đành im lặng, cùng Tần Nhất Hằng đi xem nhà trước rồi mới quyết định.

Căn hộ này không nhỏ, trang trí cũng có phong cách, diện tích chừng 140 m^2, có ban công, chỉ là đã lâu không ai ở nên đóng bụi dày. Như thường lệ Tần Nhất Hằng đi kiểm tra xem có gì bất thường hay không, tôi ở lại tán gẫu với người vợ. Mọi khi Tần Nhất Hằng chỉ mất chừng tám đến mười phút là xem xong, lần này gần hai mươi phút vẫn chưa thấy kết thúc. Tôi cứ đưa mắt ra hiệu, hắn lại nhìn tôi, chỉ chép miệng. Cuối cùng tôi chịu không nổi đành tìm đại một lý do kéo hắn vào một phòng khác, hỏi có chuyện gì.

Tần Nhất Hằng chau mày, nói rằng nơi này đã có người đụng tới. Tôi nghe mà băn khoăn, bị đụng chạm rồi? Theo hắn làm nghề này được một thời gian, tôi đã bắt đầu hiểu được ngôn ngữ trong nghề, "có người đụng tới" ý nói phong thủy của căn hộ này đã có người cố ý sửa lại.

Thực tế thì Tần Nhất Hằng cũng không hiểu biết sâu về phong thủy, nhưng chưa biết lái xe không có nghĩa là không nhận ra nhãn hiệu, cho nên tôi không hề nghi ngờ lời hắn nói. Như thế thì việc mua bán không thể quyết định ngay. Tần Nhất Hằng đề nghị chúng tôi trở về bàn bạc lại, dù sao thì căn hộ này cũng không có ai dám mua. Tôi nghĩ thận trọng là tốt nên tìm đại một lý do nói với chủ nhà rồi giã từ.

Đến khách sạn, Tần Nhất Hằng vừa hút thuốc vừa trầm tư suy nghĩ. Tôi thấy không trợ giúp được gì, đành im lặng hút thuốc theo. Tần Nhất Hằng suy nghĩ hồi lâu mà vẫn lắc đầu, nói vẫn chưa hiểu, phải tìm một thầy phong thủy đến kiểm tra mới được.

Tôi hỏi, chúng ta đã đến tận đây rồi, giờ biết phải tìm thầy phong thủy ở đâu. Tần Nhất Hằng ngẫm nghĩ rồi nói, vậy chỉ còn biện pháp duy nhất là ngủ lại một đêm, xem thứ gì xuất hiện trong căn hộ đó. Nói xong hắn nhìn tôi với ánh mắt không có chút thiện ý nào, làm cả người tôi sởn gai ốc, không phải hắn lại muốn đem tôi ra đỡ đạn đấy chứ? May mà Tần Nhất Hằng nói sẽ đi cùng tôi, có điều trước khi đi phải chuẩn bị vài thứ.

Suốt một buổi chiều, tôi theo Tần Nhất Hằng đi sắm sanh mấy món đồ phức tạp cần sử dụng. Đầu tiên chúng tôi mua đậu nành ở siêu thị, sau đó giết một con gà để lấy máu, cho đậu nành ngâm trong bát máu gà rồi vớt ra, tiếp theo mua đồ thường dùng như nhang, nến, vàng mã (nói là đồ thường dùng, thực ra cơ hội sử dụng không nhiều, nhưng sắm sẵn cũng chẳng sao). Tần Nhất Hằng lại mua thêm một bình rượu đế, một vài món kho. Tôi cứ tưởng hắn mua những thứ đó để cúng, song hắn lại nói là để tối ăn, bằng không ngồi suông sẽ buồn chán.

Điều khiến tôi ngạc nhiên nhất là, Tần Nhất Hằng còn đi đến cửa hàng thú cưng, bỏ ra hơn một ngàn tệ để mua một con chó chăn cừu cỡ nhỏ, đeo cho nó một cái vòng cổ màu đỏ. Hắn giải thích, chó vốn có mắt âm dương, buổi tối có nó xem như có thêm một trợ thủ. Nhiều người nuôi chó cũng kể, buổi tối dắt chó ra ngoài, thi thoảng nó sẽ hướng về một khoảng tối hoặc là một nơi không có người, sủa ông ổng, bởi nó nhìn thấy sự hiện diện của "thứ đó". Trong một thôn, thông thường chỉ cần một con chó sủa khai mạc, thì tất cả những con chó khác đều sủa theo. Có người nói bấy giờ quỷ sai ở âm phủ đang áp giải oan hồn đi qua. Còn lại đậu nành là vật có chính khí, có thể trừ tà. Máu của gà từ xưa đã là thứ dùng để xua đuổi tà ma, không cần phải nói nữa.

Những món đồ chuẩn bị tuy trông có vẻ vô lý, nhưng đều có nguồn gốc riêng của chúng cả. Khiến tôi dở khóc dở cười nhất là thứ cuối cùng mà Tần Nhất Hằng chuẩn bị: nạp cho mỗi người năm trăm tệ tiền điện thoại. Tôi hoàn toàn không thể hiểu được, hắn cũng không giải thích, chỉ nói đến lúc đó sẽ biết.

Khi trời nhá nhem tối, chúng tôi đi tìm người vợ để lấy chìa khóa, nói rằng tối nay lại muốn đến xem nhà lần nữa. Người vợ cũng không muốn đi cùng, lấy chìa khóa đưa cho chúng tôi. Tự cô ấy hiểu, nơi như thế chúng tôi cũng không dám làm loạn.

Tất cả đã sẵn sàng, chúng tôi đeo túi xách và dắt chó đến căn hộ kia. Nói thật, lòng tôi tuy hơi thấp thỏm, nhưng không phải do sợ. Trước nhất vì có Tần Nhất Hằng ở đó, đồng thời chúng tôi sớm đã chuẩn bị đầy đủ. Thứ hai, tòa chung cư này còn mới, hơn nữa bên trong nhiều người ở nên không cảm thấy âm u. Đi thang máy đến tầng 20, sau khi mở cửa bước vào, Tần Nhất Hằng bắt đầu sắp xếp mọi thứ trong nhà. Tôi xem cũng không hiểu, bèn hút thuốc và chơi với con chó.

Chuẩn bị hết khoảng mười phút, Tần Nhất Hằng mở sẵn cả nắp chai rượu. Chúng tôi ngồi xuống sàn, vừa ăn vừa chờ đợi. Mọi chuyện đều giống như tôi dự đoán, gió êm sóng lặng, cứ thế cho đến 10 giờ đêm cũng không có chút động tĩnh nào. Hai người chúng tôi sợ uống quá chén nên tiết chế, thêm vào buổi tối cũng đã ăn no, nên mấy món kho kia hầu như đều cho chó ăn.

Tuy trong lòng biết chắc là sẽ có tiếng gõ cửa, nhưng cảm giác chờ đợi vẫn khó chịu. Con chó chăn cừu ăn no, không bao lâu sau tìm một góc nhà nằm ngủ. Tôi thấy cảnh đó bèn nói với Tần Nhất Hằng, cậu mua phải con chó không đáng tin cậy rồi. Hắn lại lắc đầu, bảo vẫn chưa đến lúc. Nói xong hắn dùng điện thoại của hắn gọi cho tôi, kêu tôi nhấc máy, rồi bỏ nó vào căn phòng mà chủ nhà đã tự sát. Còn điện thoại của hắn để ở chế độ rảnh tay, đặt trên sàn trước mặt chúng tôi.

Bấy giờ tôi mới hiểu vì sao khi đó hắn lại nạp thêm nhiều tiền điện thoại, nhưng vẫn không rõ hắn định làm gì. Hắn giải thích, đây là bảo hiểm hai chiều, nói rõ hơn thì có nhiều chuyện đều phải chờ đợi đến đúng thời điểm, nhiều cách có thể phát hiện được sự tồn tại của thứ đó, không nhất thiết phải dùng đến cách xưa cũ. Thông thường, sóng điện thoại cũng nhạy, căn phòng yên tĩnh như vậy, chỉ cần chút tiếng ồn là đã có thể nghe được.

Nếu như chúng ta cùng với con chó này đều không chú ý đến việc xuất hiện của thứ đó, ít nhất còn có cái nhắc nhở chúng ta.

Tôi không biết điều hắn nói có căn cứ hay không, nhưng nghe vậy sự chú ý của tôi đều dồn hết vào chiếc điện thoại. Điện thoại bình thường, có vẻ đang vọng lại âm thanh chúng tôi nói chuyện. Tôi bắt đầu bình tĩnh, nín thở, lắng tai nghe. Tần Nhất Hằng cũng trầm tư nhìn chiếc điện thoại đang sáng. Trong chốc lát, cả căn phòng trở nên vô cùng yên lặng.

Bầu không khí này thực sự gây áp lực, tôi muốn nói nhưng phải kiềm chế, thay vào đó nuốt nước miếng liên tục. Một lúc sau, con chó đang ngon giấc đột nhiên đứng dậy, nghiêng đầu không biết nhìn cái gì. Thình lình, tiếng gõ cửa vang lên, tôi đã chuẩn bị sẵn tâm lý mà vẫn giật mình.

Tần Nhất Hằng ngược lại bình tĩnh, đưa tay ra dấu "suỵt". Tiếng gõ cửa cũng không mạnh như tôi tưởng, có vẻ là một người vô cùng nho nhã. Tôi quay lại nhìn chằm chằm vào con chó, nhưng nó không hề sủa, điều này khiến Tần Nhất Hằng cũng phải ngạc nhiên. Tôi cúi đầu nhìn, lập tức giật mình. Vừa mới lơ là giây lát, di động của Tần Nhất Hằng đã tắt từ lúc nào. Đúng lúc này, con chó đột ngột cất tiếng sủa, lòng tôi lạnh toát đi. Bởi nó không phải chó trưởng thành, tiếng kêu non nớt, hơn nữa điều khiến người ta hoảng sợ hơn, là nó không sủa về hướng cửa, mà lại quay về hướng phòng ngủ người chủ cũ đã thắt cổ.

Tần Nhất Hằng vỗ đùi kêu, hỏng rồi, chúng ta tính sai cả rồi, mẹ kiếp, ông ta mỗi đêm gõ cửa không phải vì muốn vào nhà, mà muốn người ta mở cửa để được ra ngoài, cửa này chắc chắn có hai lớp, căn phòng ắt hẳn cũng có vấn đề!

Tôi nói, cậu đừng kêu ca nữa, nhanh tính xem phải làm gì bây giờ, loạn hết cả lên rồi.

Tần Nhất Hằng lấy trong túi ra một ít đậu nành, bảo tôi nắm chặt trong tay trái, nếu bỗng dưng rùng mình thì vung một ít ra. Chúng ta đã đến đây rồi, chỉ bằng cứ xem xem rốt cuộc đó là thứ gì.

Lòng thì rối loạn, nhưng nghe Tần Nhất Hằng bảo không nên chạy trốn, tôi chỉ còn biết cố gắng. Con chó vẫn sủa. Sao hàng xóm xung quanh

chưa chạy tới mắng mỏ chúng tôi gây mất trật tự? Chẳng lẽ chuyện ma quái trong căn hộ trầm trọng đến thế?

Ý nghĩ càng khiến tôi ớn lạnh. Tôi liền vung mấy hạt đậu nành ra. Vốn chỉ định vung một ít, nhưng căng thẳng nên lại quá tay.

Vung xong, tôi cảm thấy thứ gì đó vừa tới gần mình đã tiêu biến. Cảm giác này tiếp tục xuất hiện vài ba lần nữa, mỗi lần tôi đều vung đậu. Đậu nành trong tay tôi vốn không nhiều, đúng lúc đang định xin thêm thì con chó đột ngột ngừng sủa.

Tôi và Tần Nhất Hằng đứng im tại chỗ thêm một lúc rồi mới dám động đậy. Tôi hỏi hắn, vì sao ban nãy thứ kia xuất hiện, hắn lại không cảm nhận được, Tần Nhất Hằng cũng bất ngờ, cho rằng có thể là tại lối bài trí của căn hộ này. Muốn hiểu được rõ ràng, phải dẹp bỏ hết các vật dụng trang hoàng đi đã. Hắn vào phòng ngủ xem xét. Tôi bước theo sau, phát hiện phòng ngủ không hề thay đổi gì, di động của tôi vẫn nằm nguyên vị trí, chẳng qua đã tắt máy. Tôi mở di động, thấy pin đã cạn sạch.

Việc những thứ không sạch sẽ ảnh hưởng tới các thiết bị điện tử, tôi đã thấy nhiều lần trong phim kinh dị, nhưng ngoài đời thực thì chưa từng thấy bao giờ, cho nên tôi cũng không biết đây là do thứ đó tác động hay chỉ vì điện thoại tự có vấn đề. Sau khi tôi lấy lại di động, đêm đó không còn xảy ra bất kì sự lạ nào khác, tiếng đập cửa cũng chấm dứt vào lúc con chó ngừng sủa.

Tôi cùng Tần Nhất Hằng đợi tới sáng mới quay lại khách sạn, dọc đường đi chúng tôi bàn bạc về chuyện xảy ra đêm qua, cùng suy đoán nhiều hướng. Trên thực tế chỉ có hắn không ngừng phán đoán, tôi phụ họa mà thôi.

Theo Tần Nhất Hằng, đại để ngôi nhà này lúc lắp đặt nội thất đã bị một cao nhân động tay động chân, cho nên chủ nhà dù đã chết vẫn bị giam hãm, không thể đầu thai, hơn nữa còn bị mắc kẹt trong vòng thời gian ấy, cứ phải lặp đi lặp lại cái chết của mình. Tần Nhất Hằng nói, thứ này chưa chắc đã có khả năng hại người, nhưng mỗi ngày linh hồn đó đều cảm thấy mình thực oan uổng, nếu có ai vào ở thì dần dần người đó sẽ sinh bệnh tật. Về phần vì sao chủ cũ đó thắt cổ tự sát, chúng tôi không biết.

Đối với chúng tôi mà nói, đây không phải chuyện quan trọng, mục đích bôn ba tới đây là vì căn hộ. Tần Nhất Hằng nói, theo tình hình hiện tại chắc

chắn không thể giải quyết được, trừ phi chúng tôi mua đứt rồi bóc bỏ lớp giấy dán tường cùng toàn bộ đồ vật nội thất, may ra mới có thể tìm được nguyên nhân.

Kì thực tôi vốn có ý định mua căn hộ này, nhưng xét tình hình hiện tại thì có vẻ mạo hiểm. Bởi dù có mua được nó cũng chưa chắc đã giải quyết được rắc rối. Nhưng dù sao tôi cũng hiếu kì nên tán thành đề nghị của Tần Nhất Hằng. Cứ thế, chúng tôi thống nhất xong xuôi, nếu có thể ép xuống một mức giá hợp lý thì sẽ mua ngay.

Sau một đêm mệt mỏi, chúng tôi ngủ mãi đến tận chiều mới đi tìm vợ chủ nhà, tôi lại múa mép một phen, cuối cùng ép được một giá lý tưởng. Kí hợp đồng xong xuôi, tôi và Tần Nhất Hằng quay về khách sạn tiếp tục nghỉ ngơi, quyết định mai gọi thợ tới dọn dẹp căn hộ.

Ngày hôm sau, Tần Nhất Hằng mang con chó bán lại cho tiệm thú kiểng, tiếp đó thuê bốn người thợ. Đầu tiên là phá cánh cửa gỗ của căn hộ, nhát búa vừa bổ xuống, đã phát hiện điều kì quái. Cánh cửa này được chế tạo đặc biệt, ở giữa phần thịt gỗ còn có một lớp vật chất gì đó nữa. Tôi đưa tay sờ, thấy nó không quá cứng. Tần Nhất Hằng ngửi rất lâu, xem xét một hồi, rồi cho tôi hay, đây đại khái là chu sa, da lừa, vụn gỗ và một hỗn hợp lạ lùng tạo thành. Nếu hắn đoán không nhầm, vụn gỗ này chắc chắn được nghiền từ ròng rọc kéo nước lâu năm. Ròng rọc kéo nước quanh năm lặp đi lặp lại một loại chuyển động, lại được tiếp xúc với hơi người, theo truyền thuyết thì có thể bảo vệ sự êm ấm trong gia đình. Làm thế này, một là để trừ tà, hai là để giúp vợ chồng thuận hòa. Xét theo tình hình hiện tại, xem ra việc chế tạo cánh cửa này chính là chủ ý của cặp vợ chồng nọ, ai ngờ khéo quá hóa vụng, không may khiến cho linh hồn người chồng bị kẹt trong nhà.

Tiếp đó chúng tôi lần lượt bóc hết giấy dán tường và trần nhưng chẳng phát hiện được thêm điều gì khác. Cuối cùng Tần Nhất Hằng để ngỏ cửa sổ cho thông khí mấy ngày, nói rằng, chủ nhà thế nào rồi cũng tự động ra đi thôi. Tuy hắn cam đoan rằng sẽ bình yên vô sự, nhưng tôi vẫn lấn cấn việc người đàn ông đó đang êm đẹp yên lành lại kết liễu cuộc đời một cách bí ẩn. Tần Nhất Hằng lại nói, có những chuyện tự nó đã được sắp đặt, nhiều người bị bệnh lâu ngày hoặc có ý định tự tử đều chết vào đúng trước đêm giao thừa. Người ta cho rằng đó chỉ là trùng hợp, thực ra không phải, nói sâu xa thì nó có quan hệ đến dương thọ và số mệnh, nói đơn giản thì

chính "Diêm vương muốn anh chết vào canh ba, anh không thể sống được đến canh năm".

Hắn còn mạnh dạn đặt ra giả thiết, nếu đêm đó chủ nhà không lỡ tay khiến tên trộm nọ giật mình ngã xuống, có lẽ khi vào ăn trộm hắn sẽ giết hết cả nhà họ. Lại theo thuyết về vận mệnh mà nói, mỗi việc trên đời đều có nguyên nhân, có lẽ đây chính là lựa chọn thầm lặng của chủ nhà. Biết đâu việc ngộ sát người khác đã làm tâm lý chủ nhà bị ảnh hưởng nặng nề, kìm nén lâu ngày sinh ra chán chường. Nhưng người đàn ông đó tự sát đúng vào đêm ba mươi có lẽ là một sai lầm thực sự. Nhà nhà dán giấy đỏ đốt pháo trừ tà, không có quỷ sai dẫn đường, e rằng ông ta không thể nào tìm được cửa luân hồi.

Căn hộ đó tôi không kiếm chác được mấy. Một tháng sau, tôi nhờ bên môi giới tìm khách trọ là mấy cậu sinh viên sắp tốt nghiệp, cũng chỉ lấy giá thấp. Khi ấy, tôi đã nói thẳng với họ rằng căn hộ này từng có người chết, nhưng đã mời thầy pháp về làm lễ rồi. May mà mấy cậu sinh viên cũng chẳng sợ gì, còn hào hứng dọn tới ở. Sau chuyện này tôi thấy mình lờ mờ ngộ ra điều gì, nhưng nghĩ kĩ cũng không thấy rõ ràng hơn. Tóm lại, sự tình về căn hộ cứ thế qua đi.

Việc làm ăn của chúng tôi bị trì hoãn một thời gian ngắn, hơn chục ngày trôi qua mà chẳng mua được ngôi nhà nào khác. Chủ yếu là vì Viên Trận đã ra nước ngoài nên không có tin tức mới. May mà phần kinh doanh nhỏ của chúng tôi bắt đầu thu được kết quả, nên cũng không thấy trống vắng lắm. Đợi đến khi Viên Trận trở về, chúng tôi mới lại tiếp tục thu mua nhà.

6
Thua lỗ

Ngôi nhà lần này không phải nhà dân mà vốn là căng tin của một cơ quan nhà nước, sau được sửa chữa lại thành kho hàng. Tuy vậy, nó lại nằm ở vị trí đẹp, trong một thành phố lớn ở miền Trung. Tôi và Tần Nhất Hằng nhận thấy có thể biến nó thành một tiệm rửa xe, rất có tiềm năng kinh doanh.

Nơi này trước đây không có ai chết, chỉ có quản lý căng tin bỗng nhiên biến mất, còn khuân theo két sắt vốn cũng chẳng có bao nhiêu tiền, sống không thấy người chết không thấy xác. Tận một tháng sau, người quản lý này mới xuất hiện tại Thiên Tân, đâm đầu vào đoàn tàu tự sát. Khi chết trên người ông ta không có tiền bạc, không mang theo bất cứ đồ tùy thân nào, đến cả chứng minh thư cũng không. Nghe người nhà kể, trước khi bỏ đi ông không hề tỏ vẻ gì bất thường, chỉ nói với đứa con gái nhỏ rằng muốn ra ngoài mua đồ ăn, cũng không mang theo hành lý. Sau này cơ quan ấy chuyển đổi hình thức, căng tin bị sửa thành nhà kho, cho một xưởng thép nhỏ thuê lại.

Cứ thế yên bình được vài năm, đến gần đây, xưởng cán thép cũng xảy ra chuyện tương tự. Một công nhân vừa mới vào làm không bao lâu đã nhân lúc đêm tối trộm một phần vật liệu rồi bỏ trốn. Điều khiến người ta kinh ngạc là công nhân này cũng chết ở Thiên Tân, hơn nữa còn tự sát giống hệt người quản lý trước đây.

Bởi chuyện cũ từng được truyền miệng xôn xao trong thành phố nên công nhân nọ vừa chết, ai nấy đều gợi lại hoặc liên tưởng đến sự cố ngày xưa. Xưởng cán thép từ đó bắt đầu làm ăn thua lỗ, không bao lâu sau thì đóng cửa. Tiếp theo nơi này lại thành một tiệm rửa xe, cũng rơi vào cảnh ế ẩm. Nhiều người đều nói kho hàng này độc, dần dà không ai muốn thuê.

Có nhiều nguyên nhân khiến một cửa hàng lỗ vốn: kinh doanh không tốt, bị chèn ép cạnh tranh, thậm chí cả vì phong thủy... So ra thì xác suất bị ma quỷ quấy phá cực kì nhỏ. Đầu tiên là ma quỷ ít khi chặn đường tài lộc, tiền tài đối với chúng không có ích lợi gì, nhưng đương nhiên cũng có hồn ma giữ của. Tôi đã từng nghe một câu chuyện từ lâu rằng, có lão già vô cùng keo kiệt, bình thường một đồng cũng không lọt, ngày nọ trụy tim đột ngột qua đời. Con trai con gái lão muốn chia tài sản, nhưng cả nhà tìm kiếm rất lâu cũng không tài nào tìm được, đương nhiên không loại trừ trường hợp trước khi chết lão đã cất kĩ cuốn sổ tiết kiệm đi. Nhưng kì quặc ở chỗ, khi con cái đốt cho lão nhiều giấy tiền vàng bạc rồi khấn, tiền của dương gian cha cũng không thể tiêu được, hay là hãy đem chúng cho con, bọn con sẽ đổi thành tiền âm phủ đốt cho cha. Sau lần khấn đó, họ lại dễ dàng tìm ra sổ tiết kiệm. Câu chuyện lúc đồn đến tai tôi không biết đã bị thêm mắm dặm muối chưa, nhưng tôi tin rằng quả thật có chuyện như vậy. Tuy nhiên, nơi này không liên quan gì đến ma giữ của, cho nên chúng tôi chỉ còn cách tự mình đi xem thế nào.

Tôi và Tần Nhất Hằng chuẩn bị qua loa rồi lên đường. Bàn bạc trên đường đi, chúng tôi đều cảm thấy vụ này không khó xử lý. Ngôi nhà kho không xảy ra chuyện gì đặc biệt kì lạ, tuy có hai người từng làm ở đó bị chết nhưng đều chết ở nơi khác nên cũng không xem như bị ám được. Hơn nữa bây giờ chẳng ai buồn hỏi vì sao những người thuê mảnh đất này đều làm ăn thua lỗ, nguyên nhân quá nhiều, cùng lắm là có liên quan đến phong thủy. Chúng tôi nghĩ cứ mua mảnh đất này, tìm cách xung hỉ[8] rồi cho ai đó không mê tín thuê, cũng có thể ăn lời.

Khi đến nơi vừa vặn là buổi sáng, chúng tôi xuống máy bay rồi nhanh chóng tìm gặp chủ đất. Mới trao đổi đơn giản vài câu, chưa đưa chúng tôi đi xem đất ông ta đã ra giá. Tôi không nghĩ ông ta đưa giá cao như vậy nên có hơi do dự. Tần Nhất Hằng thì vẫn muốn xem nhà kho trước rồi mới quyết định nên mấy người chúng tôi cùng đi xem.

Ngôi nhà kho này tổng cộng gần 500 m^2, bên trong không có gì nên vô cùng trống trải. Tôi bắt chước Tần Nhất Hằng dạo quanh một vòng, hắn gật đầu với tôi, ngụ ý ở đây sạch sẽ. Đã trải nghiệm kha khá, tôi cũng có chút ít cảm giác. Thông thường khi bước vào những nơi có vấn đề thì người ta sẽ cảm thấy bức bách dù không rõ là bức bách điểm nào. Nơi này

lại không như vậy. Tuy hiện tại thích nhưng tôi chỉ im lặng vờ suy nghĩ, mục đích là để ép giá.

Người đàn ông khoảng bốn mươi tuổi quản lý nơi này lại chẳng có ý hạ giá. Tôi nói muốn trở về suy nghĩ, đến tối sẽ trả lời. Lần này chúng tôi không phải tìm cớ mà thực sự muốn suy nghĩ, ít nhất cũng cần trao đổi ý kiến.

Về đến khách sạn, Tần Nhất Hằng lấy máy tính ra, so sánh căn cứ vào giá bất động sản tại các thành phố lớn. Cái giá chủ đất đưa thực ra cũng tốt, chẳng qua chúng tôi phải xem mảnh đất này sẽ dùng để làm gì và tại sao lại thua lỗ. Tần Nhất Hằng nói, từ khía cạnh phong thủy, bên ngoài không hề có vấn đề, trong nhà kho lại trống không, đến cả cái ghế cái bàn cản trở cũng không có. Rõ ràng việc kinh doanh lỗ phần lớn là do cách thức kinh doanh chứ không phải tại phong thủy. Nhưng theo kinh nghiệm trước đây, tôi cảm thấy không nên hấp tấp quyết định, phải tiếp tục quan sát, e rằng có những vấn đề chưa được phát hiện.

Tiếp theo chúng tôi xem xét việc hai người kia cầm tiền bỏ trốn, sau cùng đều lao đầu vào tàu hỏa tự sát. Thật ra tôi không yên tâm vì cảm thấy tuy hai sự việc cách nhau một khoảng thời gian dài, vậy mà giống nhau quá. Tần Nhất Hằng lại tỏ ra lạc quan, nói ràng trên thế giới chuyện trùng hợp nhiều lắm, nhưng sự lo lắng của tôi cũng không hẳn dư thừa, có thể giữa họ có mối liên hệ nào đó. Nhưng nghĩ kĩ lại thì tuổi tác của họ không chênh lệch quá nhiều, người công nhân không thể là do quản lý kia đều thai thành được.

Giá bán lần này cao hơn dự đoán nhiều, cho nên chúng tôi vẫn hơi do dự, mãi vẫn không thể quyết được, Tần Nhất Hằng bèn nói, tạm thời quan sát thêm vài ngày xem phát hiện được gì mới không.

Mấy hôm sau, chúng tôi sáng tối mỗi ngày hai lần đến đó, đa số chỉ ở bên ngoài quan sát, vẫn không thấy bên trong vương vất chút oán khí nào, có lẽ cũng an toàn.

Nhưng chính vào lúc chúng tôi chuẩn bị mua thì phát hiện ra điểm kì lạ. Kể ra cũng thật trùng hợp, một buổi tối nọ, chúng tôi theo thường lệ đến bên ngoài khu đất để quan sát, tình cờ hôm đó là tiết Hàn y[9], ngày đốt áo ấm cho những người thân đã khuất, nhiều người đứng đốt vàng mã ở ngã tư đường. Tần Nhất Hằng thấy vậy phát hoảng, vỗ vai tôi rồi nói, xem ra

chúng ta quyết chờ thêm mấy ngày là đúng, nhà kho này quả nhiên có vài chỗ kì lạ.

Tôi không hiểu lắm nhưng cũng đoán được điều hắn nói có liên quan đến việc đốt vàng mã kia. Tôi hỏi hắn đã thấy gì, Tần Nhất Hằng suy nghĩ một lúc rồi bảo cũng không giải thích rõ ràng được, nhưng đám vàng mã kia đốt xong đều bị hút vào nhà kho.

Tôi nghe xong giật mình, trong đó có người cướp tiên âm sao? Tần Nhất Hằng cho ràng chuyện này bất thường nhưng cũng không giải thích được nguyên do, trừ phi bây giờ chúng tôi vào trong xem xét. Tôi lập tức lùi lại, dù đã trải qua bao nhiêu chuyện và bớt nhát gan hơn, nhưng bản năng vẫn e dè chuyện đêm hôm khuya khoắt chờ gặp ma quỷ.

May mà Tần Nhất Hằng cũng không kiên quyết đòi vào, chỉ nói bây giờ không thể mua nơi này. Trước khi rời đi, hắn cũng mua một ít vàng mã ven đường để đốt, bảo rằng đây là đốt cho những cô hồn dã quỷ, anh đừng có bắt chước, không phải ai cũng làm như vậy được.

Tôi vừa đứng nhìn, vừa nghiền ngẫm lời hắn. Theo như hắn nói thì món tiền âm này sẽ bị thu vào nhà kho, phải chăng đây là nguyên nhân khiến ai làm ăn trên đất này cũng thua lỗ? Bên trong có một con ma hám tiền, muốn ẵm cả tiền âm lẫn tiền dương? Nhưng bây giờ không ai làm rõ được duyên cớ.

Chúng tôi lại quay về khách sạn bàn bạc. Tần Nhất Hằng phân tích, những lần trước chúng ta tới không phải là ngày đốt vàng mã nên không phát hiện ra điều bất thường, có thể thứ bên trong kia chỉ quay về vào những ngày này, bởi vậy ngày mai chúng ta sẽ lại vào trong thám thính thêm lần nữa. Nghe hắn nói vậy tôi cũng tán thành, dù sao là ban ngày, cũng không cần quá đề phòng.

Sáng sớm hôm sau, chúng tôi vờ như vẫn còn hứng thú, lại gọi chủ đất đưa chúng tôi đi xem nhà kho. Lúc cửa mở, tôi cứ tưởng sẽ cảm nhận được chút gì đó nhưng không hề. Ánh mặt trời xuyên qua ô cửa sổ, nhìn thế nào cũng không giống một nơi bị ma ám.

Tần Nhất Hằng lại rảo một vòng, lần này hắn xem xét vô cùng cẩn thận nhưng vẫn không thu hoạch được gì. Không còn cách nào khác, chúng tôi vờ lấy lý do cần chuẩn bị tiền để trì hoãn với chủ đất, sau đó quay về khách sạn.

Mọi chuyện khiến chúng tôi hoàn toàn rơi vào trạng thái mơ hồ, không ngờ nhà không bị ma ám mà cũng gặp trở ngại. Nghĩ tới nghĩ lui, cuối cùng Tần Nhất Hằng nói, thực ra vẫn còn một cách, chúng ta mua vàng mã, tối nay đến ngã tư đường đốt. Lần này chúng ta đốt cho những người thân đã khuất trong gia đình, để xem diễn biến ra sao.

Nghe đề xuất, tôi cảm thấy đây cũng là một cách, nhưng đồng thời vẫn lo lắng, lỡ như xảy ra bất trắc, chúng tôi làm sao ứng phó kịp?

Hắn bèn an ủi, xem tình hình bên trong thì tôi thấy dù là gì đi nữa, nó cũng là thứ cầu tài, chưa chắc đã hại người. Tôi nghe bùi tai, nghĩ đi nghĩ lại thì cúng bái cho ông ngoại đã mất luôn thể. Bình thường những việc này do người khác trong nhà phụ trách, tôi cũng ít làm, hôm nay coi như cơ hội để thể hiện lòng hiếu thảo vậy.

Buổi chiều chúng tôi đi mua nhiều vàng mã, Tần Nhất Hằng lại mua một vốc lớn củ khởi[10] bắt tôi nuốt hết, nói là để cố định dương khí, đề phòng lũ quỷ túng quẫn bám lên người.

Chờ đến tối, chúng tôi lên đường tới nhà kho. Ở ngã tư đường, Tần Nhất Hằng lấy phấn vẽ một vòng tròn to trên mặt đất, sau đó đốt vàng mã ở bên trong vòng tròn ấy. Hắn nhóm lửa rồi bảo tôi lấy cây gỗ khơi lên cho cháy đều, mặt khác bảo tôi vừa khấn vừa đốt tiền cho ông ngoại.

Đêm đó trời có gió lớn, nhiều tàn giấy bị thổi bay lên, dính cả vào mặt, tôi cố chịu đựng đốt cho hết chỗ vàng mã. Tần Nhất Hằng luôn chăm chú nhìn tôi, không nói lời nào. Tôi đốt xong chợt thấy hắn chau mày nhìn đám tro tàn.

Tôi hỏi hắn đã phát hiện ra cái gì rồi. Hắn bảo, việc xảy ra không giống với dự tính. Số vàng mã này không phải bị cướp, mà là bị thu. Tôi hoàn toàn không hiểu, bị cướp và bị thu thì có gì khác nhau? Không phải là tiền đều nằm trong tay kẻ khác sao?

Tần Nhất Hằng lại giải thích, khác nhau chứ, phân tích ra thì "cướp" là việc làm trái pháp luật, còn "thu" thì là hợp pháp, anh đã hiểu chưa?

Tôi nghĩ một lúc cũng đại khái có thể hiểu được, bèn lên tiếng, vậy theo ý cậu là vừa rồi có quỷ sai đến lấy tiền đi sao?

Tần Nhất Hằng gật đầu, chính là vậy, nhưng hiện nay quan trọng nhất là tất cả vàng mã đều bị thu vào bên trong nhà kho kia. Tuy vẫn chưa rõ trong đó cụ thể là thế nào, nhưng có lẽ nó chính là dịch trạm của cõi âm.

Dịch trạm vốn là nơi tiếp nhận và vận chuyển công văn thư từ thời xưa, g`ần giống như bưu điện ngày nay.

Nếu hắn đoán đúng thì số ti`ền âm kia được nơi đó thu lại r`ồi quỷ sai sẽ làm nhiệm vụ phân phối chúng đi. Cho nên làm ăn ở mảnh đất này thua lỗ cũng là dễ hiểu. Tài lộ thực ra cũng là âm lộ, chúng ta không nhìn thấy được hình dáng cụ thể của chúng. Âm lộ nơi này bị chiếm dụng dài hạn, cho nên tài lộ tắc nghẽn. Trừ phi có bản lĩnh thực sự phi thường, chứ nếu không, muốn dùng phong thủy để cõi âm nhường đường thì quả là không tưởng.

Tôi suy nghĩ một lát, ai từng đốt vàng mã cho người đã khuất đ`ều biết, nhi`ều nơi có tập quán ghi tên của người đã khuất lên giấy hoặc đốt một phong thư trước khi hóa vàng. Ngoài ra đa số đ`ều đốt dư ra cho cô h`ồn dã quỷ, để họ đừng cướp ph`ần của người thân mình.

Theo cách nói của T`ần Nhất Hằng thì ph`ần ti`ền âm sẽ bị thu hết lại r`ồi mới sắp xếp chia ra, nghe có vẻ năng suất, chỉ là không ai được tận mắt nhìn thấy, cũng không thể lén nhìn trộm.

Nghe hắn giải thích như vậy, tôi đâm ra chán nản. Thế này tức là không thể mua được ngôi nhà kho, vì mua cũng không có lợi ích trong tương lai còn gì. T`ần Nhất Hằng tỏ vẻ bất đắc dĩ, cũng là chuyện chẳng đặng đừng, chúng tôi không có khả năng lớn như vậy, món ti`ền này không kiếm được r`ồi.

Chúng tôi đứng ở ven đường hàn huyên thêm chốc lát, đến khi sắp lạnh cóng mới chạy v`ề khách sạn. Lúc đi đường tôi vẫn mải suy nghĩ v`ề cái chết của hai người nọ. T`ần Nhất Hằng nói, người đã chết r`ồi, lại còn chết ở thành phố khác, cho nên muốn biết vì sao họ chết thì chỉ còn cách chiêu h`ồn. Nhưng để gọi được những linh h`ồn như vậy thật sự khó khăn, không cẩn thận còn khiến bản thân gặp phi`ền toái, cho nên đừng vì hiếu kì mà mạo hiểm như vậy.

Hiện tại hắn đã biết được nguyên do, cũng suy đoán được cảnh ngộ của hai người kia. Thứ nhất, bát tự của hai người kia nhất định mang tính âm, cũng chưa chắc đã là loại chí âm mà có thể là đúng lúc đó họ gặp xui, ví như chui qua háng của phụ nữ đang có kinh nguyệt vân vân...

Thứ hai, cả hai người đó đ`ều là loại tham ti`ền, muốn trộm của công, không hiểu tại sao lại bị quỷ sai để ý, cuối cùng hết tám ph`ần là biến thành

ngựa của chúng, bị chúng dùng để vận chuyển hàng hóa, hồn phách phân tán gần hết, không trở về cõi dương được. Cũng có thể do dương số họ đã tận nên chết trên âm lộ.

Tần Nhất Hằng tiện miệng nói thêm: nhiều con đường, ví như đường ray xe lửa, đều được xây dựa trên những nguyên tắc chung như khu vực, địa hình, chính sách, thậm chí cả tài chính. Sâu bên trong những yếu tố đó đều bao hàm một thứ, đó chính là phong thủy. Từ thời xa xưa, việc chọn kinh đô hay việc phát triển mở mang những tuyến đường lớn nhỏ đều được tính toán cẩn thận. Cho nên, giờ chúng ta có thể phát hiện được một điều, phàm là thành phố được xây dựng từ thời xưa thì đều không gặp thiên tai, những con đường được mở từ thời đó cũng vậy. Điều này có thể xem như sự kì diệu của huyền học, không thể hiểu thấu đáo, cũng không thể phủ nhận chúng.

Mỗi con đường được mở đều theo sát những đạo lý này, thấy rõ nhất là những con đường cổ. Mà đường, cũng không chỉ dành cho người dương, như hai người nọ chết trên đường ray xe lửa, kì thực là chết trên âm lộ vậy.

Dẫu tôi có cảm giác nơi đó tiềm năng thì cuối cùng cũng không mua được, thật đáng tiếc. Nhưng chuyến này tôi cũng có thu hoạch, chí ít là biết thêm được nhiều kiến thức mới.

Vài ngày sau khi trở về, tôi bị cảm sốt. Ban đầu tưởng mình bị ma ám, cũng bởi bệnh nghề nghiệp nên sợ bóng sợ gió suốt ngày. Tần Nhất Hằng đến xem, bảo tôi chỉ bị cảm lạnh, uống thuốc vài ngày sẽ khỏi. Hôm sau có một người bạn học cũ đến tìm. Cậu ta bảo nghe nói tôi đang làm mấy việc liên quan đến thần linh ma quỷ nên muốn nhờ tôi đưa ra lời khuyên.

7
Biệt thự

Cậu ta là con cháu một dòng họ giàu có trong tỉnh, nhà có bốn tầng, tầng một dành cho người giúp việc, tầng hai và ba là để gia đình ở, tầng bốn được trang hoàng đẹp nhưng vẫn bỏ không. Nửa năm nay, mỗi đêm ngủ ở tầng ba cậu đều nghe thấy tiếng giày cao gót đi lại trên tầng bốn, có khi còn cả tiếng giường cọt kẹt. Người bạn học ấy sợ hãi, không dám manh động. Ban ngày cậu ta mới thu hết can đảm đi lên, lại chẳng phát hiện được gì cả.

Tôi đưa Tần Nhất Hằng tới, hắn chỉ xem qua rồi nói, dã quỷ lang thang thấy căn phòng này không có người ở nên cứ thế vào, cũng không có ác ý, làm một lễ cúng là giải quyết được.

Cậu bạn làm theo, quả nhiên âm thanh lạ không xuất hiện nữa.

Sự việc lần này tuy nhỏ, nhưng cũng giúp tôi hiểu ra một lẽ, phòng không nên để trống một thời gian dài, dễ bị dã quỷ không nơi nương tựa vào ở. Đây cũng là lý do lúc mở tiệc tân gia chúng ta nên mời thật nhiều bạn bè và họ hàng thân thích tới ăn cơm, tăng thêm hơi người cho nhà cửa. Dù sao từ khi xây xong ngôi nhà, hoàn thiện nội thất đến khi có người dọn vào ở, nó cũng đã bị bỏ không một thời gian rồi.

Tuy nói những ma quỷ này đều không có ác ý và không có khả năng gây tổn thương đến con người, thậm chí bây giờ vẫn có nhiều người sống một nhà với chúng, nhưng nếu cứ thế mãi thì ít nhiều gì cũng bị ảnh hưởng.

Sau khi giúp người bạn cũ đó giải quyết việc nhà, tôi và Tần Nhất Hằng bận rộn hẳn lên, bởi thị trường bất động sản có dấu hiệu nóng trở lại. Tin tức từ phía Viên Trận gửi đến tới tấp, nhưng chẳng có ngôi nhà nào

hấp dẫn. May mà đợi vài ngày thì cũng có một tin kha khá. Đó là một căn biệt thự, tuy giá không hề rẻ nhưng cả tôi và Tần Nhất Hằng đều quan tâm.

Biệt thự này nằm trong một khu nghỉ dưỡng, cao ba tầng, tầng ba thực ra chỉ là một căn gác lửng, diện tích cũng không lớn. Chủ nhân của nó là giám đốc công ty bất động sản có tiếng tại địa phương. Chuyện cũng kì quái, ông ta có vẻ có nhiều tiền bất chính, bản thân cũng mê tín nên thích khai quang điểm nhãn[11] cho những vật hộ thân trừ tà. Theo lẽ thường, mấy thứ này mang theo người tất nhiên chẳng phải kiêng kị gì, nhưng từ sau khi ông ta bỏ ra hơn ba trăm ngàn tệ mua miếng phỉ thúy khắc Phật đã được một đại sư Thái Lan khai quang thì chuyện lạ bắt đầu xảy ra.

Đầu tiên, khi ông ta nghỉ dưỡng tại biệt thự thì mơ thấy có người muốn tới cướp miếng ngọc của mình, hầu như đêm nào cũng vậy. Ông thực sự khủng hoảng, đem miếng phỉ thúy giao cho vệ sĩ kiêm tài xế lâu năm của mình. Anh ta không biết có ngạc nhiên hay cảm kích gì ông không, nhưng cũng đeo miếng ngọc bên người. Nào ngờ, chỉ vài ngày sau, tay vệ sĩ tự dưng nuốt ngọc tự sát, hơn nữa còn chết trong chính căn biệt thự này.

Vốn dĩ tôi không hề muốn đi xem, một là vì giá cao, hai là nó cũng không dễ bán lại, chẳng qua thời gian này quá rảnh rỗi, có nhà để cân nhắc còn hơn không, cho nên tôi và Tần Nhất Hằng vẫn quyết định tới đó một chuyến.

Căn biệt thự nằm ở một thành phố nhỏ, thuộc diện thành phố loại hai chậm phát triển, thế nhưng nơi nào chẳng có người giàu, dù thành phố loại hai cũng không ảnh hưởng đến việc họ tậu nhà cửa xa xỉ. Biệt thự này nằm ở vùng ngoại ô, bên ngoài còn có một sân golf nhỏ.

Xuống máy bay, tôi và Tần Nhất Hằng qua khách sạn rồi mới đón xe tới căn biệt thự, lúc đến nơi thì trời đã tối, không ngờ lại xa đến vậy. May là trước khi đi chúng tôi đã liên lạc với chủ nhà để ông cử một nhân viên ở lại đợi. Trò chuyện một lát chúng tôi phát hiện người này không có quyền quyết định điều gì, chỉ phụ trách đưa chúng tôi đi xem nhà và báo giá ông chủ đã nhắn lại trước đó. Biệt thự mặc dù đã từng có người chết nhưng giá cả cũng không giảm được là bao, nên tôi cảm thấy vụ này không ổn. Cứ thế thì chúng tôi chẳng thể kiếm lời, hơn nữa tôi không muốn xem xét biệt thự vào buổi tối. Chẳng may có vấn đề gì, chúng tôi lại cứ đi lung tung thì mất mạng như chơi.

Nhưng cũng đã trễ rồi, chúng tôi đành phải ngủ lại một đêm ở khu này, bất chấp giá thuê phòng đắt kinh khủng.

Sáng hôm sau, chúng tôi cùng nhân viên nọ đi xem phòng ốc. Căn biệt thự thiết kế có gu, nhưng không lớn như tôi tưởng tượng. Nhìn bên ngoài còn tưởng nó có ba tầng, thực tế không gian sống chỉ có hai, tầng ba là căn gác lửng chất đầy đồ đạc linh tinh.

Tôi cùng Tần Nhất Hằng dạo một vòng từ tầng trên xuống, hắn thong dong vừa đi vừa xem xét, còn tôi thì nói chuyện phiếm cùng nhân viên, chủ yếu xoay quanh cái chết của tay vệ sĩ. Nhân viên này trông khá thành thật nhưng có vẻ đã được dặn dò rồi, khi nhắc đến vệ sĩ anh ta cứ ấp a ấp úng. Tần Nhất Hằng xem xong mà tôi vẫn chưa dò la được chút tin tức nào, chỉ còn cách hẹn buổi sau rồi cùng hắn ra về.

Ra tới của, tôi hỏi Tần Nhất Hằng thấy thế nào? Hắn nói, tốt. Tôi tiếp lời, tốt là tốt đến mức nào? Hắn đáp thực sự là không nhìn ra được điều gì, nhưng căn biệt thự này khiến người ta cảm thấy bất thường.

Nghe hắn nói vậy tim tôi lập tức đập thình thịch, nhưng nhìn vẻ mặt hắn lại như chẳng phải chuyện gì lớn, tôi bèn hỏi hắn bất thường ở chỗ nào? Hắn tặc lưỡi đáp, biệt thự lớn thế này, sao lại không có phòng bếp?

Hắn nói tôi mới nhớ, vừa nãy đi lòng vòng xem nhà, dường như tôi đã không chú ý tới việc có bếp hay không. Nhưng tôi cảm thấy cũng bình thường thôi, một căn biệt thự để nghỉ dưỡng thì không nhất thiết phải có phòng bếp. Trong khu này có nhiều nhà hàng khách sạn cao cấp, huống chi người ta tới đây để nghỉ ngơi thư giãn, chắc chẳng có ai muốn vào bếp làm cơm đâu.

Tôi nói ý kiến của mình ra, Tần Nhất Hằng gật đầu, rồi lại lắc đầu. Hắn bảo, biệt thự nghỉ dưỡng không có phòng bếp là chuyện thường, nhưng cách cơ bản nhất để biết một ngôi nhà có dương khí hay không chính là xem nhà đó có nổi lửa, tức là có bếp để nấu ăn hay không.

Hiện giờ người ta tương đối xa lạ với khái niệm này, nhưng ở thời cổ đại, nhà không có lửa thì chẳng khác nào nhà hoang. Việc này nói tỉ mỉ thì tương đối dài dòng, nhưng tóm lại là dường như căn biệt thự không có hơi người, bởi thế mà mới sinh ra những chuyện là lạ. Nơi có hơi người thì dương khí sẽ dần dần tích tụ, trừ phi gặp ác quỷ, còn không thì hơi người là đủ để xua tan các hồn ma vô hại.

Tần Nhất Hằng tiếp tục nói, vừa rồi hắn đã đi xem, ngoại trừ việc mùi người nhạt thì mọi thứ đều có vẻ bình thường, nghĩa là người vệ sĩ đã chết kia cũng không nuôi oán hận đến quấy phá. Nếu người đó thực sự đột tử trong biệt thự thì chắc chắn sẽ uất ức, lại mới chết cách đây chưa lâu, không có ngoại lực quấy nhiễu, căn biệt thự lại không có phòng bếp, hồn phách anh ta không thể nào tiêu tán nhanh như vậy được. Nếu thực sự dương thọ của người đó đã hết thì đây là một tin tốt với chúng tôi. Có điều, chủ nhà là một thương nhân, chắc hắn cũng hám lợi, không thể giảm giá một căn biệt thự hoàn toàn chẳng có vấn đề cho chúng tôi. Nhưng nếu ông ta đã mời cao nhân tới xem mà còn chẳng giải quyết được, chúng tôi đây mua lại thì có khác nào tự đào hố chôn mình?

Nói xong, Tần Nhất Hằng nhìn tôi hồi lâu, không nói thêm gì nữa. Tôi đâm ra sợ hãi, vội hỏi hắn có ý gì. Hắn nói, hay là đêm nay chúng ta làm thí nghiệm?

Tôi cuống cả lên, thí nghiệm như thế chúng ta đã làm bao nhiêu lần rồi, chưa lần nào được yên ổn cả.

Tần Nhất Hằng lại nói thí nghiệm lần này đơn giản, tôi không đi cũng được. Tôi ngẫm nghĩ một lúc, thấy hắn nói nhẹ nhàng bâng quơ như vậy, hẳn là chẳng nghiêm trọng lắm đâu nhỉ? Dù sao một mình về trước cũng không nên cơm cháo gì, chi bằng cứ ở lại hóng chuyện vậy, tôi bèn gật đầu đồng ý.

Tần Nhất Hằng dẫn tôi đi chuẩn bị vật dụng. Đây là những đồ vật bình thường, nhưng gom vào một chỗ thì lại chẳng hiểu có ý nghĩa gì. Đầu tiên chúng tôi đi siêu thị, Tần Nhất Hằng chọn một chiếc bát sứ cỡ lớn, áp sát vào tai rồi gõ gõ một lúc lâu, tiếp đó lại mua một bó đũa to, cũng bỏ thời gian chọn lựa từng chiếc một. Cuối cùng, hắn dùng chiếc bát sứ múc một bát nước đầy, đặt sát chân tường bên ngoài cửa sổ của căn phòng chúng tôi đang thuê. Ngày hôm sau hắn cẩn thận bê bát nước lên, nói cho tôi biết buổi tối nay có thể xem bát nước này.

Đêm muộn, hai chúng tôi lén lút chạy tới căn biệt thự nọ. Trên đường đi vì phải bưng bát nước mà chúng tôi di chuyển chậm chạp, may thay hiện tại không phải thời gian nghỉ ngơi cao điểm, trong khu nghỉ dưỡng cũng không có người nào khác. Tần Nhất Hằng mở một cửa sổ của ngôi nhà ra, nói cho tôi hay đây là do hôm trước hắn đã cố tình để ngỏ, đoạn bảo tôi chui vào trước, cầm lấy bát nước, sau đó hắn mới theo vào. Chỉ có vài

động tác đơn giản nhưng vì bát nước mà tôi mệt muốn chết. Bởi nước xâm xấp miệng bát, Tần Nhất Hằng lại một mực bảo, một giọt cũng không được làm sánh ra ngoài, cho nên dù chỉ bê nó thôi tôi cũng phải tốn khá nhiều công sức.

Vào được bên trong, Tần Nhất Hằng mặc kệ tôi, bắt đầu đi lung tung khắp các phòng. Cánh tay tôi quả thật không thể chịu đựng được nữa, chỉ muốn quăng luôn chiếc bát xuống đất. Nhưng tôi chưa kịp thực hiện ý đồ, Tần Nhất Hằng đã quay lại dặn dò bất cứ giá nào cũng không được quăng bát. Tôi đành phải kiềm chế, mẹ kiếp, đúng là thử thách cơ bắp! May mà tôi vẫn đủ cẩn thận, nước không hề sánh ra giọt nào. Khi Tần Nhất Hằng tới đón bát nước thì hai cánh tay tôi đã tê dại cả. Nhận bát nước xong, hắn cũng cẩn thận bước từng bước, đi tới một góc trong biệt thự, nhẹ nhàng đặt bát nước xuống đất, sau đó lấy một chiếc đũa đặt ngang miệng bát rồi tức khắc kéo tôi đi khỏi.

Trên đường trở về tôi mới sực nhớ ra, liệu nơi này có camera quan sát không? Vừa đi tôi vừa nhìn quanh quất, may mắn thay, hệ thống bảo an của khu biệt thự vẫn chưa được hoàn thiện, chỉ ở ngã tư mới có camera, quá trình chúng tôi nhảy cửa sổ vào nhà không hề bị ghi hình.

Một đêm yên bình.

Ngày hôm sau trời còn chưa sáng, Tần Nhất Hằng đã gọi tôi dậy, rồi lại kéo theo tôi lén lút đột nhập vào căn biệt thự. Vào trong, chúng tôi cùng nhau ngồi xổm bên cạnh chiếc bát. Hắn bất động, tôi cũng không dám động đậy, cái chính là tôi không biết mình đang đợi cái gì. Hơn mười phút trôi qua, Tần Nhất Hằng nhìn đồng hồ trên tay, nói sắp tới lúc rồi, tôi ngẩn ra một lúc mới hiểu có thể hắn đang đợi bình minh.

Bình minh tới rất nhanh. Tôi tập trung chú ý vào chiếc bát quá lâu, không để ý bên ngoài cửa sổ, khi quay đầu ra nhìn thì trời đã sáng bạch. Tần Nhất Hằng cau mày quan sát chiếc bát, mãi cho đến khi tiếng chim sẻ líu ríu ngoài cửa sổ, chiếc bát cũng không có bất kì thay đổi nào. Hắn ồ lên, xoay đầu nhìn nghiêng nhìn ngửa hồi lâu.

Tôi rất muốn hỏi xem đã xảy ra chuyện gì nhưng lại sợ phá hỏng nghi thức nào đó của hắn nên đành ngậm miệng. Tân Nhất Hằng lại ngó nghiêng chốc lát, rồi bảo tôi cùng nhảy cửa sổ ra ngoài.

Trên đường trở về, Tần Nhất Hằng tỏ ra lạ lùng, nói rằng hắn tuy không phải cao nhân gì, nhưng ít nhất về phương diện sử dụng huyền thuật cũng chưa từng thất bại như thế. Vốn hắn muốn biết người vệ sĩ kia đã chết như thế nào, theo lời hắn thì nước là yếu tố thiên nhiên có linh khí (khoa học cho rằng nước là yếu tố quan trọng nhất đối với sinh mệnh, Tần Nhất Hắng thì nghĩ, hiện nay những hiện tượng giải thích được thì gọi là khoa học, những hiện tượng không giải thích được, gọi là huyền học. Thực tế có lẽ không phải vì huyền học bí ẩn, mà bởi khoa học kĩ thuật ngày nay của con người vẫn chưa có khả năng giải thích nổi mà thôi). Hắn múc bát nước vào đêm hôm trước là có mục đích, sương đêm và sương sớm là hai loại nước dương gian có thể tiếp cận với nước dưới cõi âm, được gọi là nước không nguồn, so với các loại nước thông thường khác dễ tạo đường liên kết hơn.

Hắn đặt chiếc bát ở hướng chính Nam của biệt thự, để qua một đêm. Nếu người vệ sĩ kia đã chết trong đó thì trừ khi anh ta thực sự bị địa phủ bắt đi, nếu không bất luận thế nào cũng có thể phát hiện sự tồn tại của anh ta bằng thứ nước đó. Mặc dù người thường không cảm giác hay phát hiện được gì, nhưng loại nước này chắc chắn làm được. Ngay khi trời vừa sáng dùng chiếc đũa nhúng xuống nước rồi giơ lên cao, chờ nước rớt xuống, hạt nước bay tới đâu thì đó chính là vị trí của linh hồn. Thế nhưng ngay cả bát nước cũng không có phản ứng, vì thế phần tiếp theo kia cũng chẳng cần làm.

Tần Nhất Hằng giảng một hơi, nhất thời tôi không tài nào hiểu hết được, suy nghĩ thật lâu mới đại khái vỡ vạc ra chút ít. Theo lời hắn thì chúng tôi không tìm được hồn phách của người vệ sĩ đã chết bất đắc kì tử trong căn biệt thự này.

Thế là sao? Tôi hỏi Tần Nhất Hằng.

Hắn sầm mặt nghĩ hồi lâu rồi đáp, chỉ có một khả năng, hồn phách của người vệ sĩ đã bị kẻ nào đó bắt đi.

Tôi giật nảy mình, giả thuyết này thật bất thường, thậm chí phiền phức, chẳng trách trông hắn khó coi đến vậy.

Tôi hỏi, tiếp theo đây phải làm thế nào? Tần Nhất Hằng lẩm bẩm, xét từ hiện trạng này, kẻ thu hồn kia cụ thể là ai chúng ta căn bản không thể

tưởng tượng được. Nếu tâm trạng kẻ đó không tốt, muốn bắt thêm vài hồn phách nữa thì e rằng chúng ta chỉ còn cách nộp mạng tại căn phòng này.

Tôi nghĩ, coi như đã phí công chạy đến đây vậy. Về khách sạn, chúng tôi thu dọn đồ đạc chuẩn bị trở về nhà. Đêm hôm ấy, Tần Nhất Hằng nằm trên giường trầm tư mãi, dù sao tôi cũng không giúp được gì nên đành ngủ trước.

Sáng sớm hôm sau trước lúc rời khỏi, Tần Nhất Hằng vẫn có chút tiếc nuối bèn gọi điện cho chủ nhà. Không biết hắn đã nói gì mà ông ta bảo chúng tôi đừng đi vội, chờ một lát ông sẽ qua nói chuyện.

Tôi giật mình hỏi hắn đã nói gì vậy. Tần Nhất Hằng kể, hắn nằm trên giường suy ngẫm hồi lâu, việc lấy hồn phách của trẻ con để luyện ma quỷ đã có nhiều phim hoặc truyện kinh dị từng đề cập, nhưng hồn phách của người lớn đã hòa hợp cùng với thân thể, khó lấy. Huống chi câu được hồn phách ra ngoài rồi thì làm sao để giữ nó cũng là một vấn đề, quan trọng hơn cả là thứ này cũng không có tác dụng gì.

Tương truyền thời xưa có thể sử dụng hồn phách khi rèn binh khí, hẳn mọi người đều biết đến câu chuyện Can Tương Mạc Tà[12], nhưng hiện giờ chẳng còn ai mở lò rèn binh khí. Sau này có nhiều đệ tử Đạo gia dùng hồn phách để luyện đan, nhưng đa phần chỉ là hồn phách động vật, ít dùng đến hồn phách con người. Hắn cảm thấy vấn đề nằm ở miếng ngọc.

Miếng ngọc này nguồn gốc bất chính, hẳn chủ nhà đã bị người khác lừa mua. Tuy nhiên, vấn đề cụ thể của miếng ngọc là gì, hắn phải nhìn thấy mới biết được, cho nên hắn gọi điện cho chủ nhà, bịa đại vài câu chuyện về miếng ngọc kia, ông ta cũng có hứng thú muốn nghe, nên mới nói chúng tôi đừng đi vội.

Tôi đang sốt ruột muốn quay về, dù sao sự việc đến Tần Nhất Hằng cũng không yên lòng thì tôi có lý đo gì để không bỏ chạy cơ chứ? Nhưng nghe hắn nói vậy, tôi lại tò mò, muốn xem thứ ngọc đã khiến người ta nghẹn chết trông như thế nào.

Không bao lâu sau chủ nhà cũng đến, trông không giống con buôn như tôi tưởng, nhưng thật đáng tiếc ông lại chẳng mang theo miếng ngọc. Vào phòng, chúng tôi trao đổi vài câu xã giao rồi nhanh chóng nói vào chuyện

chính. Ông ta chỉ kể mình đã mua lại nó từ tay một thương nhân Thái Lan và dứt khoát không tiết lộ gì thêm. Tôi đoán ông sợ chúng tôi định tìm cớ để ép giá.

Áng chừng đã hết chuyện để nói, Tần Nhất Hàng đành góp thêm vài câu rồi chuẩn bị cùng tôi rời đi. Sắp ra đến cửa, hắn lại tò mò hỏi thăm tình hình làm ăn của chủ nhà gần đây thế nào, có phải là không được thuận lợi không? Ông ta vừa nghe, hai mắt liền sáng bừng, vội vàng hỏi Tần Nhất Hằng có biết biện pháp nào để giải quyết hay không.

Tần Nhất Hằng lắc đầu, đeo túi xách rồi kéo tôi ra ngoài. Thoạt đầu chủ nhà còn gọi với theo, gặng hỏi mãi, thấy hắn tỏ ra bất nhẫn càng lôi tôi đi nhanh hơn, ông ta cũng chỉ đành thở dài rồi không đuổi theo nữa.

Trên đường ra sân bay, tôi hỏi Tần Nhất Hằng, làm sao hắn biết việc làm ăn của chủ nhà không tốt. Tôi nghĩ hẳn không phải nhìn từ khía cạnh chính sách quốc gia, hắn hỏi vậy nhất định là có nguyên nhân.

Tần Nhất Hằng đáp, lòng tin của con người thực tế có sức mạnh lớn, tuy chúng ta không thấy cũng không sờ được, lại chẳng có bất cứ môn khoa học nào trực tiếp chứng minh sự tồn tại cúa nó, nhưng nếu lòng tin của mọi người tập trung vào một chỗ thì sẽ có thể sinh ra phản ứng kì diệu. Nói đơn giản thì nếu có mười ngàn người đồng lòng tin rằng hòn đá trước mặt có thể trừ tà, thì nó sẽ thật sự có khả năng trừ tà. Đó không phải là khả năng tự thân của nó, mà là bởi lòng tin của tất cả mọi người.

Tần Nhất Hằng nói tiếp, người châu Á chúng ta, đặc biệt là người Trung Quốc, có văn hóa về ngọc vô cùng phong phú. Ngọc có khả năng trừ tà hộ thân, đeo đủ thời gian ngọc còn có linh tính, giúp chủ nhân che chân tai họa. Nếu một ngày đồ ngọc đã đeo nhiều năm có xuất hiện vết nứt hoặc những sợi tơ hồng bị đứt không rõ lý do, thì chính là chúng đã giúp chủ nhân đỡ một kiếp nạn. Phỉ thúy cũng là một loại ngọc, hắn nghĩ đi nghĩ lại, có khả năng tượng Phật ngọc kia chính là một tà vật. Nếu như miếng ngọc có độ tinh khiết cao thì chỉ đôi khuyên tai đã có giá trị nghệ thuật và văn hóa đặc biệt, ba trăm ngàn tệ chưa chắc đã mua nổi. Chắc chắn người ta nóng lòng muốn bán, hơn nữa còn biết rõ điểm đáng sợ của miếng ngọc đó.

Sau khi ngọc về tay chủ nhà này, vì trong biệt thự đã bày sẵn nhiều vật trừ tà nên đêm tối ông ta hay nằm mơ, thực ra cũng là đo những món đồ đó muốn báo mộng rằng hãy vút thứ kia đi. Ông quả nhiên sợ hãi, tiện tay tặng

cho vệ sĩ. Cuối cùng trời xui đất khiến, người vệ sĩ lại bị nó hút mất hồn phách mà chết. Chủ nhà tuy tránh được một kiếp nạn nhưng đại vận suy yếu, việc làm ăn sa sút là vô cùng bình thường, chỉ sợ đây chỉ mới bắt đầu.

Mặt khác, Tần Nhất Hằng còn giảng giải, đã là vật được khai quang điểm nhãn như ngọc bội, kim phật, bùa bình an treo trên xe... Nếu như đặc biệt cầu cho bản thân thì trong lúc sử dụng không được để người khác chạm đến, nếu không sẽ hoàn toàn mất linh tính, khai quang điểm nhãn cũng không ích gì nữa.

Những lời Tần Nhất Hàng nói hoàn toàn không giống mê tín, tôi cũng coi như được mở mang tầm mắt. Tuy vậy, đây vẫn là một chuyến đi công cốc, may mà sau chuyện này lại có một căn hộ khác dâng tới tận miệng.

Căn hộ này quả thật có chút "gì đó", nhưng không thuộc loại nguy hại, ngược lại còn thú vị. Chủ nhà là bạn của bạn tôi, cậu ta vay tiền ngân hàng mua một căn hộ rộng khoảng 26 m^2, nằm trên tầng 13 của một chung cư cao tầng để sống với bạn gái. Mới đầu mọi chuyện cũng êm đẹp, ở được nửa tháng, hai người phát hiện trong nhà có sự lạ. Vốn dĩ chung cư kiểu này không lớn, đồ đạc không nhiều, nhưng không rõ tại sao, hai người ở nhà thường cảm thấy chật chội. Nói chật chội ở đây không phải là chật chội thật sự, mà chỉ là một loại cảm giác. Tuy căn hộ của cậu ta khá nhỏ, nhưng nó cũng tương tự những căn hộ thông thường khác, dù thế nào cũng không thể khiến cho người ta có cảm giác bức bách như vậy. Hai người họ mới đầu không chú ý, nhưng sau đó mỗi khi đi ngủ, cô bạn gái hầu như đêm nào cũng bị bóng đè.

Một ngày nọ bọn họ đột nhiên chú ý thấy đôi dép lê ở cạnh giường sáng dậy bị đổi vị trí. Ban đầu họ cho rằng mình nhầm, nhưng sau đó bắt đầu chú ý hơn, quả nhiên đến hôm sau đôi dép ấy lại tự đổi chỗ.

Hai người kinh hãi tìm đến tôi, không hẳn muốn bán nhà, chỉ mong chúng tôi giúp đỡ. Dù sao họ đi làm ở thành phố có được tổ ấm cho riêng mình cũng không dễ, tuy tôi muốn kiếm tiền nhưng ngại chỗ bạn bè, bèn rủ Tần Nhất Hằng đến giúp.

Căn hộ không lớn, đứng một chỗ đã có thể bao quát toàn bộ. Tần Nhất Hằng xem xong chỉ hỏi một câu đơn giản, đại ý là bọn họ mỗi đêm có phải đầu thân mật hay không, cả hai cũng thoải mái thừa nhận. Tần Nhất Hằng dặn họ sau này khi đi ngủ nhớ đóng rèm cửa lại, nếu không sẽ có nhiều ma qua đường bị chuyện đó lôi cuốn mà dừng lại xem, hơn nữa chúng còn

tưởng lầm rằng đây chính là thời điểm để đầu thai. Hiện tại thì không có gì đáng ngại, nhưng lỡ không cẩn thận bị chúng ám lên người thì gay go to.

Bọn họ nghe xong liền cảm ơn rối rít, Tần Nhất Hằng treo một tấm kính đối diện cửa sổ, chèn giấy đỏ ở bốn góc giường, bảo sau này sẽ không có việc gì nữa. Từ đó, căn hộ ấy quả nhiên không còn xảy ra những chuyện kì quái, hai người kia cũng an ổn, sống cuộc sống hạnh phúc ngọt ngào.

8
Đông đúc

Căn hộ đó tôi chẳng kiếm được mấy, so ra chỉ đủ trả vài bữa cơm mà thôi. Mặc dù có thể lo cơm ăn qua ngày nhưng con đường làm giàu vẫn phải dựa vào đôi bàn tay mình, à không, đôi bàn tay Tần Nhất Hằng mới phải. Có điều hình như vận may của tôi quay lại đúng lúc, chưa đầy một tuần sau, Viên Trận liên lạc với chúng tôi, nói rằng có gia đình muốn bán lại một tòa nhà cổ. Nghe nói mấy đời nhà họ đã từng sinh hoạt tại nơi đó, tiếc rằng vị trí không được tốt lắm.

Đường sá lần này thực sự xa xôi, không có đường thủy hoặc đường hàng không, chỉ còn cách ngồi tàu hỏa, về sau lại phải đổi tới đổi lui mấy lần xe buýt mới đến được. Tôi thành ra hối hận, không ngờ heo hút đến thế. Tra vị trí tòa nhà trên bản đồ điện tử, chính là ở rìa thành phố. Chúng tôi xuống xe đi không bao xa đã nhìn thấy nó, quả thật cổ kính, lại có khí thế, chắc chắn đã có tuổi đời nhất định. Tôi vừa dự tính giá trị tòa nhà, vừa hỏi Tần Nhất Hằng, tòa nhà này có phải là quá cũ rồi không?

Tần Nhất Hằng không trả lời, nghiêng đầu nhìn kĩ hơn mới nói, thể theo bố trí phòng ốc, hẳn gia đình này đông người, dù không phải giàu nứt đố đổ vách thì ít nhất cũng bình yên hạnh phúc, đang êm đẹp tốt lành thế thì bán nó làm gì.

Bước vào đến sân, tôi phát hiện Tần Nhất Hằng nói đúng, cảnh gia đình đông đúc thực an lành, yên ấm, tôi nhìn mà ngưỡng mộ mãi. Người tiếp đón chúng tôi tự giới thiệu mình là con trai trưởng, ước chừng cũng phải sáu mươi tuổi rồi. Ông lão vẫn còn khỏe mạnh, dẫn chúng tôi đi vòng quanh tòa nhà khá lâu. Tôi muốn để cho Tần Nhất Hằng xem xét tỉ mỉ nên phải kéo dài thời gian, níu chân ông lão kia đã. Thế nhưng nghĩ đi nghĩ lại,

nhà này còn nhiều người khác nữa, dù thế nào cũng vẫn không tránh được bị để ý. Tôi khẽ hỏi Tần Nhất Hằng, làm sao bây giờ?

Tần Nhất Hằng nói, còn cần xem xét gì nữa, một nhà đông đủ cùng hưởng yên vui thế này, anh cảm thấy ở đây có thể có cái gì? Bảo có thần tiên che chở thì tôi còn tin, chứ nói đến quỷ quái á? Thực là nực cười đó.

Nghe vậy tôi cũng tán đồng. Nhưng rõ ràng Viên Trận cho chúng tôi hay ở đây có chuyện ma quái, tại sao khi đến nơi lại hóa ra đất lành thế này? Tôi bèn hỏi thẳng chủ nhà, gia đình ông có phải có gì đó quấy nhiễu? Ai ngờ ông lão lại cười ha hả mà nói, đích thực là có, nói xong lại chỉ vào một gian phòng tiếp lời, đại khái là căn phòng này có chuyện kì quái, từ lúc ông ấy có thể nhớ được đã thấy có thứ quấy nhiễu, mà vẫn quấy cho đến tận bây giờ.

Tôi nhìn theo hướng ông chỉ, thấy một gian phòng đóng chặt cửa lớn cửa sổ, thoạt nhìn cũng chẳng có gì bất thường. Nếu ông lão không nói thì chúng tôi chắc chắn sẽ bỏ qua gian phòng đó. Tần Nhất Hằng trông thấy phòng này cũng kinh ngạc, nhưng dựa vào nét mặt thì có vẻ hắn chẳng nhìn ra điều gì. Vì vậy tôi lại hỏi ông lão, quấy nhiễu là quấy nhiễu thế nào?

Ông bèn cười thành tiếng, dẫn bọn tôi đi xem. Gian phòng được mở ra, ánh mặt trời chiếu vào, thấy bụi bay tán loạn. Gian phòng này nhỏ, có một chiếc giường gỗ ngay sát bên trái cánh cửa, bên phải chất một ít đồ đạc, có vẻ nó đã bị biến thành nhà kho.

Ông lão dẫn bọn tôi đi vào, chỉ chiếc giường gỗ rồi nói, đây là chiếc giường tốt nhất mà tổ tiên mấy đời trước lưu lại. Tổ tiên ông khi ấy làm quan trong triều, khi cáo lão hồi hương được hoàng thượng ban cho mảnh đất này. Trước khi nước cộng hòa nhân dân ra đời, một nửa huyện đều là sản nghiệp nhà ông cả. Sau cải cách ruộng đất, các bậc bề trên mắc thói bài bạc, gia đạo suy tàn dần. May mà trong nhà còn có một người kinh doanh phát đạt, mới mua lại được tòa nhà cũ này. Cứ thế, đại gia đình họ lại trở về đây sinh sống.

Theo lời ông, từ khi còn nhỏ đã nghe người nhà nói trong gian phòng này có cụ tổ. Hồi ấy ông còn tưởng cụ tổ còn lớn hơn ông nội mình mấy đời, nên đã ngạc nhiên, muốn gặp vị trưởng bối chưa từng lộ diện này.

Thế nhưng người nhà đã khóa chặt căn phòng đó lại, thành ra ông ta chỉ còn cách nhón chân ngó qua cửa sổ. Khi ấy ông còn nhỏ tuổi, không đủ

cao, đứng trên chiếc ghế đẩu nhìn vào, cuối cùng trông thấy một người mặc quần áo thời Thanh đang đứng bên bàn luyện chữ. Người ấy quay đầu lại nhìn thấy ông đứng ngoài cửa sổ lén nhìn, bèn mỉm cười.

Từ đó về sau ông thường đến ngó trộm, đa số thời điểm đều thấy người này luyện chữ, nhưng đôi khi cũng không thấy người ấy đâu. Ông đem chuyện hỏi cha mẹ, hai người đều giật mình, ngập ngừng muốn nói lại thôi, về sau quản con chặt hơn, không cho tới gần căn phòng đó nữa. Lúc trưởng thành, có cơ hội nhìn lén thì đã chẳng còn trông thấy người đâu.

Sau cải cách ruộng đất, cả tòa nhà lớn về cơ bản đều chia cho người nghèo trong vùng. Gia đình đầu tiên đến ở gian phòng đó là một nhà ba người. Người đàn ông mỗi ngày đều ra đồng làm việc, để vợ con ở nhà. Nhưng mới ở được vài ngày, đứa bé xảy ra chuyện, vô duyên vô cớ lại đọc thơ cổ. Người nhà lấy làm sợ hãi, mời thầy cúng đến xem. Thầy cúng nhìn một lúc rồi nói, đứa bé này bị ma nhập. Ông ta đã dùng nhiều biện pháp nhưng tựu chung đều không có kết quả, về sau chỉ còn cách đề nghị họ chuyển ra khỏi gian phòng. Từ khi chuyển đi, đứa trẻ nhà họ quả nhiên bình thường trở lại, nhưng đến tuổi đi học lại ngu dốt vô cùng, may mà thời đó việc học chưa phải chuyện quan trọng bậc nhất. Tuy không ai gặp phải chuyện gì nữa, nhưng sự việc lại bị đồn ra ngoài, từ đó cũng chẳng có ai dám vào ở.

Sau này, trên thị trấn có một đứa trẻ nhờ cơm của làng nước mà lớn lên, chẳng sợ ma sợ quỷ gì. Hắn không có nhà để về, bèn dọn vào căn phòng ấy, rước lấy đủ việc kì quái. Mỗi ngày hắn tỉnh lại đều thấy chữ được người ta viết trên mặt đất bằng cành cây, cụ thể là viết gì thì hắn xem không hiểu, có điều cũng không gây hại gì nên hắn chẳng sợ. Dần dà, hắn tự dưng thông tỏ sách vở, có thể vung bút vẩy mực, viết được vài nét chữ đẹp, về sau trở thành một nhà thư pháp có tiếng. Khi ông lão nhắc tên, tôi mới nhận ra mình cũng nghe danh người này, danh tiếng tuy chưa đến mức được phong là quốc bảo, nhưng cũng là bậc thầy thư pháp, mỗi chữ viết ra bán được cả chục ngàn tệ, không ngờ ngọn ngành lại ly kì như vậy.

Ông lão kể tiếp, về sau mua lại được tòa nhà, ông liền tới gian phòng đó ngủ một đêm, quả nhiên nằm mộng thấy người mặc trang phục nhà Thanh quay mặt vào tường khóc, còn khóc vô cùng thảm thiết. Ông cho rằng việc này chắc hẳn có nguyên nhân, ngày hôm sau liền đốt vàng mã,

ngựa xe tế bái. Cách một ngày lại đến ngủ. Mấy hôm sau, ông bắt đầu ho khan, thân thể vô cùng mệt mỏi, đành phải chuyển ra ngoài.

Thế nhưng ông lão cho rằng, mặc dù gian phòng có điểm khác lạ, nhưng chẳng hại gì ai, còn phù hộ cho con cháu thì phải, bởi gia đình ngày càng đông đúc. Thành thử đối với nhà họ, đây chỉ là căn phòng bỏ không bình thường, đồ đạc vẫn chuyển ra chuyển vào luôn.

Ông lão nói liền một mạch. Tôi nhận ra phi vụ ngon lành, bèn nhìn Tần Nhất Hằng. Hắn đang gật gù, không biết là đồng ý với câu nào của chủ nhà.

Tôi hỏi ông, sao đang ở yên lành lại muốn đem bán tòa nhà này? Ông lão vẫn giữ thái độ vui vẻ, rằng cả gia đình muốn chuyển ra nước ngoài, giữ tòa nhà lại chẳng để làm gì, huống hồ định cư ở nước khác cũng cần khoản tiền lớn. Tôi nhìn ông có vẻ thành thật, hiếm có ai lại chủ động nói rõ mọi chuyện kì quái xảy ra trong nhà như vậy. Hiện tại trong căn phòng này thực sự là có thứ gì đó, tôi cần phải cùng Tần Nhất Hằng bàn bạc, để xem có thể giải quyết được hay không, hơn nữa cả một tòa nhà lớn thế này, mặc dù là vùng ngoại thành nhưng chỉ sợ giá cả sẽ đắt đỏ, tôi cũng phải vạch kế hoạch để xem liệu có nuốt nổi nó không. Bởi vậy tôi nói với ông lão rằng tôi cần phải bàn bạc với cộng sự thêm đã. Ông ta vui vẻ đồng ý, hơn nữa còn nhiệt tình mời chúng tôi ở lại. Tôi thấy quanh đây chẳng có khách sạn nào, vả lại chúng tôi cũng không quen đường sá vùng này, nên nhận lời.

Ông lão đưa chúng tôi đi sắp xếp đâu vào đó xong còn chuẩn bị một bàn đồ ăn, khiến chúng tôi cảm thấy thực ngại ngùng. Cơm nước xong xuôi, trở lại căn phòng được nhà họ bố trí cho, tôi hỏi Tần Nhất Hằng thấy thế nào.

Tần Nhất Hằng nói, về cơ bản là không có vấn đề gì. Tòa nhà này đã được người hiểu biết về phong thủy xây dựng lên, tuy vậy thứ ở trong gian phòng kia theo như lời ông lão nói, chắc chắn đã lâu năm rồi. Nếu hiện tại vẫn còn ở thì hẳn là có ẩn tình, ít nhất chúng ta phải biết được thứ đó là gì đã.

Mới nghe tới đây tôi đã hiểu ý định của hắn. Chắc chắn là lại muốn đợi đêm xuống lén lút đi vào xem xét lần nữa, dù sao ban ngày dương khí quá thịnh, nhiều thứ thuộc về cõi âm không thể nào nhìn ra được. Tôi thực sự không muốn đi, nhưng nhớ lại ông lão ban sáng bảo thứ đó không hại

người, hơn nữa còn có Tần Nhất Hằng đi cùng, tôi đi phụ hắn một tay cũng không vấn đề gì.

Vì vậy, chúng tôi quyết định đêm xuống sẽ thăm dò xem sao.

Tôi cho rằng Tần Nhất Hằng ít nhất cũng sẽ chuẩn bị này nọ, nào ngờ đến lúc đi hắn cứ thế kéo tôi về phía căn phòng đó. Hắn bám tay vào cửa sổ, dò xét một lúc. Thực tình tôi không nghĩ hắn lại dùng cách này, mà dù sao với hắn thì chỉ cần xem qua là đủ rồi, tôi bèn đứng yên, vừa xem vừa hút thuốc.

Tần Nhất Hằng quan sát một lúc lâu rồi mới quay lại bảo tôi, hắn chẳng nhìn được gì cả, nhưng cảm thấy đúng là trong gian phòng có tồn tại thứ gì đó xem chừng không phải tà vật. Nói xong hắn quay người đi về phía phòng dành cho khách, tôi cũng lẳng lặng theo sau, chẳng biết hắn có tính toán gì không.

Vào phòng, Tần Nhất Hằng đảo bên nọ xáo bên kia lục tìm trong túi một gói bánh quy, tới nhà bếp mượn thêm chiếc đĩa, rồi dẫn tôi quay lại. Đến gian phòng nọ, hắn cứ thế mở cửa đi vào, cung kính bày bánh quy lên đĩa, rồi cẩn thận đem đĩa bánh đặt lên chiếc giường gỗ, sau đó kéo tôi ra ngoài.

Ra đến cửa, Tần Nhất Hằng nói cho tôi biết, thứ ở trong tòa nhà đó rốt cuộc có phải tà ma hay không, sáng mai là biết. Dùng dằng cả buổi, không ngờ vẫn phải tiếp tục chờ đợi! Tôi cố gặng hỏi, hắn lại úp úp mở mở ra vẻ thần bí, đáp rằng đến lúc cần biết thì tự nhiên sẽ biết thôi.

Một đêm yên lành không xảy ra chuyện gì. Sáng sớm hôm sau, Tần Nhất Hàng kéo tôi dậy, vội vã chạy tới gian phòng đó. Hắn mở cửa ra, nhìn quanh phòng một lát rồi gọi tôi theo vào. Tôi cũng chẳng hiểu mô tê ra làm sao, cứ thế lơ mơ đi theo. Vừa đứng lại, Tần Nhất Hằng liền chỉ chỗ bánh quy trên giường, bảo tôi ăn hết.

Tôi nghe xong ngẩn người, yêu cầu vô lý gì vậy chứ? Nhưng nhìn ánh mắt hắn không giống như đang nói đùa. Tôi nghĩ chắc lát nữa sẽ có một màn đánh đấm ác liệt nên hắn muốn tôi bổ sung chút thể lực, tuy lý do này nghe gượng vô cùng nhưng tôi chỉ đành an ủi bản thân như vậy.

Chẳng còn cách nào khác, tôi ăn từng miếng bánh một. Bánh quy đáng lẽ giòn, để ngoài một đêm, iu hết cả. Tôi vừa ăn vừa suy nghĩ, mấy cái bánh quy này để tênh hênh cả đêm, chẳng biết có bao nhiêu gián chuột

động vào rồi, ăn vào chẳng phải sẽ đau bụng sao? Quả nhiên, tôi ăn xong không lâu thì bị đau bụng, cuống cuồng chạy vào nhà vệ sinh mấy lần mới yên ổn trở lại.

Khi quay ra tôi hỏi Tần Nhất Hằng chuyện này rốt cuộc là sao, hắn mới bắt đầu giải thích. Bánh quy thực ra chính là đồ cúng, bất kể thờ thần phật hay người đã khuất, thậm chí kể cả thờ yêu quái. Nói rộng hơn, từ xưa đến nay việc thờ cúng là việc chẳng lạ lùng gì, trong số những món đồ cúng không thể nào thiếu được vài món trái cây. Nghe nói nếu ăn những đồ cúng đã được thần linh hưởng (đây chỉ là cách nghĩ của chúng ta, thực tế những món đồ cúng ấy vẫn còn nguyên vẹn) thì có thể kéo dài tuổi thọ, trừ bệnh hoặc cầu tự[13], cầu tài, dù sao cũng không kể hết được những chuyện tốt. Đương nhiên đây chỉ là lời đồn, hắn chưa tự mình kiểm chứng bao giờ. Nhưng ăn bánh quy cúng bái ma quỷ thì tốt chỗ nào chưa thấy, trái lại còn gặp không ít tai ương, tôi đã tự trải nghiệm. Tôi hỏi hắn, làm khổ tôi như vậy là có ý gì?

Tần Nhất Hằng giải thích, khi ăn đồ cúng cho ma quỷ sẽ thường cảm nhận được một trong ba vị: Một là ngọt, vị này không giống vị ngọt gắt trên đầu lưỡi mà chủ yếu là cảm giác, như người ta hay nói hôn thì có cảm giác ngọt ngào. Loại đồ cúng có vị ngọt như vậy là nguy hiểm nhất, vì đã bị lũ ma quỷ thích hút dương khí động vào, phụ nữ ăn chúng sẽ rối loạn kinh nguyệt, có thai thì sinh non, đàn ông ăn vào mắc bệnh di tinh, mệt mỏi uể oải. Nếu tiếp tục sống cạnh bọn yêu ma này thì dễ bị chúng nhập.

Loại thứ hai có vị hơi đắng, cũng không hẳn là vị đắng trên đầu lưỡi, loại này thì tốt, vì ma quỷ sau khi ăn xong sẽ giúp đỡ mình, hoặc ít nhất cũng không gây hại đến mình. Nghe nói, những món đồ cúng sau khi được thần linh dùng xong, bất kể là trái cây hay bánh kẹo, ăn vào đều có cảm giác nhạt nhẽo vô vị như sáp đèn cầy, hoặc có thể cảm giác được mùi vị không còn đậm đà như trước.

Loại thứ ba có vị hơi chua, do ma quỷ có oán khí nếm trước. Oán khí này không phải của ác quỷ, mà chỉ một loại u oán trong lòng, hơn nữa ác quỷ thì không nhận đồ lễ. Loại đồ cúng này bình thường không gây hại cho cơ thể, tệ nhất cũng chỉ khiến mình đau bụng mà thôi.

Nghe Tần Nhất Hằng giải thích xong, đại khái tôi cũng hiểu được ý của hắn. Tôi quả thật muốn nổi giận, hắn hiểu rõ như vậy đáng lẽ phải tự đi mà làm, còn hại tôi chạy vào nhà vệ sinh cả nửa ngày trời.

Mặc dù đã nghe giải thích kĩ càng, tôi vẫn cảm thấy mấy chuyện này không có nhiều căn cứ xác thực, tuy nhiên ngẫm nghĩ lại miễn cưỡng an ủi bản thân. Đồ để qua một đêm trong môi trường ẩm ướt khó tránh bị biến chất, ăn vào đau bụng cũng là thường. Bây giờ câu chuyện đã rõ ràng, hiện tại bước kế tiếp chúng ta nên làm gì?

Hắn nói hồn ma ở đây tội nghiệp, cũng không muốn hại người. Dùng những phương pháp đối phó với bọn ma quỷ thông thường, hắn không đành lòng ra tay, chúng tôi nên tìm cách khiến cho con ma tự nguyện rời khỏi vẫn hơn.

Cách thức trừ ma diệt quỷ trước đây của chúng tôi nói thẳng ra là vô cùng thô bạo và độc đoán, nhưng hôm nay muốn mời hồn ma tự ra đi, lại còn là một hồn ma bao năm qua cứ luôn lưu luyến nơi này, khó tránh khỏi quá sức. Nhưng Tần Nhất Hằng đã yêu cầu, tôi cũng chỉ còn cách nghe theo, ai bảo tôi là một tay mơ cơ chứ.

Tôi và hắn bàn bạc qua loa, quyết định bắt đầu từ việc xem người ta chết thế nào. Nghe câu chuyện chủ nhà kể lại, tôi cho rằng hồn ma này chính là tổ tiên của gia đình họ, cho nên muốn tháo chuông thì phải tìm người buộc, chúng tôi bèn đi hỏi thăm người trong nhà.

Chúng tôi giả bộ tò mò, hỏi thăm những người cao tuổi còn minh mẫn trong gia đình. Tuy họ đều biết trong căn phòng nọ có chuyện ma quái, nhưng không ai biết thân thế của hồn ma ấy. Chúng tôi lại hỏi chủ nhà. Ông lão chau mày ngẫm nghĩ hồi lâu, cuối cùng chỉ nói hồn ma ấy có lẽ chính là người đã từng làm quan trong triều đình.

Manh mối kiểu này có cũng như không, tôi cùng Tần Nhất Hằng nán lại đây đã hai ngày, cũng muốn trở về rồi. Tần Nhất Hằng lại nói, thật sự không được nữa thì chúng ta vẫn còn một cách có thể thử. Tôi hỏi hắn là cách gì, mắt hắn lập tức sáng như sao nhìn tôi chăm chăm.

Nhìn thấy mắt Tần Nhất Hằng lóe lên, tôi không kìm được rùng mình, hắn nhất định lại muốn ném tôi vào lửa. Cố hỏi thêm, quả thật tôi đoán không lầm. Lần này thậm chí còn khiến tôi lo lắng hơn tất cả những lần trước. Tuy Tần Nhất Hằng một mực nói rằng dễ, nhưng tôi tự trải nghiệm

mấy lần, thật không thể tin hắn thêm nữa. Huống chi hắn còn định để hồn ma kia nhập vào người tôi.

Tần Nhất Hằng khẩn khoản thuyết phục, nói rằng việc này chúng tôi chỉ còn cách tự mình giải quyết, nếu động đến gia đình nhà họ thì sẽ không thể thực hiện được. Tôi cứ đắn đo suy nghĩ mãi, hắn thì luôn miệng hứa hẹn, cam đoan sẽ bình an vô sự. Tôi nghĩ đi nghĩ lại, cuối cùng vẫn cắn răng đồng ý. Quả thật vì tiền tôi có thể bất chấp mọi thứ.

Thấy vậy hắn bèn kéo tôi đi chuẩn bị: Trước tiên đào một cái hố nhỏ ở ngoài cửa phòng, sau đó cắm thẳng một cây gậy gỗ tần bì xuống, may là chủ nhà có, bằng không muốn tìm thứ này cũng không đơn giản. Cuối cùng hắn dùng sợi dây màu đen thắt một nút ở ngay ngón giữa của tôi, đầu còn lại của sợi dây thì móc vào cái gậy, bảo tôi lát nữa sẽ mất hết tri giác, nhưng nếu cảm nhận được sợi dây ở ngón giữa chuyển động thì hãy cố gắng tỉnh lại. Tuy hắn luôn miệng nói không sao nhưng kinh nghiệm trước kia nhắc cho tôi biết, việc này chẳng khác nào tự kí vào bản cam kết trước khi thực hiện phẫu thuật.

Tôi ngồi trên chiếc giường cũ thầm nghĩ, mẹ kiếp, thế mà không nói sớm, bây giờ đã lỡ leo lên thuyền giặc rồi, chỉ còn nước chờ bị làm thịt thôi. Tần Nhất Hằng đi quanh phòng một vòng, dùng chân giẫm mạnh lên vài chỗ, sau đó đóng cửa phòng lại. Bóng đen lập tức bao trùm, Tần Nhất Hằng đốt một cây nến, đặt lên trên chỗ cuối cùng hắn giẫm, sau đó nhét vào tay tôi một nắm lông gà, bảo tôi giây đầu tiên sau khi tỉnh lại phải ném chúng ra cửa, càng xa càng tốt.

Lúc này tôi đã bắt đầu hồi hộp, các loại cảm giác sợ hãi thi nhau nhảy nhót trong lòng, lại sợ nhúc nhích thì sợi dây buộc trên ngón tay sẽ đứt mất, chỉ còn cách cố gắng tập trung chờ đợi. Một lát sau, không biết do tác dụng tâm lý hay thật sự cảm thấy rét, tôi không nhịn được rùng mình. Đột nhiên có thứ gì đó úp vào lưng, tôi lập tức ngất xỉu.

Nói thật lòng, cả đời tôi cũng chưa bao giờ ngủ say như vậy. Trước đây tôi đã tưởng tượng các kiểu, đoán xem lúc bị nhập sẽ có cảm giác thế nào. Rốt cuộc đến khi Tần Nhất Hằng bất thình lình hét lớn khiến tôi bừng tỉnh, tôi mới phát hiện cả quá trình này chẳng có cảm giác gì cả, hoàn toàn không nhớ được chuyện gì. Lúc mới tỉnh dậy, ý thức của tôi vẫn còn mơ hồ, toàn thân mệt mỏi, muốn ngủ tiếp. Nhưng Tần Nhất Hằng ở bên cạnh vội vàng nhắc tôi ném nắm lông gà ra ngoài. Tôi mau chóng đứng dậy, cũng

không cần lịch sự, đạp cửa xông ra ngoài, dùng hết sức ném nắm lông gà đi. Không ngờ chúng không rơi phía trước tôi mà trong nháy mắt đồng loạt bay lên, rồi lan ra tứ phía.

Chuyện sau đó thì không khó tin đến vậy. Tần Nhất Hằng dọn dẹp đồ đạc, đến bên cạnh giải thích cho tôi hay quá trình vừa rồi. Theo lời hắn, người nhập vào tôi nho nhã, nói chuyện cũng chừng mực, nhưng dường như đáng thương, cứ khóc suốt. Thảo nào khi tỉnh lại mặt tôi ướt hết cả.

Tôi hỏi hắn những bước chuẩn bị trước đây có ý nghĩa gì. Tần Nhất Hằng nói, ngón giữa chính là nơi tụ nhiều dương khí nhất, thắt nút ở ngón giữa coi như đóng thêm cho người bị nhập một phần bảo hiểm. Nếu hồn ma đó kiên quyết muốn chiếm thân thể tôi thì cái nút thắt đó có thể giúp tôi lưu lại chút dương khí cuối cùng, như vậy dù thế nào cũng cứu được.

Chiếc gậy gỗ tần bì kia thực sự có thể trừ tà diệt quỷ, nhưng có lẽ người thành phố sẽ chẳng hiểu rõ nó. Sự phát triển của xã hội ngày nay đã khiến cho những công cụ truyền thống hiếm khi được biết đến. Theo lời của thế hệ trước, trình độ chữa bệnh của nông thôn thời xưa có hạn, dân số lại thưa thớt, hơi người không đủ nên thường xảy ra chuyện xác chết vùng dậy. Những cái xác này gặp người sẽ túm lấy cắn chết, hơn nữa chúng mạnh không ai ngăn nổi, chỉ có dùng gậy gỗ tần bì mới đánh lại được.

Đem gậy dựng thẳng trên mặt đất, nhìn như lung lay sắp đổ, nhưng nếu một người bị quỷ nhập muốn bẻ gãy hoặc đạp đổ nó thì nó đột nhiên sẽ vững như Thái Sơn, chắc như bàn thạch. Buộc sợi dây đen ở ngón giữa của tôi vào đó, xem như đã tìm được một điểm tựa kiên cố giữ chặt tôi. Nói ra thì hoang đường, nhưng trên thế giới này vẫn thường xuất hiện những chuyện thử thách chúng ta như vậy.

Về phần cây nến trắng, Tần Nhất Hằng nói rằng hắn đã sử dụng một cách đơn giản nhất để đánh vài dấu sao trong phòng, rồi đem những cây nến trắng đặt ở vị trí của sao Khôi[14] để bảo vệ dương khí cho tôi. Cuối cùng việc ném nắm lông gà là ném đi vận rủi. Tuy hồn ma nhập lên người tôi không có ác ý, nhưng phàm là người bị nhập, nhẹ thì cũng bệnh lặt vặt một thời gian, nặng thì xui xẻo cả một năm, cho nên hắn mới khiến tôi trong giây phút đầu tiên khi tỉnh lại đem hết vận rủi ném đi, như thế có thể hạn chế hao tổn cho bản thân. Hắn nói làm tôi nhớ đến nắm lông gà kia, cuối cùng nó lại bay thốc lên. Tôi kể cho hắn, hắn cũng gật gật đầu, như

vậy cơ bản xem như vận rủi cũng bị phân tán đi rồi, chỉ e là tôi sẽ bị một trận đau đầu dữ dội, nhưng điều trị một thời gian sẽ qua thôi.

Tôi còn muốn hỏi hồn ma kia rốt cuộc đã nói gì, Tần Nhất Hằng lại úp úp mở mở, bảo ngày mai sẽ kể rõ ràng chân tướng sự việc. Chuyện này giải quyết xong xuôi, cả tòa nhà lớn như vậy, chắc chắn chúng tôi có thể kiếm được không ít. Tôi hiện đã quá mệt mỏi, nói đến kiếm tiền cũng không còn sức lực, chỉ muốn quay về phòng ngủ một giấc. Suốt đêm không nói chuyện.

Ngày hôm sau tôi tỉnh khi trời đã sáng bạch, toàn thân vẫn còn rã rời, ngồi dậy phát hiện Tần Nhất Hằng đã đi đâu mất, vì thế tôi thu dọn qua loa rồi ra ngoài. Tôi nghĩ Tần Nhất Hằng đang ở ngôi nhà nọ, đến nơi thì thấy cả gia đình họ xúm xít một chỗ, còn Tần Nhất Hằng đang thảo luận với nhóm thợ làm công.

Hắn bảo mấy người thợ lấy búa ra chuẩn bị đập tường của gian phòng kia. Tôi ngạc nhiên nhìn, gian phòng đã nhiều năm không tu sửa, chẳng ngờ lại kiên cố đến như vậy. Mấy người làm công lực lưỡng đục đẽo hồi lâu, mới đập vỡ được một mặt tường. Tần Nhất Hằng ở bên cạnh chăm chú quan sát, đập thêm một lúc nữa hắn mới hô dừng lại, sau đó hắn chạy đến chỗ bức tường bị đập tìm kiếm một lúc, cuối cùng lôi ra một cái ống dài.

Tôi đứng hơi lùi lại phía sau, nhìn không rõ lắm, nhưng hình như là một bức tranh. Đến khi tiến lại gần, mới phát hiện đó không phải là tranh, mà là một tấm vải dệt. Tôi lại nhìn chăm chú, cảm thấy thật quen mắt, nhưng vẫn không nghĩ ra được đó là vật gì, hỏi hắn mới biết, hóa ra là thánh chỉ. Ai ngờ bên trong tường nhà họ lại giấu thánh chỉ. Chữ viết rất đẹp, tiếc rằng tôi không phải người học rộng nên không hiểu được nội dung.

Tần Nhất Hằng nhanh chóng giải thích, đại khái thánh chỉ nói về cụ tổ của gia đình này, có thể nhận lệnh về kinh thành phục chức.

Nói xong, Tần Nhất Hằng tiếp tục giải thích cho mọi người: Cụ tổ của gia đình họ ngày trước đã phạm phải một vài chuyện trong triều đình, bị giáng ba cấp quan. Có khả năng là án văn tự[15], sau đó ông ta tự ái bèn dâng tấu lên hoàng thượng xin được cáo lão về quê. Hoàng thượng là người nhân hậu, ban thưởng cho ông ta tòa nhà này. Hồi hương chừng hai

năm thì được hoàng thượng nhớ đến, triệu về kinh làm quan, tiếc rằng khi đó ông ta đã ốm chết ở quê.

Người này vốn không cam tâm cho nên chần chừ không đầu thai kiếp khác. Thật trớ trêu, thánh chỉ đến, ông ta lại càng cảm thấy tủi thân, không ngừng gây loạn trong nhà. Người nhà thấy thế cũng sợ hãi, không dám mang thánh chỉ đi đốt, sau này không còn cách nào khác, đành nhét vào giữa bức tường rồi xây kín lại. Cứ thế, ông ta cũng theo vào gian phòng này, cả ngày đối diện với bức tường rồi lấy nước mắt rửa mặt.

Âm dương cách trở, ông ta cũng không hi vọng quay trở lại triều đình làm quan, hiện tại thánh chỉ đã được lấy ra, chỉ cần mang đi đốt, dẹp yên oán khí của ông ta, sự việc xem như đã giải quyết xong. Nghe nói phải đốt thánh chỉ, tôi cũng cảm thấy đau lòng! Mặc dù món đồ vô cùng giá trị, nhưng gia đình họ cũng đồng ý thiêu hủy, còn muốn đốt thêm một ít vàng mã. Tôi chỉ hi vọng có thể được chụp hình lưu niệm với nó. Tần Nhất Hằng cũng không có ý kiến gì, bèn đưa thánh chỉ cho chủ nhà, để bọn họ tự xử lý.

Chuyến này quả nhiên không uổng phí sức lực, sự việc trải qua không nguy hiểm, mọi sự cũng được làm tới nơi tới chốn, thành công giúp đỡ gia đình họ, giá nhà nhất định có thể ép xuống thêm chút nữa. Đợi cho họ xử lý ổn thỏa việc thánh chỉ, tôi bèn gọi chủ nhà đến thẳng thắn bàn bạc giá cả.

Ông lão cũng thật chân thành, giá nhà quả nhiên được giảm. Tôi tính sơ, tòa nhà này nếu mua theo giá của ông thì cũng sẽ thu được nhiều lợi nhuận, nên nhanh chóng chuẩn bị hợp đồng cho ông lão kí tên đóng dấu. Đợi thêm ngày rưỡi nữa, thủ tục sang tên xong xuôi, tôi cùng Tần Nhất Hằng chuẩn bị trở về trong chiến thắng. Gia đình họ muốn giữ chúng tôi lại dùng bữa, chúng tôi phải từ chối mãi mới được.

Trên đường về tâm trạng tôi vui vẻ, nhưng khi bắt đầu lên tàu thì tôi phát sốt, uống tạm vài viên thuốc, xuống tàu là đi thẳng đến bệnh viện truyền nước biển. Tần Nhất Hằng nói việc này là di chứng sau khi bị nhập, vài hôm là khỏi. Tôi cũng nhân dịp rảnh rỗi này nghỉ ngơi. Tôi đã ném nắm lông gà đi rồi, vận rủi lẽ ra phải tiêu tán hết mới phải, nhưng ngay căn tiếp theo, quả thật tôi đã gặp phải đại hạn. Có điều, nói theo cách của Tần Nhất Hằng thì số tôi phải gặp một lần như thế, và chúng tôi mới vô tình biết được một bí mật động trời tới mức ấy.

Nghe kể đến đây, những người ngồi đối diện tôi dường như đã đờ đẫn hết cả. Có lẽ với bọn họ, câu chuyện này quá thật vô cùng ly kì. Nhưng nghĩ lại thì hồi mới vào nghe, thái độ của tôi cũng tương tự. Tôi lại cầm máy ảnh, chụp cho bọn họ một bức hình chung. Mấy người đó vẫn thấy khó hiểu, nhưng không ai dám mở miệng hỏi lý do.

Đêm về khuya, cửa sổ chưa đóng, đúng lúc có cơn gió thổi qua, dù nhiệt độ trong phòng không thấp nhưng tôi thấy lạnh cả sống lưng. Vừa nãy trong thoáng chốc khi ánh đèn lóe lên, hình như tôi đã nhìn thấy gì đó. Bình tĩnh nghĩ kĩ, lại không nhớ được là gì. Căn bệnh đa nghi của tôi lại tái phát rồi. Tôi cắn nhẹ đầu lưỡi để trấn tĩnh, kể chuyện ma vào thời khắc thế này thì khó tránh khỏi rùng mình, chín người ngồi đối diện với tôi mặc dù không quen biết nhau, nhưng giờ cũng đã ngồi sát lại theo bản năng. Tôi đứng dậy vươn vai duỗi lưng, muốn phân tán sự chú ý của mọi người, sau đó bảo bọn họ tranh thủ đi vệ sinh.

Trong chín người có hai cô gái, họ nhìn nhau, có lẽ đã muốn đi vệ sinh rồi, nhưng lại bị câu chuyện dọa tới mức không dám cử động. Tôi mỉm cười nhìn họ, bảo một anh chàng cùng đi, bọn họ nhìn tôi cảm kích rồi vội vã rời phòng. Những người còn lại theo tâm lý đám đông cũng lục tục kéo nhau về phía nhà vệ sinh.

Trong phòng khách tạm thời chỉ còn một mình, tôi nhìn đồng hồ, từ giờ đến bình minh hẳn còn sớm, đêm nay chắc chắn sẽ dài. Tôi châm một điếu thuốc, vừa mới đặt lên môi, chưa kịp hút thì thấy nổi da gà, vì lúc tôi vừa châm thuốc, cả phòng khách cũng bừng sáng lên một cách kì quái. Loại ánh sáng này quá thật chói mắt, cũng ngắn ngủi, tôi thậm chí còn chưa kịp nhận ra từ hướng nào chiếu đến nhưng đó chính là ánh đèn flash của máy ảnh. Máy ảnh của tôi vẫn còn đang nằm yên trên bàn trà, hơn nữa quay lưng về phía tôi. Dù đột nhiên trục trặc thì đèn flash cũng không thể hắt lên mặt tôi được. Không lẽ ở trong ngôi nhà này còn có ai khác sao? Và người đó cũng có một cái máy ảnh? Nhưng hắn chụp cái gì chứ? Hay là cũng chụp thứ giống như tôi muốn chụp?

Lòng tôi tràn đầy nghi vấn, cũng thực sự sợ hãi, nhưng tôi đã nhận lời bạn, bất kể đêm nay xảy ra sự cố gì cũng phải kể cho hết chuyện. Bây giờ tôi chỉ còn cách giả vờ tỉnh rụi, tiếp tục dựa vào ghế hút thuốc. Tôi rít liên tục mấy hơi mới trấn tĩnh lại được. Đột nhiên phía nhà vệ sinh có tiếng la

thất thanh, xé rách cả màn đêm yên bình. Song tôi cũng chẳng đứng dậy đi xem thế nào, bởi biến cố đó cũng nằm trong dự liệu của tôi.

Ngay lập tức, một người đàn ông hoảng loạn chạy đến báo với tôi về chuyện kì lạ vừa xảy ra. Tôi mỉm cười, bảo anh ta hãy gọi tất cả vào phòng khách, chỉ lát sau chín người đã đứng thành một vòng tròn xung quanh tôi. Một cô gái vừa khóc vừa nói, bọn họ xếp hàng đi vào nhà vệ sinh, ở lầu một có hai cái, cách nhau không xa, bọn họ tự động chia thành hai bên nam nữ, ai cũng hành động nhanh nhẹn, không để chậm trễ chút nào. Khi đến lượt cô ta đi vào, đèn đột nhiên tắt ngúm, cô ta cứ tưởng người bên ngoài tắt đèn nên la lên, đèn liền sáng lại. Nhưng lúc cô ta rửa tay, nhìn vào gương mới thấy bản thân hình như có gì khác lạ.

Nói đến đây, cô gái phát run, khóc nấc lên, hình như còn nói thêm được một câu, "Tóc của tôi đã bị cắt mất! Mà trong nhà vệ sinh chỉ có một mình tôi!"

Nói xong cô ta ngã quay ra sàn, còn những người khác đều sợ đến mức không thốt nên lời.

Tôi cẩn thận quan sát cô gái này, tuy lúc trước tôi không chú ý nhưng bây giờ nhìn lại thì thấy, tóc của cô ấy đúng là đã bị cắt mất. Tôi nghĩ chắc cũng không có cô gái trẻ nào tự nhiên muốn để kiểu tóc này.

Tôi bảo bọn họ hãy ngồi xuống, nói rằng đã giao hẹn trước, bất kể xảy ra chuyện gì bọn họ đều phải tự gánh chịu hậu quả. Nếu không muốn nghe tiếp chuyện thì bây giờ có thể rời đi. Lời còn chưa dứt, không chỉ có hai cô gái nắm tay nhau ra về mà còn có một người đàn ông run rẩy nữa. Cả ba nói lời tạm biệt với tôi, tôi gọi họ lại, nhắc họ làm đúng như giao ước ban đầu, buộc bọn họ mỗi người phải chụp một tấm ảnh toàn thân.

Ba người nọ tỏ vẻ không muốn, có lẽ ở lâu trong ngôi nhà này đối với bọn họ đã là một cực hình. Cuối cùng thuận theo lời giao ước, họ lần lượt đi về hướng bàn trà rồi đứng lại để tôi chụp ảnh, sau đó vội vã rời khỏi ngôi nhà. Tuy rằng sáu người còn lại vẫn đang ngồi trên sofa, nhưng tất cả đều có vẻ hoảng loạn. Tôi cũng không lãng phí thời gian an ủi họ, vì tôi phải tiếp tục kể câu chuyện của mình.

9
Sáu ngón

Vài ngày sau khi tôi khỏi bệnh, Viên Trận lại liên lạc giới thiệu cho chúng tôi một căn khác. Lần này tương đối đặc biệt, chủ nhân của biệt thự đã tự mình tìm tới, hi vọng chúng tôi sẽ mua nó. Tôi nghĩ chắc là gã rơi vào đường cùng thật rồi, nếu không bán cho người như chúng tôi thì cũng không bán được cho ai. Gã tự xưng là Sáu, tuổi chừng bốn mươi, ăn vận như một thương nhân, thân hình lại cao lớn, làn da ngăm ngăm, nhìn qua còn thấy dáng dấp đại ca xã hội đen. Khi nói chuyện người này có thói quen vung tay minh họa, thực sự giang hồ, lại chẳng đợi chúng tôi tới xem đã tức khắc xòe tay báo giá, lúc đó tôi mới để ý gã có bàn tay sáu ngón.

Giá tiền mà Sáu ngón đưa ra cho chúng tôi thực sự thấp, thấp không thể tưởng nổi, chắc chắn nhà đó có vấn đề. Nghe được giá cả như vậy, tôi lập tức hào hứng, hỏi ý kiến Tần Nhất Hằng. Hắn dù biết rằng có khả năng kiếm được món hời, nhưng lại e căn biệt thự này dễ dàng bán với giá rẻ như thế, chắc chắn thứ ở bên trong không phải loại dễ đối phó. Song băn khoăn thì băn khoăn vậy thôi, chí ít cũng phải đến xem một lần mới được. Chúng tôi cùng Sáu ngón ra sân bay làm thủ tục bay đến thành phố có căn biệt thự. Vé máy bay khứ hồi do Sáu ngón bao, trên đường đi gã cứ xun xoe ngọt nhạt, nhưng luôn tránh đề cập tới "thứ" ở trong nhà.

Tôi lấy làm lạ, lòng thoáng chút bất an. Tần Nhất Hằng lại tỏ ra thoải mái, trên đường đi ngoại trừ giảng cho Sáu ngón một vài kiến thức về huyền thuật, còn lại đều ngồi đọc báo. Nhìn hai người bọn họ trò chuyện thân mật, tôi cũng vui vẻ, bèn đeo tai nghe chợp mắt một lúc.

Đến khi máy bay hạ cánh, Sáu ngón lấy xe từ bãi đỗ sân bay, đưa chúng tôi đến thẳng biệt thự. Trên đường đi tôi còn nghĩ, giá thấp như thế thì chẳng mong mỏi gì vào độ xa hoa của nó. Nhưng khi tới nơi, tôi mới giật

mình vì quá bất ngờ. Tòa biệt thự lớn đến kì lạ, chỉ riêng mặt sàn tầng trệt cũng phải vào tầm 600 m^2. Cao cấp đến thế này, trước đây tôi mới chỉ được nhìn thấy trong phim Hollywood thôi. Khuôn viên biệt thự tọa lạc gần đỉnh núi, thu toàn cảnh thành phố vào tầm mắt. Bức tường bao ngoài biệt thự lại hơi rêu phong loang lổ, đoán chừng đã lâu không tu sửa, nhưng vẫn không giấu được phong cách sang trọng của cả công trình. Có lẽ nó được một kiến trúc sư danh tiếng thời bấy giờ thiết kế. Dù tôi không thể gọi tên được phong cách, nhưng thiết kế của biệt thự này dù sao cũng không rơi vào kiểu dáng khuôn sáo cũ mòn của kiến trúc châu Âu hoặc kiểu cách tiêu chuẩn nào.

Thẳng thắn mà nói, tôi thấy diện tích của biệt thự này không hề nhỏ, quả tình chưa có một tòa nhà nào lại hấp dẫn tôi đến vậy. Thành thử cái giá Sáu ngón đưa ra chẳng khác nào cho không, trong lòng tôi cũng mừng rỡ. Giờ chỉ còn xem thái độ của Tần Nhất Hằng, hễ hắn tuyên bố có thể xử lý ổn thỏa là tôi lập tức kí hợp đồng, tránh đêm dài lắm mộng.

Khi tôi nhìn về phía Tần Nhất Hằng, vẻ mặt hắn bình tĩnh, không bước vào trong tòa nhà ngay, mà dẫn tôi cùng Sáu ngón dạo quanh khu nhà một vòng, cũng chẳng tỏ thái độ gì.

Sáu ngón đi bên cạnh cứ luôn miệng tô vẽ tòa nhà này tốt đẹp thế nào. Tôi nghe mà thấy phiền toái, trộm nghĩ, tốt như thế sao còn bán cho chúng tôi? Vì vậy tôi dứt khoát hỏi thẳng gã, rốt cuộc thứ ở trong tòa nhà này quấy phá thế nào. Sáu ngón nghe thấy tôi hỏi vậy mới giả bộ sực tỉnh, vỗ đùi thật mạnh, rồi nói cho chúng tôi hay về sự tình của tòa nhà.

Theo lời gã, tòa nhà này trước kia là của một danh gia vọng tộc, nhưng các tin tức liên quan tới gia tộc đó gã cũng không nắm rõ, chỉ biết bỗng một ngày nọ, có người thanh niên trong gia tộc đó tới tìm gã, muốn bán lại biệt thự với giá rẻ.

Khi ấy gã đã là một tay đầu cơ có tiếng, sở hữu nhiều bất động sản ở Thượng Thâm Kinh[16]. Đứng trước miếng mỡ được dâng tận miệng, mới đầu gã cũng hơi băn khoăn, nhưng nghe ngóng suốt cả buổi, cũng chẳng thấy tòa nhà có vấn đề gì bèn vui vẻ làm thủ tục sang tên với người thanh niên nọ.

Sau khi kí hợp đồng xong xuôi, người đó đề nghị được ở lại biệt thự thêm một tuần, bởi anh ta đang chuẩn bị thủ tục xuất ngoại. Sáu ngón cảm

thấy mình đã được lợi lớn lắm rồi, cho nên cũng thoải mái đồng ý. Không ngờ trong một tuần lễ đó, thanh niên nọ chết ngay trong biệt thự, người nhà anh ta cũng biến mất một cách khó hiểu.

Sáu ngón nói mình là người đầu tiên phát hiện ra thi thể, tình cảnh lúc ấy cực kì khủng khiếp. Người thanh niên bị phanh thây thành nhiều mảnh, rơi vãi đầy trên đất. Sau đó cảnh sát mất cả buổi cũng không thể ghép nổi một thi thể nguyên vẹn, hơn nữa họ cũng hoàn toàn không có manh mối về hung thủ, án này cứ thế treo lại đó.

Vốn dĩ gã tưởng rằng mình đã vớ được món hời, nào ngờ lại thành mua dây buộc mình. May mà sự vụ không bị dư luận bàn tán, gã nghĩ thôi thì cứ để sau này tìm cơ hội bán đi. Nhưng chẳng hiểu sao đợi mấy tháng, cảm thấy đã gió yên biển lặng, gã đăng tin rao bán thì lại chẳng có một ai đến xem nhà, thậm chí chẳng có lấy một người gọi điện hỏi thăm. Cuối cùng Sáu ngón cảm thấy đau lòng, bởi dù khi ấy giá mua vào rẻ, nhưng đến nay giá trị tòa nhà dường như cũng chẳng tăng được chút nào. Gã đành cắn răng dọn vào ở, như vậy trong lòng còn có thể tự an ủi được.

Thời gian đầu chẳng có chuyện gì, mãi cho đến một đêm mưa lớn, gã đang nằm trên giường thì đột nhiên nghe thấy tiếng rống đinh tai nhức óc, chắc dân trong toàn thành phố này phải nghe thấy. Gã tưởng có vụ nổ hay tiếng sấm rền, chẳng quan tâm nhiều, đợi âm thanh kết thúc thì ngủ tiếp. Thế nhưng hôm sau hỏi mọi người, gã mới biết hóa ra chẳng có ai nghe thấy tiếng động lớn như vậy cả. Sáu ngón cho rằng tòa biệt thự này dù sao cũng ở xa nội thành, xung quanh chẳng có công trình kiến trúc nào khác, có lẽ khi ấy sấm rền ở gần chỗ gã cho nên mới nghe thấy rõ ràng. Nào ngờ từ đó về sau, mỗi đêm gã đều nghe thấy tiếng rống gào kinh thiên động địa như vậy, bất kể trời có mưa hay không. Tình hình khiến gã bắt đầu sợ hãi, ban ngày gọi người đến xem nhưng chẳng phát hiện ra điều gì. Lại ở thêm mấy ngày, thực sự không dám tiếp tục dây dưa nữa, đành phải dọn ra ngoài. Mãi cho đến bây giờ, thị trường bất động sản vẫn chưa khởi sắc, lại có thêm nhiều chính sách hạn chế, gã nghĩ đem bán quách tòa nhà đi cho xong, vì vậy mới thông qua Viên Trận liên lạc với chúng tôi.

Nghe xong câu chuyện của Sáu ngón, tôi bất giác nhìn sang Tần Nhất Hằng, hắn chẳng tỏ thái độ gì, chỉ chăm chú quan sát tường bao của tòa nhà, hồi lâu mới quay đầu theo vào trong, Sáu ngón đi trước dẫn đường cho chúng tôi, cả ba tiến vào khoảng sân mọc đầy cỏ dại, xem chừng tòa

nhà này đã lâu rồi chưa được dọn dẹp, tuy vậy, thoạt nhìn cách bài trí, thiết kế vẫn trang nhã. Bên ngoài tòa nhà có một bức tượng mang phong cách Hy Lạp, nhưng cụ thể là nhân vật nào thì tôi chẳng rõ.

Chúng tôi theo Sáu ngón vào phòng, vừa mở cửa bụi bặm đã xộc tới. Bên phải cánh cửa là một bức tượng đồng, cao ngang thắt lưng người ta, con mắt lạnh lẽo khiến tôi giật mình, định thần nhìn lại, hóa ra là tượng thần Chung Quỳ[17]. Tuy rằng tôi không hiểu biết nhiều về các phép phong thủy, nhưng chí ít tôi vẫn biết rằng nhiều nhà bày tượng Chung Quỳ để trấn trạch. Tôi nhìn quanh, trong đại sảnh chẳng có vật gì ngoài bức tượng được đặt ở gần cửa này, nhìn vào không chỉ bất ngờ, mà còn quỷ dị. Thấy Tần Nhất Hằng không có phản ứng gì nên tôi cũng yên tâm, đi theo Sáu ngón sang phòng khác.

Thông thường những lúc thế này, Tần Nhất Hằng sẽ đi thăm dò bên trong xem có thứ gì không sạch sẽ, nhưng hôm nay hắn lại không làm như vậy, chỉ im lặng đi sau tôi, nghe Sáu ngón giảng giải về bố cục của tòa nhà. Xem hết tầng một, chúng tôi đi tới cầu thang dẫn lên tầng hai. Tầng hai không có không gian mở rộng rãi như tầng một mà được chia ra nhiều phòng. Tôi cũng không xem cụ thể từng phòng, chỉ theo chân Sáu ngón ngó qua phòng ngủ đầu tiên của tầng. Trong phòng không có bất kì đồ gia dụng nào, thảm và tường giấy vẫn còn nguyên, màu sắc phối hợp đẹp mắt, tuy vậy bụi bám dày, thoạt nhìn hơi đáng sợ.

Sau khi xem xét qua loa, tôi nhờ Sáu ngón đặt giúp phòng khách sạn, nói chúng tôi cần bàn bạc thêm rồi sau đó sẽ cho gã một câu trả lời thuyết phục. Sáu ngón đưa chúng tôi vào nội thành, xuống xe, tôi nhịn không được hỏi Tần Nhất Hằng, vì sao ban nãy không xem biệt thự có "thứ đó" không. Hắn đáp, thật sự chẳng có gì đáng xem, vốn hắn tưởng vớ được tòa nhà rẻ như vậy, bên trong chắc chắn sẽ có thứ gì đó cực kì lợi hại, nhưng vừa vào cửa đã thấy pho tượng Chung Quỳ đứng đó, chắc chắn biệt thự sạch sẽ. Mà giả như có thứ không sạch sẽ thì giữa ban ngày ban mặt, lại có Chung Quỳ đứng trấn, chỉ nhìn thôi cũng khó phát hiện chuyện gì.

Tôi nghe hắn nói xong, trong lòng tự hiểu, ý hắn vẫn là phải đợi đến đêm. Tuy rằng trước kia đã trải qua nhiều lần như vậy, nhưng tim tôi vẫn vô thức đập dồn dập. Có thể vì biệt thự này quá rộng, không gian quá trống trải, khiến cho tôi cảm thấy bất an.

Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, liệu hắn có giải thích được việc Sáu ngón nghe thấy tiếng rống không. Tần Nhất Hằng lắc đầu nói, từ trước tới nay hắn chưa từng nghe chuyện nào như vậy, huống hồ đây cũng chỉ là lời từ một phía, nói không chừng gã cố ý làm ra vẻ huyền bí, hoặc bịa chuyện hòng che giấu sự thực. Bởi một tòa nhà đồ sộ như vậy, gã lại nóng lòng đem bán với giá thấp, khẳng định là có nguyên nhân sâu xa.

Tôi đồng ý với cách nhìn nhận của Tần Nhất Hằng. Chỉ có điều, xem ra muốn thấy được bí mật của tòa nhà thì chỉ còn cách đợi đến đêm, cho nên chúng tôi cũng không quay về khách sạn Sáu ngón đặt mà tới một ngôi chùa. Tần Nhất Hằng nói rằng muốn chuẩn bị trước vài thứ để đêm dùng.

Ngôi chùa không lớn, nhưng hương khói nghi ngút, nằm ở nơi giao nhau giữa thành phố này và tỉnh lân cận. Vừa bước vào liền thấy ngay đằng sau cánh cửa là tấm bảng hiệu sơn vẽ cực lớn, có lẽ là tác phẩm của một trụ trì tiền nhiệm lưu lại. Tần Nhất Hằng dẫn tôi tới hai chiếc lư hương lớn trong sân, bảo tôi cứ đứng ở đó, đừng nói năng gì, tốt nhất là nhắm mắt lại.

Người tới dâng hương ồ ạt, tôi đứng gần hai chiếc lư hương, bị hun đến suýt ngạt thở luôn. Chừng một giờ sau, Tần Nhất Hằng mới vỗ vai tôi, bảo là đi được rồi. Lúc này khắp người tôi là mùi hương nhà Phật, hắn ngửi thử quần áo của tôi, nói cũng tạm, đoạn kéo tôi đi chuẩn bị những đạo cụ khác.

Hầu hết vẫn là các vật thường dùng, lần này chỉ nhiều hơn một thứ, là lục lạc. Sau khi sắp xếp ổn thỏa, chúng tôi dùng bữa tối đơn giản, rồi ngồi luôn tại nhà hàng đợi đêm xuống. Cũng chẳng biết có phải do tôi hồi hộp không mà thấy thời gian trôi chậm rì. 9 giờ tối, chúng tôi bắt đầu khởi hành. Trên đường bắt mấy chiếc taxi, báo địa chỉ xong đều bị từ chối, khó khăn lắm mới thuyết phục được một người, còn hứa trả thêm người đó mới đồng ý. Đi trên đường tôi bóng gió hỏi vì sao tài xế nào cũng không muốn chở khách tới tòa nhà đó vậy. Nào ngờ câu trả lời của người lái xe lại nằm ngoài dự đoán của tôi. Anh ta nói, trước kia xung quanh tòa nhà đó là khu vực cấm, có bảo vệ, không thể vào được. Về sau bên trong xảy ra bất trắc tất cả bảo vệ đều bỏ chạy, hơn nữa nơi ấy tương đối kì lạ, nhiều lái xe được gọi tới rồi lại phải chạy xe trống trở về, xúi quẩy, cho nên chẳng ai muốn tới cả.

Nghe vậy tôi thực sự tò mò, trước kia tòa nhà đó có bảo vệ gác sao? Vậy chắc hẳn chủ nhân phải là một nhân vật có chức quyền, nhưng một người như thế vô duyên vô cớ biến mất tại sao lại không gây ra chút ồn ào nào, đến cả những người lái taxi vốn nhanh nhạy tin tức cũng chẳng hề hay biết?

Tôi thắc mắc nhìn Tần Nhất Hằng, hắn lại mỉm cười với tôi, như thể chẳng có gì nghiêm trọng, làm tôi thấy thư thái hơn một chút. Cảnh đêm tại thành phố này không có gì đặc sắc, tuy rực rỡ nhưng dung tục. Bởi thế tôi muốn đánh một giấc trên xe, ngờ đâu vừa nhắm mắt, mùi hương nhà Phật lại xộc lên khiến tôi vô cùng khó chịu, đành phải nhẫn nhịn cơn buồn ngủ cho đến lúc xuống xe.

Lần thứ hai đứng trước cửa tòa nhà, cũng chẳng âm u đáng sợ như tôi tưởng. Mặc dù dưới ánh trăng tòa nhà toát ra vẻ gì đó quái quỷ, nhưng không gian khá yên tĩnh. Tần Nhất Hằng cũng quan sát một chốc, nói với tôi, tòa nhà nhất định đã được bậc thầy phong thủy xem cho, vị trí đắc địa này hẳn là được chọn lọc cẩn thận lắm, người sống bên trong sẽ có số làm quan, dù không đi theo con đường quan lộc, tám phần cũng sẽ phát tài. Chủ nhà chết ở một mảnh đất phúc lộc thế này lẽ ra phải an ổn đi đầu thai rồi mới đúng, trừ phi lúc bị sát hại anh ta uất ức, mới thà trú ở mảnh đất phong thủy thịnh vượng chịu tra tấn chứ không muốn vào luân hồi chuyển thế.

Nghe hắn nói xong tôi bèn nghĩ, người có điều kiện sống ở một tòa nhà xa hoa nhường này, chắc chắn lúc còn tại thế đã hưởng thụ tất cả những thứ có thể hưởng thụ rồi, điều gì khiến anh ta không cam lòng chư? Chẳng lẽ vì phải chết khi đang còn trẻ? Dù sao thì người càng có tiền lại càng sợ chết. Nhưng việc người nhà anh ta lẳng lặng bỏ đi lại khó giải thích, con của mình chết rồi, đã chẳng đến nhặt xác tế bái, lại cứ như chạy trốn, chẳng lẽ khi ấy còn có ẩn tình nào khác, cho nên các thành viên trong gia đình đành lén lút ra đi? Bọn họ trốn tránh cái gì?

Mới đứng ở cửa một lúc mà tôi đã nghĩ ngợi lung tung, trong đầu nảy ra vô số câu hỏi. Đến khi Tần Nhất Hằng vỗ vai, tôi mới định thần lại, đi theo hắn vào nhà. Sáu ngón cũng biết không ai muốn tới đây nên chẳng buồn khóa cửa, tôi và Tần Nhất Hằng cứ thế nhẹ nhàng đẩy cửa bước vào. Đêm đó trăng sáng, nhìn cũng khá rõ.

Vào đại sảnh, Tần Nhất Hằng cầm mai rùa đi tới đi lui, tôi đứng một chỗ hút thuốc chờ đợi. Khi hắn quay lại, do đã có kinh nghiệm từ trước, tôi không dám sờ vào, chỉ hỏi hắn tình hình ra sao.

Tần Nhất Hằng chép miệng, chẳng thấy gì hết, như tình hình hiện tại thì tòa nhà này sạch đến mức ma quỷ qua đường cũng chẳng có. Chúng tôi đành phải lần lượt thử từng phương pháp, dù sao thì cũng đã chuẩn bị cả, đồ đạc mang theo tương đối nhiều.

Tôi suy nghĩ một lúc, sinh nghi rồi hỏi, có phải vì Chung Quỳ trấn ở đây nên thứ đó mới không dám ra mặt không? Tần Nhất Hằng nói, vị trí đặt tượng Chung Quỳ không phải là nơi cúng bái, chắc là do có người chuyển tới đây để trấn, dường như muốn giam hãm thứ gì đó trong nhà.

Tôi vốn đang thư thái, nghe đến đây lại lạnh cả sống lưng, căng thẳng quan sát xung quanh. Ánh trăng xuyên qua cửa sổ rọi vào nhà, không có gì khác lạ, thậm chí còn thơ mộng. Thấy Tần Nhất Hằng vẫn đang loay hoay thử mọi phương pháp để tìm hồn ma trong phòng, tôi bèn ngồi xuống sàn châm thuốc hút. Cho đến khi gà gật buồn ngủ thì bỗng cảm thấy dưới lòng bàn chân mình rung chuyển, vài giây sau là tiếng gào thét kinh thiên động địa đổ ập lên mặt. Âm thanh lớn đến mức tưởng chừng có thể kéo sập cả tòa nhà. Tôi cũng không dám nghĩ nhiều, theo bản năng ôm đầu chạy trối chết.

Vừa chạy được vài bước, chợt có thứ gì đấy túm lấy áo tôi, khiến tôi sợ muốn ngừng thở, bèn khua tay đẩy mạnh phía sau. Đang cật lực vùng vẫy thì một cánh tay nắm lấy bả vai. Tôi hét lên, nhưng âm thanh gào rú vẫn tiếp tục, rầm rĩ đến mức tôi không nghe thấy cả tiếng mình kêu la. Không chỉ tiếng của tôi, mà e rằng tất cả các âm thanh trên đời đều bị tiếng gào rú này nuốt sạch. Dường như nó đủ sức làm vỡ từng tế bào trong cơ thể, mới vài giây, người tôi đã đau nhức. Mặc kệ cánh tay đang níu giữ đằng sau, tôi ngã gục xuống bàn vì cơn đau. Cảm giác này khó tả, hoàn toàn khác với những đau đớn mà tôi đã từng trải qua. Tôi thậm chí đã nghĩ đến cái chết, nó không những có thể giải thoát tôi khỏi cơn đau mà còn giải thoát tôi khỏi mọi bi thương trong cuộc sống.

Đúng lúc này, tôi nghe thấy tiếng kim loại va vào nhau, tuy khẽ khàng nhưng không bị tiếng gào thét kia át mất, vẫn vang vọng bên tai tôi. Trong nháy mắt toàn thân được thả lỏng, cảm giác thống khổ cũng biến mất. Âm thanh càng lúc càng lớn, càng lúc càng rõ ràng, tiếng thét gào kia cũng theo

đó mà dần biến mất, thay vào là giọng nói quen thuộc của Tần Nhất Hằng. Hắn đang lớn tiếng gọi tên tôi. Cảm thấy đã tỉnh táo đôi chút, tôi ngồi dậy, thấy trên tay hắn cầm một cái chuông, mũi hắn không biết có phải vừa bị tôi đấm hay không mà chảy máu ròng ròng.

Tôi ngồi trên sàn nhà, thở hổn hển một hồi lâu. Tôi nghĩ đây chính là điều ghê sợ nhất của tòa nhà, tiếng gào rú vừa rồi không thuộc về thế giới loài người, e rằng bất cứ sinh vật sống nào nghe thấy cũng đều không chịu nổi. Chẳng lẽ người trẻ tuổi nọ đã tan xương nát thịt vì âm thanh cực đại này? Vừa rồi tự mình cảm nhận sự mạnh mẽ của nó, tôi thật không dám tưởng tượng nếu tiếp tục nghe bản thân sẽ thế nào.

Tôi hút liền ba điếu thuốc mới trấn tĩnh lại được, bèn hỏi Tần Nhất Hằng, vừa rồi hắn có nghe thấy tiếng gào thét hay không? Hắn lắc đầu, bảo đang bận rộn thì đột nhiên nghe tôi hét lớn, quay lại thì thấy tôi đang chạy bán sống bán chết ra ngoài.

Sao có thể như vậy được? Chỉ mình tôi nghe thấy âm thanh đó ư? Theo miêu tả của Sáu ngón thì gã cũng đã từng nghe thấy, tôi và gã có điểm gì giống nhau chăng? Nhưng tôi chắc chắn một điều, lúc kể lại gã đã nói tránh nói giảm nhiều.

Tôi nói cho Tần Nhất Hằng nghe những nghi vấn của mình, hắn im lặng hồi lâu mới đáp, có lẽ âm thanh này không tồn tại, nói rõ hơn, không tồn tại về mặt vật lý. Có điều, hắn cũng không hoàn toàn đồng ý với cách giải thích này, bởi tôi chỉ nghe thấy khi trên người đang có nhiều âm khí. Trước đây hắn đã từng nói, những gì có thể giải thích được thì gọi là khoa học, không thể giải thích được thì gọi là huyền học. Những người nghe được âm thanh bí ẩn, đa số không phải do tưởng tượng, mà do loại âm thanh đó có bước sóng ngắn và phù hợp với họ. Hơn nữa đa số mọi người đều có một nhận thức sai lầm, cho rằng chùa miếu là nơi có thần linh phù hộ, chắc chắn là nơi dương khí nhiều nhất, thực ra hoàn toàn ngược lại. Phật phổ độ chúng sinh, dù có là ma quỷ vẫn sẽ không phân biệt đối xử, cho nên nếu không phải người tu hành thì không nên ở lâu trong chùa.

Nghe Tần Nhất Hằng nói xong tôi mới hiểu được. Thì ra lúc nghe Sáu ngón kể về âm thanh trong nhà, hắn đã đại khái đoán được nguyên do, nhưng cũng không biết chứng thực cách nào, bèn làm một phép thử, dẫn tôi đến lư hương ở chùa để hút âm khí cả tiếng đồng hồ. Chỉ vì muốn biết âm thanh đó có tồn tại hay không mà hắn lấy tôi ra làm vật thí nghiệm. Tuy tôi

vô cùng tức giận nhưng việc đã rồi, huống hồ tiền chúng tôi kiếm chính là loại cần liều mạng, dù gì tôi cũng đã đấm vỡ mũi hắn, nên việc này tạm thời không tính toán nữa.

Tần Nhất Hằng lại giải thích, cái chuông kia chính là dùng để dẫn đường cho linh hồn khi đưa đi an táng, dẫn hồn phách của người chết bước vào con đường luân hồi. Người bình thường gặp tiếng chuông này cũng không có gì đặc biệt, nhưng nếu bị ma nhập nghe thấy sẽ khó chịu.

Nói âm thanh trừ tà có lẽ mọi người không hiểu, đơn giản thì ví dụ như tiếng niệm chú. Âm thanh dùng để trừ tà có nhiều loại, đồ vật hay sinh vật đều có thể tạo ra. Nói đoạn, hắn liệt kê vài món đồ tạo ra âm thanh trừ tà thường dùng. Tương truyền tiếng bẻ gãy xương cọp cũng có năng lực trừ tà mạnh, có thể gọi ba hồn bảy vía của người bị nhập về, tuy rằng âm thanh không lớn, nhưng lại có hiệu quả kinh người. Tiếp theo chính là tiếng khóc của thiên tử chào đời, nghe nói âm thanh này vừa phát ra, yêu ma ngàn năm đều phải che tai lại. Cả hai loại âm thanh vừa kể đến sợ rằng chúng ta ngày nay không có cơ hội nghe nữa. Loại cuối cùng muốn nghe thì đơn giản hơn, chính là tiếng chuông chùa vào buổi trưa.

Nghe xong, tôi cũng không có thời gian cảm thán sự tinh thâm của huyền học, bởi trước mắt chúng tôi đã xuất hiện một vấn đề nan giải. Nếu tôi có thể nghe thấy tiếng thét thì chứng tỏ trong tòa nhà có một hồn ma đang trú ngụ, chỉ có điều Tần Nhất Hằng đã dùng nhiều cách nhưng vẫn chưa tìm được nó, chuyện này khó giải quyết.

Tôi cùng với Tần Nhất Hằng ngồi trên sàn nhà bàn bạc. Hiển nhiên tôi cũng không nêu ra được ý kiến gì hữu dụng, chỉ đơn giản trò chuyện dăm ba câu. Lát sau tôi để hắn yên tĩnh suy nghĩ, đứng lên châm điếu thuốc rồi đi quanh phòng khách.

Biệt thự vốn đã trống trải, hiện tại không ai nói gì, tôi gần như nghe được cả tiếng tim mình đập. Một lúc sau, Tần Nhất Hằng nói với tôi, hắn đã nghĩ đi nghĩ lại về tòa nhà này, nhưng vẫn không biết phải bắt đầu từ đâu, hay là cứ về trước, ngày mai quay lại xem xét kĩ hơn. Tôi đồng ý rồi cùng hắn dọn dẹp đồ đạc, chuẩn bị quay về.

Vì lần này chuẩn bị khá kĩ lưỡng, cộng thêm vừa nãy Tần Nhất Hằng bận rộn khá lâu, những món đồ tôi có thể gọi được tên lẫn những món đồ tôi không biết đều nằm trên đất. Khi thu dọn, tôi bỗng có một cảm giác căng thẳng khó tả, như thể trong căn phòng này có một đôi mắt vẫn đang

theo dõi chúng tôi vậy. Tôi không khỏi cảnh giác, khẽ liếc xung quanh. Tuy có thể nhìn thấy đôi chút, nhưng tầm mắt vẫn bị màn đêm che khuất. Quan sát một lát vẫn không phát hiện được gì, nên định nói với Tần Nhất Hằng, nhưng vừa quay sang, đã phát hiện hắn cũng đang dùng ánh mắt ra hiệu với tôi. Điều này khiến tôi càng chắc chắn có kẻ khác đang ở đây. Tôi toát mồ hôi lạnh, muốn hỏi hắn nên đối phó thế nào, tiếc rằng căn phòng quá im ắng dễ bị phát hiện, chỉ còn cách dùng ánh mắt liên tục ra hiệu tôi cũng cảm giác được điều đó.

Tần Nhất Hằng ho nhẹ, tỏ vẻ bình thản, hỏi tôi có nhìn thấy hòn đá Thái Sơn đâu không, rồi nháy mắt lia lịa. Tôi nghĩ thầm, mẹ kiếp, tuy biết hắn đang dương Đông kích Tây, nhưng không báo trước mà hỏi độp một cái, tôi biết đáp lại thế nào.

Tôi đang ngây người thì Tần Nhất Hằng chạy vọt đến lối rẽ lên cầu thang. Hành động quá đột ngột làm tôi không phản ứng kịp. Khi tôi theo ra được đến cầu thang, hắn đã đi lên tầng hai, tôi ở dưới nghe thấy tiếng bước chân ồn ào, chắc chắn không chỉ có một mình Tần Nhất Hằng! Nhưng kẻ nào lại xuất hiện trong nhà này chứ? Chưa nghĩ ngợi được gì nhiều, tôi đã nghe thấy tiếng mở cửa phòng khách. "Ầm" một cái, ghé mắt nhìn ra thì thấy pho tượng Chung Quỳ đổ kềnh như bị ai đẩy.

Tôi đứng trên cầu thang, không biết nên chạy lên hay đi xuống. Hiện thời đối thủ không chỉ có một người, nếu tôi và Tần Nhất Hằng tách ra đối phó, chỉ sợ không có phần thắng. Nghĩ vậy, tôi quyết định chạy lên giúp đỡ hắn. Nhưng vừa xoay người đã thấy Tần Nhất Hằng đi xuống. Hắn bảo tôi, kẻ ở bên trên kia quen thuộc tòa nhà này, hắn đuổi theo cũng chỉ kịp thấy cái bóng. Đang định mở lần lượt từng phòng để kiểm tra thì nghe thấy tiếng động bên dưới nên chạy xuống xem chỗ tôi đã xảy ra chuyện gì.

Tôi kể lại chuyện thần Chung Quỳ bị đẩy ngã cho Tần Nhất Hằng nghe, hắn lập tức biến sắc, mặt nhăn như bị, kêu lên không ổn, chúng ta phải rời khỏi đây ngay lập tức, trúng kế rồi, có kẻ muốn phóng thích thứ đang được thần Chung Quỳ trấn giữ!

Tôi chưa thấy Tần Nhất Hằng căng thẳng đến thế bao giờ, tự nhiên cũng đờ đẫn ra. Tần Nhất Hằng đành phải túm lấy tôi, chạy như điên xuống lầu. Chưa ra tới cửa chính, chúng tôi đã đứng sững lại, vì tôi trông thấy rõ ràng một cái bóng đứng ngay ở cửa.

Đây là lần đầu tiên trong đời tôi nhìn thấy thực thể của mấy thứ không sạch sẽ, hoặc nói cách khác, đây là lần đầu tiên tôi trông thấy một thứ giống như thực thể của mấy thứ không sạch sẽ. Tôi nheo mắt lại, nhìn thấy một dáng dấp bất động, nhưng cách ăn mặc phục sức là nam hay nữ tôi lại không thể phân biệt được. Giờ phút này, tôi cũng có thể cảm nhận được sự căng thẳng của Tần Nhất Hằng, bởi vì khi hắn đứng bên cạnh tôi bầu không khí cũng đã thay đổi. Chúng tôi ở thế giằng co như vậy mất một lúc, không ai dám cử động. Thời gian dường như ngưng đọng, tôi cố gắng điều chỉnh nhịp thở, không ngờ ngực càng thấy tức nghẹn. Vài giây trôi qua, hoặc có lẽ là vài phút, tóm lại trong tình huống như vậy, khái niệm về thời gian của tôi rối loạn cả rồi, đang lúc thần kinh của tôi căng thẳng đến cực hạn thì cái bóng kia đột ngột biến mất.

Khi nghe thấy Tần Nhất Hằng thở phào, tôi nhận ra mặt mũi mình đã đẫm mồ hôi lạnh. Tần Nhất Hằng nhanh chóng tỉnh táo lại, đầu tiên hắn tìm trong túi chiếc đèn pin rồi bật lên. Thường những chuyến đi như thế này, chúng tôi chẳng mấy khi dùng đèn pin, bởi ánh sáng của nó quá rõ ràng, đêm hôm khuya khoắt lúc ẩn lúc hiện, sẽ gây nhiễu giác quan của hắn, huống chi việc chúng tôi làm có liên quan đến những thứ từ cõi âm, đa số tà vật đều sợ ánh sáng. Chúng sợ ánh sáng không phải vì ánh sáng sẽ xua tan chúng, mà do bọn chúng sẽ theo bản năng ẩn nấp trong bóng tối, việc này giống như người bình thường đều thích tắt đèn khi đi ngủ vậy. Ánh sáng đèn pin rọi quanh mặt đất, có nhiều dấu chân, vô cùng hỗn loạn, hoàn toàn không phân biệt nổi đâu là dấu chân của chúng tôi, đâu là dấu chân của kẻ khác. Tần Nhất Hằng nâng đèn pin, rọi vào bức tượng Chung Quỳ rồi lần mò đi tới.

Tôi lo rằng những kẻ kia sẽ thừa cơ nhảy ra đánh lén, mà trong tay tôi chẳng có đồ vật gì phòng thân, đành móc từ túi của Tần Nhất Hằng ra một cây nến to, dù sao trong bóng tối vật này thoạt nhìn cũng giống một cây gậy, có thể dọa đối thủ, tối thiểu cũng khiến bản thân yên tâm hơn.

Tôi dè dặt đi theo Tần Nhất Hằng. Vừa tới trước tượng Chung Quỳ, hắn đã sững người lại. Tôi thấy hắn bất động, cũng vô thức dừng lại, hỏi xem hắn làm sao vậy. Tần Nhất Hằng không đáp, cứ thế cúi người ngồi xổm xuống, đường như đang tìm kiếm thứ gì trên mặt đất. Tôi còn cách hắn vài bước, tuy đèn pin sáng, nhưng lại hoàn toàn không nhìn rõ thứ đó. Tôi lại cẩn thận gọi Tần Nhất Hằng, người hắn run nhẹ, chợt kêu lên một

tiếng, Giang Thước. Tôi tưởng hắn gọi tôi nên cứ thế bước tới, đến gần mới nhìn rõ trên mặt đất là một tấm ván gỗ, hình như đã cũ hoặc được quét một lớp sơn tối màu, dù sao thì chất lượng gỗ cũng không phải tốt, trên đó còn có mấy dòng chữ. Nhìn kĩ lại, đầu tôi như nổ ầm một tiếng, chẳng phải là tên và ngày sinh tháng đẻ của tôi đó sao?

Tần Nhất Hằng hiển nhiên cũng bị tấm ván này làm cho sững sờ, mãi một lúc lâu sau mới quay đầu lại cho biết, đây là tấm ván quan tài, xuất xứ từ đâu không rõ. Dùng ván quan tài viết tên và bát tự người ta rồi lại đặt ở một nơi độc thế này, cụ thể có công dụng thế nào hắn cũng không rõ, nhưng có dùng đầu ngón chân suy nghĩ cũng biết đây chắc chắn không phải chuyện tốt lành tử tế gì cho cam. Tôi nhất thời vẫn chưa thể khôi phục tinh thần, những gì Tần Nhất Hằng nói tất nhiên tôi nghe được rõ ràng, thế nhưng một câu cũng không hiểu. Đầu óc tôi dường như đã nhũn nhão, chẳng thể thông tỏ điều gì, chỉ còn cách châm điếu thuốc rồi dốc sức hít một hơi, tiếp đó tựa vào bên tường, lát sau mới tỉnh táo lại đôi chút. Tôi hỏi hắn, rốt cuộc đây là chuyện gì?

Tần Nhất Hằng nhìn tôi, đột ngột nói, tòa nhà này chúng ta nhất định phải mua lại, bởi vì rất lâu trước đây anh đã mua rồi. Những lời này thực sự quá thâm sâu, tôi chẳng thể hiểu nổi ý nghĩa, thế nhưng nhìn nét mặt của hắn, tôi cũng hơi hơi đoán ra, rằng lần này chúng tôi đã gặp rắc rối lớn.

Tôi giục hắn giải thích cho mình nghe, hắn lại quét đèn pin ra ngoài cửa, dường như cũng không yên tâm tình hình nơi này, sau đó do dự một lát mới kéo tôi lôi ra sân, nói cho tôi hay, thời xưa lúc xây nhà, những gia đình giàu có đều cân nhắc áp dụng phong thủy hoặc huyền thuật. Phía dưới móng nhà thường được chôn một vài vật tùy thân của gia chủ. Nếu là gia đình quan lại, chắc chắn sẽ bọc tóc gia chủ trong túi gấm rồi vùi xuống. Tương truyền rằng làm như vậy gọi là "tụ trạch", tên như ý nghĩa, chính là hút sinh khí của người sống trên mảnh đất đó tích lại một chỗ, để chúng không bị phân tán khắp nơi. Bấy giờ khoa học kĩ thuật chưa phát triển, sức lao động chính là cốt lõi cho một gia tộc thịnh vượng, do đó "tụ trạch" được nhiều hộ gia đình đông người sử dụng.

So với các gia đình quan lại, những gia đình buôn bán giàu có không có nhiều quy củ như vậy, bình thường họ chỉ chôn qua loa vài hũ vàng hũ bạc, vừa có hiệu quả như "tụ tài", cũng có thể để phòng ngừa hoạn nạn sau này. Điểm đáng nói là nếu gia chủ là nữ giới thì trong thời gian xây nhà, chiếc

túi bị chôn sâu dưới nền còn ghi thêm một câu, là câu gì thì chỉ một mình nữ chủ đó biết. Thông thường chúng ta xem phim điện ảnh hoặc phim truyền hình về thời cổ đại, thường nghe người ta nói, "dù đào sâu ba thước cũng phải tìm ra nó", những lời này kì thực xuất phát từ tập tục trên, tìm được đồ đạc cũng chính là tìm ra được vị trí "tụ trạch". Khi một danh gia vọng tộc bị tịch thu tài sản, hoặc xảy ra thảm án bị giết cả nhà, việc cuối cùng kẻ ra tay muốn làm chính là tìm ra "tụ trạch". Bởi chúng tin rằng, chỉ cần tìm ra "tụ trạch" thì dù là hậu duệ còn sót lại, hay những oan hồn đã hóa thành ác quỷ, cũng không thể nào trở lại nhà cũ của mình, càng không thể truy tìm được kẻ thù. Tần Nhất Hằng nói đến đây, đón lấy điếu thuốc đã sắp tàn của tôi, tôi cũng tiện tay châm một điếu khác. Nghe hắn nói xong, tôi càng cảm thấy toàn thân lạnh toát.

Tần Nhất Hằng lại tiếp tục, thế nhưng, chỉ có "tụ trạch" thì chưa đủ, đất đai được chia làm hai loại là dương trạch và âm trạch. Dương trạch là để cho người sinh sống, âm trạch là để dựng mồ mả, nhưng không phải lúc nào cũng thế, có những cô hồn dã quỷ không ở trong âm trạch, không thể nào tiến vào con đường luân hồi, cứ lang thang trên thế gian. Bọn chúng cũng cần một nơi để ở lại, dương trạch lại chính là điểm dừng chân tốt. Bởi thế, trong văn hóa Trung Hoa, từ phòng khách đến cửa ra vào đều có môn thần[18] hoặc tượng đá đứng trấn giữ. Với những gia tộc giàu có, sau khi chôn xong "tụ trạch" sẽ chôn vài thứ xuống dưới đế hai con sư tử đá trước cổng, bên trái cất giữ tên và bát tự của gia chủ, bên phải giấu một bảng danh sách chi tiết những vật liệu đã sử dụng, việc này đơn giản là để tuyên bố nơi đây có chủ nhân, ma quỷ phương nào cũng chỉ còn cách đứng ở xa mà nhìn. Điểm đáng nói chính là, không phải tất cả sư tử đá đều có tác dụng trấn trạch, nếu như sắp đặt không đúng, ngược lại sẽ phá phong thủy, rước họa tới cho chủ nhân. Đầu tiên, miệng của hai con sư tử phải là một khép, một mở, thể hiện việc nuốt vào, phun ra. Ví như sư tử đá trước cửa ngân hàng thường là một mở miệng, một khép miệng, ý rằng há miệng là để chiêu tài, khép miệng là để thủ tài, với mong muốn tiền tài chỉ thu vào chứ không thoát ra. Cuối cùng là sư tử đá trước cửa miếu cổ, bên trái là con đực, bên phải là con cái, nhìn hình dáng miệng khi phát âm đại khái cũng có thể hiểu được ý nghĩa, một con nói "A", một con nói "Di". Những loại sư tử này nếu sắp đặt sai cách sẽ gây nên những hậu quả trầm trọng đi ngược lại mong muốn.

Nghe Tần Nhất Hằng nói xong, tôi đã hiểu ra vài phần. Theo ý hắn, phía dưới tượng Chung Quỳ có chèn bát tự của tôi, đây chẳng phải để tuyên bố với bọn ma quỷ lảng vảng ở ngoài tòa nhà này rằng tôi chính là chủ nhân sao? Từ đó mà suy, dưới móng nhà có khi còn chôn cả tóc của tôi nữa nhỉ? Nghĩ đến đây, tôi không khỏi cảm thấy bất an bèn ngoái đầu nhìn về phía tòa nhà. Tôi dám lấy mạng mình cam đoan, trước đây tôi chưa từng đến nơi này, nói gì đến chuyện tự chôn lọn tóc của mình xuống đó.

Tôi hỏi hắn thấy thế nào, ánh mắt hắn bỗng tối hẳn đi, nói hiện tại hắn không thể xác định, hơn nữa đây cũng là lần đầu hắn nhìn thấy việc có người chôn bát tự dưới tượng Chung Quỳ, e rằng có âm mưu gì đó mà chúng tôi không biết. Lúc này, điều tối thiểu chúng tôi có thể làm là bằng mọi cách phải xác định được dưới móng nhà này có chôn "tụ trạch" hay không, bất kể "tụ trạch" là của ai, chúng tôi cũng phải moi ra cho bằng được. Hắn lo ngại, nếu như phán đoán của hắn không sai, như vậy tòa nhà này hiện đang dùng tuổi thọ của tôi để giam hãm thứ ở trong nhà. Huống hồ nếu hắn có đoán sai đi nữa thì sở hữu một tòa nhà như thế, cũng chính là làm giảm vận số của mình.

Tức thì, toàn thân tôi lạnh toát, tòa nhà này thực sự đã vượt quá sức tưởng tượng của tôi. Chợt thấy điếu thuốc trên tay sắp tàn, tôi châm điếu khác, ra sức rít một hơi để lấy lại bình tĩnh. Sau đó, chúng tôi dọn dẹp qua loa đồ đạc, có lẽ là tác dụng tâm lý, thời điểm tôi bước vào căn phòng, cảm giác trong lòng đã không thể chỉ miêu tả bằng từ sợ hãi nữa, mà còn pha lẫn chút kính nể. Tôi cũng không hiểu vì sao mình lại có cảm giác ấy, nhưng tôi biết rõ, chuyện này chắc không thể dễ dàng giải quyết.

Dọc đường về lại rất thuận lợi, nhưng tôi hầu như cứ bước thấp bước cao mà đi, dù đã cố gắng vực lại tinh thần nhưng chân tay vẫn cứ nhũn ra. May thay trước khi đi chúng tôi đã lưu lại số điện thoại của tài xế taxi, bèn gọi điện báo. Đợi chừng nửa giờ, lái xe đã tới đón chúng tôi.

Ngồi trong xe, tôi chỉ biết nhìn ra ngoài cửa sổ, cố tập trung suy nghĩ mà đầu óc cứ trống rỗng. Trở lại khách sạn, Tần Nhất Hằng lập tức gọi điện thoại cho Sáu ngón, không ngờ gã lại tắt máy. Thoạt tiên tôi còn tưởng gã ngủ, đù sao lúc chúng tôi về đến khách sạn đã là nửa đêm. Nhưng cho tới tận trưa ngày hôm sau, chúng tôi vẫn chẳng liên lạc được với Sáu ngón.

Ánh mặt trời len vào theo khe hở cửa sổ khách sạn, tôi kéo rèm lên, nằm trên giường, cũng đã quên đi sự việc kinh hồn đêm qua. Nhưng Tần

Nhất Hằng vẫn mặt mày ủ dột, đứng bên cửa sổ suy nghĩ cả buổi rồi đột ngột quay lại nói với tôi rằng phải đi thuê mấy người thợ xây, không mua được nhà thì phá thử xem sao, dứt lời hắn liền rảo bước ra cửa.

Câu nói này khiến tôi thiếu chút nữa bật ra khỏi giường, tạm thời không nói đến việc hắn làm thế nào để phá dỡ một tòa nhà to như thế, chúng tôi chưa được sự cho phép của Sáu ngón mà đã tự tiện khởi công, lỡ như bị kiện thì sẽ phải bồi thường nhiều. Tôi vội vàng thay quần áo, đuổi theo, may mà Tần Nhất Hằng đi không nhanh lắm, chạy thục mạng cuối cùng cũng bắt kịp hắn ở ven đường. Tôi khuyên hắn nên bình tĩnh, không ngờ tốn nước bọt vô ích, chỉ còn cách ngoan ngoãn cùng hắn ngồi lên taxi. Chúng tôi thuê vài tay thợ ở khu chợ xây dựng và một chiếc xe con, phóng thật nhanh đến tòa nhà nọ.

Cách một đêm, thêm lần nữa đứng trước cái sân này, dù dưới ánh mặt trời chói chang, lòng tôi vẫn có chút căng thẳng. Tần Nhất Hằng chỉ đạo đám thợ đập đập gõ gõ, cũng không biết là đang làm gì. Tôi đi đến bên hông tòa nhà, dùng tay gõ thử vào tường. Người xây nó nhất định đã tốn nhiều công sức, tòa nhà hoàn toàn không bị những vấn đề thường gặp như trong các công trình khác, cho nên những người thợ kia ra sức đập cũng chưa vỡ nổi một cạnh tường, huống chi là muốn đào sâu ba thước. Nghĩ như thế tôi lại thấy an tâm, tìm một chỗ nắng ấm hút thuốc.

Chẳng bao lâu sau, tôi bỗng nghe thấy tiếng một người thợ từ bên trong vọng ra, ông chủ, đào được rồi. Chẳng lẽ Tần Nhất Hằng tìm đủ mọi cách quay lại vì đêm qua đã biết trong nhà có giấu báu vật? Không kìm được tò mò, tôi bèn lại gần nhìn, phát hiện thứ đào được là một tượng đá, phần lớn vẫn bị vùi dưới đất, cũng không nhìn rõ chạm trổ ra sao. Tần Nhất Hằng lại chỉ đạo đám thợ dốc sức đào nó lên, để ở trong sân.

Lúc này tôi mới tới xem, tượng đá không quá cỡ, không quá lớn, chỉ cao chừng nửa mét, xem chừng còn nguyên vẹn, chỉ là tôi vẫn chưa tưởng tượng được hình thù cụ thể. Thoạt nhìn, tượng đá này giống một con rồng, nhưng phần thân lại như con chó Pug, trông hơi buồn cười. Có điều, không đẹp không có nghĩa là không đáng tiền, tôi thầm nghĩ, nếu như đây là một cổ vật, được bảo quản tốt lại có hình dáng kì lạ, đem đến các phiên đấu giá nhất định sẽ kiếm được nhiều tiền.

Đương lúc tôi còn đang mải mê suy nghĩ, mấy người thợ lại hợp lực bê đến một pho tượng khác. Pho tượng này vẫn còn đính nhiều bùn đất và tro.

Tôi phủi lớp bùn đất bên ngoài mới nhìn được rõ ràng hình dáng của nó. Pho tượng này so với pho tượng đầu tiên, mức độ quái dị về tạo hình chỉ có hơn chứ không kém, hoàn toàn vượt ra khỏi chuẩn mực thông thường. Ở vị trí vốn là thân rồng, đã được thay bằng một cái đuôi đang vểnh lên của một con cá lớn, khiến tôi liên tưởng đến bức tượng Merlion nổi tiếng của Singapore. Tóm lại, thoạt trông thì không nói hết được chỗ quái dị của nó. Càng ngắm hai pho tượng, sự nghi hoặc trong lòng tôi càng lớn. Tôi quay đầu nhìn Tần Nhất Hằng, hắn vẫn đang chỉ đạo đám thợ tiếp tục, cả sân đều bị bọn họ xới tung lên. Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, hai món đồ kia là thế nào. Hắn không trả lời, chỉ nói chờ đào được hết lên tôi sẽ biết. Nghe giọng điệu của hắn thì hình như không chỉ có một hai thứ, sự tò mò của tôi bị khơi lên đến đỉnh điểm. Dù sao cũng không cần động tay động chân, tôi lại rảnh rỗi nên cứ ở bên cạnh quan sát.

Từ lúc đào được hai pho tượng đầu tiên, những việc sau đó thuận lợi hơn nhiều, tôi chăm chú nhìn từng pho tượng được đưa lên. Đất trong sân hiện giờ đã được vỡ hoang đến mức có thể gieo trồng hoa màu rồi. Mới đầu tôi còn có hứng thú đi xem kĩ càng từng pho tượng, nhưng càng xem càng chán, tôi dứt khoát quay về xe nhắm mắt nghỉ ngơi. Khoảng hơn một giờ sau, khi tôi trở lại, các pho tượng đã được đào lên kha khá, đám thợ đang hợp lực khiêng ra pho cuối cùng. Xong xuôi, Tần Nhất Hằng đứng im trước hàng tượng dài. Tôi đứng bên cạnh nhìn một lúc, còn cho rằng hắn đang chuẩn bị để giảng giải về lai lịch của chúng, chẳng ngờ thật lâu sau cũng không thấy hắn nói gì. Tôi đi qua vỗ vỗ hắn vài cái, hắn mới chậm rãi xoay đầu nhìn tôi, vẻ mặt nghiêm túc không khác gì mấy pho tượng kia.

Cho đến bây giờ, tôi vẫn không nghĩ khuôn mặt hắn cũng có lúc cứng đờ như vậy. Vốn dĩ tôi thấy mình đã phơi nắng đủ, tâm trạng được điều chỉnh nên khá nhàn nhã thong dong, thế mà trong nháy mắt tim tôi bắt đầu đập nhanh hơn, rõ ràng đang ở nơi có ánh nắng chan hòa thế này mà toàn thân vẫn lạnh cóng từng cơn. Sau đó những lời giải thích của Tần Nhất Hằng càng khiến tôi chấn động không sao tả xiết. Tôi cho rằng, tôi cùng hắn làm nghề này lâu đến vậy, cũng coi như có chút hiểu biết về các loại phù phép, nhưng thực tế tôi vẫn như ếch ngồi đáy giếng. Tôi chưa từng nghĩ thế giới này còn có quá nhiều biện pháp không thể tưởng tượng nổi để giúp người ta đạt mục đích đến vậy.

Tần Nhất Hằng đứng dưới ánh mặt trời, lướt tay qua chín pho tượng, tiếp đó hắn đứng ở pho tượng cuối cùng được đào lên hỏi tôi, anh biết đây là gì không? Tôi lắc đầu. Đám thợ chẳng hề có hứng thú với những pho tượng này, nhưng chúng tôi vẫn chưa trả tiền công cho họ, không còn cách khác họ cũng đành đứng sang một bên, thấy tôi lắc đầu thì nhìn nhau ngao ngán.

Đây là Tì Hưu, Tần Nhất Hằng nhìn tôi nói.

Tì Hưu là vật sinh tài, trừ tà, bình thường sẽ được để trên bàn, nhiều trí thức dùng nó làm đồ chặn giấy. Nếu như chỉ có một mình con Tì Hưu, chắc hẳn là có tác dụng trấn trạch và nạp tài, nhưng ở đây có đến chín con... Tần Nhất Hằng dùng tay chỉ tám pho tượng còn lại, tiếp tục nói, đây là Bí Hí, Ly Vẫn, Bệ Ngạn, Bồ Lao, Thao Thiết, Nhai Xế, Toan Nghê, và Tiêu Đồ.

Người xưa nói rồng sinh được chín đứa con, tính cách khác nhau, thường được gọi là cửu tử, không hay ở gần nhau. Trong xây dựng hoặc trong đời thường, chúng thường bị phân tán, được đặt ở các vị trí riêng biệt. Nhưng dưới tòa nhà này lại có cả cửu tử, được chôn cùng một địa điểm với vị trí giãn cách tương đối, đây không phải ngẫu nhiên mà là có kẻ cố ý sắp xếp như vậy. Tôi dám khẳng định, kẻ chôn những thứ này trong sân chính là kẻ đã giết người thanh niên sống ở đây trước kia, làm như vậy chỉ có một mục đích.

Nói đến đây Tần Nhất Hằng ngập ngừng, dường như do dự không muốn nói ra.

Kẻ đó làm như vậy chỉ có một mục đích, là muốn dùng chín đứa con của rồng để trấn chính nó. Người thanh niên đã chết kia chắc chắn là chuyển thế của rồng, sống làm hoàng đế. Nhưng anh ta lại bị giết hại trong ngôi nhà này, còn bị phanh thây, hồn phách phân tán, hơn nữa còn bị trấn áp bằng thủ đoạn độc ác, không thể đầu thai. Mục đích và cách thức thật sự khiến cho người ta sợ hãi, quan trọng nhất là... Tần Nhất Hằng bỗng nhiên hạ giọng. Chúng ta đã trúng kế, trận pháp này có kẻ thiết kế dụ chúng ta đến phá. Tôi cũng không biết hậu quả sau khi phá trận sẽ thế nào, nói không chừng từ lúc tên Sáu ngón kia liên lạc, chúng ta đã bị đưa vào bẫy rồi.

Tần Nhất Hằng nói xong, theo bản năng thọc tay vào túi quần tìm thuốc, tôi thấy vậy vội lấy điếu thuốc của mình đưa cho hắn. Hắn châm

lửa, rít một hơi thật sâu. Tôi cũng muốn lấy một điếu khác, nhưng phát hiện tay mình đang run bần bật. Tôi cố gắng hít thở sâu, vì chỉ có như vậy mới có thể khiến bản thân bình tĩnh lại. Tôi nhìn Tần Nhất Hằng, hình như hắn cũng đang cố gắng ổn định cảm xúc. Tình hình lúc này chẳng khác nào thời điểm trước khi tấn công trong một bộ phim hành động Mỹ.

Đám thợ đứng bên cạnh đang hoang mang, không biết là vì nghe hiểu những gì Tần Nhất Hằng nói, hay nhớn nhác vì bầu không khí bất thường giữa chúng tôi. Tôi vỗ vỗ mặt, có lẽ chúng tôi đã quá phức tạp hóa vấn đề, biết đâu sau khi phá hỏng trận pháp thì con rồng kia đã có thể đầu thai rồi, và chúng tôi chẳng còn liên quan đến chuyện này nữa. Nhưng suy nghĩ kĩ, lại cảm thấy có gì không đúng, nếu nói vậy, tại sao Sáu ngón lại dụ chúng tôi vào để phá trận pháp này? Tự gã không phá được sao? Xung quanh sân, lúc đám thợ đào các pho tượng lên không hề có chuyện gì xảy ra, cho nên trận pháp này cũng không cần cách thức đặc biệt để phá giải, chỉ cần tìm vài người lực lưỡng đến đào xới là được mà.

Tôi xâu chuỗi lại các vấn đề, muốn từ từ phân tích mọi chuyện một cách mạch lạc. Đầu tiên, tôi phải làm rõ một chuyện, bát tự của tôi vì sao lại bị kẻ khác nhét dưới tượng thần Chung Quỳ, kẻ đó làm sao có được những thông tin ấy? Nghĩ lại những tình tiết đêm qua, hoàn toàn là kế dương Đông kích Tây, muốn tôi và Tần Nhất Hằng tách nhau ra, trong lúc hỗn loạn đẩy ngã tượng thần Chung Quỳ, khiến chúng tôi phát hiện ra tấm ván quan tài đang nằm bên dưới, như vậy, rõ ràng đối phương hiểu rõ chúng tôi, bởi kẻ đó tin chắc Tần Nhất Hằng sẽ đào tung cả sân lên sau khi nhìn thấy miếng gỗ kia, phá được trận pháp "cửu tử trấn long". Tuy nhiên, sau đó chúng tôi sẽ gặp phải chuyện gì, tôi hoàn toàn không hay biết. Dù vậy, tôi càng nghĩ càng khẳng định, Sáu ngón và kẻ xuất hiện đêm hôm đó là một, thậm chí Sáu ngón cũng là kẻ đã thiết kế cái bẫy này.

Tôi thuật lại cho Tần Nhất Hằng nghe những phân tích của mình, hắn tỏ vẻ đồng ý. Tần Nhất Hằng cho đám thợ ra về rồi dạo vài bước quanh sân, dường như vẫn không có thêm manh mối, cuối cùng chúng tôi đành trở lại khách sạn. Về đến nơi, tôi và Tần Nhất Hằng thay phiên nhau gọi điện cho Sáu ngón nhưng gã vẫn khóa máy, chúng tôi thậm chí còn gọi cho Viên Trận, tiếc rằng Viên Trận cũng chỉ có số điện thoại mà Sáu ngón đã cho chúng tôi. Trong lòng tôi vẫn không yên, nhưng điều lạ lùng chính là, kể từ đêm hôm ấy cho đến tận lúc chúng tôi quyết định rời khỏi, hết thảy

đều sóng êm gió lặng, không gặp bất cứ hiện tượng kì quái nào. Tôi nghĩ ngay cả Tần Nhất Hằng cũng thấy bất ngờ, vài ngày trước, vẻ mặt hắn trầm tư, bỗng đi vài ngày bình yên, hắn cứ phải dùng bát nước để kiểm tra xem bên cạnh chúng tôi có tà vật gì không, mãi mới yên lòng.

Tuy rằng những nghi vấn này chưa có lời giải đáp, nhưng cuộc sống vẫn phải tiếp tục. Trong lòng tôi thỉnh thoảng cũng bất an, luôn cảm thấy chúng tôi hiện đã đi trên con đường do kẻ khác định sẵn. Đồng thời không biết có bị đe dọa hay không, mặc dù sau khi quay về tôi không bị bệnh, nhưng sức khỏe sa sút hẳn đi. Tôi tắt điện thoại, muốn nghỉ ngơi vài ngày. Nhân thể tôi nghĩ về nhiều chuyện, nói thật lòng, tôi phân vân, liệu chúng tôi có thể tiếp tục làm nghề này được hay không? Một mặt tôi thấy thu nhập hiện tại và mối kinh doanh nhỏ đã từng bước đi vào quỹ đạo, tôi giờ không thiếu tiền tiêu, nhưng mặt khác lại cảm thấy những ngày trước đây cũng không có gì quá ghê gớm, dường như tiền kiếm được sau mấy vụ ấy đều dễ dàng.

Lại nghĩ đến tòa nhà đó, thật sự tôi vẫn có chút luyến tiếc. Tôi cũng thử nhớ lại bóng đen xuất hiện đêm ấy, nhưng càng cố nhớ càng thấy mơ hồ. Tôi nghĩ, có thể nguyên nhân là do hôm đó đã tới nơi chùa chiền, âm khí quá nhiều, không chừng đã nhìn thấy một cô hồn dã quỷ.

Trong khoảng thời gian tôi nghỉ ngơi, Tần Nhất Hằng cũng đến tìm vài lần, mỗi lần đều đưa ra những giả thiết mới về câu chuyện kia, tổng kết lại, cả tôi cũng cho rằng không có chỗ nào đáng tin cậy, cho nên cũng không cần nói nhiều. Tuy nhiên có một điều hắn nói khiến tôi có ấn tượng sâu sắc, mặc dù tôi cũng không thể chứng thực thật giả. Hắn nói cho tôi biết, hồn phách của con người cũng có thể bị chém thành nhiều mảnh, đây cũng chính là nguyên nhân khiến thi thể của người thanh niên kia bị chặt ra.

Điều này khoa học có thể kiểm tra được, nhưng cho đến nay vẫn chưa tìm ra được lời giải thích hợp lý. Tôi từng xem một phóng sự có liên quan trên ti vi, nhiều người bệnh bị cắt tay cắt chân, trong một khoảng thời gian nào đó bỗng nhiên có cảm giác đau đớn dữ dội từ chính vị trí đã từng bị cắt đi đó. Cơn đau kiểu này có khi liên tục, có khi gián đoạn, dùng các phương pháp điều trị hiện đại không thể giảm bớt cơn đau, chỉ còn cách vận dụng phương pháp châm cứu cổ truyền để hạn chế.

Chuyện khó tin nhất là, nhiều người không chỉ có cảm giác đau đớn, mà còn có những cảm giác khác như lạnh, nóng... Hầu hết các phần thân thể bị cắt bỏ đều được mang đi hỏa thiêu, nhưng cũng có một số bệnh viện vứt chúng đi như rác y tế nhằm tiết kiệm chi phí. Từng có một bệnh nhân sau khi phẫu thuật cắt chân thường xuyên cảm thấy phân bị cắt bỏ đó lạnh không sao chịu nổi, sau nhiều lần anh ta kiên quyết yêu cầu tìm kiếm, cuối cùng đã tìm thấy cái chân đã cắt bỏ của mình bị đông lạnh cứng ngắc trong thùng rác. Điều này huyền học có thể giải thích được. Thông qua nhiều phim điện ảnh, truyền hình hoặc qua những truyền thuyết, chúng ta đều biết, nhiều người khi sống là người tàn tật, hoặc khi chết bị làm cho khuyết thiếu vài bộ phận, thì hồn phách sau khi chết cũng duy trì trạng thái tàn tật, bởi phần hồn phách của phần thân thể tương ứng đã tách rời khỏi bản thể.

10
Mất hồn

Lại hơn một tháng nữa trôi qua, mỗi ngày tôi đều phơi nắng theo lời dặn của Tần Nhất Hằng, cuối cùng da dẻ rám nắng cả. Trong khoảng thời gian này Viên Trận có liên lạc, mặc dù cũng hứng thú nhưng tôi thật không dám tùy tiện hành động. Bởi Tần Nhất Hằng nói cho tôi biết, đã tận mắt nhìn thấy những thứ kia, thì phải tĩnh mục mấy ngày. "Tĩnh mục" là cố tránh nhìn màu đỏ một thời gian, bởi màu đỏ có khả năng trừ tà, nếu nhìn thấy thì chính khí sẽ xông vào vận khí, giống như sau khi bị lạnh cóng không thể lấy lửa sưởi vậy.

Điều này cũng khớp với những luận thuyết mà Tần Nhất Hằng đã nhắc tới nhiều lần, tôi cũng chẳng biết thực hư thật giả, thôi thì cứ tin còn hơn không, thiếu lòng tin thì không thể kiên trì. Thế nhưng, cũng nhờ tĩnh mục, tôi lại luyện thành thói quen đeo kính râm. Về sau, cùng Tần Nhất Hằng ra ngoài, thoạt nhìn, sẽ thấy tôi có vẻ gì đó cao thâm khó dò.

Cuộc sống chẳng buồn chẳng lo đương nhiên tốt, nhưng sinh hoạt đình trệ cũng khiến cho người ta ngày càng nhàm chán. May sao đúng lúc này Viên Trận lại liên lạc với tôi, nói rằng có một người họ hàng cần bán nhà. Nhưng nghe tả thì ngôi nhà đó không có vẻ nhà ma, người trong nhà vẫn đang sống khỏe.

Tôi nghe xong có hơi thất vọng, nhưng vẫn muốn đi xem một chuyến, bởi từ báo giá viên Trận gửi, chúng tôi tính ra lợi nhuận cũng khá cao, hơn nữa, tôi nghĩ, không chừng nhà họ chỉ gặp phải chuyện lông gà vỏ tỏi, căn bản không cần phải dùng đến mấy môn phép thuật, chưa biết chừng tôi sẽ vớ được một món hời lớn.

Tôi bàn với Tần Nhất Hằng, thoạt tiên hắn không đồng ý, nói chúng tôi bây giờ vận may kém, làm kinh doanh chỉ sợ sẽ lỗ, nên đợi một thời gian

nữa, đừng sốt ruột kẻo mang họa sát thân. Nhưng rốt cuộc không chịu được tôi chèo kéo dai dẳng, hắn đành quyết định tới xem thử.

Ngôi nhà này cách thành phố chúng tôi không xa, đi đường cao tốc chỉ mất hơn ba giờ. Vì thế cả hai quyết định tự lái xe tới, vừa tiết kiệm được tiền gọi xe và thời gian đi bộ lại vừa tranh thủ được thời gian. Tình cờ Viên Trận cũng có mặt tại thành phố đó, vừa vặn đến nơi đúng vào giờ cơm trưa, chúng tôi mời Viên Trận một bữa. Trong bữa ăn, gã kể lại đại khái tình hình của ngôi nhà.

Gia đình nọ đã ở đó mấy năm, chủ nhà là giáo viên trung học, vợ ông ta mở một siêu thị ngay trong khu nhà, hai người có một cô con gái mười sáu mười bảy tuổi, cuộc sống của ba người họ vẫn tốt đẹp. Bởi chủ nhà là giáo viên, hằng năm vẫn được nghỉ đông và nghỉ hè, hơn nữa bản thân ông ta lại thích du lịch, cho nên kì nghỉ hằng năm đều đi riêng hoặc cùng cả gia đình tìm một vài tour trong nước. Việc lạ xảy ra sau một lần đi du lịch về. Khi ấy bọn họ đi tới một ngọn núi còn chưa được khai thác ở lâm trường Đông Băc. Vì còn hoang sơ nên chưa có nhiều công nhân đến đây đào bới và gây ô nhiễm, cảnh sắc lại say lòng người, cả nhà vô cùng vui vẻ. Trước khi lên núi, chủ nhà có mua một trái dưa hấu lớn mang theo, thả dưới sông, để dưa mát rồi ăn. Nhưng khi gia đình họ đi chơi trở về thì dưa hấu dưới sông đã biến mất. Bởi lúc ấy không thể xác định được trên núi còn có dân bản xứ hay du khách nào khác không nên người nhà họ tuy mất hứng nhưng cũng đành chịu, chỉ còn cách âm thầm rủa xả kẻ câu trộm dưa hấu, cuối cùng hậm hực xuống núi.

Trên đường về, cô con gái kêu mệt, nói muốn ngủ một lát. Đường sá xa xôi, hai vị phụ huynh cũng ngủ thiếp đi. Không nghĩ rằng sau khi về đến nhà, con gái họ vẫn than mệt mỏi và ham ngủ. Thực sự chuyến đi đã hao tốn không ít sức lực, họ không thấy như thế có gì là nghiêm trọng. Nào ngờ sau đó cô con gái ít khi tỉnh, liên tiếp vài ngày chỉ biết ngủ. Đôi vợ chồng lúc này mới bắt đầu sợ hãi, vội vàng chở con đi bệnh viện, tuy vậy sau khi trải qua hàng loạt kiểm tra, kết quả mọi thứ vẫn bình thường, cuối cùng bọn họ chẳng còn cách nào khác, đành phải mời thầy pháp tới xem. Thầy pháp nói, nhất định bọn họ đã trêu chọc phải thứ gì đó trên núi, hiện tại cô con gái đã bị ám, gia đình nên trở lại nơi ấy để cúng tế. Đôi vợ chồng bèn làm theo, họ mua nhiều dưa và trái cây, vội vàng tới ngọn núi kia, quỳ xuống dập đầu xin thứ lỗi hồi lâu, nhưng vẫn chẳng thấy có hiệu

quả gì, bất đắc dĩ phải quay về. Sau đó họ lại nhờ vào các mối quan hệ tiếp tục tìm người đến xem, ai cũng nói là do họ bất kính với thứ gì đó trên núi, thực sự không có biện pháp nào khả thi.

Về sau, hai vợ chồng nọ vô tình biết được chúng tôi qua Viên Trận, biết chúng tôi chỉ chuyên mua bán nhà ma ám, cho rằng chúng tôi có bản lĩnh, mới hi vọng chúng tôi tới xem cho họ một chuyến. Họ biết chúng tôi là những kẻ đầu cơ bất động sản, chắc chắn sẽ chẳng đến không, đành cắn răng hứa sẽ lập tức bán ngôi nhà cho chúng tôi với một giá thấp hơn thị trường nhiều, chỉ cần chúng tôi chữa khỏi cho con gái của họ.

Nghe Viên Trận kể xong chuyện của chủ nhà, lòng tôi thoáng chút do dự, những việc giậu đổ bìm leo dù trước kia tôi đã từng làm, nhưng trắng trợn như thế này mới là lần đầu tiên. Dù sao cũng đã đến rồi, hay là cứ đi xem, nếu thực sự không chịu được lương tâm cắn rứt thì cùng lắm là thu chút phí tượng trưng rồi quay về là được. Ăn cơm xong, chúng tôi đến thẳng nhà họ.

Cặp vợ chồng có vẻ như đã đợi chúng tôi từ lâu, họ nhiệt tình mời trà, thuốc và hoa quả, tôi đều lịch sự từ chối, việc đầu tiên là theo Tần Nhất Hằng đi xem phòng ngủ con gái họ. Cô gái nhỏ lúc ấy vẫn còn tỉnh, nhìn thấy có người vào phòng cũng chỉ miễn cưỡng đảo mắt. Tần Nhất Hằng bước tới gần, nhìn mãi mới quay đầu lại bảo tôi tới nhà bếp lấy dao phay và thớt mang tới. Hắn lôi từ trong túi ra mấy cành cây khô, dùng dao chặt nhỏ, rồi lấy giấy đỏ gói lại ấn lên thiên linh cái của cô bé, sau đó gọi chúng tôi cùng trở ra phòng khách bàn bạc cách giải quyết.

Tần Nhất Hằng nói tình hình hiện tại nan giải, hồn phách của cô bé không hiểu vì sao đã hao hụt khá nhiều. Tôi nghe mà ù ù cạc cạc. Tần Nhất Hằng bèn giải thích luôn.

Ắt hẳn nhiều người vẫn thường xuyên nghe nói tới cái gọi là ba hồn bảy vía, nhưng không mấy ai thực sự hiểu ba hồn bảy vía nghĩa là gì. Đạo giáo đã nói, thực ra linh hồn có ba phần, một là Thiên Hồn, hai là Địa Hồn và ba là Mệnh Hồn. Phách thì có bảy, một là Thiên Xung, hai là Linh Tuệ, ba là Khí, bốn là Lực, năm là Trung Xu, sáu là Tinh và bảy là Anh. Trong đó, hồn có thể hiểu đơn giản là đại não của cơ thể, mà phách thì có thể ví von là hệ thống thần kinh, hai thứ này tương hỗ, chi phối thân thể chúng ta. Sâu xa hơn, trong ba hồn thì chỉ có Mệnh Hồn sẽ ở trong thân thể người thường. Còn nếu Thiên Hồn và Địa Hồn cũng có thể quy về trên thân thể

một người, thì người đó đã đắc đạo thành tiên. Trong truyền thuyết có những yêu quái tu luyện ngàn năm vẫn không thể thành tiên, vì cơ bản chúng chỉ mới khai mở Địa Hồn mà thôi.

Căn cứ theo khái niệm này, trong dân gian nhiều nơi có tập tục cho trẻ đeo khóa trường mệnh, kì thực cũng chính là khóa để hồn phách không thể bay đi mất. Bởi trong thời kì trẻ còn nhỏ, hồn phách còn chưa vững mạnh, có thể vì nhiều nguyên nhân mà thoát khỏi thân thể. Chuyện này thật ra cũng dễ giải quyết, nếu tình huống không nghiêm trọng lắm thì chỉ cần để một người thân gọi vài tiếng, hồn phách của đứa trẻ sẽ tự nhiên nhẹ nhàng tìm về thân thể. Nói một cách đơn giản thì, ở giai đoạn này hồn phách dễ dàng thoát ra, cũng dễ dàng hút lại. Sau này đứa trẻ lớn lên, hồn phách vững chắc hơn, cũng không dễ bị lay chuyển nữa.

Tần Nhất Hằng nói đến đây thì đưa tay gõ gõ vào đầu mình, bảo vừa nãy khi bước vào, để ngừa trường hợp cô bé đó bị thứ gì thừa cơ nhập vào thân thể, hắn đã cố tình dùng gỗ của cây táo bị sét đánh băm nhỏ, dùng giấy đỏ bọc bên ngoài, rồi che lên linh môn của cô bé. Táo là loại cây chính khí, gỗ của cây táo bị sét đánh không chỉ có tác dụng trừ tà, nếu được nghiền nát và trộn cùng sương rồi bôi nhiều lần lên tai trái, còn có thể cầu tự. Con đường để hồn phách ra vào thân thể chính là thiên linh cái, những thứ tà thuật thu hồn đoạt phách của người khác đều phải xuống tay từ đó. Quan niệm này từ mấy ngàn năm nay vẫn tồn tại cùng với sự phát triển văn hóa của chúng ta, ngay cả trong tiểu thuyết *Tây Du Ký* chúng ta cũng có thể thấy điều đó. Vòng kim cô khóa trên đầu Tôn Ngộ Không thực ra là để ức chế hồn phách, để Tôn Ngộ Không không thể nào thoát chạy. Do vậy mặc dù có những lúc xuất hồn, trên đầu Tôn Ngộ Không vẫn có vòng kim cô, nói thẳng ra thì bất kể có chạy bao xa, xích vẫn cứ tròng trên cổ, chỉ là dây bị dài ra thôi.

Tần Nhất Hằng nói đến những kiến thức huyền học nhưng lại không hề tối nghĩa khó hiểu, cặp vợ chồng kia hiển nhiên có thể ý thức được sự nghiêm trọng của tình hình hiện tại, rơm rớm nước mắt năn nỉ chúng tôi mau cứu giúp con gái họ. Tần Nhất Hằng đáp, chuyện này cũng chẳng phải hết cách, tuy tương đối rườm rà nhưng chỉ cần kiên nhẫn, chắc chắn cô bé có thể hồi phục. Cặp vợ chồng nghe thấy Tần Nhất Hằng nói có thể cứu chữa cho con gái họ thì cảm ơn rối rít, thiếu điều quỳ xuống.

Tôi đâm ra xót xa, bèn hỏi Tần Nhất Hằng tình trạng hiện tại của cô bé ra sao. Hắn đáp, xem ra ba hồn bảy vía đã thoát đi không ít, lại không biết đã bị bắt đi hay tự nó chạy trốn. Dựa vào những chuyện mà họ đã gặp phải trên núi, cá nhân hắn nghiêng về giả thuyết hồn phách của cô bé đã bị thứ gì đó bắt đi mất, có điều nếu thực là vậy thì chuyện này khó giải quyết, bởi vì họ không hề biết thứ đó rốt cuộc là gì, lại từng thành kính cúng tế, nhưng không có kết quả, chứng tỏ lòng dạ của thứ đó chẳng hề rộng lượng, chắc cũng không dễ đối phó.

Lời còn chưa dứt, bà mẹ đã bắt đầu khóc lóc. Tần Nhất Hằng thấy thế cũng khó xử, bèn an ủi bà. Trước đây khi quá trình đô thị hóa còn chưa thay đổi chóng mặt như bây giờ, chuyện như vậy hay xảy ra, hiện tại, một số nơi xa xôi vẫn thường xuyên xuất hiện trường hợp người bị động vật ám, cho nên lúc này đừng quá bi quan, việc mấu chốt là tìm ra phương án giải quyết.

Lời của Tần Nhất Hằng mặc dù chỉ để an ủi thôi nhưng cũng có lý. Tôi nhớ hồi mình còn nhỏ, từng được nghe nội kể chuyện xảy ra ở thôn bên cạnh. Nơi ấy có một phụ nữ ngày nọ lên núi, vì quá mót nên đi tiểu ngay dưới một gốc cây, thực ra đây là việc không nên, bởi nói không chừng nơi mình xả xú uế lại là đầu của một thứ gì đó mắt thường không thấy. Sau khi trở về, cô bỗng cư xử không còn giống người, gặp ai cũng cắn. Người nhà chẳng còn cách nào khác, đành phải lấy dây thừng trói lại rồi đặt lên giường, về sau mời khắp bốn phương tám hướng mới được một người biết phép thuật tới giúp. Người kia phán cô đã bị quỷ thần ám, phải dùng vật trừ tà để xua đuổi, nhưng cũng chẳng có hiệu quả. Nào ngờ gần đấy có một gã làm nghề đồ tể, vừa thấy bèn quát lớn hỏi cô là thần thánh phương nào, không ngờ thứ đó lại phát hoảng vì sát khí trên người đồ tể, ngoan ngoãn khai rằng mình ở động Giày trên núi Ngô Đồng. Thầy pháp liền dẫn cả thôn đi tìm, rốt cuộc đã tìm được một cặp chồn trong hốc cây to trên núi Ngô Đồng. Ngạc nhiên nhất là con chồn vàng có thể vì muốn thoải mái nên đã tha từ đâu đó về một đôi giày da trâu làm giường. Mọi người giết luôn đôi chồn, sau đó trở về xem xét tình hình, quả nhiên người phụ nữ đã bình phục lại. Đây mặc dù chỉ là một chuyện cũ truyền miệng, tôi cũng không biết rõ thực hư, nhưng nếu dựa theo những gì Tần Nhất Hằng nói, ắt hắn nó cũng có một phần chân thật.

Mọi chuyện đã nắm được đại khái rồi, sau đây chỉ còn xem Tần Nhất Hằng sẽ hành động ra sao. Hắn bèn ghé vào tai tôi nói thầm, nếu thực sự có thứ ám trên người thì cũng chẳng khó xử lý lắm, việc đau đầu nhất là thứ đó mạnh đến mức có thể câu hồn người, đây là một phiền toái lớn. Giống như việc máy tính nhiễm virus vậy, chỉ cần dùng một phần mềm diệt virus loại tốt là có thể giải quyết được vấn đề, nhưng nếu máy tính bỗng mất ổ cứng thì quả thật là một việc khó mà tưởng tượng.

Nghe hắn phân tích như vậy, tâm trạng tôi càng thêm nặng nề, lại càng muốn giúp đỡ gia đình họ. Tôi là con một, thấu hiểu sâu sắc tầm quan trọng của con cái đối với cha mẹ. Cặp vợ chồng này thực đáng thương, Tần Nhất Hằng cũng động lòng trắc ẩn, suy nghĩ rồi quyết định trước tiên cứ thử một biện pháp thông dụng được dân gian gọi là "gọi hồn" cái đã.

Phương thức gọi hồn này tương đối phức tạp, thực hiện cũng hao tốn khá nhiều sức lực. Đầu tiên, nó phải được tiến hành trong một số giờ nhất định, như giờ Tý, giờ Sửu, giờ Dần, giờ Mão, tắt toàn bộ đèn điện trong nhà, chỉ thắp một ngọn đèn dầu để dẫn lối chỉ đường cho hồn phách. Sau đó, mở cửa sổ, đứng ở phía trước cửa sổ, hướng về phía chính Nam, chính Bắc, chính Đông, chính Tây, bốn phương tám hướng liên tục gọi tên cô bé. Cuối cùng đốt một tờ giấy vàng có ghi họ tên cùng bát tự của cô, lấy tro để cô bé uống. Thêm nữa, vào các giờ Thìn, Tỵ, Ngọ, Mùi, phải quay mặt về hướng Đông Bắc, Đông Nam, Tây Nam, Tây Bắc cúng tế, đây là để khẩn cầu các vị thần tiên ma quỷ mở lưới, nhường đường cho hồn phách. Sau khi cô bé đã uống hết tro đốt giấy vàng có ghi tên tuổi, bát tự của mình, thì trong bảy ngày vào buổi tối không được gọi tên cô bé, bởi khi ấy hồn phách còn chưa ổn định, nếu bị ma quỷ qua đường tình cờ nghe được, chúng có thể dùng biện pháp tương tự tiếp tục câu hồn phách của cô bé ra.

Áp dụng từng bước một theo đúng trình tự này, tuy tôi không cần tham dự, nhưng nhìn họ làm ngần ấy việc cũng cảm thấy thật mệt mỏi, mệt mỏi nhất là thực hiện xong vẫn chẳng thấy có hiệu quả gì. Tần Nhất Hằng nói có thể hồn phách đã bị dẫn đi xa quá, bèn làm lại một lần nữa. Lần này quả nhiên có hiệu quả rõ ràng, buổi tối uống tro giấy ghi tên tuổi và bát tự của mình xong, cô bé đã có thể ngồi dậy. Mới đầu, chắc là vì đã lâu không hoạt động, cô chưa thể điều khiển tay chân, nhưng một lát sau đã xuống đất đi lại được.

Cặp vợ chồng nọ cảm động, rối rít tạ ơn chúng tôi, sẵn sàng làm hợp đồng bán nhà cho chúng tôi như đã hứa. Tôi vốn đã phấn khởi vì kết quả, tiền bạc bấy giờ chẳng thành vấn đề nữa, bèn bày tỏ mình không muốn kiếm lợi từ việc này. Nào ngờ chủ nhà kiên quyết, tôi lại tiếp tục chối từ, đôi bên đùn đẩy qua lại hồi lâu. Thình lình Tần Nhất Hằng kín đáo kéo áo tôi. Tôi cho là hắn định trở mặt, muốn nhận mua ngôi nhà này, bèn ngoái đầu lại định khuyên nhủ thì bắt gặp hắn đánh mắt ra hiệu. Tôi nhìn theo ánh mắt hắn, ngó về phía cô bé con chủ nhà. Cô đang ngồi trên giường, yên lặng, trông rất bình thường. Tôi thắc mắc nhìn lại Tần Nhất Hằng. Hắn thì thào, hỏng, gọi nhầm hồn rồi.

Tôi nghe mà sống lưng ớn lạnh, bất giác quan sát cô bé lần nữa. Chẳng biết có phải do ảnh hưởng tâm lý không, lúc nãy rõ ràng thấy cô bé bình thường, bây giờ lại thấy lấn cấn chỗ nào đó. Tôi vội vàng kiếm cớ kéo Tần Nhất Hằng ra một góc, hỏi hắn rốt cuộc là chuyện gì. Tần Nhất Hằng bặm môi, nói hiện tại chưa rõ lắm, từ đầu đến cuối quá trình gọi hồn hắn đều theo dõi sát sao, không phát hiện điểm gì sơ suất, nhưng bây giờ lại thấy cô bé này có chỗ bất thường.

Đâm lao phải theo lao, chúng tôi tạm thời im lặng, một vì không biết giải thích với hai vợ chồng nhà kia thế nào để họ khỏi suy sụp, hai vì chưa tìm ra biện pháp giải quyết, khó tránh khỏi bị họ oán trách kết tội. Thứ bị gọi đến rốt cuộc là gì, chúng tôi không biết rõ, độ nguy hiểm và mục đích của nó vẫn là ẩn số. Cho dù đó chỉ là một con ma qua đường có cơ duyên nhập vào người cô bé thì cũng khá nan giải, vì những người chết oan vô cùng lưu luyến cuộc sống, mãi mới có cơ hội trở về dương gian, họ sẽ không dễ dàng buông tay. Điều quan trọng nhất là chúng tôi không thể sử dụng những cách thức quá cực đoan, dễ gây tổn hại đến thân thể cô bé, ngộ nhỡ thứ kia liều chết làm những việc như nhảy lầu tự sát thì càng tệ hại hơn.

Tình hình quả là tiến thoái lưỡng nan, chúng tôi không thể để mọi việc tanh bành như vậy mà bỏ đi, nhưng ở lại cũng chẳng biết giải quyết thế nào. Cuối cùng, Tần Nhất Hằng đề xuất tạm rời khỏi đây, quay về bàn bạc suy tính xem đã.

Trước khi từ giã, chúng tôi bịa ra một lý do, dặn vợ chồng nhà nọ đêm nay nhất định phải nhốt cô bé trong phòng ngủ. Ra đến cửa tôi vẫn còn

hoảng sợ, thầm nghĩ Tần Nhất Hằng có nói gần đây vận số tôi kém, quả nhiên chẳng phải nói đùa.

Về đến khách sạn, Tần Nhất Hằng soát lại cả quá trình gọi hồn, cảm thấy vẫn không có gì sai sót, vấn đề không nằm ở đây. Một lúc lâu sau, đột nhiên hắn bừng tỉnh, cao giọng nói, có khả năng là bát tự hoặc tên của cô bé kia bị viết sai! Thoạt nghe, tôi khá phấn khởi, nhưng nghĩ kĩ, cảm thấy không chắc chắn. Bát tự đối với việc chiêu hồn là vô cùng quan trọng, khi viết những thông tin đó bố mẹ cô bé hẳn đã phải xác nhận nhiều lần, tất cả lại đều tập trung, xác suất viết sai là cực kì thấp. Tên thì càng không phải nói, chỉ có hai chữ đơn giản, làm sao mà sai được? Song xét tình huống trước mắt, Tần Nhất Hằng cũng chỉ nghĩ được đến nguyên nhân ấy.

Tôi bèn gợi ý, có khi nào cô bé không phải là do cặp vợ chồng kia sinh ra, cho nên họ cũng không biết được ngày tháng năm sinh chính xác?

Tần Nhất Hằng lắc đầu, bảo rằng người gọi hồn nhất định phải là ruột thịt mới được, trước khi tiến hành nghi thức hắn cũng chỉ rõ thiệt hơn của hành động này, cho nên cặp vợ chồng kia không dám mạo hiểm đâu.

Nghe xong, tôi thực sự chán nản, không thể bỏ trốn, mà cũng không biết phải đối diện với nhà người ta thế nào. Tần Nhất Hằng cũng thất vọng ra mặt. Chúng tôi nằm trên giường, không nói lời nào, cuối cùng hết cách, đành chui vào trong chăn, ai ngủ phần người nấy.

Suốt đêm không trò chuyện. Sớm hôm sau, Tần Nhất Hằng kéo tôi dậy, mắt vằn đầy tia máu, xem ra đã trằn trọc cả đêm. Hắn nói mới nghĩ ra một biện pháp, lấy lại hồn phách bình thường được không thì chưa biết, nhưng ít nhất có thể trục xuất linh hồn đang nhập. Tôi vội vàng thay quần áo rồi cùng hắn đi đến chỗ bán đồ liệm. Tần Nhất Hằng ôm một đống nến trắng, còn gọi tôi giúp hắn xách thêm một túi. Chúng tôi cứ thế phóng thẳng đến nhà gia đình kia.

Thấy chúng tôi đột ngột quay lại, hai vợ chồng thoạt tiên ngạc nhiên, sau đó cho rằng chúng tôi đã đổi ý muốn mua ngôi nhà, bèn chủ động soạn thảo hợp đồng. Điều này khiến tôi càng ngượng ngùng, bèn viện cớ hồn phách của cô con gái vẫn chưa ổn định, muốn dùng một phương pháp đơn giản để giúp cô bé trấn thêm. Tần Nhất Hằng dặn rằng, khi chúng tôi ở bên trong thì hai vợ chồng họ không được vào, rồi kéo tôi thẳng tới phòng ngủ của cô bé kia. Cô bé nhìn thấy chúng tôi, tuy không lộ vẻ sợ hãi nhưng không giấu được sự e ngại. Tần Nhất Hằng không đến gần nó, chỉ im lặng

lấy những cây nến trắng ra. Tôi bắt chước làm theo, tất cả nến trắng đều bày trên sàn nhà.

Xong xuôi, Tần Nhất Hằng nhắc tôi, tuyệt đối không được nói chuyện với con bé, nhìn cũng nên hạn chế, hiện nay nó đang ở trong trạng thái hồn phách và thân thể không đồng nhất, lát nữa tôi đốt nến xong và hô khẩu lệnh, anh phải giữ chặt nó trên sàn, nhớ nhanh tay đấy, đừng để nó chạy mất.

Tôi cũng không rõ rốt cuộc Tần Nhất Hằng muốn làm gì, nhưng nghe lời hắn thì không sai bao giờ, bèn gật đầu ra ý hiểu. Chỉ là tôi tò mò, cô bé rõ ràng biết chúng tôi muốn đối phó với nó nhưng lại không có phản ứng, cứ ngồi trên giường quan sát chúng tôi. Tôi cố gắng không ngẩng đầu nhìn, nhưng vẫn cảm nhận được ánh mắt chằm chằm khiến người ta dựng tóc gáy kia. Tôi nhanh chóng chuyển sự tập trung vào công việc đang dang dở.

Nến tuy nhiều, nhưng xếp ra ngoài cũng chẳng vất vả lắm. Tần Nhất Hằng chọn ra vài cây nến trắng, chỗ còn lại thì lấy dây đỏ buộc thành bó, đặt ở một bên. Trong lòng tôi căng thẳng, ngộ ngỡ Tần Nhất Hằng đột nhiên bảo tôi nhanh tay ấn cô bé xuống, tôi phản ứng không kịp thì sao. Hơn nữa tôi cũng sợ, một là tuy hiện nay đó là thân thể bình thường, nhung cũng không rõ thứ ma quỷ nào đang nhập lên người nó; hai là tôi cũng lo lắng nhỡ tay làm tổn hại thân thể này, đến lúc hồn phách quay trở lại nhưng thân thể bị thương thì đúng là phiền phức. Cứ mải mê suy nghĩ, Tần Nhất Hằng bỗng thét to một tiếng, lên!

Tôi bật dậy theo phản xạ, vì quá đột ngột, chân bất cẩn đạp vào cây nến trắng trượt ngã sõng soài trên mặt đất.

Cô bé cũng giật mình, a lên rồi nhảy một bước từ giường đến bên cửa sổ, tiện tay mở cửa ra.

Tôi thầm nghĩ, lần này tiêu rồi, nó mà nhảy xuống, không nói đến việc tôi bồi thường cả gia tài, có khi còn phải đi tù. Lúc ấy không biết nghĩ thế nào, tôi lại cất tiếng hô lên được, cháu bình tĩnh.

Còn chưa dứt lời, Tần Nhất Hằng đã từ chỗ tôi vọt tới, định nắm lấy cánh tay nó. Nó vẫn không chùn bước, tiếp tục muốn nhảy ra khỏi cửa sổ. May là Tần Nhất Hằng phản ứng nhanh hơn, kéo lại được. Tôi vội vàng

đứng lên, nghĩ cách giúp Tần Nhất Hằng một tay, cùng hắn ấn nó xuống sàn nhà.

Tần Nhất Hằng mở tay cô bé ra, vội vàng bảo tôi đốt nến hơ, sao cho lửa cách lòng bàn tay một nắm tay. Tôi đặt ngọn nến bên dưới lòng bàn tay của cô bé, chưa đến hai giây, nến bỗng nhiên tắt ngấm. Tần Nhất Hằng bảo tôi đổi nến mới, tiếp tục thắp, nhưng ngọn nến nào cũng cháy không bao lâu thì tắt. Có điều thời gian cháy của chúng dần dần lâu hơn.

Từ đầu đến cuối cô bé không hề kêu đau, thậm chí cũng không phát ra một tiếng động nào. Hồi lâu, tôi mới nghe nó khó chịu hừ nhẹ, rồi co quắp lại trong lòng Tần Nhất Hằng. Lúc này ngọn nến không tắt nữa. Tần Nhất Hằng bèn thả cô bé ra, chạy nhanh tới cầm lấy ngọn nến, dạo một vòng quanh căn phòng, nhìn thấy ngọn nến không có điểm gì khác thường mới thở phào một hơi.

Tôi thấy vẻ mặt của hắn cũng không còn quá căng thẳng, bèn hỏi có phải đã ổn rồi không. Hắn gật đầu nói với tôi, hiện tại xem như không có việc gì nữa, chỉ là quay trở lại điểm xuất phát ban đầu. May mà thứ nhập vào người cô bé cũng không phải là hung thần ác sát, có vẻ là một con ma chưa trưởng thành, loại ma này sau khi chết vẫn không cam lòng, nhưng cũng không làm được chuyện lớn. Truyền thuyết kể rằng những đứa bé dưới tám tuổi chết yểu đều khó đầu thai, nữ do âm khí nặng hơn nên có sai biệt về thời gian với nam, những bé gái đó dù có đi vào âm phủ cũng chỉ quanh quẩn bên bờ Nại Hà, đây chính là lý do vì sao thời xưa độ tuổi kết tóc[19] của trẻ em thường quy định chặt chẽ, thường là từ tám tuổi. Việc này thật ra là dấu hiệu cho biết hồn phách của đứa trẻ đã hợp nhất với thân thể, sau khi chết có thể thuận lợi bước vào luân hồi. Cũng chính bởi nguyên nhân này, dù chúng ta thường nghe lời đồn đại về ác quỷ quấy phá, nhưng hiếm khi nghe trẻ con sau khi chết hóa thành ác quỷ đi hại người, vì chúng chỉ lưu luyến sinh mệnh và không muốn rời xa dương gian chứ không mang theo nhiều oán khí. Cho dù có gặp phải ma nhỏ thì cũng chỉ bị trêu ghẹo, những bệnh lặt vặt hay xui xẻo sau đó. Cũng không hẳn do nó cố ý hại mình, mà bởi mình đã tiếp xúc với cõi âm, tự nhiên sẽ gặp vận xui mà thôi.

Nghe Tần Nhất Hằng nói đó chỉ là một con ma nhỏ không hại người, tôi cũng thầm cảm thấy may mắn. Tôi nghe những điều hắn nói thấy thực lạ lẫm, lại bảo hắn giải thích kĩ hơn.

Tần Nhất Hằng thấy cô bé kia hiện tại đã ổn, an tâm tiếp tục giải thích, những con ma này không chỉ là hồn phách của những đứa trẻ chưa đến tuổi kết tóc, mà còn có hồn phách của những đứa trẻ chưa ra đời. Có nhiều sách vở huyền thuật từng ghi chép lại, sảy thai cũng là một lần giết chết đứa trẻ, cho nên nó sẽ mang theo oán hận. Tuy nhiên sảy thai cũng chia làm hai loại, một loại là do dương thọ chưa tận đã bị giết chết, loại này chắc chắn có tồn tại oán khí, thông thường sẽ làm ảnh hưởng đến vận số hoặc sức khỏe của cha mẹ, nhưng cũng không phải nhanh chóng hoặc nhất định sẽ ứng nghiệm, vì còn phụ thuộc vào từng tình huống cụ thể, ví dụ dương khí của cha mẹ đủ mạnh, hoặc là bát tự chí dương[20] thì sẽ giảm tác dụng. Loại thứ hai là vận mệnh đã an bài, những thai nhi này bởi vì dương thọ đã tận, cho nên dù không cam chịu, cũng không gây ảnh hưởng nhiều đến cha mẹ. Nhắc đến trẻ sơ sinh thì không thể bỏ qua bát tự, đây là điểm quan trọng nhất của mệnh lý học, giúp suy ra đủ loại thông tin. Nếu được thầy tướng số xem, dù không thể nói rõ toàn bộ các việc lớn nhỏ trong đời thì ít nhất cũng có thể điểm qua những việc lớn.

Trong huyền học còn một cách nói khác, gọi là bát tự âm. Bát tự là ngày tháng năm ra đời, còn bát tự âm là ngày đầu thai, dùng để tính kiếp trước cùng các sự kiện như siêu sinh chuyển thế của kiếp trước.

Coi như tôi lại được phổ cập thêm chút ít kiến thức huyền học. Bụng bảo dạ ngày ngày nghe ra rả bên tai cũng thành mưa dầm thấm đất, không chừng có lúc lại làm thầy pháp, ít nhất cũng bịp được người khác. Nhưng nhìn lại tình hình đâm nản, lăn lộn với đống nến mãi mà chỉ giành được thắng lợi suýt soát, hồn phách của cô bé kia ở đâu chúng tôi còn chưa biết.

Nhân đó tôi lại hỏi Tần Nhất Hằng, vừa nãy sử dụng nến trắng để làm gì. Hắn giải thích, nến trắng có thể cảm nhận được âm khí. Bởi thế trong hầu hết mọi việc người ta đều sử dụng nến trắng, như trên phim, muốn thể hiện âm khí ngột ngạt thường đặc tả cây nến trắng đang cháy rồi phụt tắt, là do có căn cứ cả. Đốt lòng bàn tay cô bé bằng ngọn lửa của nến trắng chính là muốn thiêu cháy đi phần âm khí. Mỗi lần âm khí dập tắt lửa thì phải đổi một cây nến mới, bởi ngọn nến trước đó đã bị âm khí xâm nhập, dù tiếp tục thắp, hiệu quả cũng giảm sút.

Chuyện không thể giấu giếm được, tôi và Tần Nhất Hằng đành đẩy cửa ra ngoài, nói rõ tình hình với hai vợ chồng. Mấy người chúng tôi lại một lần nữa ngồi bàn cách giải quyết. Tần Nhất Hằng tỉ mỉ phân tích lại

tình huống không may của cô bé, đột nhiên hỏi có phải gia đình họ đi du lịch vào ngày mùng 3,13 hoặc 23 âm lịch không? Nghe xác nhận đúng là ngày 23 âm, Tần Nhất Hằng tươi tỉnh hẳn lên, cho biết đã tìm ra nguyên nhân. Các ngày 3, 13 và 23 là ngày Diêm vương xuất hành, đích thân đi giải oan, giải tội cho các oan hồn, ma quỷ tất nhiên phải tránh né. Nếu như ngày đó gặp Diêm vương mà bất kính hoặc vi phạm pháp lệnh sẽ bị liên lụy. Chắc hôm ấy gặp phải Diêm vương đúng lúc mất dưa hấu, cô bé đã nghĩ tới lời lẽ nào đó bất kính nên bị trừng phạt, hồn phách bị quỷ sai bắt đi. Nếu quả là thế thì chỉ cần đúng ngày đúng tháng tới miếu Thành hoàng thành tâm khấn bái, có lẽ sẽ dần dần khôi phục.

Suy luận này thật kì quái, động đến cả Diêm vương, nhưng chuyện xảy ra tại căng tin của cơ quan nọ dạo nào buộc tôi phải tin, ở đâu đó vẫn tồn tại một chế độ với kẻ thống trị mà chúng ta không thể nhìn thấy được bằng mắt thường.

Đôi vợ chồng thấy rằng vẫn còn đường cứu, tất nhiên cảm động đến rớt nước mắt. Chung quy đã tìm ra được nguyên nhân, chúng tôi từ biệt họ ra về. Ra khỏi cửa, thấy Tần Nhất Hằng lộ vẻ bất thường, sắc mặt không được tốt lắm, tôi hỏi có phải mệt quá không, hắn mới thú thật những lời vừa nói chỉ để biến báo cho qua. Tuy rằng có truyền thuyết Diêm vương xuất hành thật, nhưng không có ngày hoặc khoảng thời gian cố định nào. Ví như ở một nơi đông người, ngay lúc mọi người trò chuyện rôm rả ngất trời, đột nhiên không hiểu vì sao tất cả đều im lặng. Quan niệm phương Tây cho rằng đó là vì gặp đúng lúc ma quỷ đi qua. Còn theo truyền thuyết phương Đông, chính là gặp Diêm vương đi tuần. Làm một kẻ thống trị, tất nhiên sẽ có quỷ sai đi đằng trước dọn đường khiến cho không gian yên tĩnh, cho nên việc chúng ta đột ngột nín bặt có nhiều khả năng là do bị ảnh hưởng bởi một sức mạnh huyền diệu nào đó, tương tự với cảm giác linh thể[21].

Chẳng qua, trong những ngày Tần Nhất Hằng nhắc tới thì âm khí thường nặng hơn. Nói như vậy là hi vọng cặp vợ chồng kia tin tưởng để thành kính đi bái lễ, nhưng suy đến cùng có hiệu quả hay không, hắn cũng không biết.

Nghe Tần Nhất Hằng nói xong, tôi chỉ còn biết ngậm ngùi, cảm giác này khiến cho người ta khó chịu, muốn giúp họ mà mình lại bất lực. Tần Nhất Hằng cũng chỉ là một người bình thường, chẳng phải thần thánh,

cũng không phải đấng toàn trí toàn năng. Có thể làm đến mức ấy, coi như chúng tôi cũng đã cố gắng hết sức rồi. Ngôi nhà lần này khiến cho tôi bị khuấy động tâm can, trên đường trở về cứ luôn cảm thấy nặng nề, Tần Nhất Hằng cũng không vui vẻ gì. Chuyện vừa trải qua khiến cho tôi rã rời cả thể xác và tinh thần, nhiều ngày sau khi về tâm trạng vẫn suy sụp như thế. Tôi dứt khoát tắt điện thoại nằm nhà, đầu óc buồn bực thì chơi game, suốt giai đoạn đó Tần Nhất Hằng cũng không đến tìm tôi, chỉ thỉnh thoảng tán gẫu vài câu với nhau trên mạng.

Tần Nhất Hằng thú nhận thực ra tâm trạng hắn cũng chẳng khá khẩm gì. Tôi thì nói có lẽ tôi sẽ không tiếp tục làm công việc này nữa, mặc dù lợi nhuận tương đối tốt nhưng hai ngôi nhà gần đây đã khiến tôi hầu như kiệt quệ.

Tần Nhất Hằng cũng không phản đối, chỉ bảo thực ra có nhiều chuyện vốn đã được số phận an bài, một quyết định nhỏ ban đầu có thể sẽ ép chúng tôi phải theo đuổi mãi mãi. Tôi không hiểu lắm, nhưng cũng chẳng muốn đoán già đoán non. Lại chơi game thêm vài ngày, rốt cuộc cũng cảm thấy nhàm chán. Tôi bật điện thoại, thấy tin nhắn Viên Trận gửi đến từ tối hôm trước, thông báo về một vụ làm ăn lớn đến cả chục triệu, muốn tôi tới xem thử một chuyến. Kì thực tôi không muốn mua bán những ngôi nhà ma quỷ này nữa, nhưng vẫn không nhịn được thói hiếu kì, phân vân cả buổi, cuối cùng vẫn gọi lại cho gã.

Viên Trận kể cho tôi hay tình hình cơ bản của ngôi nhà. Nói là một ngôi nhà thì không chính xác lắm, đúng hơn là vài căn trong một tòa nhà. Toàn bộ mấy căn đó đều thuộc quyền sở hữu của trưởng thôn. Thôn này thực chất chỉ là loại làng dân cư ở ngoại thành, khi nơi đây thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà cao tầng thương mại và chi trả cho việc giải phóng mặt bằng, người dân trong làng lập tức trở thành nhà giàu mới nổi, không chỉ được đền bù số tiền lớn mà còn được phân nhà. Trưởng thôn đương nhiên càng được hưởng nhiều ưu đãi, bất chấp quy định chiếm hẳn một tòa nhà sáu tầng rưỡi. Chuyện này chẳng khác nào chiếc bánh từ trên trời rơi xuống. Nhưng sau khi dọn tới ở, người nhà trưởng thôn liên tiếp gặp chuyện xui xẻo.

Đầu tiên là con rể ông ta gặp tai nạn xe cộ, thiếu chút nữa tàn phế. Khi anh này vẫn còn nằm viện thì người con rể khác làm kinh doanh bị lừa mất nhiều tiền. Không chỉ vậy, hai người con gái cũng không ổn, một cô tự

dưng mắc bệnh ung thư, cô còn lại sức khỏe bình thường nhưng kinh doanh gì cũng lỗ lên lỗ xuống.

Ban đầu trưởng thôn không nghỉ ngờ nhiêu, nhưng sau một loạt biến cố cũng phải đánh dấu hỏi về phong thủy của ngôi nhà, bèn mời người đến xem. Ai cũng nói hướng và bố cục nhà đều khá ổn, tuy sơ suất đôi chút nhung cũng không đủ hại người thành như vậy được. Hơn nữa, tòa nhà này vốn được xây trên đất của thôn, không thể xảy ra trường hợp bất cẩn động chạm mồ mà nhà ai cả. Trưởng thôn bế tắc, hiện đang đôn đáo tìm người, xem liệu có ai giúp đỡ được gì không.

Tôi nghe qua đã cụt hứng. Giả sử còn muốn tiếp tục nghề này, thì đây cũng không phải mối dễ ăn. Chưa kể những ngôi nhà tái định cư, theo chính sách thì trong năm năm không lấy được sổ đỏ, dù tôi muốn mua, trưởng thôn cũng không thể bán.

Tôi nói với Viên Trận những suy nghĩ đó, gã vẫn khăng khăng muốn tôi đến thực địa. Có vẻ ông trưởng thôn kia đã dúi cho gã không ít tiền trà nước, Viên Trận nói ông ta không quan tâm đến tiền, chỉ cần giải quyết được vụ này, sẽ trả ngay cho tôi một triệu tệ. Tôi nghe mà tim đập thình thịch, mẹ kiếp, hào phóng quá! Tôi thực sự bị lung lay!

Tôi thầm khích lệ chính mình, nhiều tiền như thế, đâu phải lúc nào cũng kiếm được dễ dàng. Rốt cuộc không kìm được lòng tham, tôi bèn tự nhủ, đây là lần cuối cùng, chờ cầm được số tiền đó trong tay, tôi sẽ tránh xa việc đầu cơ trục lợi này, chuyên tâm làm ăn nhỏ lẻ thôi. Vì thế tôi gọi điện cho Tần Nhất Hằng, kể lại tình hình ngôi nhà nọ, nào ngờ Viên Trận đã báo cho hắn biết trước, hắn cũng đang chờ xem quyết định của tôi thế nào. Tôi bèn thương lượng với Tần Nhất Hằng, quyết định ngày hôm sau sẽ lên đường đi xem.

Một tiếng trôi qua thật nhanh, trên sofa đối diện chỉ còn lại sáu người, tôi ngừng lời, ngôi nhà lập tức lặng ngắt như tờ. Có lẽ là do chuyện kì quái xảy ra với cô gái ban nãy, chẳng có ai rời khỏi vị trí nữa, đều ngoan ngoãn chờ tôi chụp ảnh xong mới liếc mắt nhìn nhau. Có một thanh niên đeo kính xem chừng nhiều tuổi nhất trong bọn, do dự một lát rồi nói không muốn nghe tôi kể tiếp nữa, hi vọng tôi thả cho cậu ta đi. Tôi nghe mà buồn cười, nào có ai bắt cóc tống tiền, sao lại biến thành màn cầu xin thả người

thế này? Tôi khẽ gật đầu, bảo cậu ta đứng thẳng, chụp một bức ảnh toàn thân rồi ra hiệu cậu ta có thể đi, thanh niên thở phào như được đặc xá rồi gọi người bên cạnh. Người kia lom khom đứng lên trước mặt tôi. Tôi lấy máy ánh, ấn nút chụp, đèn flash lóe sáng như xé toang màn đêm. Trong nháy mắt tôi lại mang máng nhìn thấy thứ gì đó, như thể một cái bóng. Tôi không biết mình có nhìn nhầm hay tưởng tượng ra không, bởi tôi đã từng nhìn thấy một cái bóng giống như thế. Đáng tiếc tôi không thể xem ảnh để xác nhận có kịp chụp lại nó hay không, chỉ đưa mắt nhìn hai người kia rời khỏi ngôi nhà.

Trong phòng khách này, tôi bày một chiếc sofa dài, đặt làm riêng dùng cho việc đêm nay, hai người đã đi khỏi, chiếc ghế trống ra một khoảng, thế nhưng những người còn lại vẫn túm tụm một chỗ. Tôi liếc mắt nhìn họ, nhưng ai nấy đều đưa mắt đi chỗ khác. Tôi dụi điếu thuốc trong tay, chuẩn bị kể tiếp thì một người lào khào cất tiếng, giọng nửa cảm thán nửa thắc mắc. Anh ta nói, tôi biết vì sao hai người vừa rồi lại bỏ đi, bởi vì tôi cũng đã nhìn thấy.

Tôi không đáp dù trong lòng lúc này chẳng khác nào biển lặng sóng ngầm, rất muốn biết có phải anh ta cũng nhìn thấy một cái bóng không, nhưng không thể hỏi, đành tiếp tục kể chuyện.

11
Lưu thọt

Thôn này nằm ở tỉnh lân cận, ngồi máy bay một lát là tới. Hơn nửa số hộ sống tại khu đó vốn là người cùng thôn, số còn lại phần thì bán, phần thì để trống hoặc cho thuê, chủ yếu là phân cho người trong thôn nhưng họ lại không ở.

Viên Trận chờ đã lâu, mau chóng dẫn chúng tôi tới gặp trưởng thôn. Khác với hình dung, ông ta rất lịch thiệp trí thức chứ không hề thô kệch, câu chuyện trưởng thôn kể, về cơ bản chúng tôi đều đã nghe từ Viên Trận. Ngoài ra ông ta còn tiết lộ thêm, ngôi nhà này trước đây đã từng được thầy phong thủy bài trí, người đó nói gia đình ông sẽ có tai ương đổ máu, nguy hiểm tính mạng. Dù sao cũng là người nông thôn nên ông ta khá mê tín, cộng thêm việc dư dả tài chính nên muốn bỏ ra chút tiền nhờ thầy phong thủy kia giúp bài trí nhà cửa.

Cụ thể thầy phong thủy đã làm gì trưởng thôn cũng không rõ lắm, vì trong lúc tiến hành người đó không cho phép ai đến gần. Vốn ông ta cho rằng chỉ cần có thầy phong thủy giúp bài trí nhà thì dù không thể thăng quan tiến chức cũng có thể bình an vô sự. Chẳng ngờ người kia rời khỏi không bao lâu, nhà ông liên tiếp gặp bất trắc. Ông ta lại cho tìm người khác đến, nhưng không ai tìm ra nguyên cớ, lần này mời hẳn chúng tôi, hi vọng chúng tôi giúp đỡ, tránh cho gia đình ông phải chịu giày vò thêm.

Nghe xong, tôi mới bất ngờ nhận ra mình và Tần Nhất Hằng ở trong giới này cũng có chút tiếng tăm. Nhưng sự nổi tiếng cũng chỉ là vô nghĩa, muốn kiếm tiền vẫn phải dựa vào bản lĩnh, vì thế chúng tôi cũng không trì hoãn thêm mà lập tức đi xem nhà.

Ngôi nhà của trưởng thôn xa hoa sang trọng thế nào, tôi không tiện miêu tả. Nhưng tôi dám khẳng định, dự án lần này ông ta vơ vét cũng

không phải ít. Đây là một tòa nhà kiểu 6+1[22] hiện nay hiếm thấy, có sáu tầng để ở, tầng trệt làm nhà xe.

Trưởng thôn cùng vợ sống ở tầng một và hai, tầng ba và bốn là của cô con trưởng, hai tầng trên cùng thì của cô út.

Tôi cùng Tần Nhất Hằng xem xét từng tầng, thật sự mất sức, may mà phong cách trang trí nội thất của ba căn không giống nhau nên cũng đỡ nhàm chán. Tần Nhất Hằng xem xét hồi lâu, vẻ mặt khó hiểu quan sát khắp nơi. Tôi hỏi hắn, nhà này có vấn đề gì không? Hắn chỉ lắc đầu, nhỏ giọng nói, nơi này đúng là được thầy phong thủy bài trí, từng cái cây bày trong nhà cũng đều có nguyên nhân.

Ngôi nhà này chắc chắn không chỉ sinh tài lộc mà người sống ở đây cũng sẽ khỏe mạnh, hoàn toàn không xấu như trưởng thôn đã nói.

Tuy tôi không hiểu phong thủy nhưng từ góc nhìn của người bình thường thì lúc bước vào nhà cũng chẳng thấy gì lạ. Tần Nhất Hằng cũng không phát hiện ra điểm kì quái, chúng tôi đành quay trở về chỗ trưởng thôn.

Tần Nhất Hằng nói, ngôi nhà này hiện tại không thấy vấn đề gì, trong nhà chưa từng có người qua đời, thậm chí khu vực xung quanh cũng không có ai chết bất đắc kì tử. Gia đình họ ai nấy đều khỏe mạnh, đủ hơi người để trấn áp ngôi nhà, hồn ma qua đường cũng không dám trú ngụ. Hơn nữa từ góc nhìn phong thủy, ngôi nhà này đích thực là một nơi tốt. Mặc dù phong thủy không thể hiện qua việc ở đây có oan hồn hay không, nhưng ít nhất nó sẽ vận dụng khí trời để từ từ phân tán vận đen, tà khí và oán khí, cho nên hoàn toàn không có cơ sở để nói là ngôi nhà này dữ. Nói vậy, hiện tại khả năng lớn nhất chính là phong thủy của ngôi nhà không tốt như đã thấy, tiếc rằng về phương diện này Tần Nhất Hằng cũng chỉ biết đại khái. Huyền học, trừ tà và phong thủy liên quan đến nhau, nhưng vẫn có chút khác biệt, như hình học và đại số vậy, tuy cùng là toán, có nhiều điểm giống nhau, nhưng chuyên sâu thì vẫn còn nhiều chỗ bất đồng.

Chuyến này đi xem như uổng công, vì chúng tôi không đủ sức giải quyết vấn đề. Nhưng giờ quay về thì tôi lại tiếc rẻ, vuột mất một triệu thật không đành lòng.

Tôi hỏi Tần Nhất Hằng có thể thử sử dụng cách phù phép nào đó hay không, hắn ngẫm nghĩ rồi nói có thể thử, nhưng e mạo hiểm, lỡ làm không

tốt dễ dàng rước họa vào thân.

Tôi thấy tiền sáng mắt, nghĩ dù xảy ra chuyện gì cũng có hắn ở bên cạnh bảo vệ. Vậy nên tôi bảo hắn thử xem sao, nếu không được thì về, tuy không kiếm được tiền nhưng trong lòng sẽ không cảm thấy lấn cấn nữa.

Cứ thế, chúng tôi bắt tay vào chuẩn bị những đồ vật cần thiết, tôi chỉ giúp hắn xách túi nên cũng xem như nhàn nhã. Những món đồ chuẩn bị lần này cơ bản vẫn là những thứ trước đây thường dùng, khác biệt duy nhất là hắn đã mua nhiều dây đỏ. Trước tiên tẩm nước mận vào những sợi dây đó, rồi tết chúng lại thành đoạn thừng dài vài chục mét, cuối cùng thắt vài nút ở chính giữa dây, trên từng nút đều buộc một túi nhỏ đựng ngũ cốc, ở mỗi đầu dây lại buộc một hòn đá nhỏ. Sau khi chuẩn bị ổn thỏa, chúng tôi quay trở lại nhà trưởng thôn, nhắc người nhà họ tối nay ngủ bên ngoài, cũng nhờ trưởng thôn nói những hộ ở bên cạnh tạm thời lánh đi. Khi tất cả mọi người đều rời đi rồi, chúng tôi vào trong chờ trời tối.

Ăn qua loa vài món, hút vài điếu thuốc cũng đã gần 10 giờ tối. Chúng tôi bình tĩnh chờ thêm một lát, đến gần 11 giờ mới bắt đầu hành động. Tần Nhất Hằng rải nhiều bột ở trước cửa nhà, dùng tay chà nhẹ, sau đó bảo tôi cầm lấy một đầu của sợi dây đứng ở tầng sáu, ngay trước cửa nhà cô gái út của trưởng thôn, dặn đi dặn lại tôi không được buông tay. Nếu cảm thấy có ai đang đẩy thì lập tức quay về phía bức tường, nhắm chặt mắt lại, không được ngoái đầu nhìn.

Thấy hắn dặn dò với vẻ nghiêm túc quá đáng, tôi lập tức căng thẳng, hỏi hắn định làm gì. Tần Nhất Hằng nói chuẩn bị dụ ma vào nhà. Chúng sẽ bám vào sợi dây đỏ kia để leo lên, dừng lại ở tầng nào thì là tầng đó có vấn đề. Mắt của người thường có giới hạn, nhưng những thứ thuộc cõi âm dễ phát hiện ra. Bởi trong một ngôi nhà phong thủy tốt thế này, chỗ bị người ta giở trò, hướng đi của phong thủy sẽ tập trung nhiều âm khí. Loại âm khí này mỏng, Tần Nhất Hằng không nhận ra, nhưng đám ma quỷ kia nhất định sẽ tìm được.

Nghe Tần Nhất Hằng giải thích, chân tôi mềm nhũn, lúc đi lên cầu thang cứ cảm thấy sợi dây cựa quậy trong tay, mồ hôi lạnh toát ra.

Đến tầng sáu, tôi cúi xuống dưới hét lớn thông báo, Tần Nhất Hằng đáp ừ, tôi bắt đầu đứng đợi. Một lát sau, đèn dưới lầu phụt tắt, Tần Nhất Hằng đã ngắt điện cả tòa nhà. Xung quanh tối đen như mực, tai tôi trở nên nhạy cảm hơn. Tôi loáng thoáng nghe tiếng Tần Nhất Hằng lạch cạch dưới

lầu nhưng do khoảng cách khá xa cộng thêm chiều dài hành lang khiến âm thanh bị phân tán không ít, rốt cuộc cũng chẳng biết hắn làm gì.

Cứ đứng như vậy một hồi lâu không thấy điều gì khác thường, tôi mới yên tâm hơn. Sợi dây đỏ trong tay ươn ướt dinh dính, không biết vì thấm nước ép mận hay do tôi đổ mồ hôi quá nhiều. Đang nghĩ không biết có nên đổi tay để lau hay không thì đột nhiên tôi cảm thấy sợi dây động đậy. Ban đầu tôi còn cho rằng Tần Nhất Hằng ở phía dưới giật dây, nhưng càng lúc nó càng rung mạnh.

Tôi tự an ủi, sóng to gió lớn mình cũng từng gặp rồi, chuyện nhỏ thế này có gì đáng sợ, nhưng tức khắc rợn cả da đầu. Có thể đây chỉ là Tần Nhất Hằng cố ý giật dây dọa tôi, nhưng nếu không phải thì việc đang diễn ra thực sự khiến người ta sợ đến són ra quần, bởi tần suất dao động này giống bước chân người, mà người này lại đang từ từ lên lầu. Không cần nói thêm nữa, rõ ràng Tần Nhất Hằng đã dụ được oan hồn vào nhà.

Tôi nín thở, không đám nhúc nhích, thậm chí cảm giác được thứ tác động lên sợi dây bắt đầu tiến gần về phía mình. Theo bản năng, tôi muốn nhìn rõ phía trước, nhưng dù đôi mắt đã thích ứng với bóng tối thì cũng vẫn bị hạn chế. Tôi đã có ý muốn bỏ chạy, cảm giác thứ đó đã lên đến cầu thang tầng sáu nên càng lúc càng hoảng loạn, thậm chí tay giữ dây cũng run lên bần bật. Tôi chỉ mong có chút ánh sáng, bèn lục tìm bật lửa. Chẳng ngờ căng thẳng quá nên tìm mãi không thấy, sợi dây đỏ lại đột nhiên tuột khỏi tay.

Tôi vốn đã luống cuống, giờ lại càng rối rắm hơn. Nhìn không rõ nên tôi cúi sát xuống đất, nhưng mò mẫm một hồi cũng chẳng thấy sợi dây đâu. May là mấy vụ trước tuy không thu hoạch được gì nhưng tính bạo dạn thì đã được rèn luyện. Qua vài giây, tôi bình tĩnh lại, bật lửa soi để nhặt sợi dây lên.

Lần này, tôi không dám khinh suất nắm sợi dây thật chặt nữa, tôi cầm bật lửa soi cầu thang trước mặt, may mà không có gì, nếu không chắc tôi sẽ chết vì khiếp đảm mất. Chiếc bật lửa nóng đến phỏng cả tay, tôi đành tắt nó đi, hành lang lại tối om như cũ. Vừa nãy mải tập trung quan sát xung quanh, đến khi tắt lửa tôi mới nhận ra là không thấy gì rung rinh nữa.

Tôi cảnh giác chờ đợi, nhưng năm phút trôi qua cũng không có chuyện gì xảy ra, đang định thở phào thì bỗng thấy có điểm là lạ. Cầu thang mơ hồ

vọng đến tiếng bước chân, rất khẽ khàng, như thể có người đang kiễng chân, cố gắng đi càng nhẹ càng tốt.

Bóng tối thật sự khiến người ta bất an, tôi đang định bật lửa thì đột nhiên nghe thấy tiếng Tần Nhất Hằng hét: Chạy mau! Thứ đó đang ở sau lưng anh! Đừng quay đầu lại, chạy xuống đây!

Tôi phát hoảng, gần như trượt thẳng xuống cầu thang, chẳng bận tâm tới sợi dây trong tay hay gì nữa. Xuống tới nửa cầu thang thì thấy Tần Nhất Hằng đã chạy đến giữa tầng năm. Tôi chẳng hé răng, chỉ cắm đầu chạy thục mạng. Xuống hết cầu thang chân đau như sắp gãy, nhưng tôi cũng không bận tâm, vẫn tiếp tục chạy.

Ra tới cổng, thân thể theo quán tính lao thêm 30 mét nữa rồi nằm vật ra đất thở hồng hộc, chẳng biết là do sợ hay do mệt. Đến khi thở đều hơn được tôi mới nghĩ, Tần Nhất Hằng vẫn còn ở trên tầng, liền đảo mắt nhìn về phía của tòa nhà, chưa thấy hắn ra.

Tôi nghĩ bụng, chết rồi, tôi chạy ra ngoài trước, Tần Nhất Hằng sẽ không gặp chuyện gì trong đó chứ? Tôi lo lắng nhưng cũng không dám tùy tiện quay lại, đành đứng trước cổng ngóng vào trong. Đương nhiên nào thấy bóng dáng hắn.

Lớp bột Tần Nhất Hằng rải trước cửa đã tung tóe vì bị tôi chạy qua. Tôi bèn ngồi xổm xuống quan sát cho kĩ, nhận ra ngoài dấu chân của tôi còn có những dấu chân khác hướng vào hành lang. Hình đế giày không có vân, giống với loại giày vải mà các ông bà già thời xưa ưa dùng.

Tóc gáy tôi lập tức dựng đứng hết cả, mẹ kiếp, Tần Nhất Hằng to gan thế sao? Thực sự dụ mấy thứ này lên tầng? Tuy tôi vẫn tương đối tin vào khả năng của Tần Nhất Hằng, nhưng giờ trên kia chỉ có một mình hắn, lại mãi không thấy động tĩnh gì, tôi vẫn nên lên xem sao.

Tôi châm một điếu thuốc để tăng thêm can đảm, cũng chẳng dám do dự vì sợ đi được nửa đường lại chùn chân, đành cứ thế phăm phăm sải bước. Lên được tới tầng năm, tôi dừng lại, lắng tai nghe ngóng động tĩnh tầng sáu. Trên đó yên tĩnh lạ thường, thậm chí còn chẳng cảm nhận được tiếng hít thở của Tần Nhất Hằng. Chẳng lẽ có lý do khiến hắn phải nín thở? Nếu vậy giờ tôi tùy tiện đi lên liệu có gây phiền phức cho hắn không? Thế nhưng cân nhắc xong, tôi quyết định mình vẫn nên đi tiếp, phòng trường hợp hắn chẳng may choáng ngất.

Tôi hít một hơi thật sâu, bất chấp tất cả, lấy hết can đảm bước một mạch lên tầng sáu. Sau khi đứng vững, mở bật lửa rọi xung quanh, tôi càng bối rối hơn. Tầng sáu chẳng ngờ lại trống không. Soi xuống đất, cũng không thấy sợi dây đỏ ban nãy đánh rơi đâu cả.

Lúc này tôi mới sực nhớ trên đường vào đây mình không để ý chuyện sợi dây, hẳn là Tần Nhất Hằng đã nhặt đi rồi. Lúc chạy từ trên lầu xuống, cho dù trong một khoảng thời gian ngắn không để ý có ai ra theo sau hay không, nhưng nếu là hắn, nhất định sẽ gọi tôi. Theo suy đoán này thì Tần Nhất Hằng chắc chắn còn đang ở trong. Hiện tại chỉ có một khả năng, hắn đã phát hiện ra vấn đề của tòa nhà nhờ sợi dây đỏ. Trưởng thôn đã đưa chìa khóa nhà họ cho chúng tôi từ trước, nói không chừng hắn đang ở trong phòng nào đó cũng nên.

Nghĩ vậy tôi bình tĩnh lại, thử ghé tai vào một cánh cửa ở tầng sáu, không thấy động tĩnh gì bên trong. Tôi bèn gõ cửa, tự nhủ sẽ gõ lần lượt từng phòng từ đây cho đến tận tầng dưới cùng. Nếu không tìm được thì tức là hắn đang ở bên ngoài nhà.

Nào ngờ tôi mới gõ vài tiếng đã nghe thấy Tần Nhất Hằng gọi mình, nhưng tiếng gọi không phải từ trong phòng vọng ra mà từ phía trên vọng xuống. Ngẩng lên nhìn, thấy hắn đang ló nửa khuôn mặt ra khỏi cánh cửa trên trần hành lang. Loại nhà 6+1 này thường dùng thang chữ u bằng sắt cắm vào tường để leo lên tầng thượng chứ không giống nhiều nhà cao tầng khác xây cầu thang dẫn lên đó. Lúc trước tôi không để ý, cộng thêm đang sốt ruột và tầm nhìn có hạn nên không phát hiện ra.

Nhờ Tần Nhất Hằng kéo, tôi leo lên thì thấy sau lưng hắn không xa có một cục tròn tròn lăn lóc trên sàn, chưa rõ là gì.

Tần Nhất Hằng chỉ vào nó và nói, vấn đề của nhà trưởng thôn đều là do vật này gây ra.

Nghe vậy tôi lại càng hiếu kì, bèn ngồi xổm xuống xem. Vật này không lớn lắm, xấp xỉ quả bóng rổ, hình như làm bằng đồng, không sờ thử nên tôi cũng chưa dám khẳng định, có khi chỉ là nhựa giả đồng cũng nên. Chẳng biết Tần Nhất Hằng nhốt hồn ma vào thứ này thế nào nhỉ?

Tôi toan sờ thử thì Tần Nhất Hằng nhanh tay đẩy tôi một cái, mắng, đến giờ anh vẫn chưa biết thân à? Thứ hồi nãy bám theo anh đã bị hãm

dưới cái đỉnh này, anh mà nhấc nó lên, bị ám thì tôi cũng chẳng cứu nổi đâu.

Tôi đành lui lại, tránh xa vật đó rồi mới tiếp tục nhìn nó, hỏi Tần Nhất Hằng đây là thứ gì.

Hắn hừ mũi, vật này gọi là đỉnh Thiên Kim, gọi như thế vì nó có thể đựng vừa một ngàn đồng tiền. Đây là vật cầu tài lộc trong phong thủy, tác dụng lớn nhất là để trấn trạch, bình thường được bày ở đại sảnh hoặc nơi phong thủy tốt trong nhà. Đỉnh này có đủ mọi kích thước khác nhau, to thì có thể hơn cả một chiếc ô tô, nhưng loại đó chỉ dành cho cung điện hoàng gia, người thường cơ bản hay dùng cỡ trung bình như chiếc đang nằm kia thôi. Hiện tại có nhiều thương gia và các công ty ưa bày loại đỉnh tương tự để cầu tài. Kì thực cũng như mèo chiêu tài hoặc thiềm thử, tác dụng tâm lý của chúng lớn hơn tác dụng thực tế.

Nhưng vật này bày ở đây thì lại có chuyện, bởi phòng ốc ở các tầng dưới đều được bài trí theo phong thủy. Tinh khí đất trời lưu chuyển, từ đất bốc lên, ở trên cao lượn xuống, đó là một vòng tuần hoàn. Cái đỉnh Thiên Kim này lại bị lật úp trên nóc nhà, xem như đã ngăn chặn sự lưu chuyển ấy, cho nên thoạt nhìn phong thủy dưới nhà có phúc khí, nhưng lại biến thành đại hung vì cái đỉnh này.

May mà chúng tôi phát hiện ra tương đối sớm, nếu không nhà trưởng thôn nhất định sẽ chết sạch. Điều này chắc chắn là do kẻ được gọi là cao nhân kia sắp đặt. Nếu tầng dưới không được bài trí như vậy và tầng thượng không đặt cái đỉnh này thì cảnh đại hung nào có đến.

Nghe Tần Nhất Hằng nói vậy, tôi cũng hiểu vài điều, có lẽ trưởng thôn đã làm mếch lòng ai đó, bị người ta bày kế hãm hại, nhưng dùng đến các thủ đoạn phù phép thế này thì thực sự quá thâm độc.

Hiện tại mọi việc đã rõ, tôi lại càng tò mò không biết hắn đã giải quyết thứ bám theo tôi như thế nào.

Tần Nhất Hằng bảo cũng tương đối dễ dàng, bởi tôi không quay đầu lại nhìn nên cũng không bị nó ám vào người. Có những lái xe ban đêm thi thoảng bắt gặp một vài hình ảnh dị thường, phải nhớ bất cứ giá nào cũng không được quay đầu lại. Theo lẽ thường mà nói, ngoái đầu lại dễ làm phân tâm, dẫn đến tai nạn giao thông, còn trên phương diện huyền học thì những thứ đó thích bám theo người từng thấy chúng. Điều này thật ra dễ

hiểu, bởi chúng cũng hi vọng tìm được người có khả năng kết nối với mình. Hiện tại thứ đó đã bị hắn giam trong cái đỉnh này, sáng mai chúng tôi vào thôn kiếm bao bố cũ bỏ chúng vào, dùng bút chấm chu sa phong ấn miệng túi rồi tìm một chỗ đủ nắng đốt đi là được.

Nghe vậy, tôi cũng yên lòng, tiếp tục bảo hắn giải thích về việc dùng sợi dây đỏ lúc trước.

Tần Nhất Hằng đáp, chuyện đó lại càng dễ hiểu hơn, trải tinh bột trước cửa chính là để dựa vào dấu chân xem thứ đó lớn hay nhỏ, còn nước mận là thứ có thể kết nối âm dương. Nghe nói nếu thường mang theo mình một nhánh cây mận thì còn triệu hồi được ma quỷ. Dùng nước mận bôi lên sợi dây đỏ là để dẫn dắt vong linh, đại khái cho chúng một biển chỉ đường.

Ngũ cốc thì có thể trừ tà, còn dùng để tế lễ ác quỷ. Mặc dù thời nay ít người chết vì đói, nhưng lỡ có một con quỷ đói xuất hiện thì xúi quẩy. Hai hòn đá ở hai đầu dây gọi là đá trụy hồn, phải là loại được thác nước bào mòn mới có tác dụng ổn định hồn phách của mình, không bị những thứ được gọi tới làm hoảng loạn.

Sự tình đã sáng tỏ, vừa nghĩ đến một triệu tệ sắp tới tay, bao nhiêu sợ hãi trong lòng tôi bay biến sạch.

Ngày hôm sau, trước tiên chúng tôi lên thị trấn kiếm bao bố. Loại bao này khá hiếm bởi ngày nay người ta đã đổi sang dùng túi sợi hóa học, cho nên mãi chúng tôi vẫn không tìm được. Vất vả lắm cuối cùng cũng thấy một chiếc, chúng tôi lập tức trả cho người ta một trăm tệ rồi cầm về. Không bị hét giá mà chúng tôi trả thẳng giá cao để tránh cò kè mặc cả. Tần Nhất Hằng nói, đồ mua về để trừ tà thì không nên mặc cả, như vào miếu dâng hương cũng không thể hỏi người ta bán rẻ chút được không. Chưa tính đến chuyện mất thiêng, nhiều việc ta cứ phải thành tâm trước đã.

Mua xong chúng tôi lại nghỉ, kiên nhẫn đợi đến lúc ánh nắng chói chang nhất, bấy giờ Tần Nhất Hằng mới nhấc cái đỉnh kia lên, lấy sợi dây đen thắt nút thòng lọng chà vào đáy đỉnh mấy cái, xong xuôi hắn lại nhét sợi dây đó vào bao, từ đầu đến cuối chẳng khác nào một màn kịch câm.

Tôi thấy hình như sợi dây đó không còn nút thắt nữa, nhưng cũng chẳng biết có phải là do tác dụng tâm lý hay không, nhìn cái bao cứ cảm thấy nó động đậy như chứa ma quái.

Cuối cùng Tần Nhất Hằng châm một mồi lửa ngay trên sân thượng, đốt sạch cái bao bố kia. Tôi đứng cạnh nhìn nó cháy, phát ra tiếng xèo xèo, kì thực có thể là tạp chất nào đó cháy mà thôi, nhưng lúc ấy tôi chỉ nghĩ nó giống tiếng thét chói tai của thứ kia.

Xong xuôi, Tần Nhất Hằng cất cái đỉnh vào một chiếc túi chuyên dụng của dân thể thao. Tôi thấy hắn định đem đồ xui xẻo về thì không khỏi bất an. Nhưng hắn kiên quyết nói cái đỉnh này đẹp, về nhà sẽ tìm một chỗ thích hợp để bày, tôi cũng chịu thua.

Chúng tôi cùng đi tìm trưởng thôn, kể vắn tắt mọi việc cho ông ta, trưởng thôn nghe xong phát hoảng, mặt mày ủ rũ. Có điều ông vẫn hào phóng, đồng ý ngày hôm sau sẽ chuyển tiền vào tài khoản của tôi. Tần Nhất Hằng dường như không quá để tâm tới chuyện tiền bạc, lại cứ gặng hỏi thông tin của vị cao nhân nọ.

Trưởng thôn ngẫm nghĩ một lúc, nói người đó cũng không có gì đặc biệt, bề ngoài khỏe mạnh, không cao, khi nói chuyện thường cười híp mắt.

Tôi không hề tò mò về người này, nhưng Tần Nhất Hằng lộ vẻ lạ lùng. Hắn cúi đầu suy nghĩ, bỗng nhiên ngẩng lên hỏi trưởng thôn, tay người đó có sáu ngón phải không?

Tôi nghe mà giật mình, thấy hắn chẳng có vẻ gì là đùa, tôi bèn đưa mắt nhìn sang trưởng thôn, chờ ông ta trả lời. Nhưng trưởng thôn xem chừng quá đỗi lơ đãng, nói rằng khi ấy không chú ý đến tay của người kia, nên không xác định được.

Tần Nhất Hằng tỏ ra thất vọng. Tôi trộm nghĩ, sự việc tiến triển như thế thì kì quái quá nhỉ! Cái gã Sáu ngón lần trước lừa chúng tôi tới tòa biệt thự để phá trận "cửu tử trấn long" giờ còn chạy đến đây, dùng phong thủy hại người ta tan cửa nát nhà? Gã định làm gì vậy? Nếu tất thảy đều do gã ra tay thì đâu là lý do?

Tôi hoàn toàn không nhìn ra được gì từ biểu cảm của Tần Nhất Hằng, mà hắn cũng không có được tin tức cần biết từ ông trưởng thôn. Trò chuyện xong, chúng tôi chuẩn bị lên đường về nhà. Trưởng thôn vốn hiếu khách muốn mời chúng tôi ở lại ăn một bữa cơm nhưng Tần Nhất Hằng từ chối. Tôi để lại số tài khoản của mình rồi cùng Tần Nhất Hằng ra thẳng sân bay. Trên đường, tôi hỏi Tần Nhất Hằng sao lại nghĩ người kia là Sáu ngón?

Tần Nhất Hằng lắc đầu đáp, thực ra hắn cũng chỉ tò mò mà thôi, bởi xâu chuỗi những việc đã xảy ra có thể thấy, chắc Sáu ngón cũng là người trong nghề. Giới này không phải ai cũng quen nhau, nhưng ít nhiều sẽ biết tiếng. Tần Nhất Hằng chưa từng nghe ai nhắc đến gã Sáu ngón này, đây không phải vấn đề hắn thu lượm được thông tin nhiều hay ít, mà một người có điểm gì đó đặc biệt chắc chắn sẽ vương vãi ở đây ở kia chút thông tin. Bài trí phong thủy thoạt trông chỉ đơn giản là sắp xếp đồ vật, pha phối màu sắc, nghe qua không khác gì nghề trang trí nội thất, nhưng thiếu bản lĩnh thì cũng chẳng làm nổi. Vậy nên hắn mới suy đoán rồi hỏi trưởng thôn, rốt cuộc lại không có đáp án.

Hắn nói một tràng, tôi nghe vào tai không được mấy.

Chẳng hiểu vì sao từ nhà trưởng thôn về, tai tôi cứ lúc ù lúc không. Tôi lắc đầu vài cái thật mạnh thì thấy khá hơn, nhưng chẳng bao lâu sau lại như cũ. Song tôi cũng không bận tâm, có lẽ là bởi mấy ngày gần đây nghỉ ngơi không tốt mà thôi. Đang nghĩ về nhà phải uống Lục Vị Địa Hoàng Hoàn[23] mới được, trước đây xem quảng cáo thấy bảo loại thuốc đó chuyên trị ù tai, thì Tần Nhất Hằng nói tài xế quay xe, không ra sân bay nữa mà tới bến xe khách. Tôi hỏi mới biết, hắn lo rằng mang theo cái đỉnh này sẽ không qua được khu kiểm tra an ninh ở sân bay.

Lúc này tôi mới nhớ cái đỉnh kia vẫn còn trong túi hắn, bèn nàn nỉ hắn lấy ra cho mình xem. Tần Nhất Hằng do dự một lát, cuối cùng vẫn không đồng ý, thậm chí còn để nó ra xa tôi hơn.

Tôi tự nhủ, đó là đồ cổ chăng? Thế thì lúc chia tiền đằng nào chẳng phải tính cả nó. Nghĩ vậy cũng không khăng khăng đòi xem nữa.

Vốn dĩ đường bay ngắn, ngồi xe khách lại thành dài, tuy vậy chúng tôi vẫn im lặng từ đầu đến cuối. Tần Nhất Hằng vừa lên xe đã bắt đầu ngủ, tôi cũng buồn chán, bèn chơi game trên điện thoại di động. Chơi chán, đang định ngủ cho khỏe thì tôi phát hiện tai đã ù đặc, không nghe được gì nữa.

Tôi sợ hãi đánh thức Tần Nhất Hằng, kể cho hắn việc này. Hắn đáp, có khả năng tôi nghe tiếng linh hồn bị đốt xong, chân khí trong cơ thể cũng tắc nghẽn. Khi về hắn sẽ giới thiệu cho tôi một thầy lang mát tay, bấm huyệt vài lần sẽ khỏi, nói xong hắn lại ngủ tiếp.

Tần Nhất Hằng đã nói không có gì đáng ngại, tôi cũng yên tâm, nhắm mắt toan đánh một giấc. Chẳng dè tai bị ù khó chịu, dọc đường chẳng ngủ

được chút nào.

Xe về đến bến, Tần Nhất Hằng đã ngủ đủ, chúng tôi định đón taxi về thẳng nhà nhưng do tai tôi đã ù đặc, Tần Nhất Hằng bèn đưa địa chỉ bảo đi tìm một người tên Lưu thọt.

Kì thực tôi đã từng nghe đến cái tên này, nhưng gặp mặt thì đây là lần đầu tiên. Trước kia Tần Nhất Hằng có kể về bản lĩnh của Lưu thọt, có người nói gã trị được nhiều chứng bệnh nan y bằng các phương pháp cổ truyền, giỏi hơn thần y Hi Lai Lạc trên ti vi nhiều. Tần Nhất Hằng dẫn chứng mấy ca bệnh kinh điển Lưu thọt đã chữa khỏi, có điều tôi chẳng hề hứng thú, bởi tôi cũng không tin vào hiệu quả của mấy bài thuốc dân gian cho lắm.

Tôi nghĩ nếu nó mà có tác dụng thì các công ty dược đã căn cứ vào đó chế ra những viên thuốc thông dụng rồi. Thương nhân mà, đều vì lợi nhuận cả thôi, huống chi những người làm ăn lớn chắc chắn rất nhanh nhạy. Bọn họ không thể không thấy cơ hội kinh doanh này được.

Nhưng nếu Tần Nhất Hằng đã bảo tôi đến gặp thì người này hẳn tin tưởng được, và lại tôi cũng tò mò muốn biết người đã từng gặp Diêm vương trông như thế nào. Tôi từng nghe Tần Nhất Hằng kể, Lưu thọt vốn không thọt, ban đầu cũng có công việc đàng hoàng như bao người. Vào một mùa hè vô cùng nóng nực mười mấy năm trước, Lưu thọt tan ca đêm, trong nhà lại oi bức khó ngủ nên gã quyết định trải chiếu nằm dưới đất. Thế nhưng ngủ rồi không tỉnh. Người nhà cho rằng gã đã chết, khóc hết nước mắt rồi chuẩn bị mang đi hỏa táng, chẳng ngờ gã sống lại một cách thần kì.

Sau khi tỉnh lại, Lưu thọt kể gã bị quỷ gọi hồn bắt đi, bảo gã là kẻ ác độc. Quỷ sai dẫn gã xuống địa phủ để chuẩn bị thẩm vấn. Cuối cùng Diêm vương nhìn gã vài lần, phát hiện ra đã bắt nhầm người, lại sai quỷ sai đưa gã trở về. Gã sợ đến mức tè ra quần, về tới cổng nhà, sợ quỷ sai kia đổi ý, còng chân chưa kịp mở hết gã đã vùng chạy vào trong. Khi tỉnh lại, cái chân chưa tháo còng thành ra khập khiễng. Đến bệnh viện kiểm tra bác sĩ cũng không tìm ra được nguyên nhân, làm giãn tĩnh mạch một thời gian cũng không khỏi, từ đó trở đi gã mới có tên là Lưu thọt.

Đương nhiên chuyện này do người nhà Lưu thọt kể, không ai kiểm chứng được thật giả, nhưng chuyện gã bị thọt thì ai cũng thấy. Chưa nói việc chết đi sống lại trên phương diện huyền học, trong khoa học chẳng

thiếu trường hợp chết lâm sàng, cho nên việc này cũng không lạ lẫm gì. Nhưng từ đó Lưu thọt hoàn toàn thay đổi.

Theo lời gã, sau khi bị thọt thì tinh thần kém sút, suốt ngày nằm mơ. Một đêm nọ, gã mơ thấy tên quỷ sai bắt hồn mình hồi trước đến tìm, trách gã quá hấp tấp. Hiện tại cái còng đã theo về dương gian, không tháo ra được nữa, cho nên quỷ sai dạy cho gã một vài bài thuốc dân gian, xem như đền bù việc đã bắt nhầm người.

Lưu thọt tỉnh dậy, nhớ lại nội dung giấc mơ rồi đem thử nghiệm vài lần, thấy thật sự có hiệu quả, gã quyết định kiếm sống bằng chúng, dần dần cũng có chút danh tiếng. Tôi nghĩ gã Lưu thọt này muốn tăng giá trị bản thân nên đã bịa ra câu chuyện kì lạ kia, nhưng thật giả thế nào phải gặp gã xong mới biết được, thuốc thang quái gở quá thì tôi không dùng là xong.

Tôi đi thẳng đến nhà Lưu thọt. Nơi gã ở cũng không hẻo lánh như tôi tưởng tượng mà nằm trong một khu vực sầm uất, nhà cửa có phong vị cổ xưa. Nghe đâu có nhiều nhà đầu tư thèm muốn mảnh đất này, hiềm nỗi tiền đền bù cao quá, dự án đành gác lại.

Tôi tìm được số nhà Lưu thọt mà không tốn mấy công, đến gần mới thấy trên cửa nhà hắn có một tờ giấy đỏ viết chữ "Lưu", chắc hắn dùng luôn tên làm bảng hiệu.

Tôi gõ cửa, thấy Lưu thọt xuất hiện. Khuôn mặt gã làm tôi hơi bất ngờ, không giống gian thương mà còn đôn hậu. Tôi nói thẳng lý do đến đây cho Lưu thọt, gã gật gật đầu, nói không phải là chuyện khó giải quyết, rồi bảo tôi ngồi chờ ở phòng khách, gã vào trong chuẩn bị.

Gã nói vậy khiến tôi cũng hồi hộp, không biết có lấy ra thứ gì kì quái bắt tôi ăn không đây. Vừa suy nghĩ, tôi vừa quan sát cách bài trí trong nhà. Vào nghề đã lâu, chuyện này cũng đã thành thói quen rồi.

Phòng khách sắp xếp gọn gàng, trong góc có một cái bàn thờ, không biết là thờ vị thần nào. Tôi tò mò đứng dậy xem, thì ra đó là một pho tượng Phật, có điều pho tượng Phật này kì quặc, bị đặt quay mặt vào tường, lưng xoay ra ngoài.

Đây là bất kính, gã ngang nhiên đặt ở nơi này, không sợ bị trời phạt sao? Tuy tôi không rõ những điều cần chú ý khi thờ cúng lắm, nhưng lâu lâu nghe Tần Nhất Hằng nhắc vài câu, đại để với tượng thần thì không thể

nói là mua về mà phải kính trọng nói "thỉnh" về. Ngày thỉnh về cũng phải xem lịch chọn cho kĩ. Muốn thỉnh vị nào về thì lúc vào cửa hàng phải xem một lượt, cảm thấy vị nào nhìn mình cười thì mới là có duyên, thỉnh về mới linh. Nghe hơi khó tin nhưng quả thật nhiều người nói rằng đã nhìn thấy tượng cười. Lại nói, trong cả loạt tượng đều từ một khuôn đổ ra không thể có riêng pho nào cười được, có thể đó chỉ là tác dụng tâm lý mà thôi.

Trong lúc tôi đang mải mê suy nghĩ, Lưu thọt đã cầm một bộ kim châm quay trở lại. Gã bảo tôi ngồi xuống, mở dây gài nút bên ngoài lấy ra một cây châm, tay ấn vào đầu tôi bảo đừng cử động, sau đó lấy ngón tay dò trên cổ tôi xác định lại huyệt vị mấy lần mới đâm kim xuống. Không đau như tôi sợ, mà tai quả thật cũng bớt ù hơn. Lưu thọt lại vê nhẹ kim cho máu chảy ra, đoạn nói với tôi, được rồi.

Tôi lắc đầu vài cái, tiếng ù tai đã hoàn toàn biến mất, không ngờ gã lại giỏi đến vậy. Sau khi ngồi thẳng lại tôi không kìm được nhìn gã kĩ hơn. Lưu thọt cũng không nói gì, đứng dậy nhắc lại lần nữa hai chữ "được rồi", chưa đề cập gì đến chuyện tiền bạc đã xoay người định về phòng.

Tôi thấy gã quả có chút tài năng, những muốn trò chuyện vài câu. Gã nghe thấy tôi hỏi nên ngồi lại. Chúng tôi tán gẫu câu được câu chăng. Nói là tán gẫu chứ thực ra tôi tò mò hỏi gã là chính, gã cũng không ngại phiền, chuyện lớn chuyện nhỏ đều giải thích cho tôi.

Nhờ thế mới biết, gã giỏi nhất không hẳn là cách trị bệnh dân gian, mà là biết cách trị "viêm". Làm sao để giải thích "viêm" là gì được nhỉ? Thật tình mà nói đó là một loại bệnh, nhưng cũng không phải một loại bệnh theo y học định nghĩa. Những người ở vùng Đông Bắc nhất định đã từng nghe, "viêm" được phân thành ba mươi sáu loại, nhẹ có nặng có, có loại phải trị gấp, có loại trì hoãn được, bệnh trạng cũng không giống nhau. Chữa trị thông thường không thể nào trị dứt được mà phải tìm người biết cách chữa "viêm", bởi mỗi loại "viêm" đều gây nguy hiểm đến tính mạng.

Cụ thể vì sao nó được gọi là "viêm" thì không ai giải thích được, cá nhân tôi nghiêng về ý kiến cho rằng loại bệnh này giống bệnh "viêm ruột" ở chó con. Khi chó con bắt đầu lớn lên thì sẽ có một lần "viêm ruột", nếu vượt qua được thì nó sẽ lớn lên thuận lợi; không vượt qua được thì sẽ dễ chết non. "Viêm" cũng vậy, nhưng người mắc bệnh không chỉ có trẻ nhỏ. Tuy rằng số người bị không nhiều nhưng thực sự có, mà trong cả cái thành

phố này chỉ e người trị được "viêm" có mỗi mình Lưu thọt. Nếu gã ra giá cao thì hoàn toàn có thể làm giàu.

Lưu thọt muốn tôi hiểu rõ hơn nên lấy vài ví dụ đơn giản, như là "viêm công tâm" nghe đâu nhét tỏi vào hậu môn mới chữa được; "viêm dương mao" thì phải châm vào chỗ nào đó trên thân thể, lấy ra một thứ như lông dê. Nghe cũng thấy quái dị.

Trò chuyện với gã một lúc, thu nạp thêm được không ít kiến thức, tôi mới thuận miệng hỏi vì sao tượng Phật lại xoay mặt vào tường. Lưu thọt cười ha hả, bảo đây chính là quan niệm Phật diện bích[24] sám hối. Đại bất kính hay tôn kính, gã cho rằng duy tâm có nhiều cách, trong lòng không vướng bận mới có thể đối mặt với thần linh. Nói xong Lưu thọt tỏ ý hôm nay trò chuyện đến đây thôi, không có việc gì nữa thì xin hãy sớm quay về.

Tôi thấy gã vừa nói những lời sâu xa, giờ lại tỏ ý tiễn khách, chẳng biết mình có nói sai gì không, nhưng nghĩ kĩ lại cũng không thấy gì, đành phải đứng dậy đi về.

Trước khi ra cửa, Lưu thọt bỗng gọi tôi lại, hỏi có phải gần đây tôi đã nhìn thấy thứ không sạch sẽ không. Ban nãy tôi đến không hề đề cập đến chuyện mới trải qua, gã hỏi vậy làm tôi ngạc nhiên, nhưng nghĩ cho kĩ thì mình cũng chưa hề tận mắt thấy thứ đó. Có điều làm nghề này, lần nào cũng phải tiếp xúc với chúng. Chẳng biết Lưu thọt hỏi vậy là có ý gì?

Lưu thọt không đáp, vào phòng lấy một cái chổi nhỏ ra đưa cho tôi, dặn tôi về nhà trước khi vào cửa thì lấy chổi quét hai bên vai, tránh mang xui xẻo vào nhà. Nói xong không để tôi kịp nói cảm ơn, gã đã vào phòng.

Ra khỏi cửa, tôi vẫn còn thắc mắc, nghĩ rồi cởi áo khoác ra xem có gì hay không. Một dấu tay mờ mờ in trên vai làm tôi giật mình, suýt nữa thì chết ngất. Nhớ lại lúc ở nhà trưởng thôn, Tần Nhất Hằng có hét bảo rằng thứ đó ở sau lưng, nhưng chẳng ngờ nó ở sát tôi đến vậy. Bấy giờ mà chạy chậm thì có lẽ không đứng ở đây được nữa. Trên đường về tôi vẫn còn sợ, trước khi vào nhà lấy chổi phủi sạch hai vai một lúc lâu mới dám mở cửa bước vào. Nhưng sau đó tôi chẳng còn sức đâu để sợ nữa, mấy ngày nay thực sự quá mệt mỏi. Tôi cởi quần áo, tắm rửa qua loa rồi lên giường đi ngủ.

Đang mơ màng thì nghe tiếng điện thoại reo, tôi bèn nheo mắt tìm, mở lên hóa ra Tần Nhất Hằng gọi tới. Hắn bảo tôi ngày mai đi xem một ngôi

nhà, hắn sẽ chờ tôi ở đó. Tôi còn định hỏi vừa kiếm được món lớn như vậy, sao đã phải gấp gáp đi xem nhà làm gì, tiếc rằng buồn ngủ quá nên chỉ ừ đại một tiếng rồi cúp máy.

Ngủ thoải mái cả đêm, giữa trưa hôm sau tôi mới tỉnh. Nhớ mang máng Tần Nhất Hằng có gọi, tôi mở điện thoại xem, thấy hắn còn gửi một tin nhắn cho biết địa chỉ của ngôi nhà.

Nói thật, tôi thực sự không muốn làm tiếp, chuyện mua bán này quá nguy hiểm. Hơn nữa một triệu kia có lẽ đã vào tài khoản, tôi lại càng không cần phải đi liều mạng.

Tôi gọi cho Tần Nhất Hằng, muốn khuyên hắn ngừng lại, không ngờ hắn đã tắt máy. Đọc tin nhắn mà tôi đo dự mãi, nghĩ hay là cứ đi xem sao? Hắn nửa đêm nửa hôm gọi cho tôi vì ngôi nhà này, chắc hắn sẽ kiếm được không ít tiền. Tôi nhìn địa chỉ, thấy chỉ ở ngay thành phố lân cận, ngồi xe lửa thực ra cũng nhanh, cuối cùng nghiến răng quyết định lên đường, dù sao cũng chưa muộn lắm.

Tôi gọi điện thoại đặt vé, thu dọn rồi chuẩn bị lên đường. Vừa xuống nhà, tôi đã thấy một chiếc taxi ấn còi gọi mình. Lưu thọt thò tay ra ngoài cửa sổ xe vẫy vẫy, bảo tôi lên. Tôi ngạc nhiên, hỏi ra mới biết Tần Nhất Hằng bảo gã đợi tôi ở đây để cùng tôi đi xem nhà. Lưu thọt sợ làm phiền tôi nghỉ ngơi nên cứ chờ ở dưới. Lần này tôi vui vẻ, ít ra trên đường cũng có bạn, không đến nỗi nhàm chán. Tôi bèn gọi điện thoại đặt thêm một vé tàu, đến đại lý lấy vé rồi đi thẳng ra ga.

12
Ông lão

Đường sá dù không xa xôi nhưng chạy chỗ này chỗ kia cũng tốn chút thời gian, khi chúng tôi đến thị trấn nọ thì đã chạng vạng tối. Tới bến tôi gọi cho Tần Nhất Hằng, nào ngờ hắn vẫn tắt máy. Tôi và Lưu thọt đành đi thẳng tới ngôi nhà nọ.

Lúc ngồi trên xe, tôi đưa địa chỉ cho tài xế rồi tiện thể hỏi vài câu. Ngôi nhà này nằm trong khu vực khá đẹp, tuy rằng không ở trung tâm thành phố nhưng cũng cạnh đường chính, đi đâu cũng thuận tiện. Gần đó còn có một trường đại học nổi tiếng, điều kiện và vị trí đều lý tưởng. Thế nhưng điều khiến tôi bất ngờ là ngôi nhà đó chẳng những không có ma ám, mà còn có người đang ở.

Nghe gõ cửa, một bà lão tuổi đã cao nhưng vẫn minh mẫn ra đón chúng tôi. Tôi hỏi có phải bà muốn bán nhà không. Bà lão gật đầu, đưa chúng tôi vào trong.

Tần Nhất Hằng vẫn chưa tới, tôi không rõ vì lý do gì hắn lại đến muộn, nhưng đã đến rồi thì chi bằng cứ hỏi han tình hình ngôi nhà trước đã, Tần Nhất Hằng tới cũng tiết kiệm được thời gian.

Bà lão nói chuyện điềm đạm, kể rằng đây là ngôi nhà hai vợ chồng họ chung sống. Nhưng người bạn đời mới đây đã khuất núi, những người thân khác đều ở nước ngoài, bà muốn bán nhà rồi sang đó sống cùng gia đình cô con gái, tránh thấy vật nhớ người lại tiện có con cái chăm lo lúc tuổi già sức yếu.

Tôi đứng dậy đi một vòng trong nhà, ba phòng ngủ, hai phòng khách, áng chừng khoảng 140 m^2, đồ nội thất tuy không xa hoa nhưng trang nhã. Xem lướt qua thì từ hướng đến thiết kế... tôi đều hài lòng, bèn ngồi xuống hỏi giá.

Bà lão ra một mức giá khá mềm làm tôi không khỏi xao xuyến, nhưng Tần Nhất Hằng bảo tôi tới xem ngôi nhà này thì ắt chẳng phải ngon ăn. Tôi bèn hỏi thẳng bà lão rằng ngôi nhà phải chăng có chuyện gì?

Bà do dự một lát rồi đáp, thực ra cũng không có vấn đề gì lớn, nhưng muốn mua thì phải chấp nhận thêm một điều kiện vào hợp đồng, đó là mua nhà chỉ để ở, hơn nữa phải giữ nguyên nội thất trong phòng ngủ.

Điều kiện của bà thực sự quá khó, đồng ý thì khác nào mua dây buộc mình. Tôi mới hỏi vì sao bà lại yêu cầu như thế, viền mắt bà lão chợt đỏ hoe, chỉ vào phòng trong nói, chồng bà mãi không chịu siêu thoát, bây giờ vẫn còn ở trong phòng ngủ đó. Bà chẳng muốn đi, nhưng cứ ở mãi đây cũng không được. Hơn nữa cũng không phải bà không muốn cho người ta động vào đồ, chỉ tại ông nhà bà nóng tính, thường hay đập phá lung tung, cứ dăm bữa lại đập một chén trà... Nếu không cho ông vài thứ đồ để đập, ông sẽ đi qua đi lại trong phòng suốt đêm. Bà lo ông mệt mỏi nên luôn để sẵn vài cái chén. Dù sao đó cũng là ông lão nhà bà, làm người khác sợ hãi bà cũng không đành lòng.

Tôi thầm nghĩ, thế này mà bảo là không có vấn đề gì lớn? Đây còn không phải chuyện ma sao? Tuy vậy nghe bà lão kể, ngoại trừ đập cốc chén, hồn ma kia hình như chẳng làm được gì nữa, nhưng thế thôi cũng đủ phiền rồi. Tôi do dự muốn chờ Tần Nhất Hằng tới rồi bàn bạc kĩ hơn, không ngờ Lưu thọt lại gan cùng mình, nhờ bà lão dẫn chúng tôi vào xem phòng ngủ, tôi cũng đành theo sau.

Phòng ngủ bày biện sạch sẽ, có một mặt tường được thiết kế thành giá sách lớn, chất sách gần đầy. Hơn nữa đúng như lời bà lão nói, trên chiếc tủ nhỏ đầu giường có đặt vài cái chén. Thực ra lúc vào phòng này tôi không hề thấy khó chịu, nhưng Lưu thọt dường như cảm giác được gì đó, hàng chân mày nhíu chặt lại.

Xem xét qua loa, chúng tôi ra khỏi phòng, Lưu thọt hỏi bà lão, ông nhà đã chết như thế nào?

Bà lão nghe vậy bắt đầu kể lể tràng giang đại hải, tóm lược đại khái như sau: ông lão trước kia là giáo sư đại học, đời này chỉ yêu thích hai thứ, một là nghiên cứu, hai là chơi cờ tướng. Từ khi về hưu thì bao nhiêu sức lực ông đặt hết vào bàn cờ, thi thoảng còn mời bạn đánh cờ về nhà, chơi nguyên ngày cũng được. Khoảng nửa tháng trước khi qua đời, ông lão gặp được một cao thủ, ngày nào ông cũng túm người ta về nhà chơi cờ, mỗi

lần kết thúc đều thấy chưa thỏa mãn. Mấy bận như vậy, ông không chịu nổi, đến một đêm thì đột ngột lên cơn đau tim, cứ thế ra đi, đi lúc nào bà lão ngủ bên cạnh cũng không hay biết, mãi đến sáng hôm sau đẩy ông mấy cái, thấy người ông đã cứng đờ thì mới phát hiện ra.

Nghe bà lão kể xong, tôi cũng thấy mờ mịt, ông lão sống thọ và chết tại nhà, theo lý thì phải đi đầu thai rồi chứ nhỉ. Tôi theo thói quen quay lại nhìn Tần Nhất Hằng, rốt cuộc chỉ bắt gặp vẻ mặt hoang mang của Lưu thọt.

Việc đã đến nước này cũng chỉ còn cách đợi Tần Nhất Hằng tới mới giải quyết được. Tôi bèn hẹn bà lão hôm sau, dặn bà nếu có một người tóc dài tới tìm thì nói chúng tôi đã tới, nhắn người đó gọi điện cho tôi.

Ra khỏi cửa, Lưu thọt chép miệng, tôi hỏi làm sao vậy. Lưu thọt đáp, gã cảm thấy chuyện này có hơi kì lạ. Khi nãy chúng tôi vào xem phòng, có một mặt tường toàn là sách, nghiêm túc mà nói thì sách có thể trừ tà, bởi vì chữ đều là "chính", "tà" không áp được "chính", thế nên bình thường những chỗ như thư viện đều khá sạch sẽ. Bởi vậy việc ông lão đã là hồn ma còn có thể ở trong căn phòng đó thực không thể giải thích nổi.

Lưu thọt mặc dù không phải là người thạo chuyện ma quỷ, nhưng phân tích thuyết phục. Chữ có thể trừ tà, đây là việc chắc chắn, nếu không thì chữ viết trên bùa làm sao trừ tà được chứ? Tiếc rằng chúng tôi không mấy hiểu biết về mấy thứ phù phép, chẳng thể nghiên cứu gì thêm, đành tìm khách sạn nghỉ lại trước đã. Tôi ngủ thế nào cũng chẳng yên được, cứ lo nhỡ điện thoại của Tần Nhất Hằng, thành ra nửa tỉnh nửa mê đến tận hừng đông, nhưng vẫn chẳng có tin tức gì của hắn.

Tần Nhất Hằng không đến, ngôi nhà kia cũng không mua được. Hiện tại tôi có hơi lúng túng, về thì lại sợ hắn tới, chúng tôi bỏ lỡ nhau; mà không về thì cũng chỉ còn biết ở lì đây mà đợi.

Lưu thọt bảo tôi cứ chờ đi, cùng lắm thì chúng tôi quay lại ngôi nhà đó hỏi han thêm, nói không chừng có thể tìm ra cách giải quyết. Có nhiều chuyện không nhất thiết phải dùng huyền học giải quyết, ông lão không chịu đi có thể là vì lưu luyến gì đó.

Tôi nghĩ gã nói cũng có lý, ông quan triều Thanh trước kia không phải cũng vì thánh chỉ mà mãi chẳng chịu đầu thai đó sao? Không chừng trong ngôi nhà kia cũng có thứ mà ông lão vương vấn.

Vì thế chúng tôi quay lại ngôi nhà, trên đường đi tôi nghĩ, nhỡ điều ông ta lưu luyến lại là bà lão thì chuyện không đùa được đâu.

Bà lão vẫn hiếu khách, có lẽ vì sống một mình quạnh quẽ, thấy chúng tôi ngồi xuống bèn hàn huyên chuyện này chuyện nọ. Nói mãi đột nhiên nói đến chuyện đánh cờ, bà lão không khỏi cảm khái ngày xưa ông nhà bà mê đánh cờ tới mức nào. Giờ bộ cờ tướng của ông vẫn còn trong phòng ngủ, chẳng ai động vào.

Tôi nghe vậy liền nghĩ, có lẽ ông lão lưu luyến người bạn chơi cờ kia chăng? Nói không chừng ngày xưa ông lão chưa được thỏa niềm đam mê đánh cờ. Nghĩ thế tôi thuận miệng hỏi bà lão có tin gì về người bạn đánh cờ nọ không, nào ngờ nghe bà lão nói xong đầu tôi ong cả lên. Bà nói sau khi ông lão chết thì người bạn đánh cờ nọ không thấy tới nữa. Bà không liên lạc được với người đó, thậm chí đến cả tên họ cũng không biết, chỉ biết ông lão gọi người đó là Tiểu Lục Tử, bởi gã có bàn tay sáu ngón.

Tôi đã mang máng hiểu vì sao Tần Nhất Hằng lại bảo mình tới xem ngôi nhà này rồi. Chắc chắn hắn đã nghe ngóng được tin tức gì đó, nhưng hiện tại hắn không có mặt ở đây, như vậy mọi việc cũng khó lòng giải quyết.

Tôi muốn bàn bạc cùng Lưu thọt, nhưng gã thậm chí còn chẳng biết Sáu ngón là ai. Nhất thời không còn manh mối nào, tôi đành phải tranh thủ ban ngày vào xem phòng ngủ. Quả nhiên trên bệ cửa sổ còn bày một bàn cờ tướng, có lẽ làm bằng gỗ, được chế tác tinh xảo, giá chắc cũng chẳng rẻ. Tôi không dám động vào nó, chỉ lại gần quan sát, đột nhiên sau lưng có tiếng chén vỡ làm tôi sợ khiếp vía.

Bà lão vội vàng chạy từ phòng khách vào, cẩn thận nhặt những mảnh vỡ, nhắc chúng tôi đừng chạm vào bàn cờ đó. Bà còn nói, trước kia người giúp việc nhà họ từng làm rơi một nửa số quân cờ, làm ông lão vô cùng phật ý.

Tuy vẫn chưa hoàn hồn nhưng tôi cảm thấy vấn đề tám chín phần là ở bộ cờ này rồi. Tôi mặc dù không giỏi cờ tướng lắm nhưng xem qua thì cũng có thể hiểu. Trên bàn cờ quân đỏ đã sắp bị quân đen dồn vào đường cùng, tôi đoán ông lão chơi quân đó, khó trách sau khi chết ông vẫn không yên. Quân của ông lão sắp thua rồi.

Tôi nói chuyện này với Lưu thọt, gã nghe xong mắt sáng lên, bảo tôi rằng trước kia từng nghe nói về chuyện ma quỷ. Lần này vừa khéo gặp được, gã muốn thử một lần.

Tôi hỏi gã định làm gì?

Lưu thọt hạ giọng nói với tôi, đêm nay chúng ta lại tới, tiếp tục chơi ván cờ này cùng ông lão rồi cố ý thua, chẳng phải xong việc rồi sao?

Ý này cũng đáng thử, có điều trong lòng tôi hơi bất an, lỡ xảy ra chuyện gì thì hai cái mạng nhỏ của chúng tôi sẽ gặp nguy hiểm. Song lại nghĩ, dù sao đến lúc đó cũng là Lưu thọt làm, cứ để gã thử xem sao. Tôi biết như vậy thực ra ích kỉ, nếu gã thành công, ngôi nhà này tôi chẳng tốn mấy sức đã mua được; lỡ không thành, người rước họa vào thân cũng chẳng phải tôi. Do dự một thoáng, tôi đồng ý. Chúng tôi ngỏ ý với bà lão, bà ủng hộ. Tôi và Lưu thọt hẹn bà lão tối nay sẽ quay lại rồi đứng dậy ra về.

Trở về khách sạn chỉ để giết thời gian vì chúng tôi không phải chuẩn bị gì. Ăn uống qua loa, chờ gần đến giờ hẹn thì quay lại. Trước khi bắt tay vào việc, Lưu thọt dặn dò bà lão, dù trong phòng có xảy ra chuyện gì bà cũng không được vào. Chẳng may bà có mặt đúng lúc linh hồn của ông lão hiện ra, có thể hồn của ông ấy sẽ bị rối loạn, dễ xảy ra chuyện không hay.

Đợi thêm vài tiếng nữa, thu xếp ổn thỏa cho bà lão xong, tôi và Lưu thọt đóng cửa phòng ngủ, bê bàn cờ xuống. Thực ra tôi chẳng muốn dây vào, nhưng dẫu Lưu thọt muốn tự thỏa mãn tính hiếu kì thôi thì cũng là giúp tôi hành sự, về tình về lý tôi đều nên ở bên cạnh gã.

Đêm đến, thời gian trôi qua thật nhanh, chúng tôi chờ mãi vẫn không thấy có động tĩnh gì. Thoạt tiên tôi còn hơi sợ, nhưng mãi sau lại thấy bình tĩnh. Lưu thọt cho rằng cứ tiếp tục ngồi không thế này chẳng phải cách hay, hỏi tôi có đem theo vật trừ tà nào không, biết đâu đã xua đuổi âm khí trong phòng khiến ông lão không thể xuất hiện. Tôi tìm tới tìm lui cũng không thấy gì. Lưu thọt thấy thật kì lạ, bảo, hay là do dương khí của chúng ta quá mạnh? Anh tránh mặt một lúc đi vậy?

Tôi chỉ mong gã nói thế ngay từ đầu, vừa khéo có thể tránh xa cái nơi đáng sợ này. Tôi đang định ra ngoài, Lưu thọt lại nói, thôi bỏ đi, lỡ xảy ra chuyện gì muốn tìm người giúp cũng không có. Chúng tôi suy đi tính lại, Lưu thọt bỗng bảo tôi trốn dưới gầm giường.

Chiếc giường có chân cao, gầm rộng rãi, trốn ở dưới đó có trở mình cũng không thành vấn đề, chẳng qua bụi nhiều thôi. Tôi ngồi xổm xuống nhìn gầm giường, cảm thấy đề nghị của gã chẳng hay ho chút nào, nhưng nếu không đồng ý thì chúng tôi cũng không thể cứ đợi mãi được. Tôi nghĩ cứ chui vào "ra vẻ" chút đã, sau khuyên gã từ bỏ ý định cũng dễ hơn.

Thế nên tôi lấy mấy tờ báo trong phòng ra lót rồi bò vào gầm. Vì nằm sấp nên tầm mắt cũng hẹp hơn, tôi chỉ thấy chân Lưu thọt bước qua bước lại trong phòng, không biết gã đang tìm gì.

Một lát sau trong phòng có tiếng động kì lạ, tôi cẩn thận lắng nghe nhưng không phân biệt được là từ cái gì phát ra, Lưu thọt vẫn đi đi lại lại.

Không hiểu vì sao, tôi bắt đầu căng thẳng, nhìn lại mới thấy hình như có gì đó khác thường, bèn tập trung tinh thần nhìn theo bước chân Lưu thọt di chuyển càng lúc càng nhanh. Đột nhiên, tôi phát hiện ra một vấn đề.. Chân Lưu thọt không hề khập khiễng!

Da đầu tê rần nhưng tôi không dám phản ứng, đành gồng cứng người, cố gắng hít thở bình thường. Trước đây đi cùng với Lưu thọt, mặc dù tôi không để tâm lắm nhưng cũng thấy gã bước thấp bước cao, tại sao vào lúc này lại đột nhiên bình thường? Chẳng lẽ trước giờ gã đóng kịch? Nhưng nếu đóng kịch thì rõ ràng giờ tôi vẫn còn đang ở trong phòng, sao gã không tiếp tục?

Tôi cố gắng bình tĩnh lại, bỗng một ý nghĩ thình lình xuất hiện làm tôi giật thót. Bà lão từng nói ông lão nửa đêm hay đi qua đi lại trong phòng, chẳng lẽ Lưu thọt vừa mới đó mà đã bị nhập rồi?

Thế này tôi lại càng không biết phải làm sao, muốn chạy ra cứu gã lại không có khả năng, e rằng chỉ uổng công nộp mạng. Nhưng nếu không ra, gã tiêu đời đã đành, chẳng lẽ tôi phải ở dưới gầm giường cả đêm với ma hay sao?

Đúng lúc tôi đang do dự, Lưu thọt đột nhiên dừng lại. Nói dừng bởi vì gã đã đứng yên, nhưng tay gã hình như vẫn đang bận rộn gì đó thì tôi cũng không rõ. Lưu thọt đứng ngay trước giường, giống như đang suy nghĩ, rồi, tôi thấy gã chậm rãi cúi xuống.

Tôi căng thẳng đến nghẹn thở, nếu thứ tôi sắp thấy không phải khuôn mặt của gã thì tôi chắc chắn sẽ chết vì sợ. May mà gã chỉ khom lưng nhặt gì đó dưới sàn lên. Thứ ấy nhỏ, tôi nhìn không rõ. Sau đó Lưu thọt bước

đến chỗ bàn cờ. Trong phòng yên tĩnh nên tôi nghe thấy tiếng gã đặt quân cờ xuống. Lưu thọt đang chơi cờ ư? Tôi muốn nhìn rõ hơn bèn nghiêng người, nhưng tầm mắt vẫn bị che khuất.

Lưu thọt chơi cờ thật nhàn nhã, tôi thì đổ mồ hôi liên tục, đầu gối lên cánh tay, cảm giác như nghe được tiếng tim đập bên tai. Tôi lập tức thay đổi tư thế, trước đây Tần Nhất Hằng có nói, nếu nghe thấy tiếng tim đập ở chỗ khác trên cơ thể ví như ngón tay, lỗ tai, cánh tay... thì hồn phách lúc ấy không ổn định, dễ bị câu đi.

Cứ như vậy gần mười phút, Lưu thọt đứng dậy bật đèn, gọi tôi ra. Giọng gã không có gì khác thường, nhưng vừa nãy tôi thực sự đã thấy chân gã không hề khập khiễng, tôi vẫn nên đề phòng thì hơn. Nhưng nghĩ đi nghĩ lại, dù không ra ngoài, Lưu thọt muốn hại tôi thì tôi cũng không thoát được, chẳng bằng cứ chui ra xem rốt cuộc chuyện gì đã xảy ra.

Thế là tôi bò ra ngoài, trong phòng không có gì thay đổi ngoại trừ bàn cờ. Tôi không biết có phải vừa nãy Lưu thọt đã chơi cờ cùng với ông lão hay không, nhìn vẻ mặt của gã không giống kẻ đang có âm mưu, tôi hỏi gã xem tình hình nãy giờ thế nào.

Lưu thọt xòe tay, nói mình đi tới đi lui cũng không ích gì, còn tưởng nếu động vào bàn cờ thì ông lão sẽ ra mặt, rốt cuộc chơi cờ một mình xong rồi, cả căn phòng vẫn im ắng, gã đành bỏ cuộc.

Tôi nghe Lưu thọt nói xong bèn tới xem bàn cờ, quân đỏ đã bị ăn hết, dĩ nhiên thành nước cờ chết. Trong lòng tôi không khỏi hoài nghi, nhưng cũng không dám chất vấn gã tại chỗ, nghĩ thôi cứ về gặp Tần Nhất Hằng rồi tính tiếp.

Tôi bảo phải báo cho bà lão biết mình sẽ trở về khách sạn đã, Lưu thọt gật đầu rồi mở cửa ra trước. Tôi đang định đi theo thì bỗng nghe thấy có thứ gì đó rơi xuống sàn, cúi đầu nhìn thì ra là một quân cờ. Không ngờ bây giờ tôi lại chẳng sợ gì, tò mò nhặt quân cờ lên xem, chưa kịp nhìn kĩ thì bên ngoài chợt có tiếng ồn ào. Bà lão hét lên, tôi tiện tay bỏ quân cờ vào túi, vội vã chạy ra ngoài.

Từ cửa phòng ngủ đến phòng khách chỉ vài bước nhưng do thiết kế của ngôi nhà, tôi không trông thấy chuyện gì đang diễn ra ở phòng khách. Đến khi chạy hẳn ra ngoài thì đã chỉ còn một mình bà lão. Tôi vội hỏi sự tình, bà lão vẫn còn hốt hoảng, muốn nói nhưng lại không thể thốt nên lời. Bà càng

như vậy tôi càng sốt ruột, không chờ nữa, lập tức chạy ra ngoài xem, chắc hẳn Lưu thọt vẫn còn ngoài đó.

Nhưng khi tôi ra đến cửa thì không thấy bóng dáng gã đâu, lại gặp Tần Nhất Hằng đang cầm thứ gì đó trông như lá cờ, khom lưng thở hổn hển. Tôi hỏi hắn sao vậy, hắn không đáp, cứ thế chạy thẳng vào phòng ngủ.

Nhờ có ánh đèn, tôi mới nhìn rõ thứ hắn cầm trong tay là một lá cờ gọi hồn. Bình thường lúc đưa tang người con cả sẽ đứng ở đầu đoàn giơ loại phướn này lên, một là có thể giúp người thân đã khuất nhớ đường từ nhà đến nơi chôn cất, hai là báo cho ma quỷ dọc đường rằng người thân của họ đã mất, đừng gây khó dễ. Nhưng tôi nghĩ mãi cũng không hiểu Tần Nhất Hằng cầm thứ đó làm gì. Kể từ khi chúng tôi quen biết nhau đến nay, tôi chưa từng nghe hắn kể về gia đình, chẳng lẽ chuyến này hắn không đến đúng hẹn là vì nhà có chuyện?

Nghĩ vậy tôi định an ủi vài câu, nhưng hắn chẳng chú ý đến tôi, chỉ đi một vòng quanh phòng rồi đột nhiên quay đầu nói với tôi, mẹ kiếp, quả nhiên đã bị gã lấy mất rồi!

Tần Nhất Hằng vô cùng tức giận. Nhất thời tôi không hiểu đầu cua tai nheo thế nào, trong lòng cũng có nhiều thắc mắc, giờ chỉ đang chọn xem nên hỏi từ đâu mà thôi. Chẳng ngờ hắn lại không muốn giải thích, rời khỏi phòng ngủ tới an ủi bà lão.

Bà lão lúc này đã lấy lại được bình tĩnh, nói chuyện vẫn chậm rãi như trước, chứng tỏ cũng không có gì đáng lo ngại. Vừa nãy thấy Tần Nhất Hằng đêm hôm khuya khoắt còn gõ cửa với bộ dạng ấy, bà lão tưởng mình gặp phải Hắc Bạch Vô Thường[25].

Đã làm nhà người ta thêm phiền giờ lại còn ầm ĩ cả lên, tôi cũng chẳng còn mặt mũi nào nữa, luôn miệng xin lỗi bà lão, sau đó vội vàng tạm biệt rồi cùng Tần Nhất Hằng ra về.

Ra tới cửa, Tần Nhất Hằng hỏi tôi địa chỉ khách sạn, nhưng lại không chịu ngồi chung xe với tôi, chỉ nói tôi cứ đi trước. Tôi đành một mình quay lại khách sạn, hút hết nửa bao thuốc vẫn không thấy hắn đâu. Mãi đến nửa đêm, hắn mới xuất hiện, mặt mày nghiêm trọng. Tôi đã nhịn từ lâu, vừa thấy hắn bèn dốc hết mọi nghi vấn trong lòng ra, chẳng cần biết hắn có nghe hay không.

Mấy câu hỏi của tôi câu nào câu nấy loạn cả lên, không có logic, cứ nhớ cái gì thì hỏi cái đó, cuối cùng tổng kết lại có mấy vấn đề thế này: Một, Lưu thọt đã biến đi đằng nào? Hai, trước đó Tần Nhất Hằng đã làm gì? Ba, thứ mà hắn nói bị lấy đi là gì? Bốn, rốt cuộc chuyện gì đang xảy ra?

Tần Nhất Hằng chưa vội đáp, chờ tôi im lặng hắn mới châm một điếu thuốc, do dự chốc lát mới nói, chính tại tiến trình đô thị hóa cùng hiện đại hóa kiến trúc, giờ còn rất ít nơi có thể ứng dụng được phương pháp liên quan đến tướng trạch[26] này. Ở thời cổ đại đâu đâu cũng có thầy phong thủy, hơn nữa địa vị xã hội cũng cao. Ngoại trừ việc vận dụng thuật phong thủy để lựa chọn nơi chôn cất là âm trạch, thì bản lĩnh còn lại của họ đều là để sắp đặt dương trạch.

Thời đó không hề có khái niệm kiến trúc sư, nhà từ xây cất cho đến khi vào ở đều là do thầy phong thủy và thợ thủ công phối hợp bài trí. Tuy thuật phong thủy không phải thứ quá thần bí và khó học, nhưng khi ấy dân số chỉ lác đác vài mống, cho nên những thầy phong thủy nổi tiếng thời đó một năm hay thậm chí vài năm cũng chỉ nhận vài ngôi nhà; một phần bởi kĩ thuật xây dựng thời đó khiến cho thời hạn thi công kéo dài; một phần nữa là bởi kiến trúc của một số ngôi nhà cần phải tính toán cùng bát tự vận mệnh của chủ nhân. Lén xem số trời là việc làm tổn hại âm đức[27], hao tổn tuổi thọ, cho nên những thầy phong thủy danh tiếng cả đời cũng chỉ để lại được một vài tác phẩm mà thôi.

Thầy phong thủy có địa vị cao không chỉ vì bản lĩnh đáng khâm phục của họ, mà còn bởi nếu những người này nổi tính xấu động tay động chân bất kể dương trạch hay âm trạch thì cũng có thể gây tai ương lớn cho gia chủ. Thế nên ngày nay người ở nông thôn tìm thợ xây nhà đều phải đối đãi tử tế với người ta, không thể nặng lời mắng mỏ, biết đâu có người thợ nào biết được vài chiêu thuật số, cứu người thì chưa chắc làm được, nhưng hại người dư sức.

Từ xưa trong giới phong thủy đã có một luật bất thành văn, đó là mỗi khi hoàn thiện xong một ngôi nhà, thầy phong thủy sẽ ghi lại thông tin của nó, thậm chí của cả chủ nhà vào một cuốn sổ nhỏ, được gọi tên là "chỉ bộ", vật này cũng có thể chỉ là một mảnh giấy hoặc một tấm vải, nói chung hầu hết là thứ nhỏ gọn nhét vừa tay áo. Những thông tin nhìn tưởng đơn giản, ở trong tay thầy phong thủy lại là vũ khí cực mạnh. Nếu ngôi nhà đó sau này

xảy ra chuyện, thầy phong thủy có thể dựa vào những ghi chép ấy để tìm cách ứng phó. Hoặc nếu sau khi hoàn công mà chủ nhà lại không trả tiền thù lao thì họ cũng có thể dùng những ghi chép đó đặt bẫy trong nhà. Nếu cực kì tinh thông thuật pháp, thầy phong thủy thậm chí chẳng cần quay lại ngôi nhà đó, ở xa ngàn dặm cũng chỉ cần chọn đúng phương vị[28], dựng một ngôi nhà cùng tỉ lệ với ngôi nhà gốc rồi đưa thêm tin tức của chủ nhà vào là có thể khiến người ta nhà nát cửa tan.

Qua mười năm Cách mạng Văn hóa, người hiểu thuật phong thủy đến nay đã chẳng còn nhiều. Những kẻ chỉ hiểu biết chút ít đã có thể mạo danh bịp bợm, còn những người chân chính tiếp nối truyền thống của các thầy phong thủy thế hệ trước lại sắp tuyệt chủng, nhưng "sắp" không có nghĩa là không còn tồn tại. Có nhiều cao nhân không ẩn cư sơn dã hay cả ngày chẳng nói một câu như chúng ta vẫn tưởng. Cùng với sự phát triển của xã hội, những người đó cũng hiện đại như bao người khác, có bản lĩnh là một chuyện, còn đời sống kì thực chẳng khác gì người thường.

Tần Nhất Hằng nói nhiều như vậy, tôi nghe mà hoang mang. Những chuyện này thì liên quan gì đến vấn đề tôi đã hỏi? Nhưng thấy hắn nói không ngừng, tôi nghĩ, tựa hồ ngộ ra được điều gì đó. Không phải ý hắn là Lưu thọt đã lấy "chỉ bộ" đó chứ?

Tần Nhất Hằng gật đầu, không nói nữa mà lấy điện thoại ra cho tôi xem một đoạn video. Video này hẳn là tải từ một trang web nào đó, chất lượng không tốt lắm nhưng xem vẫn được. Trên khung hình, một ông lão đeo kính ngồi trên bục giảng chậm rãi nói, lắng nghe thì nhận ra ông đang bàn về lý luận phong thủy. Tôi xem thấy mơ hồ, thầm nghĩ lẽ nào ông lão này đang giảng về những điều hắn vừa kể cho tôi? Hắn sợ tôi không tin nên mới lấy video này ra làm bằng chứng?

Nghe một lúc lại chẳng thấy gì liên quan. Tôi thắc mắc nhìn Tần Nhất Hằng, thấy tôi không kiên nhẫn xem hết, hắn đành tua thẳng tới đoạn gần cuối, nhắc tôi tập trung xem.

Trong video ông lão kia hẳn là đang nói những lời cuối cùng vì sau đó là tiếng vỗ tay như sấm dậy, video kết thúc. Tôi vẫn không hiểu đầu cua tai nheo ra sao. Tần Nhất Hằng tua video lại cho tôi nghe cẩn thận hơn. Tôi áp tai vào điện thoại lắng nghe, ông lão kia nói rằng, gần đây phát hiện ra một công trình kiến trúc có phong thủy kì lạ, cần phải đi sâu nghiên cứu thêm, hi vọng sẽ có cơ hội cùng mọi người thảo luận.

Nghe xong đầu vẫn đầy dấu hỏi, chịu không nổi tình trạng úp úp mở mở này, tôi bèn hỏi luôn, rốt cuộc là sao đây?

Tần Nhất Hằng hít một hơi thật sâu, nói cho tôi hay, ông lão này là Vạn Cẩm Vinh, đã qua đời, là một nhân vật nổi tiếng nhất ngành kiến trúc nước nhà. Các học trò của Vạn Cẩm Vinh đều biết ông thạo thuật phong thủy, hành nghề từ trước cả khi thành lập nước cộng hòa.

Nói vậy thì ban nãy Lưu thọt đã lấy "chỉ bộ" của ông lão này sao? Nhưng gã lấy làm gì? Có liên quan gì tới câu nói của ông lão trong video chăng? Tôi chưa kịp hỏi, Tần Nhất Hằng đã mở miệng trước, Vạn Cẩm Vinh từng hợp tác với khá nhiều công ty kiến trúc trứ danh, thế nhưng hầu hết chỉ đứng tên hộ, còn ông thực sự bài trí cụ thể cho mấy căn thì có lẽ chỉ người trong cuộc mới biết.

Lần này Tần Nhất Hằng đến đây là để tìm cuốn sổ đó. Hắn đoán rằng trong "chỉ bộ" của Vạn Cẩm Vinh nhất định có một số tư liệu không thể tra ra được của kiến trúc cổ ông ta nhắc đến trong video. Vốn hắn đã không quản ngày đêm đuổi theo tôi, chẳng ngờ trên đường lại có kẻ ra tay che mắt, cuối cùng đành phải tìm một người đàn ông đang để tang cha mẹ trong phạm vi mười dặm để mượn cờ gọi hồn, mới có thể đến nơi thuận lợi. Cờ gọi hồn đã được người con trai cả cầm rước là thứ cực kì thu hút cô hồn dã quỷ, bởi chúng không có người cúng bái nên theo bản năng muốn theo đuổi loại phướn này.

Vừa rồi Tần Nhất Hằng không cho tôi tới gần cũng là vì sợ tôi lại vô tình thu hút những thứ đó bám lên người. Đáng tiếc, dù hắn có nhanh đến mấy thì vẫn chậm một bước, để kẻ kia cầm "chỉ bộ" lủi mất.

Sự tình đến lúc này đã có chút manh mối, nhưng tôi vẫn còn nhiều nghi vấn về Lưu thọt. Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, gã kia không phải Lưu thọt sao?

Hắn lắc đầu đáp, Lưu thọt nếu hiểu biết được như thế thì đã tốt, kẻ đó cụ thể là ai hắn cũng chẳng biết, nhưng chắc chắn gã biết rõ hành tung của chúng tôi.

Nghe Tần Nhất Hằng nói người kia không phải Lưu thọt, trong lòng tôi cũng hơi hốt hoảng. Nhưng nhớ lại, dường như gã cũng không có ý hại tôi, lại còn giúp tôi chữa ù tai.

Tôi bèn nói, gã đó từng chữa bệnh cho tôi, hơn nữa chỉ dùng kim châm vài cái tôi đã khỏe rồi.

Tần Nhất Hằng nghe xong mặt biến sắc, quát, anh nói cái gì? Anh để gã đó châm à?!

Tôi căng thẳng, kể lại cho hắn nghe cách Lưu thọt chữa bệnh cho mình, đồng thời cũng kể lại những gì tôi và Lưu thọt nói với nhau.

Chẳng ngờ càng nghe Tần Nhất Hằng càng nhíu chặt mày, mãi sau mới nói cho tôi hay tôi chắc đã bị trồng "oán đậu" vào người. Thứ oán đậu này cùng nguồn gốc với "ngải" ở vùng Đông Nam Á. Chỗ khác là oán đậu dùng châm chọc vào da rồi trồng oán khí. Nói là "trồng" chứ thực chỉ có châm mà thôi, tất cả huyền cơ đều nằm trên chính cây châm đó.

Nó không phải châm thường mà đã được cắm vào người trẻ con một cách dã man. Mỗi ngày lại cắm thêm châm, đứa trẻ chưa chết ngay nhưng châm càng lúc càng nhiều, cuối cùng nó sẽ phải bỏ mạng. Đến khi đứa trẻ chết thì rút châm ra, ba chiếc đầu tiên được rút ra có dính hồn đứa trẻ, được gọi là hồn châm; ba chiếc cuối cùng có dính phách của đứa trẻ, gọi là phách châm; những châm ở giữa thì đem vứt, không dùng làm gì. Trên ti vi đã từng đưa tin nhiều trường hợp phát hiện kim trong người trẻ nhỏ, nhưng không rõ kim từ đâu mà có, thực ra đây chính là việc luyện châm oán đậu, chẳng qua người ngoài không biết mà thôi.

Tần Nhất Hằng nói đến đấy thì dài giọng, bị loại châm này đâm vào người nếu mệnh tốt thì duy trì được ba năm, ba năm sau sức khỏe suy sụp, tàn tạ đến mức khiến người ta chẳng còn thiết sống. Còn ai mệnh yếu thì sau một thời gian ngắn có thể bất ngờ gặp họa, thậm chí là họa sát thân. Tất cả đều gây chết người.

Nghe xong những lời đáng sợ ấy, tôi vội hỏi liệu có cách giải quyết hay không. Tần Nhất Hằng suy nghĩ mông lung, nói may mà phát hiện sớm, mệnh của tôi cũng thuộc loại mạnh, cách giải hẳn là có, chỉ cần chịu khổ.

Xá gì chút đau đớn da thịt, bảo toàn tính mạng mới là điều quan trọng nhất, tôi lập tức xin hắn giúp tôi giải trừ, hắn lại bảo việc này không thể nóng vội, cứ yên ổn ngủ đêm nay đã, mai làm vẫn kịp.

Tuy bất an nhưng tôi cũng chỉ còn cách nghe theo Tần Nhất Hằng, ngủ một giấc rồi tính. Lúc cởi đồ lên giường, tôi chợt nhớ quân cờ đã nhặt từ phòng ông lão, bèn lấy ra xem. Đây là một quân mã, tôi quan sát hồi lâu cũng chẳng thấy có gì bất thường. Đã có chuyện gì thế nhỉ? Quân cờ vốn nằm chênh vênh bị người đi lại gây ra luồng gió hoặc chấn động nhỏ nên

văng khỏi bàn cờ? Trong sinh hoạt hằng ngày chúng ta vẫn hay gặp những tình huống như vậy, đang yên đang lành đột nhiên có gì đó rơi xuống, nhiều người sẽ sợ bóng sợ gió, cho rằng trong nhà có tà vật. Tuy không loại trừ khả năng này, nhưng cũng chẳng thể vơ đũa cả nắm.

Tôi nhớ có Tần Tần Nhất Hằng nói, nếu muốn kiểm tra trong nhà có thứ gì dơ bẩn hay không, ai can đảm hãy ghi chép cẩn thận vị trí và hình dạng vật trong nhà, hôm sau kiểm tra lại là sẽ rõ. Mặt khác, trong nhà nếu có đồ ăn thừa thì không nên để trên bàn qua đêm, vì nếu không có thần trấn trạch sẽ dễ bị quỷ đói nhòm ngó, đây cũng là lý do nhiều nhà nếu có đồ thừa mà không thu dọn ngay được sẽ đậy bát đĩa hoặc vật gì đó lên trên. Thứ nhất là phòng chuột bọ, thứ hai là phòng những thứ kia.

Nhưng quân cờ này không biết vì sao lại rơi xuống. Tôi cảm thấy liên quan đến ông lão, thế là sao nhỉ? Tôi biết trong cờ tướng, quân tượng di chuyển theo chữ Điền, còn quân mã di chuyển theo chữ Nhật[29], chẳng lẽ ông lão buồn bực vì thua nên đã đập quân mã xuống rồi hô to "Nhật"[30]sao? Càng lúc tôi liên tưởng càng xa, hơn nữa lại càng vô căn cứ.

Tôi xoay lại, kể đầu đuôi chuyện quân cờ cho Tần Nhất Hằng nghe rồi hỏi ý hắn. Hắn cũng thấy kì lạ bởi lúc mới tới không hề cảm thấy ông lão kia còn ở đó. Tôi đưa quân cờ, Tần Nhất Hằng xem xét hồi lâu cũng chỉ lắc đầu.

Chẳng biết thêm được điều gì, tôi đang chuẩn bị ngủ thì Tần Nhất Hằng đột ngột vỗ gối bảo, nếu ông lão kia thực sự chết oan hoặc chết một cách kì quái thì chắc sẽ muốn người ta tìm ra bí mật mà ông chưa kịp nói. Biết đâu bàn cờ kia chính là một loại bản đồ? Ông lão dùng bố cục và phương vị trên bàn cờ để biểu đạt điều mình muốn nói, như vậy không chỉ qua mắt được người khác mà vẫn bảo vệ được nơi cất giữ thông tin quan trọng. Ông ấy muốn cho chúng ta biết phương vị của một nơi quan trọng nhất.

Tôi nghe Tần Nhất Hằng nói xong, lòng bỗng lạnh ngắt, bởi vì bàn cờ đã bị kẻ giả danh Lưu thọt kia động chạm tới. Tuy tôi đã từng nhìn thấy nhưng cũng không thể nhớ chính xác, càng chẳng thể khôi phục bàn cờ về như cũ. Tần Nhất Hằng lộ vẻ thất vọng khi biết bàn cờ đã bị động vào. Chúng tôi im lặng hồi lâu, rồi đành nhắm mắt ngủ.

Đèn tắt, tôi nằm trên giường trằn trọc mãi, chẳng phải vì lo chuyện oán đậu trên người, mà cảm thấy tình hình hiện tại thực rối rắm. Nhưng phức tạp mấy cũng vô ích, thời gian vẫn cứ trôi. Hai ngày nay tuy chẳng vận động nhiều, nhưng hao tổn tâm sức quá thể, cuối cùng tôi thiếp đi lúc nào không hay.

Khi tôi tỉnh lại thì trời đã sáng. Giường Tần Nhất Hằng trống không, chẳng rõ hắn đã đi đâu. Vẫn còn sớm, tôi chưa vội tìm hắn, kiên nhẫn nằm xem ti vi. Gần trưa hắn mới quay về, mang theo một con sẻ nhỏ. Hắn ra ngoài từ sớm chỉ để bắt chim ư? Tần Nhất Hằng bảo tôi chịu khó chờ, dứt lời rút con dao đa năng Thụy Sĩ ra rồi vào phòng tắm. Tôi tò mò theo vào.

Tần Nhất Hằng thành thạo mổ con chim sẻ, moi hết nội tạng ra ngoài, cẩn thận đặt chúng lên trên một tờ giấy vàng. Căn phòng tanh mùi máu, vừa rời giường đã nhìn thấy những thứ này thật khiến người ta khó chịu.

Tiếp theo hắn móc từ trong túi ra nắm rơm, dùng dây đỏ buộc lại thành một hình nhân rồi nhét vào bụng chim, gói giấy bọc nội tạng, cuối cùng lấy chỉ đỏ buộc một đầu lên cổ nó, một đầu buộc vào ngón tay giữa của tôi. Xong xuôi, Tần Nhất Hằng bảo tôi hôm nay không được ra ngoài, cứ an tâm đợi ở đây, cũng đừng làm sợi chỉ bị đứt, tối mới bắt đầu diệt oán đậu.

Tôi cẩn thận đặt hình nhân kia trên tủ đầu giường, sau đó nằm như truyền nước biển. Tuy tư thế này không vất vả gì nhưng lâu quá sẽ tê tay. Nhất là khi ăn cơm, ngón giữa tay phải bị buộc nên không tiện dùng đũa. May có Tần Nhất Hằng bón giúp nên cũng không ảnh hưởng gì quá lớn.

Cứ thế cho đến tận khi trời tối, Tần Nhất Hằng tắt hết đèn trong phòng, đặt hình nhân dưới ánh trăng còn tôi thì bảo đứng khuất vào chỗ tối, lại viết tên tôi lên một tờ giấy vàng, trích từ đầu ngón tay tôi ra vài giọt máu nhỏ xuống, rồi đốt tờ giấy đi. Tờ giấy hóa thành tro trong nháy mắt.

Tôi đứng bên cạnh quan sát thấy khá mới lạ, lúc tận mắt thấy tờ giấy vàng kia bị thiêu rụi thì lòng bắt đầu hồi hộp. Tần Nhất Hằng có nói phải chịu khổ, trích máu từ ngón tay chắc chưa phải là khổ đâu.

Ban đầu cũng không có gì bất thường, tôi thấy Tần Nhất Hằng chỉ nhìn chằm chằm vào hình nhân rơm. Nhưng từ từ, không rõ có phải do tôi hoa mắt không, hình nhân kia bắt đầu động đậy. Tần Nhất Hằng bèn lấy con dao rọc giấy đã chuẩn bị sẵn, bảo tôi giơ tay ra, rồi lần lượt đâm vào hai khớp xương trên mười ngón tay tôi. Dao rọc giấy bén thế nào không

cần nói cũng biết, chẳng mấy chốc trên tay tôi đã chi chít vết rách, há ra như những cái miệng nhỏ, máu ri rỉ chảy.

Tần Nhất Hằng đỡ lấy hai bàn tay tôi, bảo tôi nhỏ máu lên hình nhân kia. Mỗi giọt máu rơi xuống lại khiến hình nhân giãy giụa. Hắn ra tay có chừng mực nên một lát sau máu đã ngừng chảy, nhưng tay đứt ruột xót, hơn nữa tôi thấy đau thật, trán ướt đẫm mồ hôi, tôi cúi nhìn thì thấy hình nhân kia đã lấy của tôi khá nhiều máu.

Tần Nhất Hằng lại lôi ra một bó dây màu đỏ quấn quanh hình nhân rơm như xác ướp, sau đó cắt đứt sợi chỉ đang buộc vào ngón giữa của tôi, rồi nói, giờ tất cả oán đậu đã bị chuyển sang hình nhân, tối nay để nó lại trong phòng, mai mang đến chỗ lắm xe cộ để nó bị cán một ngày là ổn.

Tôi nghe hắn nói không có vấn đề gì nữa cũng thở phào nhẹ nhõm, nhưng vẫn còn có chút kiêng dè hình nhân kia nên bảo hắn để nó trong phòng tắm. Sau khi thu dọn xong hắn mới giải thích, chim sẻ tuy nhỏ nhưng lục phủ ngũ tạng đầy đủ. Hắn lấy ngũ tạng của nó cùng người giấy làm giả thành tôi để chuyển toàn bộ oán đậu sang. Có điều làm vậy khi hình nhân bị xe cán, tôi cũng sẽ hơi đau, nếu được xe hoa cán qua thì sẽ giải được vận xui, nhưng nhà có đám cưới kia lại phải gánh thay chút tai họa.

Chuyện đã được giải quyết, tâm trạng của tôi cũng khá hơn. Đêm đó đáng lẽ phải ngủ ngon, ai ngờ nửa đêm có tiếng trẻ con khóc. Tôi trở mình thấy Tần Nhất Hằng cũng đã tỉnh, hắn ra hiệu bảo tôi tiếp tục ngủ, không có gì đáng ngại, tôi bèn xoay người ngủ tiếp. Đêm ấy tuy ngủ không say, nhưng cũng được một giấc đến sáng.

Ngày hôm sau, Tần Nhất Hằng theo kế hoạch đặt hình nhân ở một con đường đông đúc xe cộ, sau đó bàn với tôi, cảm thấy vẫn nên quay lại nhà bà lão xem sao. Tôi cũng nghĩ vậy, dù không phải tìm gợi ý hay manh mối gì trên bàn cờ thì chí ít cũng nên gặp bà để xin lỗi và tạm biệt. Huống hồ tôi thấy ngôi nhà đó vẫn mua được, vì giờ linh hồn của ông lão đã không còn đeo bám nữa, cuộc mua bán này vẫn có lời.

Khi chúng tôi quay lại, bà lão không trách cứ gì việc chúng tôi quấy rầy, vẫn tươi cười đón chào. Tôi ngồi xuống bàn kĩ hơn về hợp đồng, Tần Nhất Hằng vào phòng ngủ của ông lão xem liệu có gì mới hay không.

Chuyện hợp đồng còn thuận lợi hơn cả dự đoán, tiếc là phía Tần Nhất Hằng không tiến triển gì.

Tuy còn nhiều nghi vấn chưa giải đáp nhưng tôi vẫn mua được ngôi nhà, tất cả khó khăn trong chuyến đi xem như xứng đáng. Tần Nhất Hằng vẫn lấn cấn trong lòng, nhưng tạm thời chưa tìm ra cách xử lý. Chúng tôi nán lại thêm một ngày, chờ hoàn tất hợp đồng rồi lên đường quay về.

Trên xe lửa tôi sực nhớ ra, hỏi Tần Nhất Hằng về chuyện Lưu thọt. Nếu địa chỉ hắn cho là đúng mà tôi lại gặp Lưu thọt giả thì có chuyện nghiêm trọng rồi.

Tần Nhất Hằng nói, thật ra đã nghĩ đến, định khi về là sang tìm Lưu thọt. Nhưng hiện giờ xem ra cơ hội tìm thấy cũng thấp. Nếu nghĩ theo hướng xấu, Lưu thọt có thể đã lành ít dữ nhiều.

Nói thật lòng, tôi tiếp xúc với ma quỷ lâu như vậy, cách nhìn nhận sinh tử đã nhẹ nhàng hơn. Nhưng việc người ta lừa gạt lẫn nhau, tôi vẫn không sao quen nổi.

Theo lệ cũ, lúc tôi tạm ngừng kể chuyện thì sẽ chụp ảnh. Nhưng còn chưa đợi tôi cầm máy ảnh lên, một người đã nhảy ra khỏi sofa, cứ thế cắm đầu chạy ra ngoài. Gọi anh ta không dừng lại, tôi cũng chẳng kịp chụp ảnh người nọ. Trên sofa giờ chỉ còn lại ba người, đều đang ngạc nhiên nhìn theo anh ta, rồi lại nhìn tôi, thấy tôi cầm máy ảnh thì do dự nhưng vẫn ngồi ngay ngắn lại, tôi chỉnh ống kính hướng về phía họ.

Đợi đèn flash chớp tắt, có người đột nhiên hỏi tôi làm thế để làm gì, mong tôi đừng giả thần giả quỷ.

Tôi quăng cho anh ta một điếu thuốc, ném cả bật lửa lên bàn. Anh ta đón lấy điếu thuốc nhưng không vội châm, như thể đang chờ câu trả lời.

Tôi đốt một điếu, "Nếu anh không muốn nghe tiếp thì có thể đi, nhưng tôi sẽ không trả lời câu hỏi trừ phi anh trụ được đến sáng. Lúc đó tôi sẽ tùy tâm trạng mà quyết định."

Người này vừa nghe thế giọng liền run lên, "Tôi lại thấy câu chuyện không phải do anh kể! Anh chỉ đang nói nhép thôi! Rốt cuộc các người muốn gì?"

Nói xong anh ta bật dậy, quay về phía những người ngồi sofa quát lớn, "Mọi người không nhìn thấy sao? Hắn rõ ràng có lúc không mở miệng nhưng tiếng lại không hề ngắt quãng! Mọi người mù hết cả rồi à?" Ngừng lời, anh ta túm tay áo của người ngồi bên cạnh, muốn kéo người đó đứng dậy, nhưng người kia chỉ nhìn anh ta rồi hất tay ra. Anh ta lắc đầu, lùi về phía sau vài bước, rồi cứ thế chạy ra phía cửa.

Khi tôi nghe thấy câu hỏi cũng đã chuẩn bị sẵn, cho nên lần này không để cho anh ta kịp chạy thoát bèn chụp lại dáng vẻ khiếp sợ đó. Nhìn anh ta bỏ đi, tim tôi chỉ chực nhảy ra khỏi lồng ngực, không phải vì lo lắng khi mất đi một thính giả mà vì khi chụp, tôi thấy dường như có một thứ gì đó sáp vào lưng anh ta. Ngôi nhà này đúng là nơi xảy ra những việc kì quái, hơn nữa anh ta khi hỏi tôi đã dùng từ "các người". Nghĩ đến đó, tôi không kìm được, hơi quay đầu lại. Sau lưng trống không, không hề có ai khác. Lúc này tôi mới yên tâm hơn. Còn lại có hai người, xem ra bọn họ thực sự muốn trụ đến sáng, bây giờ với họ mà nói có lẽ nghe chuyện chỉ còn là giày vò chứ hứng thú đã bay biến cả rồi. Nhưng đây cũng chẳng phải điều tôi quan tâm, tôi lại tiếp tục kể.

13
Viên Trận

Tôi thở dài, vào nhà vệ sinh hút điếu thuốc. Rít chưa được mấy hơi thì nghe trong túi có âm báo. Tôi lấy điện thoại ra xem, là một số lạ, nội dung khiến tôi kinh hãi: *Viên Trận không phải một người!*

Đọc xong tin nhắn tôi sững sờ, nghĩ một lát bèn gọi lại số đó, nhưng đầu kia tắt máy. Tin nhắn này thật bí hiểm, nói Viên Trận không phải một người là có ý gì? Viên Trận không phải là người, hay Viên Trận không chỉ có một mình?

Nói thẳng ra, tôi cũng cảm thấy Viên Trận hẳn phải có một nhóm săn tin, nhưng hợp tác với gã lâu như vậy, tôi chưa hề tìm hiểu sâu. Dù sao giữa chúng tôi chỉ có quan hệ hợp tác, lợi ích mới là thứ ràng buộc đôi bên. Gã làm sao để có tin về những ngôi nhà kia, việc đó chẳng liên quan đến tôi.

Tôi suy nghĩ về tin nhắn lạ một chốc, cảm thấy chắc chỉ là một trò đùa ác thôi. Viên Trận quả thật là một kẻ trung gian thần thông quảng đại, nhưng nói gã không phải là người thì có hơi cường điệu quá rồi. Chẳng ngờ tôi còn chưa ra khỏi nhà vệ sinh, một tin nhắn khác lại tới, vẫn là số máy lạ ban nãy: *Anh không tin? Tôi sẽ chứng minh cho anh xem. Căn hộ này có đáp án anh muốn biết, chìa khóa nằm trong chậu hoa trên ban công*. Cuối tin có một địa chỉ, căn hộ nằm ngay trung tâm thành phố, nhưng cách chỗ tôi ở khá xa.

Tin nhắn làm tôi càng thêm tò mò, lập tức gọi lại, nhưng bên kia vẫn tắt máy. Chắc hẳn họ đã chuyển cuộc gọi tới một số luôn tắt, vì vậy tôi nhắn: *Anh là ai?*

Tin không gửi đi được.

Trở về chỗ ngồi, tôi vẫn lấn cấn không thôi, suy nghĩ một lúc thấy phải cho Tần Nhất Hằng biết. Tôi chìa tin nhắn vừa nhận được ra, nhưng hắn không coi đó là chuyện gì nghiêm trọng, chỉ nói bên kia giả bộ thần bí chẳng qua là muốn dụ chúng tôi tới căn hộ nọ. Nếu đúng là vậy thì chắc chắn ở đó có bẫy.

Tôi cũng đồng ý với phân tích của hắn, lần trước bị Sáu ngón chơi một vố, đến giờ tôi vẫn thấy như chuyện mới xảy ra ngày hôm qua, quyết định không bận tâm nữa, thoải mái nhắm mắt nghỉ ngơi.

Chỉ một lát, lại có tin nhắn, tôi tự nhủ, chắc vẫn là kẻ kia đây! Lần này là tin nhắn đa phương tiện, vừa mở ra tim tôi đã nảy lên. Ảnh chụp kì lạ, gần như cả khung hình bị một thứ đen chắn hết, chỉ lờ mờ nhìn ra một bóng lưng. Tấm hình này được chụp vội.

Tôi nhìn hồi lâu, bỗng cảm thấy quen quen, sau đó giật mình nhận ra tấm hình này được chụp trên tàu, bóng lưng trong ảnh chính là của tôi! Kẻ đó hiện đang ở trên chuyến tàu này! Tôi lập tức bật dậy nhìn quanh, thế nhưng tàu đã vào đến ga, nhiều người đứng lên lấy hành lý xuống, không thể nhận ra đâu là kẻ đã chụp hình. Hơn thế nữa, kẻ đó đã dám gửi ảnh cho tôi tức là đã lên kế hoạch chu toàn, biết tôi không thể phát hiện được gã.

Kẻ đó có thể là ai chứ?

Tần Nhất Hằng hình như cũng nhận ra vẻ khác thường của tôi nên hỏi có chuyện gì. Tôi đưa ảnh cho hắn xem, nào ngờ khuôn mặt hắn chợt đanh lại, sau đó nói phải đến căn hộ ấy một chuyến. Nhưng khi tôi hỏi lý do thì hắn lại không giải thích, chỉ nói lần này có thể chúng tôi đã rơi vào tình trạng biết trong núi có hổ vẫn phải vào, hi vọng tôi chuẩn bị tâm lý.

Đáng lẽ đã về tới nơi, không ngờ lại lập tức phải xuất phát. Tôi chỉ kịp qua nhà thay vội bộ quần áo, không nghỉ ngơi, cứ thế ra thẳng sân bay gặp Tần Nhất Hằng. Trên đường đi chúng tôi không nói lời nào, hơn nữa di chuyển bằng đường hàng không cũng chẳng tốn nhiều thời gian. Máy bay hạ cánh, chúng tôi tới khách sạn thuê một phòng. Thấy vẫn còn sớm, Tần Nhất Hằng bèn giục tôi ăn tạm chút gì đó, nhân lúc trời sáng tới căn hộ nọ.

Căn hộ nằm trong một chung cư cao cấp, vì đến đây quá gấp gáp nên tôi không kịp thăm dò kĩ giá cả nhung nhìn tổng quan thì hẳn là không rẻ.

Cơ sở vật chất hợp chuẩn, ra vào đều cần thẻ, khách tới thăm phải liên hệ với chủ nhà để xác nhận rồi mới được phép vào, cũng bởi vì thế mà chúng tôi bị chặn ngoài cổng. Không còn cách nào khác, tôi đành đút hai trăm tệ cho bảo vệ, lại viết tường tận thông tin bản thân, cuối cùng họ mới cho chúng tôi vào.

Theo địa chỉ trong tin nhắn, chúng tôi tìm được căn hộ nằm ngay ở tầng trệt. Loại chung cư này mỗi tầng đều có một ban công nhỏ cho chủ nhà trồng hoa cỏ. Bởi vì trước sau đều có cửa và cửa sổ chống trộm dày, nên ban công không xây tường cao ngăn cách, nhờ thế tôi và Tần Nhất Hằng trèo vào cũng dễ.

Vừa vào đã thấy quả nhiên ở trên ban công có một chậu cây phát tài khô héo, chậu lớn, nhưng có thể vì gần đây mới có mưa nên đất trong chậu khá mềm. Tôi và Tần Nhất Hằng đổ hết đất đi, tìm thấy một chiếc chìa khóa dưới đáy chậu. Tần Nhất Hằng dẫn tôi vòng lại cửa chính, dùng chìa khóa mở cửa.

Tần Nhất Hằng vào trước rồi mới gọi tôi vào theo. Căn hộ quả thật trông như nhà ma, không hề có đồ đạc, chỉ còn vài cái túi nilon rách rưới, giấy báo rải đầy trên sàn, bụi bặm khắp nơi. Xem ra đã lâu lắm rồi không có người ở, đứng trong nhà mà không khỏi căng thẳng.

Bởi chúng tôi không nắm được trước thông tin về căn hộ này nên cứ thấp thỏm suốt. Tần Nhất Hằng không thăm dò khắp nơi mà chỉ chậm rãi bước từng bước. Tôi đi theo sau cũng phải nhón chân nhẹ nhàng.

Theo thiết kế thì sau khi vào cửa sẽ tới phòng khách. Tôi thấy bốn phía đều có cửa, chắc là phòng ngủ và bếp, phòng nào cũng đóng kín. Chúng tôi lần lượt mở cửa từng phòng. Sau cánh cửa đầu tiên là phòng ngủ. Gian phòng không lớn, nắng chan hòa hắt vào qua cửa sổ, nhưng cũng trống rỗng như gian ngoài. Tần Nhất Hằng cau mày nhìn thoáng qua rồi mở cánh cửa thứ hai.

Vừa bước vào phòng này hắn bỗng khựng lại, tôi đi ngay phía sau thiếu chút nữa thì đụng vào lưng hắn, bèn nghiêng đầu nhìn tới, cũng phải sững sờ.

Ở góc phòng có một cái tủ quần áo lớn, trông rất nặng nề và kì quái. Không biết ai đã sơn cho nó một lớp sơn đỏ, thoạt trông như máu chảy

đầm đìa, vô cùng đáng sợ. Ngoài lớp sơn đỏ lại còn có mấy vòng băng dính, trông không giống tủ quần áo mà giống quan tài dựng đứng hơn.

Tần Nhất Hằng bảo tôi không được đi theo, rồi một mình lại gần quan sát chiếc tủ, ngoái đầu bảo tôi kiểm tra phòng còn lại xem sao. Nếu không có đồ đạc nào khác thì đây có lẽ là mục đích kẻ kia gọi chúng tôi tới. Tôi nhận lệnh, đi xem xét một vòng, quả nhiên đều trống không, nói đúng hơn thì chỉ có nhà tắm là còn bồn tắm cùng bồn cầu.

Đến khi tôi quay trở lại, Tần Nhất Hằng đã đang bóc từng lớp băng dính đi, tuy việc đó tốn thời gian công sức nhưng hắn không định để tôi giúp một tay. Tôi đành hút thuốc chờ ở bên cạnh, đến khi băng dính được gỡ sạch, Tần Nhất Hằng bỗng quay lại nói, trong tủ quần áo này có gì đó. Cụ thể thì hắn không biết nhưng cái tủ này rõ ràng dùng để giam giữ vật ấy, có thể bên trong còn đồ trừ tà trấn trạch khác nữa. Muốn biết thì phải mở tủ, nhưng làm vậy cũng nguy hiểm nên không thể cứ khơi khơi mà thử. Còn có một cách khác, đêm nay chúng tôi sẽ ngủ lại căn phòng này để xem rốt cuộc chuyện gì sẽ xảy ra.

Tần Nhất Hằng chỉ bảo vậy thôi, cụ thể nên làm gì thì hắn đã quyết hết rồi. Tôi thấy đêm nay chắc chắn phải ngủ lại, bèn muốn đi chuẩn bị một ít đồ đạc, Tần Nhất Hằng tán thành, chúng tôi chia nhau ra làm việc. Hắn đi chuẩn bị những thứ cần dùng cho buổi tối, tiện thể mua hai chiếc túi ngủ và chút đồ ăn. Tôi đi quanh khu chung cư hỏi thăm chuyện cũ của căn hộ này.

Tôi lượn quanh chung cư một vòng, hoạt động xanh hóa nơi đây được làm tốt nên chẳng khác nào đi dạo trong công viên. Trời sắp tối, có mấy ông già bà lão bắt đầu lục tục đi ra máy tập thể dục của chung cư. Đây chính là thời điểm tôi chờ đợi, lập tức mặt dày mày dạn đến nói chuyện phiếm cùng họ. Người cao tuổi ấy à, thích hàn huyên tâm sự, cho nên tôi chẳng tốn mấy sức đã moi được chút tin tức, chẳng qua nghe một hồi toàn thân đã rét run.

Theo lời họ kể thì trước kia có một cặp vợ chồng sống trong căn hộ đó, cả hai đều còn trẻ, chắc là mới cưới. Người chồng hẳn là con nhà giàu, chẳng hề thấy anh ta đi làm nhưng lại không thiếu tiền tiêu. Họ vốn mặn nồng, nhưng từ khi người vợ mua về một chiếc áo da cáo đắt tiền thì trong nhà có chuyện.

Mới đầu, không hiểu sao cứ đêm xuống là người vợ nghe thấy tiếng khóc, cô cũng không để ý, tưởng là cách âm không tốt. Nhưng một thời

gian dài sau lại thấy tiếng nói chuyện loáng thoáng, cố nghe cũng không rõ là gì, đôi vợ chồng mới bắt đầu hoảng, lục lạo khắp nhà tìm nơi phát ra âm thanh lạ. Cuối cùng họ đều cho rằng nguyên nhân có thể là từ chiếc áo da cáo. Họ đi hỏi một vài người hiểu biết, người ta đều nói đây không phải da cáo nuôi mà là cáo hoang đã có tu vi, xui xẻo bị thợ săn bắt về lột da làm áo khoác, hẳn nó cực kì oán giận.

Cặp vợ chồng nọ nghĩ thôi thì của đi thay người, chiếc áo khoác mặc dù đắt nhưng đối với họ cũng chẳng đáng mấy. Hai người họ nói sẽ tặng chiếc áo đó cho người khác.

Trước kia người vợ không đi làm, thường ngày ở nhà nhàm chán thì sẽ ra ngoài tán gẫu với hàng xóm, cho nên hầu như ai cũng biết về chiếc áo khoác của cô. Chỉ vài ngày sau khi cô vợ nói muốn đem áo khoác đi tặng, vợ chồng họ bỗng dưng biến mất. Về sau, có một công ty chuyển nhà đến tháo dỡ đồ mang đi, từ đó đến nay căn hộ ấy vẫn bỏ không.

Chuyện này thực quái lạ, tôi đợi Tần Nhất Hằng về rồi kể lại cho hắn. Tần Nhất Hằng nghe xong đáp, nếu thật thế thì cũng không khó khăn mấy, bởi thứ gọi là hồ tiên chỉ gây ảnh hưởng được tới con người nếu chúng còn sống thôi.

Bình thường những động vật có linh tính đều có thể tu luyện câu hồn nhiếp phách, như chúng ta vẫn thường nghe nói cáo, chồn, rắn, nhện, rết hay thậm chí cả thỏ cũng có thể lợi dụng con người làm "linh môi", còn gọi là "ám", cũng được coi là một loại bệnh tâm thần. Chết rồi mới ám người thì không phổ biến. Nếu dùng khoa học để giải thích thì có thể nói kì thực sóng não của chúng có thể sinh ra một mối liên hệ nhất định với con người. Nhưng ở phương diện huyền học thì tuy rằng hồn phách của động vật cùng đi chung đường luân hồi với con người nhưng âm dương ngũ hành lại khác, cho nên chúng chẳng gây nổi sóng gió gì.

Tuy nhiên đây cũng chỉ là lý thuyết, tương truyền sau khi tu luyện đến một cảnh giới nào đó chúng sẽ bám lên người, ra ngoài chữa bệnh hoặc đoán tướng số nhằm gia tăng tu vi cho mình, hơn nữa quá trình này nhất định phải tuân theo một quy tắc chuẩn mực, đó là phải mở "Điện", quá trình mở "Điện" này được gọi là "xuất mã". Những người "xuất mã" vì bị linh vật bám, nói trắng ra là mắc bệnh thần kinh. Trước thời điểm "xuất mã" sử dụng những phương pháp chữa trị thông thường đều không có tác dụng, sau đó đột nhiên khỏi hẳn. Đây chính là bậc đại tiên thầy cúng mà

chúng ta thường nghe nhắc đến. Họ nói ra nguồn gốc khác nhau, ấy là vì những thứ bám trên người không phải chỉ có một loại động vật.

Tần Nhất Hằng nói một tràng tôi nghe không hiểu, nhưng câu "không khó khăn" kia khiến tôi yên tâm hơn nhiều. Thế nên chúng tôi quay lại căn hộ, mở cửa, trải túi ngủ rồi ngồi lên đó ăn tối.

Ăn xong cũng đã hơn 8 giờ. Tần Nhất Hằng nói đêm nay e rằng phải thức trắng, bảo tôi nếu buồn ngủ thì hãy chợp mắt một lúc, sau nửa đêm sẽ là thời điểm khó khăn nhất. Tôi thấy mình cũng không giúp được việc gì nên ngoan ngoãn chui vào túi ngủ đánh một giấc.

Ở tình huống này bình thường người ta sẽ khó ngủ, nhưng nghĩ đến việc Tần Nhất Hằng đang ở bên cạnh trông chừng, tôi không thấy sợ nữa, mà còn ngủ say. Trong mơ hình như tôi nghe loáng thoáng tiếng hai người trò chuyện, từ giọng điệu và âm thanh thì đoán chừng họ đang đối đáp. Càng muốn nghe rõ thì càng không nghe được, tôi đang sốt ruột thì tỉnh lại, mở mắt thấy Tần Nhất Hằng vẫn đang ngồi dựa vào tường hút thuốc. Nhất thời tôi không biết vừa nãy là mơ hay thực, có điều nhìn hắn bình tĩnh thế kia, hẳn là tôi đã nằm mơ rồi.

Liếc nhìn đồng hồ thấy đã 4 giờ, chờ thêm chút nữa là trời sáng, tôi hỏi Tần Nhất Hằng ngồi canh cả đêm có phát hiện được gì không?

Hắn lắc đầu đáp, chúng ta chỉ còn cách mạo hiểm mở tủ quần áo ra thôi.

Kẻ thần bí kì lạ kia đã khiến chúng tôi đến đây, hẳn câu chuyện sẽ không kết thúc thế này chứ? Đến giờ còn chưa có chuyện gì ghê gớm xảy ra, chẳng lẽ kẻ đó lại muốn giúp đỡ?

Đương lúc tôi còn cân nhắc thiệt hơn, Tần Nhất Hằng lén nhét vào tay tôi hai quả trứng gà, bảo tôi cầm mỗi tay một quả, nắm chặt lấy, rồi dùng vật gì đó vạch lên đất một đường thẳng, bảo tôi đứng phía ngoài, lát nữa dù có chuyện gì xảy ra cũng không được bước qua vạch kẻ vào trong, nếu cảm thấy có thứ gì muốn nhập vào người thì cắn chặt răng, ra sức nắm quả trứng gà, tuyệt đối không để nó rơi xuống đất. Bây giờ hắn đi mở tủ quần áo.

Nói xong Tần Nhất Hằng sải bước đến bên cạnh cái tủ, giật mạnh tay nắm. Hắn hành động quá đột ngột làm tôi vẫn chưa kịp chuẩn bị tinh thần, chỉ còn cách thầm mắng tên khốn này rồi lùi ra phía sau vạch kẻ hồi hộp nhìn.

Mới đầu, hắn mở cẩn thận, chỉ he hé, rồi ngừng lại hít một hơi thật sâu, mạnh dạn mở hẳn cánh tủ. Trong tích tắc, tôi nhắm mắt lại theo bản năng, sợ sẽ có một xác khô hay gì đó. Nhưng cửa tủ mở xong, chúng tôi không hẹn mà cùng sững lại, không thấy chuyện gì xảy ra.

Tần Nhất Hằng bật đèn pin rọi vào kiểm tra. Tôi nương theo ánh sáng, quả nhiên nhìn thấy một cái áo khoác lông treo bên trong, không biết có phải là cái áo da cáo người ta đồn không. Tình hình này khiến chúng tôi không khỏi căng thẳng, Tần Nhất Hằng cũng không dám sờ thử mà cẩn thận dùng đèn xem xét bên trong, thấy ngoài cái áo khoác ra cũng không có gì, bèn can đảm thò tay vào định lấy cái áo kia xuống. Đúng lúc ấy, từ trong tủ áo bỗng vọng ra một thứ tiếng giống như có người đang nhỏ nhẹ nói chuyện, nhưng vang trong nhà trống nên nghe vẫn chói tai.

Tôi nghe mà chợt hoảng loạn, đây chính là giọng nói trong mơ kia! Chẳng lẽ không phải tôi nằm mơ? Lời đồn chiếc áo khoác da biết nói chuyện là thật sao?

Tần Nhất Hằng tất nhiên cũng nghe thấy tiếng động này, vội lùi lại hai bước, nghiêng đầu như đang chờ nó vang lên thêm lần nữa, nhưng âm thanh đó đã ngừng bặt. Tôi vội kể vừa nãy trong mơ tôi đã nghe thấy âm thanh này, đó là tiếng hai người đang trò chuyện, nhưng nội dung thì không nghe rõ! Tôi căng thẳng quá nên không biết diễn tả lại có rõ ràng không. Tần Nhất Hằng nghe xong quay về phía tôi hét, mẹ kiếp, tiếng hai người đang trò chuyện? Bên trong cái tủ này phong ấn không chỉ có một thứ?

Nghe vậy tôi hoảng loạn tột độ, chạy không được đứng lại cũng chẳng xong, may mà lá gan được tôi luyện nên đã to ra nhiều, trong lòng vẫn nhớ tuyệt đối không được để rơi trứng gà, ngược lại còn nắm càng chặt.

Trong lúc tôi đang do dự, Tần Nhất Hằng đã lùi về bên cạnh tôi, bảo không thể tiếp tục ở lại nơi này nữa, phải lập tức đi ngay. Nói xong, cả hai chúng tôi không thu dọn đồ đạc mà sấp ngửa chạy về phía cửa. Căn hộ này đã bị cắt điện từ lâu, vì đang ba chân bốn cẳng tẩu thoát nên ánh đèn pin cũng chiếu không ổn định. Từ phòng ngủ tới cửa chính chỉ cách có vài bước, nhưng đi rất khó khăn. Tôi đã ra khỏi cửa phòng, không hiểu vì sao

Tần Nhất Hằng lại không theo sau. Khi chạy đến cửa chính quay đầu nhìn mới phát hiện hắn vẫn chưa ra khỏi cửa phòng ngủ. Tôi vội vàng gọi, hắn cũng không trả lời. Tôi nghĩ lần này chết chắc rồi, Tần Nhất Hằng đã bị kẹt lại bên trong.

Tôi tiến thoái lưỡng nan, không biết trong này có thứ gì, mà tôi lại không thể cứ thế bỏ chạy, mặc kệ Tần Nhất Hằng. Nhìn về phía phòng ngủ, tôi thấy đèn pin của hắn vẫn còn sáng, nhưng ánh sáng không chuyển động, hình như đã rơi xuống sàn. Đây hiển nhiên không phải dấu hiệu tốt, hắn tuyệt đối sẽ không vô duyên vô cớ đánh rơi đèn, huống chi căn phòng đó cũng không lớn, hắn có đang bò thì cũng phải ra rồi.

Nghĩ vậy tôi càng thấy sợ, chân bắt đầu mềm nhũn, nhưng bàng mọi giá cũng phải quay vào. Tôi nghĩ chẳng qua cũng chỉ vài bước chân là tới, cứ vậy đi, Tần Nhất Hằng bình thường bảo tôi mạng lớn, lúc này quả thật cũng nên kiểm chứng. Ra quyết định thì dễ, nhưng khi phải bước vào bên trong thì trống ngực vẫn đập thình thịch. Tôi bước một bước rồi dừng hẳn lại, hít một hơi thật sâu, đoạn đột ngột chạy thẳng vào bên phòng ngủ.

Đến cửa liền thấy Tần Nhất Hằng đang nằm trên sàn, đã bất tỉnh nhân sự. Tôi bỏ trứng gà vào túi, giơ tay vỗ vỗ hắn, không thấy có phản ứng gì. Tôi không dám trù trừ nữa, nhanh chóng nhặt đèn pin, đỡ hắn dậy rồi đi ra cửa. Tần Nhất Hằng trông cũng không quá cao to, chẳng ngờ lúc nâng lên mới biết hắn nặng thật. Mẹ kiếp, tôi rủa thầm, mới đi vài bước đã suýt tắt thở. Tôi mở cửa, lôi Tần Nhất Hằng ra, lại lấy hết sức kéo hắn khỏi tòa nhà mới dám ngồi bệt xuống đất thở hổn hển.

Tôi lấy đèn pin ra rọi vào hắn, hấp tấp đưa tay lên mũi thử thấy vẫn còn hơi thở mới yên tâm. Dưới ánh đèn, trán hắn có một cục u to, đã bầm tím. Sao lại bị thương thế này nhỉ? Chẳng lẽ lúc tôi chạy ra ngoài đã có ai vào đánh hắn bất tỉnh? Nghĩ lại thì khi chúng tôi chạy ra ngoài cũng âm ĩ, nếu có ai ở phía sau đánh lén hắn thì chỉ cần ra tay chính xác, e rằng tôi sẽ không thể phát hiện. Nhưng phân tích ra cũng không đúng, sau khi chạy ra ngoài tôi đứng ở cửa, không thấy ai từ bên trong chạy ra, mà căn hộ này cửa sổ có trang bị chống trộm, tuy ở tầng một nhưng cũng không thể nhảy ra ngoài.

Có điều hiện tại cũng không phải là lúc để nghĩ chuyện đó, tôi tát vào má Tần Nhất Hằng mấy cái xem hắn tỉnh lại được không. Nhìn giống như

đang lấy việc công trả thù riêng. Tần Nhất Hằng bị tát vài cái, hơi tỉnh hé mắt nhìn tôi, có điều nói không nên lời.

Có lẽ đầu hắn bị chấn thương, triệu chứng này nhẹ thì nghỉ ngơi vài ngày là khỏe, nhưng nếu bên trong bị tổn thương thì sẽ dễ tổn hại đến tính mạng. Tôi bảo hắn đừng nói gì, rồi lấy điện thoại ra chuẩn bị gọi xe cấp cứu. Không ngờ Tần Nhất Hằng thấy tôi lấy điện thoại bỗng tỉnh táo hơn, hơi vươn tay, chỉ là chưa kịp nói câu nào đã lại ngất xỉu.

Tình cảnh hiện tại vô cùng buồn cười, thành thật mà nói, tôi không ngờ người gặp chuyện là hắn chứ không phải tôi. May mà khu này cũng chẳng phải nơi hẻo lánh gì nên gọi điện một lát, xe cấp cứu đã đến. Tôi đưa hắn vào bệnh viện nhưng rốt cuộc kiểm tra cả buổi, bác sĩ cầm kết quả chụp X quang cũng chỉ bảo Tần Nhất Hằng bị thương ngoài da. Nếu phần đầu có vấn đề thì phải có dấu hiệu chân động não như nôn mửa, còn chỉ hôn mê bất tỉnh thì khó chẩn đoán.

Tôi thần người, cẩn thận suy nghĩ, nếu điều trị bình thường không phát hiện được thì chẳng lẽ hắn bị nhập? Cùng nhau trải qua bao nhiêu chuyện, tôi đã có thể dựa trên kiến thức hắn truyền đạt để suy luận, nhưng tôi không hiểu vì sao hắn lại có phản ứng mạnh khi thấy tôi gọi điện thoại.

Tôi đứng trước cổng viện hút vài điếu thuốc, cuối cùng cảm thấy hình như hiểu ra được chút gì đó. Gần đây liên quan đến điện thoại chỉ có vụ tin nhắn bí ẩn kia, chẳng lẽ hắn muốn ám chỉ tin nhắn đó? Hắn muốn nhắc tôi đi tìm Viên Trận, hay muốn nhắc tôi đề phòng Viên Trận?

Ấn tượng của tôi với Viên Trận cũng không xấu, tuy gã nhìn hơi gian thương nhưng những lần hợp tác đều cố gắng hết sức, cũng không có ý định đùa bỡn. Nói thật, trước khi Tần Nhất Hằng hôn mê tôi không tin cái tin nhắn đó, nhưng bây giờ thì đã bắt đầu nghi ngờ. Nhưng hiện tại mình tôi ở nơi xa lạ, cách tốt nhất vẫn là cầu cứu Viên Trận, dù sao thì mạng lưới của gã cũng ở khắp nơi, chắc chắn có thể giúp đỡ tôi.

Tôi suy đi tính lại, nghĩ mình phải làm gì đó, không thể cứ để Tần Nhất Hàng tiếp tục hôn mê được. Tôi quyết định gọi cho Viên Trận. Cú điện thoại này như một canh bạc, nhưng tôi thật sự không còn cách nào khác.

Sau khi Viên Trận nghe máy, tôi kể lại sự việc vừa xảy ra cho gã biết. Đương nhiên tôi không kể quá chi tiết, chỉ nói Tần Nhất Hằng gặp chuyện khi ở trong căn hộ đó, hiện tại đang hôn mê bất tỉnh, muốn hỏi có biện pháp giải trừ hay giới thiệu ai giúp đỡ được hay không. Nghe tôi kể xong, Viên Trận nói đang ở thành phố lân cận, bảo tôi bình tĩnh chờ một ngày, gã sẽ cố gắng đến chỗ tôi sớm. Giọng điệu gã vẫn thân thiện như trước, không hề nghe ra điều khác thường, tôi cũng hơi an tâm. Tuy gã có thể sẽ không giải quyết được gì nhưng giờ có thêm người giúp, cùng tôi nghĩ giải pháp cũng là một việc tốt.

Sáng hôm sau, Viên Trận đến khách sạn tìm tôi. Tôi không ngờ rằng lại nhanh như vậy, hỏi ra mới biết vốn gã đi xem nhà. Ngôi nhà bên đó trước đây xảy ra sự cố, chủ nhà cũng muốn bán, gã nhận được tin lập tức đi thị sát, xong việc đang chuẩn bị về thì nhận được điện thoại của tôi, bèn quay ngược lại đi thẳng đến đây.

Tôi đưa Viên Trận đến bệnh viện thăm Tần Nhất Hằng. Gã đi một vòng quanh giường bệnh, trên mặt đầy vẻ ngờ vực, cuối cùng bảo tôi, hiện tại không biết Tần Nhất Hằng đang gặp phải chuyện gì nhưng chúng tôi cần cho hắn xuất viện. Chung quy bệnh viện là nơi nặng âm khí, lỡ như bị hồn ma ở đây hút hết dương khí thì còn vất vả hơn.

Tôi thấy cũng hợp lý, bèn làm thủ tục xuất viện cho Tần Nhất Hằng rồi đưa hắn về khách sạn. Tôi bàn bạc với Viên Trận, lúc này tôi mới kể chi tiết về việc đi đến căn hộ đó. Viên Trận nghe xong lại càng nghi ngờ, bảo chưa từng nghe nói đến căn hộ ấy, có điều với khả năng của tôi và gã thì chỉ nên quay lại đó trong trường hợp xấu nhất. Vì thế ngay lập tức nên cân nhắc xem có cách nào khác giải quyết được vấn đề hay không.

Ba ngày trôi qua, chúng tôi vẫn chìm trong bế tắc. Cuối cùng Viên Trận bảo trông Tần Nhất Hằng giống như bị âm khí xâm nhập vào người, ngăn chặn kinh mạch. Gã có nghe đâu đó rằng chỉ cần tìm hai cây nến to đỏ cháy dở của nhà nào đang có hôn sự mang về đốt là được, sau đó nướng thêm ít lá hoa hướng dương, không chừng có thể hút hết âm khí ra ngoài.

Tuy chỉ là lời đồn, không chắc sẽ hiệu nghiệm, nhưng nghe xong cũng thấy đáng để thử. Thế là tôi cố tình đi nghe ngóng khắp nơi xem nhà nào có đám cưới, hôn lễ hiện đại thường tổ chức theo kiểu phương Tây nên không dễ gì tìm được nến. Sau cùng tôi cũng gặp được một nhà, phải đưa họ một phong bao năm trăm tệ mới lấy được nến về. Lá của hoa hướng

dương tuy không khó tìm nhưng cũng tốn thêm chút thời gian, phải đến tận hai hôm sau tôi mới có đủ cả hai thứ.

Việc này không thể chậm trễ, tối hôm đó tôi đốt nến đỏ, tiếp theo nướng từng lá hoa hướng dương. Loại lá này vốn chứa nhiều nước nên không dễ cháy, nướng hết một lá thì hao bao nhiêu nến, thế mà trong phòng chẳng ngửi được mùi gì.

Tôi hơi thất vọng nhưng cũng không cam lòng bỏ cuộc, dứt khoát đốt hết đống lá kia, tiếc rằng Tần Nhất Hằng vẫn bất tỉnh. Tôi và Viên Trận ủ rũ, cứ thế này chúng tôi chỉ còn cách tìm cho Tần Nhất Hằng vài thầy pháp. Nhưng về mặt này tôi lại không quen biết ai, Viên Trận lại càng không, chúng tôi thực sự đã hết cách.

Thấy Tần Nhất Hằng không hề có dấu hiệu tỉnh lại, Viên Trận lắc đầu trở về phòng ngủ trước, nói sáng mai suy nghĩ kĩ hơn rồi bàn sau. Để thuận tiện, tôi đặt một căn hộ cho ba người, phòng ngoài có hai giường, phòng trong có một giường nên Viên Trận ngủ ở đó. Viên Trận đi khỏi, tôi định bụng quan sát Tần Nhất Hằng thêm chút nữa rồi mới đi ngủ, nào ngờ vừa đến gần giường, hắn đã bất ngờ giữ lấy cánh tay tôi, ra hiệu im lặng, sau đó chỉ chỉ vào phòng trong.

Tôi bị hắn dọa cho chết khiếp, thiếu điều hét lên. Thấy Tần Nhất Hằng ám chỉ không muốn Viên Trận nghe được động tĩnh, tôi không dám tùy tiện mở miệng mà chỉ dùng ánh mắt tỏ ý hỏi có chuyện gì sao. Tần Nhất Hằng móc điện thoại trong túi quần ra, bấm chữ chìa cho tôi xem: Trong phòng này có thứ đó.

Thứ mà hắn nhắc đến cũng chẳng cần đoán nữa, may mắn là đèn trong phòng vẫn sáng, Tần Nhất Hằng ở ngay trước mặt, bản thân tôi cũng không quá sợ hãi, lại dùng di động gõ một hàng chữ đáp lại: Chuyện gì vậy?

Tần Nhất Hằng nhìn điện thoại lắc đầu, rồi lại đưa cho tôi: Đuổi Viên Trận đi.

Tôi gật đầu, hắn thấy tôi đã hiểu bèn nhắm mắt lại.

Đuổi Viên Trận đi dễ vậy sao, giờ này người ta lên giường đi ngủ rồi đấy. Tôi suy nghĩ một lúc lâu cũng chẳng nghĩ ra được lý do nào xuôi tai. Chừng mười lăm phút trôi qua, tôi suy nghĩ đến nỗi đầu sắp nổ tung, ngờ đâu Viên Trận thay đồ đi ra, phàn nàn rằng quá nhàm chán, muốn tới bar

giải khuây, hỏi tôi có muốn đi cùng không. Tôi đang nẫu ruột muốn tống gã đi, ai dè gã lại chủ động ra cửa.

Cài chốt cẩn thận rồi, tôi bèn quay lại thụi cho Tần Nhất Hằng một đấm. Mẹ kiếp dọa người cũng vừa phải thôi chứ, giả chết mà làm như thật, cho đi tranh giải Kim Mã cũng thừa sức.

Tần Nhất Hằng nói ban đầu đúng là hắn bất tỉnh. Khi ở trong căn hộ ma đó âm khí đã xộc lên che tầm nhìn, chạy quá vội nên đập đầu vào tường.

Tôi thấy kì lạ, hỏi hắn sao đang yên đang lành lại nhiễm âm khí được?

Tần Nhất Hằng chép miệng nói, khi ấy hắn nhốt mình vào trong tủ quần áo vì phát hiện trên cánh cửa có chỗ kì quái.

Giọng hắn bắt đầu trở nên bí hiểm, tôi cuống quýt hỏi đó là cái gì, Tần Nhất Hằng lại không chịu trả lời, chỉ nói cũng chẳng có gì hay để mô tả, đại khái là một địa chỉ thôi.

Tôi nghe vậy đầu óc quay mòng mòng, suy nghĩ mãi vẫn chẳng hiểu đầu cua tai nheo ra sao, lại gặng hỏi địa chỉ ấy là nơi nào?

Tần Nhất Hằng lắc đầu, không chịu tiết lộ, chỉ chỉ về phía cửa nói, nếu hắn đoán không nhầm thì lúc này Viên Trận đang trên đường đi tới căn hộ kia rồi. Nghe hắn nhắc đến Viên Trận, tôi mới sực nhớ vừa rồi hắn nói trong phòng này có "thứ đó", vội hỏi hắn thứ đó là cái quái gì.

Tần Nhất Hằng đòi tôi châm cho điếu thuốc rồi mới đáp, thứ đó bám trên người Viên Trận, cụ thể là gì thì hắn chịu, dù sao cũng chẳng phải thứ sạch sẽ. Nói xong, hắn hỏi tôi sao lại gọi Viên Trận tới đây? Tôi bèn nổi cáu, rõ ràng hắn đã đưa tay chỉ vào điện thoại nhắc nhở tôi mà. Ai ngờ Tần Nhất Hằng vẫn lắc đầu, nói hắn muốn nhắc nhở tôi, nhưng không phải nhắc đến Viên Trận, mà là cái lư hương trong tin nhắn đa phương tiện.

Cái lư? Tôi nhớ lại, tấm ảnh được gửi đến quả thật có một vật màu đen như mực chặn gần hết, chẳng lẽ đó là một chiếc lư hương? Nếu chiếc lư đó là đồ quan trọng, hẳn kẻ kia sẽ không tùy tiện để lọt vào hình như vậy, tức là kẻ kia đang cố tình cho chúng tôi biết gã đang có nó trong tay?

Tần Nhất Hằng gật đầu, đây chính là nguyên nhân khiến chúng ta phải tới căn hộ hôm trước. Hắn vẫn tưởng vật mình mang ra khỏi nhà trưởng

thôn là đỉnh Thiên Kim, nhưng đến khi xem xét kĩ lại mới phát hiện đó căn bản không phải đồ phong thủy, chẳng qua chỉ là một lư hương dùng khi cúng bái thôi. Chiếc lư hương lớn như vậy chắc chắn sẽ không được bày biện tại nhà, nhưng xem hình dạng thì cũng không giống lư hương thường được dùng trong chùa chiền miếu mạo. Cuối cùng hắn kết luận, chiếc lư hương này có thể được dùng trong từ đường của một gia tộc lớn nào đó. Mà hắn giấu chiếc lư hương rất kĩ, không ngờ lại có kẻ tìm được.

Tần Nhất Hằng nói liền một hơi đã thấy thấm mệt, bèn uống liền mấy ngụm nước rồi hỏi lại tôi, Viên Trận từ đâu tới đây? Tôi thuật lại ngắn gọn, hắn nghe xong chỉ nhíu mày bảo, ngày mai Viên Trận về thì hỏi lại xem ngôi nhà kia thế nào, nếu gã không bốc phét, chúng ta sẽ qua xem xét.

Chưa hết đêm, tầm 3, 4 giờ sáng Viên Trận đã quay lại. Tôi và Tần Nhất Hằng cũng không ngủ, mới đầu còn trò chuyện vài câu, về sau chỉ im lặng xem ti vi. Viên Trận thấy Tần Nhất Hằng đã tỉnh thì có vẻ xúc động. Tôi cố ý quan sát thái độ của gã nhưng không phân biệt được là thật hay giả. Tần Nhất Hằng nói qua loa lý do ngất xỉu, tất nhiên đã lược bỏ nhiều chi tiết, nhất là hắn không hề nhắc tới việc tự nhốt mình trong tủ quần áo, chỉ nói không ngờ bị âm khí xông cho bất tỉnh nhân sự. Câu chuyện không có sơ hở gì, nhưng Viên Trận vẫn hơi lộ vẻ nghi ngờ. Tôi dứt khoát lái câu chuyện sang ngôi nhà gã mới thăm dò gần đây.

Viên Trận cho chúng tôi hay, đó là một căn hộ tầng năm của một chung cư, xây cũng khá lâu rồi nhưng phòng còn mới, vị trí cũng đẹp, giá trị không nhỏ. Chẳng qua vừa rồi không hiểu sao lại có một cô gái chết ở đó. Cô ta là một người họ hàng xa của chủ căn hộ, học đại học tại thành phố nên thường tới tá túc. Đêm cô gái chết, tình cờ người nhà họ lại đi vắng cả, chỉ có mỗi cô ấy ở nhà. Đến khi họ quay về thì thi thể của cô đã bắt đầu phân hủy, không biết đã chết được bao nhiêu ngày. Họ hơi mê tín, chẳng dám ở trong căn hộ từng có người chết nữa, đành thuê khách sạn, nóng lòng muốn bán ngay đi để mua căn khác.

Tôi nghe gã nói có đầu có đuôi, không giống nói bừa. Tần Nhất Hằng khẽ gật đầu tỏ ý sẽ đi xem xét căn hộ nọ. Viên Trận cũng hí hửng, dù sao sau khi thành công, gã sẽ được hưởng phần trăm, vì vậy ba chúng tôi hẹn nhau ngày mai cùng đi, đoạn ai nấy quay về giường mình ngủ bù. Tôi thức trắng một đêm giờ cũng mệt mỏi, lăn lên giường nhắm mắt lại. Tần Nhất Hằng thì tỉnh táo, còn xuống giường đi lại một chặp, cuối cùng đến bên

giường tôi đưa cho một đồng tiền, dặn tối nay không được rời nó, dù phải nhét vào quần lót đi chăng nữa. Ban nãy hắn đã xem xét, trên người Viên Trận quả thật có thứ gì đó hung ác.

Tôi đang mệt rũ người mà nghe nói vậy liền tỉnh như sáo. Đưa đồng xu cho tôi xong, Tần Nhất Hằng lên giường đi ngủ, thậm chí còn ngáy rõ to. Thấy vậy tôi cũng đành nằm xuống nhưng trong lòng cứ thấp thỏm không yên. May là trời đã tang tảng sáng, chẳng bao lâu ban mai chiếu rọi, lòng dạ tôi mới bớt thấp thỏm, miễn cưỡng ngủ lại được.

Khi tôi tỉnh dậy đã là 3 giờ chiều, lót dạ qua loa xong, ba chúng tôi đến thẳng căn hộ nọ, trên đường chẳng hề nói chuyện. Tới nơi, chúng tôi cũng không vào nhà ngay mà sang khách sạn gặp chủ nhà nói chuyện, thứ nhất để biết căn hộ đó trước kia có chuyện gì kì quái xảy ra không; thứ hai là để thăm dò giá cả, cũng coi như chuẩn bị tinh thần.

Người nhà đó xem ra sốt ruột muốn bán, ra giá cũng không cao, thực sự không thể giảm hơn nữa vì giảm tiếp thì không đủ tiền mua nhà mới. Chủ nhà dẫn chúng tôi đi xem, trên đường tôi bóng gió hỏi tình hình, ví dụ như gần đây nhất cô gái kia có đi tới nơi nào không, trong nhà có từng xảy ra chuyện gì kì quái không... Ông chủ nhà ngập ngừng mãi mới chịu nói cô gái kia thi thoảng mới đến ở, còn bình thường đi đâu thì ông ta cũng không rõ. Về phần chuyện kì quái thì thực ra là có, khi đến nhà ông ở cô gái thường thức giấc lúc nửa đêm, bảo cảm giác có ai sờ chân mình.

Tôi nghe đến đây đã hơi bồn chồn, Tần Nhất Hằng lại chỉ nhếch miệng cười. Xuống xe, hắn nói cho tôi biết, quỷ mò chân tuy cũng là thứ không sạch sẽ, nhưng chẳng mấy nguy hại. Nghe đồn loại quỷ đầu to, thân xanh, thích trêu chọc người khác, hơn nữa lại có hứng thú với chân của nữ giới, nói dễ hiểu thì là thứ mê chân thôi. Cái này nói rõ ra thì bởi chân người chính là bộ phận có dương khí mỏng nhất so với các bộ phận khác của thân thể, cho nên một người có bát tự tốt đến mấy, chân vẫn là bộ phận dễ bị xâm nhập. Đây cũng là lý do vì sao ngày xưa giày đều có miếng lót màu đỏ giúp phong bế linh môn, không cho ma quỷ có đường nhập vào người. Nếu đã bị loại quỷ này sờ chân thì dễ sinh bệnh tật, nhưng nếu trên người đeo bùa trừ tà hoặc trong nhà bày đồ trấn yểm thì đều có thể ngăn chặn được. Nói loại quỷ này lấy mạng người thì quả thật gượng ép.

Tần Nhất Hằng bâng quơ vài câu xong, tôi đoán chừng căn hộ ấy hắn có thể xử lý được, xem như tiền tự nhiên tới. Nhưng nghĩ kĩ thì cảm thấy

không đúng, nếu thực là vậy thì vì sao cô gái kia lại vô duyên vô cớ chết đi?

Hỏi Tần Nhất Hằng, hắn cũng nói câu chuyện kì lạ, tuy nhiên, vào ngày xảy ra vụ việc nếu âm khí quá nặng thì cũng có khả năng này. Có lẽ khi bị quỷ sờ chân, cô gái đã rời khỏi giường đi kiểm tra, mà bởi ngày đó âm khí nặng nên con quỷ hiện hình, làm cô gái quá khiếp sợ mà chết.

Hắn nói xong, tôi thử tưởng tượng, quả thật đúng là có thể dọa chết người. Chúng ta bình thường nằm trên giường sẽ không nhìn thấy phía dưới mép giường, nếu có thứ gì ở những nơi khuất tầm mắt như thế thì đúng là đáng sợ.

Trong lúc nói chuyện, cũng đã đi đến trước tòa nhà. Nhìn sơ qua phía ngoài, cảm thấy thiết kế cũng khá, nếu khéo đàm phán thì hoàn toàn có thể thu lợi nhuận. Ba chúng tôi đi lên tầng, vì phần việc của Viên Trận trước giờ chỉ là điều tra các thông tin liên quan chứ không phải đích thân tới xem nhà, cho nên gã đã về khách sạn trước.

Chúng tôi mở của bước vào căn hộ, bên trong trang trí hiện đại, thoạt nhìn nội thất được bài trí ngay ngắn, tuy đẹp nhưng tính ứng dụng hơi kém, đồ đạc đều còn mới, chứng tỏ chủ nhà bình thường cũng ưa sạch sẽ gọn gàng. Tôi cùng Tần Nhất Hằng đi dạo một vòng, ba phòng ngủ một phòng khách, hướng nhà, cách thiết kế đều khá. Tần Nhất Hằng vừa xem vừa gật gù nhận xét, căn hộ này ổn, không giống nơi bị quấy phá. Tôi bảo hắn tốt nhất nên xem kĩ lại lần nữa rồi kéo chủ nhà đến phòng khách hút thuốc nói chuyện phiếm. Một lát sau, Tần Nhất Hằng quay lại ra hiệu muốn tôi vào phòng ngủ.

Phòng ngủ này chính là nơi cô gái kia đã chết, tuy trang trí không đẹp nhưng lại khá dễ chịu. Trong phòng có một giường đôi không quá cao, nhưng một thời gian không có người ở nên bụi mù. Tần Nhất Hằng liếc thấy chủ nhà vẫn ở bên ngoài hút thuốc mới khẽ nói, căn hộ này hiện tại tuy không có vấn đề, nhưng anh biết đấy, có vài thứ nhất định phải chờ đến tối xem mới chuẩn.

Tần Nhất Hằng chưa dứt lời thì tôi đã hiểu, ý hắn là muốn buổi tối quay lại kiểm tra, tôi cũng đồng ý. Sau đó tôi ra ngoài trao đổi với chủ nhà rằng bạn tôi có hiểu về phong thủy, nhưng có vài vấn đề phải chờ đến tối xem mới chính xác được, hi vọng ông ta cho chúng tôi ở lại một đêm. Chủ nhà không phản đối, dù sao tất cả đồ điện gia dụng đều đã dọn đi, chỉ còn

lại những thứ ông ta không có ý định mang theo nên cũng không sợ trộm. Thế nên chúng tôi xuống quán cơm dưới nhà ăn uống đơn giản, sau đó tìm một quán cà phê chờ trời tối.

Ở trong quán cà phê buồn chán, Tần Nhất Hằng không có ý định nói chuyện phiếm, tôi đành lật xem vài trang tạp chí để giết thời gian. Khi tôi uống xong tách cà phê thứ ba, trời đã nhá nhem tối, Tần Nhất Hằng bỗng nói, sau này tuyệt đối không được ở một mình với Viên Trận, hiện tại tuy không thể biết được mục đích của gã nhưng chung quy vẫn không đáng tin. Hắn nói không đầu không đuôi, tôi nghĩ, chẳng phải hắn đã căn dặn tôi là trên người Viên Trận có thứ gì đó sao? Cứ nói đi nói lại một chuyện mãi thế? Từ bao giờ đã trở thành bà thím lắm điều như vậy? Nhưng tôi thấy hắn nghiêm túc nên không nói ra mà chỉ gật đầu. Tần Nhất Hằng nheo mắt như có điều suy nghĩ, chẳng nói chẳng rằng tiếp tục uống cà phê, tôi cũng đành giở xem nốt mấy trang tạp chí. Chờ gần đến thời điểm thuận lợi, chúng tôi mới đi thẳng tới căn hộ.

Có lẽ do tác dụng tâm lý nên tôi cảm thấy căn hộ quả thật hơi âm u khi đêm xuống. Tần Nhất Hằng đi kiểm tra một vòng, nói với vẻ khó hiểu, vẫn không thấy gì, chẳng lẽ hồn ma kia đã trốn hoặc là bị kẻ nào đó giấu đi nên chúng ta không tìm được? Tôi thấy hắn không phát hiện được gì thêm, mặc dù trong lòng vẫn chưa an tâm nhưng cũng không sợ nữa. Tôi châm một điếu thuốc hỏi hắn, vậy bây giờ chúng ta phải làm sao? Tần Nhất Hàng cân nhắc hồi lâu rồi quay đầu lại bảo, hay thế này, anh nằm ngủ trên giường của cô gái đã chết, tôi ngồi bên cạnh quan sát xem có chỗ nào kì lạ không, phải có người nằm trên đó mới phát hiện ra vấn đề.

Yêu cầu này thực sự vô lý, nhưng tôi cũng không tiện từ chối, dù sao cuối cùng tiền kiếm được cũng không chỉ cho mình hắn, tôi vẫn phải phụ giúp. Suy đi tính lại, có Tần Nhất Hằng ở bên cạnh bảo vệ chắc cũng không xảy ra chuyện gì, tôi bèn can đảm hơn.

Tôi vừa nằm xuống giường, Tần Nhất Hằng đã tắt hết đèn. Trong bóng tối, tôi chỉ nhìn thấy đầu điếu thuốc của hắn lập lòe. Nằm trên giường của người chết đã đáng sợ rồi, lại còn tắt đèn, tim tôi càng đập nhanh hơn, toàn thân trên dưới đều ớn lạnh. Tôi định tìm một cái chăn để đắp, tiếc rằng trên giường không có, đành cuộn người lại. Tuy nói là nằm nhưng tôi thấy còn mệt hơn cả đứng, không dám duỗi thẳng tay chân, một lúc sau toàn thân tê dại.

Tần Nhất Hằng hút xong điếu thuốc, bảo tôi rằng có thể hắn ở trong phòng ảnh hưởng đến khí âm dương. Hắn sẽ ra phòng khách, nếu có xảy ra chuyện gì thì gọi hắn ngay, nói xong không đợi tôi phản đối đã xoay người đi thẳng.

Tôi miễn cưỡng cử động cổ, nhìn đồng hồ, đã gần 11 giờ. Sau khi Tần Nhất Hằng ra ngoài, trong phòng hình như lạnh thêm, tôi biết đây chỉ là tự mình dọa mình, nhưng bất kể có tự trấn an thế nào, toàn thân tôi vẫn run rẩy không ngừng.

Gần ba mươi phút trôi qua cũng không xảy ra chuyện gì. Chỗ tôi nằm tuy không nhìn thấy Tần Nhất Hằng nhưng thỉnh thoảng vẫn thấy ngoài phòng khách có động tĩnh nên cảm nhận được sự tồn tại của hắn, toàn thân cũng từ từ thả lỏng, không còn quá căng thẳng. Nhưng vừa thoải mái không bao lâu, cổ chân hình như bị cái gì đó sờ vào, rất nhẹ. Vì vẫn băn khoăn không biết liệu sẽ có con quỷ nào sờ chân hay không nên tất cả sự chú ý của tôi đều dồn vào đó, nhờ thế tôi lập tức cảm giác được. Nhưng chỉ vỏn vẹn vài giây, tôi nghĩ, chẳng lẽ do tác dụng tâm lý? Cái xoa này nhẹ, không khí lưu động cũng khiến người ta sinh ra cảm giác tương tự. Nghĩ vậy, tôi tập trung tinh thần, thì lại không thấy gì nữa. Chẳng lẽ tôi nhầm? Nhưng nghĩ lại tôi chợt phát hiện ra một việc, có lẽ tôi vẫn mang giày, thứ đó sờ vào giày nên tôi không cảm giác được? Cũng có thể là như vậy, vì cách một lớp ngăn, cảm giác chắc chắn sẽ khác nhiều.

Tôi vẫn đang mải mê suy nghĩ, khó tránh khỏi phân tâm. Đến khi tôi định thần lại, mới phát hoảng. Không biết từ lúc nào, có một bàn tay nhẹ nhàng nắm lấy cổ chân tôi, rất lạnh. Tôi rợn tóc gáy nhưng không dám làm bậy, muốn gọi Tần Nhất Hằng lại sợ đến mức đầu óc trống rỗng, cả người tê cứng. Cảm giác hãi hùng thật khiến người ta khiếp đảm. Tôi cắn răng gắng hết sức, cuối cùng cũng hét lớn được: Tần Nhất Hằng khốn kiếp, mau cứu tôi!

Hét xong tôi đá chân loạn xạ, muốn vùng dậy. Không ngờ bàn tay đó lại càng ngoan cố giữ chặt lấy cổ chân tôi, kéo tôi xuống dưới. Tôi không ngờ thứ đó mạnh đến vậy, nhất thời không kịp chuẩn bị nên cứ thế bị lôi tuột đi. Theo bản năng, tôi muốn túm lấy đồ vật ở bên cạnh nhưng ngoài bộ ga giường ra thì chẳng còn gì khác.

Tần Nhất Hằng hình như đã nghe thấy tiếng hét của tôi nên chạy từ phòng khách vào, chưa đến nơi hắn đã kinh ngạc, vội hét lên với tôi: Đây

không phải là một con quỷ bình thường! Mẹ kiếp, anh tuyệt đối không được để cho nó kéo, nếu không chẳng ai cứu nổi anh đâu!

Vốn tôi đang ngoan cường chống cự, nghe vậy tay lập tức mềm nhũn, ngay cả túm lấy ga giường cũng khó khăn. Có vẻ lời khuyên của hắn hơi phản tác dụng, chân tôi đã bị lôi hẳn ra khỏi giường. Cũng may Tần Nhất Hằng chỉ sửng sốt giây lát rồi chạy lại cứu tôi. Tôi thấy hắn gấp gáp lấy một viên đá trong túi áo nhét vào tay tôi, sau đó lại cởi áo phủ xuống sàn nhà. Nói ra cũng thật kì lạ, từ lúc tôi nắm lấy viên đá, sức kéo kia bỗng yếu hơn. Đến khi Tần Nhất Hằng phủ áo xuống sàn, bàn tay đang nắm cổ chân tôi hoàn toàn biến mất. Tuy chỉ vài động tác đơn giản nhưng Tần Nhất Hằng cũng đổ mồ hôi đầm đìa. Không dám trì hoãn thêm, hắn bảo tôi đứng dậy, rồi kéo tôi ra phòng khách, lúc này mới dừng lại lau mồ hôi trên trán.

Tôi vẫn còn sợ hãi, hỏi hắn thứ kia là gì. Trước tiên Tần Nhất Hằng nhắc nhở tôi đừng làm rơi đá trụy hồn, sau đó mới nói, thứ này thật kì lạ, rõ ràng chỉ có nửa người, tầm tay nó cũng hẹp, vỏn vẹn ở cuối giường, chúng ta tránh xa chỗ đó thì sẽ không có gì nguy hiểm. Tuy hiện tại không thể làm rõ được tại sao nó lại xuất hiện ở đây, nhưng ít nhất có thể đoán ra cô gái đã chết như thế nào. Nếu chúng tôi đoán không sai thì cô ta đã bị thứ đó kéo hồn ra khỏi xác. Thứ này không di chuyển đi nơi khác được nên vô cùng đau khổ, luôn muốn tìm một vật thế thân để sống lại. Nhưng khi hồn phách cô gái kia rời thể xác, có thể vì khoảng cách không đủ nên nó chẳng thể nhập vào.

Tần Nhất Hằng hắng giọng nói thêm, còn một điểm khiến cho người ta đoán không được, theo lẽ thường, hồn phách sau khi rời khỏi thân thể hầu hết đều phải đầy đủ, tuy nhiên không loại trừ trường hợp trong lúc xuất hồn, hồn phách bị phân tán, nhưng cũng chỉ khiến hồn phách yếu hơn chứ không phải có khiếm khuyết, chỉ khi bị phanh thây trước lúc chết, hồn phách mới ở trạng thái không hoàn chỉnh, nhưng vẫn có thể di chuyển được. Mà thứ ở bên trong phòng ngủ giống như bị nhốt bên dưới sàn nhà.

Tôi vẫn chưa hoàn hồn nhưng nghe hắn nói chỉ cần tránh xa tầm tay nó là ổn thì cũng dần dần bình tĩnh lại. Ngược lại không lâu sau cảm giác ấy trở thành buồn bực, ý Tần Nhất Hàng là thứ đó sống ở trong căn hộ này sao? Tôi nghe nói có những ngôi nhà trong lúc thi công xảy ra chuyện công nhân giết người rồi dùng xi măng đúc xác trong tường, loại oán hồn ấy

cũng không thể tùy ý di chuyển? Chẳng lẽ hồn ma kia cũng bị đổ bê tông chôn dưới sàn nhà?

Tôi cho Tần Nhất Hằng biết suy luận của mình, hắn trả lời, chuyện này cũng có thể xảy ra, có điều nguyên nhân khiến hồn phách không thể di chuyển khó lòng xác định chỉ dựa vào một điều kiện đơn giản, nó còn phụ thuộc vào thời gian, địa điểm, âm dương, thậm chí là bát tự của người chết và hung thủ, quần áo mặc trên người... Tất cả đều có liên quan đến nhau. Xem ra hiện tại, khả năng lớn nhất là có tòa nhà nào đó ngoài kia đã bố trí phong thủy, tình cờ dồn hết sát khí vào căn hộ này, đến mức hồn phách không thể thoát thân. Nói xong, Tần Nhất Hằng nhớ lại, hình như những tòa nhà xung quanh cũng không tỏa ra sát khí.

Nghe chừng căn hộ này khó giải quyết, không thể hành động thiếu suy nghĩ. Đã vậy, chúng tôi chỉ còn cách quay trở về khách sạn trước rồi tính tiếp. Lúc này tôi mới nhìn đến cái áo nằm trên sàn nhà, bèn hỏi có bí quyết gì ở đây vậy. Tần Nhất Hằng mỉm cười bảo, cái áo thật ra cũng chẳng có gì, bí ẩn nằm ở bảy chiếc cúc trước ngực, loại cúc áo này thoạt nhìn giống cúc áo nhựa hoặc kim loại bình thường, nhưng nguyên liệu làm ra nó lại là nanh sói, hơn nữa còn phải lựa chọn kĩ lưỡng, nhất định phải là răng nanh của sói đực. Người ta nói nanh sói không chỉ trừ tà mà sát khí cũng nặng, có thể xua đuổi dã thú. Từ xưa, dân du mục ở thảo nguyên đã có tập tục đeo nanh sói, một là vì thảo nguyên mênh mông rộng lớn, dễ gặp phải ma quỷ; hai là dã thú cũng thường xuyên xuất hiện, dù không thề dọa khiến nó thoái lui thì ít nhất cũng tự trấn an tinh thần. Tần Nhất Hằng nói xong cũng sợ, lúc nãy may là có cái áo này, nếu không chỉ e tôi lành ít dữ nhiều.

Đêm nay không thể lấy lại được chiếc áo, may sao nhiệt độ bên ngoài không thấp, ở trần mà về cũng không đến mức lạnh cóng. Khi chúng tôi ra khôi cửa, Tần Nhất Hằng quan sát bốn phía, hồi lâu vẫn không thấy công trình nào tập trung sát khí lại đây được. Dù các cao ốc xung quanh có sát khí đi nữa thì cơ bản cũng bị đường sá và dòng người qua lại phân tán, không thể gây hại đến chỗ này. Nghe hắn nói xong tôi cũng bắt chước ngó nghiêng, tiếc rằng ngoại trừ thấy chúng cao ra thì cũng không phát hiện được gì.

Tần Nhất Hằng bỗng như đã phát hiện manh mối, bất thần à lên một tiếng, vỗ vai tôi bảo, hắn đã hiểu được nguyên nhân của sự việc, hồn ma

nửa người kia không bò ra được, nếu không phải nguyên nhân ở phía trên, vậy chắc chắn là ở bên dưới.

Tôi vỡ lẽ, hồn ma kia từ căn hộ bên dưới bò lên trên, sau đó vì một vài lý do mà mắc kẹt giữa hai tầng lầu, lên không được xuống cũng không xong? Tần Nhất Hằng gật đầu, đề nghị tôi ngày mai tranh thủ xuống căn hộ bên dưới xem sao, chắc chắn sẽ phát hiện ra.

Sáng sớm hôm sau, như thường lệ tôi bị Tần Nhất Hằng lôi khỏi giường. Chúng tôi ăn qua loa bữa sáng rồi đến tòa nhà nọ. Trước khi gõ cửa tôi còn do dự, bởi những việc thế này thường khá khó mở miệng, nhìn chung không thể cứ khơi khơi mà kể chuyện tầng trên có quỷ, nửa con quỷ đó cũng ở trong nhà các vị. Nghe vậy người ta không bị hù chết mới là lạ.

Nghĩ một chốc, cảm thấy tốt nhất là cứ dùng nghề nghiệp vốn có của chúng tôi, chỉ cần đuổi được mấy thứ yêu ma quỷ quái, tối thiểu người nhà họ cũng không đến mức xua chúng tôi ra ngoài. Mở cửa là một phụ nữ trung niên trông hiền lành. Chúng tôi trình bày nguyên nhân tới đây, nói ràng muốn mua một căn hộ ở tòa nhà này, có điều chủ nhà lại đi vắng mà chúng tôi thì đang vội, hi vọng có thể xem được một căn hộ tương tự để có cái nhìn sơ lược. Tôi đây nói dối trơn tru, người phụ nữ trung niên mặc dù có chút hoài nghi nhưng thấy hai chúng tôi hòa nhã, do dự một lát rồi vẫn mở cửa.

Vào nhà, chúng tôi giả bộ xem xét thiết kế, quan sát từng phòng, kì thực chỉ muốn vào thẳng căn phòng đó. Hai căn hộ này giống hệt nhau, cho nên chúng tôi dễ dàng đoán ra vị trí của chiếc giường ở tầng trên. Không ngờ lại phát hiện ra chỗ kì lạ. Họ treo một chiếc kệ gỗ ở vị trí khá cao trên bức tường trong căn phòng này, trên kệ có đặt một chiếc bình cỡ vừa, chiếc kệ gỗ bị đục lỗ, phía dưới có sợi dây thừng xuyên qua, đầu sợi dây được buộc vào một ổ khóa nhỏ. Tần Nhất Hằng khẽ nhéo tôi một cái, thấp giọng nói, tìm ra nguyên nhân rồi. Hắn chỉ vào chiếc bình rồi nói, gia đình này thực kì dị, để tro cốt trong nhà lại còn bày ở vị trí như thế. Tôi liền sững người, dù rằng trong đời sống bình thường quả thật cũng có người bày tro cốt trong nhà, một là để thường xuyên cúng bái, hai là vì đó là tro cốt của người thân yêu, cho nên người trong nhà cũng không sợ, nhưng ít nhất hộp

hay hũ tro cốt cũng phải bày ở bàn thờ cùng bài vị[31] gia đình này làm vậy quả thật có điểm kì quái.

Hai chúng tôi lặng lẽ suy tính một lát, cảm thấy muốn điều tra ra chân tướng chỉ còn cách nói thật mà thôi. Vì thế, Tần Nhất Hằng gọi người phụ nữ trung niên tới, hỏi ai đã khuyên bà ta bày chiếc bình này ở đây. Người phụ nữ thoạt tiên có chút đề phòng, xem chừng không định hé miệng. Nhưng Tần Nhất Hằng nói cho bà ta hay, dù hiện tại hắn không có cách nào để lấy chiếc bình đó xuống xem, nhưng hắn có thể đoán được, đoạn dây gắn với chiếc chìa khóa kia đã được quấn ba vòng quanh chiếc bình, hơn nữa dựa vào bát tự mà nói, mệnh của người chết không có "kim".

Người phụ nữ nọ nghe xong nét mặt liền thay đổi, vội vàng hỏi Tần Nhất Hằng sao lại biết.

Tần Nhất Hằng đáp, chuyện này đơn giản, bát tự ngũ hành tính toán ra thuộc tính của số mệnh, chỗ thiếu, chỗ thừa cũng dùng tên để sửa chữa. Tuy nhiên hiệu quả của cách làm đó tương đối chậm, phải lâu dài mới dung hòa được thiếu thốn, dù vậy đây vẫn là một phương pháp an toàn. Trường hợp nhà bà ta, người đã chết kia hẳn là ruột thịt, dựa trên tình huống của căn hộ tầng trên mà phân tích thì nguyên nhân chết chắc chắn là đột tử. Ổ khóa không chỉ bổ sung vào điểm thiếu hụt trong ngũ hành của ông ta, mà còn trở thành một vật trụy hồn, khiến cho hồn phách bị giam hãm tại nơi đây, không thể chuyển thế đầu thai, mục đích chính là để phát tài.

Nói đoạn, Tần Nhất Hằng tiếp tục hỏi người phụ nữ kia rằng, có phải dưới giường của bà ta còn có một chiếc bình nữa, bên trong đựng đất sét? Bà ta đờ người ra, chỉ còn biết gật đầu.

Ngay cả tôi đứng bên cạnh lắng nghe nãy giờ cũng cảm thấy lời lẽ của Tần Nhất Hằng thực sự huyền bí, bản thân chỉ hiểu được phần nào, đại ý là người nhà này đã dùng hồn phách của một người bị đột tử để điều chuyển âm dương ngũ hành phong thủy với mục đích phát tài.

Tần Nhất Hằng thấy người phụ nữ nọ gật đầu, lại nói, vậy thì đúng rồi, bình đất đó chính là để bài trừ oán khí của oan hồn, theo thuyết ngũ hành sẽ khai thông hết tất cả ra ngoài. Thế cục này thực sự có hiệu quả, trong thời gian ngắn nếu như nhà bà làm kinh doanh chắc chắn sẽ thuận buồm xuôi gió, nhưng nếu cứ thế này mãi, có thể ngày nào đó oan hồn kia thoát được, khi ấy gia đình bà chắc chắn phải chịu vận rủi.

Tần Nhất Hằng nói xong quan sát xung quanh nhà một lần nữa, rồi tiếp tục nói cho người phụ nữ kia biết, phương pháp này thật ác độc, huống hồ người đã chết là người thân của mình, khổ sở như vậy để làm gì? Chiếc bình kia đặt ở nơi cao, thoát ly địa khí, vốn dĩ nhà bà cũng không phải tầng một, làm như vậy oan hồn vĩnh viễn không thể an ổn.

Người phụ nữ trung niên nghe xong gật đầu lia lịa, nói người chết là anh chồng. Tuy bà ta tin chúng tôi không nói dối nhưng đáng tiếc lại không thể quyết định được, phải đợi chồng bà về mới có thể chuyển đổi vị trí. Tuy vậy, có lẽ chồng bà ta sẽ không chịu nghe theo, dù sao thì trong mắt đàn ông, chuyện làm ăn vẫn quan trọng hơn những thứ cảm xúc nhỏ nhặt.

Tần Nhất Hằng nghe vậy lắc đầu bất lực rồi kéo tôi ra cửa. Tôi hỏi, hiện tại đã biết rõ tình hình, vậy căn hộ kia có giải quyết được không? Hắn đáp vẫn có cách, nhưng biện pháp cũng tương tự với cách của gia đình này, dùng phép thuật đè oan hồn xuống dưới. Thế nhưng oan hồn đó vốn đáng thương, nếu chúng ta làm thế nó sẽ càng thống khổ.

Nghe vậy tôi cũng có chút thương tiếc. Nhưng nếu không làm thì dù có mua căn hộ cũng chẳng ai ở nổi, lại càng chẳng biết sang tay được cho ai. Tôi muốn thảo luận kĩ càng về đối sách, Tần Nhất Hằng lại bảo không vội, cứ lấy lại áo rồi bàn tiếp.

Chúng tôi không đi thẳng lên tầng trên mà phải chuẩn bị một ít dụng cụ. Tần Nhất Hằng mua bảy chiếc bát lớn, chính là loại thường dùng để ăn mì, sau đó lại bắt xe đi tới chợ thị trấn mua mấy con gà con. Xong xuôi chúng tôi quay lại căn hộ, lật ngược bày chiếc bát lại, úp mỗi chiếc lên một con gà, dùng băng keo trong suốt dán chỉ đỏ rồi dính bảy chiếc bát vào nhau, cuối cùng sắp xếp gọn gàng. Tần Nhất Hằng cẩn thận di chuyển chúng đến bên cạnh chiếc áo, sau đó mới cầm chiếc áo lên, nói cho tôi hay hắn làm như vậy là để tụ hợp dương khí của bảy con gà cùng một chỗ, tạm thời có thể trấn hồn ma nửa người, nhưng đây không phải kế lâu dài, bảy con gà con mà chết thì thế cục này cũng tan vỡ. Muốn giải quyết được rốt ráo vẫn phải chờ xem gia đình tầng dưới có hợp tác hay không rồi mới quyết định việc mua căn hộ. Còn chủ nhà đang tá túc ở khách sạn kia, chúng tôi có thương cũng không giúp gì được, đành lấy cớ cần suy nghĩ thêm và trả lại chìa khóa.

Về khách sạn tắm táp qua loa tôi mới phát hiện, nơi cổ chân bị con ma chạm vào hằn lên một vết tay màu xanh tím, tuy không đau nhưng nhìn

cũng thấy không thoải mái. Tần Nhất Hằng đã mệt rũ người, tôi ném cho hắn một điếu thuốc, hắn rít được nửa điếu đột nhiên hỏi tôi sao hai ngày nay không thấy mặt Viên Trận? Tôi sực nhớ ra, chưa hề thấy lại mặt gã sau hôm chia tay ở tòa nhà. Trước đó Tần Nhất Hằng nói trên người gã có thứ không sạch sẽ nên lần này thuê phòng khách sạn tôi mới cố ý đặt hai phòng, để gã ở một mình một phòng. Hai ngày nay bận túi bụi về vụ căn hộ, thành thử tôi cũng không để ý tới.

Tôi vội vàng đứng dậy đi ra ngoài, phòng của gã do tôi thuê nên vẫn nhớ số phòng. Thế nhưng gõ cửa hồi lâu không thấy gã ra mở, đi hỏi lễ tân họ cũng nói gã chưa trả phòng. Tôi đoán chừng có khi Viên Trận thấy nhàm chán quá lại đi bar chơi cũng nên, đành quay về kể với Tần Nhất Hằng, không ngờ nghe xong hắn lại giật mình hoảng hốt, nguy rồi, chắc chắn gã đã chuồn rồi!

Tôi không hiểu, vội hỏi Viên Trận đã đi đâu, nhưng Tần Nhất Hằng chỉ rít mạnh một hơi thuốc, rồi bảo tôi đi chuẩn bị, chúng ta phải nhanh chóng đến nơi đó.

Tôi thấy đáp án không liên quan đến câu hỏi, hỏi lại lần nữa, hắn chỉ lắc đầu bảo, chỗ đó hắn cũng chưa từng đến, không rõ cụ thể thế nào, nên đi nghỉ sớm dưỡng sức, nghe vậy tôi cũng chỉ còn cách lên giường nằm, miên man suy nghĩ, những chuyện trải qua gần đây càng lúc càng kì lạ, ví như Tần Nhất Hằng chẳng hạn, tôi luôn cho rằng hắn đã biết điều gì đó nhưng không chịu nói với tôi. Càng nghĩ càng thấy phức tạp, tôi quyết định cứ ngủ một giấc cái đã. Ngày hôm sau, trời mới tờ mờ sáng Tần Nhất Hằng đã kéo tôi dậy, bảo hôm nay phải tranh thủ thời gian chuẩn bị đồ đạc.

Chuyện này xảy ra không phải lần đầu tiên, tuy còn ngái ngủ tôi cũng cố ngồi dậy, rửa mặt qua loa, trong lúc ăn sáng cũng tỉnh táo hơn, rồi cùng Tần Nhất Hằng ra ngoài chuẩn bị đồ dùng cần thiết. Không ngờ hắn lại đưa tôi đến công ty bảo hiểm, mua bảo hiểm thân thể gói đắt tiền cho cả hai. Thấy hắn làm to chuyện, tôi hơi hoang mang, không lẽ lần này phải đến một nơi vô cùng nguy hiểm? Những ngôi nhà trước đây tuy cũng đáng sợ, làm chúng tôi phiền hà không ít nhưng cuối cùng cả hai vẫn an toàn trở về. Mặc dù Tần Nhất Hằng không thể đảm bảo an toàn 100% cho tôi nhưng chí ít hắn có thể tự bảo vệ mình.

Tôi thành ra kiêng dè mục đích của chuyến đi, chưa xuất phát đã vô cùng căng thẳng. Tần Nhất Hằng chẳng tỏ vẻ gì, trên đường đi hết sức

kiệm lời. Cùng làm việc với nhau đã lâu, tôi cũng hiểu hắn ít nhiều, cảm nhận được nỗi thấp thỏm trong lòng hắn hiện giờ.

Hoàn tất thủ tục mua bảo hiểm, chúng tôi tới tiệm dụng cụ dã ngoại mua đồ nghề đi phượt, sau đó phân công nhau hành động. Hắn chuẩn bị vài món thiết yếu cho các trò phù phép của hắn, còn tôi đến siêu thị mua lương khô và đồ hộp, cuối cùng tập hợp, nhét hết đồ đạc vào hai ba lô chuyên dùng leo núi, gọi taxi đi thẳng đến sân bay.

Tần Nhất Hằng đã đặt vé máy bay từ trước, thời gian khởi hành là buổi tối. Tôi nhìn đồng hồ thấy vẫn còn sớm nên thử tìm cách nói chuyện xem có thể dò hỏi hắn đang giấu mình việc gì không, tiếc rằng hắn chỉ nhắc tôi, còn thừa sức thì tranh thủ nghỉ ngơi đi, sắp tới đây sẽ vất vả. Tôi đành nín thinh.

Tần Nhất Hằng nói quả không sai. Vừa xuống máy bay, chúng tôi đã lên tàu hỏa, sau đó lại bắt xe khách đi tỉnh lẻ. Tới được tỉnh lẻ đã là chuyện của hai ngày sau.

Trên đường đi, Tần Nhất Hằng vẫn kiệm lời, tôi cũng chán, đành lấy điện thoại ra chơi game. Chẳng ngờ quãng đường tiếp theo càng kì quái. Tần Nhất Hằng nói dọc đường gặp máy cày hay gì đó thì xin đi nhờ, nào ngờ khi đến nơi lại đang vào vụ mùa nên không gặp được chiếc xe nào rảnh rỗi cả. Chúng tôi đi rã cẳng nửa ngày mới đến được một thôn.

Thôn này hẻo lánh, chỉ có vài hộ gia đình, xung quanh là những ruộng hoa màu mênh mông bát ngát. Tần Nhất Hằng lấy chút tiền ra làm chi phí tá túc trong một gia đình. Nhà này họ Mã, không đông lắm, chỉ có hai người già và một đứa con trai nghe nói đang làm việc trong thành phố. Bình thường trong những thôn làng kiểu này hiếm gặp người ngoài nên ông Mã khá tò mò về chúng tôi, hỏi hết câu này đến câu khác. Mới đầu, Tần Nhất Hằng còn trả lời, sau bị hỏi đến phát phiền, giả vờ nằm xuống ngủ. Tôi lại thích nói chuyện với ông Mã, tiện thể hỏi thăm tình hình trong thôn, ông nói tuy việc trồng trọt tốt nhưng nơi đây quá vắng vẻ, dân trong thôn không nhiều, lại không biết cách tu sửa đường sá nên cuộc sống khá vất vả. Tôi bảo cùng lắm cả thôn góp tiền lại sửa đường, xem như đầu tư lâu dài. Nhưng ông Mã lại bí hiểm đáp, cách này bọn họ cũng đã từng nghĩ tới, người trong thôn đều đồng ý, nhưng đường vẫn không sửa được. Nói xong ông nhìn tôi, hỏi, có biết tại sao mà không sửa được không?

Tôi nghệt mặt ra, mình chỉ là một người ngoài vừa mới đến, biết được mới là lạ. Không ngờ ông Mã chưa kịp trả lời, Tần Nhất Hằng đã nói tranh, vì chỗ của các bác kế bên Quỷ Môn Quan phải không? Chỉ tranh trọt được thôi, ai động thổ thì người đó phải chết. Nghe xong ông Mã kinh ngạc, tôi cũng sửng sốt. Tần Nhất Hằng ngồi dậy tiếp tục nói, Quỷ Môn Quan là cửa vào địa ngục, tương truyền sẽ mở ra vào ngày cúng cô hồn, giải phóng ma quỷ ở âm tào địa phủ ra ngoài thăm người thân bạn bè... Nhưng cụ thể Quỷ Môn Quan ở đâu thì có nhiều giả thiết, đây cũng là chuyện bình thường vì nó thực sự không phải là một cánh cửa truyền thuyết mà là một âm huyệt phong thủy. Âm huyệt là gì? Phong thủy trên thế gian luôn luân chuyển, có nơi tốt thì nhất định phải có nơi xấu, nói đơn giản, âm huyệt chính là một hố rác sát khí. Có nhiều nơi như vậy, nhưng ngay từ thời cổ đại, ở giai đoạn quy hoạch xây dựng thành quách, những địa điểm đó đã bị cổ nhân loại ra, nên trong thành phố dù có những điểm tương tự thì cũng chỉ là sông so với biển mà thôi. Loại âm huyệt này xuất hiện trên khắp đất nước, người sống quanh nó tuy không có cảm giác rõ ràng nhưng khó mà không bị ảnh hưởng. Đây cũng là lý do tại sao có nhiều nơi tiềm lực lớn, có người đến đầu tư, nhưng sau khi mở mang, lại không thể phát triển được.

Tần Nhất Hằng nói nhanh nhưng tôi cũng nghe được đại khái. Ý hắn là, e rằng có âm huyệt ở bên cạnh thôn này, như vậy tôi lại càng không hiểu hắn đưa tôi đến đây với mục đích gì.

Dường như ông Mã lại hiểu cả, gật gù nhưng cũng không nói gì thêm, chỉ bảo đã muộn rồi, ông ta phải đi chuẩn bị cơm tối.

Ông Mã vừa đi khỏi, tôi hỏi Tần Nhất Hằng đưa tôi đến đây là để tìm âm huyệt à? Hắn lắc đầu đáp, lần này chúng ta đến đây là để tìm một từ đường. Tôi nghe xong nhíu mày, hắn muốn đưa tôi đi xem nhà, chẳng lẽ đó là từ đường gia đình hắn, đưa tôi đến để chào tổ tiên? Từ đường là gì mọi người đều hiểu đúng không, chính là nơi để cúng bái ông bà cha mẹ. Thật ra ý nghĩa của nó không khác với miếu thờ đạo quán là bao, chỉ khác là một nơi để thờ phụng thần linh, còn nơi kia là tổ tông gia đình. Hầu hết danh gia vọng tộc đều có một nơi như vậy, một là thờ cúng tổ tông để gia tộc được an khang thịnh vượng; hai là tượng trưng cho địa vị. Tuy nhiều gia đình có tập tục thờ cúng tổ tiên, nhưng có thể xây dựng từ đường thì không mấy nhà đủ điều kiện.

Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, từ đường này hình dạng ra sao, nhưng hắn vẫn lắc đầu, chỉ bảo, nếu như không xảy ra chuyện gì bất trắc thì đêm nay sẽ biết.

Bữa cơm tối, ông Mã làm cho chúng tôi vài món ăn dân dã khá ngon miệng. Sau khi ăn no, Tần Nhất Hằng bảo tôi thu dọn đồ đạc, nhanh chóng xuất phát. Chúng tôi đeo ba lô đi dọc con đường nhỏ phía ngoài thôn. Trăng đêm đó sáng lạ thường, có thể nhìn rõ ràng mọi thứ, cũng tiết kiệm được pin đèn. Đi chừng hai mươi đến ba mươi phút, bỗng Tần Nhất Hằng dừng lại, quay đầu gọi tôi, chỉ về hướng xa. Theo hướng hắn chỉ, tôi trông thấy con đường phía trước tách làm đôi, có một lối nhỏ quanh co rẽ vào rừng.

Tần Nhất Hằng nói, bên kia chắc là đúng rồi, phải cẩn thận nhé. Nói đoạn, hắn đưa cho tôi một thẻ gỗ, bảo tôi đi ngay sau hắn, nếu cảm thấy trên người có gì khác thường, thì lấy thẻ đánh vào lòng bàn tay.

Tôi ngạc nhiên, lại sắp gặp thứ gì à. Tần Nhất Hằng chép miệng, hỏi tôi có chú ý hai chân của ông Mã đều buộc sợi dây màu đỏ không. Tôi cố nhớ lại nhưng quả thật không chú ý.

Tần Nhất Hằng lại tiếp, hai sợi dây kia không phải là loại dây bình thường. Thông thường dây đỏ trừ tà thì sợi phải mảnh, mà loại sợi to tết kiểu Trung Quốc thì ít người đeo. Sợi dây của ông Mã không chỉ to mà còn cột ở vị trí kì lạ. Nếu hắn đoán không lầm, bên trong sợi dây đỏ ấy là tóc của những đứa trẻ chết non. Dây này được gọi là "túc phược", là một phép yểm, bình thường dùng để buộc cho gia súc nhằm tránh cho hồn phách của chúng bị những con ma tham ăn hút mất khi đêm xuống, cực kì ít dùng trên con người. Thôn này căn bản không phải không thể tu sửa đường sá, mà vì người bị buộc túc phược vĩnh viễn không thể ra khỏi thôn. Nếu hắn đoán không sai, e rằng ông Mã không phải là người sống.

Nghe hắn nói xong, tôi lập tức toát mồ hôi lạnh. Không phải người sống? Nghĩa là... ông Mã đã chết? Nhưng người chết sao có thể sinh động như vậy? Tôi nghĩ một lúc, có nhiều nơi có tục lệ buộc ở chân thi thể một sợi dây màu đỏ trước khi chôn cất, nhưng là buộc hai chân lại để tránh cho xác chết vùng dậy, nên khi chúng ta xem phim sẽ thấy hai chân của cương thi đều dính với nhau, nhảy từng bước về phía trước. Nguyên nhân chủ yếu không phải vì xác chết cương cứng, mà do hai chân đã bị cột lại từ trước, không thể bước đi bình thường. Nhưng, nói đi nói lại, chuyện đó chỉ

xảy ra vào thời còn thổ táng, hiện tại đã sớm đổi sang hỏa thiêu. Tuy ở nông thôn có nhiều nơi vẫn còn duy trì tập tục thổ táng, nhưng bảo ông Mã là cương thi thì... mẹ kiếp sao lại có thể sống động như vậy chứ?

Tần Nhất Hằng lắc đầu nói, dạng này với cương thi khác nhau. Đất nước này rộng lớn, tập tục ở các nơi đều có sự khác biệt, tuy vậy đa phần đều có thói quen túc trực bên linh cữu, tức là một người sau khi chết không đem chôn ngay, mà trước tiên đốt đèn trông linh cữu, để ba đến bảy ngày. Thật ra ý nghĩa của tập tục này nhìn từ phương diện huyền học chính là để hồn phách của người chết không nhanh chóng bị phân tán, có thể nhìn người nhà thêm lần nữa, sẽ tránh được việc sau khi chết lưu luyến không chịu rời, gây ra những chuyện khó khăn cho người nhà. Phải cho người bảo vệ thi hài là để đề phòng động vật có linh tính nhập vào, khiến xác chết vùng dậy. Về phương diện khoa học, việc túc trực linh cữu cũng là để kiểm tra xem người đó có phải chết lâm sàng hay không, tránh việc vội vàng an táng hại chết người ta. Ở những nơi không có tập tục túc trực linh cữu này, một người sau khi chết thường được tổ chức lễ an táng ngay mà không biết đôi khi có những trường hợp chỉ là chết lâm sàng, rốt cuộc nhiều người chết oan vì bị chôn sống trong quan tài. Cũng có những trường hợp tình cờ nghe thấy tiếng động bên trong mộ phần, tưởng rằng xác chết vùng dậy, thực ra khả năng cao là người chết tỉnh lại, đập vào thành quan tài kêu cứu. Trường hợp ông Mã lại hoàn toàn khác. Bảo ông ta không phải là người sống bởi vì hồn phách ở bên trong có thể không phải là hồn phách của ông ta, nói dễ hiểu hơn là ông ta đã bị nhập, sau đó lại có người dùng thủ đoạn để cố định nó lại trong cơ thể.

Ở trong hoàn cành này, nghe hắn nói một loạt thông tin, tuy giọng nhẹ nhàng, nhưng tôi vẫn cảm thấy sợ hãi. Nếu vừa nãy ông Mã bỏ thứ gì vào thức ăn thì e rằng đêm nay chúng tôi phải bỏ mạng tại đây.

Tần Nhất Hằng lại khá lạc quan, bảo trong cơm không có vấn đề, vì ông Mã cũng cùng ăn với chúng ta, trước mắt phải nhanh chóng đến từ đường đã. Nói xong, hắn rẽ vào con đường nhỏ. Tôi đã thấp thoáng trông thấy nóc tòa nhà hắn chỉ, cảm giác cũng không nhỏ, chẳng ngờ đi tiếp thêm mười mấy phút, khi thật sự đứng trước tòa nhà đó, tôi đã phải kinh ngạc.

Nó rất lớn, tuy quy mô không bằng cung điện, nhưng tính về độ lớn của một từ đường thì nó không đứng nhất cũng đứng nhì. Gia đình này

chắc chắn vô cùng giàu có, không phải ai cũng có thể bỏ tiền ra xây một công trình như thế này.

Tần Nhất Hằng cũng không đưa tôi theo ngay mà bảo tôi núp ở phía sau đám cây quan sát. Nhờ ánh trăng, tôi nhận ra tòa nhà được xây khá cao, nhưng không rõ có bao nhiêu tầng, vì nhiều nơi chú trọng luồng không khí nên dù chỉ có một tầng cũng sẽ xây thế này. Nóc nhà lợp ngói đen, cũng có thể là màu xanh, dù sao khoảng cách cũng khá xa, lại vào ban đêm, màu sắc chắc chắn có sai lầm. Từ đường này giống với hầu hết các từ đường khác, điều khác biệt duy nhất là bức tường không trắng hay xám mà loang lổ, mảng trắng mảng vàng, nhìn vào chẳng ra phong cách gì.

Thấy kì lạ, tôi hỏi Tần Nhất Hằng, thông thường để bày tỏ sự trang trọng, đa số từ đường đều sơn trắng hoặc xám đúng không? Tại sao nơi này lại kì quái vậy? Tần Nhất Hằng cũng không giải thích được nguyên cớ, quan sát thêm một lúc thấy bên trong không có động tĩnh, bèn bảo tôi lặng lẽ theo hắn vào trong.

Chúng tôi không vào thẳng cửa lớn mà trước tiên chạy tới bên bức tường, ở khoảng cách gần tôi mới thấy rõ bức tường không phải sơn màu vàng đất, mà có nhiều mảng lớn trên bức tường được quét sơn lót. Tôi đưa tay sờ, thấy lớp sơn này chưa khô hẳn, xem ra mới được quét gần đây. Ai cũng biết loại sơn lót này không chịu được nước, qua mấy ngày mưa dầm sẽ bong tróc. Thật bất thường. Tôi thầm nghĩ, gần đây trưởng họ cho thợ đến sơn sửa hay sao? Nhưng kiểu quét sơn từng mảng thế này chẳng theo quy luật nào cả.

Tần Nhất Hằng cũng lấy làm lạ, trầm ngâm một lúc rồi rút con dao Thụy Sĩ trong ba lô ra, cạo lớp sơn lót để lộ một khoảng tường đen như mực. Hắn quay đầu nói với tôi, dưới lớp sơn này toàn là vết máu. Tôi nghe mà miệng há hốc, ngẩng đầu nhìn một lần nữa, ở những chỗ khác không nói, chỉ đếm sơ riêng bức tường trước mặt chúng tôi cũng đã có chừng hơn chục mảng quét sơn lót, nếu là máu thật, vậy phải nhiều đến mức nào.

Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, đây không phải là máu người đấy chứ? Nếu là máu người thì quá kinh khủng. May thay, hắn đáp, hầu hết là máu trâu. Rất nhiều công trình, như sửa đường hoặc xây nhà cửa, trước khi khởi công người ta đều có thói quen giết trâu cúng tế. Nhiều máu thế này hẳn là số lượng trâu bị giết cũng không ít, hắn lại không nghĩ ra được nguyên nhân, trước tiên tạm thời bỏ qua mục đích cúng tế, riêng việc giội máu trâu lên

tường đã là tối kị rồi. Máu đầy sát khí, như thế này khác gì hắt sát khí vào mặt tổ tiên mình? Chúng tôi suy nghĩ hồi lâu cũng chẳng tìm ra nguyên cớ. Tần Nhất Hằng đành bảo, trước tiên cứ vào trong xem sao, biết đâu lại được giải đáp.

Chúng tôi đi đến cổng lớn, chiếu đèn pin vào bên trong. Ngay sau cổng lớn là một cái sân nhỏ, đi qua đó là vào đến cửa chính của từ đường. Tần Nhất Hằng dặn cố hết sức đừng gây ra tiếng động, rồi đi vào trước. Theo sau hắn, tôi bỗng cảm thấy mình như một thằng trộm, bởi trước kia mỗi lần đi xem xét nhà cửa, bất kể đất tốt hay đất xấu đều được chủ nhà cho phép, cho nên đường đường chính chính khác với lần này, lén lén lút lút, tôi không quen. Rón rén tiến từng bước thoạt trông thì nhẹ nhàng linh hoạt, thực ra hao tổn thể lực, may mà cái sân cũng không lớn lắm, tôi đi theo Tần Nhất Hằng, chẳng mấy chốc đã tới cửa. Hắn thử đẩy một cái, ngạc nhiên là cửa không khóa. Tần Nhất Hằng lại nhíu mày, tắt đèn pin đi, cả người lập tức hòa vào bóng tối. Ánh trăng đã bị mái hiên che đi một nửa, cho nên khi hắn tắt đèn pin và tôi cũng làm theo thì hai người đã chẳng ai nhìn rõ ai nữa.

Qua một lúc, mắt đã thích nghi với bóng tối, tôi nhìn thấy Tần Nhất Hằng vẫn đứng ở cửa như đang suy tính chuyện gì. Tôi bèn đi tới thì thào hỏi hắn, từ đường nhà này không khóa, hẳn là có chuyện bất thường, nhưng dù sao bên trong cũng không có gì đáng giá, nơi đây lại thâm sơn cùng cốc, chắc chẳng ai màng trộm cắp.

Tần Nhất Hằng lại rỉ tai tôi, không phải sợ chuyện đó, tôi cảm thấy trong từ đường này có oán khí, thậm chí đậm đặc, vừa rồi mở cửa ra tôi còn phải giật mình.

Tôi nghe hắn nói vậy liền dựng tóc gáy, vội vàng hỏi phải làm gì bây giờ. Tần Nhất Hằng tiếp tục thấp giọng, không phải tôi đã đưa anh một chiếc thẻ sao? Thẻ làm bằng gỗ đào, nếu như lát nữa đi vào, anh cảm thấy có thứ gì đó muốn bám lên người, chỉ cần dùng thẻ đâm vào người, đâm hết sức, đâm rách thịt thì sẽ ổn. Tôi vội gật đầu, bụng bảo dạ, tên này biết toàn những chiêu tự mình hại mình.

Tần Nhất Hằng đợi thêm chốc lát rồi ra hiệu cho tôi, sau đó đẩy cửa bước vào. Tôi đi theo sau hắn. Vào từ đường, Tần Nhất Hằng không bật đèn pin ngay mà chờ cho hô hấp bình thường trở lại, mới bật đèn. Tôi cũng làm theo, mở đèn lên chiếu loạn xạ.

Đầu tiên tôi soi vào góc tường, cảm giác, nếu như trong căn phòng này có thứ gì đó, thì hẳn nó phải trốn ở nơi khuất nẻo ấy. Thấy trong góc nhà không có gì, tôi cũng yên tâm. Dưới ánh sáng đèn pin, gian phòng hiện lên khá nhỏ, chắc hẳn chỉ là tiền sảnh của nhà thờ tổ, thường thì đây là nơi để những người vào làm lễ thay đồ giũ bụi... Tôi chiếu đèn pin về phía trước, thiếu chút nữa bị dọa cho đứng tim, ngay trước mặt là một người đầm đìa máu, đang trân trân nhìn tôi!

Tôi suýt thét lên, nhưng tiếng thét còn chưa ra khỏi họng đã bị Tần Nhất Hằng bịt miệng lại. Tôi còn tưởng hắn không nhìn thấy kẻ kia, dù miệng tôi không phát ra được âm thanh nào, nhưng hai tay khua lia lịa, muốn nhắc nhở hắn.

Ai ngờ hắn ghé lại nói cho tôi hay, đừng hoảng, đó không phải là người, chỉ là một tượng Phật thôi. Lúc này tôi mới vững tâm, ra hiệu cho Tần Nhất Hằng buông tay, rồi ngồi xổm xuống thở gấp. Đến khi không còn hổn hển nữa, tôi mới lấy can đảm chiếu đèn pin lại chỗ đó.

Vừa rồi nhất thời sợ hãi không nhìn cho rõ, giờ chiếu đèn qua mới thấy quả nhiên chỉ là một pho tượng Phật chiều cao bằng người. Nhưng pho tượng này thoạt nhìn chẳng khác nào một người đầm đìa máu. Mặc dù tôi có chút sợ hãi, nhưng vẫn không kiềm chế được tính hiếu kì, tiến gần lại xem xét.

Máu trên tượng Phật còn chưa khô hẳn, đứng gần rõ ràng ngửi thấy mùi máu tươi. Tôi chiếu đèn pin lên, phát hiện cặp mắt của pho tượng bị người ta đậy hai phiến lá lên trên và cố định bằng băng dính, tôi cảm thấy thực kì quái. Tần Nhất Hằng cũng tới gần xem xét pho tượng, tôi liền hỏi hắn đây là sao. Hắn ghé sát lại ngửi, nói, đây chắc chắn là máu, nhưng máu gì thì hắn không xác định được, nhìn thủ đoạn hắn đoán hẳn là máu chó mực, còn lá là lá liễu.

Tần Nhất Hằng nói xong, tôi càng cảm thấy khó hiểu, giội máu chó mực lên tượng Phật làm gì?

Hắn đáp, cũng không biết, máu chó mực có tác dụng trừ tà, tuy nhiên cũng còn phải xem cách dùng thế nào. Máu là thứ có sát khí, dùng để trừ tà thực ra cũng tương đương với việc dùng sát khí trừ âm khí, lấy độc trị độc mà thôi. Pho tượng Phật bị giội máu chó mực này hiển nhiên là để trừ khử Phật tính, khiến nó mất đi tác dụng trấn yếm. Dùng lá liễu che mắt thì càng dễ hiểu, bất kể trong văn hóa thế giới hay văn hóa Trung Quốc, đôi mắt

luôn có một vị trí văn hóa vô cùng đặc biệt. Trong thành ngữ có câu "vẽ rồng thêm mắt". Hiện nay trong nhiều tác phẩm nghệ thuật và dân gian, công đoạn vẽ mắt chính là phần chiếm hầu hết thời gian hoàn thành của các họa sĩ. Ngay cả hình xăm hổ trên người những đàn em khi gia nhập xã hội đen, cặp mắt của con hổ đôi khi cũng phải do chính tay vị đại ca của bang xăm lên, việc này kì thực chính là mang ý nghĩa "vẽ rồng thêm mắt" đó thôi, cho nên, tương truyền rằng nếu dùng lá liễu quanh năm chỉ ở trong bóng râm che lên cặp mắt, là mắt người thì có thể phải bỏ mạng, mà tại nơi này, che mắt tượng Phật cộng thêm việc giội máu chó mực cũng đều chỉ vì một mục đích.

Hắn ngừng lại, rồi tiếp, tựu chung là muốn phá bố cục trấn trạch nơi đây, có kẻ muốn rước thứ gì đó không sạch sẽ vào trong.

Nghe Tần Nhất Hằng nói vậy, tôi lập tức rùng mình, có kẻ muốn rước thứ dơ bẩn vào đây sao? Thật sự vô lý. Nơi này là từ đường, tuy chưa thấy linh vị nhưng cũng là nơi thờ cúng liệt tổ liệt tông của một đại gia tộc! Tổ tiên dù không phải thần linh nhưng hoàn toàn có thể trấn trạch, phù hộ con cháu. Trước kia tôi từng nghe nói, có người thờ cúng bài vị tổ tông trong nhà, những bài vị này lại có thể phát ra tiếng động khiến bọn trộm cắp hoảng sợ mà bỏ chạy. Tuy rằng không rõ thực hư nhưng tối thiểu cũng thấy việc tổ tiên hiển linh hẳn không phải nói nhảm.

Nghĩ vậy, tôi liếc nhìn tượng Phật, bỗng cảm thấy như hiểu ra được, chẳng lẽ có kẻ vì muốn rước thứ bẩn thỉu vào đây nên đã dùng thủ đoạn, đến bài vị tổ tiên bên trong kia cũng đã hủy đi rồi?

Trong lúc tôi còn đang suy ngẫm, Tần Nhất Hằng đã chạy tới căn phòng phía sau lưng tượng Phật để xem xét. Thấy vậy tôi cũng nhón chân chạy theo, hỏi hắn, mấy thứ bẩn thỉu trong phòng này cậu có cảm nhận được không?

Hắn lắc đầu, tỏ ý ban nãy khi mở cửa đúng là đã có một luồng oán khí xông ra, nhưng giờ lại biến mất một cách kì lạ, hiện tại chỉ còn cách vừa xem xét vừa phỏng đoán thôi, tóm lại cứ phải vào trong đã rồi mới tính tiếp được.

Nói đoạn hắn hé cửa căn phòng, ngó qua khe cửa vài lần, tiếc rằng bên trong tối om. Do dự một lát, hắn lại hé ra thêm chút nữa rồi lách người vào trong.

Tôi thấy thế, nghĩ mình cũng phải đi theo, liền nghiêng người định chui vào. Bình thường khi muốn tiến vào một không gian nhỏ hẹp, tư thế ban đầu của người ta sẽ tương đối giống nhau, nhưng theo thói quen của từng người mà có người chui đầu vào trước, có người lại cho chân vào trước. Tôi thuộc kiểu đầu tiên, nhưng không ngờ ngay khi mới đưa đầu vào, còn chưa kịp nhấc chân thì cả người đã vấp vào thứ gì đó, lập tức mất đà ngã ập vào trong buồng, đẩy cánh của mở toang.

Tần Nhất Hằng vội vàng kéo tôi đứng lên. Cửa bị tôi xô mạnh như thế, có giấu giếm cũng vô ích, khỏi phải lén lén lút lút nữa. Tôi bèn đứng thẳng người lên, chiếu đèn pin ra sau, muốn xem mình vừa vấp phải thứ gì. Hóa ra là một ngưỡng cửa cao. Vừa rồi nhìn Tần Nhất Hằng lách vào ngon ơ, tôi không chú ý phòng này còn có một bậc cửa cao đến thế. Loại cửa này hẳn ai cũng biết, thường thấy trong kiến trúc thời cổ hoặc kiến trúc giả cổ thời nay. Bất kể là theo huyền học hay lễ nghi xưa cũ thì ngưỡng cửa này đều có ý nghĩa sâu xa. Nghe đâu độ cao của ngưỡng cửa cũng có những quy định đặc biệt, tác dụng chính là để ngăn cản oan hồn, cũng có thể ngăn ngừa âm khí chảy vào. Cũng có những giải thích khác như ngưỡng cửa vừa vặn cao hơn bước nhảy của cương thi, thế nên cũng là để ngăn cương thi nữa. Có câu "đại gia khuê tú nhị môn bất mại" cũng là có ý này. Theo lễ nghi thời cổ, phần chân của các tiểu thư khuê các là bộ phận riêng tư, không thể phơi bày, cửa cao thế này thì dù người con gái đứng ở bên trong nhìn ra ngoài, ngưỡng cửa cũng vừa vặn che đi bàn chân.

Tôi nhớ trước kia Tần Nhất Hằng đã từng giải thích như thế, cánh cửa này cũng bởi vì quanh năm suốt tháng ngăn cản âm khí, cho nên không thể giẫm lên, người nào giẫm phải sẽ gặp vận xui xẻo, số mệnh cũng tệ đi. Nghĩ đến đây, tôi bèn ngẫm lại, vừa nãy có lẽ tôi chỉ vấp vào chút thôi, cũng không giẫm lên, số mệnh hẳn không giảm xuống đâu. Thế là, tôi lại quay người, tiếp tục đi theo Tần Nhất Hằng. Lúc này hắn đã đi tới bên kia của căn phòng rồi, ánh đèn pin từ phía đó cứ quét qua quét lại. Tôi cũng chiếu đèn tới, phát hiện căn phòng này lại rộng, cỡ phải bằng giảng đường đại học nhét vừa mấy trăm người. Tôi bước nhanh đến gần, đã thấy hắn đứng sững người, nhíu mày nhìn một món đồ.

Thứ đó chính là một tấm linh vị. Trông thấy nó, có thể chắc chắn phòng này là nơi tế bái của từ đường. Tôi cũng giơ đèn lên xem, lập tức kinh hãi không thốt nên lời. Hai phần ba căn phòng bày chi chít linh vị, cái nào

cũng được đặt trên một chiếc kệ đá giống y hệt nhau. Người nhà này đúng là đại gia tộc, mẹ kiếp chỉ thờ người chết thôi đã nhiều thế này rồi? Tôi nương theo ánh đèn pin để nhìn kĩ hơn, trên bài vị đều có tên họ và thời gian qua đời. Tôi nhìn thấy những người này đều mang họ Vạn, tên tuổi đọc lên nghe cực kì nho nhã, có lẽ dựa theo gia phả mà đặt tên, đồng thời cũng dựa vai vế để sắp xếp vị trí linh vị. Tôi xem thêm, cũng không mấy hứng thú, quay đầu thấy Tần Nhất Hằng vẫn đứng sững ở đó không nhúc nhích bèn đập vào vai hắn, lúc ấy hắn mới hoàn hồn.

Thấy trán hắn ướt đẫm mồ hôi, trong lòng tôi thầm kinh hãi, vội hỏi hắn có phải đã cảm giác được thứ gì đó không.

Tần Nhất Hằng lắc đầu, sau đó dùng đèn pin lướt qua đống bài vị chằng chịt, hỏi tôi, chẳng lẽ anh không thấy những bài vị này có chút kì lạ sao?

Tim tôi đập như trống dồn, thầm nghĩ, cậu thấy quái lạ thì nói luôn ra đi, mẹ nó, giọng điệu này có thể dọa chết người đấy! Nhưng bây giờ không phải lúc để nổi nóng, tôi đành liếc mắt quan sát lần nữa, thấy từng chiếc linh vị đều được bày chỉnh tề, nhưng lại không có đồ cúng, lòng thầm nghĩ, chẳng lẽ điều kì quái chính là các vị đây không có ai thờ phụng sao? Lời chưa ra khỏi miệng, Tần Nhất Hằng đã nói cho tôi đáp án, những người này cùng chết một ngày.

Chết một ngày? Thoạt tiên tôi còn chậm hiểu, thầm nghĩ, con người ai chẳng chết một ngày, chưa từng nghe người nào có thể chết vài ngày cả, sau đó bỗng nhiên sực hiểu hắn nói gì, vội vàng cầm đèn pin soi vào mấy tấm bài vị. Rồi chưa tin lắm, lại tiếp tục đọc mấy tấm ở xa hơn, lần này mồ hôi lạnh đã từ trán chảy xuống hốc mắt.

Tần Nhất Hằng nói không sai, tuy lịch cũ chỉ ngày tháng năm nào tôi không rõ lắm nhưng chữ thì tôi vẫn hiểu. Những người này mặc dù sống ở niên đại và triều đại khác nhau, nhưng đều chết cùng một ngày! Thật không thể tưởng tượng nổi! Chẳng lẽ chết cùng ngày là truyền thống của gia tộc này sao? Nhưng việc ấy bất hợp lý, trừ phi là tự sát, nếu không thì thiên tai, bị hại, bệnh tật, già yếu gì lại tính được chuẩn xác để chết cùng một ngày như thế?

Tôi định hỏi Tần Nhất Hằng, ai ngờ hắn lại bắt đầu chiếu đèn vào từng bài vị nghiên cứu. Hắn nhìn mấy tấm ở hàng đầu vài lần, rồi đi đến dãy cuối cùng xem xét, rốt cuộc đứng sững trước một bài vị. Tôi thấy hắn là có

chuyện rồi, vội vàng đi tới, nhìn theo ánh mắt của hắn, lập tức giật mình! Linh vị này cũng giống y hệt những tấm khác, nhưng tên người được khắc trên đó lại là Vạn Cẩm Vinh! Cái tên này đối với tôi không hề lạ lẫm, chính là tên vị kiến trúc sư quá cố nọ, tôi vẫn còn giữ một quân cờ lấy được từ ngôi nhà của ông. Tôi chợt hiểu ra, vì sao Tần Nhất Hằng lại nhìn chằm chằm vào cái linh vị đó, bởi vì ở đây có một điểm đáng ngờ, ông tổ của gia tộc này làm công việc gì chúng tôi không biết, nhưng chỉ từ quy mô của nhà thờ họ, đủ thấy đó phải là một gia tộc cực kì giàu có. Tuy vẫn thường nói từ đường được xây dựng trên quê hương gốc của gia tộc, nhưng thôn này quá vắng vẻ, hơn nữa xung quanh cũng vô cùng quỷ dị, có ông Mã bị người ta dùng thuật túc phược, tất thảy đều lộ ra những điểm không hợp lý, hơn nữa chủ yếu là, ông lão Vạn Cẩm Vinh kia cũng mới qua đời chưa lâu, nghĩa là linh vị mới được đặt ở đây. Chẳng lẽ kẻ muốn rước thứ không sạch sẽ vào nơi này chính là kẻ đã lập bài vị cho Vạn Cẩm Vinh? Mảnh đất khó hiểu này quả thật có nhiều ẩn tình.

Tôi nhìn Tần Nhất Hằng, chợt nghĩ, có phải hắn đã sớm biết đây là từ đường nhà Vạn Cẩm Vinh nên mới đưa tôi đến? Nếu tôi đoán đúng thì chẳng lẽ hắn muốn tìm "chỉ bộ" của Vạn Cẩm Vinh? Thế sao Tần Nhất Hằng vẫn giấu tôi, không chịu nói rõ tất cả mọi chuyện? Hơn nữa, trong "chỉ bộ" kia có những thông tin gì mà hắn phải tìm bằng được? Nếu tôi đoán sai thì lại càng khó hiểu, không kiếm được tiền hắn đưa tôi đến đây làm chi.

Trong lòng có quá nhiều nghi hoặc, tôi dừng lại, toan lục vấn Tần Nhất Hằng rốt cuộc chuyện này là thế nào. Chẳng chờ tôi mở miệng hỏi, hắn đã giành nói trước, tôi biết hiện nay trong lòng anh đầy thắc mắc, nhưng bây giờ tại đây tôi không tiện giải đáp. Nói xong, hắn dùng đèn pin ra hiệu, nói, vừa rồi tôi để ý thấy bên trong vẫn còn một phòng, chúng ta nên vào xem rồi tính tiếp.

Dứt lời, hắn đi trước dẫn đường. Căn phòng chúng tôi đang đứng có lẽ là trung tâm của từ đường, vì kích thước của nó đã chiếm phần lớn tổng diện tích của cả công trình kiến trúc này. Tôi dùng đèn pin rọi theo, quả là bên tường có một cánh cửa, tôi thầm tính toán, dù sao những nơi chưa thăm dò không còn nhiều, tạm thời cứ nghe lời Tần Nhất Hằng, giờ chưa phải lúc để đào sâu đến gốc rễ vấn đề, thôi thì cứ theo sau hắn.

Lần này Tần Nhất Hằng mở cửa cẩn thận, tôi cũng nhớ cố gắng chú ý dưới chân, chúng tôi bước vào bên trong, rọi đèn pin quan sát xung quanh, phát hiện căn phòng này vừa dài vừa hẹp. Bên trong không có đồ đạc, thoạt nhìn như một hành lang, nhưng chiếu sâu vào trong xem xét, thấy chỉ có tường và ba cửa sổ hình tròn. Tần Nhất Hằng nhìn bốn phía một lượt, cũng không phát hiện gì thêm. Lá gan bắt đầu lớn hơn, tôi đi thẳng đến bức tường xa nhất, muốn xem bên ngoài cửa sổ là chỗ nào. Vì tầm mắt có hạn, nhìn từ xa cũng không chú ý, đến gần mới phát hiện ba cửa sổ hơi kì lạ. Đầu tiên là vị trí của chúng quá thấp, chỉ đến phần eo tôi, muốn nhìn ra ngoài phải cúi người xuống; tiếp theo cũng phải nhìn gần mới biết, trên cửa sổ không gắn kính, không biết là không kịp gắn hay thiết kế thế. Dù sao tôi cũng lười tìm hiểu vấn đề mỹ học trong kiến trúc. Suy nghĩ một lát, tôi tò mò ngồi xổm xuống nhìn ra ngoài, kết quả bên ngoài còn tối hơn, thật đáng thất vọng. Tôi soi đèn pin ra, cố lắm cũng chỉ thấy được hàng cây trong rừng. Đây đã là bức tường ngoài cùng của công trình kiến trúc này rồi.

Thẳng người dậy, tôi thầm nghĩ, chuyện này rốt cuộc là thế nào? Đục ba cái lỗ ở đây, còn làm thấp thế này, trời mưa thì nước sẽ chảy hết vào trong. Tôi lại so sánh với chiều cao của người, chẳng lẽ dùng để tiểu tiện? Từ trong phòng xả thẳng ra ngoài? Nhưng có cần phải làm nhà vệ sinh phiền phức thế này không? Người nhà này đều thích nghệ thuật à? Tôi càng nghĩ càng tò mò, quay đầu lại thấy Tần Nhất Hằng vẫn đang giơ đèn pin xem xét bức tường. Tôi ngẫm nghĩ một lát rồi lại ngồi xuống, thò đầu ra ngoài xem.

Với kích thước khung cửa sổ này, chui cả người ra cũng không vấn đề. Bên ngoài vẫn là một mảng đen kịt, vừa nghiêng đầu, định xem mặt tường phía ngoài có điểm gì khác biệt không, ai ngờ tôi vừa quay sang bên còn lại lập tức nhìn thấy có một người đang nằm sấp ở chân tường, ngẩng đầu trừng mắt nhìn tôi. Bốn mắt chạm nhau, tôi sợ đến muốn ngất xỉu. "A" lên một tiếng, lập tức thụt đầu vào. Khung cửa khá to nhưng tôi đang hoảng loạn nên bị đụng đầu, mặt mày tối sầm cả lại. May mà Tần Nhất Hằng nghe thấy tiếng kêu lập tức nắm lấy áo tôi kéo tuột vào. Tôi ngồi phịch xuống đất thở dốc, định nói với hắn bên ngoài có người nhưng run rẩy một hồi lâu vẫn nói không thành lời, đành giơ ngón tay ra hiệu cho hắn.

Tần Nhất Hằng nhìn điệu bộ của tôi cũng không hiểu, cho rằng tôi bị trúng tà nên vội bảo tôi lấy tấm thẻ ra tự đâm mình. Tôi khoát tay, cuối cùng cũng nói thành lời, bên ngoài có người! Hắn nghe xong giật mình, lôi mạnh tôi dậy, lùi về phía cánh cửa rồi hỏi, có thấy rõ kẻ đó thế nào không?

Khi ấy tôi quá sợ hãi, làm sao nhớ được kẻ đó trông thế nào, chỉ lắc đầu hỏi Tần Nhất Hằng, đêm khuya thanh vắng, kẻ đó nằm đấy để làm gì? Vừa dứt lời tôi liền nghĩ, chẳng lẽ chính là người đã phá thế trấn trạch? Gã đến trước một bước, sau đó nghe thấy tiếng hai chúng tôi bèn chui ra bằng đường cửa sổ, nấp bên ngoài? Nói vậy vừa nãy tôi còn thò đầu ra cho gã làm thịt, đúng là mạng lớn. Nhưng kẻ đó cũng không tấn công tôi, chẳng lẽ gã không có ý hại chúng tôi, hay lúc nãy gã cũng không ngờ tôi sẽ thò đầu ra nên không kịp động thủ? Dù thế nào, sự có mặt của kẻ đó ở đây trong thời điểm này cũng là một vấn đề lớn.

Tần Nhất Hằng nghe tôi nói xong thì lắc đầu, giơ tay ra dấu im lặng rồi tắt đèn pin, phòng trường hợp kẻ ở bên ngoài muốn đánh lén. Căn phòng thoáng chốc chìm vào bóng tối. Tần Nhất Hằng kéo áo tôi, ra hiệu bảo tôi đi theo.

Chúng tôi đi đến góc tường, Tần Nhất Hằng khẽ nói: Hiện giờ chưa thể bật đèn, chúng ta cố gắng đừng để lộ vị trí của mình. Tôi nghĩ ba khung cửa sổ kia có lẽ là tiết nhãn[32] trong phong thủy, dùng để tiết tai, tuế, kiếp - tam sát khí. Về kẻ kia, không cần biết gã là ai, chúng ta cũng phải cẩn thận đề phòng. Tôi nhìn thấy trên tường có nhiều chữ viết, nét bút còn mới, có khả năng do kẻ đó lưu lại. Xem ra gã đang tính toán thứ gì đó, tôi chưa rõ lắm. Từ đường này có quá nhiều chỗ kì quái, tôi đi xem gian phụ xem sao. Nhưng theo tình hình hiện tại tôi không thể đưa anh đi cùng, anh ở đây chờ tôi, xong việc tôi sẽ quay lại tìm anh.

Dứt lời, hắn xoay người đi mất. Mới đầu tôi còn cảm giác được hắn rón rén bước đi, một lúc sau đã hoàn toàn không còn cảm nhận được sự hiện diện của hắn nữa. Tôi dựa vào tường, bất giác cảm thấy sợ hãi. Căn phòng này bày nhiều linh vi cộng thêm không có Tần Nhất Hằng bên cạnh, bầu không khí thật đáng sợ. Tôi cố gắng giữ bình tĩnh, tự nhủ sóng to gió lớn nào cũng đều trải qua rồi, chuyện này cũng chẳng có gì to tát, thế nhưng trống ngực vẫn đập dồn dập. Qua một hồi, tôi cũng không rõ cụ thể là bao lâu, một tiếng động như tiếng kim loại va vào nhau vọng vào từ đường, giống tiếng kéo lê xích sắt trên mặt đất.

Tôi dỏng tai nghe ngóng nhưng càng nghe càng mờ mịt, tuy tiếng động nhỏ nhưng ở trong tình huống này làm tôi vô cùng sự hãi, lạnh toát cả sống lưng. May mà một lúc sau, tiếng động này biến mất, có tiếng chân rón rén của T`ân Nhất Hằng quay lại, ch`ầm chậm tiến đến bên cạnh, vỗ nhẹ tôi vài cái.

Tuy tôi không nhìn thấy, nhưng có thể cảm giác được hắn vỗ tôi xong thì xoay người tiếp tục bước ra ngoài. Tôi thấy vậy hiểu ý, bèn cẩn thận e dè bước từng bước theo sau. Từ đường này căn bản không có cửa sổ, bên trong tối đen như mực, tôi sợ trong lúc đi đụng nh`ầm vào linh vị, với tay định nắm lấy ba lô sau lưng hắn. Nhưng khi tôi vươn tay ra, da đ`ầu đã tê dại hết cả đi, vì tôi không h`ề chạm vào ba lô của hắn như tôi tưởng, mà chạm thẳng vào lưng của người đó.

Người này không phải là T`ân Nhất Hằng!

Kể đến đây chưa hết một tiếng, nhưng tôi không thể không ngừng lại. Vì ba người ngồi trên ghế sofa không biết vì chuyện gì lại đột nhiên đánh nhau, hơn nữa còn nhắm mắt nhắm mũi tấn công nhau, bạo lực thuần túy. Tôi ngồi đó không hề can ngăn, còn kiên nhẫn chờ đợi. Tôi biết trận ẩu đả này nhất định sẽ dừng lại, bất kể là mệt đến mức không đánh tiếp được hay có người chết, nhìn chung không ai có thể đánh nhau mãi được. May người đó đánh trong vài phút, không hẹn mà dừng lại, mặt ai cũng đầy máu, thậm chí có một người máu mũi vẫn đang chảy.

Tôi không hỏi nguyên nhân, chỉ nói, giờ có thể tiếp tục nghe kể chuyện? Hai người trong số đó lắc đầu, cũng nhớ quy tắc, đứng dậy cho tôi chụp ảnh toàn thân, sau đó lần lượt rời đi, chỉ còn một thính giả đang ngồi trên sofa xoa cằm. Tôi nhìn anh ta, không ngờ anh ta lại nhìn tôi cười, ra hiệu tôi hãy tiếp tục kể chuyện.

Nhìn đồng hồ, trời sẽ sáng nhanh, không ngờ có người chịu ngồi nghe đến giờ phút này. Tôi dùng máy ảnh để chụp thính giả duy nhất ấy, có điều tôi chờ lâu mới ấn nút chụp. Tay tôi hơi run, nhìn qua ống kính, khuôn mặt thính giả khá khó coi, vì lần này không chỉ mình tôi thấy, trước khi ánh đèn flash của tôi kịp sáng, trong phòng đã có một ánh đèn flash khác lóe lên. Tôi đặt máy ảnh xuống, thấy anh ta nghi ngờ nhìn tôi thêm vài lần, nhưng cũng không hỏi. Tôi đưa cho anh ta điếu thuốc, rồi tiếp tục kể.

14
Từ đường

Tôi hoàn toàn hoảng loạn, giật lui ra sau theo bản năng, thuận thế quơ đèn pin lên phòng thân, đâu bận tâm việc đó có gây tiếng động hay không. Chúng tôi mua loại đèn pin dài hơn 30 centimet, cầm hơi nặng, tuy không vừa tay nhưng dùng khá tốt. Tôi lùi về sau, muốn tạo khoảng cách an toàn. Tiếp theo tôi bật đèn lên rọi vào người kia, thầm nghĩ, mẹ kiếp, có đánh cũng phải để cho ông thấy mày là ai. Nhưng sau khi soi đèn, tôi ngây người, đây chính là Tần Nhất Hằng! Nhưng ba lô của hắn đâu rồi?

Tần Nhất Hằng thấy tôi bật đèn pin thì cuống lên, vội xua tay bảo tôi tắt đi, nói rằng hắn vừa mới phát hiện một gian phòng, nhất định phải đưa tôi đến xem. Giọng hắn rất khẽ, tôi sững sờ nên không phản ứng ngay được. Hắn bèn giật lấy đèn pin rồi bấm tắt, sau đó túm lấy cánh tay tôi, bảo tôi tiếp tục đi theo hắn.

Chúng tôi rời từ đường, bước thẳng ra sân. Ánh trăng bên ngoài đã bị che khuất, tầm nhìn tuy không rõ, nhưng vẫn tốt hơn cảnh tối như bưng trong phòng vừa rồi. Tần Nhất Hằng đưa tôi đi men theo bên trái sân, lúc này tôi mới thấy ở đây còn một cánh cửa nhỏ bằng sắt, bên trên có sợi xích to bằng ba ngón tay, một ổ khóa kim loại nối chúng lại với nhau. Chẳng lẽ tiếng động vừa nãy tôi nghe được phát ra từ đây? Tôi nảy sinh lòng ngưỡng mộ Tần Nhất Hằng, không ngờ hắn còn có khả năng phá khóa. Nhưng khi thấy hắn thoăn thoắt leo qua cánh cửa, còn bảo tôi đừng đứng ngây ra đó làm gì, mau theo hắn, tôi mới nhận ra mình đã đánh giá hắn quá cao rồi. Thế là tôi cũng bỏ ba lô xuống, ném qua trước, trèo sang sau.

Phía bên này cánh cửa là một hành lang gấp khúc, chật hẹp, nhưng cũng không đến mức không đi được. Bức tường ở hai bên hành lang cao ngang thắt lưng. Chúng tôi phải đi một quãng xa đến mức như vòng ra sau

từ đường, Tần Nhất Hằng mới dừng lại. Lúc này, trước mặt chúng tôi lại xuất hiện một cánh cửa.

Còn một gian phòng nữa? Xem ra gian này không giống với căn phòng bên trong kia. Tần Nhất Hằng lục túi áo, nhét vào tay tôi một vật, bảo tôi ngậm vào miệng, nhắc tôi cầm chắc thẻ bài, rồi bước vào trước. Tôi xòe tay ra nhìn, không khỏi buồn nôn, lại là một cục phân dê. Mùi vị thật khiến người ta không chịu nổi, nhưng Tần Nhất Hằng chỉ muốn tốt cho tôi, tôi đành cố gắng cho vào miệng rồi theo vào trong.

Tôi vốn cho rằng bên trong cũng tối đen như mực, chẳng ngờ Tần Nhất Hằng trước khi vào đã đốt ba cây nến trắng dưới đất, mọi thứ hiện lên rõ ràng hơn. Khi bước vào, chúng tôi làm không khí lưu động, ánh nến vì thế chập chờn vài lần, khiến tôi thoáng bất an. Tôi buông ba lô xuống, nhìn xung quanh. Căn phòng này không lớn lắm, nhỏ hơn căn phòng ban nãy chúng tôi vào nhiều, chỉ khoảng 30 m^2, chính giữa có đặt một chiếc cối xay bằng đá, xem chừng cũng đã cũ. Phía dưới cối đá còn có những gậy trúc dài chẻ thành ống dẫn nước, ở góc tường không biết chất những gì mà đều dùng vải mưa phủ kín, kích thước xem ra cũng không nhỏ.

Tần Nhất Hằng đóng cửa lại, bảo tôi nhổ cục phân dê ra, nói vừa nãy trước khi vào cửa bắt tôi ngậm để đề phòng tôi dẫn theo thứ đó. Dứt lời hắn vẩy nhiều ngũ cốc ở cạnh cửa, nhắc nhở tôi chú ý đừng giẫm phải. Hắn nói thế hợp ý tôi, vốn tôi còn sợ đang ngậm thứ kinh tởm kia nhỡ đụng phải thứ gì làm giật mình nuốt ực xuống thì chết. Tôi nhổ cục phân dê ra, súc thêm vài ngụm nước cho bớt mùi trong miệng. Đến bên cạnh chiếc cối xay quan sát một lúc, tôi thầm nghĩ, sao lại có thứ này ở đây nhỉ? Loại cối xay này nặng khỏi phải bàn, chuyển tới đây chắc chắn đã tốn nhiều công sức. Nhưng hiện tại nó đã ở đây rồi, cho nên, mặc dù Tần Nhất Hằng không giải thích cho tôi lý do vì sao, tôi cũng có thể đoán được cối xay đóng vai trò quan trọng đối với tòa nhà. Tôi hỏi, cái cối xay này là sao?

Tần Nhất Hằng bảo, chuyện đó để sau đi, có thứ này sẽ khiến anh ngạc nhiên đấy. Nói đoạn hắn mở một tấm vải mưa ra, quả nhiên tôi phải há hốc miệng kinh ngạc. Thì ra dưới lớp vải là những chiếc tủ quần áo lớn giống hệt chiếc chúng tôi đã thấy trong căn hộ nọ, đều được quét sơn đỏ rồi quấn kín bằng băng dính. Tôi vô thức lùi lại một bước, thầm nghĩ lần trước cái tủ kia suýt chút nữa giết Tần Nhất Hằng, tại sao ở đây lại có nhiều thế này?

Tôi thấy Tần Nhất Hằng đang đứng trước đống tủ cũng chậm rãi lui lại vài bước, không có ý định giải thích, bèn hỏi hắn, trong đống tủ này không phải cũng giam giữ thứ gì đó đấy chứ?

Hắn lắc đầu, tôi sốt sắng nói, cậu lắc đầu là tỏ ý không biết hay không có hả? Tôi đây đang sợ sắp són ra quần rồi, cậu trả lời dứt khoát đi.

Lúc này hắn mới lên tiếng, tôi không biết, nhưng chúng ta phải nghĩ cách chuyển những chiếc tủ này đi.

Chuyển đi á? Tính thời giá thị trường chẳng bao nhiêu, trông lại chẳng giống đồ cổ chút nào, thậm chí có là đồ cổ đi nữa thì ở nơi thâm sơn cùng cốc này bói đâu ra phương tiện vận chuyển. Sức hai chúng tôi, dù có bán mạng cũng chưa chắc đã khuân được một cái. Tôi đếm qua thấy có sáu chiếc tủ, bèn hỏi Tần Nhất Hằng, rốt cuộc thì những chiếc tủ này dùng để làm gì? Chuyển về làm gì?

Hắn nghe xong đi tới bên cạnh một chiếc tủ, đưa tay nhẹ nhàng gõ một cái, nói rằng, những chiếc tủ này cụ thể dùng để làm gì thì hắn không biết, nhưng theo hắn đoán thì trong mỗi tủ đều viết gì đó, có lẽ là địa chỉ nhà.

Tôi liền vỡ lẽ, thì ra Tần Nhất Hằng nghĩ những chiếc tủ quần áo này chính là "chỉ bộ". Không đùa chứ! Trước kia hắn từng nói, để tiện mang theo ghi chép, hầu hết "chỉ bộ" đều được làm càng đơn giản, càng nhẹ càng tốt. Giờ hắn bỗng nói Vạn Cẩm Vinh một mình một kiểu, dùng loại to khủng bố này làm "chỉ bộ" ư? Ông ấy muốn người khác tìm ra hay thế nào? Hơn nữa nói đi thì phải nói lại, nếu như những chiếc tủ này là "chỉ bộ", vậy cái lúc trước do kẻ nào chuyển đi? Và làm sao nó lại ở trong căn hộ đó? Những chuyện tôi không hiểu càng ngày càng nhiều, cảm giác có một sợi dây cứ thắt nút liên tục trong đầu. Tôi thắc mắc, làm sao cậu biết những cái tủ này là "chỉ bộ"?

Hắn lại lắc đầu, chỉ suy đoán như vậy thôi, phải mở từng chiếc ra mới xác nhận được suy đoán ấy đúng hay sai.

Thấy Tần Nhất Hằng định mở, hai chân tôi muốn nhũn ra. Tôi nhất định không đồng ý, bảo mang về trước rồi mở sau cũng không được. Tôi muốn khuyên hắn, đâu cứ nhất thiết phải mở tủ? Dù sao cũng chỉ là suy đoán của cậu, lỡ đoán sai thì sao? Hơn nữa chúng ta cũng không hề biết bên trong có giam thứ gì.

Tần Nhất Hằng khẽ gật đầu tỏ ý đồng tình nhưng lại cho tôi hay, dù hắn có đoán sai đi nữa, nếu không thể mang những chiếc tủ này quay về thì vẫn phải mở tại đây. Nói xong, hắn nhìn tôi, chỉ vào chiếc tủ nói, hồi nhìn thấy chiếc tủ thế này trong căn hộ đã không để ý. Mới rồi kiểm tra tỉ mỉ, phát hiện chúng đều được đóng bằng gỗ quan tài, hơn nữa xem ra là dùng một lô quan tài để làm, thậm chí có khả năng chỉ là một cỗ quan tài thôi.

Tôi nghe xong càng thêm buồn bực, dùng gỗ quan tài đóng tủ? Chuyện này quả là ngoài sức tưởng tượng, không tìm đâu được gỗ nên cứ thế dùng gỗ quan tài làm vật liệu à? Tôi thấy gỗ đóng những chiếc tủ này dường như chỉ là gỗ thường thôi, tuy tôi cũng không biết cách phân biệt các loại gỗ với nhau, nhưng chí ít cũng biết gỗ này không phải loại đắt.

Tôi châm một điếu thuốc, rít mạnh rồi nhìn lại từng chiếc tủ. Cái nào cũng tương đương với cái từng thấy trong căn hộ trước kia, kiểu dáng giống nhau, nhưng xem thể tích thì dùng gỗ quan tài để đóng e ràng không đủ. Đầu tiên, hình dạng tủ quần áo và quan tài khác nhau, tôi lấy can đảm bước tới đo đạc đại khái một hồi, mỗi mặt tủ đều dùng cả một khối gỗ để làm. Điều này càng khiến tôi thêm chắc chắn vì một cỗ quan tài không thể đủ để đóng chiếc tủ quần áo lớn thế này, quan tài căn bản không có tấm gỗ nào lớn đến thế.

Nghĩ vậy tôi nói cho Tần Nhất Hằng biết thắc mắc của mình, hắn cũng gật đầu tán thành, bảo, vì thế hắn chỉ mới dừng ở mức suy đoán thôi. Tuy rằng suy đoán này không hợp với lẽ thường, nhưng theo lý thuyết thì hoàn toàn có thể. Nói xong, hắn ném đầu thuốc lá đi, tiện tay lại châm một điếu khác, khuôn mặt vẫn đầy nghi hoặc.

Tôi hít một hơi sâu, trong đầu suy nghĩ mông lung, cảm thấy suy đoán của hắn chẳng có lý chút nào, tủ quần áo lớn thế kia, lại chỉ dùng gỗ của một cỗ quan tài để đóng thôi sao? Quan tài đấy phải to, đừng nói chỉ chứa xác mà cho người vào ở cũng thoải mái chán. Ai lại cần đến quan tài to như vậy chứ? Huống hồ những cái tủ này đã được đóng rồi, vậy cỗ quan tài đó ở đâu ra? Chẳng lẽ lại có kẻ một ngày nọ nổi hứng làm một cỗ quan tài lớn nhất thế giới, sau đó hối hận, tiếc gỗ bèn tháo ra đóng thành tủ quần áo? Suy nghĩ này còn chưa kịp thốt thành lời thì tôi lại sực nghĩ tới, sao hắn lại suy đoán những chiếc tủ này được làm từ một cỗ quan tài? Chỉ quan sát chiếc tủ thì khó lòng phát hiện nổi, trừ phi có vật tham chiếu, ví dụ như hắn đã từng nhìn thấy cỗ quan tài khổng lồ đó!

Ý nghĩ này khiến tôi sợ hãi kêu lên, tôi nhìn Tần Nhất Hằng, thấy ánh mắt hắn kiên định. Tôi hỏi hắn, có phải cậu đã từng nhìn thấy cỗ quan tài như thế không?

Hắn sửng sốt một lát, lắc đầu, rồi lại gật đầu, hắn chưa từng nhìn thấy cả cỗ quan tài, nhưng đã từng nhìn thấy một bộ phận của nó.

Nói đoạn, hắn nhắc tôi nhớ đến tòa nhà có "cửu tử trấn long", nơi hắn đã nhặt được một mảnh ván quan tài có ghi tên tuổi cùng bát tự của tôi.

Tôi nhớ ra ngay, bởi đêm ấy thực sự để lại ấn tượng quá sâu sắc. Sáu ngón đã dùng miếng ván đó dụ chúng tôi phá trận "cửu tử trấn long". Tuy rằng khi ấy đã khiếp hãi, nhưng cũng không xảy ra chuyện gì lớn nên tôi chẳng quá để tâm. Lúc này Tần Nhất Hằng gợi lại, tôi cảm giác tay chân bắt đầu lạnh toát, bởi ý hắn đã quá rõ ràng, gỗ của tấm ván và tủ quần áo là cùng một loại.

Lần này, tôi nín thinh, cả hai rơi vào trầm tư, tuy vậy trong đầu tôi lại chẳng có lấy một tia suy nghĩ, tôi chỉ đang cần thời gian để bình tĩnh lại.

Mười phút trôi qua, Tần Nhất Hằng chợt như tỉnh mộng, nói vừa nãy mải xem xét tủ quần áo, quên mất vật này cũng có lai lịch không nhỏ. Nói đoạn, hắn chỉ vào chiếc cối đá, sau đó đi tới bên cạnh nó, bảo, hồi nãy hắn đã quan sát tổng thể, những ống trúc này có thể dẫn nước đi, cụ thể dẫn tới đâu thì hiện tại chưa rõ, nhưng dựa vào chiếc cối đá này để phân tích thì có lẽ cũng kết luận được.

Tôi nhìn theo hướng ngón tay hắn chỉ, lúc này mới chú ý trên cối đá còn có khắc vài hình vẽ, chủ yếu là hoa văn chim muông gì đó. Hoa văn cực kì trừu tượng, nhìn giống với tranh vẽ đơn giản của trẻ con. Tôi nhìn mãi cũng không ra là loại động vật gì, thế nhưng những hình vẽ đó đều được khắc chằng chịt, gần như bao kín hết mặt ngoài cối xay.

Trong lúc tôi xem xét những hình khắc, Tần Nhất Hằng ngồi xổm xuống, chỉ vào phần đen nhánh phía dưới cối xay nói tiếp, trong huyền thuật, cối xay có một tên riêng gọi là "Nghiền ngục" - một loại cực hình dưới địa ngục. Thế nhưng, hình cụ dưới địa ngục đó có hình dạng cụ thể ra sao chưa ai từng thấy, trên thực tế cũng có một ít đồ mô phỏng nhưng nhỏ hơn cái này nhiều, tác dụng cũng là để tránh tà đuổi ma, có thể nghiền nát ác quỷ, khiến chúng vĩnh viễn không thể siêu sinh, hơn nữa nếu là cao nhân thì còn có thể dùng nó để đổi mệnh. Chiếc cối xay này không dùng để

xua đuổi ma quỷ mà để nghiền thịt người. Sau khi bị nghiền nát, thịt sẽ nằm trên cối xay hứng nước đọng, vì không có nguồn nước chảy vào trực tiếp nên chiếc cối này chỉ còn trông vào lượng nước mưa tích trữ ở đầm, hồ nhỏ chảy tới. Hẳn là cái đầm hoặc hồ kia cũng nằm trong vị trí có âm khí nặng, thứ nước ấy hòa với xương máu người, theo máng dẫn bên trong ra ngoài rồi chảy vòng quanh toàn bộ từ đường.

Nói đến đây Tần Nhất Hằng ngừng lại, suy nghĩ vài giây rồi tiếp tục, mục đích làm vậy chỉ có một, chính là để những oán khí này tăng thêm âm khí, vây khốn tất cả những hồn phách trên các bài vị trong từ đường, để họ không thể đầu thai chuyển thế!

Cảm giác của tôi lúc này không thể dùng từ khiếp sợ để hình dung nữa, nếu như tất thảy là thật, thì từ đường này được xây dựng không phải với mục đích cúng bái mà là để giam hãm tổ tiên sao? Những dãy linh vị dày đặc kia ít nhất cũng phải đến vài trăm người, việc này thực sự khiến người ta phải rợn tóc gáy, chẳng lẽ người xây từ đường không phải hậu duệ của nhà họ Vạn? Nhưng nếu không phải con cháu thì tại sao kẻ đó lại biết thông tin về người nhà họ? Nếu muốn tìm hiểu thì phải ngược dòng thời gian về nhiều triều đại xa xưa, thêm chuyện người nhà họ Vạn chết vào cùng một ngày, không biết có liên hệ gì không? Rốt cuộc mục đích của kẻ đó là gì?

Tôi nhìn Tần Nhất Hằng, nhưng hắn im lặng, rõ ràng cũng chưa có lời giải đáp cho mọi chuyện.

Căn phòng tuy sáng nhưng tôi không khỏi thấy lạnh xương sống, bèn nhích đến gần Tần Nhất Hằng, định hỏi bước kế tiếp như thế nào, chúng tôi không phải sẽ mở những cái tủ quần áo này ra xem thật chứ. Nhung chưa kịp mở miệng, đột nhiên có tiếng gõ cửa, chúng tôi đứng phắt dậy, căng thẳng nhìn ra. Tiếng động nhẹ, nhưng trong hoàn cảnh này, dù hành động nhẹ cỡ nào cũng đều nghe rõ ràng.

Tần Nhất Hằng lập tức nhìn tôi, giơ tay ra hiệu giữ im lặng, sau khi áp tai vào cửa lắng nghe bèn quay lại nhìn tôi lắc lắc đầu. Vì hắn đã ra hiệu cho tôi không được lên tiếng nên tôi không dám tùy tiện cử động, cũng không hiểu ý, chỉ liên tục đánh mắt hỏi hắn, đang xảy ra chuyện gì.

Tần Nhất Hằng không trả lời, tiếp tục lắng nghe, chẳng ngờ tiếng gõ cửa biến mất. Nói thật, vốn dĩ tôi cũng không thấy sợ. Không biết trực giác này từ đâu đến nhưng tôi luôn cho rằng tiếng gõ cửa kia là của một

người sống. Đến khi nó dừng lại, tôi lại nghĩ, không lẽ người đó chuẩn bị phá cửa xông vào? Nghĩ vậy tôi lùi lại hai bước, nhưng một lát sau cũng không thấy bên ngoài có thêm động tĩnh nào khác.

Tần Nhất Hằng cũng lộ vẻ kinh ngạc, đầu tiên hắn nhìn về đám ngũ cốc đã rắc bên cạnh cửa, thấy không có điều gì thay đổi mới đến trước mặt tôi thấp giọng nói, thứ bên ngoài không giống tà vật, nhưng chúng ta vẫn nên cẩn thận là hơn, nói xong bảo tôi thu dọn đồ đạc, nhanh chóng rời khỏi.

Nói thu dọn đồ đạc, thực ra chỉ là đeo ba lô, buộc chặt dây giày. Lúc chúng tôi chuẩn bị xong, Tần Nhất Hằng thổi tắt nến, dặn dò, lát nữa khi ra ngoài phải đề phòng xung quanh có kẻ rình rập. Sau đó hắn đến bên cửa lắng nghe một lát, tiếp theo bật đèn pin, rọi về hướng cửa đi ra ngoài. Tôi theo sau hắn, vô thức ngó quanh. Hành lang vốn hẹp, e là muốn giấu một con chuột cũng khó khăn chứ đừng nói con người. Thấy xung quanh vắng lặng không một bóng người, trong lòng mới an tâm, hỏi Tần Nhất Hằng, kẻ ở ngoài gõ cửa là ý gì?

Tần Nhất Hằng cũng không hiểu, bảo việc này thật kì quái, cửa phòng không hề khóa, nếu có người muốn vào thì cứ đẩy cửa là được. Nghe hắn nói vậy, tôi thầm nhủ, gõ cửa chẳng phải là thừa thãi sao? Chẳng lẽ kẻ bên ngoài muốn nhắc nhở chúng tôi đã đến lúc đi ra? Đầu óc tôi vốn đang rối loạn, càng nghĩ càng mơ hồ, quyết định không nghĩ nữa, ra ngoài rồi tính tiếp.

Lại đi thêm một lúc, gần đến cuối hành lang, Tần Nhất Hằng chẳng hiểu vì sao đứng lại, cứ cầm đèn pin rọi về phía trước. Vì tôi đi ngay sau hắn, không biết hắn đã thấy gì nên tiến đến gần. Vừa nhìn, tôi thật sự kinh hãi, vì bên cạnh cánh cửa sắt có một người đang nằm, không biết còn sống hay đã chết. Tần Nhất Hằng cũng không manh động, cầm đèn pin chiếu một lúc, thấy có lẽ là một thi thể hắn mới cẩn thận bước tiếp.

Tôi cũng tò mò, muốn đến gần xem. Nhưng mới bước một bước, Tần Nhất Hằng đã xoay người lại bảo, đừng vội qua đó. Nói xong, không biết hắn lấy từ trong ba lô ra thứ gì, quơ quơ trước mặt người kia, rồi mới vẫy tay, bảo, đi qua đây đi.

Giọng hắn trầm xuống, tôi thầm hiểu có chuyện không hay, không ngờ khi đến gần thì đúng là chết người thật! Làm nghề này từ trong tiềm thức

đã sớm không sợ hãi chuyện chết chóc rồi, ai dè lần này lại khác, bởi người chết chính là Viên Trận!

Tần Nhất Hằng rọi đèn pin lên mặt Viên Trận. Mặt gã hơi bẩn, nhưng vẻ mặt lại bình thản, không giống phải chết đau đớn. Tuy chúng tôi vẫn chưa đến mức quá thân thiết, nhưng đã hợp tác một thời gian dài, đột nhiên nhìn thấy thi thể của gã, tôi quả thật không đành lòng.

Tần Nhất Hằng ra chiều chán nản, nhất thời chúng tôi đều không nói lời nào. Sửng sốt một lát, hắn mới soi đèn pin chỉ cho tôi. Chiếc áo Viên Trận mặc là một nhãn hiệu áo gió nổi tiếng, vừa nhìn đã nhận ra; trên người hắn cũng không có vết thương, nhưng nhìn kĩ, tôi hoảng hốt, hai tay của Viên Trận đều đã bị chặt mất!

Tôi tức khắc nhìn Tần Nhất Hằng, tiếc rằng hắn ở trong tối nên tôi không thấy được vẻ mặt hắn, buột miệng hỏi, tay Viên Trận đâu? Câu này thực ra thừa thãi, vì Tần Nhất Hằng cũng không thể giải đáp. Mới đầu nhìn thấy thi thể Viên Trận, tôi vẫn đoán không chừng người gõ cửa lúc nãy chính là gã, rồi vì lý đo nào đó mà không mở cửa bước vào, đành theo lối cũ quay trở lại, cuối cùng xui xẻo ngã hoặc trúng độc chết tại đây. Nhưng hiện tại hai tay Viên Trận không còn, vậy lúc nãy gõ cửa là một kẻ khác? Là đồng bọn hay là kẻ đã giết Viên Trận? Đầu tôi rối tung cả lên.

Tần Nhất Hằng im lặng hồi lâu, cuối cùng thở dài bảo tôi đi theo hắn, sau đó trèo qua cánh cổng sắt, nhưng không ra khỏi từ đường mà quay trở lại căn phòng có ba cửa sổ hình tròn. Hắn ngồi dựa vào tường, châm thuốc, rít một hơi rồi mới nói, bây giờ chúng ta ra ngoài e rằng gặp nguy hiểm, đành ở trong phòng này chờ trời sáng. Nơi đây đã xây ba cửa sổ để tiết sát khí nên an toàn hơn cả. Tôi ngồi theo, hỏi hắn bây giờ có biện pháp gì. Tần Nhất Hằng bèn hỏi lại, có phải cảm thấy tất cả rất mông lung không?

Tôi mắng, cậu hỏi thừa vậy? Hắn cười gượng, lại nói, thực ra tôi cũng không hiểu rõ lắm, có điều, bây giờ tôi có thể cho anh biết tất cả phỏng đoán của tôi. Trước tiên, đúng là tôi đến đây để tìm "chỉ bộ", nhưng "chỉ bộ" rốt cuộc là gì thì tôi cũng vừa mới hiểu rõ. Những tủ quần áo kia có lẽ là do những người này chuyển vào, nhưng mục đích là gì thì hiện tại tôi vẫn chua biết, chỉ biết ít nhất chúng không phải "chỉ bộ", vì "chỉ bộ" không phải vật, mà là một con người!

Tần Nhất Hằng nói đến đây thì dừng, tim tôi suýt ngừng đập. Tôi cũng không phải hạng quá ngu ngốc, nghe hắn nói vậy, trong lòng cũng đoán ra

bảy tám phần, không ngờ Viên Trận chính là "chỉ bộ"? Mẹ kiếp, không đùa đấy chứ? "Chỉ bộ" thành tinh à?

Tần Nhất Hằng ừ một tiếng, tiếp tục nói, trước đây kẻ bí ẩn đã nhắn tin nhắc nhở chúng ta, chẳng qua cả hai không ai nghĩ theo hướng này, về sau trên người Viên Trận vẫn luôn có thứ đó bám vào, xem ra gã đã đến những nơi có âm khí nặng để ăn chơi rồi chẳng may mang nó về.

Tôi cúi đầu suy nghĩ. Chuyện này thật khó tin, nhưng gặp phải bao nhiêu tình huống kì dị, thế giới quan ban đầu của tôi thay đổi từ lâu rồi. Nếu một người có thể biến thành oan hồn, sao lại không thể biến thành "chỉ bộ"? Tôi ngẩng đầu lên, bắt gặp Tần Nhất Hằng đang nhìn mình, tôi gật đầu, giục hắn nói tiếp.

Tần Nhất Hằng hiểu ý, tiếp tục câu chuyện: Chúng ta điều biết có nhiều thầy tướng số xem chỉ tay và tướng mạo có thể suy luận được vận mệnh của một người, nhưng đều chỉ là xem đại khái, vì những đường chỉ tay có thể thay đổi, không cố định. Thực ra chỉ tay bao hàm nhiều thông tin hơn chúng ta tưởng tượng. Tôi không biết chỉ tay của Viên Trận đã bị thay đổi bằng phương pháp hiện đại nào chưa, nhưng hiện tại xem ra, "chỉ bộ" đang nằm trong hai lòng bàn tay gã. Phần "chỉ bộ" này hẳn không rõ ràng, phải dùng cách thức đặc biệt mới tìm được phương vị cơ bản, dù là cao nhân e rằng cũng khó lòng tìm được tất cả các ngôi nhà được ghi chép trên đó. Không biết ai chỉ vẽ để Viên Trận lần theo các phương vị này tìm được những ngôi nhà đặc biệt, nhưng bản thân gã lại không có bản lĩnh trừ tà, nên mới tìm chúng ta. Trùng hợp là việc mua bán của chúng ta có thể để gã lợi dụng, gã bèn giới thiệu những ngôi nhà ma trong "chỉ bộ" cho chúng ta.

Đoạn này Tần Nhất Hằng nói chậm, tôi nghe được tiếng tim mình đập mỗi lúc một nhanh. Chẳng lẽ ý hắn là chỉ tay của Viên Trận chính là một tấm bản đồ? Là tự nhiên mà có hay do sau này biến đổi mà thành? Tôi định hỏi, nhưng sợ gián đoạn luồng suy nghĩ của hắn, đành nín thinh tiếp tục lắng nghe. Bọn họ chắc chắn không chỉ dừng lại ở một mình Viên Trận, rốt cuộc bọn họ muốn tìm ngôi nhà như thế nào? Có tác dụng gì? Tại sao nhất định phải tìm nó? Những câu hỏi này tôi đều không có đáp án. Tuy vậy, tôi có thể khẳng định, căn "cửu tử trấn long" lần trước chính là một trong số đó. Từ đường Vạn gia lớn như vậy, dù bên trong không hề ghi chép về tổ tông nhưng xem phong thủy của nó thì có khả năng được truyền lại từ đời

cụ tổ. Nói vậy, e rằng trong "chỉ bộ" không chỉ có những ngôi nhà mà Vạn Cẩm Vinh đã xây dựng mà còn phần của tổ tiên để lại nữa.

Chắc Tần Nhất Hằng sợ tôi nghe không hiểu nên nói mỗi lúc một chậm. Nhưng, dù hắn nói chậm đến đâu, tôi vẫn thấy mụ mẫm, đầu óc rối tung đến mức không biết phải hỏi từ đâu. Hình như hắn đang chờ tôi hỏi, dừng một lát mới nói: Hơn nữa còn có một suy đoán khó tin hơn, mấy cái tủ quần áo chính là tụ trạch, được chôn dưới nền nhà này!

Nói xong, Tần Nhất Hằng châm thuốc hút, có lẽ là để cho tôi có thời gian tiêu hóa thông tin. Cả hai đều im lặng. Tôi tập trung nghiền ngẫm, cố gắng nắm bắt ý hắn. Tuy vậy, nỗi băn khoăn vẫn còn nhiều, càng nghĩ càng rối, tôi định đứng lên đi lại vài vòng cho đầu óc tỉnh táo. Bỗng sực nhớ tới Tần Nhất Hằng từng nói trên tường phòng này có gì đó. Tôi soi đèn pin lên, quả nhiên có kẻ đã để lại mấy dãy số viết bằng bút dạ. Tôi là người chẳng có thiên phú gì về số học, nhìn mấy lần cũng không thấy chúng có quy luật gì đặc biệt, càng không giống phép toán. Tôi lẩm nhẩm, lại cúi đầu suy nghĩ, cảm giác những con số này thực sự có vấn đề.

Tôi hỏi Tần Nhất Hằng thấy thế nào. Hắn đứng lên lại gần xem, nói những con số này ban nãy hắn chỉ kịp vội vàng ghi lại, cũng chưa có thời gian để suy ngẫm ý nghĩa, xem ra là của kẻ đã vào đây trước chúng tôi lưu lại. Hắn không có manh mối, tôi lại càng không, đành ngồi xuống yên phận đợi trời sáng.

Tôi thoáng nhìn ra ngoài, đã hơn 4 giờ sáng rồi, chẳng còn bao lâu nữa mặt trời sẽ ló dạng. Chịu đựng đến tận lúc này, quả thật cũng hơi mỏi mệt. Vừa ngồi xuống tôi đã muốn gục, thế nhưng trong đầu bỗng nhiên lóe lên một ý nghĩ, dường như tôi đã hiểu những con số trên tường. Nghĩ thế, tinh thần tôi thoáng chốc tỉnh táo, những con số trên tường đó căn bản không phải công thức tính toán, mà là thời gian.

Tôi đứng lên xem xét kĩ từng con số, càng xem lại càng cảm thấy suy đoán của mình chính xác. Mặc dù không phải tất cả các con số đều trùng khớp, nhưng một phần trong dãy số đó chắc chắn biểu thị thời gian. Trong sinh hoạt hằng ngày khi chúng ta ghi chép thời gian thường sẽ dùng dấu hai chấm giữa giờ và phút, mà những chữ số viết trên tường một là tương đối gọn gàng; hai là không dùng dấu hai chấm nên thoạt nhìn khó liên tưởng đến thời gian.

Tôi lập tức nói cho Tần Nhất Hằng biết suy luận này, hắn gật đầu tán thành.

Hiện tại, những con số trên tường đã lộ ra chút manh mối, tuy vậy tôi cũng chỉ đoán ra được một phần, tức là chỉ có vài con số biểu thị thời gian, những con số còn lại vẫn khiến người ta không sao tỏ tường. Tình huống hiện tại là vậy, tôi cũng chẳng muốn nghĩ thêm nữa, bèn lấy điện thoại từ ba lô ra, định lưu lại dãy số rồi tiếp tục ngồi đợi. Vừa mới lưu được một nửa, chợt nghe Tần Nhất Hằng từ phía sau kêu lên một tiếng, tôi quay lại đã thấy hắn đang soi đèn vào góc tường, dường như đã phát hiện ra thứ gì đó. Đầu óc tôi chợt choáng váng, sực nhớ tới bên ngoài cửa sổ có người, mải suy nghĩ chẳng ngờ lại quên mất chuyện hệ trọng đó. Tôi nhanh chóng chiếu đèn ra bên ngoài ba cái cửa sổ, đều tối đen như mực, không một bóng người, nhìn kĩ mới phát hiện Tần Nhất Hằng vẫn rọi một vật trong góc tường.

Gian phòng này không quá lớn, nhưng thoạt tiên mới nhìn tôi cũng không thể thấy rõ ngay được. Lúc trước vào đây xem xét căn phòng, tôi đã kiểm tra kĩ, bốn bề trống trơn. Chẳng lẽ sau khi chúng tôi đi ra thì lại có người vào? Là Viên Trận ư?

Tôi bèn hỏi Tần Nhất Hằng, hắn không trả lời, chỉ thận trọng tiến về phía vật kia. Tôi cầm đèn pin theo sau. Đi được hai ba bước tôi mới nhận ra món đồ nằm ở góc tường nhìn giống cái đỉnh, tuy không lớn lắm nhưng giống với cái chúng tôi đã tìm được trên sân thượng nhà trưởng thôn Tân trước.

Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, làm thế nào mà nó chạy được đến đây vậy? Hắn quay lại liếc tôi, lắc đầu, rồi tiến tới gần hơn để quan sát cho kĩ. Đột nhiên hắn hét lớn: Khốn kiếp, là "cừu thù"!

Tiếng kêu của hắn làm tôi giật mình, tuy không hiểu biết nhiều về huyền học, nhưng là chiến hữu đã lâu, mưa dầm thấm đất cũng được ít nhiều, "cừu thù" này trước kia Tần Nhất Hằng đã nói cho tôi biết, nên vừa nghe nhắc, da đầu tôi lập tức tê rần.

"Cừu thù" là tên gọi chung của những thứ "hại người". Trong đời sống hằng ngày chúng ta vẫn thường nhầm lẫn giữa "hại" và "khắc", nhưng nếu tỉ mỉ phân tích về mặt ý nghĩa mà nói thì đây là hai khái niệm hoàn toàn khác nhau. Đơn giản, "hại" xuất phát từ những thứ bên ngoài, ví dụ như tướng mạo con người. Còn "khắc" là từ nội tại, chính là bát tự, những

tương khắc trong mệnh lý ngũ hành. Trong những thứ có thể hại người, nổi tiếng nhất là loài ngựa Đích Lô thời Tam Quốc[33]. "Hại" ở đây không giới hạn ở động vật, thậm chí cũng không giới hạn ở sinh vật, cây cối, con người, mà tất cả những thứ cử động được kì thực đều có thể mang đến tai họa. Ngày nay vẫn còn nhiều vùng cho rằng đứa trẻ nào hay khóc cũng chính là tai họa. Lãnh thổ rộng lớn, phong tục từng vùng khác biệt, cho nên, lý giải về những yếu tố có hại đối với con người cũng không thống nhất. Ví như nhiều nơi có tục cho rằng chó nuôi trong nhà nếu toàn thân một màu mà bốn chân lại màu trắng thì chắc chắn có hại cho gia chủ. Chó con mới sinh ra đã như vậy sẽ lập tức bị chặt đứt bốn chân đem chôn ở bốn góc nhà để hóa giải. Mèo nhà toàn thân một màu mà chót đuôi màu trắng cũng làm hại đến gia chủ, biện pháp hóa giải tương tự trường hợp của chó. Những thứ bị chặt ra như chân chó hay đuôi mèo đó được gọi là "cừu thù".

Tần Nhất Hằng điểm qua rất nhiều loại "cừu thù", tôi chỉ còn nhớ lõm bõm. Nay nghe hắn nói vậy tôi vội vàng chạy qua xem, trong chiếc đỉnh có đựng thứ gì đó, khá là nhiều, nhưng thoạt nhìn thì không nhận ra được chúng là gì. Tôi bèn hỏi Tần Nhất Hằng, đúng là "cừu thù" không? Sao lại kì quái thế này? Tần Nhất Hằng nói, đây đều là móng tay, được rút từ ngón tay người ra đấy. Tôi phát run, cái đỉnh tuy không lớn lắm nhưng móng tay thì có to gì cho cam, đầy ắp thế này chẳng phải rất nhiều sao? Ở đâu ra nhiều móng tay như thế chứ?

Tần Nhất Hằng nói đây đều là móng tay người chết, nếu quen biết với nhân viên làm công tác hỏa táng thì cũng dễ dàng thu thập được. Lúc này, vấn đề lớn nhất là, cái đỉnh tại sao lại xuất hiện ở đây? Dứt lời, hắn bèn ngồi xổm xuống kiểm tra, lát sau ngẩng đầu báo cho tôi hay, đây chính là cái đỉnh chúng ta tìm thấy ở nhà ông trưởng thôn đó, không sai được.

Tần Nhất Hằng đứng lên, dùng đèn pin quét qua toàn bộ căn phòng, tiếp tục nói, móng tay người chết nhìn chung cũng là một loại "cừu thù", để ở trong nhà có thể mời gọi tai họa. Nơi này tích trữ cả một đống, hiện tại chưa xảy ra chuyện gì đặc biệt nhung cũng khó mà nấn ná lâu được, chúng ta phải sớm thoát khỏi đây. Tôi nghe mà lấy làm mừng, căng thẳng quá rồi, bây giờ tôi chỉ muốn rút lui, tìm nơi nào yên ổn đánh một giấc.

Tôi bèn chạy đến góc tường lấy ba lô, vừa quàng lên vai liền nghe thấy bên ngoài loáng thoáng tiếng xích sắt vọng tới. Tôi lập tức nhìn sang Tần Nhất Hằng, hắn cau mày, hiển nhiên hắn cũng đã nghe thấy. Tôi thì thào

hỏi, chẳng lẽ có kẻ nào mở cửa sắt vào đây? Nhưng hắn lắc đầu, sau đó vẻ mặt thay đổi, vội vàng hét lên, đó là tiếng móc xích xâu qua xương quai xanh của các tù nhân cõi âm đấy! Mau đặt ba lô xuống, đứng lên đấy, tuyệt đối không được chạm chân xuống đất, nếu không chúng ta nhất định phải chết!

Tôi chưa kịp phản ứng đã bị hắn phun ngay một búng máu vào mặt. Tôi vốn đã luống cuống tay chân rồi, giờ bị phun máu lại càng bấn loạn. Xem chừng Tần Nhất Hằng cũng quá hốt hoảng, không điều chỉnh được nặng nhẹ, lúc cắn đầu lưỡi dùng sức quá mạnh, máu đang chảy ướt cả cằm! Tôi thầm hiểu tình hình gay go, ngay cả hắn cũng đã tự hại mình rồi! Liền cuống cuồng đứng lên chiếc ba lô.

Ba lô của chúng tôi là hàng hiệu cao cấp, chất lượng đảm bảo, chỉ là bên trong không nhét đồ nên đứng lên trên tuy không chạm đất nhưng cũng chỉ cách hai ba lớp vải mà thôi. Tôi càng thêm mất bình tĩnh, Tần Nhất Hằng thì vẫn rối rít tìm kiếm gì đó trong ba lô. Không khí bị đè nén đến khó thở, bởi tiếng xích sắt kia càng lúc càng gần!

Tôi sợ Tần Nhất Hằng không nghe được âm thanh đó, bèn hét lên, chẳng thèm kiêng kị gì nữa, Tần Nhất Hằng! Cậu đang tìm cái quái gì đó hả? Thế nhưng hắn không quay đầu lại, động tác tìm kiếm lại càng nhanh hơn, đồ đạc ném lung tung ra đất. Hơn mười giây trôi qua - mười giây này thực sự dài dằng dặc - hắn xoay người, tôi mới nhìn rõ thứ hắn cầm trong tay là một vòng pháo, hắn hét lên với tôi, bật lửa!

Tôi mò mẫm trong túi, không hiểu sao trong tình huống thế này người ta lại càng cuống đến mức tay run lẩy bẩy, tìm cả buổi cũng chưa thấy. Tần Nhất Hằng chợt tức giận, gần như gầm lên, sao ba lô của anh lại mỏng thế kia? Không phải tôi đã bảo anh đứng cao lên hay sao?

Tôi đáp, ba lô này có đựng gì đâu, cậu bắt tôi đứng làm sao?

Trong lúc cãi lộn, tôi đã tìm thấy cái bật lửa, vội ném sang, Tần Nhất Hằng đón lấy rồi bảo tôi nhảy lên lưng hắn, nhất định không được để hai chân chạm đất. Tôi đành sấp ngửa nhảy đến phía sau gần. Hắn gồng sức cõng tôi lên.

Tần Nhất Hằng không khỏe lắm, tôi cũng chẳng phải người gầy gò gì cho cam, hắn cõng tôi một chốc một lát thì được chứ phải cõng lâu thì sẽ vất vả. Tôi không biết mất bao nhiêu thời gian mới giải quyết xong đám tù

nhân cõi âm kia, dù sao dựa theo tình trạng trước mắt, ắt là phải hao tổn sức lực lắm.

Tần Nhất Hằng dặn tôi: Phải nhắm chặt mắt lại, lát nữa chẳng may có quỷ dạ xoa áp giải tù nhân, ai nhìn thấy chắc chắn toi mạng! Hắn là lũ "cừu thù" kia đã gọi chúng tới, có kẻ muốn giết chúng ta!

Nói xong hắn dò dẫm bước tới góc tường, tôi nhắm mắt nên không nhìn thấy gì, nhưng trực giác mách bảo, thứ đó đã vào đến phòng này rồi! Áp lực quá nặng nề, tôi sợ bủn rủn cả người. Nhưng tôi nhớ ra hắn bảo tôi nhấc hai chân lên, nhắm mắt lại, thế còn hắn thì sao? Bà mẹ nó, ý hắn không phải là chuẩn bị liều mạng với đối phương đấy chứ?

Tôi liền hỏi Tần Nhất Hằng, tiếp theo làm gì đây? Hắn không đáp. Trong nháy mắt cả căn phòng bỗng lạnh ngắt, cảm giác này dường như không phải bắt nguồn từ làn da, mà là luồng khí lạnh bất ngờ bốc lên từ đáy lòng. Tôi đang định nói tiếp, thì mông đột ngột va vào tường đau điếng. Tần Nhất Hằng bảo, duỗi thẳng hai chân, tôi sẽ đẩy anh qua cửa sổ tiết sát, sau đó tôi thò tay ra, anh gắng sức kéo tôi theo nhé.

Duỗi hai chân, nói thì dễ nhưng làm thì khó. Tôi gắng hết sức, cố vận lực ở eo để duỗi thẳng hai chân, rồi giơ chân lần tìm cửa sổ. Tôi cử động khiến cho thân thể Tần Nhất Hằng cũng lay chuyển theo, thậm chí lảo đảo. Thấy thế tôi càng hoảng sợ, chật vật mất nửa phút mới tìm thấy phần cửa. Tôi báo cho Tần Nhất Hằng biết, hắn bèn dồn lực về phía sau, đẩy tôi sát vào khuôn cửa.

May mà cửa sổ cũng không quá nhỏ, lúc chui ra cũng thuận lợi. Đến khi cả người chạm được phần đất phía ngoài, toàn thân tôi đã ướt đẫm mồ hôi, cũng không biết là do sợ hay do dùng sức nhiều nữa. Nhưng tôi cũng chẳng có thời gian để nghỉ ngơi, vội vàng giơ tay định kéo Tần Nhất Hằng theo, hắn lại không đưa tay ra như đã hẹn.

Tôi thầm nghĩ, cậu đừng có gặp chuyện gì không may nhé, nếu cậu chết trong đó chỉ sợ đời này tôi sẽ không thoát khỏi mặc cảm tội lỗi. Nghĩ vậy tôi bèn hấp tấp hét vào trong, mau ra đây! Hắn đáp ừ, nhưng vẫn chẳng thấy tay đâu, chỉ nghe tiếng bước chân hỗn loạn, không biết còn đang bận rộn chuyện gì. Lòng tôi nóng như lửa đốt, lại chẳng thể trợ giúp gì được. Cảm giác bất lực này quả là khó chịu. Tôi định ngồi xổm xuống nhìn vào bên trong, nhưng lại sợ nhìn thấy thứ gì khủng khiếp.

Cứ thế một lúc lâu tôi mới nghe thấy tiếng Tần Nhất Hằng gọi, sau đó bắt được tay hắn thò tay, tiếp theo là tiếng pháo nổ đì đùng không ngớt trong phòng. Tôi vội vàng kéo hắn ra, hắn vừa đứng vững đã xoay người nhổ một búng máu vào bên trong, đoạn chẳng thèm nghỉ ngơi, kêu tôi chạy cùng hắn. Chúng tôi cắm đầu cắm cổ chạy thẳng, xa đến đâu cũng chẳng nhớ nổi, may là trên đường không có cái hố nào, cũng không bị trẹo chân, chạy mãi cho tới khi ban mai ngày mới chiếu rạng Tần Nhất Hằng mới phất tay bảo ngừng, chúng tôi nằm vật ra đất thở hổn hển. Tôi hỏi Tần Nhất Hằng vừa rồi làm gì ở trong đó, làm ông đây sốt ruột muốn chết.

Hắn thở hổn hết một lúc mới đáp, vốn muốn lao ra ngay nhưng trong ba lô có bản ghi chép dãy số trên tường, hắn nhất định phải mang ra. Nói đoạn, hắn nhổ ra mấy ngụm nước bọt lẫn máu, nói cho tôi biết, cũng may đã là gần sáng, chứ không thì chúng ta lành ít dữ nhiều. Xong xuôi, hắn giơ tay ra cho tôi nhìn, lúc này tôi mới phát hiện tay hắn đã bị nổ be bét thảm thương, ắt hắn ban nãy một mực cầm pháo không buông rồi.

15
Trở về

Đối với chúng tôi tình thế hiện tại quả thật bất lợi. Lúc bỏ chạy chỉ lo bảo vệ tính mạng, tất cả ba lô đồ đạc đều vứt lại từ đường. Tuy những món đồ trong đó không đáng tiền, nhưng việc không ăn không uống đối với chúng tôi cũng là vấn đề lớn. Tôi bàn bạc với Tần Nhất Hằng, hỏi hắn tiếp theo chúng ta nên làm thế nào. Hắn trầm tư một lát rồi nói, giờ chỉ còn cách quay về, những chuyện xảy ra ở đây tạm thời không thể làm rõ, và chúng ta cũng không thể trở về bằng đường cũ. Thôn này vốn kì lạ, hiện tại hai chúng ta tay không tấc sắt, dễ bị kẻ khác ám hại.

Tôi cũng tán thành đề xuất của hắn, những chuyện khác không nói, hiện tại bên trong từ đường có người chết, chúng tôi vẫn nên tránh đi là hơn. Thi thể của Viên Trận còn ở bên trong, tuy không phải do chúng tôi giết, nhưng đã lưu lại không ít dấu chân và vân tay. Sau này lỡ có ai báo án với cảnh sát, e rằng chúng tôi là đối tượng tình nghi hàng đầu. Nghĩ đến đây tôi hơi sợ hãi, hỏi Tần Nhất Hằng, hắn lại bình tĩnh nói, Viên Trận căn bản là người chạy đôn chạy đáo khắp nơi, dù có mất tích thì trong thời gian ngắn cũng không ai tìm kiếm. Hơn nữa, từ đường này ở một nơi vô cùng bí mật, khi người ta tìm ra, thi thể của gã chắc đã thối rữa rồi.

Việc đã đến nước này, tôi cũng chỉ còn cách nghe theo mà tự an ủi vậy. Chúng tôi nghỉ ngơi một lúc thì đứng dậy bắt đầu cuộc hành trình. Con đường này khó đi khỏi phải bàn, đi bộ gần một ngày, hơn nữa còn trong tình trạng bụng trống rỗng, đúng là thử nghiệm sức bền cơ thể. May mắn trên đường ngang qua một vườn trái cây nho nhỏ, bên trong trồng táo, không có người trông coi. Tuy táo vẫn chưa chín, nhưng dùng để lót dạ cũng tạm đủ. Chúng tôi không chỉ ăn khá nhiều mà trước khi rời khỏi còn lấy một ít bỏ vào túi.

Trên đường đi, ban đầu tôi với Tần Nhất Hằng còn tán gẫu vài câu, đa phần là tôi hỏi hắn những điều mình nghi hoặc. Hắn vòng vo tam quốc, bảo rằng khi ở trong từ đường đã kể tất cả điều mình phân tích được, phần còn lại bản thân hắn bây giờ cũng đang suy nghĩ.

Tôi nhìn vẻ mặt hắn không giống nghĩ một đằng nói một nẻo, cộng thêm người đã mệt mỏi, ngay cả miệng cũng lười hoạt động, nên không tiếp tục truy hỏi nữa. Nhưng dọc đường, tôi nghĩ thế nào cũng đều thấy Tần Nhất Hằng đang có điều giấu giếm, vì trên thực tế, chúng tôi không cần bất chấp nguy hiểm đến từ đường này để truy tìm "chỉ bộ", nhưng hắn lại tỏ ra quyết tâm như thế là sao.

Lần này Tần Nhất Hằng không trả lời tôi lấy lệ, mà yên lặng một lúc mới đáp, chuyện này chờ chúng ta trở về nghỉ ngơi rồi sẽ cho anh biết.

Hắn chưa muốn nói, tôi cũng không ép, chỉ gật đầu tỏ vẻ chấp nhận.

Trời sắp tối, chúng tôi mới gặp một con đường giống như quốc lộ. Tuy ba lô đã mất, nhưng tất cả tiền đều ở trong túi áo. Chúng tôi cầm vài trăm tệ, chặn đường một chiếc xe chở hàng, nhờ đưa chúng tôi đến bến xe gần nhất. Thực ra thời gian đi lại không nhiều, chủ yếu là do chờ xe. Nơi hoang vu hẻo lánh này vốn không dễ có xe chạy ngang qua, cộng thêm vẻ ngoài hiện tại của hai chúng tôi thực sự làm người ta sợ hãi, mãi mới chờ được vài chiếc, lại chẳng ai dám dừng. Cuối cùng chúng tôi đành lấy nước bọt chùi máu trên mặt mới gọi được xe. Khổ cực như vậy, lúc đến được bến trời cũng đã khuya.

Chúng tôi nghỉ lại một đêm trong nhà trọ gần đó, sáng sớm hôm sau mới chính thức xem như ngồi trên lộ trình quay về, vất vả thêm mấy ngày, cuối cùng cũng về đến nhà. Mấy ngày đi đường Tần Nhất Hằng đều như có tâm sự, ít nói, chủ yếu trầm mặc nhìn vào cuốn sổ đã chép lại những con số trên tường từ đường. Tôi không muốn quấy rầy hắn, hơn nữa bây giờ cũng chưa muốn dính vào chuyện này, chỉ muốn nghỉ ngơi, ăn uống ngon lành.

Sau đó hơn một tuần chúng tôi không liên lạc, lần duy nhất trò chuyện là hắn gọi cho tôi, bảo đã đến nhà Lưu thọt, gã mất tích rồi, người nhà gã đang tìm kiếm ráo riết, thông báo tìm người dán đầy đường mà vẫn không có tin tức. Cúp máy, tôi chợt có cảm giác buồn khó tả, không phải vì Lưu

thọt mất tích, thậm chí tôi chưa từng gặp gã. Đối với tôi, người này không có liên quan đáng kể, có lẽ là do những nghi vấn trong đầu khiến tôi hoảng sợ. Suy nghĩ lung tung hết nửa ngày, não vẫn đặc quánh như hồ dán, sau tôi dứt khoát không nghĩ nữa. Hiếm khi được yên tĩnh, mấy ngày liền ở nhà ăn uống thật ngon, tuy trong lòng vẫn nhớ đang chờ Tần Nhất Hằng giải đáp nghi hoặc, nhưng hắn không chủ động mở lời, tôi đoán gặng hỏi cũng chẳng ích gì, dù sao cũng đã về nhà, tạm thời cứ thoải mái cái đã. Sau đó, một người họ hàng không xa đến nhờ vả, tôi mới gọi cho Tần Nhất Hằng.

Người họ hàng này của tôi có một người bạn thân thiết, bởi nhà của người đó có chút vấn đề nên cậu ta đã tìm đủ mọi cách liên lạc với tôi, mong tôi có thể cùng chiến hữu tới giúp cậu ta một phen. Tôi vốn đã muốn từ chối, nhưng đối phương lại vô cùng tha thiết, luôn miệng tâng bốc tôi, đến độ tôi còn phải cảm thấy xấu hổ. Cuối cùng tôi nghĩ, dù sao cũng đã lâu không gặp Tần Nhất Hằng rồi, đành bảo người họ hàng kia chờ, để tôi gọi hỏi ý hắn xem sao. Chẳng ngờ Tần Nhất Hàng lại vui vẻ đồng ý, hôm sau đã tới nhà tìm tôi.

Nhà người bạn kia ở thành phố bên cạnh, lái xe hơn một giờ là tới. Trên đường đi, tôi nói sơ qua cho Tần Nhất Hằng biết tình hình. Thực ra cũng không có gì phức tạp, ngôi nhà đó căn bản không có ma, hiện tại trong nhà vẫn có người ở, lại chưa từng có ai chết ở đây. Chỉ kì quái là những người trong nhà sức khỏe đều không tốt. Nhưng tình trạng này không phải do bệnh tật lâu năm, bình thường vẫn khỏe mạnh phây phây đấy, chẳng qua cứ một thời gian ngắn họ lại lâm bệnh nặng, đau yếu đến độ không thiết sống, chữa trị vô cùng tốn kém. Gia đình này cũng chẳng giàu có gì cho cam, quanh năm suốt tháng lăn lộn làm ăn khó khăn lắm mới tích góp được chút tiền, kết quả đổ cả vào việc chạy chữa. Cuối cùng cho đến khi người khỏe lại, thì tiền cũng cạn theo. Liên tiếp mấy năm nay đều như vậy, người nhà họ nghĩ không biết có phải đất đai có vấn đề hay không.

Tần Nhất Hằng nghe kể xong, vẻ mặt không có gì thay đổi, tôi đoán chuyện này cũng chẳng to tát mấy, huống hồ lần này không phải làm ăn, xong việc họ sẽ gửi chúng tôi một bao lì xì coi như khỏi uổng công đi lại thôi chứ kiếm một khoản lớn là không thể. Mấy ngày đợi tin từ Tần Nhất

Hằng tôi cũng cảm thấy thực sự khó chịu, phải làm chút việc giải sầu, dù sao thì tới lúc ấy người bận rộn cũng là hắn.

Dùng bữa trưa xong chúng tôi lập tức lên đường, buổi chiều là tới nơi. Gia đình họ đã đứng trước cửa chờ đợi, thấy chúng tôi tới là tươi cười chào đón. Vào đến nhà chúng tôi cũng không dài dòng mà đi thẳng vào vấn đề. Nhà này quả nhiên chẳng giàu có gì, đồ đạc đều cũ, có lẽ đã dùng nhiều năm, hơn nữa ngôi nhà chỉ chừng 70 m^2, cũng không lớn lắm, một nhà ba người miễn cưỡng sống cũng được nhưng vẫn hơi chật chội.

Tần Nhất Hằng xem xét ngôi nhà như thường lệ rồi chép miệng nói nơi này sạch sẽ, chỉ quan sát đơn thuần thì không đáng tin cậy. Nói rồi hắn móc cái mai rùa ra thử, kết quả nơi này bình thường. Hắn đã nói thế thì ngôi nhà này đích thực không có vấn đề.

Tần Nhất Hằng bảo, xem ra là tại người nhà họ xúi quẩy, khi người ta thời vận không được tốt cũng dễ xảy ra những tình huống như vậy. Trong huyền thuật có cái gọi là một mệnh, hai vận, ba phong thủy, đây chính là ba yếu tố ảnh hưởng lớn nhất đến cuộc sống. Mệnh là do trời định, thực sự chẳng có việc gì khó hơn nghịch thiên cải mệnh, cho nên người đời đa số đều cố gắng thay đổi hai yếu tố còn lại. Tuy vận có thể dùng các phương pháp để sửa đổi, nhưng thao tác và kiểm soát đều vô cùng khó khăn. Nếu không có cao nhân thực hiện, chẳng may xảy ra sai lầm gì đó ắt sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng. Cho nên trong đời sống của chúng ta, nếu vận dụng đến huyền thuật thì chủ yếu đều dùng phong thủy mà thôi.

Nhưng bài trí trong nhà này cũng không có sai lầm gì lớn, trước cửa và sau nhà cũng không có công trình kiến trúc nào nặng sát khí. Hắn phân tích rõ ràng, nhưng đã cất công tới đây, nếu chỉ nhìn qua quýt đơn giản như vậy, e rằng gia đình họ sẽ cảm thấy chúng tôi chỉ cưỡi ngựa xem hoa rồi ăn không của họ. Tôi đành bàn bạc với hắn, làm bộ nghiên cứu hồi lâu, sau đó báo cho gia đình họ hay nhà cửa không có vấn đề gì, như vậy cũng dễ ăn nói với người họ hàng của tôi.

Tần Nhất Hằng không phản đối, bảo tôi gọi cả ba người nhà họ tới để hỏi xem có được thông tin gì không. Có lẽ người nhà họ đã thực sự xem chúng tôi như cứu tinh, hỏi gì cũng một mực cung kính trả lời. Tần Nhất Hằng hỏi bát tự của cả ba người rồi lại hỏi gần đây họ có đi qua nơi nào hoặc làm việc gì đặc biệt không. Kết quả là không. Tần Nhất Hằng nghe xong nháy mắt với tôi, xem ra hắn cũng chỉ giả bộ hỏi han vậy thôi. Tôi

chẳng còn cách nào khác, đành phải nói cho họ hay ngôi nhà hoàn toàn không có vấn đề gì, hơn phân nửa là do mệnh, muốn có biện pháp giải quyết thì phải tìm thầy tướng số đáng tin cậy.

Gia đình họ nghe xong, vẻ mặt thoáng chút thất vọng. Tôi thấy vậy cũng không đành lòng, nhưng thực sự chuyện này không nằm trong phạm vi chúng tôi có thể giải quyết, đành đứng dậy cáo từ, chuẩn bị ra về.

Vừa định ra khỏi cửa, bác gái bỗng gọi tôi lại hỏi, đến miếu thờ thì có tính là chỗ đặc biệt không, nhưng bác ấy đã đến đó nhiều năm trước rồi. Tần Nhất Hằng bèn quay lại hỏi bác gái, khi vào miếu có làm gì bất kính không? Bác gái ngẫm nghĩ một lúc rồi lắc đầu, bởi khi ấy bác thực sự thành tâm cầu nguyện. Ngày đó sức khỏe bác thực sự không tốt, được bạn bè mách cho một miếu thờ vượng, cực kì linh nghiệm, chỉ cần tới khấn bái là sẽ khỏe lại. Cũng chẳng biết có linh nghiệm thật không, sau khi về bác thực sự khá hơn, nhưng chẳng được bao lâu sau thì người trong nhà lại ốm thập tử nhất sinh, tiền bạc đều đổ vào chữa bệnh.

Tần Nhất Hằng nghe bác ta nói xong nhíu mày, cúi đầu suy nghĩ một lát, lúc này mới hỏi bác ta, thế bác đã đi lễ tạ chưa? Bác gái gật đầu, có chứ. Hắn nghe xong tặc lưỡi, có phải lúc ấy bác đã hứa sẽ đền đáp một thứ gì đó đáng giá? Những lời này khiến bác gái có vẻ mơ hồ, ngẫn người hồi lâu cũng không hiểu ý. Hắn bèn tiếp tục giải thích, bác cứ nhắc lại y nguyên lời khẩn xem. Bác gái bèn nói, cụ thể cầu nguyện thế nào không còn nhớ rõ, nhưng hẳn là cầu mong được khỏe mạnh, sau này đệ tử sẽ "trùng tố kim thân"[34] cho ngài.

Nghe đến đây tôi cũng hiểu ra đôi chút, không ngờ bác gái đi cầu nguyện, sau đó lời khẩn cầu linh nghiệm, nhưng lại không "trùng tố kim thân" cho Bồtát như lời hứa hẹn, kết quả gặp báo ứng. Tôi xen lời, nói suy đoán của mình cho Tần Nhất Hằng.

Hắn nghe xong cũng gật đầu, nói, vấn đề chính là ở chỗ này. Sau đó, hắn bảo bác gái xoay người lại, chỉ vào phía sau lưng bác cho tôi biết, hiện tại chúng ta mắt thường không nhìn thấy được, nhưng theo huyền thuật mà nói thì trên lưng bác gái chắc chắn có đeo một thứ gì đó, cụ thể là gì thì hắn không nhìn ra.

Nguyên nhân đã tìm được rồi, nhưng tôi vẫn chưa hiểu lắm. Chẳng phải thần linh vẫn luôn phổ độ chúng sinh sao? Như thế này thì khác nào

cho vay nặng lãi. Nhưng tôi không dám nói ra trước mặt gia đình họ, chỉ hỏi có cách nào giải quyết giúp họ không.

Tần Nhất Hằng nói, cách giải quyết thực ra đơn giản, cứ dựa theo hứa hẹn lúc đó mà lễ tạ. Thực ra, cũng không nhất thiết phải dựng tượng cho ngài, chỉ cần quyên tiền công đức là được.

Người nhà họ chợt hiểu ra, bèn nói ngay ngày mai sẽ lên núi quyên tiền công đức, nếu không quanh năm suốt tháng phải mang tiền ném vào viện, ai mà chịu thấu.

Tôi thấy việc đã được giải quyết xong, không trù trừ ở đây lâu nữa. Lúc gần đi, gia đình họ biếu tôi hai ngàn tệ, nhưng tôi từ chối. Vốn nhà họ đã khó khăn rồi, lại phải bỏ ra một món tiền công đức nữa, chúng tôi lần này cũng không mất nhiều công sức, coi như giúp họ một lần. Gia đình họ lại thực sự nhiệt tình, chúng tôi phải từ chối mãi họ mới cầm lại tiền, cuối cùng nhất định mời chúng tôi một bữa cơm. Trong khi ăn, tôi khẽ hỏi Tần Nhất Hằng, sao thần thánh lại nhỏ nhen như vậy? Hắn khoát tay, khấn khứa không thể hứa suông, nếu như linh nghiệm thì nhất định phải đáp lễ, bằng không mình đã lừa gạt thánh thần còn gì? Trong đời thường vẫn luôn có một số người như vậy, vào đền chùa miếu mạo không quan tâm thần phật phương nào, cứ thế cầu khấn, kì thực làm vậy lại chẳng tốt. Nếu những lời cầu khấn không giống nhau thì còn đi một nhẽ, chứ giờ đi đâu cũng cầu một chuyện, đến khi linh nghiệm thì có biết phải đến đâu mà lễ tạ không.

Nghe cũng có lý, tôi suy nghĩ cẩn thận mới hay những ngôi miếu lớn có người quyên tới hàng trăm ngàn tệ không ngờ đều là để tạ thần. Tuy tôi không dám nói trên đời này không có miếu nào thiêng, nhưng chỉ e dù có đi chăng nữa cũng ít. Nhiều chuyện linh nghiệm chẳng qua chỉ là tình cờ mà thôi, bởi kết quả chỉ có hai loại, một là thành công, hai là thất bại. Lời cầu nguyện có thành hiện thực cũng chưa chắc là do thần thánh phù hộ. Tuy vậy, những điều huyền bí này khó giải thích, tôi đã gặp nhiều rồi, cũng tìm hiểu tương đối, thực sự không thể nói rõ được, cứ tạm thời tin là có đi.

Bữa ăn cũng thật vui vẻ, tuy không uống rượu nhiều nhưng không khí sôi nổi. Đêm đó chúng tôi chưa về ngay mà nghỉ lại trong khách sạn. Lái xe suốt đêm chắc chắn không an toàn, còn sợ gặp cảnh sát giao thông kiểm tra nồng độ cồn, tạm thời cứ ở lại thêm một ngày, hôm sau hãy về nhà. Đêm đó, tôi còn định mượn rượu để trò chuyện với Tần Nhất Hằng vài câu,

nhưng vừa vào đến khách sạn hắn đã lập tức lăn ra ngủ mất, tôi cũng không nỡ đánh thức, đành nhắm mắt ngủ thẳng tới sáng.

Sáng hôm sau, tôi bị chuông điện thoại đánh thức, người gọi tới chính là chủ nhà hôm qua, thái độ vẫn nồng nhiệt như trước, nói nếu như chúng tôi có thời gian thì ông ta muốn giới thiệu cho chúng tôi một ngôi nhà. Gia đình này thật tốt bụng, nghe qua điện thoại thì có cảm giác họ không nỡ để chúng tôi về tay không nên đặc biệt giới thiệu cho chúng tôi một cơ hội làm ăn. Thẳng thắn mà nói tôi muốn kiếm tiền, dù sao cũng đã mất công chạy xe đi xa, vừa vặn lúc này Tần Nhất Hằng đã thức, tôi bèn nói lại cho hắn hay. Hắn không phản đối, nhất cử lưỡng tiện mà. Vì vậy, chúng tôi hẹn thời gian gặp mặt, trước khi đi tôi và Tần Nhất Hằng kiếm một tiệm cơm ăn lót dạ.

Sau khi ăn uống no nê, chúng tôi tới gặp bác trai, cùng đi sang phía Đông thành phố. Tôi vẫn có ấn tượng là thành phố này không rộng lắm, không ngờ phải đi khá lâu. Trên đường, tôi hỏi qua bác trai về tình hình ngôi nhà sắp xem. Ông nói, ngôi nhà này là một cửa hàng tạp hóa ven đường, cũng nhiều năm rồi, nhưng qua mấy lần quy hoạch thành phố vẫn không chịu di dời, chỉ một mực sửa chữa lại.

Trước khi quy hoạch, thành phố này vốn không có nhiều cửa hàng quốc doanh, sau cải cách những cửa hàng đó bị tháo dỡ chia ra bán cho nhiều người, cơ bản cũng chỉ dùng để kinh doanh. Nơi chúng tôi muốn đến xem đã đổi thành cửa hàng thịt chó, nghe nói kinh doanh cũng không tệ, chỉ là gần đây ông chủ qua đời, nhà họ không hiểu vì sao không muốn tiếp tục nữa mà định bán lại, giá cũng không cao.

Tôi nghe ông ta nói vậy thì hơi thất vọng, không ngờ gia đình này lại là không tiếp tục kinh doanh mà muốn mau chóng thu lại tiền nên bán tống bán tháo, thế thì dù giá có thấp cũng chẳng được lời là bao.

Tôi chỉ muốn về ngay, nhưng nể người ta có lòng nên tôi không tiện thể hiện ra mặt, bèn tiện miệng hỏi giá, không ngờ giá lại thấp tới mức đáng kinh ngạc, với cái giá ấy thì chuyến đi này thực sự không tồi, nhưng hiển nhiên người ta sẽ không vô duyên vô cớ hạ giá tới mức đó, xem ra ắt có nội tình. Dựa theo kinh nghiệm từ xưa tới nay, giá tiền tỉ lệ nghịch với mức độ xui xẻo của ngôi nhà, cho nên cửa hàng này chắc chắn chẳng tốt lành gì. Về phần nó nguy hiểm đến mức nào, thì phải chờ xem tận mắt mới biết được.

Khi đến nơi, chúng tôi không trì hoãn thêm, liên hệ ngay với vợ chủ quán thịt chó. Trong lúc chờ người đến, tôi đứng trước cửa nhìn sơ qua một lượt. Cửa tiệm không quá lớn, gồm có hai tầng, trang trí cũng tàm tạm, hình như đã ngưng hoạt động được một thời gian, từ ngoài nhìn vào thấy không có nhiều sinh khí[35]. Tần Nhất Hằng dạo quanh một vòng, cũng không phát hiện gì. Ước chừng phải một lúc nữa cô vợ kia mới đến, chúng tôi đi nghe ngóng xung quanh, thu thập được thêm không ít thông tin.

Theo lời chủ các quán xung quanh, quán thịt chó trước đây là tiệm cơm gia đình, vì mấy năm trước ông chủ tiệm cơm chết nên mới chuyển nhượng cho nhà bán thịt chó. Ngày thành phố chưa quy hoạch, trước hàng quán bọn họ có một con sông, sau này đã bị lấp để làm đường. Tuy gọi là sông, nhưng nước sâu chỉ khoảng nửa mét. Vào một đêm nọ, ông chủ tiệm cơm không biết có phải uống say hay không, lại chết đuối dưới con sông này, ngày hôm sau thi thể mới được phát hiện. Quán ăn không lớn, ông chủ đồng thời là bếp chính, cho nên sau đó tiệm cơm không thể tiếp tục duy trì. Người vợ góa sang tên quán cho cặp vợ chồng bán thịt chó, nghe nói giá bán khá thấp, xung quanh bàn ra tán vào, giá thấp như vậy, chắc chắn ngôi nhà này có vấn đề. Nhưng quán thịt chó mở cửa buôn bán vài năm không xảy ra chuyện gì, việc kinh doanh cũng không tệ. Nếu không phải lần này lại có người chết, chuyện cũ ắt đã trôi vào lãng quên.

Theo lời hàng xóm, e rằng cửa tiệm này có ma. Nhưng Tần Nhất Hằng lại không tỏ thái độ gì, chỉ nói cứ chờ vợ chủ quán đến, bảo tôi cố gắng tìm hiểu ông chủ đã chết như thế nào. Chờ khoảng nửa tiếng, cô ta mới xuất hiện. Vợ chủ quán thoạt trông còn trẻ, ăn mặc đứng đắn, kiệm lời, vừa đến lập tức lấy chìa khóa mở cửa, nói sơ qua về diện tích và giá cả, sau đó không nói thêm lời nào nữa.

Nói thật, khi bước vào trong tôi sửng sốt. Không thể dùng từ cũ kĩ để miêu tả nữa mà phải nói là vô cùng tan hoang. Bàn ghế không những ngổn ngang, đồ đạc còn bị đập nát. Tôi thấy Tần Nhất Hằng cũng tỏ vẻ nghi ngờ, bèn hỏi, việc này là thế nào? Câu trả lời của cô ta cũng khiến người ta giật mình, tất cả đều do cô thuê người phá.

Tự thuê người phá? Ăn no rửng mỡ à? Tôi thấy tình trạng tinh thần của cô ta khá tốt, không giống người có khuynh hướng bạo lực. Lại nhìn Tần Nhất Hằng, hắn ra vẻ như hiểu như không gật gật đầu, quay lại hỏi vợ chủ

quán, bây giờ cô còn nằm mơ nữa không? Câu hỏi này khiến tôi càng thấy mơ hồ, nhưng cô ta hình như hiểu ý, lắc đầu nhìn chúng tôi, có vẻ tủi thân. Tần Nhất Hằng cũng không nói thêm, đi lên lầu xem xét một lượt.

Thoạt đầu tôi vẫn ở dưới nhà trò chuyện với vợ chủ quán, một là vì Tần Nhất Hằng dặn trước; hai là tôi cũng muốn nhân cơ hội trả giá. Tiếc rằng cô ta lại không tiếp lời, tôi hỏi một hai câu tự thấy mất mặt, cũng không nói nữa. Tần Nhất Hằng ở trên lầu dạo một vòng xong xuôi mới đi xuống nháy mắt ra hiệu với tôi, vẻ mặt thoải mái, tôi bắt đầu mừng thầm, lần này thật không uổng công, dù sao cũng đã lâu không có mối làm ăn nên tâm trạng cực kì phấn chấn. Ai dè hắn nhỏ giọng thì thầm, ngôi nhà này không dễ xử lý, nói xong bèn đánh mắt về đống bàn ghế lộn xộn dưới đất, hỏi, anh có biết vì sao vợ chủ quán tự đập phá đồ đạc của mình không?

Cái này làm sao tôi biết được, tôi bảo hắn không cần quanh co, có việc gì cứ nói thẳng. Tần Nhất Hằng thở dài nói, vì đây là quán ăn bán cả ngày lẫn đêm, việc kinh doanh ngày đêm này không giống cửa hàng hai tư giờ thông thường, nói đơn giản là sáng bán cho người, tối bán cho ma. Khi nói những lời này hắn cũng không nhỏ giọng, hiển nhiên là cố ý cho cô ta nghe thấy.

Quả nhiên mặt cô ta biến sắc, khóe mắt rõ ràng hơi đỏ. Tần Nhất Hằng bảo, giờ cô cũng biết chúng tôi là dân trong nghề, có gì đừng ngại, cứ nói đi, nếu dễ dàng xử lý chúng tôi sẽ mua ngôi nhà này. Giọng hắn thật thà, tôi nhìn vẻ mặt thì biết cô ta đã bị hắn thuyết phục, sững người vài giây, mới kể câu chuyện của quán ăn cho chúng tôi.

Khả năng diễn đạt của vợ chủ quán không tốt lắm, rời rạc đứt quãng, nhưng tôi cũng hiểu được đại khái. Trước khi vợ chồng họ tiếp nhận quán ăn này, nó đã là một quán ăn bán cả ngày lẫn đêm, buổi sáng là quán cơm bình thường, buổi tối sau khi đóng cửa, ông chủ sẽ treo trước cửa một cái bát không, điều này có nghĩa là bắt đầu "hoạt động". Nhưng, bán thức ăn cho ma không phải chuẩn bị như cho người, mà thắp nến hương trên mỗi bàn ăn, bày sẵn "ngũ cối". Khi một cây nhang cháy hết, lại đổi một bàn ngũ cối mới, cứ thế cho đến giờ Dần, cũng là 3 giờ sáng, ông chủ sẽ lấy cái bát không trước của xuống, thay vào đó một cây chổi nhỏ, ý đã đến giờ đóng cửa tiễn khách. Thoạt nhìn, việc kinh doanh ngày đêm này không mang lại lợi ích thực tế gì, nhưng là do bất đắc dĩ cả thôi, vì việc buôn bán mới đầu không thuận lợi, không biết nghe ai mách rằng làm vậy có thể phát đạt.

Chẳng ngờ sau khi thử nghiệm, việc kinh doanh quả thật khả quan, quán ăn cũng vì thế mà tiếp tục buôn bán cả ngày lẫn đêm. Nhưng chẳng được bao lâu thì ông chủ chết đuối dưới sông. Người nhà ông ta đã biết việc buôn bán sau nửa đêm, trong lòng khó mà không liên tưởng rằng cái chết của ông chủ có liên quan đến việc này, nên cũng không dám bán ngôi nhà với giá cao, sợ rằng sẽ vì thế mà dẫn đến tai họa.

Sau đó nơi đây trở thành quán bán thịt chó, người chủ mới có nghề bán thịt chó gia truyền, đúng lúc quyết tâm muốn mở tiệm riêng, chỉ là tiền vốn không nhiều, nghe ngóng ở đây nhượng lại với giá rẻ nên tìm đến. Chuyến này đến sớm cũng không bằng có duyên, người nhà ông chủ trước thế nào mà lại nhìn trúng hai vợ chồng họ, nhất định chỉ bán cho họ dù có nhiều người mua. Chẳng qua, vào ngày kí hợp đồng, người nhà của chủ cũ còn chút lương tâm, nói cho họ biết chuyện buôn bán cả ngày lẫn đêm. Ông chủ quán thịt chó là người can đảm lại không tin chuyện tà ma, vẫn kiên quyết mua, chỉ không ngờ khi mở quán, đêm nào ông ta cũng mơ một giấc mơ kì lạ, thấy những người không có khuôn mặt đến hỏi vì sao không tiếp tục mở cửa.

Vài lần như vậy, ông chủ quán thịt chó cũng đã có chút tin vào ma quỷ, cộng thêm việc buôn bán không mấy thuận lợi, nóng lòng cầu tài nên muốn thử bán đêm một lần, từ đó trở về sau, việc kinh doanh ban đêm của quán thịt chó bắt đầu.

Vợ chủ quán kể chút chuyện cũng tốn thời gian, vì mỗi câu đều nghẹn ngào dừng lại, xem ra tình cảm vợ chồng sâu đậm. Cô ta vừa dứt lời, tôi bèn nhìn Tần Nhất Hằng chằm chằm, thấy vẻ mặt hắn vô cùng nghiêm túc. Tôi hỏi, có chuyện kinh doanh như vậy sao?

Tần Nhất Hằng ậm ừ, đúng là có chuyện như vậy, nghe nói từ xưa nhà trọ và quán rượu đã dành một bàn hoặc một phòng riêng, dù đông khách đến hết chỗ ngồi hay chỗ ở thì vẫn để trống, không cho khách hàng sử dụng, vì những chỗ đó dùng để gọi ma quỷ đến. Nhưng sử dụng "ngũ cối" để chiêu đãi là việc hắn mới nghe nói lần đầu. Ngũ cối chính là gan tạng của năm loại gia cầm, gồm có chim nhạn, chim sẻ, bồ câu, ngỗng và gà mái, nghe nói xưa dùng để cúng tế hà bá, nếu cho cô hồn dã quỷ ăn, phải gọi là thịnh soạn, chẳng trách phát tài. Các linh hồn hưởng dụng đồ ăn của họ chắc chắn sẽ không chặn tài lộ. Nhưng cách này không thể sử dụng lâu dài, vì những linh hồn dù vô hại mà tụ lại một chỗ, âm khí sẽ nặng, cộng

thêm nửa đêm canh ba vốn âm thịnh dương suy, ông chủ trông coi cả một thời gian dài, khó tránh khỏi giảm thọ.

Tôi nghe Tần Nhất Hằng giải thích xong, cũng thu được không ít kiến thức, nhưng điều tôi quan tâm nhất vẫn là ngôi nhà này có dễ xử lý không, đây mới là chuyện cốt yếu.

Nghe tôi thắc mắc, hắn lại bĩu môi, đoạn quay sang vợ chủ quán hỏi, ông chủ sao lại mất?

Câu hỏi này đánh trúng vào nỗi đau, nước mắt cô ta rơi lã chã, bảo rằng lúc đó cũng không tán thành chồng mình đêm khuya làm những việc như vậy, con người mà, dù gì cũng có điều kiêng kị, nhưng ông ta không nghe. Vì thế cô ta lo lắng, mỗi ngày đều ở nhà chờ đến khi chồng quay về mới an tâm đi ngủ. Nhưng có một ngày, trời đã sáng rồi vẫn không thấy bóng dáng ông chủ đâu, vợ chủ quán sốt ruột, chạy đến quán tìm, mới phát hiện ông chủ nằm chết ở tầng hai, người không một mảnh vải, bên cạnh có cái chậu gang lớn dùng để nấu nướng, không biết đã đốt gì bên trong mà vẫn còn tro. Xác được đưa đến bệnh viện, bác sĩ nói rằng ông ta chết do suy tim. Nhưng chồng cô ta trước giờ là người khỏe mạnh, đang yên đang lành tại sao lại chết?

Khi đó vợ chủ quán liên tưởng đến cái chết kì lạ của ông chủ tiệm cơm trước đây, nhưng lại không có bằng chứng rằng nó liên quan đến việc buôn bán lúc nửa đêm. Không thể tiếp tục bán hàng, cô ta quyết định đóng cửa quay về nhà, muốn bình tĩnh vài ngày để vơi bớt nỗi đau đớn mất chồng. Nhưng sau khi đóng cửa tiệm, mấy ngày liền cô ta cũng mơ giống chồng mình trước đây. Vợ chủ quán sợ quá không dám ngủ. Cuối cùng chẳng còn cách nào khác đành tìm một thầy pháp đến xem, người đó chỉ cho cách dùng giấy đỏ phủ lên tất cả bàn ghế, cô ta làm theo lời dặn, quả thật cũng an ổn ít ngày. Nhưng tiệc vui chóng tàn, được một thời gian, cô ta lại nằm mơ. Lần này còn kì lạ hơn, ma quỷ trong mơ nổi giận mắng cô không hiểu phép tắc, thẳng tay xua đuổi chúng. Vợ chủ quán thấy cách của thầy pháp kia không giải quyết được vấn đề, cộng thêm những thứ đó khiến cô vừa sợ lại vừa hận, trong lúc tức giận đã thuê người đập tan nát hết bàn ghế trong tiệm. Vậy lại tốt, từ đó cô cũng không còn mơ thấy nữa.

Vợ chủ quán càng nói càng khiến tôi khó hiểu, những thứ này tại sao cứ phải nán lại như vậy? Đã lấy mạng người ta rồi vẫn còn không buông tha? Tần Nhất Hằng hình như nghe ra chuyện gì, quay đầu nhìn xung quanh,

không nói lời nào. Hắn không tỏ thái độ, tôi cũng không quyết định được, lén hỏi hắn bây giờ tính sao. Tần Nhất Hằng nói, việc này chúng ta quay về bàn bạc trước đã, có điều cái chết của ông chủ không liên quan đến đám ma quỷ ăn đêm.

Tôi nghe lời này mà run rẩy, không liên quan? Vậy cái chết đó chỉ là trùng hợp? Nhưng một người thì có thể bảo trùng hợp, đằng này đã có hai người chết. Tuy vậy nghi vấn vẫn chỉ là nghi vấn, nếu hắn đã nói thế thì tôi đành viện cớ cần quay về bàn bạc lại, mong cô ta có thể đợi vài ngày, chúng tôi sẽ cố gắng làm rõ cái chết của chồng cô. Vợ chủ quán đồng ý, không chờ chúng tôi yêu cầu đã giao chìa khóa nhà, bảo lần sau chúng tôi cứ đến không cần gọi, nơi này do hai người bọn họ phấn đấu mới có được, cô ta đến đây khó tránh khỏi xúc động.

Chuyện này quá thuận tiện, dù sao đồ đạc bên trong cũng không có gì để mất, cầm chìa khóa cũng không sợ gì. Thế là chào tạm biệt vợ chủ quán, chúng tôi quay về khách sạn. Lên xe, tôi hỏi Tần Nhất Hằng, nếu không phải do đám ma quỷ, vậy ông chủ sao lại chết? Hắn nói, hiện tại hắn chưa rõ nguyên nhân, nhưng nghĩ kĩ thì chuyện này kì quái, vì quán thịt chó không giống quán ăn thông thường, đa số đều tự giết mổ tự bày bán, nên ông chủ quán cũng gần như đồ tể. Lẽ ra trên người đồ tể phải có nhiều sát khí, khó gọi tà, đám ma quỷ thông thường nhìn thấy đều trốn từ xa. Nhưng đồ tể giết chó khác với những người giết heo, dê, vì linh tính của chó mạnh, có thể nhớ được nhà, nên người ta thường giết chúng khi trời tối, sợ nếu làm vào ban ngày chúng sẽ nhớ đường quay về.

Nghe Tần Nhất Hằng nói vậy, tôi thầm nghĩ, chẳng lẽ vì ông chủ giết chó vào ban ngày nên đã vô tình gọi ma quỷ đến? Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, hắn lắc đầu, bảo cũng có thể, nhưng vợ chủ nhà kể rằng trước khi chết ông chủ có đốt một thứ, nếu chúng ta muốn mua ngôi nhà đó, đêm nay nhất định phải đi một chuyến.

Hoạt động ban đêm chẳng phải chuyện lạ lẫm gì, nhưng trong lòng tôi vẫn muốn rút lui. Vụ từ đường lần trước làm tôi thực sự đau đầu, bây giờ vẫn chưa lấy lại được bình tĩnh. Tôi hơi do dự, nhưng cảm thấy miếng thịt dâng tận miệng không thể không ăn, cuối cùng vẫn đồng ý.

Theo thường lệ, tôi lại cùng Tần Nhất Hằng chuẩn bị đồ đạc để buổi tối sử dụng. Nhưng lần này chuẩn bị khá ít đồ, chúng tôi chỉ đến siêu thị mua một bó đũa và một cái bát, rồi ra quán nước ngồi giết thời gian. Ban ngày trôi qua thật nhanh, khi ăn xong bữa tối, trời cũng đã nhá nhem. Chúng tôi chờ thêm một lát, Tần Nhất Hằng lấy từ trong túi ra một tờ giấy màu vàng, dùng ly nước để pha mực, sau đó viết gì đó lên giấy. Mấy chuyện này tôi không hứng thú nên cũng không chú tâm nhìn, chờ hắn viết ráo mực, chúng tôi mới bắt đầu đi đến ngôi nhà nọ.

Đến nơi mới sực nhớ, cả dãy đều là hàng quán, hiện tại vẫn đang giờ buôn bán, khách đến ăn uống tấp nập. Chúng tôi hết cách, đành ngồi trong xe chờ đến gần 11 giờ đêm, hàng quán xung quanh đóng cửa mới bắt đầu hành sự. Vào buổi sáng, cảnh hỗn độn của ngôi nhà đã khiến người ta không thoải mái, đến đêm hôm khuya khoắt, cảm giác đó càng không cần nói thêm. Tôi bước vào mà toàn thân ớn lạnh, không biết do tác dụng tâm lý hay vì đêm đã khuya, nhiệt độ hạ thấp.

Nhưng Tần Nhất Hằng vẫn điềm nhiên như không, thong thả chuẩn bị đồ đạc, cũng không nhờ tôi giúp đỡ, tôi đành ngồi bên cạnh hút thuốc. Hắn lọ mọ làm gì đó dưới sàn một lúc, nhìn kĩ hình như đang dùng dây cột từng chiếc đũa lại với nhau, rồi dùng băng keo dán hai đầu dây lên tường, toàn bộ đũa đều được treo lên như đang phơi quần áo. Tiếp theo, hắn lấy trong túi ra tờ giấy vàng viết chữ khi nãy đưa cho tôi, bảo lát nữa đọc lớn những chữ trên đó, khi nào hắn bảo dừng mới được dừng, không thì cứ tiếp tục đọc.

Trong quán vẫn có chút ánh sáng, tuy bên ngoài có đèn đường, nhưng khoảng cách khá xa nên vẫn mờ mịt, cộng thêm chữ viết không rõ ràng, đưa lên nhìn một lúc lâu, ngắm mãi vẫn không đọc được chữ viết trên đó. Tôi lấy điện thoại rọi vào, vừa đọc đã thấy buồn cười. Tôi cho rằng hắn bảo tôi đọc những thứ như bùa chú, mật ngữ, chẳng ngờ nội dung trên tờ giấy này không khác thực đơn trong tiệm cơm là bao: nửa miếng heo sống, mấy cân táo, mấy chén tiết canh vịt... Tôi lấy làm kinh ngạc, nghĩ chắc hắn đã đưa nhầm, bảo tôi đọc những thứ này chẳng phải đùa sao?

Tôi lại gạn hỏi, Tần Nhất Hằng gật đầu, đúng đấy, đây là danh sách đồ ăn, hôm nay chúng ta phải dụ đám ma quỷ từng ghé qua đây hồi trước! Tôi lại căng thẳng cả người. Theo ý hắn thì tối nay chúng tôi phải tiếp xúc thân mật với đám ma quỷ kia sao? Nghĩ vậy, tôi không dám chậm trễ, nhanh

chóng đọc sơ qua, sợ lát nữa nghẹn lời hoặc đọc sai. Gần mười phút như thế, Tần Nhất Hằng nhìn đồng hồ, bảo sắp đến lúc, rồi lấy cái bát đã mua từ trước, buộc dây treo nó lên trước cửa, hạ rèm xuống.

Căn phòng chìm vào bóng tối, tim tôi cũng đập nhanh hơn. Tần Nhất Hằng ở bên cạnh an ủi, thắp một cây nến, tôi mới bình tĩnh hơn được. Hắn thấy tôi không còn hoảng sợ, khẽ nói "Bắt đầu", tôi liền cất giọng đọc. Cảm giác còn hồi hộp hơn hồi đọc luận văn tốt nghiệp , tôi toát hết mồ hôi, may mà không đọc sai. Nhưng đọc lâu quá, miệng tôi khô khốc, cũng không thấy trong quán xuất hiện dấu hiệu đặc biệt. Tôi muốn uống nước nhưng Tần Nhất Hằng không cho dừng lại. Tôi đành tiếp tục đọc thêm vài phút, chợt nghe hắn ừ một tiếng, cả ngôi nhà liền trở nên âm u. Tôi biết ma quỷ đang bước vào. Tiếp xúc với chúng đã lâu, dù đã quen với cảm giác bức bối khi ở với nhau trong cùng một căn phòng, tôi vẫn run rẩy. Rất muốn ngoái đầu nhìn ra sau, nhưng sợ phân tâm đọc sai, chỉ còn cách điều chỉnh tư thế, xoay mặt về phía Tần Nhất Hằng, như vậy trong lòng mới thấy thoải mái.

Hình như Tần Nhất Hằng rất hài lòng với tình hình hiện tại, hắn chợt hỏi trống không, là hướng nào trong Đông Tây Nam Bắc? Tôi biết câu này chắc chắn không phải hỏi mình, cũng không thấy ai đáp lời, hình như có tiếng đũa rơi xuống sàn. Tần Nhất Hằng lại ừ, tiếp tục hỏi, là nam hay nữ? Thêm một chiếc đũa nữa rơi xuống.

Cuối cùng tôi đã hiểu vì sao hắn treo những cây đũa lên, chính là dùng đũa để trò chuyện với đám ma quỷ. Thực tế chứng minh phán đoán của tôi không sai, Tần Nhất Hằng tiếp tục hỏi thêm mấy câu, nhưng mấy câu hỏi này khiến người ta thật khó hiểu, đều chẳng liên quan gì đến ngôi nhà. Sau mỗi câu hỏi là tiếng đũa rơi xuống sàn. Hỏi được ba bốn phút, hắn trầm ngâm một lúc, lại tiếp tục, không phải các người? Lại một cây đũa rơi xuống.

Tần Nhất Hằng chép miệng, tiếp tục, là ma chó sao? Đũa lại rơi. Nhưng sau câu hỏi này, Tần Nhất Hằng tỏ ra trầm tư, có vẻ đang suy nghĩ điều gì. Hắn im lặng khiến tôi sốt ruột, đọc khô cả cổ rồi, khi nào mới dừng được đây? Của đáng tội không thể nói chuyện, tôi đành giậm chân nhắc nhở. Hắn mới sực nhớ, lầm bầm "Thôi chết", sau đó chạy đến gần tôi, nói, quên mua chổi, không thể tống đám ma quỷ ra ngoài được rồi!

Nếu không phải tôi đang bận đọc, chắc chắn sẽ chửi hắn một trận. Tên khốn này, những việc liên quan đến tính mạng mà dám quên? Nhưng việc đã đến nước này, tôi đành oán thầm trong bụng, dùng ánh mắt hỏi hắn, bây giờ nên xử lý ra sao. Tần Nhất Hằng suy nghĩ, nói nhỏ bên tai tôi ràng hiện có hai cách, một là bây giờ hắn ra ngoài tìm chổi; hai là chúng ta ở đây chờ đến khi trời sáng. Tôi cân nhắc, cho rằng cách thứ nhất vẫn tốt hơn, nếu bảo tôi tiếp tục đọc cho đến khi trời sáng, e rằng lưỡi sẽ rụng mất. Lúc này, tôi giơ một ngón tay ra hiệu, ý nói cách thứ nhất. Tần Nhất Hằng thấy vậy ừ một tiếng, dặn dò tôi cẩn thận rồi mở cửa ra ngoài.

Hắn ra ngoài cũng không kéo rèm cửa xuống, như vậy khiến tôi an tâm hơn, ít nhất nếu xảy ra chuyện thì còn kịp thoát thân. Không bao lâu sau bên ngoài nổi gió, tuy không lớn nhưng thốc vào khiến ngọn nến bập bùng muốn tắt. Tôi sợ ánh nến sẽ tắt, nhất thời cũng không biết làm gì ngoài cầu khẩn Tần Nhất Hằng mau trở lại. Đoán chừng ông trời không tiếc cái mạng nhỏ này của tôi, càng cầu khẩn thì ánh nến càng muốn tắt, lập lòe thêm hai cái, cuối cùng thì tắt thật. Cả phòng chìm vào bóng tối, tuy bên ngoài có ánh đèn đường chiếu vào, nhưng chỉ dừng ở cửa, chỗ tôi đứng không còn nhìn thấy rõ.

Cứ như vậy, trán tôi lấm tấm đổ mồ hôi, trước tiên không nói đến việc con ma ở trong căn phòng này có dữ hay không, không có ánh sáng, tôi chẳng thể tiếp tục đọc thực đơn. May mà trí nhớ tôi không tồi, vẫn tiếp tục đọc được vài câu, đến lúc không nhớ nổi nữa, bèn ngậm miệng định chạy ra cửa. Nhưng mới nhấc chân, tôi nghe có tiếng lạch cạch đằng sau, hình như lại một cái đũa rơi xuống. Chuyện này khiến tôi vô cùng hoảng sợ, Tần Nhất Hằng không ở đây, chẳng may xảy ra bất trắc thì một mình tôi ứng phó không nổi. Tôi lắng tai nghe, không thấy thêm bất cứ động tĩnh nào. Chẳng lẽ vừa nãy gió thổi mạnh quá khiến nó rơi xuống? Ban nãy tôi không chú ý xem Tần Nhất Hằng treo đũa thế nào, chắc hắn chỉ buộc một nút lỏng, chấn động nhỏ thôi cũng dễ dàng rơi xuống. Nghĩ vậy, tôi không còn thấy quá sợ hãi nữa, bèn đi thẳng ra cửa, vừa lúc Tần Nhất Hằng rảo bước quay về, tôi vội giục hắn nhanh lên.

Thấy tôi đứng ngoài cửa, hắn cau mày. Tôi vội kể chuyện lúc nãy, Tần Nhất Hằng nghe xong lầm bầm gì đó rồi dẫn tôi vào trong quán, kéo rèm cửa xuống, đốt lại nến. Vào phòng tôi mới chú ý, thứ hắn đem về không phải chổi mà là cây lau nhà chẳng biết móc đâu ra, phần đầu còn rách

bươm. Hắn dựng ngược cây lau nhà ở góc tường, hai mắt liếc trái liếc phải rồi mới quay đầu hỏi tôi, vừa nãy có thật đã rơi một cây đũa không? Lúc nãy tôi nghe rõ, nhưng giờ hắn hỏi vậy, tôi cũng hơi do dự, sợ mình đã nghe lầm.

Tần Nhất Hằng cũng không gặng hỏi thêm, tự mình đến chỗ treo đũa, cúi đầu đếm, tặc lưỡi quay lại nói, số đũa trên sàn vẫn như cũ. Số đũa không đổi? Chẳng lẽ lúc nãy tôi nghe lầm? Tôi nhớ lại âm thanh sống động đó, bảo hắn kiểm tra lại lần nữa. Tần Nhất Hằng chợt hiểu, dùng ngón tay chỉ cho tôi xem, nói, mẹ kiếp, ai đã đặt một cây đũa trên bàn! Tôi lập tức nhìn theo, quả nhiên trên bàn không biết từ lúc nào đã có một chiếc đũa. Tôi nhìn vẻ mặt kinh ngạc của Tần Nhất Hằng, dễ dàng nhận thấy, chiếc đũa này không phải do hắn vô tình đặt ở đây, hơn nữa, để tiện cho việc thắp nến, chúng tôi đã cố ý dựng chiếc bàn đổ dậy, do đó không thể có việc chiếc đũa xuất hiện trên mặt bàn từ trước, xem ra đã có chuyện.

Tần Nhất Hằng suy nghĩ, bảo, nếu theo lời anh, chiếc đũa này chắc chắn không phải do đám ma quỷ để lại, hơn nữa lúc đó tiếng động mà anh nghe thấy rõ ràng là tiếng đũa rơi xuống sàn, bây giờ lại xuất hiện trên bàn một cách khó hiểu, đối phương cố ý muốn nhắc nhở chúng ta chuyện gì sao? Nói xong, hắn lại chỉ những chiếc đũa đang nằm ở dưới sàn bảo, thế trận này được gọi là "thọ liên", thời xa xưa thường được dùng để tính toán tuổi thọ của các thành viên trong gia đình, mỗi cây đũa tượng trưng cho bảy năm, đa phần dùng biện pháp chiêu hồn, gọi những tổ tiên đã khuất trong gia đình trở về, sau đó dâng hương cúng tế, toàn bộ gia tộc xoay lưng về "thọ liên", chờ khi hồn phách của trưởng bối trở về mới quay lại đếm số đũa rơi trên sàn. Có điều, phạm vi sử dụng không chỉ giới hạn như vậy. Thật ra, "thọ liên" là một phương pháp dùng để giao tiếp với ma quỷ, cũng không nhất thiết phải hỏi gì, nên đêm nay hắn mới lấy thực đơn để dụ bọn ma quỷ đến, xem có thể hỏi được manh mối liên quan đến ngôi nhà này hay không. Kết quả cũng không nằm ngoài dự đoán, cái chết của ông chủ trước đây không phải do bọn ma quỷ hại, cũng không phải do ma chó báo thù.

Dứt lời, Tần Nhất Hằng đi về phía cái bàn, nhìn chằm chằm vào chiếc đũa kia suy nghĩ hồi lâu mới nói, nếu tôi đoán không sai thì chiếc đũa này do ông chủ quá cố để lại, e rằng nguyên nhân cái chết còn có ẩn tình. Nhưng phải chờ trời sáng mới đi điều tra được. Nếu đúng như tôi đoán,

đũa này không phải chặt bằng con dao còn mới, mà là loại dao đã từng dính máu như dao chặt thịt hoặc dao giết gà.

Càng nghe Tần Nhất Hằng phân tích tôi càng mơ hồ, chẳng lẽ ngôi nhà này còn dính líu đến một vụ án giết người? Nhưng dáng vẻ khóc hết nước mắt của bà chủ không giống đang đóng kịch, tôi hỏi hắn định thế nào, nhưng hắn cứ loay hoay di qua di lại cây lau nhà. Bấy giờ tôi mới nhớ ra, chẳng phải nói đi tìm chổi sao? Thế nào lại mang về thứ này? Hỏi mới biết, giờ này muốn tìm chổi quá khó khăn nên hắn đã trộm cây lau nhà trong nhà vệ sinh công cộng. Tần Nhất Hằng nói, nơi dơ bẩn ô uế đó thực ra có thể trừ tà, hoàn toàn trái ngược với nhận định thông thường của chúng ta. Người bình thường bị phim kinh dị ảnh hưởng đều cho rằng những nơi dơ bẩn như nhà vệ sinh có liên quan đến ma quỷ, thực ra không phải vậy. Ma quỷ thường dị ứng với những thứ dơ bẩn, trong dân gian có nhiều nơi từ xưa đến nay vẫn còn phong tục dùng tôm cá ươn để trừ tà. Hơn nữa treo cây chổi trước cửa là có ý tiễn khách, cũng không phải cách thức trừ ma diệt quỷ, nên hắn định treo cây lau nhà lên, đoán rằng bọn ma quỷ sẽ hiểu được ý này.

Dứt lời, Tần Nhất Hằng bảo tôi lùi về phía sau, dùng mấy lớp băng keo cố định cây lau nhà lên cửa, sau đó giơ ngọn nến soi vào trong phòng nhìn quanh một lần, rồi mang đến cạnh cửa, dặn tôi nến tắt thì đừng sợ, cái này chứng minh bọn ma quỷ đã ra ngoài, cũng đừng vội chạy ra, đề phòng không cẩn thận lẫn lộn trong hàng ngũ của chúng, bị mê hoặc đi vào con đường khác.

Nói xong, hắn lại đến chỗ cái bàn, cất chiếc đũa vào túi, chăm chú nhìn ngọn nến. Quả nhiên, không bao lâu sau, nến tắt.

Tần Nhất Hằng nhắc tôi đừng động đậy, chúng tôi lại tiếp tục đứng chờ trong bóng tối. Khoảng mười phút trôi qua, hắn nói, có thể ra ngoài rồi, tôi bèn nhanh chóng theo hắn đi ra. Bóng tối trong nhà thật ngột ngạt, ra tới bên ngoài tôi liên tục hít sâu mới thấy thoải mái hơn.

Bận việc cả đêm nhưng Tần Nhất Hằng lại không có ý quay về nghỉ ngơi mà bảo tôi cùng hắn đi dạo, nói rằng cần phải loại trừ bớt âm khí, chứ để thế này về ngủ sẽ dễ sinh bệnh. Dù sao tôi cũng không buồn ngủ, hơn nữa trời cũng sắp sáng, bèn cùng hắn đi tản bộ vài vòng. Cuối cùng chúng tôi ăn sáng xong mới quay lại khách sạn nghỉ ngơi.

Khi tỉnh giấc cũng đã xế chiều, không kịp dùng bữa, trước tiên Tần Nhất Hằng đưa tôi đến quán bán đồ ăn sẵn, mua nhiều thứ như cánh gà, thịt đầu heo, cũng không mang về, chỉ bảo ông chủ cứ để trên kệ là được. Tôi thấy buồn bực, tên khốn này muốn đốt tiền hay sao, hỏi thì hắn lại đáp hợp tình hợp lý, bảo rằng tối qua chúng ta lừa gạt bọn ma quỷ cả đêm, nói không chừng còn có kẻ ôm hận trong lòng bám theo, chờ cơ hội tấn công trả thù. Làm vậy để phòng bị trước, tránh được tai họa, dù sao cũng không tốn bao nhiêu tiền. Hắn nói thật có lý, nhưng tôi cũng tiếc đống đồ ăn, không phải tôi tiếc tiền mà vì đang đói, thức ăn trước mắt mà không được ăn, trong lòng không thoải mái.

Vì muốn xóa tan sự bất bình của tôi, buổi chiều chúng tôi dùng bữa tại nhà hàng lớn nhất vùng, ăn đến mức đi không nổi, lúc này mới thấy đỡ bực. Trong bữa ăn, tôi bàn với Tần Nhất Hằng, hỏi hắn ông chủ có phải bị giết không, nên âm hồn chưa tan, cứ ở bên trong quán. Hắn lắc đầu, lấy từ trong túi ra chiếc đũa trên bàn hôm qua. Chiếc đũa đã bị chặt làm hai đoạn. Hắn giải thích, sáng nay hắn đi thử nghiệm, cái chết của ông chủ quả thật kì lạ, nói bị người ta ám hại thì hơi quá, oan hồn chết bất đắc kì tử thường không thể lý trí như vậy, hơn nữa hiện tại hắn đã có một vài suy đoán, chỉ cần điều tra thêm.

Giấu giếm là tác phong của Tần Nhất Hằng, tôi cũng lười gặng hỏi. Thấy hắn nói chuyện khá phấn khích, tôi đoán chờ chút nữa là biết. Quả nhiên dùng bữa xong, Tần Nhất Hằng gọi cho vợ chủ nhà, nhưng điều hắn hỏi lại khiến tôi thật bất ngờ. Hắn hỏi cân nặng của ông chủ là bao nhiêu.

Nhận được câu trả lời, Tần Nhất Hằng lại trầm tư một lúc rồi bảo tôi đứng dậy. Hai chúng tôi chia hai đường, đi tìm hiểu tất cả tiệm bán đồ liệm xung quanh ngôi nhà, dò hỏi xem trước khi chết có phải chủ tiệm đã tới đặt áo liệm cho một người mập mạp hay không. Việc này khiến tôi càng khó hiểu, vội hỏi hắn, huyền thuật cũng có thể đoán ra hình dáng của người ta à? Thật kì diệu!

Tần Nhất Hằng cười cười, bảo không liên quan đến huyền thuật, hắn trông thấy hình ông chủ trong giấy phép kinh doanh treo trên tường, bây giờ chỉ muốn tìm chứng cứ xác thực lại suy đoán của mình.

Việc này không nên chậm trễ, chúng tôi phải nhanh chóng hành động. Tiệm đồ liệm vốn không nhiều, hơn nữa tập trung một chỗ, nên kiểm tra dễ. Chúng tôi nói chia hai đường, thật ra là cùng nhau hành động, chỉ

không vào cùng một nơi để hỏi. Hỏi được vài tiệm, chẳng ngờ có một chủ tiệm xác nhận đúng là có chuyện như vậy. Theo lời ông ta, có một người béo đến đặt áo liệm, lại cần gấp, ông ta phải làm mấy đêm liên tục mới xong. Áo liệm vốn được người nhà mua sau khi gia đình có người chết, chuẩn bị sẵn thì chỉ có dành cho người già đang hấp hối, chưa từng thấy người khỏe mạnh cường tráng tự đặt áo liệm cho mình, cộng thêm đặc điểm hình thể vô cùng rõ ràng nên ông ta có ấn tượng sâu sắc.

Kết quả điều tra giống y như phán đoán của Tần Nhất Hằng, lúc này hắn bảo tôi hẹn gặp vợ chủ quán, ba người tìm một quán cà phê để trao đổi. Tần Nhất Hằng không khách sáo, vừa gặp đã đi thẳng vào vấn đề, kể ra những gì hắn phân tích được rồi nói, tuy chỉ là phỏng đoán, nhưng có thể hiểu đại khái toàn bộ câu chuyện.

Đầu tiên, quán thịt chó mở cửa không lâu thì ông chủ chết, việc này ai cũng biết. Nhưng ông ta chết như thế nào thì không ai biết, nơi ông ta chết lại có nhiều vấn đề. Có một câu chuyện truyền miệng như sau, ma treo cổ hoặc ma da[36] sau khi chết đều không thể chuyển thế đầu thai, nhất định phải quay lại nơi đã chết tìm người thế thân. Vì khi chết treo hai chân không chạm đất, rời xa địa khí, không thể tiến vào địa phủ. Ma da cũng tương tự, vì nước là vật chí âm, hồn phách sau khi tan biến trong nước khó thoát ra ngoài, nhất định phải tìm một người khác chết thế ở cùng một chỗ.

Tần Nhất Hằng nói xong dừng lại, cho chúng tôi thời gian để hiểu rõ hơn. Vợ chủ quán cũng không quá ngốc, suy nghĩ một lát bèn hỏi, có phải chồng cô đã bị ông chủ quán cơm chết đuối dưới sông hãm hại, biến thành vật thế thân không?

Tần Nhất Hằng gật đầu đáp, đúng nhưng không hẳn, vì theo quy hoạch của thành phố, con sông trước đây đã bị lấp, nên ông chủ ma da kia không thể kéo người khác xuống nước, một phần còn do chủ quán thịt chó tự tìm đến cái chết. Trước đây ông ta không tin vào ma quỷ, sau đó đột nhiên buôn bán cả ngày lẫn đêm, vốn chỉ là thử nghiệm, sau cùng lại tin là thật. E rằng ma da kia đã kịp trốn vào trong quán sau khi con sông bị lấp, người nhà nọ cũng biết nên mới bán với giá thấp cho hai vợ chồng thịt chó, đồng thời là để tìm người thế thân.

Sau khi vợ chồng thịt chó dọn vào, con ma da bắt đầu nảy sinh ý định ra tay với ông chủ. Tiếc rằng nó bị cách ly với nước, không còn khả năng hại người, hơn nữa quán thường xuyên giết mổ chó, oán khí nặng, tiếp cận

với thân thể ông chủ cũng khó. Ma da bèn dùng một cách khác, chính là chứng minh cho ông chủ thấy ma quỷ có tồn tại, từ đó mới từng bước từng bước khiến ông chủ sập bẫy. Cuối cùng, bằng cách nào đó nó mê hoặc được ông chủ, hiện tại chúng ta cũng không biết là cách gì, nhưng có liên quan đến việc kinh doanh phát đạt.

Thực tế, ông chủ làm theo lời nó xúi giục, việc làm ăn tốt dần lên là minh chứng rõ nhất. Khi thời gian chín muồi, ma da bịa chuyện gì đó xúi ông chủ đêm khuya thanh vắng mặc đồ liệm, đến tảng sáng thì cởi ra đốt thành tro. E rằng trong túi áo liệm có tóc hoặc móng tay của ông chủ, đây là điều tối kị trong huyền thuật. Từ xưa đến nay có tục lệ dùng quần áo gói các xương cốt bị thất lạc, theo lý, đồ vật của người chết cũng phải được đốt cháy hoặc chôn cùng để tiêu tán phần dương khí sau cuối, cho người quá cố an tâm đầu thai. Áo liệm thì vốn dành cho người chết, không cần nói thêm nữa. Ông chủ mặc hết nửa đêm, chờ khi trời sáng thì đốt, chắc chắn đã bị hút hết dương khí. Trong áo liệm còn có tóc hoặc móng tay thì xem như tự mình nộp mạng. Thịt da con người hình thành là nhờ cha mẹ, dám gây tổn hại đến da thịt mình thì không chỉ bất hiếu mà còn dễ dàng bị người ta dùng phép thuật ám hại. Người xưa ít khi cắt tóc cạo râu, dù có cắt cũng phải dọn sạch cẩn thận, giấu ở nơi bí mật, đề phòng có kẻ mưu đồ bất chính lấy đi rồi gieo rắc tai họa. Cho nên ông chủ đã hoàn toàn rơi vào bẫy của con ma da, mạo hiểm thân mình, mất cả mạng sống.

Nói thật, suy luận của Tần Nhất Hằng thú vị, nhưng vợ chủ quán nghe xong chỉ biết khóc. Tôi ngồi cạnh đưa ít khăn giấy, chẳng nói được lời nào an ủi. Tần Nhất Hằng hút điếu thuốc, nói, sự việc đã như vậy, khóc cũng không giải quyết được gì, nhanh chóng tìm người lập đàn cầu siêu cho ông ấy thì hơn. Cái quán này nếu cô ta vẫn muốn bán, chúng tôi sẽ mua lại theo giá cũ.

Vợ chủ quán do dự một lúc, cuối cùng lắc đầu, bây giờ cô ta lại tiếc nuối không nỡ bán nữa, muốn đền cho chúng tôi ít tiền, coi như cảm ơn cái công đã giúp làm rõ sự tình. Vốn tôi định không cầm chỗ tiền này, dù sao cũng chỉ là tiền nhỏ, nhưng nghĩ lại cảm thấy lỗ quá, dù sao bây giờ cũng chỉ cần tìm người lập đàn cầu siêu là được, chúng tôi không thể cứ làm không công mãi, nên tôi đã đồng ý. Vợ chủ quán đi đến máy rút tiền tự động để chuyển khoản, năm mươi ngàn tệ cũng không nhiều nhặn gì, nhưng ít nhất chuyến này đi không uổng công. Nhận được tiền, Tần Nhất

Hằng dặn dò cô ta, nếu chưa lập đàn tế thì chưa nên tắm rửa hoặc đặt bồn tắm trong ngôi nhà này. Sau đó chúng tôi chuẩn bị trở về luôn trong đêm.

Trên đường, tôi hỏi Tần Nhất Hằng, lời cuối dặn dò vợ chủ quán là có ý gì. Hắn giải thích, ông chủ bị con ma da hại chết trong tiệm, chắc chắn vẫn phải tìm người thế thân, hắn cũng có ý tốt nhắc nhở kiêng kị, nhưng có nghe hay không thì phải xem vận may của cô ta.

Về đến nhà trời đã sáng, tôi tắm rửa qua loa rồi chuẩn bị đi ngủ, không ngờ Tần Nhất Hằng lại gọi đến. Tôi thoạt tiên thắc mắc, cho rằng hắn hôm nay thật khác thường, còn gọi điện báo bình an, chẳng ngờ giọng hắn trong điện thoại lo lắng như đã gặp chuyện chẳng lành, bảo tôi lập tức đến nhà hắn, có thứ vô cùng quan trọng muốn cho tôi xem. Cố gặng hôi qua điện thoại, nhưng hắn bảo một hai câu nói không rõ được rồi cúp máy. Tôi cũng sợ hắn gặp phải chuyện bất trắc nên vội mặc quần áo, bắt xe chạy đến.

Bầu trời ngoài cửa sổ đã bắt đầu chuyển màu trắng bạc. Tôi kể chuyện cả đêm, người đã thực mệt mỏi, nhưng dù sao trời vẫn chưa sáng, tôi lại tiếp tục kể.

16
Chuyện đêm

Dọc đường, tôi có cảm giác hoảng sợ khó tả. Với tính cách của Tần Nhất Hằng mà khuya thế này rồi vẫn gọi tôi đến, sự việc có khả năng còn xấu hơn tôi tưởng tượng. Cửa vừa mở, quả nhiên thấy sắc mặt hắn rất tệ. Không chờ tôi hỏi, hắn đã chỉ tay ra sau, rồi đứng sang một bên cửa, tỏ ý muốn để tôi tự nhìn.

Lúc này tôi mới phát hiện có một vật lớn đứng chình ình giữa phòng khách nhà hắn, vật đó bị một tấm vải nhựa màu đen phủ lên, xem hình dáng thì hẳn thể tích không nhỏ. Tần Nhất Hằng không giải thích, chỉ đi tới gần món đồ, lấy tay kéo tấm vải nhựa xuống. Tất cả đèn trong nhà Tần Nhất Hằng đều được bật, phòng khách cũng đèn đuốc sáng trưng, vậy mà khi nhận ra là gì thì tôi vẫn không khỏi ớn lạnh: Lại là cái tủ quần áo! Làm sao nó xuất hiện ở đây được?

Tôi đưa mắt nhìn hắn.

Tần Nhất Hằng châm một điếu thuốc, lại tiện tay châm cho tôi một điếu, ngồi xuống sofa quan sát chiếc tủ, đoạn nói, tôi về nhà thì phát hiện nó đã ở đây rồi, kiểm tra cửa nẻo trong nhà đều không có vết tích bị cạy mở. Nói đoạn, hắn rít mạnh một hơi thuốc, đứng dậy đi đến bên cạnh tủ áo nói tiếp, tôi đã xem cẩn thận, cái tủ này có lẽ là cái ở trong từ đường.

Nghe đến đây, nỗi kinh ngạc của tôi không còn từ ngữ nào diễn tả được nữa. Nhà hắn ở tầng tám, trước tiên đừng nói đến người nào có thể dễ dàng mang chiếc tủ này để vào nhà hắn, chỉ riêng việc vận chuyển cũng đã vô cùng tốn sức. Chiếc tủ này rất cao, tôi ước lượng, thấy rằng cũng không thể mang vào trong thang máy được, còn nếu khiêng lên theo đường thang bộ thì quả là khó khăn. Tuy rằng tôi không rõ rốt cuộc cái tủ này nặng bao

nhiêu, nhưng xem kích thước hình dạng của nó thì chắc chắn không hề nhẹ. Chuyện này thật không thể tưởng tượng nổi.

Tần Nhất Hằng cười gượng, bảo tôi ngồi xuống sofa, nói tối nay muốn kể cho tôi một chuyện hoang đường vô cùng. Nói xong, hắn lấy một cuốn sổ ghi chép từ dưới bàn trà, lật ra hai trang cuối cùng đưa cho tôi xem. Tôi chỉ nhìn sơ qua là biết, đây chính là những con số trên tường từ đường, lúc đó tôi chú ý đến chúng nên ấn tượng vẫn rõ ràng.

Tôi lập tức hỏi hắn, cậu đã đoán ra những con số này ngoài chỉ thời gian còn ý nghĩa khác sao?

Tần Nhất Hằng gật đầu, nhưng không giải thích thêm mà đứng dậy vào phòng ngủ lấy một sợi dây thừng đặt lên bàn rồi nói, Giang Thước, tôi biết hiện giờ anh có nhiều nghi vấn, vì sao tôi phải liều mạng cùng anh đi tìm "chỉ bộ", vì sao tôi lại bất ngờ cùng anh đến nhà Vạn Cẩm Vinh. Giờ đây, tôi có thể nói với anh, đó là bởi sợi dây thừng này, nó cũng đột nhiên xuất hiện trong nhà tôi như cái tủ kia.

Nghe hắn nói vậy, tôi bèn xem xét kĩ càng sợi dây thừng. Nghiêm túc mà nói, sợi dây thừng bện bằng gai kiểu này giờ hiếm gặp, chỉ đôi khi có thể thấy nó ở những bến tàu, được dùng để buộc những chiếc thuyền đánh cá cỡ nhỏ. Sợi dây này không thô ráp như những sợi dây dùng để buộc thuyền, nhưng cũng được bện từ nhiều sợi, đại khái là có hai đến ba sợi to như ngón tay, thoạt nhìn bình thường, điều duy nhất khiến người ta cảm thấy đặc biệt chính là mấy điểm màu đen được đánh dấu trên đó. Không biết đã dùng loại phẩm màu nào, nhìn sơ qua có đến bảy tám điểm.

Tình hình hiện tại làm tôi không kịp thích ứng, cũng lười không muốn đoán nên hỏi thẳng hắn sợi dây này có gì đặc biệt.

Tần Nhất Hằng ừ một tiếng, tiếp tục nói, sợi dây thừng này trông thì bình thường, nhưng lại có một cái tên không hề bình thường chút nào, huyền thuật gọi là "âm khấu". Có nhiều người cả đời nghiên cứu huyền học cũng chưa được tận mắt thấy món pháp khí này, bởi nó quả thật hiếm thấy. Những điểm đánh dấu trên sợi dây chính là máu lạc đà, mỗi điểm tương đương với một mạng người!

Tôi cẩn thận đếm lại, có cả thảy mười một điểm, vậy là trên sợi dây này có linh hồn của mười một người sao? Nghĩ đến đây, tôi vô thức nhích ra

sau, tự nhủ may mà vừa nãy không tò mò sờ vào thứ tà vật này. Tôi quay đầu lại hỏi Tần Nhất Hằng, rốt cuộc nó dùng để làm gì?

Tần Nhất Hằng bảo tôi đừng sợ rồi nói, "âm khấu" đích xác lợi hại, nhưng phải là người hiểu biết dùng thì nó mới phát huy tác dụng. Thực ra nó là sợi dây được người ta dùng để thắt cổ tự tử, nhưng theo huyền thuật chỉ có sợi dây đã lấy mạng ba người thì mới gọi là âm khấu. Tìm một sợi dây đã được dùng để tự sát thì dễ dàng, nhưng tìm một sợi dây đã qua ba lần tự sát thì quả thật vô cùng khó khăn. Nghe nói dùng âm khấu trói hai chân của người bệnh nặng thì có thể giữ người đó sống thêm ba ngày nữa; mà đem buộc với tóc người thì không cần tốn hơi tốn sức cũng có thể lôi hồn phách ra. Có điều đây mới chỉ là lời đồn, bởi bản thân hắn cũng chưa từng tận mắt nhìn thấy vật này.

Tần Nhất Hằng cứ nói, còn tôi thì suy ngẫm. Muốn tìm sợi dây cũng không phải dễ, thuận theo sự phát triển của xã hội và tiến bộ của khoa học kĩ thuật, cách thức tự sát giờ đã không chỉ giới hạn ở treo cổ, uống thuốc độc hay lấy dao cắt cổ như thời xưa. Vậy mà, sợi dây này đã từng được mười một người dùng để treo cổ, có thể thấy tuổi đời của nó không hề ít, không chừng còn trước cả thời nước cộng hòa mới được thành lập. Nhưng nói đi nói lại, vật này thì có quan hệ gì với ông lão họ Vạn? Chẳng lẽ là do người nhà họ làm ra?

Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, hắn lại lấy dưới bàn trà ra một hộp diêm bằng gỗ, bảo tôi, nói trước đây nó được buộc dưới sợi "âm khấu", địa chỉ nhà Vạn Cẩm Vinh được ghi vào giấy rồi nhét trong hộp này, có điều tờ giấy bị hắn vứt đi rồi, giờ chỉ còn lại chiếc hộp rỗng.

Tôi nhận lấy chiếc hộp, quan sát, nó có phong cách cổ xưa, bên ngoài không có hoa văn trang trí, không biết có phải đồ cổ hay không. Dù chỉ là hàng mỹ nghệ thì thoạt nhìn cũng mang chút vẻ đẹp cổ điển. Nhưng hiện giờ không phải là lúc để thưởng thức giá trị của nó, cho nên tôi bỏ chiếc hộp xuống hỏi hắn, nếu đã biết nhà của Vạn Cẩm Vinh, tại sao không đến ngay từ đầu? Tần Nhất Hằng cúi đầu suy nghĩ một lát, theo thói quen khẽ mím môi, rồi đáp vốn dĩ hắn đã định đến gặp tôi, nhưng trước đó hắn đã đi kiểm tra lai lịch của sợi "âm khấu" này. Sợi "âm khấu" có ba mạng đã hiếm gặp rồi, mà sợi này có tận mười một mạng, e rằng phải mấy chục năm mới xuất hiện một sợi. Hắn nghĩ một vật như vậy mặc dù không phải ai ai cũng biết, nhưng ít nhất thì trong giới huyền học hẳn sẽ có người

nghe ngóng được, nên đã nhanh chóng tìm vài người để hỏi, tiếc rằng họ cũng không có thông tin về việc này. Không còn cách nào khác, hắn đành quay về gặp tôi. Không ngờ trên đường lại bị kẻ nào đó ra tay hãm hại, bốn bánh xe bị chọc thủng, xe cũng không khởi động nổi, chuyển sang đi taxi thì tài xế lại bị kẻ nào đó đùng thuật che mắt, rốt cuộc khi đến nơi đã thành quá muộn.

Tôi gật đầu, xem xét lại những việc xảy ra sau đó, e rằng nguyên nhân hắn bị người khác ám hại, chính là bởi có kẻ sợ chúng tôi nhanh chân phát hiện được manh mối ở nhà Vạn Cẩm Vinh. Tuy nhiên, sau này Tần Nhất Hằng từng đưa ra giả thiết có thể Viên Trận chính là "chỉ bộ", nếu đúng như vậy, kẻ giả mạo Lưu thọt kia rốt cuộc đang tìm kiếm thứ gì? Chẳng lẽ không phải là "chỉ bộ"?

Tôi hơi váng vất, cũng không muốn nghĩ thêm nữa, đợi Tần Nhất Hằng nói tiếp. Xem chừng hắn nói cũng mệt rồi, khui cho mỗi người một lon bia mới tiếp tục, tôi biết anh chắc chắn đang nghĩ, mặc đù nguyên nhân đi tìm "chỉ bộ" chính là do sợi âm khấu này bỗng nhiên xuất hiện một cách khó hiểu tại nhà tôi, nhưng nguyên nhân sâu xa hơn tôi lại cứ che giấu không nói cho anh biết, hôm nay, tôi cho rằng sự việc đã đến mức không cần phải tiếp tục giấu giếm nữa. Giang Thước, tôi làm gì cũng đều vì muốn tốt cho anh, tiền cứ kiếm là ra, nhưng mạng thì chỉ có một, anh hiểu không?

Tôi hoàn toàn không hiểu những lời này của hắn, nhưng nhìn vẻ nghiêm túc kia, trong lòng tôi mơ hồ xuất hiện một dự cảm chẳng lành. Hắn nói xong uống một hơi hết lon bia rồi vào trong phòng ngủ lấy một thứ. Món đồ này bọc bằng vải mưa, xem chừng rất được quý trọng. Tôi nhìn hình dáng, thầm nghĩ, là một bức tranh ư? Chờ đến khi từng lớp vải mưa được mở ra tôi mới phát hiện, đây là tấm ván quan tài trong ngôi nhà có trận pháp "cửu tử trấn long", tên của tôi và bát tự đều nằm trên đó, không sót chữ nào. Nhìn thấy vật này, lòng tôi lạnh ngắt. Vật này cùng cái tủ không rõ lai lịch kia thực sự quỷ quái vô cùng.

Tần Nhất Hằng không giải thích nữa, chỉ chậm rãi lật tấm ván quan tài lên, sau đó im lặng nhìn tôi, khi mặt bên của nó hiện ra trước mặt tôi, tôi lập tức kinh hãi.

Mặt bên đó cũng có chữ! Nhưng tại sao trước kia chưa từng thấy hắn nhắc tới? Đêm đó tôi cũng chỉ nhìn qua loa thấy một mặt của tấm ván nằm

trên sàn nhà. Xem chừng Tần Nhất Hằng đã phát hiện ra ngay là mặt sau cũng có chữ viết, nhưng không để tôi nhìn thấy, tôi cũng không nghĩ hắn lại đem tấm ván về nhà. Điều này thực sự làm tôi chấn động. Đến khi nhìn rõ dòng chữ trên đó, tôi càng chết lặng hơn. Vài giây đầu tiên thậm chí còn trống rỗng, tôi không biết loại cảm giác này gọi là gì, có lẽ là câu đố dành cho tôi đêm nay quá sức thâm ảo rồi.

Phần sau của tấm ván cũng có liên quan đến tôi, hơn nữa còn có quan hệ sâu xa hơn cả bát tự, bởi trên đó viết: Giang Thước, qua đời năm Giáp Ngọ, tháng Bính Dần, ngày Ất Mão.

Đây là thời điểm chết của tôi sao? Tôi rít một hơi thuốc rồi quay sang hỏi Tần Nhất Hằng. Hắn lắc đầu, nói, tôi cũng không biết, nhưng sau chuyện này thì có thể lắm. Trận "cửu tử chấn long" do cao nhân sắp đặt, nhưng tại sao lại dụ chúng ta tới phá giải, tôi cũng chẳng dò được manh mối, cho nên tôi không nói cho anh biết chuyện này, sợ anh sẽ suy nghĩ. Hơn nữa hiện tại không ai biết được thời điểm chết này có đúng hay không. Dù vậy chúng ta vẫn có thể điều tra, tuy chẳng khác nào đánh bạc, nhưng lại không có cá cược, Giang Thước, anh có thể sẽ thua mất mạng.

Giọng hắn khàn đi, không biết có phải vì đã hút thuốc quá nhiều không, dù sao hai điếu thuốc của chúng tôi cũng chưa tàn. Tôi bình tĩnh lại, chẳng còn cảm thấy đây là một sự việc kinh khủng nữa. Tôi nói với Tần Nhất Hằng, theo thời gian trên tấm ván thì tôi còn dương thọ hai năm, vả lại chuyện này cũng chưa chắc là thật, lỡ chỉ là trò đùa dai của một kẻ điên thì sao? Mặt khác, hắn nói cho tôi biết việc này, có phải hi vọng tôi sẽ cùng hắn đi điều tra? Hắn gật đầu, nói, kì thực hắn cũng đã suy nghĩ, nếu không nói cho tôi biết, chỉ sợ sau này mỗi khi đi xem nhà không kiếm được tiền tôi sẽ không chịu theo.

Nói đoạn, Tần Nhất Hằng cười bất đắc dĩ rồi lại cầm cuốn sổ lên, chỉ vào dãy số nói, tôi nghiền ngẫm rất lâu, cảm thấy ngoài chỉ thời gian thì dãy số này còn chỉ tọa độ. Tôi đã dùng thử Google Map để định vị, vị trí tương ứng là một thành phố nằm ở phía Nam tỉnh lân cận, ở đó sắp khởi công một hạng mục bất động sản lớn. Nếu tôi đoán không sai thì tọa độ này là chỗ đó.

Suy luận của hắn là có khả năng, tuy nhiên dãy số trên không ghi chú thông tin về mặt địa lý. Có lẽ hắn đã dùng Google Map tra đi tra lại nhiều lần, địa điểm đó hẳn là kết quả sau khi sàng lọc. Tuy vậy vẫn có một điểm

không rõ ràng, nếu như dãy số là tọa độ thì kẻ nào đã mất công viết nó lại lên bức tường ở từ đường đó? Thời gian phía dưới có nghĩa gì? Tại thời điểm đó sẽ có chuyện gì xảy ra sao?

Tần Nhất Hằng lại lắc đầu, nói, hi vọng anh nhanh chóng tới đó với tôi, cùng lắm trên đường sẽ nghe ngóng xem có tòa nhà nào khá khẩm hay không, tiện thể mua thêm vài cái. Lời hắn nói khiến tôi lại càng có cảm giác tội lỗi, hết thảy những việc này rõ ràng đều là vì sự an nguy của tôi, thế mà hắn lại như cầu xin tôi đi cùng, còn mang chuyện mua nhà ra dụ tôi. Tôi nhấp mấy ngụm bia, trong lòng cảm khái, thời nay bạn bè đáng tin cậy như Tần Nhất Hằng thực sự càng ngày càng hiếm. Tôi lập tức hẹn ngày với hắn, nghỉ ngơi vài hôm xong sẽ lên đường đi tới địa điểm kia xem sao.

Tần Nhất Hằng gật đầu nói tiếp, giờ chúng ta bàn tới tủ quần áo. Ban nãy mải nói chuyện, thành ra đã quên mất bên cạnh chúng tôi còn có một thứ khủng khiếp như thế. Lúc trước chưa kịp nhìn kĩ, nay tôi trân trân hai mắt, phát hiện cái tủ này so với cái tủ hôm nào dường như có điểm bất đồng. Không phải vì bản thân tủ quần áo có gì thay đổi, mà vì cái tủ này không có lớp băng dính dán kín bên ngoài, không biết có phải trước khi tôi tới Tần Nhất Hằng đã bóc hết đi hay nó vốn không có nữa.

Tần Nhất Hằng đứng trước cái tủ, quay lại gật đầu với tôi rồi đưa tay chuẩn bị mở. Tôi phát hoảng vì hành động đó. Lần trước thứ trong chiếc tủ đã khiến hắn ngất xỉu, lần này lại thần không biết quỷ không hay xuất hiện trong nhà hắn, nếu có người muốn hại chúng tôi thì bên trong chắc hắn có tà vật. Tôi muốn bảo hắn ngừng tay, nhưng vẻ mặt hắn lại bình tĩnh, chẳng lẽ hắn đã từng mở ra rồi? Tôi cũng đành im lặng.

Một tiếng két chói tai vang lên, hai cánh cửa tủ chậm rãi mở ra. Tôi bước lên, muốn nhìn xem rốt cuộc trong đó là thứ gì. Hé mắt nhìn, cả người tôi đông cứng.

Đây chẳng phải là Viên Trận sao?

Tia nắng mai đầu tiên theo cửa sổ chiếu vào, tôi đứng lên vươn vai, ánh mặt trời như rửa đi sự bất an trong lòng. Người ngồi trên ghế sofa cũng đứng lên, im lặng nhìn tôi hồi lâu. Tôi nói cho anh ta biết, hôm nay tôi có thể cùng anh ta đi làm thủ tục sang tên. Anh ta ngẫm nghĩ một lát, sau

đó ngẩng đầu hỏi tôi, "Anh đã nói đến hừng đông sẽ trả lời một câu hỏi. Vậy chiếc máy ảnh của anh rốt cuộc đã chụp cái gì?"

Tôi mỉm cười, "Tôi cũng đã nói, tùy thuộc vào tâm trạng, xin lỗi, hiện tại tôi không có hứng trả lời câu hỏi của anh."

Anh ta ừ một tiếng rồi nói, "Nếu như tôi cũng có thể trả lời anh một vấn đề thì sao? Ví dụ như, trước đó vì sao chúng tôi lại phải đánh nhau."

"Nếu anh muốn hỏi diễn biến tiếp theo, thì xin thứ lỗi, hiện tại trời đã sáng. Muốn nghe tiếp thì anh phải đợi, hơn nữa cũng đừng ra điều kiện với tôi. Anh đã thông đồng với hai người họ, lại còn diễn trò để kích thích lòng hiếu kì của tôi, tôi chẳng cần nghĩ nhiều cũng đoán được."

Anh ta giơ ngón tay cái về phía tôi, "Chính tôi khi đọc báo đã từng thấy tin tức, có người dùng thủ đoạn tương tự anh lừa đảo một nhóm người, cuối cùng những người đó đều bị cắt mất nội tạng. Tôi chỉ không ngờ, anh không ra tay, hơn nữa, câu chuyện cũng hay. Nếu như tôi đoán không lầm, trong ngôi nhà này còn có đồng bọn của anh, vì sao hắn lại muốn chụp ảnh? Hơn nữa, các anh có thiết bị công nghệ cao nào có thể phân biệt được ai là cảnh sát không?"

Tôi không trả lời, mỉm cười nhìn anh ta, "Anh là cảnh sát sao?"

Anh ta gật đầu, "Nếu như anh không phải kẻ buôn nội tạng, vậy anh là Giang Thước?"

Tôi khẽ gật đầu, nhìn chiếc máy ảnh trên tay thầm rủa, mẹ kiếp, đồ khốn, rốt cuộc cậu muốn tôi chụp cái gì hả?

Tập 02

NHỮNG NGÔI NHÀ MA ÁM
2
NHỊ THẬP TAM
Hồi Yên dịch
IPM
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

NHỊ THẬP TAM

Những ngôi nhà ma ám - Tập 02

Hải Yến *dịch*

Phát hành: IPM
Nhà xuất bản H ồng Đức 2018

Mở đầu

Dù thích nghe thật hay chỉ nghe để điều tra, anh ta vẫn là người trụ được đến cuối cùng, nên tôi lịch sự mời đi ăn sáng, song không trả lời bất cứ câu hỏi nào. Sau đêm nay, tôi vẫn chưa thể nghỉ ngơi, vì còn việc quan trọng hơn phải làm.

Ăn sáng xong, tôi gọi dịch vụ chuyển phát nhanh, gửi tư liệu lưu trong máy ảnh tới địa chỉ người bạn kia để lại. Tôi chưa tới địa chỉ đó bao giờ, thật ra trước đây cũng muốn đi, nhưng có hẹn với người bạn kia nên chẳng dành ra được lúc nào. Gửi chuyển phát xong, chỉ đợi sở Địa chính mở cửa. Tôi vẫn giữ lời, ngôi nhà đó đã thuộc về anh ta.

Người nghe cuối cùng không hề hứng thú với nhà cửa, luôn miệng khước từ cùng tôi đi sang tên, còn ráo riết gặng hỏi câu chuyện đằng sau. Tôi bị hỏi đến phát bực, lại thêm mệt mỏi, nhưng tôi biết mình không được ngủ, vì sau đây tôi còn phải tới một ngôi nhà khác, ở đó có thứ cần tôi xử lý.

Anh ta đã không muốn, tôi cũng không thể ép, đành hẹn rằng, hễ anh ta nghĩ lại, có thể gọi điện cho tôi bất cứ lúc nào.

Tôi lái xe từ tiệm ăn sáng đến thẳng một ngôi nhà khác trong thành phố. Đây là ngôi nhà người bạn kia để lại, hồi trước hắn sống tại đây, có điều hiện giờ nơi này đã không thể ở được nữa, khắp nhà lổng chổng nồi niêu chậu bát đựng đầy nước, chẳng có chỗ đặt chân.

Tôi không rõ hắn làm như vậy để làm gì, cũng chẳng biết mọi việc tối qua là vì sao, suy cho cùng quen biết hắn lâu như vậy, tôi chưa bao giờ thấy hắn hành xử bình thường.

Theo lời hắn, tôi thả vào mỗi nồi niêu chậu bát một chiếc lá. Sau đó tôi ngả người xuống đánh một giấc trên chiếc sofa duy nhất còn dùng được, vì

hắn đã dặn tôi phải trông coi ngôi nhà này liền ba ngày, không được ra ngoài.

Tối muộn, tôi choàng tỉnh vì có điện thoại. Hóa ra là người nghe cuối cùng gọi tới. Tôi cứ ngỡ anh ta đã quyết định nhận ngôi nhà, ai ngờ anh ta vẫn gặng hỏi chuyện đằng sau.

Lần này anh ta đưa ra điều kiện khá hời, nên tôi không từ chối, anh ta nói sẽ huy động quan hệ trong giới cảnh sát, giúp tôi điều tra xem địa chỉ nhận món hàng chuyển phát nhanh kia rốt cuộc là thế nào.

Quả là cảnh sát đích thực, chỉ liếc qua trong lúc tôi ghi phiếu đã nhớ được địa chỉ rồi.

Tôi uống ngụm nước, nghĩ một mình ở đây cũng chẳng có việc gì làm, nên bắt đầu kể.

1
Đưa ma

Trong tủ đặt một pho tượng bọc vải đen, trông như xác ướp, lộ ra mỗi cái đầu. Thoáng liếc qua, tôi đã nhận ra nó phỏng theo đầu Viên Trận. Như vậy là sao? Tôi nghi hoặc nhìn Tần Nhất Hằng, hắn gật đầu, không sai, chính là Viên Trận, còn có cả tay nữa này.

Tôi cúi xuống nhìn qua khe hở của miếng vải đen, quả nhiên trông thấy vài đầu ngón tay, lòng càng thêm rầu rĩ. Chúng tôi từng nhìn thấy thi thể Viên Trận, hai tay gã đều bị chém đứt, còn nghi ngờ rằng phải chăng lòng bàn tay Viên Trận ẩn giấu thông tin gì, giờ pho tượng to bằng người thật lại xuất hiện ở đây, hẳn là muốn cung cấp cho chúng tôi thêm manh mối.

Nghĩ vậy, tôi định xem lòng bàn tay của pho tượng, nhưng Tần Nhất Hằng lại nói có xem cũng vô ích, hình như đã có người động vào pho tượng, hai lòng bàn tay đều được mài bóng bằng giấy nhám. Tôi miết lên, quả nhiên nhẵn mịn như thủy tinh, không hề có chỉ tay.

Thật kì lạ. Tần Nhất Hằng cũng không hiểu nổi, đành nói lấy tượng ra rồi phân tích. Hai chúng tôi chuyển tượng ra ngoài, hì hục dùng kéo cắt bỏ tấm vải đen vừa nhờn vừa nhẫy, không rõ đã được ngâm vào thứ gì. Nhưng pho tượng bên trong lại sạch bong, không có vết bẩn nào. Tôi nhìn kĩ, thấy pho tượng trần như nhộng, giống hệt Viên Trận.

Tần Nhất Hằng xem kĩ một lượt cũng không phát hiện được gì nên chúng tôi lật nó lại, xem tiếp mặt sau. Đằng lưng pho tượng là mấy đường nét như bảng biểu, có vẻ được khắc lên ngay từ lúc nặn. Tần Nhất Hằng đưa tay sờ, im lặng hồi lâu.

Bảng biểu không lớn, chỉ bằng khoảng hai bàn tay, đường kẻ ngang dọc xiêu vẹo. Tôi càng nhìn càng thấy quen, nghĩ một hồi mới nhận ra trông giống bàn cờ tướng, định nhắc Tần Nhất Hằng, nhưng chưa kịp nói thì

nhớ ra mình từng nhặt được một quân cờ ở nhà Vạn Cẩm Vinh, giờ lại nhận được một bàn cờ, chẳng lẽ chúng liên quan đến nhau?

Nghe tôi nói, Tần Nhất Hằng không khỏi kinh ngạc, hai chúng tôi ngồi thụp xuống thảo luận. Lúc ấy tôi có xem qua ván cờ, nhưng vị trí các quân cờ ra sao thì không nhớ rõ.

Cuối cùng, cả hai trở lại sofa hút thuốc, hút hết điếu thuốc vẫn chưa tìm ra thêm manh mối nào. Tần Nhất Hằng cho rằng nên nghỉ ngơi một lát, chỉ vào tủ quần áo bảo, bên trong hai cánh cửa này đều có hình vẽ bằng mực tàu. Tôi cũng từng dựa theo hình vẽ trên cánh tủ trước đây mới tìm ra từ đường của ngôi nhà.

Lúc mở tủ tôi không để ý lắm, chỉ thấy quả thật phía trong cánh tủ có vài hình vẽ nguệch ngoạc. Tủ cách bóng đèn hơi xa nên tôi phải né người sang một bên để ánh sáng rọi vào, mới thấy rõ dường như đây là một bức tranh.

Thoạt trông như tranh trẻ con, thật ra bút pháp thể hiện rất rõ, nét mực khá dày, song nội dung lại trừu tượng, như một nhóm người túm năm tụm ba khoa chân múa tay, chẳng biết đang làm gì. Tôi chỉ thấy giống các bà lão tập dưỡng sinh trên quảng trường. Trang phục của họ cũng không cho thấy đặc điểm gì, càng không biết ở thời đại nào.

Cánh tủ còn lại cũng tương tự, bút pháp có vẻ chỉn chu, nhưng nội dung lại chẳng ra sao, trong tranh không có người, trông như tranh phong cảnh. Tôi đoán đây là hình vẽ một con sông lớn như Trường Giang hay Hoàng Hà, vài nét vẽ trông rõ ràng là phác họa hướng dòng chảy.

Tôi không kìm được liền quay lại hỏi Tần Nhất Hằng, có ý gì nhỉ?

Tần Nhất Hằng bối rối nói, nếu cái tủ quần áo được làm từ quan tài thì đây có thể là những hình vẽ có sẵn trong đó. Tôi từng thấy hình vẽ ở một chiếc tủ quần áo khác, tuy không giống hai bức tranh này nhưng cách vẽ thì y chang, có thể do cùng một người vẽ, đại khái miêu tả cảnh một nhóm người nâng bài vị đưa tiễn linh hồn người chết. Lạ một điều là trong tranh ngoài những người nâng bài vị, còn lại đều mang vũ khí, không hiểu định làm gì.

Hơn nữa, quan trọng nhất là, Tần Nhất Hằng ngừng một lát rồi tiếp, ở một góc bức vẽ có nhiều kí hiệu can chi xếp thành dãy, xem chừng phức

tạp. Tôi lấy điện thoại chụp lại rồi mang về bệnh viện, dùng la bàn đối chiếu thì phát hiện ra đây là một bản đồ bát quái được vẽ khá tỉ mỉ.

Nghe đến đây, tôi chợt vỡ lẽ, bản đồ bát quái nhất định là thứ dùng để định vị từ đường. Có điều tôi thực sự không hiểu, mặc dù chưa bao giờ tận mắt nhìn thấy những quan tài cổ được khai quật, nhưng ít nhất cũng từng xem trên ti vi hoặc internet, rất hiếm khi tôi thấy bên trong quan tài có hình vẽ, nếu có thì cũng là hình rồng phượng, chứ không phải tranh trừu tượng thế này.

Tần Nhất Hằng không suy luận được gì thêm, chỉ nói rằng trông đường nét thì thấy tranh được thực hiện rất vội vàng, hơn nữa người vẽ chắc hẳn đang ghi lại một chuyện quan trọng nào đó. Còn người ấy rốt cuộc muốn ghi lại điều gì thì chúng tôi chưa thể kết luận. Những hình vẽ trên cánh cửa các tủ quần áo hẳn từng là một chỉnh thể, nếu chúng tôi thực sự muốn tìm hiểu, chắc phải xem qua toàn bộ số tủ.

Nói xong, Tần Nhất Hằng trở lại sofa ngồi hút thuốc. Tôi cũng châm một điếu. Lượng thông tin thu thập hôm nay khá nhiều, khó mà tiêu hóa hết trong phút chốc. Có lẽ Tần Nhất Hằng cũng giải thích đến phát mệt nên hồi lâu chẳng nói gì nữa. Tôi nhắm mắt thầm tổng kết lại, cảm thấy như đang đặt mình vào một nghi vấn lớn. Tâm trạng rất khó tả, kiểu muốn hét lên mà không mở được miệng.

Đêm dài trôi rất nhanh, hút xong điếu thuốc, tôi nhìn đồng hồ, thấy sắp đến 5 giờ, bên ngoài trời đã tờ mờ sáng. Trước đó, tinh thần tôi luôn căng như dây đàn nên không có cảm giác gì, giờ mới thấy mệt mỏi. Tôi bàn với Tần Nhất Hằng, định bụng về nhà đánh một giấc. Tần Nhất Hằng cũng ngáp dài, kêu tôi về nghỉ ngơi để mau chóng lên đường.

Vất vả cả đêm, tôi quả thật không còn sức lực, về đến nhà, toàn thân rã rời, tôi nằm xuống ngủ ngay, lúc tỉnh dậy đã là buổi chiều. Hai ngày sau đó, tôi gần như chẳng làm gì, chỉ nằm ì trong nhà ngủ. Tới ngày thứ ba, Tần Nhất Hằng gọi điện nói đã đặt xong vé máy bay, tôi nhanh chóng thu dọn hành lý rồi tới sân bay gặp hắn.

Mấy ngày qua ngủ quá nhiều, đầu óc tôi cứ u u minh minh, không muốn trò chuyện. Sắc mặt Tần Nhất Hằng cũng có vẻ nặng nề. Trên đường đi, hai chúng tôi gần như không nói với nhau câu nào. Tôi hơi hoảng sợ, bởi lẽ trước đây tôi làm việc đều vì lợi nhuận, không có cảm giác gánh vác

sứ mệnh, không đi không được như lần này, vì vậy tôi cứ cảm thấy nơm nớp không yên, như chưa kịp ôn kĩ bài đã phải vào phòng thi vậy.

Điểm đến là một thành phố loại một tôi chưa từng tới. Trước đó, tôi đã có thông tin của vài căn hộ trong khu vực, nhưng vì mức giá không hấp dẫn nên tôi không muốn đến xem. Xuống sân bay, tìm khách sạn xong xuôi, Tần Nhất Hằng dẫn tôi đi thuê xe, lại mua thiết bị định vị GPS ở chợ điện tử, sau đó lái xe chở tôi đi theo GPS.

Loanh quanh hơn nửa ngày, chúng tôi mới tìm được đúng địa điểm. Theo đánh giá của Tần Nhất Hằng, đây quả nhiên là một dự án xây dựng cực lớn. Hai chúng tôi ở quầy giao dịch nghe tư vấn, được biết toàn bộ khu đô thị rất rộng, giá tiền mỗi căn cũng không hề rẻ. Theo bản đồ quy hoạch thì có cả biệt thự và chung cư, bên ngoài là vành đai thương mại, giống như một khu đô thị phức hợp quy mô lớn. Tuy nhiên khu số 1 tới giờ vẫn chưa hoàn thành, mới chỉ xem được đại khái qua ảnh, mai sau xây xong thế nào cũng chưa thể nói trước.

Sau khi nghe cô nhân viên tư vấn nhà đất lải nhải nửa ngày, chúng tôi lái xe một vòng trong khu đô thị sắp hoàn thiện. Tần Nhất Hằng cứ cau mày, còn tôi không nhìn ra được gì nên lại thành thảnh thơi vui vẻ.

Trên đường về khách sạn, tôi hỏi Tần Nhất Hằng có phát hiện gì không, bởi nghe nhân viên giới thiệu, phần chính của khu đô thị mới bắt đầu khởi công, chỉ có một bộ phận nhỏ là nhà cũ bị di dời đi nơi khác, dường như không dính dáng đến ngôi nhà ma nào cả. Hơn nữa, chúng tôi cũng không hề nghe ngóng thấy thông tin tìm được đồ cổ trong lúc đào móng.

Tôi lo Tần Nhất Hằng tìm sai vị trí, thế nhưng hắn quả quyết mình đã nghiên cứu kĩ tọa độ, không thể sai được. Vừa nãy hắn quan sát khu đô thị, cũng nhận ra chút vấn đề, nhưng có vẻ không liên quan đến chúng tôi. Tần Nhất Hằng hỏi, lúc nãy anh có thấy mấy tòa nhà trơ trọi không?

Tôi nhớ lại, công trình chính của khu số 1 đều là những cao ốc ba mươi hai, ba mươi ba tầng, mật độ xây đựng khá dày nhưng vẫn có hai, ba tòa biệt thự xen giữa. Lúc đó, tôi rất ngạc nhiên nên giờ vẫn còn ấn tượng, liền hỏi Tần Nhất Hằng, thì sao.

Tần Nhất Hằng nói, theo bố cục kiến trúc hiện đại, ánh sáng là yếu tố chính quyết định chất lượng ngôi nhà. Số biệt thự kia được xây giữa các

tòa nhà cao tầng chứng tỏ chủ nhà muốn tránh ánh mặt trời. Dù điều này không ảnh hưởng nhiều đến người sống ở đó, nhưng trong phòng tối tăm, dễ khiến người ta cảm thấy ngột ngạt.

Hắn chưa nói xong, tôi đã liên tưởng tới căn biệt thự chúng tôi tiếp nhận khi mới vào nghề. Phải chăng nhà cửa ở đây cũng để làm chuyện gì mờ ám? Người mua được nhà ở khu đô thị cao cấp thường không giàu có thì cũng quyền thế, mà ngày nay càng là người có tiền lại càng tin vào phong thủy huyền học. Vì vậy, các nhà đầu tư bất động sản thường mời thầy phong thủy tới xem, thậm chí có những khu đô thị còn công khai quảng cáo rằng đã mời thầy bà đến chọn đất xây nhà. Mấy ngôi nhà thiếu ánh sáng này ngay cả tôi cũng thấy có vấn đề về phong thủy, còn ai dám đến hỏi mua? Tôi bèn hỏi Tần Nhất Hằng, nhà đầu tư ở đây cũng không phải kẻ ngốc, chẳng lẽ lại có liên quan đến "âm trạch"?

Câu trả lời của Tần Nhất Hằng làm tôi bất ngờ. Trái lại thì có, các ngôi nhà này là của nhà đầu tư làm cho mình hoặc tặng bạn bè. Phong thủy có một thuyết là "dựa núi, nhìn nước", núi ở phía sau giúp gia đạo vững chắc, nước ở trước mặt khiến tài vận lưu thông, nếu hợp với mệnh chủ nhà có thể xem là thượng phẩm. Đằng sau biệt thự toàn là cao ốc, phía đối diện tuy chưa hoàn thành nhưng không chừng sẽ đặt một pho tượng phong thủy lớn.

Các ngôi nhà này và cả công trình khu 1 sẽ hợp thành trận đồ đổi vận, mà trong đó đã bao hàm vài huyền thuật phong thủy. Khi hoàn thiện nội thất, họ sẽ bày thêm những đồ vật phong thủy để các chủ biệt thự làm ăn phát đạt, dựa vào tài vận của hàng trăm hộ dân sống trong chung cư phía sau.

Hơn nữa, vì phải làm nền cho những căn biệt thự kia, dù tài vận của chủ hộ trong chung cư không suy giảm rõ rệt nhưng ít nhất vận may trong tương lai sẽ bị người ta lấy mất. Tần Nhất Hằng cười nhạt, người mua nhà chung cư chắc chẳng hay biết gì. Ngày nay, nhiều khu đô thị thật ra đều bị nhà đầu tư nhúng tay vào, về cơ bản đều là loại trận đồ mượn vận may, chưa bàn đến việc nó có tác dụng hay không, nhưng ý đồ của mấy tên gian thương đã lồ lộ ra rồi.

Tôi chẳng ngờ còn có chuyện như thế, nên thấy hơi không đành lòng. Dù sao mua nhà cũng không phải chuyện nhỏ, rất nhiều gia đình tích lũy cả

cuộc đời để đổi lấy một chiếc chìa khóa, vui mừng phấn khởi dọn vào, hóa ra lại bị mắc bẫy. Nghĩ vậy, tôi không khỏi đồng cảm.

Tần Nhất Hằng khuyên tôi, dù có tìm chủ hộ để mách nước thì chưa chắc họ đã tin. Tôi đành văng tục rồi hỏi hắn xem tiếp theo định làm thế nào. Tần Nhất Hằng có vẻ chưa nghĩ ra, bèn đưa tôi về khách sạn trả phòng, sau đó chuyển sang khách sạn gần khu đô thị ngồi tính kế tiếp.

Bàn bạc mãi chẳng đi đến đâu, Tần Nhất Hằng đành gợi ý, cứ đợi xem, vì dưới dãy số còn có giờ giấc, chúng ta cứ loanh quanh gần khu đô thị vào khoảng thời gian đó, không chừng sẽ có phát hiện mới.

Đã le lói lối ra, tôi thở phào một hơi, nhẹ nhõm thì chưa nhưng ít nhất cũng đỡ căng thẳng.

Trong hai ba ngày tiếp theo, chúng tôi kiên nhẫn chạy xe quanh khu đô thị vào tầm giờ ghi dưới dãy số, tức là tờ mờ sáng, chừng hơn 4 giờ. Chạy xe lòng vòng thì không sao, nhưng ngày nào cũng phải dậy sớm nên cả hai mệt phờ.

Ngày thứ ba vẫn không có kết quả gì. Cuối cùng, Tần Nhất Hằng sốt ruột, bèn đưa vài trăm tệ cho ông chủ tạp hóa đối diện khu đô thị, dặn hễ có động tĩnh gì bất thường thì gọi điện báo với chúng tôi ngay, ông ta ngạc nhiên, nhưng thấy chỉ là việc vặt lại kiếm được tiền, nên cũng không từ chối.

Thú thật, chúng tôi không hi vọng nhiều vào cơ sở nằm vùng này, nhưng tới ngày thứ tư, chủ tiệm tạp hóa đột nhiên gọi điện, giọng điệu hăng hái. Lúc đó gần 11 giờ đêm, ông ta sắp đóng cửa thì nghe thấy pháo nổ lốp bốp bên khu đô thị, cũng không rõ đây có phải việc bất thường không, nhưng cứ gọi báo cho chúng tôi đã.

Tần Nhất Hằng nhận điện, tôi ngồi cạnh nghe, bụng bảo dạ, khu số 1 tuy chưa chính thức hoàn thành nhưng một vài công trình xung quanh về cơ bản đã xây xong, không chừng là tiểu thương nào đó chuyển tới trước, đốt pháo cầu may, ăn mừng chỗ mới.

Mấy ngày liền ngủ không đủ giấc, tôi đã lờ đờ, lúc này thấy thà đi tắm rồi ngủ cho xong.

Nhưng chưa kịp nằm xuống đã bị Tần Nhất Hằng lôi dậy, giục giã, mau mặc quần áo vào, đi thôi! Trông hắn rất nghiêm túc, tôi bèn hỏi tại sao.

Tần Nhất Hằng buông một câu chắc nịch, anh thấy có ai dọn sang chỗ mới giữa lúc khuya khoắt không?

Tôi giật mình, xem ra mấy ngày nay quá mệt, tư duy trì trệ, nhất thời bỏ sót chi tiết phi lý. Đúng, hiện không phải lễ tết, đang đêm đốt pháo làm gì? Tôi nhanh chóng mặc quần áo, cùng Tần Nhất Hằng tới khu đô thị.

Trên đường, chúng tôi không nói năng gì. Khu đô thị quy hoạch khá tốt, đèn đường sáng choang, nhìn từ xa đã thấy đẹp, có điều các tòa nhà đều tối om, khiến người ta có cảm giác lợn cợn.

Chúng tôi lái xe thẳng vào khu số 1. Xuống xe, Tần Nhất Hằng dẫn tôi dạo quanh một vòng, quả nhiên nhìn thấy những mảng lớn xác pháo trên đường chính dẫn vào nội khu, áng chừng đã đốt khá nhiều. Tần Nhất Hằng cân nhắc một hồi rồi gọi tôi lại, hai chúng tôi men theo đường chính chạy vào.

Khu nhà vắng lặng như tờ, dù có đèn đường nhưng càng chạy càng xa đèn, khiến tôi hơi bồn chồn. Chạy khoảng mười mấy phút thì nghe thấy một tràng pháo nổ, có vẻ còn cách rất xa. Tôi ngẩng đầu trông ra nhưng vẫn không thấy nơi nào có ánh sáng. Tần Nhất Hằng dừng lại, nói thầm, lát nữa nghe tôi hô thì tắt đèn pin đi. Không đợi tôi đáp, hắn lại tiếp tục chạy.

Chạy thêm một lúc, trán tôi bắt đầu lấm tấm mồ hôi. Được gần mười phút, đèn đường cũng không còn, song Tần Nhất Hằng vẫn chưa dừng lại. Tôi nhìn kiến trúc xung quanh, cố nhớ lại bản đồ quy hoạch xem ở quầy giao dịch, đoán mò rằng chúng tôi đã chạy sang khu số 2 số 3 rồi. Chỗ này vừa mới thi công, chỉ có một khoảnh đất nhỏ đã đổ móng, còn lại đều là đống đổ nát. Bây giờ chưa quá muộn, nhưng cũng có thể coi là đêm khuya, nửa đêm ai lại tới nơi vắng vẻ đốt pháo chứ?

Tôi hơi lo lắng, song Tần Nhất Hằng chạy quá nhanh, khiến tôi đuổi theo hụt cả hơi, không có cơ hội hỏi. Đèn đường không có, tầm nhìn cũng không tốt, lại thêm đường gập ghềnh mấp mô, cả hai buộc phải chạy chậm lại, lúc này tôi mới hỏi được Tần Nhất Hằng rốt cuộc có chuyện gì.

Tần Nhất Hằng không đáp, giơ đèn pin quét quanh một vòng. Tôi lia đèn theo, thấy mặt đất vẫn còn xác pháo. Hắn bước tới quan sát kĩ đống xác pháo rồi nói, việc đuổi tà cầu may dù theo phong tục hay huyền thuật

đều dùng tới pháo. Nhưng giờ không thấy người đốt pháo thì chưa thể làm rõ mục đích của người ta.

Ý hắn rõ ràng là vẫn phải đuổi theo. Chạy từ nãy đến giờ, tôi đã mỏi nhừ chân, phải tranh thủ ngồi xuống nghỉ lấy sức. Tần Nhất Hằng cũng không giục, lom khom lia đèn pin soi dưới đất. Lưng hắn quay về phía tôi, khiến tầm mắt tôi bị che khuất. Tôi tò mò dịch sang một bên mới phát hiện hắn đang chăm chú nhìn một chiếc bát sứ trắng bên đường. Nghe tôi gọi, Tần Nhất Hằng quay lại, trỏ vào cái bát.

Tôi hơi hồi hộp, vội chạy qua. Chiếc bát nằm cách chúng tôi không xa, giữa đêm tối chiếu đèn pin vào chỉ thấy ánh sáng phản chiếu loang loáng, lại gần mới nhận ra là một chiếc bát sứ trắng cỡ lớn, trông rất bình thường, kiểu dáng khá cũ kĩ, thời nay hiếm ai dùng. Tuy nhiên không phải đồ cổ, đáy bát đọng một lớp màu đen, trông như vết dầu mỡ sót lại sau khi đựng thịt kho tàu hay đại loại thế.

Tôi thấy Tần Nhất Hằng không tỏ vẻ gì khác lạ, chắc hẳn thứ này cũng không nguy hiểm. Do dự một hồi, tôi vẫn không dám sờ thử, chỉ vỗ lên người hắn rồi trỏ vào cái bát, đưa mắt nhìn hắn như muốn hỏi.

Tần Nhất Hằng hạ giọng đáp, cái bát này rõ ràng do người đốt pháo để lại, trước khi tôi xác định được thì chớ nên manh động, thứ đựng trong bát có khả năng là máu khô. Hắn lại hỏi, có dám gõ thử một cái không? Đoạn rút trong túi một thẻ gỗ nhỏ đưa cho tôi.

Định đem tôi ra làm chuột bạch hả? Tôi chỉ muốn chửi cho hắn một trận, xua tay ý bảo hắn đi mà làm. Tần Nhất Hằng cười, dùng thẻ gỗ gõ nhẹ hai cái vào miệng bát, lập tức vang lên hai tiếng lanh canh. Tần Nhất Hằng nhíu mày vẻ không cam lòng, lại gõ thêm hai cái khá mạnh, chiếc bát vẫn đáp lại bằng hai tiếng lanh canh.

Đứng bên cạnh, tôi không nghe ra điều gì bất thường. Theo lời Tần Nhất Hằng, chiếc bát này có máu, chẳng lẽ nó là vật cô hồn dã quỷ dùng để đựng thức ăn? Nghĩ vậy, tôi đổ mồ hôi lạnh, hất cằm về phía chiếc bát, dùng ánh mắt dò hỏi.

Tần Nhất Hằng kéo tôi đến bên kia con đường đất rồi nói, chiếc bát này người trong nghề gọi là "đà". Đà chính là quả cân ngày xưa. Theo sự tiến bộ của thời đại, ngày nay người ta thường dùng cân điện tử nên hiếm

khi nhìn thấy loại cân này. Mà theo huyền thuật, đà còn được dùng như vật nặng để chặn bóng.

Vào thời xưa, rất nhiều gia đình không thờ cúng tổ tiên hoặc thần linh, mà có đối tượng thờ cúng riêng, gọi chung là gia thần. Các gia thần này đều vô cùng kì quặc, lai lịch mỗi thứ một khác. Ví dụ, có nhà gia chủ gặp nạn, được động vật nào đó cứu mạng, hoặc lúc xây nhà chuyển mộ đào được xương người, sẽ coi chúng là thần linh mà thờ phụng, thậm chí có nhà còn thờ cả vật cũ dùng lâu ngày. Việc thờ gia thần của các gia tộc này khác với thờ cúng tổ tiên. Tổ tiên phù hộ con cháu đời sau tuy là đạo lý hiển nhiên, nhưng dù sao vẫn chỉ là người phàm chết đi, năng lực sẽ hơi yếu, trong khi các vị thần linh thông thường lại quá bận rộn, dù có linh nghiệm cũng phải vài đời thành tâm cúng bái. Gia thần thì khác, không chỉ hiển linh kịp thời mà còn rất hiệu nghiệm, hôm nay vừa thắp hương dâng đồ cúng, ngày mai đã đạt được ý nguyện, cho nên các gia tộc này tin tưởng vào sự chở che và phù hộ của gia thần hơn. Tần Nhất Hằng sợ tôi không hiểu nên giải thích rất rõ ràng, nghe như đang đọc tấu nói[37].

Tôi bèn hỏi, việc thờ cúng thần tiên mà người xưa còn so đo hơn thiệt vậy ư? Theo cậu nói thì gia thần có bản lĩnh lớn, lại dễ linh nghiệm, thế thì ai cần lao động nữa. Mỗi người tìm một thứ để thờ trong nhà là muốn gì được nấy rồi!

Tần Nhất Hằng nghe vậy bèn khoát tay, ý bảo tôi đừng ngắt lời hắn rồi tiếp tục cắt nghĩa, không ngon lành như anh nói đâu. Trước tiên, chưa bàn tới việc gia thần là thứ ngẫu nhiên tìm thấy chứ không phải cứ muốn là được, thì xét riêng năng lực thôi cũng rất hạn chế rồi. Cái gọi là linh nghiệm cũng chỉ ở mức tương đối, cùng lắm là ban cho đứa con, ban mưa móc hay phù hộ cho phụ nữ trong nhà sinh đẻ thuận lợi. Thứ người thờ cúng cầu mong vốn không quá cao xa, huống hồ, có khả năng việc họ cầu mong được linh nghiệm cũng không phải nhờ công của gia thần, mà là việc đó đã được định sẵn trong đời họ. Gia thần chỉ suy đoán qua vận mệnh, biết trước kết quả và thể hiện ra thôi, phỏng chừng còn thay cho thầy bói nữa. Nhưng người thờ gia thần không ý thức được điểm này, nên đã mù quáng tin tưởng nó, từ đó mới nảy sinh một thứ như "đà".

Về lý mà nói, gia thần không chỉ thuộc một gia tộc, hiển nhiên trong lòng người thờ cúng cũng biết rõ. Nhưng vì tư lợi bản thân, muốn giữ lại những gia thần linh nghiệm, họ đã tạo ra cái đà này. Tương truyền, đặt một

ngọn đèn thờ trước bài vị, sau đó dùng đà đè lên bóng của bài vị đó thì có thể trói buộc gia thần trong nhà, khiến nó không rời đi được. Như vậy gia thần chẳng khác nào bị giam, chỉ có thể phục vụ gia đình ấy. Không rõ ai phát minh ra thuật này, nhưng nó vẫn được lưu truyền đến ngày nay, đủ thấy nó rất hiệu nghiệm. Về sau, thuật này còn sản sinh ra nhiều biến thể, ví như người giàu dùng đà đè lên bóng của phòng cất tiền để tài lộc không thất thoát; có nơi lại dùng đà chặn lên khăn đội đầu của nữ giới khi kết hôn để phòng cô dâu vượt rào... Chiếc bát này ban đầu phải đựng máu hươu đực, mùng một và ngày rằm hằng tháng thêm máu một lần, về sau người ta dần dần không xem trọng ngày tháng nữa, chỉ cần đựng máu là được.

Nghe một hồi, tôi vẫn thấy mông lung, nơi đây tuy không thể coi là vùng quê hoang vu hẻo lánh, song cũng vắng vẻ. Chưa bàn đến việc có bài vị hay không, dù có chăng nữa thì chẳng phải gia thần được thờ phụng trong nhà hay sao? Ở đây làm gì có ngôi nhà nào? Bất chợt tôi rùng mình, ngôi nhà chết tiệt ấy, có lẽ nào đang nằm dưới chân chúng tôi? Nghĩ vậy, tôi suýt nữa kêu thành tiếng, hóa ra là một cái xác trong mộ đang thờ cúng gia thần!

Tần Nhất Hằng vội vàng khuyên tôi đừng lo lắng, sau đó hắn giải thích, đà không nhất thiết dùng để trấn áp gia thần, hiện tại có thể thấy, mục đích của người đặt đà rất đơn giản. Sở dĩ đà có thể trói buộc gia thần là bởi nó nặng, sức nặng này không phải trọng lượng về mặt vật lý mà là cách gọi trong huyền học, giống như nói một người nặng vía vậy. Vì đà nặng cho nên thần tiên, quỷ quái đều rất khó di dời nó, đem đặt làm mốc chỉ đường rất tốt, có lẽ những người đốt pháo lo rằng họ không ra khỏi đây được.

Không ra khỏi đây được? Nơi này không phải mê cung, cũng chẳng phải chốn rừng rú, sao lại không thể ra khỏi? Tôi rọi đèn pin về phía trước, ánh đèn chiếu đến cuối đường thì bị bóng tối nuốt chửng. Thấy vậy, tôi càng hoảng sợ. Tần Nhất Hằng cũng do dự giây lát mới kêu tôi tiếp tục lên đường, nói rằng nãy giờ đã lãng phí nhiều thời gian, phải nhanh lên mới được.

Trên đường đi, tôi bước từng bước trầy trật, hễ tăng tốc lại lo giẫm phải cái hố nào rồi trẹo chân hoặc bị thương thì càng mệt. Cắn răng đi thêm vài trăm mét, Tần Nhất Hằng dùng đèn pin chỉ cho tôi xem, trên đường lại xuất hiện một cái bát sứ trắng giống như cái trước, xem ra thứ này quả nhiên là một mốc chỉ đường.

Tôi quên không để ý thời gian, cũng chẳng rõ đã đuổi theo bao xa, người mệt lử lả. Chúng tôi vẫn thỉnh thoảng nghe thấy tiếng pháo nổ phía trước, xem chừng lượng pháo đốt đang ít dần. Có điều, do khoảng cách thu hẹp nên tiếng pháo càng lúc càng lớn.

Hai chúng tôi tắt đèn pin. Ánh trăng đêm nay cũng tàm tạm, ít nhất không tối đến mức làm người ta lạc đường. Ban đầu, do mắt chưa quen với bóng tối, chúng tôi phải đi chậm lại. Nhờ đó, tôi mới kịp hỏi Tần Nhất Hằng ban nãy dùng thẻ gỗ gõ lên bát nhằm mục đích gì.

Tần Nhất Hằng giải đáp, trước hết, cái bát này là vật thường dùng trong huyền thuật, một là dễ kiếm, lại có kích thước vừa phải, khi dùng cũng dễ bề thao tác; hai là khá bền so với những dụng cụ dùng trong huyền thuật khác, tránh được việc nứt vỡ trong lúc bày thế cục phong thủy, khiến người dùng rước họa vào thân. Đáng nói là, nhiều bộ phim truyền hình thường chiếu cảnh các hộ nghèo thờ cúng người đã khuất, trước bài vị đặt bát đựng đầy cát hoặc gạo, đây là điều tối kị, chẳng khác nào gọi ma quỷ vào nhà. Dù hộ đó nghèo đến mức không mua nổi bát hương thì cũng không thể dùng bát ăn cơm, có dùng đồ gốm trông giống bát ăn cơm thì miệng cũng phải gập vào trong. Nếu miệng hướng ra ngoài thì chẳng phải ngụ ý đưa bát cơm nhà mình ra bên ngoài sao?

Chính vì có rất nhiều thế cục trong huyền thuật liên quan đến bát nên vừa rồi Tần Nhất Hằng nhất thời không nhìn ra ý đồ của kẻ sắp đặt. Thông thường, loại bát đặt bên đường thế này đều úp xuống, bên trong chèn bùa. Những kẻ có người thân lâm bệnh nặng quá lâu hoặc trúng tà sẽ tìm người giỏi phong thủy bày trò này nhằm trút vạ cho ai đó hiếu kì hay vô tình lật nó lên. Vậy mà cái bát lại đặt ngửa, để đề phòng đáy bát có vật nguy hiểm, Tần Nhất Hằng bèn dùng thẻ gỗ đào gõ thử vài cái kiểm tra. Thẻ gỗ đào vốn có tác dụng trừ tà, nếu thực sự có thứ gì bên dưới thì khi gõ lên bát sẽ phát ra âm thanh bất thường. Lúc nãy, âm thanh phát ra như thường nhưng độ rung của thẻ gỗ lại rất lạ, vì vậy hắn phải gõ thêm vài lần nữa mới xác định được đây là một cái đà.

Trong lúc nói chuyện, chúng tôi cũng đi nhanh hơn, phần vì mắt đã thích nghi dần với ánh sáng, phần vì trước đó đi chậm cũng đã phục hồi thể lực. Đã đến khá gần đối phương, chúng tôi không dám chạy huỳnh huych nữa, chỉ có thể rảo bước thật nhanh. Đi thêm mười mấy phút, chúng tôi lại gặp hai cái bát sứ trắng to, tiếng pháo cũng ngắt quãng vài lần, cuối

cùng đã nhìn thấy ánh lửa. Không biết có phải do ảnh hưởng tâm lý không, tôi thậm chí còn có thể nhìn thấy vài bóng đen thoắt ẩn thoắt hiện gần chỗ đốt pháo.

Đám người này không hề soi đèn, ra là lần mò hành sự trong bóng tối, hèn chi di chuyển chậm như vậy. Tôi bèn hỏi Tần Nhất Hằng, cứ tưởng chúng ta tắt đèn pin là họ ở ngoài sáng, ta ở trong tối, nhưng giờ hai bên đều ở trong bóng tối cả, tiếp cận kiểu gì đây?

Hắn mím môi ngẫm nghĩ, quan sát động tĩnh xung quanh rồi nói, chúng ta không cần tới gần quá, chủ yếu bám sát xem họ muốn làm gì thôi. Dứt lời, Tần Nhất Hằng lấy thẻ gỗ đào đưa cho tôi, dặn tôi bỏ vào túi áo, tắt điện thoại đi rồi trấn an, hiện tại hắn không cảm nhận được luồng oán khí nào, đám người này đều là người sống, chắc chắn trong số họ có kẻ am hiểu phong thủy huyền học, bảo tôi giữ thẻ gỗ đào chỉ vì lo có tên quỷ sứ qua đường nào kinh động đến dương khí, lỡ hắt hơi lại lộ tẩy. Nói rồi, hắn bảo tôi cúi thấp người, mò mẫm đi tiếp.

Cúi người đi còn vất vả hơn bò, tôi cứ đi lom khom đến suýt đứt hơi. Cũng may chúng tôi đã đến khu số 3, mặt đất có nhiều cọc để lại sau khi đào móng nên thi thoảng còn có chỗ nấp để nghỉ lấy hơi. Đi tiếp khoảng mười phút nữa, đến phía sau một cái cọc, Tần Nhất Hằng bảo tôi dừng lại. Tôi thò đầu ra nhìn, dù không rõ lắm nhưng cũng thấy đại khái động tác của mấy người kia. Vừa nhìn, tôi đã sợ tới mức suýt tè ra quần, vội nghiêng đầu hỏi Tần Nhất Hằng, họ là người thật đấy à? Chết tiệt, sao chẳng giống tí nào cả!

Đoàn người này đông hơn tôi tưởng, chắc phải trên hai chục người. Lạ nhất là mấy kẻ đi trước giơ lá cờ màu trắng, khá nổi bật, tôi vừa trông đã chú ý ngay. Đi sau là một toán người túm tụm, cũng không rõ định làm gì, trông mà rợn cả gáy.

Tôi bảo Tần Nhất Hằng xác nhận hộ xem đây có phải người sống không. Hắn nhìn chằm chằm hồi lâu mới lên tiếng, vẻ kinh ngạc, xem ra đây là một đám đưa ma, phía trước có người cầm phướn dẫn đường cho linh hồn, những người đi sau đang khiêng quan tài.

Hắn nói chưa hết câu, lông tơ trên người tôi đã dựng đứng. Ai lại đưa ma nửa đêm? Thông thường, hoạt động này đều diễn ra vào sáng tinh mơ, bọn họ không tranh thủ bình minh để tiếp dương khí, lẽ nào không sợ dính

phải thứ gì dơ bẩn? Hơn nữa, đưa ma sao không dùng thiết bị chiếu sáng, lại lần mò đi xa giữa đêm hôm thế này?

Tôi vô cùng hoang mang. Tần Nhất Hằng cũng chưa đoán ra điều gì. Do dự một lát, hắn hạ giọng bảo tôi nán lại đợi để hắn đến gần xem thử. Nói thật, thấy tình hình như vậy, tôi chẳng còn gan đi tiếp cùng hắn. Tuy nhiên ở một mình cũng không khỏi kinh hồn bạt vía, chi bằng đánh liều mà đi, ít nhất còn có người hỗ trợ. Tần Nhất Hằng bèn căn dặn tôi lát nữa có gì bất thường thì phải chạy thật nhanh, rồi hắn tiếp tục lần mò đi trước.

Rời khỏi cái cọc, trước mặt bỗng trở nên trống trải, tôi không còn chỗ nấp nữa. Cũng may, hôm nay hai chúng tôi đều mặc màu tối, dù đối phương có phát hiện ra hay không cũng tự thấy an toàn hơn. Lò dò đi thêm mười mấy mét, Tần Nhất Hằng bảo tôi nằm sấp xuống rồi trườn tiếp, quả thật đã rất gần với họ.

Tim tôi gần như vọt lên cổ họng, đám rước kia đang tạm nghỉ, xem chừng vẫn chưa đến đích. Vị trí hiện tại là ở rìa ngoài khu số 3. Tôi nhớ lại bản đồ quy hoạch, có vẻ đây là vành đai thương mại bên ngoài khu đô thị.

Lẽ nào họ muốn qua bên đó? Như vậy là muốn ra khỏi công trường rồi. Tôi hạ giọng nói với Tần Nhất Hằng, hắn bèn thì thầm, đám người này hình như có quan hệ với nhà đầu tư bất động sản. Dù là khu đô thị chưa xây xong nhưng ít nhất ở đây cũng phải bố trí người canh giữ hoặc nhà ở cho công nhân, trong công trường hẳn có không ít vật liệu xây dựng cốt thép, vậy mà không ai trông coi thì thật quá vô lý.

Tôi như tỉnh mộng, trước đó quả thật đã bỏ sót điểm này. Trong lúc chúng tôi nói chuyện, đám người kia lại đi tiếp, vẫn giữ tốc độ vừa phải. Hai chúng tôi đợi họ đi được một đoạn đáng kể mới đuổi theo.

Vừa đi vừa bò khoảng mười mấy phút, khắp người tôi bắt đầu đau như dần. Đám người nọ quả thật đi đến tận khu thương mại chưa xây xong rồi dừng lại cạnh tòa nhà. Hai chúng tôi kiên nhẫn đợi một lúc mới rón rén khom người áp sát góc tường.

Ở vị trí này, chúng tôi có thể quan sát đối phương rõ hơn. Nhưng vì sợ bị phát hiện, cả hai đều không dám tùy tiện thò hẳn đầu ra, mười mấy giây mới dám liếc một lần. Tần Nhất Hằng dòm một lát thì hạ giọng hỏi, anh nhìn kĩ xem, có cái gì đó đang bò ra khỏi quan tài, đúng không?

Hán nói nghe thật nhẹ nhàng, nhưng vào tai tôi chẳng khác nào sét đánh, vừa hoảng hồn vừa tò mò, tôi bạo gan ngó đầu nhìn.

Quả nhiên, một bóng người đang bò ra khỏi quan tài, đã bò đến đoạn thắt lưng rồi. Tôi hít mạnh một hơi, ngoái lại Tần Nhất Hằng, định hỏi han cho rõ mà lời nghẹn cứng trong cổ.

Tần Nhất Hằng liền cười bảo, không phải sợ, người kia chắc chắn còn sống. Theo tình hình hiện tại, tất cả những việc này đều là một thế cục, người trong quan tài hoặc là cực kì mê tín nên mới làm theo cách thức được mách cho, hoặc là mắc bệnh nan y sắp chết. Thế cục này thường thấy trong phong thủy và huyền thuật thời xưa, được gọi là đưa tang hoặc thọ rẽ ngang, dùng để kéo dài tuổi thọ, tuy nhiên nghe nói hiếm ai thành công. Sở dĩ gọi đưa tang là bởi các bước giống hệt đưa tang thật, nhưng cuối cùng thứ đem hạ huyệt chỉ là tóc của người trong quan tài, làm vậy nhằm lừa lũ quỷ bắt hồn, để chúng tưởng rằng người này đã chết, hồn phách cũng tiêu tan. Trong lúc chúng chưa phát hiện ra, người nọ có thể sống thêm vài năm hoặc vài tháng nữa. Cách gọi khác là thọ rẽ ngang, ý chỉ sinh mệnh đã rẽ sang một khúc ngoặt, có thể kéo dài thêm một thời gian.

Cách này thật ra không thể xem là huyền thuật chính thống, tuy phổ biến ở nhiều nơi nhưng càng ngày càng giản lược, phần lớn chỉ cho người thân trong gia đình giả bộ khóc tang để an ủi tâm lý, tất nhiên là chẳng có tác dụng gì. Đây là lần đầu tiên Tần Nhất Hằng chứng kiến cách làm kì lạ như thế kia.

Nói tới đây, hắn lại liếc đám người rồi tiếp, còn về chỗ pháo, giờ chỉ có thể suy đoán rằng chúng được dùng để xua đuổi ma quỷ, có nhiều nơi trước khi đưa tang cũng đốt pháo. Việc này được gọi là "kinh đề", một là để nhắc nhở lũ ma quỷ nhường đường, đừng gây chuyện phiền phức, hai là để chào hỏi những linh hồn lang bạt gần đó, để họ theo sau dòng người đưa tang và lĩnh tiền âm phủ. Tiền âm phủ thường được rải dọc đường tới tận nơi hạ huyệt, chính là bắt nguồn từ việc này. Nhưng đám người kia không hề rải tiền âm, không rõ đã được sắp xếp từ trước hay do sơ suất, vốn dĩ nếu đã giương phướn dẫn hồn thì càng phải đốt pháo mở đường mới đúng.

Nghe Tần Nhất Hằng cắt nghĩa một hồi, tôi tổng kết được rằng, đám người kia không định giả thần giả quỷ. Nhưng dù chỉ làm cho đủ thủ tục thì

cũng không thể mang quan tài đến chỗ này chứ, hay họ chỉ đi ngang qua thôi?

Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, hắn lắc đầu, đành đợi xem sao. Liếc một cái, hắn lại tiếp, nghe nói sau khi chết, người dùng biện pháp này sẽ phải chịu cực hình dưới cõi âm, kiếp sau cũng không thể làm người. Tuy nhiên đây chỉ là suy đoán, dù sao cũng chưa ai tận mắt nhìn thấy Diêm vương.

Nếu đối phương là người sống thì tôi không sợ, cùng lắm bị phát hiện thì nhanh chân chuồn là xong. Tôi nhìn lại, thấy đám người vẫn ở nguyên chỗ cũ, chẳng biết có trò chuyện gì không, trông cứ như đang đứng đờ ra đó. Trút được sợ hãi, tôi tự nhiên lại có thể tĩnh tâm quan sát. Đồ đạc họ mang theo cũng khá đầy đủ, người, ngựa, xe bằng vàng mã không thiếu thứ gì, chất thành một đống nhỏ. Tôi nghĩ bụng, mau châm lửa đốt đi, như vậy có thể nhân lúc lửa cháy nhìn rõ mọi thứ.

Lại qua một lúc nữa, bằng thời gian hút hết điếu thuốc, đám người mới bắt đầu hành động, khiêng quan tài lên rồi ngang nhiên đi vào tòa nhà. Tôi quay lại gọi Tần Nhất Hằng, nhưng hắn không hề sốt ruột, bảo tôi kiên nhẫn đợi thêm lúc nữa, dù họ khiêng quan tài rỗng nhưng cũng không nhẹ hơn là bao, chẳng đi nhanh được đâu.

Tôi bèn ngồi dựa hẳn vào tường nghỉ ngơi, tranh thủ hút điếu thuốc. Sau đó cùng hắn lén lút bám theo, đến cửa thì ngó vào tòa nhà, ánh trăng không chiếu tới nên bên trong tối om, phải dựa sát vào cửa tò vò mới thấy được thấp thoáng. Tôi nheo mắt gắng nhìn, láng máng vài đốm trắng nhờ nhờ, chính là ngọn phướn dẫn hồn đang giương cao. Trái lại, tiếng chân của họ nghe rõ mồn một, hẳn là bởi tòa nhà rộng thênh thang và trống trải. Tần Nhất Hằng nhắc tôi nhẹ chân, rồi rón rén dẫn đường. Đi chưa bao xa, tôi phát hiện tòa nhà này rộng hơn tưởng tượng, bên trong cũng không thấy tường ngăn, có thể xây xong sẽ được trưng dụng thành siêu thị lớn hoặc trung tâm thương mại.

Như vậy cũng tiện, chúng tôi khỏi lo phải lần mò rồi để ý ngã ba ngã bảy trong đêm tối, đổi lại việc bám theo sẽ khó hơn, vì không có chỗ nào để tạm thời ẩn núp. May thay lát sau, đám người kia cũng dừng lại, không nghe tiếng bước chân nữa, chỉ còn tiếng sột soạt. Hai chúng tôi ngồi xuống đợi, bỗng thấy phía trước sáng bừng. Họ đột nhiên bật đèn pin, mấy luồng sáng loang loáng quét qua đằng trước chúng tôi.

Lúc nãy dò dẫm trong bóng tối tôi không hề sợ hãi, vậy mà giờ có đèn lại luống cuống vô cùng. Ban đầu, tôi còn nghĩ chúng tôi đã bị lộ, vừa định chạy thì bị Tần Nhất Hằng ấn xuống, bảo tôi nằm sấp theo hắn rồi rỉ tai, đối phương chưa có ý định quay lại, có lẽ chưa phát hiện ra chúng ta đâu, vì ở đây quá tối nên họ cũng không đi tiếp được đấy thôi.

Con người ở trong trạng thái căng thẳng cao độ khó tránh khỏi trông gà hóa cuốc. Nằm sấp xuống, tôi mới thấy quả thật đám người kia chưa có ý định quay lại. Ánh đèn khiến mọi thứ hiện lên rõ ràng hơn, cách ăn mặc của họ đều rất bình thường, không nhìn ra ai đặc biệt. Lúc này, quan tài đang đặt trên mặt đất, nắp quan đóng kín, chẳng rõ kẻ khi nãy bò ra đang nằm bên trong hay đã đứng ở ngoài cùng cả đám.

Trong hai, ba phút, cả đám thi thoảng khom lưng làm gì đó, thực sự không thể nhìn ra. Tôi gõ tay lên người Tần Nhất Hằng, định hỏi hắn. Hắn ra hiệu nhưng tôi không hiểu. Cuối cùng, hắn bất đắc dĩ chỉ tay về phía trước, có vẻ muốn bảo tôi tự xem.

Tôi kiên nhẫn quan sát tiếp mấy giây thì vỡ lẽ. Vừa rồi tầm mắt bị cản trở, hơn nữa tôi cũng không suy nghĩ theo hướng này, giờ đây những người kia đứng lên, tôi mới nhìn rõ, hóa ra bọn họ chuẩn bị xây tường! Điên à, một đám công nhân nửa đêm tăng ca sao? Chẳng lẽ lại yêu nghề đến mức ấy?

Tôi chăm chú theo dõi, miệng há hốc cả ra. Đối phương bắt tay vào việc rất nhanh, chỉ vài phút sau là tất bật hẳn lên. Hình như đã dặn nhau trước nên họ cứ rón ra rón rén, dùng thứ gì cũng nâng lên đặt xuống nhẹ nhàng. Kì lạ nhất là chẳng ai nói năng câu nào, thậm chí một tiếng thở hắt ra cũng không nghe thấy. Chứng kiến cảnh đó, lòng tôi ớn lạnh.

Họ thoăn thoắt làm khoảng mười phút, áng chừng sắp xong, đột nhiên lại có mấy người bước ra khiêng cỗ quan tài lên, những người bên cạnh lập tức nhường dường. Mấy người kia chậm rãi khiêng quan tài đi vài bước rồi dừng lại.

Tôi không thấy rõ phía trước quan tài là gì, trông qua các khe hở loáng thoáng thì hình như là một bức tường. Tôi càng khó hiểu, trông họ như đám binh sĩ thời cổ đang ôm gốc đại thụ tông vào cửa thành, chẳng lẽ họ định tông thủng bức tường? Không để tôi kịp nghĩ tiếp, đám người này nghiêng một đầu quan tài lên, chúc đầu kia xuống đất. Ban đầu, tôi tưởng họ muốn dựng đứng chiếc quan tài, lát sau mới nhìn ra, bức tường trước mặt họ có

một lỗ hổng cao bằng người, họ đang dồn sức đưa quan tài lấp vào lỗ hổng đó.

Mồ hôi lạnh từ trán chảy xuống mũi, tôi không sợ hãi, chỉ căng thẳng tột độ vì khi đám người hợp sức đỡ quan tài, tôi loáng thoáng nghe thấy tiếng gầm nhẹ như đang vận hết sức lực.

Trước đây tôi từng thấy ti vi đưa tin hung thủ sau khi giết người đã vùi thi thể trong tường, chẳng lẽ đám người này đều là sát nhân? Đêm nay tới đây để phi tang chứng cứ? Nhưng cớ gì lại đặt thi thể vào quan tài? Tôi hơi lùi lại theo bản năng, khi thấy bả vai Tần Nhất Hằng trong tầm mắt mới bình tâm lại.

Tôi vừa di chuyển, Tần Nhất Hằng đã quay lại nhìn, vẻ mặt hắn như sắp lâm trận, thấy vậy tim tôi đập càng nhanh. Đám người kia đang túm tụm lại trát tường, nom rất thuần thục, chưa tới vài phút, bức tường đã được trát xong, nhìn bên ngoài chẳng ai biết bên trong còn có một cỗ quan tài!

Tôi chưa kịp cảm thán, Tần Nhất Hằng bỗng giật lui, nói nhỏ vào tai tôi, mau rút thôi, có vẻ lát nữa họ sẽ châm lửa đốt vàng mã! Đoạn hắn chuyển sang tư thế bò, lùi lại vài mét rồi khom lưng trượt ra ngoài, không hề đợi tôi.

Mẹ kiếp, đúng là chẳng có tình nghĩa gì, tôi chửi thầm rồi vội vàng rút theo. Động tác của hắn trông thì đơn giản nhưng không dễ bắt chước. Cơ bắp tôi căng ra vì sợ đối phương phát hiện, bò được vài bước thì cánh tay đau ê ẩm, may mà đã có thể lồm cồm lùi về sau. Được khoảng hai mươi mét, chúng tôi lủi vào một góc tối cạnh tường rồi ngồi xuống.

Vừa ngồi yên chỗ, phía bên kia quả nhiên sáng lên, ánh lửa tỏa ra bốn phía. Hai chúng tôi tuy đã ở trong xó tối nhưng chưa yên tâm, lại lùi thêm vài mét nữa. Bấy giờ tôi mới có cơ hội hỏi, những người này định làm gì vậy?

Tần Nhất Hằng lắc đầu nói, tôi cũng đang suy nghĩ, bọn họ hành động rất kì lạ, quả thật khó đoán. Sau đó, hắn nhìn chằm chằm về phía có ánh lửa, rồi lại lắc đầu. Đến hắn cũng chẳng nghĩ ra thì tôi càng bó tay.

Đám người nọ đốt vàng mã, rồi cho nốt phướn dẫn hồn vào làm ánh lửa dần tối lại. Tiếp đó, một người giơ tay lên, ném mạnh một thứ xuống đất, nghe tiếng có vẻ là đồ đựng, rồi tất cả cúi xuống mò tìm. Khoảng

cách quá xa, lại thêm đống vàng mã đã cháy gần hết, chúng tôi không nhìn được dưới chân họ có gì.

Tần Nhất Hằng thấy thế định kéo tôi chạy đi, song đám người kia sau khi đứng lên lại vội vã đi về hướng khác, không hề quay đầu lại, khiến hai chúng tôi vô cùng sửng sốt. Một lúc lâu sau, Tần Nhất Hằng chợt biến sắc, toi rồi, dấu hiệu họ để lại dọc đường vốn không phải mốc đánh dấu đường ra mà nhằm chỉ đường cho một thứ tới đây.

Tôi nghe mà kinh hồn bạt vía, dẫn thứ khác tới đây sao? Khỏi nghĩ cũng biết không phải thứ hay ho gì rồi! Tần Nhất Hằng trấn tĩnh, cúi đầu nghĩ một lúc rồi nói, bây giờ chỉ có hai cách, thứ nhất là đi theo đám người nọ, nhưng lúc này rất khó theo kịp. Giờ họ không còn cỗ quan tài lỉnh kỉnh kia, hơn nữa lộ trình chắc đã được vạch sẵn, có thể đã chạy khỏi đây rồi. Thứ hai là chúng ta tự tìm đường, dù sao khu nhà này cũng gần đô thị, lát nữa chỉ cần cẩn thận một chút là thoát ra nhanh thôi.

Ý hắn là chúng tôi nên tự tìm đường ra. Tôi nhìn trước ngó sau, thấy bốn bề tối đen như mực, rờn rợn khó tả, nghĩ bụng dù sao cũng phải nhanh chóng rời khỏi đây, vội giục hắn dẫn đường. Tần Nhất Hằng ừ một tiếng, đưa mắt quan sát xung quanh. Không biết hắn có nhìn thấy lối ra nào trong căn phòng tối om này không, nhưng vẫn đưa tôi chạy theo hướng đám người nọ.

Ngang qua bức tường kia, chúng tôi dừng lại xem kĩ mới phát hiện ra đây không phải tường mà có vẻ là một cái cột vuông to nằm chính giữa tòa nhà. Tần Nhất Hằng bước đến gõ lên đó vài cái rồi cúi đầu nhìn đám tro tàn vàng mã. Cuối cùng, hắn nhặt một mảnh tro đen thui lên ngửi, buột miệng chửi thề, chó má thật, tôi hiểu ra rồi, đây là vị trí "mắt thần" được thầy phong thủy lựa chọn, chắc định dùng thế cục phong thủy để dụ dỗ vài thứ quanh đây đến, khỏi gây vướng bận đường tài lộ của các chỗ khác! Nói xong, Tần Nhất Hằng vỗ đùi hét lên, nguy thay, mau chạy thôi!

Nghe tiếng hét bất thình lình, chân tôi mềm nhũn. Theo lời hắn, chúng tôi có vẻ lành ít dữ nhiều. Thế nhưng, nhờ những kinh nghiệm phong phú trước đây, chỉ lát sau tôi đã định thần trở lại, vội hỏi Tần Nhất Hằng rốt cuộc phải làm gì bây giờ.

Suy tính một hồi, hắn dùng tay miêu tả đại khái đường hướng rồi dặn tôi nhắm mắt nín lặng, đặt hai tay lên vai hắn, xảy ra chuyện gì cũng không được mở mắt hay bỏ tay ra, kể cả cảm thấy có người kéo quần áo. Dứt lời,

chẳng đợi tôi kịp hỏi duyên do, Tần Nhất Hằng đã đặt cánh tay tôi lên vai hắn rồi móc một thứ trong túi ra sờ nắn, xong xoay người đi ra ngoài.

Lòng tôi thấp thỏm không yên. Nghe Tần Nhất Hằng nói, tôi biết chắc mình sắp gặp ma. Trước đây cũng không chỉ một, hai lần phải nhắm mắt đi lại trong nhà ma, nhưng rõ ràng lần này căng thẳng hơn nhiều. Tôi đặt tay lên vai Tần Nhất Hằng rồi nhắm chặt mắt, di chuyển theo nhịp bước chầm chậm của hắn.

Không rõ Tần Nhất Hằng có mở mắt hay không nhưng tốc độ di chuyển của chúng tôi cực kì chậm, đi mãi mà tôi vẫn có cảm giác chưa được bao xa.

Độ năm, sáu phút, dường như mới tới cửa tòa nhà, Tần Nhất Hằng dặn, cẩn thận cầu thang. Tôi bước theo hắn, cảm giác từ lòng bàn chân cho tôi biết mình đang trở lại con đường đất ban đầu. Mặt đường lỗ chỗ toàn hố, tôi rất sợ sẩy chân bước hụt nhưng không thể mở mắt, mỗi lần đặt chân xuống lại chần chừ nên đi càng chậm.

Tần Nhất Hằng không hề thúc giục tôi, dường như ngầm hiểu nên cũng cố ý đi chậm lại. Được khoảng mười, hai mươi mét nữa, hắn bắt đầu lảo đảo.

Đi sau vịn vai Tần Nhất Hằng, tôi có cảm giác bờ vai hắn lắc lư, lúc sang trái, lúc lại sang phải. Ban đầu, tôi còn cho rằng hắn tránh những cái hố trên mặt đất, thế nhưng hắn cứ đi như vậy một lúc lâu. Tôi bám theo rất vất vả, chỉ muốn lên tiếng hỏi nhưng lại sợ phạm quy, đành nín nhịn không hé nửa lời.

Lại đi thêm vài bước, tôi bỗng cảm thấy hông bị va chạm, không đau nhưng khá mạnh, suýt nữa làm tôi buông tay. Tôi không nhìn được, cũng chẳng biết Tần Nhất Hằng đang làm gì, theo cảm giác từ tay thì dường như hắn đang luồn lách né tránh thứ gì đó. Nếu buộc phải hình dung, tôi thấy giống như đang chơi trò bịt mắt bắt dê thuở nhỏ vậy.

Tôi nghi hoặc nhéo Tần Nhất Hằng, nhưng hắn không hề phản ứng, tôi hơi hoảng, chẳng lẽ hắn bị cái gì nhập vào rồi? Đang định nhéo hắn thêm lần nữa, vai tôi lại bị đụng một phát. Lần này còn mạnh hơn lần trước, khiến tôi đau nhói, cánh tay bị va tuột khỏi vai Tần Nhất Hằng.

Trong cơn hoảng loạn, tôi vội vã bám lại vào vai hắn, nhưng đưa tay lên lại cảm giác đầu ngón tay cọ phải một vật cưng cứng. Không biết Tần Nhất

Hằng đang dẫn mình đi đâu, tôi thử huơ huơ tay thăm dò, nhưng chẳng sờ thấy gì.

Vừa rồi vô thức duỗi tay sờ, giờ mới sực nhớ Tần Nhất Hằng dặn không được buông ra, tôi vội vàng đặt tay lên vai hắn như cũ. Đúng lúc đó tôi nghe cả người lạnh toát, vì một đôi tay khác vừa đặt lên vai tôi. Cơn lạnh chạy luồn theo cổ, cột sống, rồi lan ra toàn thân. Vào thời khắc này, ở nơi này, tôi dám khẳng định kẻ đằng sau mình không phải người sống.

Đã lâu lắm rồi tôi không sợ hãi như vậy, chỉ muốn hét lên thật to, nhưng tiềm thức vẫn nhớ lời dặn dò của Tần Nhất Hằng, đành bóp mạnh vai hắn để nhắc rằng tôi đang gặp chuyện. Thế nhưng, dù tôi bóp mạnh thế nào, hắn cũng chẳng mảy may phản ứng. Tôi không nhịn nổi nữa, chỉ lo hắn dính đòn, chưa biết chừng bây giờ có một đôi tay khác đang bóp cổ hắn cũng nên!

Nghĩ vậy, tôi liền cất giọng hét thật to tên hắn rồi bất chấp tất cả mở mắt ra, muốn xem xem rốt cuộc mình đang ở nơi nào. Vừa mở mắt, cả người tôi bỗng cứng đờ. Dù tôi đã vào khá nhiều nhà ma, nhưng vẫn không khỏi kinh hoàng. Trước mắt tôi có khoảng vài chục bóng đen đang đi tới, trông dáng vẻ có cái giống người, có cái lại giống súc vật. Dù khoảng cách đã rất gần nhưng tôi chỉ có thể thấy một đám mơ hồ lẫn lộn. Bấy giờ tôi mới hiểu tại sao ban nãy Tần Nhất Hằng phải vừa đi vừa lách trái né phải. Vì chúng tôi đang đi ngược chiều với những bóng đen kia, nên hắn phải luồn lách né tránh chúng!

Lòng tôi lạnh buốt, tự nhủ lần này phải bỏ mạng ở đây rồi, nhiều tà vật như vậy, Tần Nhất Hằng chắc cũng bó tay. Con người một khi đã mất hi vọng thì không còn thấy sợ hãi nữa, tôi cắm cúi đi theo Tần Nhất Hằng, phớt lờ tất cả những thứ trong tầm mắt, song đôi tay trên vai tôi vẫn còn đó, dường như đối phương cũng đang đi theo nhịp bước của chúng tôi.

Tôi vốn đã buông xuôi, cứ đi như sắp tới thẳng điện Diêm La. Đột nhiên, Tần Nhất Hằng kêu ai da một tiếng. Hắn vừa cất lời, những bóng đen xung quanh đều tan biến, có cảm giác ngay cánh tay đặt trên vai tôi cũng biến mất.

Tần Nhất Hằng ngồi phịch xuống đất, quay sang mắng tôi, mẹ kiếp, dặn sao không nghe? Nếu không phải trời đã sáng thì lần này thực sự bị anh hại chết rồi!

Dù hắn mắng té tát nhưng tôi vui mừng còn chưa hết, bụng dạ nào mà giận dữ. Cảm giác nhặt lại được cái mạng khiến tôi suýt chút nữa thì òa khóc. Tôi ngẩng đầu, tuy mặt trời chưa ló dạng nhưng bầu trời đã bắt đầu xuất hiện những tia sáng bàng bạc.

Thần kinh vừa nãy căng như dây đàn, giờ đây mới được thả lỏng khiến cả người tôi mềm nhũn. Tôi cũng ngồi bệt xuống đất, hỏi Tần Nhất Hằng khi nãy xảy ra chuyện gì. Hắn không trả lời, chỉ nhổ phì phì, mặt mày nhăn nhó. Chẳng lẽ hắn lại ngậm phân dê? Tôi chưa kịp hỏi, hắn đã chửi tiếp, chết tiệt, tôi đã liều mạng ngậm "nến muối", hai tay còn phải che cho sợi bấc không tắt, chẳng lẽ anh không để tôi yên tâm một chút được sao. Nói xong hắn lại phun phì phì, dường như trong miệng còn không ít vụn nến.

Tôi vội vàng lấy bình nước trong túi đưa cho Tần Nhất Hằng. Hắn xua tay, tự châm một điếu thuốc rồi nói tiếp, lần trước tôi từng kể cho anh nghe về Quỷ Môn Quan rồi, không cần ôn lại nữa chứ? Đám người này hành động rất kì lạ, ngay cả tôi cũng bị lừa. Mãi tới khi phát hiện ra thứ họ ném cuối cùng chính là chậu tang, tôi mới vỡ lẽ.

Chậu tang còn gọi là chậu âm dương, chính là vật để đốt tiền vàng khi dựng lều tang canh linh cữu, khi bắt đầu đưa tang, con trưởng hoặc cháu đích tôn phải ném vỡ nó. Theo phong tục dân gian, vật này tượng trưng cho nồi của người chết, càng vỡ vụn thì người chết càng dễ mang đi, về cõi âm sẽ tiếp tục dùng để nấu nướng. Có điều, trong huyền thuật có nói, đây là vật dụng để người chết nhận vàng mã của người nhà, nói trắng ra là hòm thư gia đình. Nếu ném không vỡ, người chết ở cõi âm không những bị tuyệt đường hương khói về sau, mà người nhà ở cõi dương cũng dễ gặp tai bay vạ gió, chưa biết chừng còn mất mạng. Vì vậy, chậu tang thường được làm bằng gốm hoặc ngói bởi hai chất liệu này dễ vỡ, tránh trường hợp tới lúc cần vung tay ném mà chậu không vỡ, thành rước họa vào thân.

Vậy mà những người kia cố ý làm ngược lại, cử hành một loạt nghi thức đưa tang và chôn quan tài xong xuôi mới đập chậu tang, trình tự đảo lộn hết cả. Lũ cô hồn dã quỷ mong được phát tiền sẽ bị lừa dụ đi theo đám rước. Nhiều khả năng là trong quan tài cũng giấu thi thể hoặc đồ vật mang tính chất dị biệt, chôn nó ở "mắt thần", đồng nghĩa với việc dẫn lũ cô hồn dã quỷ trong vòng mấy cây số xung quanh kéo tới, tạo nên một thế cục phong thủy. Đến khi tất cả các công trình được xây xong, trung tâm thương mại này ắt sẽ thua lỗ, thậm chí khuynh gia bại sản trong khi các tòa xung

quanh làm ăn phát đạt. Một thế cục lớn như vậy phải là kẻ đạo hạnh thâm sâu mới có thể nghĩ ra.

Nhà đầu tư bất động sản hẳn đã suy xét rất kĩ, tính toán từng bước một. Đám người nọ đã mò tìm một thôi một hồi trước khi rời đi, anh nhớ không? Giờ nghĩ lại, tôi đoán bọn họ giắt thứ đó trong giày. Không tận mắt nhìn thấy nên tôi không thể nói chính xác là gì, nhưng xem chừng họ đã sử dụng mánh lới trừ tà cho miếng lót hoặc dây giày, như vậy lúc bước đi không sợ đụng phải tà ma nữa. Đúng ra chúng ta cũng có thể áp dụng phương pháp đó, hoặc đi giày trái là được, nhưng tôi sợ làm vậy bất tiện nên đành dùng "nến muối" mở đường, may sao vẫn chạy thoát.

Tần Nhất Hằng nói liên tục một hồi, có vẻ rất mệt mỏi. Ban nãy tôi vô tình để ý thấy lòng bàn tay hắn nổi bọng nước, có thể trong lúc che cho sợi bấc, áp tay quá gần ngọn lửa nên bị bỏng. Tôi vô cùng áy náy, bèn quay đầu lại xem, ban nãy nhắm mắt nên không biết chạy được bao xa, giờ thấy trung tâm thương mại đã cách chúng tôi rất xa rồi.

Trời đã sáng, tôi cũng bình tĩnh lại, châm điếu thuốc lên mới sực nhớ ban nãy có một bàn tay đặt lên vai, vội kể với Tần Nhất Hằng. Hắn lắc đầu bảo không sao, cơ thể người vốn có ba ngọn lửa, một ngọn trên đỉnh đầu và hai ngọn ở hai vai, có lẽ thứ kia còn luyến tiếc nhân gian nên định nhân cơ hội này nhập vào người tôi, cũng may trời sáng kịp lúc, trở về phơi nắng là không việc gì.

Cả hai chúng tôi bận rộn thâu đêm, lưng vai đều mỏi nhừ. Nghỉ ngơi tại chỗ một lát, chúng tôi mới gắng gỏi đứng dậy quay trở về. Dọc đường Tần Nhất Hằng liên tục khạc nhổ cho thanh cổ họng. Thấy vậy, tôi bèn đưa nước nhưng hắn không nhận, hỏi nguyên do thì hắn đáp, thứ nến muối hắn ngậm trong miệng lúc trước không phải loại nến thông thường.

Nến muối không phải nến ngâm trong nước muối hoặc tẩm muối hột, mà là trộn lẫn tinh dịch bò. Sau khi làm xong, nhìn bên ngoài không khác gì nến trắng bình thường, cách phân biệt duy nhất chính là dùng lưỡi liếm, chỉ người trong nghề mới cảm nhận được vị hơi mặn của loại nến này, nên nó được gọi là nến muối. Nến muối có công dụng xua đuổi tà ma, rất nhiều thuật sĩ huyền học thời xưa thường mang ít nhất một cây bên người mỗi lúc đi xa để thắp sáng và phòng thân khi phải ngủ lại giữa núi rừng, đền miếu hoang vu hoặc nghĩa địa. Thời xưa, nến được xem là hàng xa xỉ, các gia đình thường dân không mua nổi, nến muối lại càng khó kiếm. Rất

nhiều thuật sĩ cả đời mang nến muối bên người nhưng tới lúc chết vẫn không nỡ dùng. Cây nến này của Tần Nhất Hằng chính là do người xưa để lại, không ngờ hôm nay lại phát huy tác dụng.

Giờ tôi đã hiểu vì sao hắn cứ khạc nhổ mãi, cứ cho là vị của nến muối không có gì bất thường nhưng về mặt tâm lý, chắc hắn vẫn khó chấp nhận, mà nghĩ cũng lợm giọng thật. Nhìn Tần Nhất Hằng như vậy, tôi chỉ muốn phì cười nhưng lại không dám, đành nghiến răng nín nhịn. Cũng may, hắn đi trước nên không thấy vẻ mặt tôi, thử tưởng tượng vị của cây nến ấy, tôi không kìm được mà khạc nhổ theo.

Chúng tôi không về theo đường cũ mà ra khỏi khu đô thị rồi đi vòng theo tường bao quành về cửa vào khu số 1.

Bên khu số 3 vắng ngắt, không một bóng người. Chúng tôi phải đi rất xa mới gọi được một chiếc taxi, rồi lại vòng vèo mãi để về nơi xuất phát. Khi chúng tôi bước lên xe của mình thì đã gần 10 giờ sáng. Tôi buồn ngủ díp mắt, từ chối cả lời mời ăn chút gì lót dạ của Tần Nhất Hằng, bắt hắn đưa thẳng về khách sạn. Ai ngờ lên giường rồi, tôi lại không ngủ được vì chỉ toàn nghĩ tới những chuyện vừa xảy ra. Thời gian và tọa độ viết trong từ đường có vẻ là về sự việc tối qua, nhưng do ai viết? Chúng tôi bám theo suốt cả quãng đường cũng không phát hiện có thêm ai khác, chẳng lẽ là đám người khiêng quan tài kia viết? Nhưng tại sao?

Kể tới đây, tôi buộc phải ngừng lại, vì đã khát khô cả cổ, huống hồ từ trưa đến giờ chưa có gì bỏ bụng. Bèn thò tay vào túi lôi bánh mì và sữa ra ăn ngấu nghiến, lưng lửng dạ lại nhón chân đi qua đám xô chậu lổng chổng để vào nhà xí, tới lúc quay về mới cầm điện thoại lên. Bên kia vẫn kiên nhẫn đợi, có lẽ đang mải mê nghe.

Tôi châm thuốc, định kể tiếp thì chợt phát hiện ra nước trong chậu gần mình nhất đã vơi đi khá nhiều. Vì ở gần nên tôi nhớ rất rõ, lúc trước nước ở đây đầy ăm ắp.

Tôi vội đứng dậy xem, thấy nước trong tất cả nồi niêu chậu bát đều vơi đi, đành cười ngán ngẩm ngồi xuống, thầm nhủ chỗ hắn ở không có chuyện gì mới là lạ.

Hít sâu một hơi, tôi tiếp tục kể.

2
Viên Trận khác

Nghĩ lên nghĩ xuống mãi, đầu óc tôi cũng đờ đẫn ra rồi chìm vào giấc ngủ. Tỉnh lại đã là buổi chiều, sau khi ăn tạm đồ ăn Tần Nhất Hằng mua bên ngoài về, tôi định ngồi xuống bàn bạc với hắn xem tiếp theo nên đi đâu. Ai ngờ tôi chưa kịp nói, hắn đã giành nói trước. Nhân lúc tôi ngủ, hắn ra ngoài thám thính, thu được một thông tin đáng kinh ngạc. Nhà đầu tư bất động sản của khu đô thị mà chúng tôi tới đêm qua không ngờ cũng tên là Viên Trận.

Tôi cả kinh, điều này chẳng phải quá trùng hợp ư? Tần Nhất Hằng gật đầu nói, lúc đó hắn cũng vô cùng sửng sốt, hỏi han kĩ hơn mới hay, tên của Viên Trận này không những đồng âm mà chữ viết cũng trùng với tên Viên Trận kia. Điểm khác biệt duy nhất là tuổi tác hai người cách nhau rất xa, có thể loại trừ khả năng họ là một. Nói rồi, Tần Nhất Hằng đưa điện thoại cho tôi xem ảnh đương sự hắn mới tải trên mạng về, hình như được chụp trong một bữa tiệc hay hội nghị nào đó.

Viên Trận này bề ngoài rất trí thức, vận Âu phục thẳng thớm, không hề có vẻ con buôn hay bụng bia sa đọa, mà giống một thương nhân nho nhã từ nước ngoài trở về. Trong lúc tôi xem ảnh, Tần Nhất Hằng bắt đầu nói qua vài điểm cơ bản. Thông tin thu lượm được rất hẻo, hắn nghe ngóng nữa ngày chỉ biết ông ta đã hơn năm mươi tuổi, không phải người trong vùng. Cũng là chuyện bình thường thôi, giới nhà giàu thời nay thường lo lắng bất an, đa phần đều bảo mật thông tin cá nhân.

Nghe hắn nói vậy, tôi nhìn kĩ lại, thử so sánh người này với kẻ bò ra từ quan tài đêm qua. Tiếc là đêm qua tôi nhìn không rõ, nếu chỉ xét dáng người thì cả hai đều có vóc dáng phổ thông, không có đặc trưng nào để so sánh.

Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, Viên Trận này phải chăng là người đêm qua? Hắn nghĩ một lát rồi lắc đầu, có lẽ ông ta liên quan đến đám người ấy, nhưng có đích thân tham gia hay không thì chúng ta không tài nào điều tra được. Tuy nhiên, tôi đã tìm ra hướng rồi, lát nữa chúng ta tới thẳng trụ sở chính của công ty bất động sản đó xem xem, chưa biết chừng lại phát hiện manh mối.

Việc này không nên chậm trễ, tôi lập tức đi rửa qua mặt mũi, nghe Tần Nhất Hằng nhắc phải tĩnh mục, tôi lại tiện tay đeo thêm cặp kính râm rồi cùng hắn xuất phát.

Trụ sở của công ty bất động sản nằm ở trung tâm thành phố, thuộc khu vực thương mại sầm uất. Giữa nơi tấc đất tấc vàng mà xây được một tòa nhà cao ba mươi mấy tầng, đủ thấy tài lực khá hùng hậu. Bề ngoài tòa nhà rất đẹp, trên nóc còn có mấy chữ bảng hiệu mạ vàng ghi "Bất động sản Hoành Đạt", đi cách vài con phố đã thấy rõ. Thế nhưng, không biết do thiết kế của tòa nhà hay vì trời hôm nay nhiều mây mà nhìn từ xa lại có cảm giác ngột ngạt khó tả.

Tòa nhà tên là cao ốc Hoành Đạt, nhưng kì thực khu văn phòng của tập đoàn Hoành Đạt chỉ nằm từ tầng 26 tới tầng 32, các tầng khác đều cho người ngoài thuê. Bước vào thang máy, Tần Nhất Hằng nhắc, lát nữa anh đừng có lỡ miệng đấy, sau đó lại nhỏ giọng dặn rằng hắn đã hẹn rồi. Để trà trộn, Tần Nhất Hằng đã nói trước với lễ tân của Hoành Đạt rằng chúng tôi đến từ một doanh nghiệp nhà nước, muốn bàn chuyện thu mua phòng ốc số lượng lớn. Nói đoạn, hắn móc từ trong cặp một xấp danh thiếp đưa cho tôi.

Danh thiếp viết tôi là trưởng phòng của một doanh nghiệp nhà nước nào đó, quá đáng nhất là trên đó đề tên Giang Nhị Hằng! Tôi vừa xem đã nổi giận, có điều lúc này phải lấy đại cục làm trọng. Tập đoàn Hoành Đạt có vẻ rất coi trọng chuyến thăm của chúng tôi nên sắp xếp riêng một quản lý nhỏ ra tiếp đón. Chúng tôi trao đổi vài câu ở phòng tiếp khách. Không rõ có phải Tần Nhất Hằng đã học thuộc lời thoại hay không mà hắn cứ thao thao bất tuyệt lừa người quản lý. Cuối cùng, người này trả lời chúng tôi rằng muốn xin chỉ thị cấp trên, sau đó rời đi.

Nhân lúc ấy, tôi và Tần Nhất Hằng giả bộ tìm nhà vệ sinh để dạo một vòng văn phòng. Bố cục và trang trí không có gì đặc biệt, cũng giống những công ty bình thường thôi. Tần Nhất Hằng quan sát một hồi, xem ra

chưa phát hiện được gì mới. Cuối cùng tự thấy không nên lộ liễu quá, chúng tôi đành quay trở lại phòng khách để trao đổi ý kiến.

Vào phòng, cả hai châm thuốc rồi Tần Nhất Hằng nói, công ty này quả thật có điểm kì lạ. Ban nãy khi chúng ta đi khảo sát một vòng, tôi đặc biệt lưu ý đến cách bố trí phong thủy, họ chỉ bày một bể cá trống không, bên trong không hề có nước. Ngày nay, càng là ông chủ có tiền thì lại càng tin vào phong thủy, nhiều doanh nghiệp còn phải mời chuyên viên chăm sóc từng con cá phong thủy, chỉ lo chúng có vấn đề, phá vỡ lộc làm ăn, vậy mà công ty này lại bày một bể cá không. Nếu lão Viên Trận ở đây không tin phong thủy thì cần gì phải tậu bể cá, cứ đặt một chậu hoa trông còn dễ chịu hơn.

Nghe Tần Nhất Hằng phân tích, tôi ngờ vực hỏi, hay đây cũng là một dạng thế cục? Hắn vui vẻ nói, nếu đây là thế cục, hẳn nó có tác dụng phân tán tài lộc. Tuy cá phong thủy phải hợp với ngũ hành, thậm chí cả bát tự của chủ mới phát huy tác dụng tốt nhất, cũng không phải mọi người đều hợp nuôi, nhưng theo thuyết ngũ hành, kim sẽ sinh thủy, bể cá không này đặt vào vị trí phong thủy quan trọng như vậy, xem như rút hết thủy để tích tụ kim rồi, chẳng phải là không muốn kiếm tiền nữa sao?

Lẽ nào ông chủ Viên Trận này định làm mình phá sản? Hay nhiều tiền quá chán rồi? Ăn no rỗi việc à? Tôi suy nghĩ một lúc, cảm thấy có lẽ tay Viên Trận này cố tình muốn mình phá sản để tránh khỏi tai họa gì đây.

Tôi chưa kịp hỏi Tần Nhất Hằng thì viên quản lý đã quay lại, cho biết cấp trên của ông ta muốn chúng tôi lên tầng trên bàn bạc chi tiết hơn, sau đó đưa chúng tôi lên tầng 32.

Cửa thang máy mở ra, tôi vô cùng sửng sốt. Đối diện thang máy là một pho tượng Quan Công cao hơn hai mét, xem chất liệu có vẻ là đồng, giá trị hẳn không nhỏ. Quan Công đứng thẳng, tay cầm đao, vô cùng uy nghiêm. Tượng Quan Công là tượng thần tài võ, thường gặp ở nhiều nơi, không chỉ xuất hiện trong các phim điện ảnh Hồng Kông mà còn được bày nhan nhản ở quán ăn lớn nhỏ trên đường phố, vừa trấn trạch lại vừa chiêu tài. Thế nhưng, đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy một pho tượng Quan Công lớn thế này. Lúc đi qua, tôi cố ước lượng, nó cao hơn tôi năm, sáu cái đầu, chắc phải tầm hơn ba mét.

Thấy pho tượng Quan Công, Tần Nhất Hằng cũng sửng sốt nhưng không nói gì, chỉ nheo mắt nhìn chăm chú. Đang có người ngoài nên tôi

không tiện hỏi hắn, đành theo viên quản lý kia vào một phòng họp nhỏ.

Lần này, người đón tiếp chúng tôi có chức vụ cao hơn, là một thanh tra của tập đoàn Hoành Đạt. Tần Nhất Hằng lại chém gió với ông ta, đối phương cũng cảm thấy vụ làm ăn này tương đối khả thi, chỉ thiếu nước kí hợp đồng ngay lập tức. Cũng may Tần Nhất Hằng vẫn có chừng mực, không tiếp tục lừa dối họ nữa, chỉ nói chúng tôi là lính tiên phong, còn phải lắng nghe chỉ đạo của cấp trên rồi tìm cớ rút lui.

Lúc ra ngoài, đi ngang qua pho tượng Quan Công, Tần Nhất Hằng còn cố ý dừng lại, dạo quanh nó một vòng. Thấy xung quanh không có ai, tôi cũng tranh thủ tới gần ngắm nghía. Pho tượng này sống động như người thật, nhiều chi tiết được chạm trổ kĩ lưỡng. Nhưng xem chừng Tần Nhất Hằng không hề tỏ ý tán thưởng nên tôi đành hạ giọng hỏi xem hắn có phát hiện được gì không.

Tần Nhất Hằng quay ra, hạ giọng đáp gọn lỏn, đao!

Nghe hắn nói, tôi lập tức đưa mắt nhìn sang thanh đao trên tay Quan Công. Đao không đúc liền một khối với pho tượng, có vẻ sau khi hoàn thành tượng mới được cắm vào. Ngoài ra, tôi cũng chưa tìm thấy chỗ nào lạ.

Tôi bèn hỏi lại hắn, đao làm sao cơ?

Tần Nhất Hằng lắc đầu, ra hiệu bảo tôi chớ lên tiếng, đợi lát nữa ra ngoài sẽ nói, đoạn dẫn tôi vào thang máy.

Cái tật úp úp mở mở của hắn thực sự khiến người khác tò mò muốn chết, đợi mãi mới xuống được dưới lầu, tôi bèn hỏi hắn thanh đao kia rốt cuộc làm sao?

Lúc này, hắn mới giải thích, có rất nhiều thuyết về thanh đao trong tay Quan Công. Tượng Quan Công đứng, dựng mũi đao hướng lên trời, có tác dụng trừ tà, thường được đặt giữa nhà trấn trạch. Cũng là tượng đứng nhưng vung đao chém xuống thì dùng để xua đuổi ma quỷ, như tượng Chung Quỳ. Còn loại tượng Quan Công chiêu tài thường hướng mũi đao xuống đất và giấu đao ra sau lưng do sợ sát khí của nó sẽ triệt mất tài lộ. Ngoài ra, rất nhiều tượng Quan Công bày trong miếu thờ đều là tượng đứng, bên cạnh còn dựng tượng Chu Thương cầm đao, gọi là tượng cầu khẩn, ngụ ý phổ độ chúng sinh.

Tượng Quan Công của công ty này chính là loại đầu tiên, dùng để trấn trạch. Nhưng điều kì lạ là mũi đao vốn nên nhằm hướng chính diện hoặc chếch ra trước, song ở đây lại cố ý xoay về phía sau. Xem qua thì không có gì thay đổi, nhưng nếu quan sát cẩn thận sẽ thấy mũi dao hướng về phía sau, sống đao hướng về phía trước, chưa bàn đến việc làm mất tác dụng trấn trạch, chỉ nhìn bề ngoài đã thấy gai mắt. Lúc nãy, tôi xem xét rất kĩ, từ bụi bặm bám trên tượng có thể thấy thanh đao này được đặt vào một thời gian rồi. Nếu không phải cố tình, lẽ ra người ta đã sớm phát hiện và điều chỉnh lại, không thể để vậy đến bây giờ được.

Nghe tới đây, tôi cũng hiểu được vài phần, đột nhiên nảy ra một ý. Lần trước khi gặp kẻ giả mạo Lưu thọt tại nhà gã, pho tượng Phật ở đó cũng quay mặt vào tường, chẳng lẽ tượng Quan Công này lại liên quan đến tên mạo danh kia? Chưa biết chừng gã là người do tên Viên Trận này phái đi cũng nên.

Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, hắn cúi đầu ngẫm ngợi một lát rồi nói, bây giờ vẫn chưa thể xác định có liên quan gì không, nhưng mục đích của pho tượng này rất rõ ràng, chỉ e ngay bể cá trống không ở tầng dưới cũng đều do tên Viên Trận này cố tình sắp xếp. Có lẽ hắn muốn phá vỡ phong thủy của cả tòa nhà hoặc tạo ra một thế cục nào đó, chưa biết chừng còn muốn chuyển thứ gì giống như pho tượng trong từ đường kia vào vậy.

Câu cuối của Tần Nhất Hằng khiến tôi nơm nớp không yên. Bí ẩn càng ngày càng lớn, cứ thế này sớm muộn gì tôi cũng phát điên.

Hiện tại, nếu muốn tiếp tục điều tra thì chỉ có thể tìm hiểu từ tập đoàn bất động sản Hoành Đạt. Một tập đoàn lớn như vậy ắt có nhiều sơ hở để lợi dụng, nhưng phải hành động thế nào thì nhất thời chúng tôi chưa nghĩ ra. Một là sợ rút dây động rừng, hai là mấy hôm nay cũng mệt mỏi lắm rồi. Tôi bèn bàn với Tần Nhất Hằng là nên tạm ngừng để trở về nghỉ ngơi mấy ngày, ít nhất cũng nên làm rõ những manh mối trước mắt rồi hẵng hành động tiếp, rìu mài chưa sắc chớ mang đi đốn củi.

Hắn không hề phản đối, thậm chí còn an ủi tôi vài câu, bây giờ chúng ta đã mò được một tảng đá lớn, chỉ cần tìm cơ hội xốc tảng đá lên xem bên dưới có cái gì thôi. Dù sao trong chốc lát tảng đá cũng chưa chạy đi đâu được, chúng ta trở về tổng kết lại tình hình một lượt rồi tính.

Tôi lập tức quay về khách sạn thu dọn hành lý, chuẩn bị cho chặng đường hôm sau.

Đêm ấy tôi ngủ không yên, sáng ra vật vờ trở dậy, lên máy bay, vòng vo mãi mới về đến nhà, mệt muốn xỉu. Mấy ngày tiếp theo đầu óc tôi cứ mụ mị, tự biết dựa vào chút tài vặt của mình thì không phân tích nổi, chi bằng cho Tần Nhất Hằng thêm không gian và thời gian riêng tư, để hắn suy nghĩ kĩ càng, còn mình thì thả lỏng tinh thần mà ngủ triền miên.

Mãi tới ngày thứ tư, Tần Nhất Hằng mới gọi điện sang. Tôi cứ ngỡ hắn đã tìm ra manh mối, nhưng hắn chỉ báo có một ngôi nhà tự tìm đến cửa, hỏi tôi có hứng thú đi xem không, nếu có thì tới nhà hắn rồi cùng đi.

Nghe tới cơ hội kiếm tiền, tôi vô cùng phấn chấn. Hai chúng tôi cũng lâu lắm rồi chưa mở hàng. Thế nhưng, khi nghĩ kĩ tôi lại hơi do dự. Không phải vì sợ thứ gì bên trong, bởi dù sao người đứng trước hứng đạn cũng là Tần Nhất Hằng, tôi chỉ đang cân nhắc rằng thời gian gần đây giá nhà đất vẫn tiếp tục tăng nhưng là tăng ảo, chủ yếu do cầu tăng cung giảm, nếu bây giờ mua nhà, rất có thể tương lai sẽ lỗ vốn. Vậy nên, tôi hỏi luôn về giá cả và áng chừng vị trí ngôi nhà qua điện thoại. Tần Nhất Hằng nói đây là một ngôi nhà mới xây, mô phỏng kiến trúc tứ hợp viện, có thể xem là một dạng biệt thự, nằm ở phía Đông Bắc một thành phố trực thuộc tỉnh, khu vực đó tuy hơi vắng vẻ nhưng môi trường xung quanh khá tốt nên không lo mai sau mất giá, hơn nữa, giá cả hiện tại cũng ở mức chấp nhận được, bên bán báo giá toàn bộ là 700 triệu tệ, đã bao gồm cả phí sang tên.

Nghe hắn nói khá thoải mái, có lẽ ngôi nhà không gặp vướng mắc gì lớn. Tôi cũng đã tra vị trí qua bản đồ trên mạng, thấy tiềm năng quả không nhỏ, nghe nói sắp xây đường tàu điện ngầm chạy qua nữa, bấy giờ giá trị sẽ tăng thêm. Càng nghĩ càng khấp khởi, giữa lúc tâm trạng đang xuống dốc, kiếm ít tiền vực dậy tinh thần cũng tốt. Tôi lập tức đồng ý, quơ theo vài bộ quần áo tới tìm hắn.

Ra khỏi cửa, tôi mới chợt nhớ ra. Theo phong cách của Tần Nhất Hằng, cái tủ quần áo và pho tượng kia hẳn vẫn lù lù ở nhà hắn. Không muốn nhìn thấy chúng cho thêm khó chịu, tôi gọi điện hẹn hắn ra quán cà phê.

Gặp nhau, Tần Nhất Hằng liền kể mọi chuyện về ngôi nhà nọ cho tôi nghe.

Nhà xây từ hai năm trước, kiểu tứ hợp viện. Giờ nhiều kẻ lắm tiền đã chán ngấy biệt thự nên muốn tận htrởng cảm giác sống trong nhà dân gian truyền thống. Ngôi nhà này nằm trọng một khu xây dựng theo xu hướng

đó. Giá mở bán khá cao, nhưng chẳng bao lâu người ta đã tranh mua hết sạch. Chỉ hiềm mua xong cũng không mấy ai ở, chỉ đến cuối tuần đám người giàu có mới lác đác về nghỉ đổi gió.

Năm ngoái, người ta tiến hành tu sửa đường ống dẫn nước của khu nhà, đội sửa chữa phải tới từng hộ để kiểm tra xem trong nhà có bị rò rỉ nước không. Có lẽ chủ của ngôi nhà chúng ta đang nói quá bận rộn nên đã rất lâu không tới đây. Lúc bên sửa đường ống liên hệ, ông ta cũng không về được, chỉ sai một nhân viên đến mở cửa hộ. Ai ngờ vừa mở cửa, tất cả mọi người đều phát khiếp vì cảnh tượng trước mặt.

Ngay chính giữa phòng khách có một cái xác, chắc đã chết lâu rồi. Do tứ hợp viện khá rộng, mỗi căn lại cách nhau tương đối xa nên không ai nhận ra mùi thi thể thối rữa. Kì lạ ở chỗ, người chết là một ông lão cao lớn thô kệch mặc trang phục nữ giới, lại còn trang điểm rất đậm. Thi thể có nhiều vết thương, đều do dùng mảnh kính cửa sổ rạch lên, khắp người đầm đìa máu. Tư thế chết của ông ta cũng rất kì lạ, hai tay ôm đầu gối, toàn thân co quắp. Trước khi chết ông ta đã lăn lộn khắp phòng, khiến máu dây be bét, trông rất đáng sợ.

Thấy có người chết, bên sửa chữa lập tức báo cảnh sát. Sau khi điều tra, cảnh sát phát hiện trên người ông ta không có giấy tờ tùy thân, hơn nữa cũng không nhận được tin báo mất tích với đặc điểm nhận dạng tương tự. Qua điều tra tại hiện trường, lại nhìn cách ăn vận kì quặc của ông ta, cảnh sát nhận định người chết là một kẻ có vấn đề thần kinh tới đây tự sát rồi khép lại vụ án.

Vì có người chết bất thường trong nhà, chủ nhà không dám quay lại ở. Hơn nữa, năm ngoái do cần vốn xoay vòng để kinh doanh nên ông ta đã bán nhà cho người khác với giá thấp. Ngôi nhà từng xảy ra chuyện, tuy không tính là chuyện chấn động nhưng một thời gian dài cũng được bàn ra tán vào từ đầu đường tới cuối ngõ. Vì vậy, nghe nói giá nhà lúc đó được áp xuống mức rất thấp, không rõ cụ thể là bao nhiêu nhưng có lẽ còn thấp hơn giá báo cho chúng tôi.

Sau khi thi thể được phát hiện cũng không nghe đồn về chuyện ma quỷ nào, nhưng đây vẫn được xem là một ngôi nhà ma chính cống.

Người mua lại ngôi nhà cũng nhằm mục đích đầu tư, nói trắng ra là cùng một loại người như hai chúng tôi. Ông ta cũng miễn cưỡng được xem như người trong nghề vì trước đây từng là chủ vòng, biết vài ngón nghề

phong thủy, đã tự tìm cách quét dọn một lượt cả ngôi nhà. Quét dọn ở dây không chỉ là vệ sinh thông thường mà còn bao gồm cả quá trình di dời và tiễn đưa linh hồn ra khỏi nhà.

Sau khi thanh tẩy ngôi nhà, ông ta chuyển đến ở, định bụng sống khoảng dăm ba năm, đợi sự việc lắng xuống rồi mới đem bán, tranh thủ kiếm chút lời. Lúc đầu cũng khá yên ổn, chỉ có cánh cửa căn phòng nhỏ trong gian chính giữa là hơi khó mở. Tuy nhiên, chủ vòng này sống một mình, không sử dụng hết một chỗ ở lớn như vậy nên cũng chẳng thèm để tâm.

Nhưng thời gian gần đây, mỗi đêm đi ngủ, ông ta thường nghe thấy những âm thanh kì quái ngắt quãng, tuy không lớn nhưng nửa đêm lại rất vang. Ban đầu, ông ta cho rằng đó là tiếng chuột làm loạn trong nhà nên đã đặt thuốc chuột, nhưng không có tác dụng, trái lại âm thanh càng ngày càng lớn. Ông ta bắt đầu nghi ngờ, dành cả một đêm nằm canh xem tiếng động từ đâu ra.

Cuối cùng, ông ta tìm ra tiếng động bắt nguồn từ gian chính giữa, chính xác hơn là căn phòng có cánh cửa khó mở kia. Đêm đó, ông ta nghe thật kĩ mới nhận ra, tiếng động ấy giống như tiếng móng tay cào lên cửa.

Chủ vòng này có biết qua về phong thủy, đương nhiên cũng từng gặp những chuyện tương tự. Ông ta không hề sợ hãi, cho rằng có kẻ đột nhập, nên định kéo luôn cánh cửa ra, xem bên trong rốt cuộc là gì. Nhưng cánh cửa nặng như chì, ông ta phải dùng hết sức mới mở được, mở được rồi cũng chẳng thấy gì bên trong. Ông ta bước vào định xem kĩ thì bị một thứ ngáng chân ngã nhào, bò dậy quay đầu lại nhưng chỉ thấy mặt đất trống trơn.

Chủ vòng bắt đầu đổ mồ hôi lạnh, ông ta là người trong nghề, thoạt nhìn đã biết có ma quỷ quấy phá. Đêm ấy ông ta không dám ngủ ở nhà, hôm sau lại mang vàng mã về cúng bái một phen, nhưng tới nửa đêm, tiếng cào cửa vẫn tiếp tục vang lên.

Tuy tiếng động không gây hại trực tiếp cho mạng người, nhưng chủ vòng biết rõ không nên sống tiếp ở đây nữa, chưa kể ngôi nhà có tì vết thì khó sinh lời, thậm chí còn lỗ thêm khoản thanh tẩy. Cuối cùng hết cách, biết tôi và Tần Nhất Hằng đang làm cùng nghề với mình, ông ta bèn liên lạc, muốn bán sang tay cho chúng tôi.

Theo lời Tần Nhất Hằng, chủ vòng này là con buôn hai mang. Thì ra bây giờ ngay cả ngành buôn nhà ma cũng có cạnh tranh rồi. Bỗng chốc, tôi lại càng áp lực. Chúng tôi đều là thương nhân, không thể buôn bán lỗ vốn. Chủ vòng nọ hiểu thuật phong thủy, nếu tì vết trong nhà dễ xử lý thì đã chẳng tìm chúng tôi. Nói cách khác, không phải ngôi nhà đó rất khó giải quyết sao?

Song Tần Nhất Hằng lại tỏ ra tự tin. Tôi bèn thổ lộ nỗi băn khoăn của mình, hỏi xem hắn nắm chắc được mấy phần. Hắn không trả lời thẳng mà chỉ bảo, chủ vòng trong xã hội xưa chuyên chỉ những kẻ học sơ qua phong thủy huyền thuật rồi đi khắp hang cùng ngõ hẻm lừa gạt người đời. Gọi như vậy là bởi họ quanh năm suốt tháng đều đeo một cái vòng bằng đồng hoặc sắt, trên có móc hồlô nhỏ, miệng hồlô bít chu sa. Móc hồlô chính là một quả hồlô nhỏ khoét rỗng, bên trong đựng xương ngón cái của trẻ sơ sinh yểu mệnh. Người này thường đi khắp đầu làng cuối xóm, đặt chiếc vòng xuống đất, vẽ một vòng tròn nhỏ theo viền. Trẻ con nhà ai không cẩn thận giẫm phải, đêm về nhà sẽ sốt cao không dứt và mê sảng. Chủ vòng sẽ thừa cơ tới nhà bán thuốc hoặc trừ tà, thật ra cũng chỉ cho đứa trẻ mắc bệnh ngậm cái móc hồlô kia một lúc. Thế nhưng cha mẹ đứa trẻ đâu biết căn nguyên bên trong, thậm chí còn cho rằng mình gặp được cao nhân đắc đạo tới cứu mạng, đương nhiên sẽ mang ơn. Nếu gia cảnh khấm khá thì trả thù lao, mở tiệc chiêu đãi; gia cảnh bình thường cũng biếu gạo biếu mì. Cứ như vậy, đây là cách để chủ vòng kiếm tiền nuôi thân qua ngày.

Cùng với thời gian, xã hội văn minh dần, biết cảnh giác trước những mánh khóe lừa tiền của chủ vòng, khiến bọn họ không thể kiếm chác trên đám trẻ con được nữa, phải đổi nghề bói toán hoặc nghề nào đó khác. Nhưng một bộ phận nhỏ chủ vòng vẫn duy trì cái nghề thiếu đạo đức ấy, thậm chí còn bắt cóc trẻ con đem bán. Các thể loại mẹ mìn ngày nay đều biến tướng từ chủ vòng, dùng mớ kiến thức qua quýt về huyền thuật để lừa đảo bịp bợm thiên hạ, chứ gần như không có khả năng trừ tà trấn quỷ.

Giải thích xong, Tần Nhất Hằng chốt lại, vậy nên, khó khăn của người này chưa chắc đã đáng ngại, có thể chỉ là tiểu quỷ qua đường trêu chọc một hai ngày. Chúng ta cứ tới xem, biết đâu lại kiếm được món hời.

Nghe chừng ngon ăn, lòng tham của tôi bắt đầu trỗi dậy. Ai lại không muốn kiếm tiền chứ, tôi liền vỗ bàn đồng ý.

Hôm sau, chúng tôi lên máy bay. Chủ vòng đích thân ra sân bay đón. Mặt mũi trung hậu hơn tôi tưởng, không giống loại lừa đảo miệng lưỡi thơn thớt, lại đã ngoài năm mươi nên trông khá chững chạc.

Chủ vòng tự giới thiệu mình tên Hứa Truyền Tường, lúc gặp mặt cũng khom lưng cúi đầu vô cùng khách sáo khiến tôi còn thấy hơi ngại nữa. Hứa Truyền Tường đưa chúng tôi tới khách sạn đã đặt trước, cất hành lý rồi mới đi ăn, xem bộ rất chịu chi. Có vẻ ông ta đã đi đến bước đường cùng, bằng không cũng chẳng hào phóng với chúng tôi như vậy. Trong bữa ăn, Hứa Truyền Tường lại kể chuyện về ngôi nhà ma, cũng không khác lời kể của Tần Nhất Hằng là mấy. Chỉ có điều khi thuật lại, giọng ông ta khá mất bình tĩnh, chắc đã phát hoảng vì thứ trong ngôi nhà ấy rồi.

Ăn cơm xong, Tần Nhất Hằng đề nghị tới nhà luôn, nhân buổi đêm còn có thể xem cho rõ.

Ngôi nhà nằm ở ngoại ô thành phố, xe chạy hơn bốn mươi phút mới tới nơi. Nếu trước đây bảo nửa đêm đi thăm nhà ma, tim tôi chắc đã vọt lên tận cổ, bây giờ xem như dày dạn hơn nhiều, bản thân tôi cũng không ngờ mình lại có thể bình tĩnh đến vậy.

Tới nơi đã gần 10 giờ tối. Ngôi nhà lớn hơn tôi tưởng, tổng cộng có ba gian, một chính và hai chái, không có kết cấu chặt chẽ như tứ hợp viện cổ của Bắc Kinh. Toàn bộ thiết kế và trang trí bên ngoài đều là giả cổ, các phòng bên trong vẫn theo phong cách và bố cục hiện đại.

Vào tới sân, tôi và Tần Nhất Hằng dạo quanh một vòng để xem xét tổng thể. Hứa Truyền Tường cũng đi cùng, giới thiệu qua với chúng tôi về các chi tiết của ngôi nhà, cuối cùng cả ba mới tới gian chính.

Gian chính thật ra không lớn lắm, tính sơ gần 100 m^2, trang hoàng khá xa hoa, nội thất đều là gỗ thật, cũng có vài phần phong vị cổ xưa. Gian chính có kết cấu một khách hai ngủ, ngay cửa ra vào là phòng khách, hai bên là hai phòng ngủ.

Vào phòng, Tần Nhất Hằng nhìn quanh một lượt rồi cau mày không nói. Tôi và Hứa Truyền Tường đi cạnh như hai tên thái giám, không dám ho he. Một hồi lâu sau, Tần Nhất Hằng mới quay lại bảo Hứa Truyền Tường tắt đèn đi, rồi hắn lục lấy một thứ trong túi. Thứ này không lớn, có thể cầm gọn trong lòng bàn tay, tôi cũng không nhìn rõ là cái gì.

Sau khi tắt đèn, căn phòng bỗng chốc tối đen như mực. Tới lúc mắt bắt đầu quen với bóng tối, tôi thấy Tần Nhất Hằng đã tiến đến trước cánh cửa bên phải, áp tai lên đó nghe ngóng. Tôi quay lại phía Hứa Truyền Tường, trong đêm tối không nhìn rõ nét mặt, nhưng có thể cảm nhận được ông ta đang rất căng thẳng, khiến tâm lý tôi cũng bất an theo.

Tần Nhất Hằng nghe rất kĩ, nghe một chỗ thật lâu mới chuyển sang chỗ khác. Được khoảng năm, sáu phút, hắn quay lại bảo Hứa Truyền Tường bật đèn, chỉ cánh cửa hỏi, thứ này do ông treo lên à?

Đèn bật sáng đột ngột làm tôi lóa cả mắt, vội nhắm lại một lát, mở ra mới thấy thứ Tần Nhất Hằng chỉ chính là một chùm ớt đỏ khá to đang lủng lẳng trên cánh cửa. Chùm ớt đỏ chói, trông cực kì bắt mắt, treo chính giữa cửa, dài thòng xuống gần chạm sàn nhà.

Hứa Truyền Tường ừm một tiếng, xem như thừa nhận. Người phương Bắc có tập tục mua một chùm tỏi hoặc ớt đỏ để treo, nhưng thông thường đều treo trong bếp hoặc phía ngoài nhà, chưa thấy ai treo giữa phòng khách cả. Nếu nói là để cầu may thì bây giờ cũng không phải dịp lễ tết. Xem ý Tần Nhất Hằng, chẳng lẽ tiếng cào cửa có nguyên nhân từ chùm ớt?

Tôi tò mò đến gần xem, thấy mỗi quả ớt đều bị cắt bỏ phần đầu. Tôi bóp thử một quả, bên trong rỗng không, có vẻ hạt đã bị moi hết ra. Tôi càng nghi ngờ, làm vậy là có ý gì? Chẳng lẽ đây là đồ trang trí thủ công? Trông không giống tí nào!

Theo thói quen, tôi định quay sang thắc mắc với Tần Nhất Hằng thì đã thấy hắn tặc lưỡi hỏi Hứa Truyền Tường, ai bảo ông làm thế? Hứa Truyền Tường lắc đầu, thấy người khác làm nên tôi học lỏm thôi, không hiệu nghiệm à?

Tần Nhất Hằng cười, hiệu nghiệm thì cũng có hiệu nghiệm. Cái này gọi là "phán tuế", thuở xưa chiến tranh liên miên, đàn ông đều bị bắt đi lính, không rõ sống chết, vì vậy, người nhà thường đóng một chiếc đinh ở chính giữa cửa, treo một chùm phán tuế, ý là hằng năm đều trông mong người từ chiến trường trở về. Chiến tranh tàn khốc nhường nào khỏi cần nói nữa, chẳng mấy ai đi đánh trận mà sống sót trở về, phán tuế về sau biến tướng thành vật dùng để chiêu hồn người đi, báo mộng kẻ ở. Ban đầu, không được treo ớt tươi, phải là ớt để lại từ năm ngoái mới hiệu nghiệm. Ớt đem cắt chóp, gọi là mở miệng. Nghe nói sau khi ớt mở miệng, linh hồn dù xa cách ngàn dặm cũng nhìn thấy cánh cửa nhà mình trong chớp mắt, thậm chí

còn nghe thấy tiếng gọi của người thân. Thế nhưng, đây đều chỉ là phán đoán chủ quan, chứ thật ra không có tác dụng nhiều đến vậy. Đường về còn cách trăm sông nghìn núi, linh hồn đi đúng cũng gian nan. Nói sâu hơn thì, hiệu quả phụ thuộc rất nhiều vào phong thủy của gia đình.

Tần Nhất Hằng chỉ vào chùm ớt rồi bảo Hứa Truyền Tường, phán tuế dùng để lôi kéo, gọi linh hồn trở về. Ông treo chình ình giữa nhà mình như vậy, chẳng phải tự chuốc vạ vào thân sao? Đừng nói tiễn được chúng đi, còn chưa mời thêm mấy thứ nữa về là may rồi. Dứt lời, hắn xòe tay cho chúng tôi xem.

Giữa lòng bàn tay hắn có một viên tròn tròn to bằng móng tay, đen sì giống phân dê, nhưng nhìn kĩ thì không phải. Tần Nhất Hằng giải thích, đây là "ngọc hại mắt", được làm từ mỡ dưới da của dơi con mới sinh và đất bùn nghĩa địa, chuyên dùng trong thuật gọi hồn của các thầy mo giả thần giả quỷ ngày xưa. Nghe nói, nhét ngọc hại mắt vào lỗ tai có thể nghe thấy tiếng ma quỷ, thường dùng để nhận biết xem một người có bị quỷ nhập không, hoặc rốt cuộc đang bị thứ gì nhập vào. Chỉ cần áp bên tai có ngọc hại mắt vào lưng người bị hại là sẽ nghe thấy hai tiếng tim đập không cùng một nhịp. Người lão luyện trong nghề dựa vào nhịp đập đó sẽ phân biệt được thứ nhập vào người là hồ ly hay rắn thành tinh.

Hứa Truyền Tường có vẻ rất kiêng dè, không dám đến gần cửa, sau đó thấy chúng tôi vẫn thản nhiên, ông ta không nén nổi tò mò, bèn gỡ chùm ớt xuống rồi áp tai lên cửa nghe ngóng. Tần Nhất Hằng liền đưa ngọc hại mắt cho ông ta, rồi lùi ra hút thuốc.

Cánh cửa vốn không to, Hứa Truyền Tường dán tai vào nghe khiến tôi phải nép hẳn sang một bên, tiện thể cũng châm thuốc nghỉ một lát. Tôi hút chưa được hai hơi, Hứa Truyền Tường bỗng rú lên, lật đật lùi lại hai bước, chỉ vào cánh cửa rồi há hốc miệng không nói nên lời.

Thấy thế tôi suýt chết khiếp, thầm than, nguy tai, chẳng lẽ lão này bị quỷ nhập?

Tần Nhất Hằng cũng thất kinh, luôn miệng hỏi dồn, làm sao, làm sao vậy?

Hứa Truyền Tường im lặng hồi lâu mới trấn tĩnh lại được, nhưng vẫn lắp bắp không nên câu, móc viên ngọc hại mắt ra đưa cho tôi rồi chỉ lên cánh cửa, ý bảo tôi tự nghe xem. Đèn trong phòng vẫn sáng, lại có Tần

Nhất Hằng bên cạnh nên tôi không sợ, huống hồ ngọc cũng đã đưa đến tay, tôi bước lên nghe thử.

Áp tai vào cửa, tôi mới thấy bất thường. Không biết có phải do tự kỉ ám thị hay không, tôi nghe bên kia cánh cửa có tiếng động lạ, nhưng cụ thể là gì thì không nhận ra. Nếu phải hình dung, thì nó hơi giống với tiếng vó ngựa từ rất xa vọng lại, tương đối nhịp nhàng.

Tim bắt đầu đập thình thịch, tôi nhường chỗ cho Tần Nhất Hằng, hắn nhận lấy viên ngọc rồi ghé lại nghe, tôi đứng cạnh quan sát. Ban đầu, hắn vẫn rất bình tĩnh nên tôi cũng an tâm cho rằng, tôi và Hứa Truyền Tường chỉ thần hồn nát thần tính. Nhưng tôi mừng thầm chưa được bao lâu thì thấy hắn cau mày, nhìn chằm chằm về phía cánh cửa, không biết đang nghĩ gì. Một lúc sau, hắn đứng dậy nhưng lại dè dặt dùng ngón trỏ gõ lên cánh cửa, vặn tay nắm định mở ra.

Nỗi sợ hãi lâu lắm chưa trở lại chợt bao trùm lấy tôi, hành động của Tần Nhất Hằng thật kì dị, rõ ràng bên trong không có người, hắn gõ cửa để cho ai nghe? Tôi giật lùi vài bước theo bản năng, vừa hay đụng phải Hứa Truyền Tường, quay lại nhìn, thấy mặt ông ta cũng đầm đìa mồ hôi.

Tần Nhất Hằng hình như đang vặn tay nắm, tôi nghe rõ tiếng lạch cạch bật ra từ ổ khóa nhưng đợi một lúc vẫn chưa thấy hắn mở cửa. Tần Nhất Hằng quay lưng về phía chúng tôi nên tôi không nhìn được biểu cảm của hắn, bèn nhích ngtrời qua xem hắn định làm gì.

Đổi góc nhìn, tôi càng thêm khó hiểu. Tần Nhất Hằng rõ ràng đang dùng hết sức kéo cửa, nhưng nó vẫn trơ trơ! Tôi thầm rủa, con ma khốn kiếp bên trong cũng khỏe quá nhỉ, còn giữ cửa đọ sức với hắn à?

Tôi định bước lên giúp Tần Nhất Hằng một tay, nhưng chưa kịp giúp thì hắn đã bỏ cuộc, quay lại bảo tôi đưa điếu thuốc, tiện thể cho Hứa Truyền Tường một điếu, châm thuốc rồi hỏi ông ta, có thật ngôi nhà này chỉ có một người chết không?

Hứa Truyền Tường sửng sốt, ấp úng mãi mới gật đầu, hỏi lại, chẳng lẽ không phải sao?

Tần Nhất Hằng ừm một tiếng rồi nói, tôi vừa nghe kĩ, bên kia cánh cửa rất hỗn loạn, hình như không chỉ có tiếng một quả tim đập, cửa còn kẹt cứng, tôi sợ gặp bất trắc nên không dám liều.

Không lẽ trong phòng không chỉ có một người chết? Mà, chết bao nhiêu đi nữa thì cớ gì lại chạy hết tới đây?

Nghĩ vậy, tôi hỏi Tần Nhất Hằng, liệu có phải những thứ ấy thấy nơi đây lâu rồi không có người ở nên muốn trú tạm không? Chắc trên người chúng ta có vật trừ tà nên họ mới giữ cửa không cho vào?

Tần Nhất Hằng lắc đầu, khả năng đó có thể loại trừ, vì hồn ma bóng quế rất ít khi tụ họp lại một chỗ, khác với người phàm trần. Hơn nữa, trước đây Hứa Truyền Tường từng tổng vệ sinh cả nhà, về lý mà nói thì cô hồn dã quỷ đã bỏ đi rồi mới phải. Tôi đoán những thứ này đều là lính hi sinh ngoài chiến trường, vô tình bị phán tuế dẫn về đây.

Nghe hắn nói vậy, tôi thở hắt ra. Hạng cô hồn không chốn nương thân cũng dễ xử lý thôi. Có điều, tôi vốn kính trọng những người hi sinh vì nước nhà, nên nếu phải sử dụng biện pháp cực đoan để tiêu diệt họ, tôi lại có phần không nỡ. Giờ chỉ mong Tần Nhất Hằng dùng cách nào nhẹ nhàng khéo léo một chút, tranh thủ tiễn họ đi.

Tần Nhất Hằng nói đừng sốt ruột, dù đối phương chỉ là tà vật cũng không thể coi thường, huống hồ bây giờ vẫn chưa xác định được rốt cuộc là gì. Đêm nay chúng ta không có cơ hội, phải đợi tới sáng mai đi mua ít đồ chuẩn bị một chút, sau đó ban đêm hẵng quay lại thăm dò thì hơn. Nói xong, hắn dẫn tôi và Hứa Truyền Tường ra khỏi nhà.

Tôi vốn cho rằng đây là kế hoãn binh của Tần Nhất Hằng, bởi dù sao cũng đang bàn việc làm ăn, nếu thừa nhận với Hứa Truyền Tường đây chỉ là mấy tên tiểu quỷ vặt vãnh, e rằng chúng tôi không kiếm chác được gì. Vậy nên khi trở về, tôi còn khấp khởi mừng thầm, lòng lâng lâng khoan khoái vì nghĩ sắp kiếm được tiền.

Mãi tới khi về khách sạn, trò chuyện với Tần Nhất Hằng, tôi mới biết hắn nói thật. Tôi hơi thất vọng, nhưng lại nghĩ nếu tiền dễ kiếm như vậy e rằng thiên hạ đổ xô đi buôn nhà ma cả rồi. Thôi thì muốn làm việc tốt phải qua nhiều gian nan, tôi quyết định vùi đầu đánh một giấc ngon lành.

Sớm hôm sau, Tần Nhất Hằng lôi tôi dậy để đi gặp Hứa Truyền Tường. Hắn yêu cầu Hứa Truyền Tường tìm giúp một quả trứng gà luộc để người già ăn trong lễ mừng thọ. Ông ta tuy hơi ngạc nhiên, nhưng nghĩ có thể đây là vật dụng dùng trong huyền thuật nên nhanh chóng sai người đi tìm. Sau đó, Tần Nhất Hằng lôi tôi ra chợ mua một bó giấy đỏ, tới siêu thị

mua thêm hai cây bút nước và một quyển sổ ghi chép. Xong xuôi, chúng tôi ăn tạm bữa trưa rồi chạy về khách sạn đợi tin của Hứa Truyền Tường.

Ngày nay, người ta thường tổ chức sinh nhật theo kiểu Tây với bánh ga tô và nến chứ rất hiếm khi ăn mì trường thọ và trứng gà. Để tìm được quả trứng gà luộc đạt yêu cầu, Hứa Truyền Tường đã phải mất bao công sức, hôm đó cũng chưa tìm được ngay mà phải đợi tới hôm sau.

Vừa cầm quả trứng, Tần Nhất Hằng lập tức lột vỏ. Lột xong, hắn ném ruột trứng đi, cất hết vỏ vào một cái hộp nhỏ, bọc kín, nhét vào túi rồi làm bộ bí hiểm bảo, đêm nay, cái vỏ trứng này sẽ phát huy tác dụng!

Đêm đó, Hứa Truyền Tường không đi cùng chúng tôi. Ông ta chỉ giao chìa khóa và quả trứng gà rồi đi mất, sau khi thú nhận là đang rất hãi hùng.

Tần Nhất Hằng lại tỏ ra phấn khởi, nói rằng bớt một người là bớt một gánh nặng, Hứa Truyền Tường trình độ nửa vời, không chừng còn làm vướng chân tay.

Trời sập tối, chúng tôi ăn cơm xong thì xuất phát, trên đường đi không trao đổi gì nhiều, tới nơi là gần 8 giờ. Trời đã tối hẳn, nhưng tôi không sợ lắm vì thấy còn đầy người đang tản bộ cho tiêu cơm. Chỉ hiềm họ đều tránh đi qua trước cửa ngôi nhà, chắc vì ngại lời đồn. Thế cũng tốt, càng đỡ phiền nhiễu.

Vào nhà, Tần Nhất Hằng đứng giữa phòng khách sắp xếp lại đồ đạc trong túi. Hắn tìm một chai bia rỗng làm đế, cắm nến trắng lên, lấy giấy đỏ lúi húi gấp hình, không rõ gấp gì, cuối cùng mới lôi cái hộp đựng vỏ trứng gà ra, thận trọng đặt sang một bên, nói, vẫn chưa tới lúc, chúng ta phải đợi đến 12 giờ đêm, thời điểm âm khí nặng nhất trong ngày mới được.

Tôi đã sớm quen với việc ngồi chờ giết thời gian. Cả hai chuyện phiếm mấy câu, rảnh tay lại dùng điện thoại lướt web, thời gian cứ thế trôi, chẳng mấy chốc đã sắp 12 giờ.

Tần Nhất Hằng nhìn đồng hồ đeo tay phán, sắp rồi. Hắn móc trong túi ra một sợi chỉ đỏ, buộc một đầu vào tay nắm cửa, đầu kia buộc vào giữa cây nến trắng rồi dặn, khi nào nến cháy tới chỗ buộc làm đứt chỉ, anh phải nhắc tôi đấy nhé. Dứt lời, hắn lấy mảnh giấy đỏ đã gấp nhen lửa thắp nến, kế đó nằm sấp dưới đất, lôi một miếng vỏ trứng khá to trong hộp ra giơ lên trước mắt, săm soi.

Soi một lúc lâu, Tần Nhất Hằng vẫn lặng thinh. Tôi ở bên cạnh cũng không dám lên tiếng làm phiền. Cuối cùng, hắn ồ lên, như vừa phát hiện ra điều gì, giơ mảnh vỏ trứng sang bên mắt còn lại soi tiếp.

Tôi càng nhìn càng thấy kì quặc, trông hắn cứ như đang tự kiểm tra thị lực. Bèn nằm sấp xuống bên cạnh, thử nhìn theo ánh mắt hắn nhưng chẳng thấy gì.

Tôi chọc Tần Nhất Hằng một cái, hắn xua tay ý bảo tôi đừng động đậy, sau đó hắn lục túi lấy ra quyển sổ ghi chép và cây bút nước đã chuẩn bị sẵn, cầm bút vẽ hí hoáy lên sổ. Trong phòng tuy có nến nhưng vẫn khá tối, hơn nữa cánh tay Tần Nhất Hằng lại chắn ngang tầm mắt, nên tôi nhìn vài lần vẫn chẳng nhận ra thứ gì.

Tần Nhất Hằng kiên trì vẽ, tốc độ không nhanh không chậm. Được chừng năm phút, hắn mới ngồi dậy, xem xét bức tranh dưới ánh nến.

Tôi lập tức lại gần quan sát. Bức tranh rất trừu tượng, không rõ do tài vẽ quá kém hay do cố tình, chỉ dùng những đường cong để phác họa đại khái, tôi căng mắt xem mấy lần vẫn chẳng hiểu. Nếu liên tưởng, tôi thấy có vài phần giống cá sấu, vì nó có đuôi, phần đầu khá dài, tứ chi lại ngắn ngủn.

Lẽ nào thứ đang làm loạn trong ngôi nhà này là cá sấu đầu đàn? Chẳng trách nó khỏe thế, cứ giữ khư khư cánh cửa không buông.

Tôi bèn hỏi, rốt cuộc là yêu quái phương nào? Tần Nhất Hằng nhặt mảnh vỏ trứng dưới đất đưa cho tôi, nói rằng cũng chỉ vẽ lại thứ mình nhìn thấy trên vỏ trứng, còn cụ thể nó là gì thì chưa nghĩ ra. Hắn bảo tôi xem thử để cùng bàn bạc với nhau.

Tôi vừa cầm vỏ trứng, liền bị hắn đẩy tới trước ngọn nến, đành bắt chước giơ miếng vỏ lên mắt soi.

Ánh sáng có thể rọi qua vỏ trứng gà, đây là thường thức, hắn không cần nói nữa. Tôi những tưởng khi nhìn ngọn nến qua miếng vỏ sẽ thấy một mảng màu đỏ chói hoặc đỏ cam, ai dè vừa mở mắt lại bắt gặp một bóng đen thoắt ẩn thoắt hiện.

Tôi căng mắt nhìn, thừa nhận rất giống hình Tần Nhất Hằng vẽ trên giấy, xem ra hắn vẽ cũng không tệ. Chỉ là tôi vẫn chưa đoán được bóng đen xuất hiện thế nào, vì trái với kiến thức vật lý thông thường quá.

Tôi đặt miếng vỏ trứng xuống, lật mặt sau quan sát kĩ càng. Rõ ràng là vỏ trứng gà bình thường, bề mặt không có vết bẩn hay trầy xước nào. Ngó sang Tần Nhất Hằng, thấy hắn giục xem tiếp, tôi đành nằm sấp xuống lần nữa.

Không rõ có phải bị hoa mắt không, soi một lúc lâu lại thấy phần bụng, mà cũng có thể là lưng của bóng đen lờ mờ ẩn hiện một cục nhỏ, cám giác hơi giống lưng cóc.

Tôi đặt vỏ trứng xuống, báo với Tần Nhất Hằng về phát hiện vừa rồi. Hắn trầm ngâm hồi lâu, mãi tới khi tôi hút điếu thuốc thứ hai, hắn mới đứng dậy thổi tắt nến, bật đèn, nhẹ nhàng mở cánh cửa kia.

Đèn sáng khiến tôi cảm thấy an toàn hơn rất nhiều. Tôi cũng đi tới thử kéo cửa, biết rõ cửa nặng nên tôi phải dùng đến ba, bốn phần sức.

Đột ngột cửa xịch mở, để lộ một khe hở rộng. Tôi thừa dịp ngó vào, thấy bên trong tối đen như mực, chẳng nhìn được gì. Nhưng cửa không nặng như tôi nghĩ, chỉ khẽ nhấn tay là mở được, giống cửa kính ở tiệm gà rán KFC mà thôi. Bất ngờ hơn nữa là đóng lại rất dễ dàng, gần như chẳng hao tổn chút sức lực nào.

Tôi nghe sống lưng lạnh buốt, cái thứ chết giẫm bên trong có ý thức hay sao, nó không muốn ra đây mà, nhưng nó đang làm cái quái gì vậy?

Tôi quay lại định hỏi Tần Nhất Hằng thì thấy hắn đang thu dọn đồ đạc trên đất, tôi liền chạy tới giúp một tay, đột nhiên trong đầu nảy ra một ý, bóng đen khi nãy có cục nhỏ ẩn hiện ở phần lưng hoặc bụng, chẳng lẽ là đang đẻ trứng?

Phát run vì ý tưởng này, tôi vội chia sẻ với Tần Nhất Hằng. Song hắn cũng không mấy kinh ngạc, chỉ quay đầu nhìn cánh cửa kia, bảo hôm nay tới đây thôi. Đoạn chẳng giải thích gì thêm, hắn lặng lẽ đeo túi lên vai, kéo tôi ra khỏi nhà.

Trên đường về, Tần Nhất Hằng im lặng suy tư. Mãi tới khi hai chúng tôi nằm lăn ra giường khách sạn, hắn mới lục túi lấy quyển sổ, đọc đi đọc lại rồi làu bàu một mình. Cuối cùng, hắn quay sang tôi bảo, dù sao cũng cách một cánh cửa nên chưa thể nhìn rõ, đành đợi trời sáng vào phòng ngồi chờ đến khuya mới theo dõi được toàn bộ sự việc.

Ý của Tần Nhất Hằng là cần chuẩn bị tinh thần trông nhà đợi quỷ. Biểu hiện của hắn cho thấy tình hình không mấy khả quan, tôi đâm ra do dự.

Nhà rẻ thì rẻ đấy, nhưng chưa thể bán ngay, lợi nhuận mai sau tạm thời cũng chưa tính được, không đáng liều mạng chỉ vì chút tiền mọn hồ ấy. Rồi lại tự nhủ, trước đây đã mua bao nhiêu nhà ma, căn nào chẳng phải vào sinh ra tử mới kiếm được tiền? Cuối cùng tôi gật đầu đồng ý, lại hỏi Tần Nhất Hằng bóng đen trên miếng vỏ trứng kia là gì, tiếp theo định làm thế nào.

Tần Nhất Hằng lắc đầu cho biết, dùng vỏ trứng là hú họa thôi. Đó không phải mánh lới của dân trong nghề, mà là cách tìm trùng độc của các dân tộc thiểu số phương Nam.

Tương truyền, người ta dùng cách này để nhìn thấy bóng trùng độc trên cơ thể người trúng độc. Qua hình dạng cái bóng, thầy mo sẽ phán đoán xem là loại trùng độc gì, thậm chí một số người pháp thuật cao cường còn nhận biết được kẻ hạ độc. Dĩ nhiên, Tần Nhất Hằng cũng chỉ nghe nói vậy chứ chưa hề tận mắt chứng kiến. Thế nhưng, xem tình hình trước mắt, có lẽ phương pháp của họ không phải là vô căn cứ. Bởi theo cách lý giải của huyền học, trùng độc thuộc dạng tà vật, không thể nhìn thấy cũng không thể chạm vào, trong khi đó trứng gà là vật dùng để trừ tà, được người già sờ vào trong lễ mừng đại thọ thì lại càng thêm hiệu nghiệm. Hai vật này qua cây nến trắng sẽ kết nối với nhau, nhưng cụ thể tại sao thì Tần Nhất Hằng cũng không thể giải thích rõ.

Nói xong hắn ngáp dài, giục tôi mau chóng nghỉ ngơi, rồi nằm xuống đánh một giấc ngon lành.

Mãi tới chiều hôm sau, chúng tôi mới thức dậy, lót dạ qua loa rồi đi siêu thị mua một ít xúc xích và bánh mì ăn đêm. Xong xuôi thì quay lại ngôi nhà kia.

Nắng ban ngày chói chang, chúng tôi mở tất cả cửa sổ trong nhà, không cảm thấy có điều gì bất thường. Chỉ lạ là lần này Tần Nhất Hằng kéo mở cánh cửa kia rất nhẹ nhàng, hầu như chẳng phải dùng sức. Tôi cũng tò mò đóng vào mở ra, quả nhiên không khác gì cửa giả thông thường.

Căn phòng tương đối rộng, còn kê giường và vài vật dụng phòng ngủ. Xem ra đã rất lâu vắng bóng người ở, không chỉ trên giường mà mặt đất cũng phủ bụi dày. May là tôi nhìn xa trông rộng mang theo một tờ báo, vừa

để giết thời gian, vừa để lót xuống đất nằm buổi tối, tránh làm bẩn quần áo.

Dụng cụ thật ra cũng gần giống đêm hôm trước, chỉ khác là Tần Nhất Hằng chuẩn bị tận hai phần. Hắn lần lượt bày hai cây nến, một gần cửa, một xa cửa, không rõ cây còn lại có phải để dự phòng không. Kế tiếp, hắn lấy giấy đỏ ra gấp. Đêm qua trời tối đen như mực, hắn gấp xong cũng đốt rất nhanh nên tôi chưa nhìn rõ, giờ mới thấy hóa ra hắn gấp con thuyền giấy mà mọi người hay chơi hồi nhỏ, chỉ khác là sau khi gấp xong, Tần Nhất Hằng còn dùng dao rạch thêm một lỗ.

Tôi tò mò gặng hỏi, hắn bèn nói bước này do hắn tự thêm vào chứ không rập khuôn theo cách tìm trùng độc. Trong huyền thuật, thuyền giấy đỏ thủng đáy có tác dụng ổn định linh hồn, tính chất giống như đá trụy hồn vậy. Châm lửa vào nó sẽ phòng ngừa được bất trắc.

Đoạn Tần Nhất Hằng cẩn thận lấy cái hộp trong túi, móc ra hai miếng vỏ trứng, chìa cho tôi một miếng, trỏ cây nến ở xa của nói, tối nay anh nằm sấp phía sau tôi, khi tôi soi vỏ trứng, nếu thấy sau lưng tôi có động tĩnh lạ thì phải nhắc ngay nhé.

Tôi thở phào, cuối cùng cũng có lúc mình không bị đem ra làm mồi dụ quỷ. Bèn nằm sấp xuống sau cây nến để thử cảm nhận trước, thì thấy tư thế rất kì quặc. Mặc dù căn phòng tương đối rộng, song hai người nằm nối đầu chân thì vẫn có vẻ chật chội, hơn nữa còn phải cách nhau một quãng. Sau khi nằm sấp xuống, tôi phải gập chân lại chống vào chân giường. Nhưng thế còn hơn là nằm phía trước đối đầu với quỷ.

Mọi thứ đã chuẩn bị xong xuôi, chỉ đợi màn đêm buông xuống.

Chúng tôi tới đây từ hơn 3 giờ chiều nên còn lâu trời mới tối. Tôi vốn định dùng điện thoại lên mạng chat chit, nhưng lại phát hiện ra hai con chuột đang nhăm nhe ổ bánh mì đặt trên sàn, đành khua chổi tiêu diệt chúng để giết thời gian. Xử lý hai con chuột xong thì đã gần 5 giờ chiều. Tôi ăn tạm cho xong bữa, nhìn ra cửa sổ ngắm bầu trời đang dần sập tối.

Tần Nhất Hằng kiên nhẫn đợi trời tối hẳn mới đứng dậy kéo rèm cửa sổ lại. Sau đó, hắn ra hiệu cho tôi nằm sấp xuống, tắt đèn, dùng bật lửa gí vào thuyền giấy, thắp hai ngọn nến rồi cũng nằm xuống phía sau ngọn nến cạnh cửa.

Tuy đã tắt hết đèn nhưng trong phòng vẫn còn hai cây nến, cũng coi như sáng sủa. Có điều cây nến chắn trước mắt làm ảnh hưởng tới tầm nhìn, tôi sợ bỏ sót điều gì nên phải tập trung toàn bộ sự chú ý vào lưng Tần Nhất Hằng.

Tôi trân trối nhìn đến năm phút mới thấy hắn động đậy, trông tư thế có vẻ lại đang soi vỏ trứng gà. Sắp tới lúc phơi bày chân tướng rồi đây, tôi căng thẳng nín thở, trống ngực đánh thình thình.

Đợi thêm một lúc, căn phòng vẫn tĩnh lặng như tờ. Tần Nhất Hằng không hề hé môi.

Rồi thình lình, một tiếng động kì quái vang lên. Tiếng động không lớn, chỉ ở mức sột soạt nhưng rõ mồn một. Thoạt tiên tôi cứ ngỡ là có thêm một con chuột nữa, nghe kĩ mới thấy không giống, hình như nó phát ra từ phía Tần Nhất Hằng.

Cậu đang sờ soạng cái gì thế? Tôi bực bội hỏi nhỏ. Vừa dứt lời đã thấy hắn khoát tay ra dấu im lặng.

Da đầu tôi bỗng tê dại, sực nhớ Hứa Truyền Tường từng kể ban đêm trong phòng thường có tiếng cào cửa, chẳng lẽ chính là âm thanh này?

Tôi chú ý nghe thêm, cảm thấy không giống tiếng cào cửa mà giống tiếng chà xát lên sàn nhà. Nội thất trong nhà cực kì xa hoa, sàn nhà làm bằng gỗ thật nên rất dày. Tôi thử dùng ngón tay cào nhẹ lên sàn hai cái, tiếc là ngón tay tôi rất ngắn, hơn nữa cũng không dám dùng sức nên tiếng cào nhỏ tới mức chính tôi còn chẳng nghe ra, vì vậy không biết so sánh thế nào.

Chí ít tôi có thể khẳng định, tiếng động không giống mô tả của Hứa Truyền Tường. Tuy nghe rõ ràng nhưng âm lượng lại tương đối nhỏ, chưa đủ để đánh thức một người đang ngủ cách đó hai lần cửa.

Phải chăng nó phát ra ngoài cửa? Tần Nhất Hằng đang ở gần cửa hơn, tôi muốn hỏi nhưng lại không thể lên tiếng, đành áp tai xuống mặt sàn tự nghe ngóng.

Nằm sấp nghe một lát, tôi bắt đầu nhận ra điều bất thường. Âm thanh nọ xuất phát từ chính căn phòng này, càng nghe càng thấy giống tiếng móng tay cào mặt sàn. Trong phòng chỉ có tôi và Tần Nhất Hằng, chẳng lẽ thứ kia nằm bên dưới sàn nhà?

Nghĩ đến đó, tôi suýt chồm dậy. Tưởng tượng tà ma chỉ cách mình một lớp sàn gỗ và đang thăm dò ngược lên, tôi đã sởn tóc gáy.

Tôi cố kiềm chế hồi lâu mới ép sát thân hình xuống sàn. Muốn hút điếu thuốc nhưng lại không thể hỏi ý Tần Nhất Hằng, đành gõ nhẹ ngón tay thu hút chú ý. Đợi hắn quay lại, tôi sẽ dùng nét mặt để hỏi xem hắn định thế nào.

Nghe động, Tần Nhất Hằng run vai ngồi thẳng dậy, xoay người qua. Trông vẻ mặt nghiêm nghị của hắn, tôi thầm nghĩ thôi xong, lẽ nào câu tiếp theo hắn nói sẽ là, đêm nay hai chúng ta phải chết ở đây.

Nhưng Tần Nhất Hằng chỉ thong thả châm thuốc, đoạn thủng thẳng nói, tôi hiểu tại sao cửa khó mở rồi. Hắn thổi tắt nến, lại chỉ vào nến của tôi bảo, tự nhìn đi, bản thân thì tránh qua một bên hút thuốc.

Bớt một cây nến, gian phòng tối tăm hẳn, tôi đâm rợn nhưng cố tự trấn an là chẳng nguy hiểm gì, đánh bạo giơ vỏ trứng lên căng mắt săm soi. Tuy đã từng nhìn thấy cái bóng, tôi vẫn ngạc nhiên vì nó hiện rõ đến vậy khi quan sát trong phòng, rõ đủ để nhận biết đại khái hình dạng. Lúc trước nằm ngoài cửa, góc nhìn hơi bất tiện nên tôi tưởng là con vật, giờ xem lại, hóa ra là người.

Tư thế của người này vô cùng kì quặc, hai tay đan trước ngực, cả người dựa vào cánh cửa, đầu nghiêng sang một bên, thân hình như một cô gái.

Tôi trừng trừng nhìn hồi lâu, bỗng quên cả sợ hãi, càng nhìn càng thấy kì quặc. Tần Nhất Hằng bảo đã tìm ra nguyên nhân khiến cánh cửa khó mở, hẳn là liên quan đến nữ quỷ này. Tuy nhiên, tôi không thấy nữ quỷ tì đè gì vào cửa, hay là cô ta đang ngủ, tới khi thức tỉnh mới ra tay?

Tôi nhỏm dậy, xin Tần Nhất Hằng một điếu thuốc rồi hỏi, đây là quỷ sao?

Hắn lắc đầu, ra hiệu bảo tôi xem lại. Tôi đành châm thuốc rồi kiên nhẫn soi lần nữa. Không rõ có phải do tôi kém nhạy cảm hay không, xem tới khi khói thuốc xông cay cả mắt vẫn chẳng nhìn ra.

Cuối cùng, Tần Nhất Hằng không kiên nhẫn nổi nữa, đành nằm sấp xuống cạnh tôi, chỉ tay lên cánh cửa hỏi, anh không thấy người ta đang ôm thứ gì trước ngực sao?

Nghe hỏi, tôi lại chăm chú nhìn. Ban nãy tôi đã quan sát rất kĩ nhưng theo bản năng đàn ông, chủ yếu chỉ muốn xem thân hình cô ta trông thế nào. Hiện tại được hắn nhắc nhở, tôi mới nhìn ra, cô gái đang ôm đồ,

nhưng không có hình thù cụ thể, cùng lắm chỉ là một vài bóng đen khá đậm trên ngực.

Nhìn qua mảnh vỏ trứng đã thử thách thị lực lắm rồi, lại còn phải săm soi mấy cái bóng nhỏ nữa. Tôi đếm mãi vẫn không biết có bao nhiêu cái, cũng chẳng đoán ra là gì, đành thú nhận, chịu rồi.

Tần Nhất Hằng chỉ vào tay nắm cửa, nói, nguyên nhân cửa khó mở là ở tay nắm, anh tiếp tục xem đi.

Tôi đành dằn lòng đi tới xem tay nắm cửa.

Nhìn qua vỏ trứng, bóng cô gái còn cách tay nắm cửa một quãng, xung quanh không có thứ gì. Thế nhưng, tôi bỗng dưng nhớ ra, vừa nãy không để ý, chẳng biết tiếng cào sàn đã biến mất từ lúc nào. Tôi nín thở lắng nghe, quả nhiên âm thanh ấy không còn nữa. Đây rõ ràng không phải điềm tốt. Tôi vội hỏi Tần Nhất Hằng, song hắn chỉ khoát tay bảo tôi đừng lo lắng rồi hỏi, anh đã nhìn ra nguyên nhân chưa?

Câu hỏi của hắn khiến tôi câm nín. Cả đêm cứ dán mắt vào mảnh vỏ trứng, ma quỷ đâu chưa thấy, chỉ sắp thấy gà con đến nơi. Tôi châm thuốc rồi bảo Tần Nhất Hằng nói thẳng chân tướng sự việc đi, đừng vòng vo nữa.

Thấy tôi cau có, hắn liền cười phì xoa dịu. Sau đó tới bên cánh cửa, chỉ vào tay nắm giải thích, cánh cửa khó mở bởi tay nắm buộc một cái hối cống, chính là bóng cô gái chúng ta nhìn thấy trên vỏ trứng. Thứ buộc vào tay nắm là tóc của cô ta, còn hai chân thì bị dán chặt xuống sàn nhà nên không thể động đậy.

Do góc nhìn hạn chế, hơn nữa chỉ thấy bóng nên chúng tôi không nhận ra tư thế của cô gái. Thật ra, cô ta không dựa lưng vào cửa mà bị treo lơ lửng, toàn bộ trọng lượng đều dồn vào mái tóc buộc lên tay nắm, chẳng khác nào căng cả người cô ta ra chắn cánh cửa.

Đó cũng là lý do vì sao khi kéo cửa sẽ cảm thấy rất nặng, nhưng khi đóng cửa vào, sức nặng ấy lại biến mất. Cơ chế này cũng giống như chốt lò xo lắp trên cửa gỗ ngày xưa ấy.

Nghe một hồi, tôi lại càng thêm mơ hồ, thứ ô uế như vậy dù vẫn được xem là tà vật, nhưng nhìn không ra, sờ không thấy, sao có thể làm dụng cụ tự động đóng cửa? Và điều khiến tôi khó hiểu nhất là, theo quan điểm

thông thường, tà ma vốn nhẹ như gió, không hề có trọng lượng, tại sao thứ này lại nặng thế?

Tôi bực bội nằm sấp xuống xem lại lần nữa, thấy trên vỏ trứng vẫn rành rành là một bóng ma, nhờ Tần Nhất Hằng, tôi miễn cưỡng nhìn ra cô gái không hề tựa vào cánh cửa. Nhưng cứ cho là cô ta được dùng làm dụng cụ đóng cửa tự động, thì kẻ nào ra tay mới được chứ? Là Hứa Truyền Tường hay chủ nhân trước của ngôi nhà? Ý đồ của hắn là gì?

Tôi nghĩ mãi không ra, đành đứng dậy châm thuốc, hất hàm về phía cánh cửa ra hiệu cho Tần Nhất Hằng nói tiếp. Hắn ừ một tiếng rồi lại giải thích, tương truyền hối cống không được xem là hồn ma mà là linh hồn, bởi thân xác của cô gái vẫn chưa chết hẳn, không rõ vì cớ gì mà bị người ta câu mất hồn, rồi dùng thủ đoạn trói lại đây. Sở dĩ thứ này có trọng lượng, không phải vì nó thực sự có thể chất mà bởi những linh hồn phiêu dạt luôn muốn trở về thân xác, nên giãy giụa suốt để thoát khỏi trói buộc.

Đoạn, Tần Nhất Hằng dùng mũi chân chỉ vào gầm giường, cô gái đang ôm thứ chui từ gầm giường ra mà chúng ta nhìn thấy chiều nay đấy. Tôi vỡ lẽ, chính là hai con chuột tôi xử lý hồi chiều. Hóa ra mấy bóng đen mà cô gái ôm đầu là chuột. Khả năng nghe hiểu của tôi cũng không quá kém, nhưng lạ là tôi càng nghe càng thấy mơ hồ.

Cũng may chưa đợi tôi hỏi, hắn đã tiếp tục, không sai, mấy bóng đen chính là chuột, chính xác hơn là linh hồn chuột. Việc lũ chuột nằm trong vòng tay cô gái có thể là lý do khiến cô ta xuất hiện ở đây. Ngoài ra, tại ngôi nhà này từng có một người đàn ông trang điểm như nữ giới chết, nếu tổng hợp lại, e rằng chỉ có một khả năng. Có người đã dùng hối cống bày ra thế cục. Hối cống trong huyền học, thường để chỉ những đồ cúng không sạch sẽ. Đồ cúng thật ra không cần câu nệ là thức ăn, bò dê hay tiền bạc, chỉ cần khiến cho thần linh hoặc ma quỷ được cúng thích thú thì thứ gì trên đời cũng có thể đem cúng được.

Tần Nhất Hằng nhả một ngụm khói rồi tiếp, hối cống hôm nay e rằng không phải để cúng bái quỷ thần hay tổ tiên mà là để cúng tế cho ngôi nhà.

Tôi nghe mà ù cả tai, nhà còn ăn được cả đồ cúng? Đây vốn không phải nhà cũ, cũng chẳng có lịch sử lâu đời. Huống hồ theo lời Tần Nhất Hằng, chân của đồ cúng còn bị đóng đinh xuống sàn, tóc buộc lên tay nắm cửa, chẳng lẽ ngôi nhà này có sở thích ngược đãi? Thật hoang đường! Lần đầu

tiên, tôi cảm thấy chuyện ma quỷ thần quái không thể dùng mấy chữ khó bề tưởng tượng để hình dung, mà phải nói là cực kì biến thái.

Tôi phát biểu cảm nghĩ với Tần Nhất Hằng, hắn nghe xong thì vui vẻ bảo, có thể cách giải thích đơn giản hiện giờ hơi khó hiểu, để hắn dẫn tôi đi xem mấy thứ, xem xong tôi sẽ hiểu ra mọi chuyện. Nói rồi hắn dùng vai đẩy cửa mở, kéo tôi ra ngoài sân.

Bước ra khỏi phòng mà tôi chưa nguôi bủn rủn, tuy không nhìn qua vỏ trứng nữa, bên cánh cửa cũng chẳng còn gì, tôi vẫn sợ cô gái kia sẽ thình lình túm lấy chân mình.

Ra tới sân, Tần Nhất Hằng chỉ dừng lại nghỉ một lát rồi nhìn quanh, gọi tôi cùng vòng ra phía sau nhà ngang bên phải. Hắn đứng dưới chân tường ngó nghiêng như thể chọn lựa vị trí, cuối cùng chỉ vào một chỗ, nói, đây là cửa.

Mặt tường không có dấu vết, kể cả vết tróc sơn. Tôi vừa ngẫm nghĩ vừa ghé lại quan sát. Đây dù sao cũng là khu nhà đất đỏ, trang thiết bị rất đầy đủ, đèn đường sáng trưng nên có thể trông rõ mọi thứ. Thế nhưng, tôi cúi đầu săm soi một lượt vẫn không phát hiện được gì, đành hỏi hắn, cửa là cái gì? Ở trong lòng đất hay là trên tường?

Nghe tôi hỏi, Tần Nhất Hằng như tỉnh mộng, xoay người lại nhìn ngó tứ phía lần nữa rồi thì thầm, anh vẩy một ít nước tiểu lên chỗ này thì biết.

Chết tiệt, tưởng dắt chó đi tè đấy à! Ông đây đã hơn hai chục tuổi đầu, không uống nhiều nước mà cũng chẳng mót tiểu, nếu để người khác bắt gặp thì còn mặt mũi nào! Hơn nữa, tuy nửa đêm không một bóng người nhưng chưa chắc không lắp camera.

Thấy tôi lo lắng nhìn quanh, Tần Nhất Hằng bèn giục giã, tôi sẽ trông chừng giúp cho, sau đó châm thuốc rồi quay lưng đi. Tôi thực sự bất đắc dĩ, cuối cùng nghĩ rằng, muốn lấy được ngôi nhà này thì mất mặt một chút kể cũng đáng, đành nhắm trúng chỗ chân tường mà Tần Nhất Hằng chỉ, tiểu một bãi.

Đây là lần đầu tiên tôi đi tiểu căng thẳng đến vậy, dù chẳng có nguy hiểm đe dọa nhưng đầu tôi vẫn nhớ đến cái cửa mà Tần Nhất Hằng nói tới. Lúc đi tiểu, tôi chăm chú nhìn xuống đất, chỉ sợ dưới đất đột nhiên nứt ra một lỗ hổng.

May mà khi tôi kéo khóa quần lên, mặt đất ngoài việc có thêm một bãi lênh láng sủi bọt tăm thì chẳng còn gì khác thường. Tôi ngoái đầu gọi Tần Nhất Hằng, hắn quay lại, móc trong túi ra một cái phong bì, vẩy một nắm bên trong xuống đất rồi vỗ vai tôi bảo, đây chính là cửa.

Tôi cúi đầu nhìn, ngỡ ngàng. Không biết Tần Nhất Hằng đã rắc gì lên bãi nước tiểu, mặt đất bỗng xuất hiện một hình vẽ trông giống chữ e nhỏ. Đây là cửa sao? Nếu bây giờ có một con chuột máy tính nhất định tôi sẽ ấn vào đó để kết nối internet.

Tôi ngơ ngác quay sang, Tần Nhất Hằng lại giảng giải, cửa ở đây để chỉ hai vị trí phong thủy quan trọng trong nhà, gồm cửa trước và cửa sau, cửa trước có tác dụng đón tài lộc, diệt trừ tai họa, của sau để tạo phúc, khiến tai họa tiêu tan. Cả hai cửa đều có thể dùng với mục đích tốt hoặc xấu, phải xem gia chủ muốn sắp xếp thế nào. Cửa này không phải nhà nào cũng có, không liên quan tới vị trí hay kích thước mà phụ thuộc vào vía của chủ nhà nặng hay nhẹ.

Gia chủ nặng vía mang mệnh vững, có thể chống đỡ ngôi nhà nên không cần dùng vật trấn trạch vẫn yên ổn làm ăn. Còn gia chủ nhẹ vía vì bản mệnh yếu nên thường đặt hai cửa trong nhà để giảm bớt tai họa. Đây cũng là lý do nhà nhiều người nhẹ vía không có ma quái làm loạn.

Xã hội ngày nay không còn coi trọng vía hay bát tự, nên rất nhiều người trong nghề xem thường cửa này. Khi xem nhà, dù có hỏi qua ngày sinh tháng đẻ của gia chủ thì họ cũng rất ít khi vận dụng. Cửa này cũng không cần phải sắp xếp, nó sẽ tự xuất hiện theo hướng đầu và chân khi ngủ của chủ nhà, dường như ông trời đã cố ý sắp đặt như vậy để cân bằng hai giới âm dương.

Bấy giờ tôi mới hiểu, cửa không phải thứ có hình dạng cụ thể. Cúi đầu nhìn, có vẻ nước tiểu sắp khô nên dấu vết trên mặt đất cũng không rõ như trước, tôi vội hỏi Tần Nhất Hằng, gì đây?

Hắn nghiêm trang nói, dấu vân tay.

Thật đáng kinh ngạc, cái hình giống chữ e này lại là vân tay ư! Ngón tay phải to đến thế nào mới in được một dấu lớn như vậy? Tuy rất ngạc nhiên nhưng tôi cảm thấy dấu vân tay mà hắn nhắc đến chắc là một cách gọi khác trong huyền thuật, cũng giống như cái cửa vừa nãy. Cho nên tôi hỏi thêm, dấu vân tay để làm gì?

Tần Nhất Hằng liền kéo tôi lùi về sau mười mấy bước. Sắp đụng lưng vào tường nhà khác, hắn mới dừng lại, chỉ ngôi nhà rồi hỏi tôi, tứ hợp viện mà chụp từ trên cao thì trông giống chữ gì?

Hỏi một đằng, hắn trả lời một nẻo, đầu tôi nhất thời còn chưa xoay kịp, phải một phút sau mới nghĩ ra. Bố cục của tứ hợp viện nhìn từ trên xuống có lẽ giống hình chữ C, chỉ là không cong được như chữ C thôi.

Nghe tôi trả lời, Tần Nhất Hằng gật đầu, vẻ khá hài lòng. Song tôi lại thấy khó hiểu, sao đêm nay toàn chơi kí tự La tinh thế này? Tôi định trách Tần Nhất Hằng vài câu để hắn mau nói rõ chân tướng, nhưng chưa kịp mở miệng, đã thấy hắn khum bàn tay phải thành hình chữ C, tay trái chỉ vào ngón cái rồi giải thích, chúng ta hiện đang ở cửa trước, cũng chính là vị trí ngón cái, bị người ta sử dụng huyền thuật đặt một dấu vân tay ở đây, chắc chắn cửa sau cũng có một cái. Làm như vậy chỉ vì một mục đích, là dùng hối cống đâm thẳng vào hổ khẩu, phá vỡ thế mệnh của gia chủ.

Như thể cho rằng minh họa chưa đủ rõ, Tần Nhất Hằng còn bẻ một cành cây vẽ ra đất, giảng giải, hổ khẩu không phải để chỉ miệng hổ, mà là huyệt vị nằm giữa ngón cái và ngón trỏ. Trên cơ thể người, hổ khẩu tương đối quan trọng, còn trong huyền học, đặc biệt là khi xem bói tay, huyệt này thường là vị trí đầu tiên dùng để đo độ dày bàn tay, từ đó nhận biết tài vận con người. Kẻ giở trò quỷ trong nhà kể ra khá cao thủ, dùng phương pháp của riêng mình, vận dụng bố cục huyền học biến ngôi nhà thành một bàn tay, dùng hối cống làm đao, thực sự quá hoàn hảo! Không phải tự nhiên mà người nọ chết ở phòng khách, nhất là trước khi chết còn bò lê khắp sàn làm máu bôi nhoe nhoét. Phân tích ra thì, phòng khách là gian giữa, tương ứng với lòng bàn tay, kẻ đó muốn thay đổi chỉ tay của chủ nhà. Không rõ người nọ nằm chết ở vị trí nào, nhưng nhiều khả năng là trùng với đường tài vận của ngôi nhà, nhằm mục đích phá nát tài vận của gia chủ.

Thảo nào lúc đó chủ nhà do thiếu vốn làm ăn, cần tiền gấp mới bán rẻ cả nhà cho Hứa Truyền Tường, đây rõ ràng là một vòng tuần hoàn.

Tần Nhất Hằng cảm thán, có lẽ chủ nhà đã chọc phải một nhân vật ghê gớm, nếu không thì cũng là đối thủ làm ăn của ông ta cử người tới bày ra thế cục này.

Xem ra, có khả năng là Hứa Truyền Tường giở trò quỷ, bởi ông ta là kẻ thu lợi nhiều nhất. Nhưng nghĩ kĩ, tôi lại cảm thấy không đúng lắm. Nếu làm vậy, Hứa Truyền Tường không cần phải sang tay ngôi nhà cho chúng

tôi, chẳng lẽ thế cục của ông ta xảy ra sai sót? Ông ta định tìm chúng tôi để chịu tội thay? Nghe chừng cũng không đúng, muốn tìm kẻ chịu tội thay chỉ cần vơ bừa một người là được, cần gì phải gọi chúng tôi từ xa đến đây?

Trải qua nhiều chuyện như vậy, tôi bỗng mắc bệnh hoang tưởng bị hại, bèn hút điếu thuốc để bình tĩnh lại rồi mới hỏi Tần Nhất Hằng xem tiếp theo nên làm gì.

Dường như hắn vẫn chìm trong cảm khái, tôi phải hỏi đến lần thứ hai hắn mới ngẩng lên nói, thật ra tìm được nguyên do rồi thì xử lý dễ như ăn kẹo. Có điều chướng ngại vật hiện giờ, tức cô gái bị đem làm đồ cúng kia không phải ma quỷ, chắc chắn vẫn đang sống thực vật tại một bệnh viện nào đó. Vì vậy, chúng ta không thể hành động thiếu suy nghĩ, dù sao người ta vẫn còn sống, phải nghĩ cách trước rồi thử xem sao.

Nghe Tần Nhất Hằng nói, tôi cũng an tâm hơn, dù sao việc xử lý cũng là của hắn, tôi chỉ cần soạn hợp đồng chuyển nhượng ngôi nhà là được, về cơ bản việc coi như sắp xong rồi.

Vất vả quá nửa đêm, trước đó còn căng thẳng nên tôi chưa buồn ngủ, nhưng bây giờ cơn buồn ngủ đã bắt đầu tìm tới. Tôi bàn bạc với Tần Nhất Hằng, quyết định về phòng đánh một giấc, sáng mai dậy sớm mua thêm vật dụng cần thiết sau. Ngôi nhà này vốn là nhà ma, không ai dám đột nhập nên hai chúng tôi chẳng thu dọn gì, cứ thế gọi taxi trở về khách sạn.

Kể tới đây, tôi ngừng lại. Không phải vì mệt, trái lại tôi còn là một kẻ thích kể chuyện, có điều khi nãy trong lúc kể, tôi đã mấy lần liếc các vật chứa xung quanh, xem nước vơi đi thế nào. Tiếc rằng tôi chẳng thấy gì cả.

Nhưng vừa rồi, hình như có cái gì thoáng qua. Tôi ngồi thụp xuống nhìn thì chẳng thấy gì, cứ như ảo giác vậy. Nói thực lòng, tôi không tin vào ảo giác, bởi đã quá nhiều lần chứng kiến những thứ gọi là áo giác xuất hiện sờ sờ trước mặt rồi.

Lần này tôi phát hiện ra, bên ngoài một vài vật chứa có các nấc vạch bằng bút đánh dấu, đường vạch rất mờ, không nhìn kĩ thì không sao thấy được.

Tôi không rõ có phải người bạn kia để lại không, nhưng trong đó có một vạch bằng bút dấu đỏ. Mực nước bên trong đã gần bằng vạch. Tôi

nghĩ, có lẽ khi mực nước chạm vạch, mọi chuyện sẽ rõ ràng. Ít nhất tôi sẽ hiểu vì sao mình phải ở lại đây.

Tôi trở về sofa, tìm một tư thế thoải mái ngồi xuống. Đêm vẫn còn dài, tôi nghĩ mình vẫn phải kể tiếp để giết thời gian.

3
Giày ma

Hôm sau trời vừa sáng, Tần Nhất Hằng đã gọi tôi dậy cùng đi siêu thị. Đến nơi, hắn lập tức chạy thẳng tới quầy bán lương thực, xách ra một gói bột mì nặng năm cân, lại mua thêm một cân mì sợi tươi tự làm của siêu thị và một túi trứng gà rồi đưa tôi tới thẳng ngôi nhà.

Người xách đồ tất nhiên là tôi. Cũng chẳng nặng lắm, nhưng túi nhựa cứ thít chặt lấy tay, hơn nữa vào giờ này, khu nhà kia không cho phép taxi chạy vào, chúng tôi đành lò dò đi bộ, tới nơi, tay tôi đã tê rần.

Vào nhà, tất cả vẫn nguyên vẹn như đêm qua. Đặt đồ xuống, tôi chưa kịp nghỉ ngơi phút nào đã phải lao vào giúp Tần Nhất Hằng sửa soạn. Công việc hắn giao cho tôi rất đơn giản, chỉ cần đổ bột mì và trứng gà vào chậu nước rồi hòa với nhau, cũng gần giống cách làm mì sợi trứng hay bánh màn thầu trứng, chỉ khác là bột được pha loãng hơn.

Mới sáng ra đã vội tới đây, chúng tôi cũng chưa kịp ăn gì. Lúc hòa bột, tôi nhìn bột trong chậu mà nuốt nước bọt. Để khỏi chú ý vào đó, tôi đành quay sang nói chuyện phiếm với Tần Nhất Hằng.

Nói được hai câu, tôi mới nhớ tới việc phải hỏi. Đêm qua tuy hắn đã giải thích đại khái tình hình nhưng vẫn có điểm chưa nói đến, tại sao người đàn ông chết trong phòng khách lại mặc trang phục nữ giới? Tại sao hối cống lại ôm chuột trong lòng? Lẽ nào những con chuột ấy sau khi bị Hứa Truyền Tường đánh chết thì bị hối cống tóm được?

Tần Nhất Hằng vẫn đang trải từng bó mì tươi xuống đất, nghe tôi hỏi, hắn gật đầu, rồi lại lắc đầu, nói hối cống quả thật sẽ bắt những thứ nó có thể bắt theo bản năng, đây cũng là lý do giữa đêm khuya thanh vắng, âm khí nặng nề lại có tiếng cào cửa. Cũng may cô ta không phải oan hồn nên

không mấy ghê gớm, nếu không đêm qua hai chúng ta rất có thể đã bị hãm hại.

Về việc Hứa Truyền Tường từng bị cô ta ngáng chân, có thể vì dương khí của ông ta hai hôm ấy rất yếu, nhiều khả năng là nửa đêm lẻn ra ngoài chơi gái nên mới nghe thấy có tiếng cào cửa to như vậy. Giọng hắn bỗng trầm xuống, còn mấy con chuột kia không phải do hối cống bắt, mà là kẻ bày ra thế cục này nhét vào người cô ta.

Hiện tại, chúng tôi không tài nào biết được ngày sinh tháng đẻ của cô gái, nhưng theo thế cục có thể suy luận rằng nó cực kì khắc với ngày sinh của chủ nhân ngôi nhà, nếu không cô ta cũng không tới mức bị người ta bày mưu trói ở đây. Mà linh hồn của lũ chuột lại càng dễ lý giải, chắc chắn là con giáp tương khắc với chủ nhà.

Lĩnh vực huyền học này rất uyên thâm, dù con giáp, ngũ hành hay bát tự có tương sinh tương khắc nhưng cũng không phải tuyệt đối. Rất nhiều thứ tương khắc chỉ ảnh hưởng trong khoảng thời gian nhất định, hơn nữa cũng không phải là không giải được. Có thể đang là thời gian con chuột xung với chủ nhà, làm ăn mà gặp người tuổi chuột còn phải tránh, huống hồ lại bỏ chuột vào nơi quan trọng thế này.

Người đàn ông chết trong phòng khách mặc quần áo phụ nữ có thể là để áp chế dương khí trên người ông ta, tiện dẫn hối cống vào nhà. Cuối cùng, ông ta hoàn thành nhiệm vụ thì bị người khác giết người diệt khẩu.

Thực hiện nghe có vẻ đơn giản nhưng phải là người tu luyện lâu năm mới làm được, chưa kể vật chứa bình thường không chứa được hối cống, đừng nói đến chuyện đem đi khắp nơi. Thứ ngọc cổ trước đây chúng tôi thấy trong biệt thự cũng có thể sử dụng, nhưng kẻ bày ra thế cục này lại dùng thủ đoạn cao siêu hơn. Hắn chọn một người đàn ông làm vật chứa, dương khí của ông ta vừa có thể áp chế linh hồn cô gái, khiến linh hồn không thể chạy thoát mà lấy ra cũng tương đối dễ dàng. Mệnh bát tự của người đàn ông chắc cũng đã được xem trước, quả là một kế hoạch chu đáo.

Nghe Tần Nhất Hằng nói, tôi hơi lo lắng. Kẻ làm việc này rõ ràng là một cao thủ, ít nhất cũng lợi hại hơn chúng tôi nhiều. Chúng tôi làm hỏng chuyện của người ta, mai sau không bị trả đũa đấy chứ? Nhưng người ban đầu tiếp nhận ngôi nhà là Hứa Truyền Tường, nếu có chuyện không may thì chắc kẻ đó sẽ tìm ông ta trước. Nghĩ vậy, tôi tạm thời yên tâm.

Trong khi cả hai nói chuyện, bột đã hòa gần xong. Tần Nhất Hằng dùng ngón tay khuấy thử rồi gật đầu nói, lát nữa tôi tháo tóc của hối cống khỏi tay nắm cửa, anh nhớ trốn xa một chút, cẩn thận đừng để bị trúng tà. Sau khi buộc mì vào tóc của hối cống, tôi sẽ gọi anh, đợi tôi buông tay anh lập tức hắt bột trong chậu về phía cánh cửa, tới lúc đó sẽ thấy rõ ràng.

Hắn bước vào căn phòng kia trước. Tôi chậm rãi theo sau, phần vì cái chậu khá nặng nên hành động khó khăn, phần vì sợ bột trong chậu sánh ra lại hỏng chuyện. Sau khi vào phòng, Tần Nhất Hằng bảo tôi kéo rèm vào, đoạn đi tới bên cánh cửa, vuốt mãi mấy sợi mì.

Hắn dặn tôi nấp cách xa một chút, tôi dĩ nhiên cũng không dám mon men lại gần, bèn lủi lên giường ngồi. Hắn bắt đầu cẩn thận thắt mấy sợi mì, trông chẳng giống buộc lên tóc hối cống. Khoảng bốn, năm phút sau, Tần Nhất Hằng dừng tay. Thấy vậy, tôi vội xốc lại tinh thần, chăm chú đợi lệnh.

Lần này hắn không hành động đột ngột. Trước khi ra lệnh, Tần Nhất Hằng còn đưa mắt tỏ ý với tôi, sau đó mới thả chỗ mì trong tay ra, lùi một bước dài tới sát tường rồi hét lên, hắt!

Nghe lệnh, tôi dùng hết sức hắt cả chậu bột sang, chỉ sợ hắt không tới cửa. Bột trong chậu trát kín nửa bức tường gần cửa. Tần Nhất Hằng đứng bên cạnh nheo mắt quan sát, gật gù rồi đưa thuốc cho tôi, xong rồi.

Kiếm được món tiền này quả không đơn giản, bán mạng, bán sức, chỉ thiếu nước bán nốt thân. Tôi đặt mông xuống giường, nhả khói rồi hỏi, nguyên liệu làm mì sợi trứng có thể trừ tà à?

Tần Nhất Hằng phì cười đáp, không trừ tà được, cùng lắm chỉ có thể đề phòng thôi. Sở dĩ dùng sợi mì cột vào tóc hối cống là bởi nó làm từ một trong năm loại ngũ cốc, tính dương sẽ nặng hơn các đồ vật khác, đồng thời còn dễ đứt. Hối cống dù sao cũng là tà vật, nếu không dùng chút thủ đoạn thì sau khi cởi trói cho nó khỏi tay nắm cửa, bản thân mình sẽ rất dễ bị trúng tà, vì vậy tôi mới chọn cách này để phóng thích nó. Hắt bột là để xem xem nó đã đi hay chưa mà thôi.

Trong lúc hắn giải thích, hai chúng tôi đã hút xong điếu thuốc, dọn dẹp hết những vật dụng để lại đêm qua rồi mở cửa chuẩn bị đi về, tìm Hứa Truyền Tường kí hợp đồng. Lúc đi ra, chúng tôi đều bước thật chậm bởi

mặt đất rất trơn. Tần Nhất Hằng mở cửa trước nhưng chưa vội ra ngoài mà chỉ cánh cửa bảo tôi xem.

Tôi nhìn theo hướng hắn chỉ, tuy đã chuẩn bị tâm lý nhưng vẫn thót cả tim, cạnh cửa sờ sờ một vệt trông như hai đầu ngón tay lướt qua. Tôi dám khẳng định đây không phải là dấu vết do chúng tôi để lại. Xem chừng hối cống kia đã đi thật rồi.

Tuy vào nghề đã lâu, trải qua bao chuyện lớn nhỏ, nhưng mỗi khi tận mắt trông thấy những thứ dị hợm, tôi vẫn thấy rờn rợn. Dù sao chúng cũng là những vật nhìn không thấy, sờ không ra, nhưng vẫn để lại dấu vết ở một thế giới mà ta có thể nhìn và sờ thấy được. Điều này quả thật gây nên nỗi khiếp sợ khó tả bắt nguồn từ cảm giác mù mờ đối với thế giới mà mình vốn biết.

Nhưng sống ở đời, điều quan trọng nhất vẫn là kiếm tiền, nghĩ nhiều cũng đâu chống đói được. Ra khỏi ngôi nhà, hai chúng tôi tới thẳng nhà hàng sang trọng nhất thành phố. Dù hợp đồng chưa kí nhưng coi như tiền đã nắm trong túi. Sau một bữa no nê, chúng tôi hẹn Hứa Truyền Tường buổi chiều tới kí hợp đồng.

Việc kí hợp đồng rất thuận lợi, Hứa Truyền Tường cũng xem như giải quyết được một việc, tối đó còn mời chúng tôi một bữa thịnh soạn. Hứa Truyền Tường uống hơi nhiều, khăng khăng muốn giới thiệu thêm một mối làm ăn cho chúng tôi. Thấy vậy, tôi cũng đành mượn rượu đáp bừa rằng sẽ đợi tin. Ai ngờ ngay hôm sau, tôi và Tần Nhất Hằng chưa trở về, ông ta đã gọi điện đến nói còn một ngôi nhà nữa, nếu hứng thú thì buổi chiều có thể đi xem.

Theo lời Hứa Truyền Tường, ngôi nhà này cũng được ông ta mua gom trong quá trình buôn nhà ma. Khi ông ta tới xem, ngôi nhà vừa xảy ra chuyện, giá cũng không cao, khổ nỗi ông ta không xử lý nổi nên việc làm ăn bất thành. Tới giờ ngôi nhà vẫn chưa bán được, giá thậm chí còn thấp hơn cả thời điểm ban đầu. Nếu chúng tôi có thể mua lại, ắt sẽ hời to. Nhà lại nằm trong thành phố, khá gần chỗ chúng tôi nên đi về thuận tiện, nếu dễ giải quyết thì cũng không mất quá nhiều thời gian. Chỉ có điều, ông ta mong sau khi chúng tôi mua được nhà, có thể chia cho ít hoa hồng, gọi là phí môi giới.

Đề nghị của Hứa Truyền Tường khiến tôi hơi dao động, thật ra bây giờ trở về cũng chẳng có việc gì làm. Cơ nghiệp cỏn con của tôi và Tần Nhất

Hằng đều đã thuê người trông coi hộ, có quay về cũng chỉ ngồi bàn chuyện về tập đoàn Hoành Đạt. Vậy nên, tôi lập tức bàn với Tần Nhất Hằng, dù sao đã đến đây rồi, tiền dâng trước mặt tội gì không lấy.

Hắn cũng không phản đối, gật đầu bảo tôi gọi điện hẹn gặp Hứa Truyền Tường.

Tôi và Tần Nhất Hằng sửa soạn một chút, ăn trưa rồi buổi chiều đi gặp Hứa Truyền Tường. Cả ba lên xe tới thẳng ngôi nhà kia.

Trên đường, Hứa Truyền Tường nói qua tình hình. Ngôi nhà kia được xây từ ba bốn năm trước, trong một khu đô thị vào hạng đắt đỏ của thành phố ở thời điểm đó, đa phần đều là các tòa nhà cao trên dưới hai mươi tầng. Ngôi nhà đó ở tầng 14, do một đôi vợ chồng mới cưới mua. Sau khi cưới, họ sửa sang lại rồi dọn vào chưa được mấy hôm thì cô vợ uống thuốc an thần tự tử trong nhà. Mới kết hôn không lâu mà người vợ đã tự sát, người ta không khỏi cảm thấy kì lạ. Vì vậy, chuyện về ngôi nhà lan truyền rất nhanh, mọi người ra sức phỏng đoán nguyên nhân thúc đẩy cô gái kia tìm đến cái chết, đa phần đều cho rằng cô ta phát hiện chồng mình ngoại tình nên nhất thời nghĩ quẩn.

Tuy nhiên, đây chỉ là lời đồn, cụ thể ra sao e rằng chỉ có thể hỏi người chết. Khi đi xem ngôi nhà ấy, Hứa Truyền Tường cũng moi được đôi ba chuyện từ người trong nhà. Hình như sau khi kết hôn, người chồng phát hiện vợ mình không còn trinh trắng, từng phá thai hay sao đó nên suy sụp. Gần như ngày nào họ cũng cãi vả vì chuyện này, người chồng quá tức giận chuyển tới nhà bạn ở, trong thời gian đó, vợ anh ta tìm đến cái chết.

Người chết tuy là vợ mình, song trước khi qua đời đôi bên đang chiến tranh lạnh. Chẳng rõ anh chồng hổ thẹn, sợ ma hay trông cảnh nhớ chuyện cũ mà suốt mấy tháng liền không đám về ở, hơn nữa còn nhờ bên môi giới bán hộ nhà, nhưng rao vài tháng chẳng ai dám hỏi mua. Thời gian trôi đi, anh ta dần dà không quá e ngại nữa, cuối cùng vẫn chuyển về. Để có thêm hơi người, anh ta còn mời bố mẹ và cậu em họ đang tìm việc trong thành phố tới đây sống.

Nhưng mọi người chuyển tới ở không lâu, ngôi nhà bắt đầu xảy ra chuyện lạ.

Ban đầu, họ không hề nghĩ đến ma quỷ gì, vì chuyện lạ chỉ giới hạn ở việc họ thường mất giày vô cớ. Gia đình này có thói quen đặt giá giày ở

ngoài hành lang, trước khi vào nhà sẽ cởi giày xếp lên giá, sau đó xỏ dép lê từ ngoài cửa đi vào, như vậy vừa ngăn nắp vừa tránh mang đất bụi vào nhà.

Hôm sau, khi chuẩn bị thay giày ra ngoài, mọi người mới phát hiện giày trên giá không cánh mà bay, mỗi đôi lại chỉ mất một chiếc. Thoạt tiên họ không quá để ý, cho rằng đây chỉ là trò đùa quái đản của trẻ con nhà nào, còn đi từng tầng một để tìm giày nhưng vẫn không thấy.

Khu nhà này tương đối cao cấp, những người sống ở đây đều khá giả. Hơn nữa, môi ngày đều có người tuần tra hoặc quét dọn theo giờ nên khả năng bị ăn trộm giày tương đối thấp, huống hồ chẳng ai ăn trộm một chiếc bao giờ. Họ đành nghĩ cách đối phó, bê giá giày vào trong nhà. Như thế, giày không mất nữa, nhưng lại có chuyện kì lạ hơn xảy ra.

Sáng sớm mở cửa, cứ cách dăm ngày ba bữa, họ lại nhặt được giày trước cửa nhà. Tất cả đều rất cũ, nhưng không phải giày bị mất trước đó, cũng không thành đôi. Lúc nào cũng là một chiếc đặt trước cửa.

Gia đình nghĩ là trò đùa mới do kẻ lấy trộm giày trước đây bày ra, bèn mang đi hỏi từng nhà, tất nhiên chẳng ai nhận. Hai vợ chồng già đâm sợ chuyển đi trước, anh chủ nhà cũng ra ngoài tìm chỗ khác, chỉ còn lại cậu em họ, vì muốn ở gần chỗ làm nên cậu ta chưa chuyển đi.

Ngôi nhà tuy từng có người chết và xảy ra nhiều chuyện lạ khó hiểu, nhưng nói chung chưa đến nỗi nguy hiểm. Cậu em ban đầu cũng nơm nớp, nhưng kiên trì ở được một tuần thấy không gặp chuyện gì dị thường nên vẫn yên tâm sống qua ngày.

Chủ nhà thấy em họ bình yên vô sự, lại phân vân định trở về, dù sao thuê phòng bên ngoài cũng mất một khoản không nhỏ. Nhưng chưa kịp chuyển, cậu em đã tự sát ngay trong nhà, nghe nói cũng vì uống thuốc an thần quá liều. Sự trùng hợp quả thật kì lạ, khiếp sợ nhất là chính anh chủ nhà phát hiện ra thi thể cậu em. Khi đó, một chân cậu ta không đi giày, mà chiếc giày lại đặt ở cửa phòng.

Cư dân trong khu bàn tán xôn xao, rõ ràng là oan hồn đòi mạng. Ngôi nhà vốn dĩ không bán được, sau vụ tự tử càng không thể rao bán, vì vậy vẫn gác lại đến giờ.

Hứa Truyền Tường kể rất rõ ràng mạch lạc, không hổ trước đây từng múa mép lường gạt người ta lấy tiền. Nhưng nghe xong tôi vẫn thắc mắc, ngày nào cũng có người bỏ giày trước cửa là sao nhỉ?

Tôi nhớ trước đây từng nghe người lớn kể lại, giày dép tiếp đất trong thời gian dài nên âm khí rất nặng. Gót chân người yếu dương khí nên là bộ phận dễ bị ma nhập. Vì vậy, đến giờ nhiều người già khi mua giày mới nhất định phải thay lót giày mà mình tự chuẩn bị vào mới yên tâm, một phần để vừa chân hơn, một phần cũng vì quan niệm mê tín đó. Nghĩ vậy, tôi tự nhủ, lẽ nào nguyên nhân nằm ở lót giày? Người nhà này nhất định không để ý bên trong giày nên đã bỏ qua điểm mấu chốt nào rồi.

Tôi nhìn sang Tần Nhất Hằng, có vẻ hắn cũng đang cân nhắc. Nghe tôi suy đoán, hắn nghĩ ngợi một hồi, cho rằng hiện tại dù nói gì cũng chỉ là đoán mò, vẫn nên đợi đến nhà tận mắt xem xét. Có điều, cái chết của cậu em họ kia quả thật rất kì lạ.

Hứa Truyền Tường nói đi đường chỉ mất hai mươi phút, nhưng cuối cùng vì tắc đường, một tiếng đồng hồ sau chúng tôi mới đến nơi. Chủ nhà đã đứng đợi dưới lầu, gặp mặt không hỏi han gì, đến tay cũng chưa kịp bắt, đưa thẳng chúng tôi lên nhà. Sau khi mở cửa, anh ta giới thiệu qua loa một lượt rồi nói muốn tìm địa điểm khác để bàn về giá cả.

Nội thất trong nhà cũng khá, hơn nữa vì ở chưa lâu nên ngôi nhà gần như còn mới. Nhà rộng khoảng 130 m^2, bố cục ba gian tiêu chuẩn như căn tôi đang ở. Nhìn từ cửa sổ, cảnh quan xung quanh cũng không tệ, rất có tiềm lực tăng giá.

Tôi vừa nhìn đã thấy thích, nhưng không thể lộ vẻ vui mừng, ít nhất cũng phải đợi Tần Nhất Hằng xem xét xong mới nói được. Tôi đưa mắt ra hiệu với hắn, rồi kéo chủ nhà ra hành lang để mặc cả. Trước khi tới đây, tôi đã tìm hiểu qua mức giá nhà đất trong khu này.

Chủ nhà ra giá, hơi cao so với tôi, nghĩ nhưng vẫn chấp nhận được. Bây giờ chỉ đợi Tần Nhất Hằng OK một tiếng là xong. Trông dáng vẻ sốt ruột của chủ nhà, xem chừng muốn kí hợp đồng ngay bây giờ cũng được.

Hơn mười phút sau, Tần Nhất Hằng mới đi ra. Trông hắn khá bình thản, có lẽ vấn đề của ngôi nhà không đến nỗi nan giải, tôi đưa mắt nhìn hắn hòng xác nhận. Hắn không đáp lại tôi, chỉ đột nhiên hỏi chủ nhà, lúc trước, anh có nhớ những chiếc giày ở ngoài cửa hướng mũi vào cửa hay ra ngoài không?

Ngơ người vì câu hỏi bất ngờ, chủ nhà nghĩ một lát mới đáp, bấy giờ không ai để ý chi tiết này, với cả chuyện đã rất lâu rồi, không nhớ nổi nữa.

Tần Nhất Hằng gật đầu hỏi tiếp, vậy anh có để ý thấy đế giày dính gì không, trông như giẫm phải vật bẩn chẳng hạn?

Chủ nhà vẫn lắc đầu. Trong lúc đó lòng tôi đã lạnh hẳn đi, xem chừng khó nhằn rồi. Nhưng không tiện xen vào, tôi đành châm điếu thuốc đứng ngoài hành lang chờ đợi.

Tầng này gồm bốn căn, ra khỏi thang máy sẽ thấy mỗi bên có hai căn. Hành lang rất sạch sẽ, sàn gạch bóng loáng. Cửa cả bốn căn giống nhau, đều do khu đô thị làm sẵn, không biết người sống ở đây thế nào.

Tôi đảo mắt nhìn, bỗng nhớ đến câu chuyện nghe được hồi nhỏ, bọn trộm cướp thường nhân lúc đêm khuya để lại kí hiệu trước của ngôi nhà chúng định cướp để khi trời sáng dễ tìm lại. Hay những chiếc giày kia cũng là một dạng kí hiệu, dùng để dẫn đường cho tà vật?

Trong lúc tôi mãi suy nghĩ, Tần Nhất Hằng đã xong việc. Hắn đưa mắt ra hiệu với tôi, rồi khẽ máy ngón tay cái. Cử chỉ của hắn khiến tôi không biết phải làm gì, bỗng dưng giở ám hiệu chưa từng dặn nhau thì làm sao tôi hiểu được? Tôi đành mượn cớ kéo hắn vào nhà, hạ giọng hỏi, bây giờ tính sao?

Tần Nhất Hằng đáp, người này hỏi gì cũng không biết, còn không kể rõ được bằng Hứa Truyền Tường, xem chừng hơi nguy hiểm, chúng ta phải về bàn bạc kĩ hơn.

Hắn đã bảo vậy, tôi cũng đành nói với chủ nhà để chúng tôi bàn bạc rồi sẽ trả lời, sau đó xuống lầu. Hứa Truyền Tường vẫn ngồi trong xe đợi. Đang hí hửng tưởng sắp có hoa hồng, kết quả lại nghe phải bàn bạc thêm, ông ta tỏ ra sốt ruột, sợ chúng tôi không mua nữa nên ba hoa liên tục suốt đường về.

Về phòng tôi hỏi Tần Nhất Hằng, chuyện giày dép kia là thế nào, có liên quan gì tới việc mũi giày quay vào trong hay hướng ra ngoài? Phải chăng nguyên nhân đều nằm ở miếng lót giày?

Tần Nhất Hằng nghĩ một lát rồi nói, cả hai chúng tôi đều chưa từng nhìn thấy mấy chiếc giày, bây giờ phân tích vô căn cứ kể cũng khó. Về hướng mũi giày, thật ra hắn chỉ suy đoán theo bản năng, nếu mũi giày hướng vào cửa, chứng tỏ người hay vật đi giày đang muốn bước vào trong, còn hướng ra ngoài thì ngược lại.

Về miếng lót giày, trước đó hắn không để ý tới nó. Trong huyền thuật có không ít chuyện liên quan tới lót giày. Chẳng hạn, việc trù nhau bằng cách giẫm lên hình nộm trong cuộc sống thường ngày cũng bắt nguồn từ một loại huyền thuật, nhưng cách áp dụng không đơn giản là đặt hình nộm dưới lót giày hoặc bít tất rồi giẫm lên, mà cần kết hợp cả ngày sinh tháng đẻ của người đó, thậm chí đi giày tới đâu, đi bao xa cũng phải theo quy định nghiêm ngặt, vô cùng phức tạp.

Nghe giọng điệu của Tần Nhất Hằng, xem chừng không còn manh mối gì để tìm hiểu nữa. Nói thật, tôi rất thích ngôi nhà, huống hồ nó còn có ưu thế về giá cả, không mua được thì quả là đáng tiếc. Tôi bèn hỏi Tần Nhất Hằng, vậy bây giờ còn cách nào để thử không?

Hắn ngẫm nghĩ rồi nói, nếu thực sự muốn mua nhà này, chúng ta thử đặt một đôi giày trước cửa, hôm sau quay lại xem có thay đổi gì không. Trước đó, chúng tôi cũng chỉ nghe lời kể của Hứa Truyền Tường, có lẽ còn một vài chuyện ông ta để sót hoặc chưa biết tới.

Đề nghị không tồi, tôi gật đầu đồng ý ngay.

Chúng tôi đi thẳng tới trung tâm thương mại, mua bừa một đôi giày thể thao ở khu giảm giá. Xong xuôi, chúng tôi gọi điện cho chủ nhà, nói toạc ra rằng mình là dân chuyên buôn nhà ma, nên nếu chưa làm rõ mọi chuyện bên trong thì không thể mua nhà, tạm thời cần anh ta giao chìa khóa.

Chủ nhà hơi do dự, nói rằng Hứa Truyền Tường đã kể với anh ta về thân phận của chúng tôi, chìa khóa anh ta có thể đưa, nhưng hi vọng hai chúng tôi để lại tiền đặt cọc, vì chưa biết chừng chúng tôi còn đặt thêm bùa chú vào trong nhà, nhỡ không bán được lại rước thêm tai họa, ít nhất anh ta cũng cần chút đảm bảo. Yêu cầu này cũng không quá đáng, nghĩ ngợi một lát, tôi ra cây ATM rút một vạn tiền mặt, gói lại cẩn thận rồi tới chỗ chủ nhà lấy chìa khóa.

Cầm chìa khóa trong tay, chúng tôi đi thẳng tới ngôi nhà kia. Tần Nhất Hằng kính cẩn đặt giày trước cửa, rồi như không cam lòng, hắn lại mở cửa vào trong xem xét một vòng. Lúc trở ra, hắn cau mày thông báo, tôi vẫn không thấy có gì lạ trong nhà, đành phải đợi tới mai thôi.

Hai chúng tôi trở về khách sạn.

Đêm đó tôi trằn trọc không yên, sáng ra thức dậy rất sớm, Tần Nhất Hằng thì vẫn ngủ ngon lành. Mãi mới có một lần được đánh thức hắn, tất

nhiên tôi phải tranh thủ báo thù, bèn đạp hắn dậy rồi thu dọn qua loa. Hai chúng tôi tạt vào mua ít đồ ăn sáng bên đường rồi tới ngôi nhà.

Trên đường đi tôi lo lắng phấp phỏng, nhưng tới nơi lại thất vọng vô cùng. Đôi giày vẫn nằm yên vị trí Tần Nhất Hằng đặt hôm qua, không suy suyển chút nào. Hắn tặc lưỡi ngồi xổm xuống xem xét thật kĩ, sau đó bĩu môi nhìn sang tôi.

Tôi tự nhủ, sao lại thế nhỉ? Chê giày rẻ tiền? Tình cờ là hôm nay không bị mất hay ngôi nhà lâu không ai ở nên quân trộm giày kia cũng đi rồi? Tôi cũng ngồi xổm xuống cạnh đôi giày rồi hỏi Tần Nhất Hằng, giày không mất, chúng ta phải làm sao?

Hắn cầm đôi giày lên ngắm nghía rồi nói, có lẽ vì trong nhà không có người. Những lời đồn trước đây đều là khi bên trong có người ở, tuy giờ không thể đoán được nguyên nhân nhưng ít nhất chúng ta nên thử tiếp xem sao.

Ý hắn là đêm nay cả hai sẽ ở lại trong nhà. Đến giờ, tôi đã quen với việc trông nhà ban đêm nên chỉ ừ một tiếng rồi lập tức cùng hắn tới siêu thị gần đó mua ít đồ dùng cần thiết. Xong xuôi, thấy vẫn còn sớm, cả hai tiện thể dạo quanh trung tâm thương mại thành phố, xem như giết thời gian. Tối đến, chúng tôi tìm chỗ ăn cơm rồi trở về ngôi nhà kia. Đồ đạc trong nhà có vẻ đã bị bán sạch, chúng tôi đành mua hai chiếc ghế gấp ở siêu thị, dựng trong phòng khách ngồi suốt đêm.

Một đêm nói dài chẳng dài, ngắn cũng chẳng ngắn, nhưng trôi qua rất khó khăn. Tôi cứ dỏng tai lắng nghe động tĩnh ngoài cửa, cho rằng nếu có ai tới lấy giày, không chừng lại phát ra tiếng động.

Tiếc rằng đợi đến quá nửa đêm vẫn im phăng phắc, yên ắng đến mức tôi buồn ngủ rũ rượi. Sớm biết vậy, tôi đã mua hai cái túi ngủ cho rồi. Một lúc sau, tôi không trụ nổi nữa, đành chống trán chợp mắt một lúc, tới khi Tần Nhất Hằng gọi dậy thì trời đã sáng.

Trông hắn có vẻ tiều tụy, hình như đã thức cả đêm qua. Tần Nhất Hằng vỗ lên người tôi hai cái rồi nói, đôi giày vẫn ở chỗ cũ.

Nghe vậy, tôi thở hắt ra, đứng dậy mở cửa xem. Quả nhiên đôi giày vẫn nằm nguyên trước cửa. Uổng công thức cả đêm. Tôi châm thuốc để xốc lại tinh thần, bàn với Tần Nhất Hằng, liệu có phải những gì Hứa Truyền

Tường kể chỉ là lời đồn thổi vô căn cứ. Nếu không, chúng ta thức cả đêm kiểu gì cũng phải phát hiện ra manh mối chứ.

Tần Nhất Hằng lắc đầu, chìa tay xin tôi điếu thuốc rồi nói, tôi vừa phân tích thử, nếu Hứa Truyền Tường đã muốn trục lợi thì sẽ không gây phiền nhiễu. Tôi thấy nguyên nhân có thể nằm ở giày. Đôi giày chúng ta mua mới, dù từng có người đi thử thì cũng không giống giày đã đi một thời gian dài, không có hơi người. Chúng ta thử tìm một đôi giày cũ đi lâu rồi xem sao.

Dứt lời, hắn nháy mắt với tôi đầy ẩn ý. Tôi thầm nhủ trong lòng, thôi rồi, chắc chắn là muốn lấy đôi giày tôi đang đi để thử nghiệm. Giày này rất đắt, thật không nỡ đem ra chiêu thần dụ quỷ. Nhưng trước mắt chẳng còn cách nào hơn, đành hi sinh để đầu tư chuyện lớn vậy. Thấy tôi đồng ý, Tần Nhất Hằng liền đưa tôi về khách sạn ngủ bù. Ngủ dậy, chúng tôi mua ngay một đôi giày khác để thay, đặt đôi cũ vào túi, đi ăn tối rồi quay lại ngôi nhà.

Đôi giày của tôi được đặt ngay ngắn trước cửa. Chúng tôi vào trong, bắt đầu một đêm chờ đợi. Bên ngoài dù sao cũng là giày của tôi nên tôi khá căng thẳng, cứ dán mắt vào cánh cửa, chỉ sợ bị liên lụy. Tần Nhất Hằng cũng đầy vẻ cảnh giác.

Bầu không khí này hơi giống với lúc chúng tôi mới vào nghề. Một đêm trôi qua rất nhanh, cả hai đều không phát hiện ra điều gì dị thường, trời đã tờ mờ sáng. Tần Nhất Hằng xem đồng hồ, nói đã tới lúc mở cửa. Tôi gật đầu, đứng dậy vận động gân cốt, tự nhủ lát nữa mở cửa không biết sẽ nhìn thấy gì.

Ai ngờ Tần Nhất Hằng cứ như không thấy tôi gật đầu, lại gọi tôi lần nữa. Tới khi tôi cáu kỉnh đáp lại, hắn mới ừ rồi chạy thẳng ra mở cửa. Động tác của hắn rất nhanh, tôi nhất thời không theo kịp, vội bước tới cửa nhìn ra ngoài, ngớ người. Quả nhiên có kẻ đã đụng vào giày! Nhưng nó vẫn còn nguyên, chỉ có một chiếc không hiểu sao lại dịch ra gần hành lang.

Trời đã sáng, hành lang cũng đã bật đèn.

Thế nhưng, tôi vẫn cảm thấy lạnh toát, xem ra lời đồn về ngôi nhà là thật, nhưng giày của tôi vì sao lại không bị mất? Tần Nhất Hằng cau mày ngồi xổm xuống đất, tôi cũng ngồi theo hỏi hắn chuyện này là thế nào.

Nghe tôi hỏi, Tần Nhất Hằng tặc lưỡi rồi khẽ lắc đầu, không hiểu vì không biết hay không muốn nói. Hắn nhấc chiếc giày trước cửa lên, đập

xuống đất hai lần, từ trong giày rơi ra một vật khá nhỏ. Tần Nhất Hằng tiện tay đưa thứ ấy cho tôi, không giải thích gì thêm, chỉ rón rén tới gần chiếc giày còn lại, quan sát kĩ rồi nhấc nó lên, lại đập hai lần xuống đất. Không có gì rơi ra.

Hành động của hắn khiến tôi sửng sốt, thì ra bên trong giày còn giấu vật nhỏ này. Tôi giơ lên xem, thấy không to, màu đen, cũng không biết làm bằng chất liệu gì, áng chừng trọng lượng có lẽ không phải kim loại, bốn mặt đều nhọn, về cơ bản là có hình thoi.

Tôi nắm gọn nó trong lòng bàn tay, góc nhọn cấn vào thịt đau nhói. Giày của tôi là hàng thủ công nổi tiếng của Italy, dĩ nhiên không có vật này bên trong. Quan sát một lát, tôi chợt bừng tỉnh, nhất định là do Tần Nhất Hằng bỏ vào, để ai không biết mà giẫm lên, lòng bàn chân sẽ bị đâm rách.

Quả nhiên, Tần Nhất Hằng xác nhận, là do tối qua tôi cố ý đặt vào. Trong giới huyền học, vật này được gọi là "trạng thích", được làm từ gỗ táo lâu năm. Tuy không phải là thứ khó tìm nhưng vì công dụng quá đặc biệt nên nhiều người trong nghề cũng chỉ nghe nói hoặc nhìn qua chứ gần như chưa dùng bao giờ.

Tương truyền, trạng thích chuyên dùng để chặn đường quỷ sai, nhằm dâng cáo trạng. Người dùng dựa vào biện pháp dò âm khí để tính toán nơi quỷ sai đi qua, xếp trạng thích theo phương vị ngũ hành rồi đặt trên đường. Nghe nói, nếu quỷ sai giẫm trúng trụng thích thì sẽ bị chặn lại trong chốc lát. Bấy giờ người bày ra thế cục sẽ tung lên trời một nắm tiền âm phủ, nhìn hướng tiền bay để đoán xem quỷ sai có ở đây không. Sau đó, phải nhanh chóng đốt cáo trạng mà mình muốn dâng ngay trước trạng thích, lúc đốt nhất định phải nhắm mắt và không được mặc trang phục màu đỏ, nếu không cáo trạng chưa kịp cháy hết đã bị quỷ sai câu hồn rồi.

Thời xưa, trừ trường hợp bất đắc dĩ, không thuật sĩ nào muốn dùng đến chiêu này bởi nó vô cùng nguy hiểm. Trước hết, trêu chọc quỷ sai vốn là chuyện lành ít dữ nhiều, huống hồ rất có khả năng chặn phải ác quỷ, người dâng cáo trạng lại không được mang theo vật dụng trừ tà hay áp dụng bất cứ thuật đuổi quỷ nào, nên nếu gặp ác quỷ thì xác định là hi sinh vì nghĩa. Bởi thế, cách thỉnh cầu bằng trạng thích chỉ được dùng nếu xảy ra hạn hán liên miên hoặc bệnh dịch tràn lan, con người bị ép tới bước dường cùng mới có kẻ cam tâm tình nguyện, mạo hiểm xả thân vì nghĩa lớn.

Tần Nhất Hằng đặt trạng thích trong giày chính là để tạo ra một cái bẫy. Giữa đêm hôm khuya khoắt, nếu thực sự có tà vật lén xỏ giày thì sẽ mắc bẫy, để lại ít nhiều dấu vết.

Nói xong, hắn nhặt lấy chiếc giày đã bị ai đó động vào, bảo tôi thu dọn đồ đạc rồi về khách sạn.

Thật ra chẳng cần thu dọn gì nhiều, chỉ có hai chiếc ghế gấp đặt trong phòng khách vốn chẳng đáng bao tiền, cũng không nhất thiết phải mang về. Hơn nữa chưa biết chừng chúng tôi vẫn phải quay lại đây trực đêm, thôi thì cứ để lại.

Tôi vào nhà vệ sinh rửa qua mặt mũi rồi cùng Tần Nhất Hằng trở về. Khi ra cửa, tôi định nhặt chiếc giày còn lại, nhưng hắn lắc đầu bảo tôi đặt xuống, nói rằng đem về chẳng để làm gì nữa. Nghe giọng hắn rất nghiêm túc, không chừng vẫn còn nguy hiểm, tôi đành ngậm ngùi nghe theo.

Về khách sạn, Tần Nhất Hằng bảo tôi đi ngủ trước, có chuyện gì tỉnh dậy hẵng bàn tiếp. Tôi cũng mệt mỏi rã rời, vừa đặt lưng xuống là ngủ ngay, khi tỉnh dậy trời đã nhá nhem tối. Tần Nhất Hằng đang ngồi trên giường, vẻ chờ đợi. Thấy tôi dậy, hắn giục thay quần áo rồi đưa tôi tới một phòng trọ thuê ngắn ngày.

Tôi chẳng hiểu mô tê gì. Rõ ràng chúng tôi đã thuê phòng khách sạn rồi, tại sao phải tìm chỗ khác để ở? Ban đầu, tôi còn tưởng chúng tôi bị đeo bám hay theo dõi ở khách sạn nên phải trốn một thời gian, song tới nơi mới biết hắn muốn dùng gian bếp trong phòng.

Căn phòng hắn thuê là kiểu phổ biến dành cho những hộ gia đình ít người, tôi cũng có vài căn kiểu tương tự chưa rao bán. Phòng không lớn, bày biện như nhà nghỉ, chỉ khác là có thêm một gian bếp khép kín hoặc nửa khép kín.

Căn bếp chúng tôi thuê thuộc kiểu nửa khép kín, chỉ có một tấm kính ngăn cách với chỗ sinh hoạt. Vào phòng, Tần Nhất Hằng nhìn quanh căn bếp một lúc rồi nói rằng nồi ở đây chưa đủ lớn, bảo tôi ra siêu thị mua một cái.

Tôi chạy ra siêu thị, mua cái nồi to nhất về. Nồi bằng inox, hấp luộc đều được. Nhận được nồi, Tần Nhất Hằng cẩn thận đánh nồi một lượt bằng nước gạo rồi mới đổ nước lã vào, đặt lên bếp đun, lại lấy chiếc giày

của tôi ra, xem kĩ lại rồi thả vào nồi. Tới giờ, tôi mới hiểu tại sao hắn nói không cần đem chiếc giày còn lại về. Đôi giày của tôi xem như vứt đi rồi.

Tôi vội vàng lại gần chiêm ngưỡng dung nhan chiếc giày lần cuối. Nước đang sôi ùng ục, chiếc giày sắp bị lật úp trong nồi. Nhưng tôi cũng không thấy điều gì bất thường, dấu vết mà Tần Nhất Hằng nói đến là gì? Nghe tôi hỏi, hắn châm thuốc, bảo tôi đừng sốt ruột, sau đó vặn bếp nhỏ lại, gọi tôi ra canh nồi, không được để nước bắn ra ngoài.

Tần Nhất Hằng lôi từ trong túi ra một cây bút lông, chấm lấy ít nước trong nồi rồi khua về phía mặt tôi. Hành động của hắn giống hệt kẻ tâm thần, tuy giày là của tôi nhưng cũng không thể dùng nước luộc giày bôi lên mặt tôi được. Tôi lùi lại tránh ngọn bút lông của hắn, kêu lên, mẹ nó, rốt cuộc cậu định làm cái quái gì vậy?

Tần Nhất Hằng bèn giải thích, chiếc giày này dù sao cũng đã dính hơi anh, mà cuộc thử nghiệm đêm qua rõ ràng là để chiêu ma gọi quỷ. Tôi sợ anh bị chúng bám theo nên sáng ra cố tình gọi tên anh, tới khi anh đáp lời mới mở cửa, để giúp anh ổn định tinh thần. Bây giờ, tôi sẽ bôi nước luộc giày lên cằm anh, xem như thu hơi người trên giày về. Anh không đồng ý cũng chẳng sao, nhưng mấy ngày tới có thể sẽ bị trẹo chân hoặc chuột rút.

Trẹo chân chẳng chết người được nhưng có thể làm chậm trễ mọi việc. Tôi cân nhắc rồi miễn cưỡng để hắn bôi một nhát lên cằm. Bôi xong, hắn vứt thẳng cái bút ra ngoài cửa sổ rồi bảo, vật trung gian cần vứt càng xa càng tốt, nếu không sẽ chẳng có tác dụng gì, thông thường phải nhờ người đem đi xa vứt hộ, nhưng tạm thời quăng nó xuống dưới lầu là được, dù sao chúng ta cũng sắp rời khỏi thành phố này rồi.

Dứt lời, Tần Nhất Hằng ngó vào nồi, tuyên bố đã đun xong rồi tắt bếp, ngồi xuống sofa đợi nước nguội, tiếp đó đổ một ít nước vào vỏ chai coca cỡ bự, lắc mấy cái rồi nói rằng đêm nay phải trở lại ngôi nhà kia.

Chất giày của tôi tốt thật, đun như vậy mà không bạc đi chút nào, nước vẫn trong vắt.

Tôi đón lấy chai coca, thử lắc lên nhìn một lúc, song chẳng thấy gì. Tuy nhiên, nhãn dán trên chai đã bị bóc sạch, tôi đoán có lẽ lát nữa Tần Nhất Hằng sẽ quan sát tà vật qua chai nước này. Chúng tôi sửa soạn lại đồ đạc, ăn tạm ít đồ ăn nhanh rồi quay về ngôi nhà kia.

Sau khi đi thang máy lên lầu, Tần Nhất Hằng chưa mở cửa vội mà vặn nút chai coca, đổ ít nước ra sàn, rồi gần như nằm bò xuống thấm từng chút nước bằng miếng giẻ lấy từ trong túi. Tôi đứng bên cạnh hút thuốc đợi. Độ mười phút, nền gạch từ cửa nhà tới trước thang máy hầu như đều được lau qua một lượt. Cũng may không có hộ nào cùng tầng đi về giờ này, nếu không chắc họ phát khiếp mất.

Lau hết quá nửa chai nước, Tần Nhất Hằng đứng dậy, cau mày. Nét mặt hắn khiến tim tôi đập thình thịch, chẳng lẽ có tà vật nào tới? Tôi vỗ nhẹ vào người Tần Nhất Hằng, hắn mới định thần lại, à một tiếng rồi chỉ xuống sàn, qua đây xem dấu vết để lại trong truyền thuyết này.

Tôi vội vàng nhìn. Sàn nhà bóng loáng nhưng vẫn trống trơn, nào thấy cái gọi là dấu vết. Tôi nghĩ có thể do góc nhìn chưa đúng, bèn bắt chước hắn nằm bò xuống, kết quả vẫn chẳng hơn, đành lên tiếng hỏi, trên mặt đất đâu có gì!

Tần Nhất Hằng chợt kêu lên như sực nhớ ra, lục tìm trong túi vài nén nhang thắp lên rồi gấp một tờ tiền lại để hứng tàn. Hứng được một ít, hắn ngồi xổm xuống cạnh tôi, thận trọng rắc tàn lên mặt đất, cuối cùng thổi thật nhẹ, rồi hất hàm, chính là nó.

Tôi nhìn theo hướng hắn chỉ, tim bỗng thót lại.

Sàn nhà hiện lên một dấu vết nhàn nhạt do tàn hương để lại, không chú ý kĩ sẽ rất khó nhận ra. Nhưng vì mặt tôi gần như đang dán lên sàn nên nhìn thấy rất rõ. Dấu vết không lớn, hình dạng giống một đóa hoa trừu tượng. Xem ra, nguyên nhân khiến ngôi nhà náo loạn nằm ở đây rồi, nhưng nó là gì vậy nhi?

Tôi quay lại hỏi, Tần Nhất Hằng chỉ nhếch môi cười bảo tôi đứng dậy, rồi thản nhiên mở cửa bước vào, thong thả đi quanh phòng khách hồi lâu, nhìn trước nhìn sau như đang tìm kiếm thứ gì. Cuối cùng, hắn dừng lại dưới ngọn đèn trong phòng khách, kê ghế gấp trèo lên lần mò cái chụp đèn một lúc, khẽ lắc đầu rồi đi sang phòng khác.

Tôi ngơ ngác đứng dậy theo vào. Tần Nhất Hằng lại kê ghế dưới ngọn đèn trong phòng ngủ, trèo lên lần mò như lúc nãy. Vật dụng trong nhà dù đã dọn đi hết nhưng đèn trang trí vẫn giữ nguyên, trông có vẻ là đồ cao cấp. Tôi thầm nghĩ, lẽ nào hắn vừa mắt cái đèn, định tháo ra mang về?

Sau một hồi ngửa cổ theo dõi, tôi lại cảm thấy không đúng, bèn hỏi hắn. Tần Nhất Hàng ậm ừ rồi bảo tôi giữ ghế. Tôi giữ chặt cái ghế gấp, chỉ thấy hắn ở phía trên dùng sức giật mạnh.

Một lúc sau, hắn mới tụt xuống, lòng bàn tay nắm vài tờ giấy vàng. Vừa trông thấy, tôi đã cảm giác có chuyện chẳng lành. Đây rõ ràng là bùa, tuy Tần Nhất Hằng rất hiếm khi dùng nhưng tôi đã từng nhìn thấy nó trên phim.

Vậy là trước đây từng có người động tay vào nhà, hay Hứa Truyền Tường đã cài cắm gì trong lần đầu tới đây? Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, hắn cầm nắm giấy vàng, nghĩ một lát rồi nói, bây giờ, tôi đã nắm rõ tình hình ngôi nhà, có điều để xác nhận thêm, chúng ta phải ra ngoài một chuyến.

Hắn vẫn úp úp mở mở, nhưng tôi không sợ nữa. Nếu Tần Nhất Hằng đã nắm rõ nguyên nhân thì về cơ bản nhà đã nằm trong tay tôi rồi, kiếm được tiền ai lại không vui. Tôi theo hắn ra khỏi nhà, vào thang máy xuống thẳng tầng một, cuối cùng dừng lại ở bên ngoài khu nhà.

Tần Nhất Hằng hỏi thăm bảo vệ tòa nhà xem có trạm thu gom phế liệu hoặc trung tâm xử lý rác thải nào gần đây không. Bảo vệ liền nói đi về phía Đông tòa nhà sẽ thấy một trạm thu gom phế liệu không nhỏ. Chúng tôi lập tức bắt taxi tới thẳng đó.

Trên đường, thấy nét mặt của Tần Nhất Hằng vẫn u ám nên tôi hơi lo lắng. Theo tình hình hiện tại, e rằng những chiếc giày kia đều bắt nguồn từ trạm phế liệu. Nhưng sao chúng lại vô duyên vô cớ xuất hiện ở cửa ngôi nhà? Hơn nữa, trông Tần Nhất Hằng không có vẻ vui mừng vì kiếm được tiền, mà cứ như bị lỗ vốn vậy.

Tôi không nhịn được nữa, bèn hỏi hắn xem rốt cuộc có vấn đề gì, nhà có thể mua được hay không. Tần Nhất Hằng không giải thích, chỉ khẽ gật đầu rồi nói vấn đề của ngôi nhà rất dễ giải quyết, lát nữa về chuẩn bị hợp đồng là được. Dứt lời, hắn lại nhìn ra ngoài cửa sổ trầm ngâm. Ra cái vẻ thần bí, tôi chỉ muốn cho hắn một trận, nhưng dù sao cũng đã quen rồi, đành ngậm miệng chờ xem sao.

Đường đi xa hơn mô tả của bảo vệ, không biết có phải tài xế đưa chúng tôi đi lòng vòng không, mất hơn mười phút mới tới nơi. Xuống xe, Tần Nhất Hằng đi thẳng vào trong. Trạm thu gom phế liệu đặt tại một khu nhà

cũ, không giống cửa hàng bán lẻ bình thường, mà là một gian nhà nhỏ xây giữa khoảng sân quây gạch đỏ trong góc khu nhà.

Hơn 9 giờ tối, trong nhà tuy vẫn sáng đèn nhưng đã đóng cửa. Tần Nhất Hằng gọi vài tiếng, chỉ có con chó buộc ở sân sủa đáp lại. Lát sau, một ông lão từ trong nhà đi ra.

Tần Nhất Hằng chẳng thèm chào hỏi người ta, độp một cái hỏi ngay nhà ông năm nay có con chó nào mới chết không. Đột nhiên bị hỏi, ông lão vô cùng sửng sốt, lúc đầu còn tưởng chó nhà mình chưa buộc kĩ nên gây ra tai họa gì, vội vàng lắc đầu nói không có.

Tần Nhất Hằng bèn khích lệ ông lão vài câu, rằng chúng tôi tới đây không phải để làm phiền gì cả. Lúc đó, ông lão mới nheo mắt gật đầu đáp, quả thật từng có một con chó bị chết, nhưng cách đây đã hai năm rồi, chính là con của con chó nhà ông đang nuôi. Sau khi ra đời, lũ chó con đều được đem đi cho, chỉ mình nó được giữ lại vì khá quấn ông lão. Ai dè mới nuôi vài tháng, nó đã lén chạy đi chơi, cuối cùng bị ô tô cán chết.

Tần Nhất Hằng nghe xong khẽ gật đầu, vẻ hài lòng, móc ví đưa cho ông lão một trăm tệ. Ông lão không dám nhận, từ chối vài lần mới chịu cầm lấy. Tôi đứng cạnh mà chẳng hiểu gì, sao cứ như đi thăm hỏi người già neo đơn thế này? Trên đường về, tôi mới hỏi tại sao ngôi nhà kia lại liên quan đến con chó.

Hắn trả lời, vì tà vật đó đã chạm vào giày tôi nên hắn dùng chiếc giày làm vật dẫn để xem rốt cuộc là thứ gì, nào ngờ lại nhận được kết quả ngoài dự đoán. Dấu vết mà tôi nhìn thấy trước hành lang chính là vết chân chó. Đây cũng là lý do vì sao giày mỗi lần chỉ có một chiếc, bởi chó không có tay, phải tha bằng mõm, nên mỗi lần chỉ tha được một chiếc giày. Bấy giờ hồi tưởng lại, dấu vết in trên đám tàn hương quả là giống chân chó, chỉ hiềm tôi không nuôi thú vật nên khó liên tưởng thôi. Xem ra đúng như tôi đoán, giày ở trước cửa nhà quả thật được tha từ trạm thu gom phế liệu.

Tần Nhất Hằng mở cửa sổ taxi, châm thuốc rồi nói tiếp, thật ra dấu chân chó này bình thường rất khó phát hiện, kể cả sử dụng huyền thuật. Sở dĩ chúng tôi có thể nhìn thấy nó là bởi hắn đã đặt một cái trạng thích trong giày, trạng thích vốn là vật trừ tà.

Con chó tuy không phải ma quỷ, nhưng dù gì cũng là tà vật nên khi hồn của nó tới tha giày, tự nhiên sẽ cảm thấy giày nặng chịch, vì vậy mới để lại

dấu chân trên mặt sàn. Đây cũng là lý do vì sao giày của tôi không bị tha đi, mà chỉ xê dịch một đoạn nhỏ, rơi ngay giữa hành lang.

Bởi linh hồn con chó không chịu nổi sức nặng nên buộc phải nhả ra.

Theo tình hình trước mắt, giả sử trạng thích vô tình bị nhân viên quét dọn hoặc người dân sống cùng tầng nhặt được thì cũng không sao, còn không thì linh hồn con chó đó có lẽ đã bay lên trời rồi, cái trạng thích kia cũng chính là phần mộ cuối cùng của nó. Tần Nhất Hằng phả ra một làn khói thuốc, vờ làm bộ sầu muộn.

Tôi nghe xong vẫn còn lơ mơ, tuy hắn đã giải thích rõ ràng nhưng tại sao con chó lại tự dưng chạy tới đây tha giày đi, bất chấp âm hồn bất tán, không thể đầu thai? Chẳng lẽ ở đây vẫn còn linh hồn của một con chó khác vốn là một cặp với nó? Nhưng trước nay tôi chưa nghe nói nhà này nuôi chó bao giờ.

Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, hắn lại thở dài, nói, nếu tôi đoán chính xác thì suy luận của anh cũng đúng một phần.

Trong lúc nói chuyện, chúng tôi đã về tới khu nhà kia. Sau khi xuống xe, Tần Nhất Hằng lại đưa tôi tới trước cửa ngôi nhà.

Hắn nhìn quanh, lấy đống bùa vàng ra rồi bảo, đây là loại bùa phổ biến nhất trong Đạo gia, được sử dụng rộng rãi, cũng chính là bùa trấn trạch thông dụng nhất. Rất nhiều người xem lướt qua cũng biết vẽ, nên dù ngày nay loại bùa trấn trạch này không còn thịnh hành, người ta vẫn thường xuyên nhìn thấy nó.

Nhất là khi nó cũng có tác dụng nhất định, có thể trấn giữ nhà cửa, giúp người trong gia đình khỏe mạnh bình yên. Cần chú ý là nó không có tác dụng trừ ma diệt quỷ, gọi là "chặn" nghe thỏa đáng hơn "trấn", bởi nó chỉ dùng để chặn cho hơi người trong nhà không thoát ra ngoài. Quan trọng nhất là chỉ dán loại bùa này trong ngôi nhà tiếp khí đất, cũng có nghĩa là khi đứng trong nhà, lòng bàn chân phải giẫm lên mặt đất. Dù là nhà lầu, cũng chỉ dán ở tầng một với điều kiện số tầng không quá nhiều. Còn đối với các cao ốc thì không được phép dán.

Ngày nay có nhiều người mê tín, thần hồn nát thần tính, mù quáng sử dụng bùa nên rất dễ chuốc họa vào thân. Nhiều kẻ không hiểu rõ nội tình đã tùy tiện dán bùa trong nhà, giả sử không phù hợp các điều kiện trên thì

lá bùa sẽ phản tác dụng, rõ nhất là khiến người trong nhà u uất ngột ngạt. Nếu trúng phải người đa sầu đa cảm, coi như hết đường cứu.

Bùa dán ở chỗ cao sẽ trở thành một ngọn núi vô hình, nhà càng cao thì càng nguy hiểm. Vợ của chủ nhà tự sát, chắc chắn do ảnh hưởng của bùa, hơn nữa lúc đó còn cãi nhau với chồng, uất ức thành bệnh, không nghĩ thoáng được, cuối cùng đã tự sát. Bùa này có thể do người nhà tự dán lên, kết quả chữa lợn lành thành lợn què, rước họa vào thân. Những chuyện tương tự không phải hiếm gặp.

Dứt lời, Tần Nhất Hằng đưa lá bùa cho tôi. Tôi cầm trong tay, quan sát một lúc, thấy chữ bên trên nguệch ngoạc như gà bới, có vẻ được viết bằng bút lông, nhưng tôi chẳng nhận ra mặt chữ nào.

Tôi vò đầu suy nghĩ. Tần Nhất Hằng nói bùa là do nhà họ tự dán lên, khiến vợ chủ nhà uất ức mà tự sát, nhưng thế thì liên quan gì đến con chó kia? Em họ của chủ nhà cũng tự sát tại đây, chẳng lẽ cũng vì bị lá bùa làm cho uất ức nghĩ quẩn?

Tôi lại hỏi Tần Nhất Hằng, hắn khẽ gật đầu, nói, người chết không thể sống lại, vì sao họ chết, chúng ta chỉ có thể suy luận qua những manh mối đã biết. Em họ của chủ nhà rất có khả năng cũng bỏ mạng vì lá bùa. Cậu ta chết ngày nào thì giờ chúng ta không rõ, nhưng có lẽ hôm đó âm khí rất nặng. Theo truyền thuyết, khi âm khí nặng, bùa sẽ đè xuống, cuối cùng đè lên cả người. Khoa học có thể lý giải rằng cái chết này liên quan đến việc tinh thần bị chèn ép; huyền học gọi nó là bức quá thành họa. Còn về linh hồn con chó kia...

Tới đây, Tần Nhất Hằng ngừng một lát, trông có vẻ khó nói. Tôi châm thuốc, kiên nhẫn đợi. Tần Nhất Hằng thở dài một tiếng, mục đích của con chó thật ra rất đơn giản. Tha giày tới hay trộm giày đi cũng không hề có ý xấu. Trước đây, theo thói quen, chúng ta vẫn cho rằng tà vật đều là ác quỷ làm hại tới con người, vì vậy mới bỏ qua manh mối đơn giản này. Giày để xỏ vào chân, mà chân dùng để đi đường, thế nên con chó ấy chỉ muốn dùng cách thức của riêng mình để nhắc nhở mọi người rời khỏi nhà. Chắc chắn nó đã biết ngôi nhà có vấn đề nên mới liều lĩnh muốn cứu người trong nhà.

Quả thật, điều này khiến người ta phải ngỡ ngàng, dù chó là loài vật có trực giác, trông thấy được tà ma, nhưng ai đâu biết chúng lại thông minh

đến vậy. Tần Nhất Hằng ngẫm nghĩ một lúc, cảm thấy chỉ có một khả năng, con chó chính là cô vợ đã mất của chủ nhà.

Nguyên nhân có lẽ là tình yêu. Người vợ dù đã chết, nhưng vẫn lo lắng cho chồng ở dương gian, không nỡ để anh ta giẫm lên vết xe đổ của mình. Cô ấy tự sát nên không thể yên ổn đầu thai, tuy chưa hóa thành ác quỷ nhưng cũng chỉ có thể quanh quẩn gần nhà để tìm cách.

Thật tình cờ, cô ấy chết ngay lúc con chó mẹ ở trạm phế liệu mới sinh con. Chó con vừa ra đời nên hồn chưa nhập vào thân. Cô ấy nhân cơ hội chiếm thể xác của nó để trở về cảnh báo với người trong nhà. Thế nhưng, số trời đã định, dù nhập vào thân xác con chó, cô ấy vẫn không tránh khỏi chết thêm lần nữa. Cái chết này không phải vô cớ, mà là do quỷ sai gây nên.

Ý chí của cô gái rất kiên cường, không biết do sức mạnh của tình yêu hay vì đây là tâm niệm duy nhất trước lúc chết nên linh hồn cô vẫn trở về để hoàn thành nó theo bản năng. Dù sao sau khi chết, cô cũng đã năm lần bảy lượt nhắc nhở người nhà, chỉ tiếc âm dương cách biệt, nhắc nhở không được mà còn dọa họ chạy mất, câu chuyện ma quỷ lộng hành cũng từ đó mà ra.

Chiếc giày ở cửa trước khi cậu em họ chết có lẽ chính là nỗ lực cuối cùng của cô ấy. Nghe nói linh hồn xê dịch được thực thể cũng chia thành nhiều loại dựa theo oán khí. Thậm chí có ác quỷ đẩy được cả xe hơi, còn như cô ấy, tha giày đã là cực hạn rồi.

Nghe Tần Nhất Hằng phân tích, tôi cũng cảm khái không thôi.

Trước đây, tuy đã nhiều lần nghe hắn giải thích nguyên nhân kết quả những chuyện ma trong các ngôi nhà nhưng tôi chưa bao giờ thấy hắn dùng giọng điệu như hôm nay. Ngay cả khi ở trong từ đường, hắn cũng chưa hề nói thế này. Lời giải thích của hắn rất xúc động, không hề giống phong cách sắc sảo thường ngày, nghe xong lại thấy mủi lòng. Nếu thực sự như lời hắn nói, đây rõ ràng là một câu chuyện tình yêu buồn mà đẹp.

Trên đời có biết bao chuyện chúng ta khó mà suy đoán, nếu thực sự mỗi câu chuyện đều xuất phát từ lòng tốt hoặc tình yêu thì có lẽ những ngôi nhà ma có đáng sợ đến đâu cũng không làm người ta kinh hãi.

Quen biết Tần Nhất Hằng vài năm, tôi chợt hiểu vì sao hắn lại xúc động như vậy, có lẽ những sự việc ma quái hắn gặp từ trước đến giờ đa

phần là lừa gạt lẫn nhau hoặc máu me tanh tưởi. Hôm nay lại gặp được một người chết không chịu đầu thai, dù phải làm chó vẫn muốn nhắc nhở người mình yêu, quả thật điều này đã phá vỡ quan niệm về nghề nghiệp của hắn.

Tôi định an ủi hắn vài câu, nhưng chẳng tìm được lời lẽ nào thích hợp, đành hỏi lảng sang việc xử lý ngôi nhà. Tần Nhất Hằng thì mỉm cười bảo, suy đến cùng nhà cũng không dơ bẩn gì, cậu em họ dù tự sát ở đây nhưng hồn không lưu lại trong nhà. Chúng ta chỉ cần làm như mọi lần, chọn ngày lành tháng tốt quét dọn lại một lượt, sau đó dán một lớp giấy đỏ lên cửa, để không vài ngày là có thể yên tâm. Hiện tại, bùa trấn trạch đã được gỡ ra, cô vợ của chủ nhà cũng yên lòng rồi, mai sau sẽ không quay lại nữa.

Chuyện về ngôi nhà dừng lại ở đây, xem như ai nấy đều vui vẻ. Lần này không xảy ra sự kiện kinh hoàng nào, nhưng lại khiến người ta xúc động khôn nguôi.

Ngay hôm đó, tôi sắp xếp kí hợp đồng, mua lại ngôi nhà với mức giá đã bàn từ trước. Khi gặp mặt, tôi không khỏi ngưỡng mộ chủ nhà vì có một người vợ yêu mình đến vậy.

Kí hợp đồng xong, chúng tôi không nán lại lâu, đưa phí môi giới cho Hứa Truyền Tường, hẹn ông ta nếu có thông tin gì về nhà ma thì báo với chúng tôi, phần trăm hoa hồng vẫn tính như cũ. Hứa Truyền Tường rất vui mừng, lại mời chúng tôi ăn một bữa thịnh soạn, xem như tiệc chia tay. Sau đó, tôi và Tần Nhất Hằng lên đường trở về nhà.

Trời gần tối mới về tới thành phố tôi ở, tôi và Tần Nhất Hằng tạm biệt nhau, ai về nhà nấy. Tôi định trở về xử lý hai hợp đồng mới kí, sau đó lên giường ngủ sớm, hôm sau sẽ dành hai tiếng quét dọn gọn gàng, xa nhà vài hôm, chắc nhà cửa đã đóng đầy bụi.

Vừa mở cửa vào nhà, chưa kịp bật đèn, tôi đã vấp phải thứ gì đó. Ra là một chồng tạp chí cao, buộc lại bằng dây thừng đặt bên cạnh kệ giày. Thoạt đầu tôi còn cho rằng đây là kiệt tác của mình, chắc xa nhà ít hôm nên đầu óc hơi lú lẫn. Nhưng nghĩ lại, tôi cảm thấy vô lý, tôi không có thói quen đóng gói tạp chí, cùng lắm chỉ xếp lại với nhau thôi.

Tôi ngồi thụp xuống, xách thứ nó lên. Tạp chí không dày, nhưng cả chồng cũng có tới mấy chục quyển nên khá nặng. Tôi tự nhủ, hay có ai đó

gửi bưu phẩm tới cho mình? Mà cũng không thể như vậy được, làm gì có ai mở cửa cho bưu tá?

Nghĩ vậy, tôi bèn đưa mắt nhìn bìa ngoài tạp chí, tức thì lạnh run người, gọi ngay cho Tần Nhất Hằng, kể rõ tình hình, hắn buột ra một tiếng chửi thề rồi cúp máy.

Tôi vô cùng hoang mang, bèn gọi lại. Đầu dây bên kia tắt máy.

Tôi định mở cửa trốn ra ngoài, nhưng lại thấy hơi thần hồn nát thần tính. Có điều bất luận thế nào, chồng tạp chí này cũng không hề đơn giản, bởi bìa ngoài của nó có mấy chữ rất rõ ràng: Tạp chí Hoành Đạt. Chưa cần xem nội dung, chỉ nhìn cái tên, đến kẻ ngốc cũng biết có liên quan tới tập đoàn bất động sản Hoành Đạt.

Tôi đứng yên tại chỗ, gắng trấn tĩnh, dần dà cũng không thấy sợ hãi nữa. Đây dù sao cũng là nhà tôi, địa bàn của tôi, dù gặp nguy hiểm phải bỏ chạy thì cũng không đến mức không tìm thấy đường ra. Vì vậy, tôi lại ngồi xuống xem kĩ chỗ tạp chí.

Toàn bộ bìa ngoài lẫn cách phối màu của tạp chí trông khá quê mùa, tuy tôi chưa xem nội dung nhưng có thể đoán đây là nội san doanh nghiệp . Loại này thường được lưu truyền nội bộ, cùng lắm chỉ đưa cho khách hàng xem để quảng bá trá hình và phô bày sức mạnh của doanh nghiệp . Sao nó lại chạy đến nhà tôi? Mà còn nhiều như vậy?

Tôi kiểm tra cửa sổ, không hư hại gì, cũng không có dấu vết cạy mở. Vậy là chúng vô duyên vô cớ xuất hiện trong nhà, y như tủ quần áo và âm khấu bên Tần Nhất Hằng. Liệu có liên quan gì tới nhau không? Lẽ nào chồng tạp chí này cũng là để cung cấp thêm manh mối cho chúng tôi? Nhìn bên ngoài chẳng phát hiện ra điều gì. Tôi do dự một lát, cảm thấy không nên tháo dây buộc thì hơn, cứ để đó đợi Tần Nhất Hằng qua xem rồi giải quyết. Tôi toan gọi lại cho hắn, mới định bấm số thì hắn đã gọi trước.

Tần Nhất Hằng nói điện thoại hắn vừa hết pin, giờ đã sắp đi tới nhà tôi rồi, bảo tôi ra mở cửa. Tôi cũng chẳng cần mở, bởi từ lúc về nhà đến giờ, cửa vẫn chưa hề đóng. Nghe tin hắn tới, tôi cũng vững dạ hơn.

Khoảng bảy, tám phút sau, Tần Nhất Hằng hùng hổ đẩy cửa đi vào, không chào hỏi câu nào đã cúi đầu nhìn những quyển nội san kia, sau đó ngồi thụp xuống xem xét. Sắc mặt hắn trông rất nghiêm trọng, khiến tim

tôi vừa bình tĩnh đã lại thót lên, vội vàng ngồi xuống cạnh hắn hỏi, thế này là thế nào?

Vừa buột miệng, tôi sực nhớ ra, mình mới là người liên quan nhiều nhất, Tần Nhất Hằng cũng không thể biết nhiều bằng mình. Vì vậy, tôi kể rõ ràng lại một lượt về việc phát hiện ra chồng tạp chí và đưa ra một số suy đoán. Chẳng biết hắn có nghe lọt tai không, cứ cúi đầu mãi không ngẩng lên.

Một lúc sau, Tần Nhất Hằng lấy con dao gấp Thụy Sĩ từ trong túi ra, nhanh nhẹn cắt đứt sợi dây buộc chồng tạp chí, tiện tay cầm một quyển lật xem vài lần rồi đặt xuống.

Kể tới đây, tôi buộc phải ngừng lại, bởi mực nước càng lúc càng hạ xuống gần vạch dấu.

Tôi ghé lại quan sát, thấy chỉ chớp mắt là sẽ chạm vạch.

Không biết người bên kia đầu dây đang nói gì, chắc là hỏi tại sao tôi bỗng ngừng kể. Tôi cũng chẳng còn bụng dạ nào mà trả lời, bởi đúng lúc này, tiếng chuông điện thoại chợt vang lên. Tôi nhìn theo hướng âm thanh truyền tới, phát hiện nó đến từ phòng ngủ. Vật dụng trong phòng ngủ đều đã dọn đi, bên trong cũng ngổn ngang toàn đồ đựng nước.

Tôi nhìn quanh, trông thấy chiếc di động được dán trên một góc trần nhà bằng băng dính thì không khỏi ngạc nhiên. Di động vẫn đang đổ chuông, song trong phòng chẳng có thứ gì kê để trèo lên nên tôi không sao với đến được. Cuối cùng, tôi đành giẫm lên bậu cửa sổ, gỡ nó xuống trong tư thế hết sức chông chênh.

Thực tình tôi hơi hụt hẫng vì không phải chuông báo cuộc gọi, mà chỉ là chuông nhắc việc. Đây là một chiếc Nokia đời cũ, thời gian sử dụng lâu hơn các loại smartphone hiện đại rất nhiều, pin vẫn còn hai vạch.

Tôi chẳng rõ nó được đặt ở đây từ bao giờ, nhưng có thể khẳng định do người bạn kia để lại, vì việc được nhắc hiện lên trên màn hình là: đổ hết nước trong phòng ngủ.

Việc này trông thì dễ nhưng làm cũng mệt ra phết. Đổ hết nước đi, cuối cùng tôi mới có chỗ đặt chân.

Hộp tin nhắn trống trơn, album cũng không có ảnh, dường như đã xóa hết dữ liệu. Tôi không cam lòng, lục tìm mấy lần, cuối cùng mới moi được uài file ảnh lưu trong bộ nhớ, tiếc rằng dung lượng khá lớn, điện thoại đời cũ không mở được. Tôi đành bắn bluetooth từng tấm sang máy mình, mở ra xem, tức thì kinh ngạc.

Những tấm ảnh vừa lạ lẫm lại vừa quen thuộc, bởi mỗi tấm đều là ảnh chụp toàn thân của một người tôi không hề biết. Bối cảnh hình như là bên trong một ngôi nhà, nhưng quá tối nên tôi không nhìn ra cách bài trí.

Tôi vừa lướt xem từng tấm vừa suy đoán, lẽ nào trước đây cũng có người kể chuyện theo cách của tôi? Sau đó hễ ai muốn đi thì yêu cầu họ chụp một tấm ảnh?

Những người này ăn mặc rất bình thường, càng phù hợp với suy đoán của tôi. Lướt đến tấm cuối cùng, tôi sững sờ. Người trong ảnh vô cùng quen thuộc, chính là người bạn nọ.

Tôi day day huyệt thái dương. Nói thật lòng, tôi không muốn nghĩ nhiều như vậy. Mấy năm nay, tôi lúc nào cũng suy nghĩ, suy nghĩ đã giúp tôi giành được không ít lợi ích, nhưng cũng khiến tôi ngày càng mệt mỏi.

Tôi vỗ nhẹ vào má, cảm thấy phải tiếp tục kể mới khỏi nghĩ ngợi lan man. Người nghe ở đầu bên kia vẫn chưa gác máy, tôi đánh động anh ta rồi kể tiếp.

4
Đoán chữ

Ngồi bên cạnh, tôi tranh thủ liếc xem vài lần. Thấy Tần Nhất Hằng đã cầm trên tay mà không nguy hiểm gì, tôi cũng lật xem vài quyển, phát hiện ra chúng khá đầy đủ, mỗi tháng một số, tức là toàn bộ nội san của tập đoàn Hoành Đạt trong vài năm gần đây.

Tôi càng xem càng không hiểu mục đích của kẻ đưa những thứ này tới. Chẳng lẽ muốn chúng tôi hiểu thêm về lịch sử của Hoành Đạt?

Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, nhưng hắn không tỏ thái độ, chỉ đặt chồng nội san về chỗ cũ, sau đó ngồi xuống sofa châm một điếu thuốc. Tình hình chúng ta hiện giờ còn tệ hơn tôi dự liệu. Xem ra nhất cử nhất động đều bị kẻ khác giám sát rồi. Dứt lời, hắn lấy trong túi áo ra một vật nhỏ đen sì, đặt lên bàn trà.

Tôi cầm lên xem, là một cái camera mini. Tần Nhất Hằng nói, kể từ khi cái tủ quần áo kia xuất hiện, tôi đã lắp camera quay trộm trong nhà, kết nối với máy tính giấu kín, có thể ghi lại hình ảnh trong khoảng thời gian dài. Mỗi lần ra ngoài, tôi đều bật thiết bị để xem nếu còn có thứ gì được đưa tới thì quá trình đó sẽ diễn ra thế nào. Nhưng thật khó lường, lần này đồ lại đưa tới nhà anh.

Nghe vậy, tôi bỗng thấy sống lưng lạnh buốt. Chẳng lẽ đối phương biết được việc Tần Nhất Hằng bố trí thiết bị quay trộm trong nhà nên đã đưa tạp chí sang nhà tôi? Tức là người ta vẫn luôn theo dõi nhất cử nhất động của chúng tôi, bất kể ngày đêm? Lại còn giám sát cùng lúc hai người? Bọn họ là một nhóm hay là thế nào?

Tình hình còn khiến người ta căng thẳng hơn cả gặp ma. Tôi không hiểu rốt cuộc đối phương đang muốn giúp chúng tôi hay bày kế, dụ chúng

tôi sa bẫy. Đầu hơi căng ra, tôi châm thuốc rít một hơi dài, hồi tưởng lại những chuyện đã trải qua, cảm giác bất an lại dâng lên từ đáy lòng.

Tần Nhất Hằng cũng đang suy nghĩ, suốt mười phút liền hai chúng tôi chẳng nói với nhau câu nào. Cuối cùng, hắn đem đống tạp chí đặt lên bàn trà, nói bằng giọng an ủi, chúng ta tạm thời đành để đối phương dắt mũi đi tiếp vậy, dù sao không ai dám đảm bảo mấy chuyện viết trên nắp quan tài là giả. Những việc khó hiểu trên đời này quá nhiều, vẫn nên đợi xem có phát hiện được gì không rồi tính tiếp.

Lời Tần Nhất Hằng cũng có vẻ hợp lý, tôi vỗ vỗ má, bắt đầu lật chỗ nội san ra đọc. Bài nào cũng rườm rà và dở tệ, nhưng tôi vẫn phải lần lượt đọc kĩ, quả là khổ sở khôn xiết.

Hai chúng tôi xem tới nửa đêm vẫn không phát hiện được gì. Tôi vốn định về nhà đánh một giấc, cuối cùng lại phải thức tới khuya, toàn thân rã rời, cứ phải rít thuốc cho tỉnh táo. Cuối cùng đứng dậy rửa mặt bằng nước lạnh mới cảm thấy sảng khoái hơn đôi chút. Trở lại sofa, tôi đang chuẩn bị đọc tiếp thì nghe thấy Tần Nhất Hằng ồ lên kinh ngạc.

Cơn buồn ngủ lập tức tiêu tan, tôi vội hỏi hắn tình hình ra sao. Tần Nhất Hằng trỏ vào một cuốn, khẽ nói, chỗ này có chữ bị sai.

Cứ tưởng điều gì quan trọng. Đừng nói là tập san doanh nghiệp , ngay cả tạp chí trung ương cũng không thể đảm bảo chính xác. Dù sao việc hiệu đính đều do con người làm, mà con người cũng có lúc phạm sai lầm, huống hồ nội san doanh nghiệp thông thường chỉ làm cho xong, vốn chẳng có nhiều người đọc để mà xét nét lỗi chính tả.

Tôi định trách Tần Nhất Hằng, nhưng quay sang thấy hắn vẫn đang cau mày, bèn ghé lại nhìn, cũng không khỏi sửng sốt, chữ này tôi không biết đọc.

Dù sao tôi cũng tốt nghiệp đại học chính quy, làm gì đến mức không đọc nổi chữ. Đây cũng không phải tạp chí học thuật chuyên ngành, một nội san doanh nghiệp sao có thể sử dụng chữ hiếm gặp. Tôi định hỏi Tần Nhất Hằng cách đọc, nhưng chưa kịp cất lời đã thấy hắn ra chiều vỡ lẽ, vội vã lật thêm vài quyển nữa, săm soi tìm kiếm rồi quay đầu nói với tôi, không chỉ quyển này có chữ sai, rất nhiều quyển khác cũng có, hơn nữa... Hắn đưa một quyển cho tôi xem, những chữ sai này hình như đều được đặt cùng một vị trí.

Hắn nói liến thoắng khiến trí não tôi không kịp xử lý. Tới khi nhìn thấy vài chữ sai, tôi mới dần vỡ lẽ. Những chữ đó không những không đọc được mà vị trí của chúng cũng khiến người ta kinh ngạc. Bởi bất luận chủ đề tập san là gì, nội dung của trang ra sao, lỗi sai vẫn nằm ở trang thứ tư từ cuối lên, hàng dưới cùng bên tay trái.

Như vậy là có ý gì? Là lỗi in ấn hay sai sót khi sắp chữ? Nhưng không thể quyển nào cũng gõ sai cùng một chỗ được. Tôi nhìn Tần Nhất Hằng, hắn cũng đang nghĩ mải miết.

Một lúc sau, hắn mới ừ một tiếng rồi nói, e rằng chính các chữ sai là nguyên nhân khiến người ta gửi chồng nội san tới đây. Dứt lời, hắn bảo tôi giở trang tương tự của tất cả số nội san ra, để hắn lần lượt kiểm tra rồi cẩn thận chép lại vào một tờ giấy. Trong lúc Tần Nhất Hằng sao chép, tôi đứng bên quan sát. Tuy mỗi quyển đều có chữ sai nhưng quanh đi quẩn lại chỉ có năm chữ thay phiên nhau xuất hiện.

Chép xong, Tần Nhất Hằng nhìn mấy hàng chữ rất lâu, cuối cùng khẽ lắc đầu bảo, không giống chữ vẽ bùa. Thật ra cũng có một số đạo sĩ viết lên bùa vài văn tự cổ, trông gần giống những nét bút tối giản hoặc totem, nhưng xét cho cùng cũng chỉ loanh quanh mấy loại, không hiếm đến mức tôi chưa từng nhìn thấy.

Ngay cả hắn còn chẳng biết đọc thì tôi càng miễn bàn. Cầm tờ giấy lên, tôi cũng không biết nên phán đoán theo hướng nào, lại đành đặt xuống.

Tần Nhất Hằng cũng đã thấm mệt, ngáp một cái rồi bảo, tạm dừng ở đây, giờ chúng ta đi nghỉ trước đã. Khi nào phục hồi tinh thần, tôi sẽ đưa anh tới gặp một cao nhân chuyên nhận biết chữ Hán, xem có giúp gì được không. Dứt lời, Tần Nhất Hằng đứng dậy tạm biệt, tiện thể mở tủ lạnh nhà tôi lấy hai cái xúc xích đem về.

Tôi cũng mệt lử, chẳng màng thu dọn đồ, cứ thế nằm vật ra giường đánh một giấc. Mãi tới chiều hôm sau tôi mới tỉnh lại, vội gọi điện cho Tần Nhất Hằng. Hắn lái xe đưa tôi tới thẳng khu chợ bán sỉ lớn nhất thành phố.

Tần Nhất Hằng dặn, lát nữa gặp người ta phải cố gắng hoạt bát, nhanh nhẹn và nói chuyện to hơn một chút. Ông lão hơi nghễnh ngãng, lại không thích những kẻ kiệm lời.

Xuống xe, Tần Nhất Hằng dẫn tôi đi vòng vèo trong khu chợ, cuối cùng dừng lại trước một của hàng. Hắn nói đã đến nơi, sau đó đẩy cửa vào

trước. Tôi không vội theo sau mà đưa mắt quan sát bên ngoài một lượt. Cửa tiệm này hình như bán câu đối, tranh Tết hoặc tranh cắt giấy, thấy dán khắp tường, trông khá vui mắt. Ngoài cửa còn treo hai cái đèn lồng đỏ nhưng không có biển hiệu, cũng chẳng biết tên tiệm là gì.

Tôi tự nhủ, đây chính là ẩn dật giữa chợ à? Mặt tiền cửa tiệm tuy nhỏ nhưng giá thuê không hề rẻ. Ngày trước, tôi còn định đầu tư vài gian hàng ở đây, nhưng chưa kịp ra tay đã bị kẻ khác tranh mất. Ông lão này bán câu đối mà có thể thuê được cả cửa tiệm, chẳng lẽ lợi nhuận thực sự cao tới vậy?

Dù thế nào cũng phải vào trong xem cái đã. Tôi dụi tắt thuốc rồi đẩy cửa đi vào. Tần Nhất Hằng đã ngồi xuống nói chuyện với ông lão, trên bàn còn có tờ giấy chép lại những chữ viết sai.

Ông lão trông không già lắm, mặt không có mấy nếp nhăn, râu cũng không dài, mặc bộ đồ thể thao Adidas giống những người lớn tuổi bình thường. Thấy tôi đi vào, ông lão khẽ gật đầu với tôi, mỉm cười đầy thô bỉ.

Tần Nhất Hằng cũng không giới thiệu gì, chỉ vào một cái ghế nhựa, bảo tôi ngồi xuống rồi tiếp tục thảo luận với ông lão. Hắn nói chuyện rất to mà ông lão cũng chẳng kém, hai người nói qua nói lại hồi lâu, tôi nghe rất rõ. Tần Nhất Hằng hỏi ông ta có biết cách lý giải những chữ này không.

Ông lão cầm tờ giấy lên, nheo mắt xem rồi cười khà khà, nói, đây không phải chữ mà gọi là cái thăm. Xưa kia, rất nhiều thầy bói chữ sử dụng nó để đoán việc, chỉ không đoán được tình duyên thôi. Đôi khi nó cũng được dùng trong nhà giam, theo truyền thuyết Diêm Vương chỉ bắt số quỷ lẻ, nếu số tử tù bị hành quyết hôm đó lại chẵn, người ta sẽ rút thăm để chọn ra một người được hoãn chết, cũng xem như nể mặt Diêm Vương. Thăm gồm rất nhiều nét, có thể bỏ bớt hoặc thêm vào, nói kĩ hơn thì cũng hơi giống trò chơi trí tuệ, thách thức chỉ số thông minh của con người. Khi bói, phải bày thăm lên để người rút thăm dựa theo cảm giác điền thêm một nét. Xong xuôi, người ta sẽ suy đoán dựa trên nét bút, người có nét đậm nhất sẽ được miễn chết.

Ông lão nói sang sảng, nhưng tôi nghe vẫn thấy mơ hồ, nội san in ra chỉ để ai đó rút thăm? Suy đến cùng chỉ là trò tiêu khiển mua vui? Tôi nhìn Tần Nhất Hằng, hắn đưa mắt ra hiệu với tôi rồi vỗ tay bồm bộp khen hay. Tôi biết ý cũng vỗ theo hắn, chỉ thiếu điều hò reo hoan hô.

Ông lão đảo mắt nhìn quanh, khẽ gật đầu hài lòng, tiện tay lấy một cây bút nước viết lên giấy, tiếp tục giảng giải, xưa kia, khi tạo ra chữ tượng hình, tổ tiên chúng ta đã giấu trong đó nhiều đạo lý huyền diệu về trời đất vạn vật chứ không đơn giản như ta vẫn thấy. Thăm sở dĩ có thể biến hóa vô cùng, dùng để tiên đoán lành dữ, chính là bởi ý nghĩa của từng nét. Nét chữ này bao hàm cả ngũ hành bên trong. Nét sổ giống như que gỗ thẳng, tượng trưng cho Mộc. Nét ngang giống một đường thẳng vô tận, tượng trưng cho Thổ. Nét chấm như một hạt kim cương nhỏ, tượng trưng cho Kim. Còn hai nét phẩy, mác được kéo sang hai bên thì nét phẩy sang trái là Hỏa, thể hiện sự tấn công, nét mác sang phải là Thủy, thể hiện sự trút xuống. Đây mới chỉ là những nét cơ bản, muốn nói kĩ hơn thì còn tràng giang đại hải, mất nhiều thời gian nữa.

Vậy nên, đối với những người trong nghề, một nét nhỏ trên cái thăm cũng không thể coi nhẹ. Nếu kết hợp thêm ngày sinh tháng đẻ của người viết, sẽ xuất hiện sự tương khắc và tương sinh, từ đó sinh ra thăm nặng thăm nhẹ.

Lời giải thích của ông lão thực sự rất đặc sắc, khiến chúng tôi được mở mang tầm mắt. Chẳng cần đợi Tần Nhất Hằng nhắc nhở, tôi đã không kìm nổi gật đầu tán thưởng. Sau đó, ông lão tiện tay móc trong túi ra hộp thuốc lá sợi, cuốn một điếu đưa cho tôi, cũng tự mình châm một điếu rồi tiếp, về tổng thể, thăm là như vậy. Thứ các cậu đem tới đây tuy cũng cùng loại song lại không tuân theo quy tắc thống nhất, mỗi cái bỏ một yếu tố trong ngũ hành đi nên trông mới phức tạp và khó hiểu.

Ông lão lại hỏi Tần Nhất Hằng, các cậu lấy chúng ở đâu ra?

Tần Nhất Hằng có vẻ không muốn tiết lộ, nhưng tình hình hiện tại e cứ giấu giếm sẽ không giải quyết được vấn đề. Hắn do dự một lát mới trình bày với ông lão, nhưng không nói những cái thăm nằm trong nội san doanh nghiệp mà chỉ kể mình tìm thấy chúng trong mấy quyển sách cũ khi giúp bạn chuyển nhà, vì không nén nổi tò mò nên đã chép lại đem tới đây.

Ông lão nghe xong khẽ gật đầu, ho nhẹ một tiếng rồi nói với Tần Nhất Hằng, thật ra tôi có một suy đoán, nhưng cảm thấy có phần trái với lẽ thường. Thăm này không phải để bói toán, mà giống một bản thông báo tìm người.

Tôi nghe mà líu cả lưỡi, Tần Nhất Hằng cũng bàng hoàng. Ông lão chắc đã đoán được phản ứng của hai chúng tôi, cười khà khà rồi cầm bút

viết lên giấy một hồi, sau đó đưa cho Tần Nhất Hằng. Hắn nhìn chằm chằm tờ giấy, lông mày nhíu lại.

Lòng hiếu kì cuộn lên trong ngực tôi như mèo cào. Tôi ngó xem nhưng vì góc nhìn hạn chế nên chỉ thấy mặt sau tờ giấy. Cuối cùng tôi đành đứng hẳn dậy, thấy trên giấy là một mớ lộn xộn, trông gần giống tờ nháp thi của học sinh. Tôi chẳng nhìn ra cái gì, bất đắc dĩ phải ngồi xuống, cố dằn lòng đợi một trong hai người lý giải.

Nhưng cả hai không nhắc lại chủ đề cũ nữa mà quay ra hỏi han nhau vài chuyện thường ngày. Tiện thể, ông lão hỏi Tần Nhất Hằng gần đây có gặp Lưu thọt không, nói rằng mấy tháng trước gã tới đây, mua vài câu đối Tết và tặng ông cái mũ để trời lạnh đội cho ấm. Lưu thọt còn biếu ông lão hai nghìn tệ, nói Tết có việc nên không thể tới thăm hỏi, số tiền này xem như chúc Tết trước. Tần Nhất Hằng nghe vậy thì vô thức ngả người tới gần ông ta. Tôi cũng không khỏi hồi hộp.

Vậy là trước khi mất tích Lưu thọt còn tới đây, hơn nữa theo lời gã nói với ông lão, rõ ràng là chuẩn bị lặn một thời gian. Không phải cùng một bè với gã Lưu thọt giả mạo kia chứ?

Tôi liếc sang Tần Nhất Hằng, hắn bĩu môi, vẻ như sợ tôi không nhịn được lại chen vào, rồi mau mắn tiếp lời hỏi ông lão xem cái mũ trông thế nào. Ông lão vô tư mang mũ ra cho Tần Nhất Hằng xem.

Cái mũ màu đen viền đỏ, có vẻ khá tốt. Tôi chưa sờ thử, cũng không biết cụ thể làm bằng chất liệu gì, có lẽ là da. Tần Nhất Hằng cầm xem qua một lượt, gật đầu khen mũ đẹp rồi đặt nó lên bàn.

Tôi ngồi cách bàn chừng hai bước chân, khi nãy Tần Nhất Hằng cầm mũ trên tay nên tôi không để ý, giờ nhìn từ góc độ này mới thấy nó cao hơn mũ thông thường, không biết là sai sót trong thiết kế hay bây giờ kiểu này đang thịnh hành, thoạt nhìn không vừa mắt cho lắm. Nhưng thấy ông lão có vẻ rất thích, tôi đành nén lại không nói, châm thuốc hút để khỏi phải lên tiếng.

Tôi hút xong điếu thuốc, Tần Nhất Hằng cũng trò chuyện được kha khá với ông lão, hắn xin phép cáo từ, cẩn thận thu lại tờ giấy kia rồi lấy một xấp tiền trong ví đặt lên bàn. Ông lão cũng không khách sáo, mỉm cười tiễn hai chúng tôi đến cửa rồi đưa cho Tần Nhất Hằng đôi câu đối, sau đó quay người đi vào nhà.

Ra khỏi cửa, tôi nhịn mãi cuối cùng cũng được nói, định hỏi hắn nhưng nhất thời chưa nghĩ ra nên bắt đầu từ đâu. Tần Nhất Hằng bèn tỏ ý đợi lên xe hẵng nói, rồi đưa tôi rời khu chợ.

Lên xe, hắn vẫn chưa vội kể chuyện mà chỉ dựa vào ghế trầm tư, nói với tôi rằng ông lão này họ Phòng, cũng được xem là một trong những bậc thầy về đoán chữ hiếm hoi ở Trung Quốc. Trông ông ta có vẻ chưa già lắm, chứ thật ra đã gần chín mươi rồi. Mấy năm trước lúc còn khấm khá, ông ta có vài quán trà, được người đời gọi là Phòng Vạn Kim, tên sao người vậy, hễ ai tìm tới ông ta nhờ đoán chữ, ít nhất cũng phải trả mười nghìn tệ. Đừng nhìn ông ta tươi cười vậy mà nhầm, thật ra ông ta rất xấu tính, cáu lên là ăn nói cực kì khó nghe, có lần đã làm mất lòng một nhân vật lớn tới xem bói nên bị đối phương trị cho một trận ra trò, mấy quán trà đều phải đóng cửa. Cuối cùng, ông ta thuê gian hàng trong chợ bán sỉ, bề ngoài bán tranh Tết và câu đối, nhưng thật ra vẫn đoán chữ. Vì vậy, khi lão Phòng đang bình chữ, không ai dám ngắt lời. Lão Phòng cũng niệm tình quen biết với hắn từ xưa, nếu không, hễ ông ta mở miệng là phải đặt mười nghìn tệ lên bàn mới được tính là một lần giao dịch.

Dứt lời, Tần Nhất Hằng đưa tôi xem tờ giấy bình chữ của lão Phòng. Tôi quan sát kĩ một hồi, thấy quả giống tờ nháp thi, có vài nét sổ, không biết là suy đoán cái gì. Tôi thầm nghĩ, chỉ mấy nét bút chết tiệt mà cũng lấy được mười nghìn tệ? Thật là hái ra tiền!

Nghe tôi hỏi, Tần Nhất Hằng liền giải thích, đây là cách thức đoán ngũ hành sinh của lão Phòng, chỉ mấy nét bút đơn giản nhưng lại bao hàm đạo lý sâu xa. Từ kết luận của ông lão, thứ này rất có thể là một bản thông báo tìm người, bởi bốn thăm đầu lần lượt thể hiện năm, tháng, ngày, giờ, liên kết lại với nhau sẽ thành bát tự, riêng thăm còn lại thì lão chưa đoán ra, chúng tôi cũng chẳng thể biết nó là gì.

Nói tới đây, Tần Nhất Hằng nhìn thẳng vào mắt tôi, giọng bỗng nghiêm túc hẳn, sở dĩ ông Phòng nói thông báo tìm người này trái với lẽ thường là bởi bát tự mà ông ta đoán ra là giờ Tý, ngày Ất Mão, tháng Bính Dần, năm Giáp Ngọ.

Tần Nhất Hằng nhấn mạnh từng chữ một, mỗi chữ như một nhát búa đập lên ngực tôi.

Thời điểm mà hắn nói quá quen thuộc, tuy chưa từng nhắc tới nhưng tôi vẫn nghĩ về nó hằng đêm. Ngày tháng năm này không phải là thời gian

được khắc trên ván quan tài sao? Giang Thước, qua đời năm Giáp Ngọ, tháng Bính Dần, ngày Ất Mão. Đây chẳng phải là giờ chết của tôi ư?

Tôi vội châm một điếu thuốc, gắng ép bản thân bình tĩnh lại. Sự việc có quá nhiều nghi vấn. Tôi chưa bao giờ coi giờ chết này là thật, nhưng tiềm thức vẫn hơi hoang mang, không nhắc thì chẳng sao, nhắc tới là khó chịu.

Tôi suy nghĩ một lát, cảm thấy bản thông báo tìm người này quả thật trái với lẽ thường, chưa bàn đến nó có liên quan tới giờ chết của tôi hay không, chỉ riêng thời gian đã là vài năm sau rồi. Cho dù là thông báo tìm người thì sao lại tìm một người ở tương lai? Theo bát tự thì người đó vẫn chưa ra đời mà! Sao có thể tìm được? Lẽ nào lão Phòng đoán sai, đây thật ra là giờ chết của tôi? Mẹ nó, sao lại muốn rủa tôi chết vào ngày đó chứ?

Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, đây chính xác là bát tự à? Nếu như chỉ thời điểm thì có thể là một việc được ghi lại hoặc một dự định trong tương lai mà. Song hắn vẫn nghiêm trang lắc đầu, cái này được suy luận từ Thôi dương pháp, cho nên phỏng đoán của anh không có cơ sở. Đáp án phù hợp nhất chỉ có thể là bát tự của một người.

Tần Nhất Hằng vừa ngừng lời, trong xe bỗng lặng phắc. Tôi chưa nghĩ ra gì, cũng chẳng muốn nói chuyện. Chừng mười phút sau, hắn mới lên tiếng phá vỡ sự yên lặng, hôm nay cũng không đến nỗi công cốc, còn vô tình thu được tin tức về Lưu thọt. Ban đầu nghe lão Phòng nói, tôi cứ tưởng gã để lại manh mối gì, nhưng xem kĩ cái mũ kia thì không có gì khác thường. Có khi Lưu thọt chưa hề gặp bất trắc, chỉ là gã thấy tình hình không ổn nên muốn trốn đi một thời gian thôi.

Nhưng tính ra vẫn còn vài điểm kì lạ. Nếu Lưu thọt đã dự liệu mình sẽ gặp nguy hiểm thì tại sao không đi cầu cứu? Tuy hiện tại Phòng Vạn Kim đã sa sút hơn xưa nhưng quan hệ rất rộng, lại có nhiều mánh khóe, là nhân vật khá tiếng tăm trong giới, nói công bằng thì cũng có của ăn của để. Nếu Lưu thọt đã tới từ biệt thì có thể cầu xin lão Phòng trợ giúp.

Nghe Tần Nhất Hằng nói, tôi đoán lão Phòng tuổi tác đã cao, hành động không còn gọn lẹ, chắc Lưu thọt không muốn gây thêm phiền phức cho lão. Tần Nhất Hằng nghe vậy liền lắc đầu, dù thế gã vẫn có thể cầu cứu tôi.

Tôi đang choáng váng, chẳng còn sức mà nghĩ, bèn nhắm mắt lại day day thái dương. Bỗng nhiên, tôi chợt hiểu ra, sở dĩ Lưu thọt không cầu xin

bất kì ai trợ giúp, chỉ có một khả năng là phiền phức gã gặp phải không ai giải quyết được, có nhờ người giúp cũng chẳng thấm vào đâu, đành tự gánh vác hoặc lẩn trốn. Nói vậy, không phải gã giết người rồi bỏ chạy đấy chứ?

Nghe tôi trình bày suy luận, Tần Nhất Hằng thở dài, đáp rằng phỏng đoán của tôi nghe cũng có lý. Hắn cúi đầu nghĩ ngợi một lúc rồi lại khẽ lắc đầu, nói hiện tại chỉ đoán bừa thì không thể tìm ra đáp án, có lẽ chúng tôi vẫn phải bắt tay điều tra từ tập đoàn Hoành Đạt, còn mọi chuyện khác đành chờ xem thế nào. Dứt lời, Tần Nhất Hằng nổ máy, trở về theo đường cũ.

5
Ma ngựa

Ba ngày sau đó, tôi và Tần Nhất Hằng không liên lạc. Thân tâm tôi đều mệt rã rời, chỉ muốn ở nhà nghỉ ngơi. Tần Nhất Hằng mang hết chỗ nội san doanh nghiệp về nhà mình, có vẻ muốn ở nhà suy nghĩ, giống như người ta tĩnh tâm ngồi thiền vậy. Tôi cũng lười chẳng buồn đi gặp hắn. Sang ngày thứ tư, tôi nhận được một vụ làm ăn, lần này cũng không cần Tần Nhất Hằng xử lý bởi có người gọi điện tới muốn mua một ngôi nhà của tôi.

Anh ta đưa ra mức giá không tệ, lợi nhuận cũng nằm trong dự trù. Tôi chẳng hề do dự, nhanh chóng để anh ta tới xem nhà. Dạo gần đây, số nhà tôi bán ra cũng ít, mà mua thêm lại nhiều, tiền vốn đã có phần hơi eo hẹp nên vụ mua bán này xem như giảm bớt mối nguy trước mắt. Sau khi kiếm được một khoản tiền, dĩ nhiên phải hẹn Tần Nhất Hằng đi ăn mừng nên ngay tối hôm đó tôi đã gọi điện cho hắn. Giọng Tần Nhất Hằng có vẻ hơi do dự, chần chừ hồi lâu mới nhận lời. Suốt bữa cơm, hắn gần như chẳng nói gì, thậm chí rất ít khi gắp thức ăn.

Tôi trông bộ dạng Tần Nhất Hằng như thể tẩu hỏa nhập ma, e là ở nhà nghiên cứu nội san sắp hóa điên, bèn quan tâm hỏi han vài câu. Hắn ngẩn người ra, rồi bỗng dưng bảo tôi lát nữa ăn xong ra ngân hàng rút ít tiền mặt cho hắn mượn, nói rằng tối nay cần dùng luôn.

Thấy vậy, tôi lại càng khó hiểu. Số tiền kiếm được sau các vụ làm ăn thường chia đều cho cả hai, Tần Nhất Hằng vốn chẳng có sở thích gì đặc biệt tốn tiền, hơn nữa lần này bán nhà, tôi cũng vừa chuyển khoản phần của hắn trước bữa ăn.

Dù rất tò mò, tôi lại ngại hỏi hắn cần tiền làm gì, chỉ khẽ gật đầu đồng ý. Ăn xong cơm, cả hai không hề nghỉ ngơi mà tới thẳng ngân hàng gần

đó. Tôi rút năm mươi nghìn tệ tiền mặt từ cây ATM đưa cho hắn. Tần Nhất Hằng cất tiền vào túi giấy, ngẫm nghĩ một lúc rồi bảo, lên xe đi, tôi đưa anh tới một chỗ.

Trông hắn như chuẩn bị đi tiêu tiền, thậm chí còn định phung phí không ít. Chúng tôi đi hơn nửa tiếng đồng hồ mới đến một khu nhà, rồi dừng lại trước cửa một sòng bạc. Xuống xe, Tần Nhất Hằng đi thẳng vào như thể quen thuộc lắm. Tôi theo sau hắn, không nén nổi tiếng thở dài.

Từ lúc vào nghề đến nay, số tiền tới tay hắn quả thật không nhỏ, nhưng tiền nhiều đến mấy cũng không bù nổi khoản thua bạc. Nghĩ vậy, tôi bỗng xót tiền thay hắn, cảm thấy dù là bạn bè hay cộng sự thì cũng nên ngăn hắn lại, bèn kéo áo Tần Nhất Hằng, toan lựa lời khuyên nhủ mấy câu, nhưng hắn lắc đầu dặn tôi lát nữa đừng xen vào, xong xuôi sẽ giải thích cho tôi hiểu. Dứt lời, hắn xoay người đi vào sòng bạc.

Nghe Tần Nhất Hằng cam đoan, tôi ngây cả người, tin rằng quả thật hắn đang ấp ủ một kế hoạch. Cứ cho là hắn lừa tôi đi, cùng lắm là thua sạch năm mươi nghìn tệ này chứ gì, về sau không cho hắn vay nữa là được. Nghĩ vậy, tôi bèn đi theo.

Vào trong sòng bạc, tôi mới để ý nó được sửa lại từ căn hộ tầng một của khu chung cư, cửa lớn trổ ở ban công hướng ra sân, bên trong vẫn giữ nguyên kiến trúc ban đầu.

Tần Nhất Hằng thì thầm vài câu với một người trông như ông chủ ở đây, rồi lấy chút tiền từ trong túi giấy đưa cho ông ta. Sau đó, hắn quay đầu gọi tôi và theo người vừa cầm tiền đi qua một cánh cửa khác.

Cánh cửa này vốn là cửa chính của ngôi nhà, nhưng không dẫn đến hành lang khu chung cư mà rẽ sang một căn phòng khác, có thể là căn đối diện với sòng bạc được họ nối thông sang. Kiến trúc bên trong cũng giống sòng bạc, nhưng không có bàn mạt chược, trông cách sắp xếp và bày biện thì có vẻ là chỗ ở của người trong sòng bạc.

Hiện đã có vài người ngồi quây quanh chiếc bàn gấp trong phòng khách. Họ ngẩng lên nhìn hai chúng tôi, cười đầy vẻ quái dị. Tần Nhất Hằng im lặng ngồi xuống rồi bảo tôi kê một cái ghế bên cạnh. Sau đó, hắn đặt tiền lên bàn.

Chết tiệt, thật giống cảnh giao dịch của xã hội đen trên phim! Tôi cứ nơm nớp sợ lát nữa họ sẽ chĩa súng vào chúng tôi, nhưng thấy Tần Nhất

Hằng vẫn điềm tĩnh, tôi mới hơi vững dạ.

Mấy người kia cũng móc ra một xấp tiền. Một người trong số đó đứng dậy lấy bộ bài poker. Hóa ra Tần Nhất Hằng đưa tôi đi đánh bài thật, nhìn đống tiền trên bàn, xem chừng bọn họ đặt cược không ít. Nói thật lòng, tôi cũng hơi thất vọng về Tần Nhất Hằng, nhưng bây giờ đâm lao thì phải theo lao, tôi đành vừa hút thuốc vừa theo dõi canh bạc.

Bọn họ chơi trò xì tố 7 cây rất phổ biến. Vận may của Tần Nhất Hằng không tệ, cơ bản đều đã thủ sẵn bài để đánh, mới được vài ván đã thắng gần mười nghìn tệ. Nhưng trông hắn cứ tiu nghỉu, cuối cùng còn lén thì thào bảo tôi, anh lấy con dao Thụy Sĩ trong túi tôi ra, cắt một lỗ ở sau mông quần tôi.

Yêu cầu gì mà kì quặc, nhưng trước mặt bao người, tôi không tiện hỏi kĩ càng, đành lặng lẽ làm theo, cắt một lỗ trên quần của Tần Nhất Hằng, lộ cả quần lót bên trong. Hắn khẽ gật đầu nhìn tôi ra vẻ hài lòng rồi tiếp tục đánh bài.

Kể cũng lạ, sau khi bị thủng quần, vận may của Tần Nhất Hằng vội tụt dốc. Một lúc sau, số tiền thắng ban nãy đã bay biến, thậm chí còn mất trắng cả năm mươi nghìn tệ tiền vốn.

Tôi ngồi bên cạnh xem mà xót tiền vô hạn, nhưng vẻ mặt Tần Nhất Hằng lại rất thỏa mãn. Sau khi thua sạch, hắn phủi mông dẫn tôi ra khỏi sòng bạc. Tôi cố gắng đi sát lại để giúp hắn che lỗ thủng sau quần. Không hiểu hắn nghĩ gì mà mặc quần lót đỏ chót bên trong quần dài màu xám, màu quần lót lộ ra cứ đập vào mắt người ta.

Lên xe, tôi chưa kịp mở miệng, Tần Nhất Hằng đã giành nói trước, bảo rằng gần đây mình quá may mắn, nếu không thua mất ít tiền thì không bớt may được, việc mượn tiền người khác rồi thua sạch rất tổn hại đến vận may.

Sòng bạc vốn rất nặng âm khí, nói trắng ra là nơi cô hồn dã quỷ lảng vãng. Thứ nhất, sòng bạc trông có vẻ rất náo nhiệt nên chúng muốn tìm tới đây vui chơi. Thứ hai, vì con bạc đến từ khắp mọi nơi, mặc dù trong một thành phố thì cũng từ bốn phương tám hướng đổ lại, như vậy có thể nghe ngóng được nhiều tin tức. Thứ ba, cũng là điểm quan trọng nhất, rất nhiều người thua bạc sẽ suy sụp, thậm chí có người còn nghĩ quẩn hoặc bị thúc

nợ quá đành tự sát. Vì vậy, lũ cô hồn dã quỷ này muốn đợi có người chết để tranh thủ nhập vào.

Dứt lời, Tần Nhất Hằng bảo tôi, sòng bạc từ xa xưa đã không phải nơi yên lành. Kẻ muốn mở sòng bạc không những phải có quan hệ sâu rộng mà còn phải cứng vía. Theo sự phát triển của xã hội, sòng bạc trong nước cũng hiếm dần, cùng lắm chỉ là nơi kín đáo để vài người tụ tập chơi một ván bài như thế này. Loại sòng bạc ngầm quy mô như trước kia cũng không dễ tìm nữa, nhưng lại xuất hiện vài chỗ có tính chất tương tự sòng bạc. Ví như phân xưởng chứa gỗ, tiệm bán quan tài hay thị trường chứng khoán trong thời kì bear market[38].

Nguyên lý của sàn giao dịch chứng khoán thật ra cũng giống sòng bạc, vì tài vận của đa số cổ đông trong thời kì bear market đều suy giảm nên lũ cô hồn dã quỷ rất thích đợi ở đây. Còn gỗ sinh ra từ đất, thuộc tính âm, nên nhiều linh hồn lang thang muốn tìm một cỗ quan tài cho mình đều tụ tập ở xưởng gỗ, về nguyên tắc cũng giống như tiệm buôn quan tài.

Lời giảng giải của Tần Nhất Hằng quả khiến tôi được mở mang tầm mắt, nhưng tôi vẫn không hiểu. Người ta tìm trăm phương nghìn kế để kéo vận may về phía mình, chứ chưa thấy ai chê vận mình tốt quá bao giờ, tôi bèn hỏi, thế tại sao phải cắt thủng quần?

Nghe tôi hỏi, Tần Nhất Hằng mới sực nhớ mình đang mặc quần thủng, bèn lấy một cái quần ở ghế sau để thay, ra là đã có chuẩn bị từ trước. Thay xong, hắn dặn tôi, quần lót màu đỏ không thể mặc tùy tiện, thường thì vào năm tuổi dễ phạm phải thái tuế, một loại sao tính âm chủ việc hung, nên người ta có thói quen mặc quần lót đỏ để trừ tà. Nếu không phải năm tuổi mà mặc vào ngày thường cũng không sao, song đi viếng mộ, khiêng quan tài, tiễn người hấp hối thì tuyệt đối không được. Khi đánh bạc hay đánh nhau với người khác lại càng phải tránh, vì nó dễ khiến bản thân xúi quẩy. Bởi vậy, hắn cố ý mặc cái quần này để thua cho nhanh. Lỗ thủng ở quần cũng là để giảm vận may, người ta thường nói mặc áo rách đánh bạc rất đen đủi.

Xem ra để thua tiền, Tần Nhất Hằng đã bày không ít cách, quả là vất vả. Nhưng hắn vẫn chưa giải thích rốt cuộc là để làm gì. Thấy tôi gặng hỏi, hắn mới châm thuốc, nhẹ nhàng nhả ra mấy chữ, tôi muốn gặp ma, đoạn quay mặt đi nói tiếp, pho tượng kia có vấn đề.

Giọng Tần Nhất Hằng nhẹ tênh nhưng sắc mặt lại cực kì nghiêm trọng. Tôi bèn hỏi, pho tượng ấy có vấn đề gì. Hắn chỉ đáp rằng một hai câu không giải thích xuể, đợi lát nữa tôi xem sẽ biết, sau đó lái xe đưa tôi tới thẳng nhà hắn. Trên đường đi, tim tôi cứ tròng trành theo từng chuyển động của bánh xe, muốn chợp mắt một lát mà không tĩnh tâm nổi. Tới nơi, Tần Nhất Hằng mở cửa, tôi theo hắn vào. Cái tủ quần áo vẫn ở nguyên chỗ cũ, vừa nhìn đã thấy đau đầu.

Tôi chưa thấy pho tượng đâu, không biết Tần Nhất Hằng giấu ở chỗ nào. Nhìn kĩ mới nhận ra nó được dựng ở góc nhà, phía trên phủ một tấm vải, chẳng rõ là thảm hay quần áo. Tần Nhất Hằng đi thẳng tới, cẩn thận vén tấm vải lên rồi gọi tôi lại. Tôi chưa kịp đến gần, hắn đã ra chắn trước mặt, dặn tôi nhất định không được sờ tay vào rồi mới để tôi qua xem.

Đèn trong phòng đều bật sáng, pho tượng nằm trong góc vẫn có thể thấy rõ mồn một. Tôi quan sát một lúc, cảm thấy Tần Nhất Hằng có vẻ chuyện bé xé ra to, tượng đâu có điểm gì bất thường, ngoại trừ vài vệt màu hồng hay đỏ nhạt nơi ngực, trông như bị thuốc nhuộm hoặc thứ gì bẩn quệt vào.

Mấy vệt này vốn không quá rõ, nhưng trên nền thạch cao trắng nên trông khá nổi bật, chắc là dây ra từ tấm vải của Tần Nhất Hằng. Nhưng quay sang nhìn tấm vải, tôi lại cảm thấy hình như không đúng. Tấm vải màu xanh lam, dù phai ra cũng không thể thành màu hồng. Chẳng lẽ mấy vệt đó này tự nhiên xuất hiện? Hay có kẻ nào lẻn vào nhà Tần Nhất Hằng để lại chút manh mối cho chúng tôi?

Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, hắn không trả lời ngay mà lại nhắc tôi không được tới quá gần pho tượng, rồi mới chỉ vào vệt màu đỏ giải thích. Lúc mới phát hiện ra, hắn cũng cảm thấy bất ngờ, lúc đầu còn cho rằng chúng có liên quan đến ánh sáng phản xạ trong nhà nên mới chuyển pho tượng vào góc, kết quả những vệt màu trên pho tượng ngày càng nhiều, không biết xuất hiện thêm từ lúc nào. Hắn nghĩ mãi, vài ngày sau mới nảy ra một ý, nhưng là một ý rất hoang đường, tới giờ cũng không có cách nào chứng minh.

Tần Nhất Hằng rít một hơi thuốc dài, chậm rãi tiếp, đây là vết hoen tử thi.

Mấy chữ cuối cùng của hắn khiến tôi cảm thấy chân lạnh toát như bị ai đó nhét đá vào giày. Vết hoen tử thi ư? Tức là chỉ trên xác chết mới có

chứ? Tượng rõ ràng nặn bằng thạch cao, cứ cho là giống hệt người thật thì cũng không thể là tử thi được.

Tôi không hiểu nhiều về sinh học, nhưng dù sao cũng từng xem khám nghiệm xác chết trên phim, biết rằng sau khi nạn nhân tử vong, dần dần sẽ xuất hiện vết hoen tử thi. Hình như trong phim, người ta còn nói rõ là nó liên quan đến cách thức tử vong, thậm chí có thể dựa vào đó để ước chừng thời điểm chết. Nghe nói, người chết càng lâu thì màu sắc của vết hoen càng đậm. Vệt màu trên pho tượng khá nhạt, chẳng lẽ nó mới chết cách đây không lâu? Sao cứ như đóng phim khoa học viễn tưởng vậy?

Tình hình quả thật thách thức giới hạn tư duy của con người. Nếu đây là vết hoen tử thi thật, thì tôi đúng là sống uổng hơn hai mươi năm trên đời.

Tần Nhất Hằng chắc đã đoán được phản ứng của tôi, bèn thở dài nói, tôi chỉ đánh bạo đoán vậy thôi, hiện tại cũng không có bất cứ bằng chứng nào. Vì vậy, tối nay tôi định dùng nốt mấy biện pháp, xem phỏng đoán này đúng hay sai. Dứt lời, hắn cầm tấm vải xanh dưới đất lót tay, nâng pho tượng lên, bảo tôi đi trước giúp hắn mở cửa, chuyển tượng xuống dưới lầu, sau đó dùng dây thừng buộc nó ở ghế sau ô tô.

Khi cả hai đã ngồi trên xe, Tần Nhất Hằng nhìn đồng hồ, nói, còn một lúc nữa mới tới nửa đêm, bây giờ cứ nghỉ ngơi trước đã, tranh thủ chợp mắt dưỡng sức, lát nữa không chừng sẽ có con thiêu thân nào đó xuất hiện.

Hắn nói thì dễ lắm, giữa tình thế này, ngủ được mới là chuyện lạ. Tôi ngoái đầu nhìn pho tượng, chợt thấy nó thực sự giống xác chết. Tần Nhất Hằng thấy tôi cứ quay lại phía sau bèn khuyên tôi đừng nhìn nữa, e rằng bên trong pho tượng có tà vật, tốt nhất không nên chọc vào. Tôi bỗng cảm thấy sống lưng lạnh buốt, chỉ muốn xuống xe ngay lập tức.

Thời gian trôi qua rất chậm, một lúc lâu sau, Tần Nhất Hằng nói sắp tới giờ xuất phát. Để pho tượng không xảy ra chuyện ngoài ý muốn, Tần Nhất Hằng bảo tôi phụ trách lái xe, còn hắn ngồi bên cạnh chỉ đường. Tôi phóng như bay, bất chấp tốc độ đã vượt quá mức cho phép hay chưa, miễn là mau chóng thoát khỏi cảnh phải ngồi cùng pho tượng. Theo phương hướng Tần Nhất Hằng chỉ, hai chúng tôi đi thẳng ra ngoại ô.

Lúc tôi dừng xe đã là quá 12 giờ. Bên ngoài là đồng không mông quạnh, không một bóng người, hai chúng tôi cứ như nhân lúc đêm khuya

đến đây phi tang thi thể vậy. Tần Nhất Hằng xuống xe trước, khiêng pho tượng ra, sai tôi lấy hai cái xẻng trong cốp rồi đi sau rọi đèn pin soi đường cho hắn. Đi được một đoạn khá xa, Tần Nhất Hằng nhìn xung quanh rồi đặt pho tượng xuống đất, bảo tôi đào giúp một cái huyệt.

Mẹ kiếp, quả đúng như tôi nói, hai chúng tôi tới đây để chôn xác. Chỗ này tuy nằm ở ngoại ô, nhưng cũng không cách đường quốc lộ quá xa, có vẻ là một cánh đồng, giờ đã qua vụ thu hoạch, vô cùng hoang vu. Trong lúc chôn, tôi vẫn nơm nớp sợ mấy lão nông dân tay cầm bồ cào đột ngột xuất hiện, tưởng chúng tôi là tội phạm xúm lại xử ngay tại chỗ.

Cũng may, chúng tôi đã đào khá sâu mà xung quanh vẫn vô cùng yên ắng. Yêu cầu của Tần Nhất Hằng rất nghiêm ngặt, phải đào xuống thật sâu, càng sâu càng tốt. Cả hai dốc hết sức, điên cuồng đào một mạch, tới khi gan bàn tay tôi toác cả ra, hắn soi đèn pin xuống huyệt, nói cũng kha khá rồi, sau đó khiêng pho tượng lên cắm vào huyệt. Lấp đất xong, hắn còn lấy thêm đất ở chỗ khác đắp quanh, cuối cùng toàn bộ pho tượng bị vùi trong đất, chỉ lộ đỉnh đầu.

Hai chúng tôi mệt đứt hơi, nghỉ một lúc mới thở đều trở lại. Uống xong ngụm nước, Tần Nhất Hằng lục túi lấy một thứ đặt vào tay tôi. Tôi soi đèn pin xem, quả nhiên là cái mai rùa phòng thân hắn vẫn mang bên người. Tần Nhất Hằng nói, lát nữa tôi sẽ đập vỡ đỉnh đầu pho tượng, anh phải đặt mai rùa lên đó thật nhanh nhé. Nhớ dùng hết sức ấn thật chặt mai rùa, tôi không bảo thì không được buông tay ra.

Dứt lời, Tần Nhất Hằng bảo tôi vào vị trí, còn hắn nhặt bừa một hòn đá, hít sâu rồi tiến đến ụ đất, dùng hết sức ném vào đó. Tôi nghe thấy một âm thanh trầm đục, chắc mẩm pho tượng đã vỡ, vội vàng lao đến. Đã có bấy nhiêu kinh nghiệm, tôi không hề sợ hãi, chụp ngay mai rùa lên trên đỉnh tượng, ấn thật chặt, chỉ sợ bên trong có thứ gì lao ra. Được một lúc, thấy dưới tay không có cảm giác khác lạ, tôi mới an tâm quay đầu nhìn Tần Nhất Hằng, hắn đang ngồi xổm mân mê cái gì đó. Bốn bề tối đen như mực nên tôi chẳng nhìn rõ, hơn nữa ánh đèn pin cũng không chiếu về phía hắn.

Lát sau, Tần Nhất Hằng không hiểu lôi từ đâu ra một cái sào tre rất dài, một đầu vót nhọn, cắm nó vào vị trí cách mai rùa hơn mười phân, ấn xuống thật sâu mới chịu buông tay, cái sào tre được cắm cố định vào ụ đất, nghiêng một góc khoảng 75 độ. Xong xuôi, Tần Nhất Hằng mới bảo tôi

buông tay rồi lấy từ trong túi ra một chai nước, tưới lên cái sào. Thấy tôi lò dò lại xem, hắn bèn khoát tay bảo tôi đứng xa ra. Sau khi đổ hết chỗ dung dịch trong chai, hắn cũng lùi ra sau vài bước, căng thẳng nhìn chằm chằm vào ụ đất.

Tôi nhanh chóng giật lùi, giương mắt nhìn mãi nhưng chẳng thấy động tĩnh gì.

Tần Nhất Hằng bất động, tự nhiên tôi cũng không đám cựa quậy, cả hai cứ đứng lì ở đó một lúc, bằng thời gian hút xong điếu thuốc, hắn mới thấp giọng nói, tới rồi, sau đó nắm tay tôi, chốc nữa dù nhìn thấy gì anh cũng không được chạy, chạy là toi đời.

Tôi vốn không sợ, nhưng nghe hắn dặn dò như vậy chân lại nhũn ra, bây giờ muốn chạy cũng chẳng chạy nổi, đứng được đã là tốt lắm rồi. Tay Tần Nhất Hằng đầm đìa mồ hôi, xem ra hắn cũng rất căng thẳng. Thực tình thứ sắp đến không đáng sợ, đáng sợ là không biết thứ gì sẽ đến. Tôi thậm chí còn không dám chớp mắt, nhưng nhìn trân trối đến ba phút vẫn chẳng thấy gì.

Tần Nhất Hằng ồ lên kinh ngạc, dường như cũng cảm thấy kì lạ, hắn quay đầu lại hỏi tôi, có phải vì quên lấy cái mai rùa ra không nhỉ?

Tôi liền chột dạ, cho rằng mình đã phạm sai lầm, nhưng nghĩ một lúc mới nhớ, hắn chỉ bảo tôi buông tay ra chứ đâu dặn tôi lấy lại mai rùa! Tôi liền nói mai rùa vẫn ở chỗ cũ, còn huơ đèn pin chỉ cho hắn xem.

Tần Nhất Hằng vội hô lên, hỏng rồi! Anh mau qua đó lấy mai rùa đi, chần chừ nữa là không kịp đâu.

Giọng điệu của hắn rất phù hợp với hoàn cảnh, khiến tôi nghe xong cũng thấy rờn rợn, bèn rụt rè tiến lên vài bước. Đang định quay đầu trách Tần Nhất Hằng vài câu, nào ngờ vừa quay người thì hắn bỗng dưng tắt phụt đèn pin.

Đêm tuy có trăng nhưng cũng chỉ sáng lờ mờ, đèn pin vừa tắt, mắt tôi nhất thời chưa kịp làm quen với bóng tối. Tôi phải đứng nguyên tại chỗ vài giây mới nhìn thấy cái mai rùa, vội tiến lên chụp lấy nó rồi chạy về cạnh Tần Nhất Hằng, không dám chậm trễ. Tôi vừa định mắng hắn về tội tắt đèn đột ngột thì thấy Tần Nhất Hằng suyt một tiếng, cau mày như đang quan sát. Tôi hấp tấp quay đầu nhìn, tức thì sững ra, bởi chỗ chôn pho tượng bỗng xuất hiện một bóng đen.

Đây không phải lần đầu tiên tôi nhìn thấy bóng đen này, hay nói chính xác hơn là bóng đen kiểu này. Trong ngôi nhà đào được cửu tử kia, tôi cũng từng nhìn thấy một cái bóng tương tự đằng sau pho tượng Chung Quỳ bị đẩy đổ.

Bóng đen khá mờ ảo, không có đặc trưng hình thể rõ ràng, không biết có phải bóng đồ vật gì không. Tôi đứng im, đối mặt với nó nhưng không hề sợ hãi, trong đầu còn mải nhớ lại bóng đen trước đây trong ngôi nhà có cửu tử, định so sánh với cái mình đang thấy. Tiếc rằng tuy trí nhớ của tôi rất tốt nhưng hồi đó lại chưa quan sát kĩ càng.

Tần Nhất Hằng cũng không nhúc nhích, đăm đăm nhìn bóng đen. Hai chúng tôi không ai nói gì. Bóng đen cũng bất động, giống như đang đối mặt với chúng tôi vậy. Có khi nào nó là bóng của một vật thể quanh đây, chứ không phải tà vật? Thế nhưng bốn bề là đồng không mông quạnh, chẳng có gì cả.

Độ năm, sáu phút, cũng có thể vì quá căng thẳng nên tôi cảm thấy dài lê thê. Tóm lại, qua một lúc lâu, bóng đen kia bắt đầu nhúc nhích, ban đầu nó chỉ hơi lắc lư khiến tôi cứ tưởng mình bị ảo giác hay hoa mắt, nhưng càng về sau nó càng động đậy nhiều hơn, trông như thể đang từ từ ngồi xuống, hoặc là co lại thành một khối.

Tôi quan sát rất kĩ, tuy cái bóng như bị ngăn cách bởi một lớp kính mờ, không thể phân biệt rõ ràng tứ chi, nhưng nếu buộc phải hình dung thì trông hơi giống bóng nước. Tôi vẫn nhận ra đại khái động tác của nó, ít nhất thông qua hình dáng, nó quả thật đã ngồi xuống, nếu không cũng là quỳ xuống.

Chết tiệt, như vậy có ý gì? Muốn quỳ lạy tôi à? Trông có vẻ không giống. Tôi liếc Tần Nhất Hằng, do dự không biết đã hỏi được chưa, cuối cùng đành quay đi tự nghĩ tiếp. Được một lúc, thấy cái bóng lại lay động, trong lòng tôi hơi bất an. Bởi tôi bỗng phát hiện ra, động tác của nó hình nhưhơi giống tư thế chuẩn bị trước khi thi chạy một trăm mét. Mẹ kiếp, không phải nó đang chuẩn bị lấy đà chạy qua đây đấy chứ?

Tôi không bình tĩnh nổi nữa, vội véo tay Tần Nhất Hằng hòng nhắc nhở hắn. Hắn cũng lay lay tôi, ý bảo tôi trấn tĩnh. Sau đó, Tần Nhất Hằng bỗng kêu khẽ một tiếng, nghe như than thở, cũng hơi giống xuýt xoa. Tôi quay sang, thấy mắt hắn trợn trừng, không hiểu đã nhìn thấy thứ gì bất

thường. Nhưng khi tôi nhìn lại, bóng đen kia vẫn giữ nguyên tư thế, không hề cựa quậy.

Thấy vậy tôi cũng ngạc nhiên, có gì mà sợ? Song chăm chú nhìn thêm một lúc, tôi mới hiểu ra, cái bóng tuy không cựa quậy nhưng giống như đang to dần lên, ít nhất cũng to hơn một phần ba so với lúc tôi vừa nhìn thấy. Đó là nó chưa đứng dậy, nếu đứng dậy e rằng sẽ cao tới hai mét.

Lòng bàn tay tôi bắt đầu túa mồ hôi, may thay bóng đen kia không tiếp tục to lên nữa, mà trong chớp mắt bỗng biến mất, không để lại dấu vết. Tự dưng tôi dao động, bụng bảo dạ chẳng rõ có phải nó từng xuất hiện hay không.

Tần Nhất Hằng bấy giờ mới hắng giọng nói, giờ thì cử động được rồi. Anh cầm xẻng đi, hai ta lại đào pho tượng lên. Nhớ cẩn thận một chút, đừng làm vỡ nó đấy!

Lại hì hục đào lượt nữa, may mà bình thường tôi cũng thi thoảng vận động, nếu không đêm nay kiểu gì cũng mệt tới mức tê liệt toàn thân. Ban nãy chúng tôi chưa nện chặt đất, Tần Nhất Hằng lại đổ nước vào, nên lúc đào lên dễ dàng hơn khi chôn xuống, có điều phải cẩn thận không làm vỡ tượng, thành ra lại tốn thời gian hơn nhiều, quá nửa tiếng mới xong. Tần Nhất Hằng dạo một vòng quanh pho tượng, nghĩ ngợi rồi bảo tôi cầm đèn pin soi. Hắn bắt đầu cẩn thận đập vỡ từng phần tượng.

Tôi theo dõi hắn đập mà hồi hộp, cái bóng lúc nãy thoát ra từ pho tượng, lẽ nào đây là vật chứa? Nghĩ thế, tôi lại càng tò mò, chẳng rõ sau khi đập vỡ tượng có phát hiện thêm gì không. Quả nhiên Tần Nhất Hằng mới đập vỡ phần cánh tay, bên trong đã lộ ra một đoạn na ná dây thừng, không to lắm, chiếu đèn pin vào cũng không thể nhìn rõ. Tần Nhất Hằng sửng sốt, đập nhanh hơn, pho tượng mau chóng vỡ nát. Sau khi dọn dẹp đống mảnh vỡ, Tần Nhất Hằng rút sợi dây ra giơ lên, quan sát từ trên xuống dưới rồi buột miệng chửi thề, ghê gớm đấy! Tôi nhìn mãi cũng không phát hiện ra chỗ nào đặc biệt, nhưng nó có vẻ dài hơn tôi tưởng, hơn nữa lại khá rườm rà, có nhiều nút thắt, trông như là nhiều đoạn dây buộc vào nhau. Khi giơ cao lên, nhìn nó hơi giống lưới cá, nhưng không phức tạp bằng, cùng lắm chỉ như một cái võng đang làm dở.

Đây là thứ gì nhỉ? Dùng để đánh cá sao? Tôi bèn hỏi Tần Nhất Hằng, song hắn chỉ ậm ừ bảo tôi thu dọn mọi thứ, lấy một ít đất ẩm từ chỗ vừa đào lên rửa tay, mọi chuyện để về nhà hắn rồi hẵng nói tiếp.

Tôi bới một ít đất vẫn còn ướt chà xát qua loa, bàn tay hơi dinh dính, cảm giác vô cùng ghê tởm. Khi tôi đang rửa tay, Tần Nhất Hằng thu dọn mọi thứ, cất riêng sợi dây tìm thấy trong pho tượng và cây sào tre dài ban nãy vào túi. Sau cùng, hắn đặt hòn đá đập tượng ngay ngắn lên ụ đất mới đào rồi đưa tôi trở về.

Lúc về, Tần Nhất Hằng im lặng lái xe, chẳng nói lời nào. Tôi sợ hắn phân tâm, cũng không dám quấy rầy. Tới khi vào nhà hắn, buông mình xuống sofa, tôi mới hỏi tối nay rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì.

Tần Nhất Hằng khui một lon bia, hỏi tôi có nhìn thấy cái bóng kia không. Tôi gật đầu. Hắn lại hỏi, nó có hình gì? Tôi bèn hồi tưởng lại. Nếu nói là hình gì thì tôi không nhìn ra, chỉ ấn tượng là nó ngồi thụp xuống, hơn nữa còn to lên.

Tần Nhất Hằng rất hài lòng với câu trả lời của tôi, gật đầu nói, vốn dĩ tôi cố tình thua bạc thật nhiều, làm suy giảm vận may là để đối phó với tình hình đêm nay, xem liệu có thể giao lưu với tà vật này không. Đáng tiếc, tôi chưa kịp chuẩn bị gì, nó đã bị quỷ câu hồn đưa đi mất rồi.

Tôi không còn lời nào để nói, chỉ biết tổng kết lại bằng sáu chữ: mất toi năm mươi nghìn tệ. Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, cái bóng kia vẫn luôn ở trong pho tượng hay sao?

Hắn thẳng thắn trả lời, không biết nữa. Hiện tại tôi không xác định được ngay từ đầu nó đã bị giam bên trong hay mãi về sau mới tự chui vào, có điều bất kể thế nào, cái bóng đó chắc chắn liên quan đến thứ này. Tần Nhất Hằng mở túi lấy sợi dây tìm thấy trong pho tượng, trải lên bàn trà, nói, tên nó là gì tôi không biết, nhưng mục đích của nó vô cùng rõ ràng. Đây là kinh mạch do một cao thủ làm cho pho tượng.

Đây là kinh mạch sao? Nếu không phải hắn nói với tôi, có cho tám cái đầu tôi cũng chẳng nghĩ ra! Tôi đứng dậy quan sát kĩ thứ đó, nghe hắn nói như vậy, tôi cũng nhìn ra được vài phần. Sau khi đống dây được trải ra, rất dễ thấy nó mô phỏng hệ thống kinh mạch trong cơ thể người, kinh mạch ở tứ chi khá dài, còn đầu đuôi thì ngắn. Nhưng như vậy cũng không đúng, kinh mạch sao lại có đuôi? Tuy không dài nhưng rõ ràng thò ra một đoạn nhỏ, chẳng lẽ đây là đàn ông?

Tôi chỉ vào đoạn lòi ra bên dưới rồi hỏi Tần Nhất Hằng, tượng thạch cao mà lại có đặc trưng giới tính, đoạn này chẳng phải là cái đó ư?

Hắn khẽ lắc đầu, nói rành rọt, anh nhìn ra trọng tâm rồi đẩy. Đây là cái đuôi, bởi kinh mạch này không phải của con người.

Tần Nhất Hằng tiếp tục giải thích, ban đầu hắn cũng không liên tưởng xa đến vậy, nhưng nhìn thấy tà vật kia mới dám chắc. Sở dĩ khi ngồi xuống nó có thể to ra, là bởi thứ nhập vào pho tượng, cũng có nghĩa là nhập vào kinh mạch này, không phải người, mà là một con ngựa.

Nghe vậy, tôi sởn cả tóc gáy, chưa bàn đến việc tại sao linh hồn con ngựa lại nhập vào tượng Viên Trận, mà riêng chữ "mã" thôi, không phải giống cách gọi quân mã trong bộ cờ tướng của lão Vạn hay sao? Chẳng lẽ nó thực sự có liên quan đến chuyện này? Nếu không tại sao lại trùng hợp như vậy được?

Đầu óc tôi hơi rối loạn. Quân mã đó hiện đang nằm trong tay tôi. Nhưng dù bên trong có mối liên hệ thì ông lão Vạn rốt cuộc muốn bày tỏ điều gì? Ông ta đã biết trước sự tình hôm nay ư? Muốn nhắc nhở chúng tôi phải cẩn thận với tà vật bên trong pho tượng? Tôi vội vàng hỏi Tần Nhất Hằng, thứ này liệu có phải là nguyên nhân khiến ông lão Vạn đánh rơi quân mã không?

Tần Nhất Hằng nghĩ một hồi rồi bảo tôi cùng hắn đi tới tủ quần áo, kéo cửa tủ ra, chỉ vào hình vẽ bên trong, anh xem, quá ư kì quặc, tư thế của mỗi người trông đều giống như đang nhảy múa, và là múa tập thể, động tác rất thống nhất. Trước đây tôi đã nghĩ rất lâu, cảm thấy phải tổng hợp hình vẽ trong tất cả những chiếc tủ lại mới hiểu được, nhưng hôm nay được pho tượng gợi ý, cuối cùng cũng nhìn ra thêm chút manh mối. Dứt lời, Tần Nhất Hằng ngoẹo cổ sang một bên, gần như thành một góc 90 độ rồi bảo tôi thử bắt chước hắn.

Tư thế của hắn trông rất buồn cười. Đêm nay, toàn thân tôi đã mỏi nhừ, cổ cũng rời rã, vặn như vậy quả là hơi đau. Nhưng khi điều chỉnh tầm nhìn theo góc 90 độ, tôi đột nhiên phát hiện những người có động tác kì quặc trong hình vẽ đều đồng loạt biến thành động vật bốn chân, trông như đang bò trên mặt đất!

Bọn họ không biết đi sao? Trước đây hai chúng tôi quả thật đã bỏ qua điểm này, cũng vì cái tủ quần áo quá nặng, không dễ di dời, hơn nữa một người bình thường, tứ chi khỏe mạnh thì khó mà liên tưởng theo hướng khiếm khuyết khả năng đi.

Tôi nghĩ thầm, lẽ nào cả đám đều bị tàn tật? Họ bò tới đâu nhỉ? Có việc gì quan trọng đến mức phải ra sức mà bò? Tới đây, tôi đột nhiên nảy ra một ý, tà vật đêm nay là một con ngựa ẩn trong pho tượng hình người. Như vậy, mấy người này căn bản không phải người mà là linh hồn ngựa trong thân xác con người, cho nên mới đi bằng tứ chi?

Nghe tôi suy đoán, Tần Nhất Hằng nghiêm trang gật đầu, khả năng ấy có vẻ rất hoang đường nhưng xem ra lại sát thực nhất. Chắc chắn đây là lý do Vạn Cẩm Vinh cho anh quân cờ, cũng là nguyên nhân pho tượng xuất hiện ở đây. Hắn giơ đống kinh mạch lên, dùng tay xoắn vài cái, nhìn kĩ một hồi rồi bảo, kinh mạch được bện bằng rất nhiều nguyên liệu, tôi cũng không nhận biết được hết, nhưng chắc không thể thiếu lông bờm ngựa và sợi gai, không chừng bên trong còn chứa dây chằng hoặc tủy xương của ngựa, chỉ có điều không dễ nhận ra thôi.

Thật ra sử dụng cách này để tà vật có cơ thể, lại dùng thạch cao làm vỏ ngoài, e rằng khi hoàn thành còn phải làm nghi thức tế máu ngựa, đốt xương ngựa rất phức tạp, mục đích duy nhất là để linh hồn trong tượng thạch cao nghĩ rằng mình vẫn còn sống, hay nói cách khác, nó biết bản thân đã chết nhưng không có cách nào chết được. Những vết hoen tử thi xuất hiện trên pho tượng chính là minh chứng.

Đây cũng là lý do tại sao Tần Nhất Hằng không hề cảm nhận được oán khí từ pho tượng. Tên quỷ câu hồn đêm nay e cũng đã chờ đợi khá lâu mới đưa được linh hồn này đi. Vì vậy, ở vị trí câu hồn, tức phần xương quai xanh trên pho tượng, mới lưu lại vài vệt màu đỏ nhạt. Đây chính là dấu vết đoạt hồn bất thành, màu đó là do lưỡi hái của quỷ sai để lại.

Quỷ sai bắt hồn không nhất thiết là đầu trâu mặt ngựa Hắc Bạch Vô Thường như trên phim. Nói theo kiểu dương gian thì, người chết phải đạt tới một mức độ nhất định, hoặc cực kì độc ác hoặc cực kì lương thiện, mới xứng được đầu trâu mặt ngựa Hắc Bạch Vô Thường tới bắt. Động vật cũng vậy, nếu không có đạo hạnh thì thường bị tiểu quỷ tới dẫn đi. Huống hồ, tên gọi đầu trâu và mặt ngựa không có nghĩa là chúng bắt hồn trâu và ngựa, mà Hắc Bạch Vô Thường ý nói Hắc Vô Thường sẽ không bắt hồn vào ban đêm, còn Bạch Vô Thường sẽ không bắt hồn vào ban ngày, nếu nói đến cùng thì còn rất nhiều cách giải thích khác.

Giảng giải xong, Tần Nhất Hằng nhấp một ngụm bia nhìn tôi, ý đợi tôi hỏi những chỗ chưa hiểu rõ. Lần này hắn giải thích rất rõ ràng, chúng tôi

đập vỡ pho tượng, thành ra lại vô tình giúp quỷ sai một tay. Nhưng tôi vẫn không hiểu vì sao pho tượng lại phỏng theo hình dáng của Viên Trận, chúng tôi đã gặp Viên Trận nhiều lần, gã đi lại rất nhanh nhẹn, nếu pho tượng chỉ là để nhắc nhở chúng tôi về vấn đề trên hình vẽ, thì việc gì phải phí công vòng vèo thế? Cứ nói thẳng với chúng tôi không phải nhanh hơn sao?

Nghe tôi hỏi, Tần Nhất Hằng tặc lưỡi nói, bên trong hẳn còn có nguyên nhân, chỉ là chúng ta chưa biết mà thôi. Trên đời có những việc muốn nói mà không thể nói, cũng có những việc muốn nói nhưng không dám nói. Đối phương hao tổn nhiều tâm sức như vậy, dứt khoát là có điều lo ngại. Nhưng bất kể thế nào, hiện tại có thể thấy họ không có ác ý.

Tôi tự nhủ, tuy hắn nói thế, nhưng tôi vẫn cảm thấy hai chúng tôi bị người khác đùa giỡn, không chừng có ai đó đang trốn trong bóng tối, xem chúng tôi diễn kịch ở đây cũng nên. Nghĩ vậy, tôi lại thấy đau đầu, chuyện tới nước này, tôi thực sự không biết những việc chúng tôi làm hiện tại là gì hay vì cái gì. Nghĩ không ra chẳng thà gác lại không nghĩ nữa, tôi bèn chuyển chủ đề, hỏi Tần Nhất Hằng đã rót thứ gì xuống đất.

Hắn cười đáp, đó đều là nước tiểu của trẻ con, có tác dụng trừ tà, đổ xuống để phong bế mặt đất, ép tà vật chui ra từ đỉnh đầu pho tượng. Dứt lời, hắn không nhịn nổi phì cười.

Điệu cười chết giẫm của hắn nhìn thật gợi đòn, lúc chuẩn bị đi hắn còn bắt tôi rửa tay bằng đất thấm nước tiểu nữa chứ. Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, hắn lại hùng hồn lý giải rằng tôi đã giữ mai rùa, e rằng cũng vô tình tiếp xúc với tà vật, làm vậy chỉ để bảo đảm an toàn cho tôi thôi. Tuy hắn nói vậy, tôi vẫn có cảm giác mình bị chơi khăm, có điều chuyện đã qua rồi, chẳng còn cách nào truy cứu, tôi đành ngậm ngùi nín nhịn.

Tới đây ít ra cũng đã rõ ngọn nguồn. Bận rộn suốt một đêm, chẳng mấy chốc trời đã sáng, tôi cũng quá mệt mỏi, chẳng thiết về nhà nữa, bèn tợp ngụm bia rồi ngủ luôn ở nhà Tần Nhất Hằng. Tôi ngủ mê mệt không biết trời trăng gì, tới khi tỉnh lại đã là giờ ăn trưa. Trở dậy đi một vòng quanh nhà không thấy Tần Nhất Hằng, giờ này chắc hắn đã ra ngoài mua bữa trưa rồi. Hắn không biết nấu nướng, mà lâu lắm mới có một lần tôi tới chơi nên không thể để tôi đói bụng được.

Tôi mở máy tính, vừa lên mạng vừa đợi Tần Nhất Hằng về. Ai ngờ chớp mắt đã hơn 1 giờ chiều mà vẫn chưa thấy hắn đâu. Bụng bắt đầu biểu

tình, tôi bèn gọi điện thoại giục Tần Nhất Hằng thì nghe thấy tiếng chuông reo trong phòng, hắn không mang di động theo. Tôi chẳng còn bụng dạ nào ngồi chờ nữa, vội vã ăn mặc chỉnh tề, rửa mặt mũi rồi ra ngoài tìm một quán ăn chống đói. Mới ra khỏi hành lang, chưa kịp bắt xe, điện thoại của tôi đã reo. Là tin nhắn từ số máy lạ, muốn hẹn gặp tôi bàn chuyện nhà cửa.

Gần đây không có Viên Trận giúp đỡ, tôi đành thông qua quan hệ của bản thân, đăng kí số điện thoại với một trung tâm môi giới quy mô khá lớn trên toàn quốc, thỏa thuận đâu vào đấy, họ sẽ giúp người muốn bán đất liên hệ trực tiếp với tôi, nếu mua bán thành công, chúng tôi sẽ dựa vào giá bán trên hợp đồng để cắt phần trăm môi giới cho bên đó.

Ban đầu, tôi cũng không để ý, cứ ngỡ có mối làm ăn thật, liền gọi điện hỏi vài ba câu. Người nhận điện nghe giọng có vẻ đang độ tuổi trung niên, nói chuyện rất khách sáo, bảo rằng chỉ dăm câu ba điều qua điện thoại khó mà nói rõ được nên muốn gặp tôi để bàn bạc, sau đó cho tôi địa chỉ một quán trà.

Tới nơi, như đã hẹn, tôi lên thẳng phòng đặt trước ở tầng hai. Đẩy cửa vào, bên trong đã có bốn người ngồi, tuổi tác cũng không lớn, khoảng trên dưới ba mươi. Trông thấy tôi, họ đều mỉm cười chào đón, vẻ rất nhiệt tình, khiến tôi hơi ngần ngại. Bàn chuyện mua nhà mà phải kéo bốn người tới đây sao? Lại toàn là nam giới?

Tôi sợ mắc bẫy, không dám tùy tiện bước vào mà quay lại nhìn đằng sau, cả hành lang vắng tanh không một bóng người. Theo kinh nghiệm của tôi, nếu là bẫy thì chỉ cần đợi tôi đóng cửa, đồng bọn của họ sẽ tới chặn cửa và canh chừng bên ngoài. Nếu không nhìn thấy bóng người, tuy đối phương có thể đã mai phục sẵn, nhưng ít nhất chưa đến nỗi hết hi vọng. Cân nhắc một lát, tôi vẫn bước vào.

Thấy tôi ngồi xuống, bốn người đều rất niềm nở, người châm thuốc, kẻ mời trà, liên tục bắt chuyện. Chào hỏi xã giao chừng mười phút, vẫn chưa ai bàn đến chuyện kinh doanh. Tôi định hỏi xem họ muốn bán ngôi nhà thế nào, làm sao biết được số điện thoại của tôi, nhưng vừa mở miệng đã bị họ cướp lời.

Tôi hơi bực, kiểu này chắc chắn không phải tới để bàn chuyện làm ăn. Tôi cũng không định lãng phí thời gian với bọn họ nữa, đứng dậy viện cớ

có việc phải đi, chuẩn bị mở cửa chuồn về. Bốn người thấy vậy thì vội vàng níu tôi lại, nhưng vẫn không nói bất kì câu nào liên quan tới chuyện nhà cửa.

Tới nước này, tôi thực sự không thể đợi thêm, rõ ràng họ muốn kéo dài thời gian, không chừng lại đang nung nấu ý đồ xấu. Nghĩ thế, tôi kiên quyết đứng dậy, mở cửa bước ra, nào ngờ đã thấy ngay một người chắn đường.

Quả nhiên bên ngoài có kẻ trông chừng chặn cửa!

Trải qua nhiều chuyện như vậy, ngoài lá gan to, khả năng phản ứng của tôi cũng tiến bộ không ít, trong lòng thật ra đã chuẩn bị liều chết đấu với bọn họ, tiện thể tính xem lát nữa nên chạy thoát theo lối nào. Nhưng khi nhìn kĩ, tôi mới phát hiện người đi tới là một ông lão lưng còng đội mũ đen, dáng vẻ tao nhã, nhìn thấy tôi còn gật đầu cười, làm động tác mời.

Bấy giờ tôi mới hiểu bốn người kia dùng trăm phương nghìn kế giữ tôi lại là để đợi ông lão này xuất hiện. Chắc họ chẳng có quyền bàn chuyện làm ăn, nên mới câu giờ hòng giữ chân tôi. Nhưng dù ông lão đã tới thì tôi cũng chẳng còn hứng thú, sắp xếp như vậy là hơi quá rồi, tôi đâu có nợ tiền ông ta. Tôi lắc đầu, tỏ ý không muốn nói chuyện rồi đi thẳng ra ngoài.

Ông lão không hề níu giữ mà còn tránh đường để tôi qua. Được vài bước, tôi bất giác dừng lại, chợt thấy chiếc mũ ông ta đội trông rất quen. Tôi quay đầu nhìn mà thót tim. Mẹ kiếp, đây chẳng phải chiếc mũ Lưu thọt tặng Phòng Vạn Kim hay sao? Thế quái nào lại chạy tới chỗ ông lão? Hay ông ta cũng có một chiếc như vậy?

Tôi đứng chôn chân, nhìn chòng chọc vào chiếc mũ trên đầu ông lão. Ông ta cũng không quay đầu lại mà cứ đứng đó, dường như cố ý để tôi quan sát. Tôi nhìn kĩ một lượt mới dám khẳng định nó giống hệt cái mũ Lưu thọt để lại, ít nhất thì kiểu dáng và màu sắc đều như đúc từ một khuôn.

Chẳng lẽ ông lão quen biết Lưu thọt? Trước khi đi, Lưu thọt cũng tặng ông ta một cái mũ? Ông ta có liên quan tới việc gã mất tích không? Ông ta lớn tuổi rồi, có khi lại là lão tiền bối trong ngành huyền thuật cũng nên.

Do dự một lát, tôi vẫn cảm thấy không nên bỏ qua cơ hội này, bèn bước tới gọi ông lão. Ông ta quay đầu nhìn tôi cười, khuôn mặt đầy những nếp nhăn, chòm râu bạc dài rủ dưới cằm. Ông lão chẳng nói năng gì, chỉ làm động tác mời như trước, tôi đành gật đầu bước vào. Bốn người trong

phòng thấy tôi quay lại thì hết sức vui mừng, vội vàng lui ra ngoài rồi nhẹ nhàng đóng cửa.

Ông lão trông khá ốm yếu nhưng vẫn rất phong độ, ngồi xuống rồi vẫn chưa vội lên tiếng mà chậm rãi nhấp một ngụm trà. Uống hết chén trà nhỏ, ông ta mới hỏi, cậu thanh niên, cậu tên gì thế?

Giọng điệu hòa nhã, nhưng lại có cảm giác không hề khách sáo, tôi bèn đáp, tôi là Giang Thước.

Ông lão ngẩng đầu nhìn tôi, nở nụ cười làm mặt đầy nếp nhăn rồi tiếp tục hỏi, Vạn Giang Thước?

Câu hỏi của ông ta khiến tôi ngây ngẩn. Hiện tại, tôi rất nhạy cảm với họ Vạn. Chết thật, không phải ông ta nghĩ tôi có quan hệ gì với từ đường Vạn gia đấy chứ? Lẽ nào ông ta nhận nhầm người, nghĩ rằng tôi là người nhà họ Vạn? Tôi vội vàng phân bua rằng tôi họ Giang, tên chỉ độc một chữ Thước.

Nghe xong, ông lão khẽ gật đầu, lại rót một chén trà, uống cạn mới hỏi tiếp, cậu có biết ngày mai cần mua cái gì không?

Tôi thầm nghĩ, lão già bị bệnh thần kinh hả? Sao giọng điệu có vẻ giống kẻ chơi xổ số nhiều quá hóa điên vậy? Tôi đành lắc đầu, tôi không biết.

Ông lão nhìn tôi đăm chiêu, sau đó lấy một vật nhỏ từ ngực áo ra đặt lên bàn, chỉ vào rồi hỏi, cậu nhìn thấy thứ này bao giờ chưa?

Ngồi cùng nhau chưa đầy ba phút, ông lão đã liên tục hỏi khiến tôi hơi luống cuống. Sao cứ như đang đi phỏng vấn thế không biết? Tôi cảm thấy rất bị động, định hỏi ông lão mấy câu nhưng xem tình hình có hỏi cũng chẳng ích gì, đành đứng dậy, cầm vật nhỏ kia lên quan sát.

Đó là một con dấu vuông đen sì, có vẻ làm từ đất sét, chỉ to bằng nửa bàn tay, nặng trịch, được chế tác rất thô, hiển nhiên không phải đồ cao cấp. Tôi từng thấy dấu làm bằng ngọc, bằng đá, nhưng bằng chất liệu này thì mới thấy lần đầu. Đáy con dấu còn khắc mấy chữ, tôi cố gắng nhận dạng nhưng chẳng đọc nổi chữ nào.

Tôi đặt con dấu xuống, khẽ lắc đầu với ông lão. Ông ta chằm chằm nhìn tôi hồi lâu, chẳng nói năng gì, chỉ liên tục uống trà. Thận ông ta khỏe hơn tôi tưởng đấy, nếu không chắc đã phải ra ngoài đi vệ sinh mấy lượt rồi.

Lại uống hết một chén trà nữa, ông lão mới lên tiếng, trước mắt, con dấu cứ để lại chỗ cậu. Cậu để ý giúp tôi, nếu tìm thấy một cái giống hệt nó, tôi sẽ mua lại với giá cao.

Tới đây, cuộc đối thoại mới đi vào chuyện làm ăn. Hóa ra ông ta lai rai mất nửa ngày cũng chỉ định nhờ tôi tìm giúp con dấu. Nhưng rõ ràng tôi tới đây để bàn chuyện mua nhà cơ mà.

Nghe tôi thắc mắc, ông lão cười quỷ dị, chỉ cần cậu tìm thấy con dấu, sẽ được trả nhiều hơn cả tiền lời bán nhà. Dứt lời, ông ta đứng dậy ra ngoài.

Tôi không thể ngồi im nữa, chưa nói vật ông ta đưa tôi có an toàn không, quan trọng là tôi còn rất nhiều câu hỏi cần giải đáp, liền tức tốc chặn ông ta lại.

Ông lão dừng bước nhìn tôi, bỗng nhiên hỏi, tay cậu có mấy ngón? Giọng điệu vẫn bình thản, nhưng tôi nghe xong lại cứng họng. Câu hỏi quả là nhiều ẩn ý, định uy hiếp tôi hay sao? Bảo nếu tôi còn cản trở thì hãy cẩn thận cái mạng, hay còn có ý gì khác? Trong lúc tôi ngây người, ông lão điềm nhiên chỉnh lại mũ rồi mở cửa. Bốn người nợ vẫn đứng đợi bên ngoài, thấy cửa mở liền nhanh nhảu đón ông ta đi ra.

Nói thật, tôi vô cùng thất vọng về bản thân. Tính ra tôi từng gặp gỡ không ít người, ngờ đâu ứng xử còn non nớt đến thế, ông ta mới nói mấy câu mà đã cuống cả lên. Đã vậy, nếu bỏ lỡ lần này, e chẳng còn cơ hội nào để hỏi nữa, tôi vội đuổi theo gọi, xin dừng bước, rồi bất kể ông lão có dừng lại hay không, tôi hỏi ngay chiếc mũ mua ở đâu, vì tôi thấy không ít người đội nó.

Cách hỏi tuy mập mờ, nhưng chắc chắn ông ta sẽ hiểu ý tôi.

Ông lão dừng bước nhưng không hề quay đầu, ho nhẹ một tiếng rồi nói, cái mũ này chỉ dành cho kẻ đã đặt nửa người xuống đất, người trẻ tuổi vẫn nên ăn mặc hợp mốt thì hơn. Dứt lời, ông ta đi thẳng xuống lầu.

Tôi không đuổi theo, biết rõ có làm vậy cũng chẳng ích gì, không chừng còn bị đánh. Quay lại phòng trà, tôi mở cửa sổ nhìn ra, quan sát ông lão và bốn người kia lần lượt chui vào hai chiếc xe hơi đi khuất, bây giờ mới ngồi xuống nghĩ xem chuyện vừa rồi là thế nào.

Ông lão đi con xe khá sang, chứng tỏ không phải người nghèo. Tại sao ông ta lại tìm tới tôi? Vì cái nghề tôi đang làm tương đối đặc biệt? Con dấu

này chỉ có thể tìm thấy trong nhà ma? Những lời ông ta nói hết sức mơ hồ, khiến người ta nghe nửa hiểu nửa không. Tôi có cảm giác ông ta liên quan tới mọi chuyện, hơn nữa câu hỏi về ngón tay có vẻ không chỉ là uy hiếp. Dính dáng gì đến cả Sáu ngón không?

Tôi đúng là còn quá non, vào đời lâu như vậy mà bản lĩnh đối nhân xử thế vẫn chẳng khá lên tẹo nào. Thật ra, cũng có lúc tôi cho rằng mình rất giỏi dùng tâm kế, tính toán tỉ mỉ, thường chiếm ưu thế trong làm ăn. Vậy mà khi gặp ông lão này, chỉ xét riêng phong độ, tôi đã rõ vỏ quýt dày còn có móng tay nhọn.

Tôi ngồi nghĩ ngợi rất lâu, nảy ra vô số câu hỏi, định làm hớp trà cho đỡ khát thì phát hiện ông lão kia đã uống sạch cả ấm, đành đứng dậy chuẩn bị đi về, tìm Tần Nhất Hằng bàn bạc xem sao. Con dấu ông ta để lại vẫn còn nằm trên bàn. Sau khi cân nhắc một lúc, tôi bỏ nó vào túi áo, ít nhất cũng nên để Tần Nhất Hằng xem qua rồi hẵng tính tiếp.

Ra khỏi quán trà, tôi gọi điện cho hắn, nhưng không thấy nhấc máy. Tôi đành về nhà, tắm rửa qua loa rồi lên mạng giết thời gian, cứ cách một tiếng hoặc bốn mươi phút lại gọi điện cho Tần Nhất Hằng. Nào ngờ, tới nửa đêm vẫn không gọi được. Cuối cùng tôi đành bỏ cuộc, lấy con dấu vuông kia ra soi dưới đèn quan sát, vẫn không thấy có gì đặc biệt.

Kiểu dáng con dấu rất phổ biến, lại không có hoa văn trang trí, đặt trên bàn trông như một khối vuông. Tôi thầm nghĩ, ông lão muốn tôi tìm một cái tương tự, nhưng loại dấu này chẳng có điểm nào đặc biệt, biết tìm kiểu gì đây? Chẳng lẽ mấu chốt nằm ở đường nét sau khi đóng?

Tôi càng nghĩ càng cảm thấy suy đoán của mình rất có cơ sở, toan tìm một tờ giấy đóng thử, tiếc rằng trong nhà có giấy nhưng lại không có mực đóng dấu. Tôi không dám dùng thứ khác thay thế, chỉ sợ không cẩn thận lại làm hỏng, đành đặt nó trên bàn, dọn dẹp một chút rồi chuẩn bị đi ngủ.

Trong đầu lộn xộn bao ý nghĩ, tôi trằn trọc mãi, quá nửa đêm mới thiếp đi. Vừa ngủ được một lát, điện thoại đã reo. Tôi bất đắc dĩ bắt máy, đầu kia vang lên giọng nói quen thuộc của Tần Nhất Hằng, ngay câu đầu tiên đã khiến tôi bừng tỉnh. Anh có biết hôm nay cần mua cái gì không?

Tôi hỏi lại, hôm nay phải mua cái gì?

Hắn ở đầu bên kia thì thầm một hồi, tôi không nghe ra. Tần Nhất Hằng lại tiếp, mau dậy chuẩn bị đi, lát nữa tôi qua nhà đón anh. Nói xong hắn

liền cúp máy.

Trời đã sáng, tôi đành dậy đánh răng rửa mặt. Lúc soi gương, tôi thấy mắt mình nổi đầy tơ máu. Trước khi vào nghề, Tần Nhất Hằng từng nói nếu tiếp xúc với những thứ không sạch sẽ trong thời gian dài rất dễ giảm thọ, trông bộ dạng bây giờ, e rằng tôi sẽ chết yểu.

Tôi ngồi đợi một lát thì thấy Tần Nhất Hằng gọi điện bảo xuống nhà. Lên xe chưa để hắn mở miệng, tôi đã kể lại một lượt mọi chuyện ngày hôm qua, nói xong còn vội vàng nhét con dấu vuông vào tay hắn.

Nghe xong, Tần Nhất Hằng tắt máy xe, cầm con dấu vuông lên xem hồi lâu rồi hỏi, ông lão kia không xưng tên sao?

Tôi lắc đầu, đoạn hỏi hắn, con dấu vuông này để làm gì?

Tần Nhất Hằng giơ nó lên trước ánh sáng quan sát, nói, không phải tà vật đâu, dưới đáy con dấu là một kí hiệu đơn giản để trấn hồn trừ tà. Nhưng chính vì đơn giản nên hơi kì lạ. Hắn lật con dấu lại, chỉ kí hiệu nọ rồi bảo, loại kí hiệu này quá phổ biến, không chỉ người của Đạo gia mà rất nhiều thầy pháp chuyên hô thần nhập tượng biết sử dụng, thậm chí không chừng các ông già bà cả từng trải sự đời cũng vẽ được. Đường nét của nó không quá phức tạp, chỉ cần để tâm học thuộc là nhớ, bởi thế mới trở nên cực kì thông dụng. Nhưng chính vì vậy lại không cần khắc thành con dấu. Những kí hiệu này ai cũng viết được, mà còn viết rất đẹp, khắc dấu chỉ tổ thừa thãi.

Tự cổ chí kim, quả thật có một số kí hiệu bùa được khắc thành con dấu, nhưng chỉ đếm trên đầu ngón tay, hơn nữa, cũng phải có công dụng đặc biệt mới cần làm dấu. Nói tới đây, Tần Nhất Hằng cúi đầu trầm tư một lúc mới ngẩng lên bảo, hình như hắn đã đoán được ý nghĩa của con dấu rồi. Đây là do người sử dụng muốn tạo ra một lượng lớn bùa trấn hồn trừ tà trong thời gian cực ngắn, không viết kịp, nên đành nghĩ ra cách này.

Tần Nhất Hằng bĩu môi, tặc lưỡi rồi tiếp, chỉ còn một điều nghĩ mãi không thông là việc gì mà cần nhiều bùa trừ tà đến vậy, lại còn trong một khoảng thời gian ngắn nữa. Quả là hoang đường, bởi loại bùa này mỗi nhà chỉ cần một tấm, dùng nhiều tuy không có hại nhưng cũng chẳng thể tăng hiệu quả.

Nghe Tần Nhất Hằng phân tích, tôi thầm nghĩ, hay con dấu là để sản xuất bùa chú hàng loạt? Ví như có một người trong nghề nhận được mẻ

làm ăn lớn, phải dán bùa cho cả khu nhà hoặc cả tòa chung cư? Song ngẫm kĩ lại, ông lão kia đã tìm tới tôi, còn ra vẻ thần bí như vậy, lẽ nào muốn tôi tìm một ngôi nhà có thật nhiều bùa trấn hồn trừ tà? Nhưng gợi ý của ông lão rất mơ hồ. Tôi đem thắc mắc với Tần Nhất Hằng, hắn châm thuốc, nghĩ một hồi rồi khẽ lắc đầu, cảm thán, e rằng tạm thời chưa thể kết luận, theo miêu tả của anh, ông lão chắc chắn có vấn đề, hơn nữa nếu chiếc mũ đó thực sự giống với cái mà Lưu thọt để lại, có lẽ ông ta có dính dáng tới nguyên nhân mất tích của gã. Nội tình quả thật thâm sâu khó dò.

Nghe vậy, tôi cũng chẳng mấy kích động, có thể là vì quá buồn ngủ. Những người thức thâu đêm đều biết, người ngủ một, hai tiếng rồi tỉnh dậy như tôi còn không tỉnh táo bằng kẻ suốt đêm không ngủ. Tôi cũng châm điếu thuốc, rít một hơi dài mới sực nhớ ra, trước đó Tần Nhất Hằng hỏi tôi cần mua thứ gì nghĩa là sao nhỉ? Còn nữa, hôm qua đang yên đang lành, tại sao hắn lại mất tích suốt một ngày?

Nghe tôi hỏi, hắn bèn ném điếu thuốc đi, khởi động xe rồi hít một hơi thật sâu, nói, hôm qua sau khi tỉnh lại, tôi vô tình phát hiện ra câu đối mà Phòng Vạn Kim đưa không phải do ông ta tự viết! Phòng Vạn Kim nổi tiếng giỏi đoán chữ, trình độ thư pháp dĩ nhiên cũng không tệ, tính lại vô cùng sĩ diện, thích khoe khoang. Từ trước đến nay câu đối của Phòng Vạn Kim đều do chính tay ông ta viết, hòng khoe tài thư pháp, nhất là câu đối tặng bạn bè thân thiết. Tôi lo có điều gì sơ sẩy nên vội vàng đến đó xem sao, nào ngờ tiệm ông ta đã đóng cửa. Hỏi han các cửa hàng xung quanh, họ đều nói ông lão nhắn lại rằng muốn về quê mua sắm, khi nào mua đủ đồ dùng mới quay trở lại.

Tôi e Phòng Vạn Kim gặp phải điều bất trắc nên đã lái xe tới các nhà ga, sân bay và trạm xe khách đường dài để nghe ngóng suốt một ngày, nhưng không có tin tức gì. Tới quá nửa đêm, khi đã bỏ cuộc chuẩn bị về nhà, tôi mới sực nghĩ ra, mấu chốt trong lời nhắn Phòng Vạn Kim để lại chính là mua đủ đồ dùng. Nói tới đây, Tần Nhất Hằng nghiêng đầu chăm chú nhìn tôi, lúc trước đầu óc không có phút nào được nghỉ ngơi nên chuyện quan trọng như vậy tôi cũng quên khuấy mất. Hôm nay chính là ngày Chợ Lồng mở hàng. Dứt lời, không đợi tôi hỏi, Tần Nhất Hằng đã khởi động xe xuất phát.

Hắn lái xe rất nhanh, mà con đường từ nhà tôi đi ra vốn hẹp, khá khó lái. Tôi nhất thời cũng không dám mở miệng hỏi Chợ Lồng là gì, nhìn

đồng hồ xăng thấy lượng xăng chỉ còn một nửa, tôi đoán hắn không đi xa nên quyết định không hỏi nữa, đợi tới nơi rồi nói.

Đúng như dự đoán, Tần Nhất Hằng không hề ra khỏi thành phố, chỉ lái xe đi lòng vòng trong mấy ngõ ngách ở nội thành, sau đó chạy thẳng tới khu khai thác ở rìa Tây thành phố.

Trên đường, tôi còn mải suy nghĩ, tôi sống ở đây hơn hai mươi năm, tuy rất hiếm khi tự lái xe, nhưng ít ra cũng đã đi khá nhiều chỗ, tại sao trước giờ chưa từng nghe thấy đường phố nào tên là Chợ Lông? Tới khi dừng xe, tôi mới phát hiện nơi chúng tôi đến không phải một khu phố mà chỉ là một con ngõ hẹp, ô tô không vào nổi, nằm ngay bên khu khai thác, giữa hai dãy nhà do nông dân tự xây ở ngoại ô.

Xuống xe, Tần Nhất Hằng không giải thích mà đưa thẳng tôi vào trong. Trong ngõ đã có bảy, tám người xúm xít, không rõ đang xem cái gì. Chen vào đám đông, tôi mới nhìn thấy ở giữa đặt một chiếc bàn dài cũ nát, phía trên bày vài cái lồng chim, trong mỗi lồng đều có một hộp gỗ, to nhỏ khác nhau. Đám người đứng bên cạnh chỉ chỉ trỏ trỏ nhưng không ai dám sờ vào.

Tôi bất thần tự hỏi, lẽ nào đây là kiểu giao dịch ở chợ đen trong truyền thuyết? Bên trong là đồ cổ hoặc đồ trộm từ mộ cổ? Tôi đã hiểu vì sao nơi này được gọi là Chợ Lồng. Thông thường, người ta đi mua đồ thường dùng túi nhựa để đựng, còn ở đây lại sử dụng lồng chim ư? Tôi toan hỏi Tần Nhất Hằng nhưng hắn lại ra hiệu đừng lên tiếng, sau đó đưa tôi điếu thuốc xem như bịt miệng. Tôi đành hút thuốc, tiện thể đảo mắt quan sát xung quanh.

Khi tôi hút gần hết điếu thuốc, bỗng có hai người chen vào. Cả hai đều tai to mặt lớn, thân hình mập mạp, chẳng nói năng gì, người béo hơn tiến lên trước rồi lần lượt xách từng cái lồng chim lắc vài lần, điệu bộ gần giống mấy ông lão sáng sớm đem chim đi dạo ngoài công viên. Xong xuôi, gã ta ra khỏi đám đông. Tên còn lại nhìn quanh rồi hắng giọng.

Tôi càng xem càng thấy thú vị, loại bàn dài bày lồng chim này trước đây tôi từng thấy trong chương trình giám định báu vật trên ti vi. Nó không phải bàn thông thường mà là án thư văn nhân thời xưa dùng để trải tranh ra xem. Phía trên mặt bàn còn bày lồng chim bằng tre, đậm đà phong vị văn hóa truyền thống.

Sau khi tên béo hắng giọng, mấy người đứng xung quanh bàn không ai bảo ai, đều tự động lùi lại vài bước. Tần Nhất Hằng cũng túm lấy tôi, ra hiệu cho tôi mau lùi lại. Tên béo đứng trước án thư chỉ vào cái lồng chim đầu tiên rồi hỏi, cái này có đặt không?

Một người trong đám đông lập tức hưởng ứng. Tên béo gật đầu, ra hiệu cho người đó bước ra. Người đó tiến đến xách lồng chim, đi theo gã tới gian nhà tự xây ở mảnh sân con phía sau. Chừng mười phút, tên béo trở lại, tiếp tục chỉ vào cái lồng thứ hai, hỏi, cái này có đặt không?

Lại có một người hưởng ứng. Người đó cũng tiến lên lắc lồng chim, rồi đi theo tên béo vào sân. Một lúc sau, gã lại đi ra.

Tôi xem mà chóng cả mặt, ban nãy tranh thủ tới gần, tôi đã quan sát rất kĩ, lồng chim ở đây đều cũ rích, vài cái thậm chí còn dính đầy phân chim, hộp gỗ bên trong cũng không giống đồ mới. Thứ này rốt cuộc để làm gì? Tên béo kia nói đặt cái gì chứ? Trông cứ như đang đấu giá vậy!

Tần Nhất Hằng chăm chú nhìn tên béo. Khi tên béo hỏi đến cái lồng chim thứ ba, hắn liền hô một tiếng đặt, rồi bước ra khỏi đám đông, bảo tôi xách lồng theo tên béo vào sân. Phần lớn khoảng sân dùng để dựng lều, bên trong bày rất nhiều lồng chim, một số còn phủ vải đỏ. Tôi không có thời gian quan sát kĩ, không biết có phải trong mỗi chiếc lồng đều có hộp gỗ hay không, nhưng trong những cái mà tôi nhìn thấy thì đều đặt hộp gỏ. Nơi này càng lúc càng kì lạ, giống như chợ bán chim chóc cây cối, nhưng những thứ bày trong lồng lại không giống.

Chẳng còn thời gian ngẫm nghĩ, chúng tôi băng qua khoảng sân vào nhà, gã béo hơn vừa nãy đang ngồi đợi ở chỗ có vẻ như là phòng khách. Thấy hai chúng tôi đi vào, hắn gật đầu xem như chào hỏi rồi đưa máy POS[39] bên cạnh ra. Tần Nhất Hằng nhanh nhẹn tiến lên quẹt thẻ.

Liếc số tiền hiển thị trên màn hình máy POS, khoảng vài chục nghìn tệ, tôi thầm nghĩ, cái của nợ này sao mà đắt thế, không lẽ Tần Nhất Hằng lại muốn đánh bạc? Thế nhưng, vướng hai tên béo ở đây, tôi không có cách nào hỏi, đành đợi Tần Nhất Hằng quẹt thẻ rồi đưa tôi ra khỏi đó bằng cửa khác. Ra ngoài rồi, tôi mới vỗ vỗ hắn, hỏi xem hắn định làm gì.

Tần Nhất Hằng quay đầu nhìn tôi đáp, đây không phải chỗ để nói chuyện. Sau đó hắn đi lấy xe rồi bảo tôi lái, còn bản thân im lặng ngồi ôm cái lồng chim ở ghế phụ. Mãi tới khi xe chạy vào nội thành, Tần Nhất

Hằng mới châm điếu thuốc, trông như thể vừa trút được gánh nặng, bảo tôi dừng ở một quán ăn gần nhất, lấp đầy cái bụng rồi hẵng nói tiếp.

Chúng tôi vào một phòng riêng, chọn vài món ăn. Khi thức ăn đã lên đầy đủ, Tần Nhất Hằng vẫn chưa vội đụng đũa, mà đặt cái lồng chim lên bàn rồi bắt đầu giải thích.

Hắn nói, ngõ Chợ Lồng không phải có từ xưa, mà là địa điểm gửi đồ bán hộ mới nổi mấy năm gần đây, mọc lên ở nhiều nơi trên cả nước, nhưng thường chỉ nằm ở các thành phố lớn trực thuộc tỉnh hoặc trung ương. Nghiêm túc mà nói, Chợ Lồng cũng gần giống chợ đen. Những thứ bán ở đây tuy không là hàng cấm, nhưng đôi khi cũng có vài món trộm từ mộ cổ. Chúng được xem là không sạch sẽ vì ít nhiều đều nhiễm tà khí, thậm chí có những món còn bị tà vật bám vào, nên người bình thường không dám mua, một số người không rõ chân tướng của chúng, mua về mới phát hiện ra có điều bất thường cũng sẽ mang tới Chợ Lồng để sang tay.

Người biết tiếng Chợ Lồng và sẵn sàng đến đây vét đồ chủ yếu đều hoạt động trong nghề, mục đích mỗi người một khác, nhưng đại khái đều chạy theo lợi ích. Có điều phương thức kiếm lời của họ không giống nhau, có người thu mua đồ tùy táng, mang về tự xử lý sạch sẽ mới đem ra đấu giá; có kẻ lại nhận những công việc mờ ám, nhỏ là giả thần giả quỷ, lừa gạt người, lớn là làm ra những chuyện tàn nhẫn, mất hết nhân tính. Thông thường, những kẻ chuyên nhận việc mờ ám tới Chợ Lồng lặng lẽ đăng kí, sau đó đợi người thuê liên hệ trực tiếp với mình. Tuy trong giới không có luật cấm dùng huyền thuật làm việc xấu, nhưng trong lòng mỗi người đều có tiêu chuẩn đạo đức nhất định, nếu để người khác biết e rằng về sau khó mà làm nghề nữa. Vì vậy, thù lao của công việc kiểu này rất cao, nhưng cực kì ít người làm, còn phải lén lút như bắt gà trộm chó.

Một vài kẻ chuyên tới mua hộ người khác một số động vật thiêng, như chồn tinh rắn tinh đã tu luyện bước đầu về để phóng sinh, coi như tích đức hoặc xoa dịu tinh thần. Những cái lồng trùm vải đỏ trong sân chủ yếu đều nhốt mấy con vật này. Giá bán của chúng tương đối cao, vì kẻ nhờ mua không giàu thì sang, mỗi lần đều chi một khoản tiền lớn. Có một cách giải thích khác rằng, nếu chi ít tiền tức là chưa thành tâm, cho nên rất nhiều người vô tình hoặc cố ý bắt được những con thú này, dù biết có nguy cơ bị báo thù hay trúng tà, cũng muốn đưa đến đây bán.

Còn một kiểu nữa chính là kiểu chúng tôi gặp hôm nay. Khi mua đồ, sẽ không có ai nâng giá để tranh mua hay ai tới trước mua trước, bởi những thứ bán ra hôm nay tương đối đặc biệt. Chúng đều là tụ trạch đào lên từ các ngôi nhà cũ trên cả nước. Trước đây, Tần Nhất Hằng từng giải thích cho tôi về tụ trạch, những người tới đây mua chúng thật ra cũng chẳng có mục đích thực tế gì, chỉ muốn tìm lại đồ vật của gia tộc mà thôi.

Đất nước này đã trải qua nhiều cuộc xâm lược và nội chiến, sau đó là mười năm trời biến động, rất nhiều trưởng nam của các gia tộc lớn vì đủ loại lý do mà tản mác khắp nơi, không thể trở về tìm người thân hoặc có về thì nhà cửa cũng chẳng còn. Một số người quyến luyến với gia tộc thường muốn mua lại những vật này, nghe nói giá của chúng vài năm gần đây rất cao. Trước đây, Tần Nhất Hằng cũng từng nói, tụ trạch được chia thành mấy loại, loại giá cao thường được chôn trong giai đoạn phụ nữ cáng đáng gia đình, bởi họ hay lấy giấy viết một câu thả vào bóp tiền chôn xuống đất, khi chôn cũng không để ai xem nội dung bên trong. Loại tụ trạch này không chỉ mang ý nghĩa kỉ niệm mà còn có chữ viết của tổ tiên, rất thần bí.

Chính vì muốn mua đồ của gia tộc nên người mua thường tìm đồ theo họ, nếu không phải trùng hợp có người cùng họ tới mua, thì thường không cần tranh giành với ai cả. Tần Nhất Hằng đẩy cái lồng chim về phía tôi, chỉ vào đỉnh lồng bảo tôi xem. Tôi quan sát kĩ, thấy bên trên có một chữ rất nhỏ, hình như dùng kim vạch lên, đường nét cực mảnh, là chữ Phòng. Vừa nhìn thấy nó, tôi đã hiểu vì sao hắn lại đưa tôi tới đây, lẽ nào tụ trạch trong cái lồng là của nhà Phòng Vạn Kim?

Thật không sao hiểu nổi! Phòng Vạn Kim dù thế nào cũng là nhân vật nổi tiếng trong nghề, đáng ra phải hay tin mua về từ sớm, làm gì tới lượt chúng tôi? Tôi lại nghĩ đến ông lão bí ẩn hỏi tôi mua gì hôm qua, không phải ông ta đã dự liệu được việc Tần Nhất Hằng sẽ đưa tôi tới đây mua thứ này đấy chứ?

Với tôi thì tụ trạch cũng chẳng phải đồ vật may mắn gì. Tôi nhớ khi ở từ đường Vạn gia, Tần Nhất Hằng đã phân tích rằng mấy cái tủ quần áo rất có thể là tụ trạch của ngôi nhà nào đó. Nếu không phải nghi ngờ có đồ vật của tôi bị chôn dưới căn biệt thự kia, hai chúng tôi cũng chẳng thể phá được trận cửu tứ trấn long. Nhìn cái lồng chim trước mặt, tôi bỗng muốn cho tránh xa. Tôi liếc sang Tần Nhất Hằng, ánh mắt hắn toát ra vẻ kiên

định. Cộng tác với nhau lâu như vậy ít nhiều cũng có phần ăn ý, tôi vừa nhìn đã biết mình đoán trúng tám, chín phần rồi.

Không chờ tôi hỏi, Tần Nhất Hằng kéo cái lồng chim ra trước mặt rồi nói, e rằng lời nhắn của Phòng Vạn Kim có ý nhắc nhở chúng ta đi tìm thứ này. Ông lão lúc trước tới tìm anh chắc chắn có liên quan tới nó. Nhưng phải đợi tôi mở hộp, xem tụ trạch thế nào đã.

Tần Nhất Hằng vừa nói vừa xoay cái lồng chim một vòng, lại tiếp, lồng ở đây nhất định phải là lồng cũ từng nuôi chim mới được. Còn vì sao phải dùng lồng chim để đựng đồ thì tôi không rõ. Tóm lại, thông lệ đó đã có kể từ khi Chợ Lồng mở hàng, người tới mua chỉ được nhìn đồ vật qua lồng chim chứ không thể thò tay chạm vào trực tiếp. Theo suy đoán của tôi thì đây có thể là biện pháp chống trộm. Người bán đồ ở Chợ Lồng, cũng chính là hai gã béo chúng ta vừa gặp, nhất định phải là "thiểm tử", tức những kẻ ngủ mà mắt không khép chặt. Từ này trong huyền học không có cách giải thích cụ thể, nhưng từ cổ chí kim, rất nhiều nơi yêu cầu người trông giữ kho bạc phải là thiểm tử. Nghe nói, có thiểm tử trông giữ thì của cải sẽ không bị tiểu quỷ lấy trộm, nhưng cũng chỉ là lời đồn đại, không ai chứng thực được.

Chợ Lồng chỉ mở vào ngày mùng một và mười lăm âm lịch hằng tháng, nếu giải thích bằng tiếng lóng trong ngành thì mùng một bán đồ "thực" và mười lăm bán đồ "hư". "Thực" chỉ vật còn sống, "hư" là vật đã chết. Hôm nay, chúng ta mua đồ vào ngày mười lăm âm lịch, lúc đầu tôi chỉ định tới đây xem thử, không ngờ lại có tụ trạch của Phòng gia thật.

Trước tiên, chúng ta cứ ăn cơm đã, rồi tìm chỗ để mở lồng chim.

Tôi cũng đói meo, ăn một bữa no nê, uống hết hai lon bò húc mới tỉnh táo hơn đôi chút. Ăn xong cơm, hút thuốc nghỉ ngơi một lát, chúng tôi mới ra khỏi quán, lái thẳng về nhà tôi.

Vào nhà, chúng tôi đặt lồng chim lên bàn trà. Tần Nhất Hằng kéo hết rèm cửa sổ lại, đặt một ngọn đèn bàn cạnh cái lồng, rồi cẩn thận dùng kìm và cưa mini trong bộ dao đa năng Thụy Sĩ cắt đứt từng thanh lồng, chỉ sợ đụng tới chiếc hộp bên trong. Tôi ngồi bên cạnh nhìn mà sốt cả ruột nhưng cũng không dám quấy rầy. Đợi hắn dỡ xong cái lồng, tôi mới hỏi, sao phải tốn công thế? Thò tay vào lấy hộp ra có phải nhanh hơn không?

Tần Nhất Hằng không trả lời, tiếp tục thận trọng dùng con dao Thụy Sĩ nạy nắp hộp gỗ từng tí một. Bấy giờ tôi mới vỡ lẽ, hóa ra hắn không muốn đụng tay vào cái hộp. Tự dưng tôi cũng hơi căng thẳng, sao cứ như gỡ bom vậy?

Cũng may, sau khi Tần Nhất Hằng cậy nắp, cái hộp gỗ không hề nổ. Hắn ngồi chờ một lúc rồi mới thò tay lấy thứ trong hộp ra. Đúng như hắn nói, vật này được làm từ tơ lụa hoặc vải trắng, kích thước rất nhỏ. Tôi chưa sờ tận tay nên không nhận ra chất liệu của nó. Tần Nhất Hằng cẩn thận đặt nó lên bàn trà, mở ra to gần bằng bàn tay người lớn, trông như một cái bảng biểu, bên trong còn có hình vẽ, hàng trên cùng có vài chấm đen ngay ngắn, giống thời khóa biểu thuở còn đi học.

Tần Nhất Hằng há hốc mồm, dường như cũng rất ngỡ ngàng, chăm chú quan sát hồi lâu không lên tiếng. Tôi bèn hỏi, thứ này là tụ trạch của tổ tiên Phòng Vạn Kim sao? Gia đình nhà họ lập dị lắm à? Đây đâu phải một câu nói!

Tần Nhất Hằng nhìn tôi, rồi nhìn miếng vải, tặc lưỡi không trả lời. Tôi đành cúi xuống tự quan sát. Bảng biểu hơi xiêu vẹo, hình như thời đó người ta vẫn chưa dùng thước kẻ. Nhưng hình vẽ bên trên cũng cực kì cẩu thả, chỉ sơ sài vài nét, cố gắng lắm mới nhận ra là vẽ động vật.

Tôi càng nhìn càng cảm thấy kì lạ, vật này có ý gì nhỉ? Dùng cho chăn nuôi chăng? Kiểu như ghi lại thời gian cho vật nuôi ăn? Hay vốn chỉ là một cái thực đơn bình thường, chuyên ghi chép bữa nào nhà mình ăn con gì. Tôi nhìn mãi vẫn chẳng tìm nổi manh mối, đành châm một điếu thuốc đợi Tần Nhất Hằng.

Hắn trầm tư lâu hơn tôi tưởng. Tôi hút xong điếu thuốc rồi từ nhà vệ sinh đi ra, hắn vẫn ngồi suy nghĩ. Một lúc sau, sốt ruột quá, tôi đành hỏi hắn, chúng ta nhanh hơn một chút được không? Bấy giờ Tần Nhất Hằng mới định thần nhìn tôi, soi tấm vải kia lên ngọn đèn lật qua lật lại quan sát, sau đó lại thất vọng đặt xuống, tiếp tục nghĩ ngợi.

Thấy vậy, tôi đành ngồi đợi tiếp. Thêm mười mấy phút nữa, Tần Nhất Hằng đột nhiên xin tôi điếu thuốc, rít một hơi đài rồi nhả khói, anh có nhìn ra trên đó vẽ gì không?

Tôi nghe xong liền muốn đập cho hắn một trận, đợi mãi mà chỉ nhận được một câu này thôi sao? Cũng may, hắn lại đế thêm, anh có nghĩ nát óc

cũng không ra đâu. Đoạn hắn cầm miếng vải lên, chỉ vào con vật vẽ trên đó, lời tôi nói có vẻ hoang đường, nhưng e rằng lại là sự thật. Thứ trên tụ trạch chính là biểu đồ kinh nguyệt của phụ nữ. Xã hội cũ không biết phương pháp tính ngày thụ thai khoa học và đáng tin như hiện nay, vì vậy sau khi quan hệ tình dục, có sinh được con hay không chủ yếu phải xem ý trời. Rất nhiều gia tộc có truyền thống riêng, trong đó cũng có vài điều mê tín quy định thời điểm nào mới được mang thai con trai nối dõi, biểu đồ kinh nguyệt này chính là ghi chép khoảng thời gian nào mang thai vật gì.

Nghe vậy tôi càng khó hiểu, ngoài con trai con gái ra thì còn có thể mang thai gì khác nữa?

Tần Nhất Hằng bĩu môi, có thể được ghi chép trong tụ trạch để chôn xuống, chứng tỏ cái thai rất quan trọng đối với gia tộc. Chưa bàn đến có cách giải thích nào khác cho việc này hay không, chỉ phân tích từ miếng vải thì người phụ nữ chôn tụ trạch có lẽ rất lo lắng về việc mang thai vào khoảng thời gian nào đó, mà bào thai, theo như trong tấm bảng, có vẻ không phải con người.

Tần Nhất Hằng chỉ vào mấy hình vẽ động vật sơ sài rồi bảo, tất cả đều mô tả một loài động vật, chỉ khác nhau ở tư thế, không biết cụ thể biểu đạt ý nghĩa gì.

Đúng là các hình đều chỉ một loài vật, nhưng không thể nhìn ra con gì, ngoài việc nó có bốn chân và đuôi. Không biết có phải do quá buồn ngủ hay không, đầu óc tôi rất mông lung. Phòng Vạn Kim và ông lão đội mũ thần bí kia muốn hai chúng tôi mua thứ này về, là để cho chúng tôi xem bảng ghi chép kì kinh của bà chủ nhà họ Phòng trước kia sao? Thật là biến thái! Huống hồ đây là một thứ lâu đời rồi, cho dù sợ mang thai tà vật thì cũng không tới mức phải chôn dưới móng nhà chứ, tự nhớ trong đầu là được rồi mà? Hơn nữa, cái thai có kì quái đến đâu cũng chỉ là dị dạng bẩm sinh, chứ từ góc độ sinh học, con người không thể mang thai động vật.

Nghĩ vậy, tôi như vỡ ra vài điều, bèn hỏi Tần Nhất Hằng, hay gia tộc họ có bệnh di truyền khiến nhiều trẻ con trong nhà bị dị dạng bẩm sinh, mà khoa học kĩ thuật thời đó chưa phát triển, không có cách nào tìm ra căn nguyên, đành dùng phương pháp mê tín để thử phòng tránh, nên mới coi trọng cái thai đến vậy. Suy cho cùng vào thời đó, việc sinh con nối dõi là đại sự của dòng tộc mà.

Hắn ngẫm nghĩ một lát rồi nói, phân tích của anh tuy rất logic, nhưng cũng chỉ là đoán mò, mọi chuyện vẫn phải đợi Phòng Vạn Kim trở về mới sáng tỏ.

Trời đã nhá nhem tối, Tần Nhất Hằng xem đồng hồ, nói rằng đã trao đổi gần xong, giờ hắn về trước, để tôi ở nhà ngủ bù, mọi việc đợi ngủ dậy rồi tính tiếp. Nói đoạn, hắn cất tụ trạch đi, xách theo cái lồng chim rời khỏi nhà tôi.

Tần Nhất Hằng về, tôi cũng đi tắm rồi lên giường nằm. Hình như vì uống quá nhiều bò húc, tôi cứ trằn trọc mãi. Khó khăn lắm mới thấy buồn ngủ thì điện thoại lại đổ chuông. Ban đầu tôi không định nghe, nhưng mơ màng liếc thấy dãy số trên điện thoại, tôi buộc phải xốc lại tinh thần bắt máy. Bởi số gọi tới là của ông lão đội mũ kia.

Lần này ông ta gọi thẳng cho tôi, giọng điệu vẫn đầy mùi đạo đức giả. Trong điện thoại, ông ta nói lần trước mạo muội làm tốn thời gian của tôi, nên đã cố tìm giúp tôi một vụ làm ăn. Khi nhắc tới hai chữ làm ăn, ông ta còn cố tình nhấn mạnh là một vụ về nhà cửa, hỏi tôi có hứng thú không.

Ấn tượng của tôi đối với ông lão vốn chẳng tốt đẹp gì, dù bàn chuyện làm ăn, giọng điệu ông ta vẫn cứ như đang ra lệnh. Tôi rất khó chịu, nhưng phân vân mãi vẫn chưa dám từ chối, một là đang định thừa cơ dò hỏi về cái mũ, hai là lần trước tôi đã nhìn thấy xe hơi của ông ta, rõ ràng không phải kẻ thiếu tiền, không chừng làm ăn cũng phát đạt. Dù sao, tôi cũng là dân kinh doanh, chắc chắn phải để ý tới việc kiếm tiền rồi.

Nghe ông lão nói, tôi chợt thấy bất an khó tả. Đầu bên kia vẫn chưa cúp máy nên tôi không thể gọi điện cho Tần Nhất Hằng, đành nhắn tin hỏi hắn, có vụ làm ăn mới, OK không? Tần Nhất Hằng trả lời rất nhanh, như thể đang cầm điện thoại chờ sẵn, nội dung tin nhắn cũng đơn giản, vỏn vẹn một chữ, OK.

Hắn đã trả lời như vậy, tôi dĩ nhiên không thể từ chối, bèn hẹn ông lão kia thời gian và địa điểm gặp mặt. Ông ta bảo tôi cứ đến chỗ cũ, tối nay ông ta sẽ đợi ở đó, nói xong liền cúp máy. Điện thoại vừa ngắt, tôi gọi ngay cho Tần Nhất Hằng, chưa kịp mở miệng hỏi, hắn đã cướp lời, bảo rằng ông lão cũng gọi điện cho hắn, không rõ tra được số điện thoại ở đâu. Việc nhà cửa tính sau, mục đích chính là muốn gặp mặt ông ta.

Gặp nhau, hai chúng tôi cùng tới quán trà, tôi dẫn hắn vào căn phòng lần trước. Lần này, ông lão ngồi uống trà một mình, trên đầu vẫn đội chiếc mũ kia. Thấy tôi và Tần Nhất Hằng đi vào, ông ta chẳng buồn chào hỏi, chỉ đẩy hai chiếc chén không tới trước mặt chúng tôi. Tôi ngồi xuống, không ngừng quan sát nét mặt Tần Nhất Hằng. Hắn rất bình tĩnh, tự rót một chén trà uống rồi im lặng nhìn chằm chằm ông lão như thể đợi ông ta nói trước.

Ông ta không thèm đưa mắt về phía chúng tôi, uống một mạch hết ba chén mới hỏi, trong hai cậu, ai là người chịu trách nhiệm kí hợp đồng?

Tôi nhìn ông ta rồi giơ tay lên, ý nói là tôi.

Ông lão nhìn tôi, ừ một tiếng rồi tiếp, tôi có một ngôi nhà cũ dưới quê, đã nhiều năm không về, cứ để đó chi bằng bán lại cho các cậu.

Dứt lời, ông ta nhìn tôi chòng chọc như thể đợi xem ý đối phương. Tôi không khỏi bối rối, ông ta chẳng chịu nói tình hình đại khái của ngôi nhà, nó ở đoạn đường nào, diện tích bao nhiêu, tôi đều không biết, thì làm sao trả lời được?

Cuối cùng tôi đành à một tiếng cho có. Ông lão uống vài ngụm trà nữa mới tiếp, trong nhà còn ít đồ gia dụng cũ, như bàn, ghế, tủ... Tôi có thể bán rẻ lại cho các cậu, mấy thứ ấy đều là đồ dùng lâu năm, rất có giá trị, các cậu thấy sao?

Vừa nói, ông ta vừa nhìn hai chúng tôi bằng ánh mắt đầy ẩn ý. Tôi không thể đưa mắt hỏi ý Tần Nhất Hằng nên cứ lúng ta lúng túng. Đang lúc lo lắng, tôi chợt thấy Tần Nhất Hằng gõ nhẹ vào đùi mình, dùng ngón tay viết một chữ OK. Như được uống thuốc an thần, tôi bèn gật đầu với ông lão rồi hỏi lúc nào có thể đi xem nhà.

Thấy tôi nhận lời, ông ta đột ngột đứng dậy, vừa đi vừa nói, sẽ có người liên hệ với các cậu sau, hôm nay tới đây thôi, đoạn mở cửa bước ra khỏi phòng.

Tôi định đuổi theo truy hỏi việc cái mũ, nhưng thấy Tần Nhất Hằng không có ý đứng lên, tôi đành ngồi yên tại chỗ, hỏi xem hắn thấy thế nào. Hắn nhấp ngụm trà, nghĩ một lát rồi nói, ông lão này quả là cáo già. Cái mũ kia thực sự rất giống cái Lưu thọt để lại, nhưng nếu ông ta không muốn nói, thì dù chúng ta có tra khảo cũng chưa chắc đã nghe ngóng được điều gì.

Hơn nữa, điều quan trọng nhất là... Tần Nhất Hằng nói tới đây bèn đứng dậy, thò tay vào chén trà của ông lão, lấy ra một cây kim. Tôi sửng sốt, cây kim rất mảnh, nếu không cẩn thận uống vào chẳng phải sẽ nguy hiểm tới tính mạng sao?

Thấy tôi thắc mắc, Tần Nhất Hằng giải thích, kim này dùng để cắm lên hình nộm, dân gian gọi là đâm tiểu nhân. Hình nộm làm từ rơm rạ hoặc vải vụn, lưng buộc dây đỏ. Tên và bát tự của người bị trù ếm sẽ được nhét vào trong hoặc đính ngay bên ngoài. Vào thời điểm âm khí nặng nhất, không nhất thiết là 12 giờ đêm mà phải tùy theo âm dương phong thủy của từng địa phương, chĩa hình nộm về phía nơi ở của người bị trù ếm rồi đâm kim lên. Sau bảy bày bốn chín ngày, người bị trù ếm sẽ gặp tai họa.

Khác với phim ảnh và truyện dân gian, không phải cứ đâm vào chỗ nào trên hình nộm thì người thật sẽ đau ở chỗ đó. Ngược lại, sau khi hình nộm bị đâm kim, người đó còn gặp may mắn trong một thời gian ngắn, bởi trò đâm tiểu nhân này thực chất là tập trung hết vận số của bốn mươi chín ngày vào một ngày lụn bại.

Thuật đâm kim vào hình nộm không chỉ tồn tại ở riêng một nước nào, mà khắp nơi trên thế giới đều có những cách làm tương tự, trong đó có một loại huyền thuật lai tạp cần đến móng tay của người làm phép. Móng tay được giấu trong bụng hình nộm, nghe nói mỗi lần đâm kim vào, bệnh tình của người làm phép sẽ chuyển sang người bị trù ếm. Sau bốn mươi chín ngày, rút kim ra ngâm vào nước uống, người làm phép sẽ dần hồi phục sức khỏe, còn người bị ếm sẽ sinh bệnh.

Loại huyền thuật này có vài phần giống trên phim, nhưng rất ít người biết đến. Tần Nhất Hằng hỏi tôi, ban nãy có để ý ngón trỏ của ông lão dán thứ gì không, hình như ngón tay ấy đã không còn móng, có lẽ ông ta mắc bệnh nặng.

Lúc đó tôi không để ý lắm, nhưng dáng vẻ ông lão không giống người gần đất xa trời, lẽ nào cách này thực sự có tác dụng? Nghe tôi hỏi, Tần Nhất Hằng khẽ lắc đầu, rất nhiều tác dụng của huyền thuật hắn chỉ nghe tiền bối nói qua, chứ chưa thấy ai tự thử nghiệm, vì vậy hắn cũng không biết nó có tác dụng thật hay chỉ là đồn thổi.

Tôi khẽ gật đầu, bụng bảo dạ, mấy loại huyền thuật hại người đừng có tác dụng thì hơn. Nhưng tôi vẫn cảm thấy khó hiểu, cho dù nhận ra ông ta

tự trị bệnh bằng huyền thuật thì cũng đâu liên quan tới ngôi nhà, tại sao Tần Nhất Hằng lại đồng ý dễ dàng như vậy.

Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, hắn lý giải rằng ban nãy khi nói chuyện, ông lão cố tình nhắc tới đồ vật trong nhà, ánh mắt rõ ràng còn đọng ẩn ý. Vì vậy, hắn đoán ông lão không phải chỉ đơn giản là thuận miệng nói ra, e rằng trong mấy món đồ gia dụng kia có thứ mà chúng tôi cần tìm.

Nghe hắn nhắc nhở, tôi mới vỡ lẽ, phải chẳng trong nhà ông lão cũng có tủ quần áo? Cái tủ chúng tôi từng thấy trong từ đường giờ đang ở chỗ ông ta? Tôi càng nghĩ càng cảm thấy không yên tâm, bởi nếu ông lão thực sự có lòng giúp đỡ, muốn cung cấp manh mối cho chúng tôi thì không cần phải vòng vèo xa xôi như vậy, cứ giao luôn cái tủ ra có phải nhanh hơn không? Đằng này lại nghĩ trăm phương nghìn kế để đưa chúng tôi tới nhà cũ của ông ta, rõ ràng đang muốn giăng bẫy hại người.

Tôi bảo Tần Nhất Hằng, không nên tới chỗ ông ta thì hơn. Hắn cân nhắc khá lâu rồi nói, vẫn phải đi, chỉ là cần cẩn trọng. Chưa chắc ông lão đã muốn hại chúng ta, nói theo cách của anh thì dù ông ta muốn hại người cũng chẳng việc gì phải vòng vèo như vậy.

Ông lão nọ không hề nuốt lời, sớm hôm sau đã có người liên lạc với tôi báo đại khái vị trí ngôi nhà, giục chúng tôi nhanh chóng lên đường, khi hạ cánh nhớ gọi điện, sẽ có người ra sân bay đón.

Suốt đường đi, tôi vẫn cố nhắm mắt nghỉ ngơi nhưng không thể ngủ nổi, trái lại Tần Nhất Hằng vô cùng bình tĩnh. Sau khi xuống máy bay, tôi gọi điện cho đối phương, đợi khoảng nửa tiếng thì có người tới đón.

Người đón chúng tôi tầm hơn ba mươi tuổi, gương mặt khá phổ thông, trừ mấy câu chào hỏi lúc gặp mặt, anh ta nói rất ít, thậm chí chẳng hề giới thiệu bản thân, nên tôi cũng không biết tên họ anh ta là gì. Sau khi lên xe, tôi thử bắt chuyện hòng moi chút thông tin, nhưng không hiểu do quá kín miệng hay vốn kiệm lời mà anh ta không đáp lại, khiến tôi phát ngượng, đành phải ngậm miệng.

Xe đi rất lâu, từ sân bay vào nội thành rồi ra ngoại ô, men theo đường quốc lộ. Gần bốn tiếng sau mới tới nơi. Lúc hạ cánh là buổi chiều, vậy mà giờ trời đã tối. Tôi vừa đói vừa mệt, xuống xe quan sát xung quanh mới thực sự cảm nhận được thế nào gọi là dê vào miệng sói.

Vùng này rất hẻo lánh, hình như là một thị trấn nhỏ. Bốn bề tuy không có núi đồi bao quanh nhưng vẫn quạnh hiu vắng vẻ, nhà cửa cũng thưa thớt, chẳng thấy mấy nhà sáng đèn. E rằng muốn tìm nơi nghỉ chân cũng khó.

Tôi nghĩ, muộn rồi không tiện xem nhà, có khi phải nghỉ lại đây một đêm, mai tính tiếp. Nhưng người đón chúng tôi nói, ngôi nhà nằm ở cuối con đường, ăn tối xong anh ta sẽ đưa cả hai đi xem.

Tần Nhất Hằng không hề lộ vẻ kinh ngạc, chỉ nhẹ nhàng gật đầu nhìn tôi, không biết có phải đang an ủi tôi hay không. Tôi thầm nghĩ, đành tới đâu hay đó vậy, bèn rút điếu thuốc rồi theo người kia vào một quán mì. Quán chuẩn bị đóng cửa, phải năn nỉ mãi họ mới chịu nấu thêm vài lạng mì, hương vị cũng không quá tệ. Hai chúng tôi đang đói meo, đành ngấu nghiến ăn tạm, xong xuôi đã hơn 9 giờ.

Ra khỏi quán mì, trời càng tối hơn, vài ngôi nhà ban nãy còn sáng đèn giờ đã tối thui. Đèn đường không có nên lúc đi vào, tôi cứ thấy rờn rợn. Đứng trước cửa ngôi nhà, cảm giác này lại càng rõ rệt.

Ngôi nhà lớn hơn tôi tưởng, tuy không được xem là nguy nga nhưng so với các căn bên cạnh, đây chắc chắn là dinh thự xa hoa nhất thị trấn. Nhà thiết kế theo kiểu Trung Hoa cổ, cửa vào rất cao, gần giống cửa lớn trong Cố Cung nhưng tỉ lệ nhỏ hơn. Xem ra nhà được xây theo ý gia chủ, không bị cơ quan quản lý can thiệp.

Chưa vào nhà, tôi đã thấy nhụt chí. Tuy không biết ngôi nhà rộng cỡ nào nhưng rõ ràng chẳng dễ gì mua được. Huống hồ nó lại nằm ở thị trấn hoang vu, trừ phi một ngày kia đường cao tốc được sửa lại, chạy thẳng tới đây, bằng không có mua về cũng chỉ lỗ vốn.

Sau một hồi cân nhắc, tôi đã từ bỏ ý định mua. Hiện tại, mục đích duy nhất là xem xem bên trong có cái tủ quần áo nào không. Người đưa chúng tôi tới đã mở cửa nhưng chưa vội vào nhà, mà vòng ra bức tường sau cửa lấy ba cái ô đen, đưa cho tôi và Tần Nhất Hằng hai cái, anh ta tự bật cái còn lại, rồi dẫn chúng tôi vào.

Thấy thế, chúng tôi ngơ ngác nhìn nhau, lẽ nào ngôi nhà bị dột? Nhưng rõ ràng trời đầy sao, không hề có mưa. Tôi thấp giọng hỏi Tần Nhất Hằng, hắn nói thôi thì nhập gia tùy tục, đành bật ô lên theo người kia vào trong.

Tôi đi sau cùng. Băng qua cửa, vào trong sân, tôi chợt thấy trước mắt sáng bừng. Gu thẩm mỹ của ông lão quá không tệ, mảnh sân tuy không quá lớn nhưng bố cục đâu ra đấy, hoa cỏ non nước rất vừa mắt. Song tôi cũng không rảnh để tán thưởng, hối hả bước vào gian chính. Người kia đi vào trước nhưng vẫn chưa gập ô xuống nên hai chúng tôi đành tiếp tục che ô, chẳng khác nào ba kẻ thần kinh đứng trong phòng.

Anh ta dẫn chúng tôi đi xem từng phòng một, không hề giới thiệu hay mô tả gì, tôi đành dựa vào kinh nghiệm áng chừng diện tích ngôi nhà. Nếu bỏ qua cái sân, diện tích của nó vào khoảng 5-600 m^2. Phòng ốc rất nhiều, như ông lão nói, vật dụng trong nhà đều làm bằng gỗ theo phong cách cổ xưa, không rõ là hàng mô phỏng hay đồ cổ lưu lại từ đời trước.

Tần Nhất Hằng đảo mắt nhìn quanh, có vẻ đang tìm tủ quần áo. Tôi cũng lưu ý tìm, ngôi nhà tuy rộng nhưng không nhìn thấy vật nào to như vậy. Cả ba đi xem hết một vòng, cuối cùng vào phòng khách ngồi trò chuyện. Tuy không có ý định mua nhà, nhưng dù sao đã tới đây, ít nhất cũng nên hỏi han vài câu tượng trưng. Vì vậy, tôi bèn hỏi người kia xem ông lão đã nói với anh ta về giá cả chưa. Anh ta nghe thấy tôi hỏi nhưng vẫn lơ đãng, cứ nhìn chằm chằm vào chiếc ô trên tay.

Lúc này, ô của tôi và Tần Nhất Hằng đều chưa cụp xuống, trông rất buồn cười. Tôi thấy anh ta không trả lời, đành cao giọng hỏi lần nữa. Anh ta nhìn tôi, khẽ lắc đầu tỏ vẻ không biết, sau đó lại ngước nhìn phía trong cái ô.

Tôi thắc mắc, ô thì có gì mà nhìn? Nhưng tôi cũng ngẩng đầu trông lên, dưới tán ô dán một đoạn keo hoặc băng dính, chỉ bằng nửa ngón tay cái, như dán tạm vào để che lỗ thủng trên ô. Tôi thầm nghĩ, cái ô này vừa được anh ta sửa lại sao? Nếu không anh ta cứ nghĩ đến nó làm gì? Tôi cúi xuống, định xem tán ô của Tần Nhất Hằng, nhưng hắn giương ô quá thấp, khiến tôi chẳng thấy gì, đành đưa mắt ra hiệu cho hắn, nhìn lên phía trong tán ô.

Tần Nhất Hằng hiểu ý, cũng ngẩng đầu quan sát, hắn cau mày, chìa hai ngón tay chỉ vào người đưa chúng tôi tới đây, không rõ là ý gì. Chăng lẽ hắn muốn ra hiệu rằng trong ô có hai miếng dán?

Tôi lại hỏi, từ lúc vào nhà đến giờ cứ phải che ô là sao?

Người kia ngẩn ra, không trả lời mà lúng túng nói, đêm nay chúng tôi có thể ở lại đây, tiện thể xem nhà luôn, muốn làm gì cứ tự nhiên, nhưng

phải nhớ một điều, hễ đi lại là phải che ô. Nói xong, anh ta đứng dậy cáo biệt, còn đặt chìa khóa cửa lên bàn, dặn rằng đã chuẩn bị nước uống và đồ chay cho chúng tôi trong bếp, sau đó rảo bước đi thẳng.

Tôi định hỏi thêm vài câu, nhưng Tần Nhất Hằng đã ngăn lại, người này có phần không bình thường, hình như không nắm rõ lắm về ngôi nhà. Lúc đưa chúng ta vào, anh ta cứ thấy có cửa là bước qua thôi. Đoạn hắn chìa hai ngón tay ra, chỉ vào mắt mình, anh ta còn liên tục đưa mắt quan sát xung quanh, rõ ràng cũng rất lạ lẫm với nơi này.

Tôi suy nghĩ một lát, ngẫm lại một loạt biểu hiện của người nọ, cảm thấy Tần Nhất Hằng nhận xét có vẻ đúng. Tuy trông anh ta không giống lần đầu tới đây, nhưng chắc cũng chỉ tới vài lần. Ông lão kia sắp xếp anh ta ra đón chúng tôi là có dụng ý gì? Rõ ràng không giống như định bán nhà. Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, hắn lắc đầu bảo giờ có nghĩ cũng vô dụng, sau đó chỉ lên trần.

Tôi hơi dịch ô ra, ngẩng đầu nhìn, trần nhà trổ rất nhiều cửa sổ, mỗi ô khá lớn, qua lớp kính trong suốt có thể thỏa thích ngắm nhìn bầu trời. Lúc nãy giương ô nên tôi cũng chẳng chú ý, giờ nhìn thấy lại càng lấy làm lạ. Loại cửa sổ này thường không lắp cho nhà ở, mà dù có cũng không nhiều đến vậy. Huống hồ, từ tường bao đến nội thất nhà đều theo phong cách Trung Hoa cổ, trổ cửa sổ trên mái nhà thực chẳng phù hợp chút nào.

Tần Nhất Hằng nói, có thể việc che ô liên quan đến cửa sổ trên trần. Dứt lời, hắn đi đi lại lại trong phòng, Lần lượt quan sát từng ô cửa, sau đó châm thuốc với vẻ tư lự.

Tôi cũng thử suy đoán, ô chẳng qua chỉ có hai tác dụng, che nắng và che mưa. Lớp kính cửa sổ trên trần nhà khá chắc chắn, huống hồ cũng không có mưa, chẳng lẽ ô dùng để ngăn ánh sáng? Hay khi ở trong nhà, chẳng lẽ không được để ánh sáng rọi thẳng xuống đỉnh đầu? Nghĩ tới đây, tôi lại ngẩng lên, Lần này không dám dịch ô sang một bên mà chỉ hơi nghiêng ô đi, nhìn chếch lên cửa sổ.

Bầu trời bên ngoài đầy sao, không hề có trăng, vả lại trong phòng đang bật đèn, dù có trăng sáng cũng chẳng chiếu nổi vào nhà. Lẽ nào phải tắt đèn mới nhìn ra manh mối? Đang định nói với Tần Nhất Hằng, tôi đột nhiên nghĩ tới một chuyện. Dân gian đồn rằng, khi vào nhà không được che ô vì rất dễ dụ quỷ đến. Người đưa chúng tôi tới đây lại vội vàng ra về như vậy,

chẳng lẽ là một cái bẫy? Anh ta biết rõ trong ngôi nhà có thứ gì nên dùng cách này để hãm hại chúng tôi chăng?

Nghĩ tới đây, tôi không đợi được nữa, vội vàng chứng thực với Tần Nhất Hằng. Hắn vẫn nhìn chằm chằm lên tán ô, tôi phải vỗ vào người hắn mới định thần. Nghe tôi trình bày, hắn thở dài bảo, che ô trong phòng không dụ quỷ đâu, nhưng dân gian cho rằng trẻ con che ô trong phòng sẽ bị lùn, phụ nữ che thì nhà dột, còn đàn ông che sẽ bị hói đầu.

Tuy nhiên, theo kinh nghiệm của Tần Nhất Hằng, những điều đó đều không đúng. Hai việc che ô và dụ quỷ chẳng có mối liên hệ tất yếu nào. Sở dĩ nói như thế là bởi ma quỷ thường thích những chỗ xó xỉnh hoặc tối tăm, hơn nữa khi che ô trong phòng, dương khí bị chắn mất phần nào, nếu trong phòng đang có ma quỷ, thường là cô hồn dã quỷ lang thang, thì những người thể lực kém hoặc dương khí yếu sẽ dễ trông thấy, vì vậy dân gian mới hiểu lầm.

Từ xưa đến nay, ô luôn thuộc nhóm đồ vật nặng âm khí. Rất nhiều nơi có tập tục không để ô trong nhà quá một năm, nhất định phải chọn một ngày đầy nắng mang ô ra phơi, bởi sợ có tà vật núp trong ô, lâu dần sẽ mang tai họa vào nhà. Trước đây ở một vài nơi, khi đưa tang, dù trời không mưa cũng phải cử một người thân của người chết cầm ô đen che phần đầu quan tài, đi cùng đoàn đưa ma tới nơi hạ huyệt. Nghe nói làm vậy có thể che bớt ánh nắng cho người chết, giúp linh hồn không bị chói mắt để nhìn ngắm thế giới lần nữa. Vì thi thể khi nhập liệm đưa vào quan tài đều ở tư thế nằm, hai mắt sẽ nhìn thẳng vào mặt trời. Ngày nay khi việc hỏa táng thi thể dần trở nên phổ biến, tập tục này mai một, cũng chẳng mấy ai biết đến nó nữa.

Tuy Tần Nhất Hằng giải thích rất mạch lạc, nhưng tôi nghe xong vẫn hoang mang. Cái ô rốt cuộc có ý nghĩa gì? Nghe tôi hỏi thêm, hắn khoát tay rồi sờ vào đỉnh tán ô, hình như đang bóc thứ dính bên trong ra.

Loay hoay một hồi, hắn lấy miếng dán đó đặt lên tay ngắm nghía. Tôi ngó xem, đúng là một miếng băng dính, nhưng mặt kia còn dính thứ gì khác. Định thần nhìn kĩ, tôi chợt rùng mình, là một chiếc răng hàm dưới, rõ ràng có kẻ đã dùng băng dính dán nó lên tán ô. Đây rõ ràng là răng hàm của người trưởng thành, không giống răng sữa. Huống hồ dù có là răng sữa, thì nghe nói sau khi nhổ, răng hàm dưới phải ném lên cao, răng hàm trên

phải chôn xuống đất để trẻ con về sau không bị mọc lẫy, chứ chưa thấy ai dính răng lên ô bao giờ!

Nghĩ vậy, tôi đưa tay bóc miếng băng dính trong ô của mình ra, mặt sau cũng dán một chiếc răng hàm. Tôi nhìn Tần Nhất Hằng, hắn trầm tư ra mặt. Một lúc lâu sau, hắn đột nhiên a lên một tiếng rồi hô, mau, đi tìm mau lên, trong nhà có vết răng!

Hắn hô lên như vậy làm tôi giật nảy mình. Ban đầu tôi chưa nghe rõ, còn tưởng trong phòng có thứ gì bò ra, vội ngó nghiêng tứ phía, quay lại đã thấy Tần Nhất Hằng hối hả đi quanh phòng, cứ được vài bước lại cúi xuống như đang tìm kiếm thứ gì. Tôi bước đến, phát hiện hắn đang kiểm tra vật dụng trong nhà. Hắn xem xét tỉ mỉ từng thứ một, không bỏ sót chỗ nào, xem xong cái này lại chạy tới săm soi cái khác, giống như đang chạy đua với thời gian.

Tôi hỏi hắn làm gì, hắn lại chỉ sang phía bên kia phòng, bảo tôi qua kiểm tra, nếu phát hiện có dấu vết va đập khả nghi nào, đặc biệt là vết răng trên đồ vật thì lập tức báo với tôi.

Tôi bất đắc dĩ làm theo, lom khom quan sát từng vật dụng trong nhà.

Đồ đạc ở đây không quá cũ, có lẽ vì được giữ gìn cẩn thận, tôi cũng chưa bao giờ nghiên cứu về đồ gỗ giả cổ nên chẳng nhìn ra tốt xấu thế nào. Phía trên có vài dấu vết va đập nhỏ, không rõ ràng, nhưng tôi vẫn nhất nhất báo cáo với Tần Nhất Hằng. Hắn bước đến xem rồi lại lắc đầu bảo tôi tìm tiếp.

Tìm kiếm chừng hơn mười phút, tôi đã mỏi nhừ, không phải mệt vì kiểm tra vật dụng, mà vì tay vẫn giương ô, cổ tay tê dại cả. Kiểm tra một lượt toàn bộ đồ đạc trong phòng khách, không tìm thấy vết răng nào. Tần Nhất Hằng không cam lòng, lại nói cả hai nên chia nhau đi tìm ở các phòng khác, sau đó bước sang phòng bên.

Nói thật lòng, nếu bảo tìm kiếm một mình, tôi cũng sờ sợ. Ngôi nhà này vốn đã quái dị, lại rộng thênh thang, có xảy ra chuyện gì cũng không ứng cứu kịp. Tôi bèn chọn căn phòng sát vách với phòng Tần Nhất Hằng đang tìm. Phòng không lớn, trông cách bài trí thì có vẻ là phòng trà, rất phù hợp với sở thích của ông lão kia. Trong phòng vốn ít đồ đạc nên rất dễ quan sát, tôi tìm khắp xung quanh chẳng thấy vết răng nào, thậm chí vết va chạm cũng không có.

Đúng lúc chuẩn bị sang phòng khác tìm tiếp, tôi bỗng nghe thấy Tần Nhất Hằng ho khan. Trong nhà hiện giờ chỉ có hai chúng tôi, lại đang đêm khuya thanh vắng, tiếng ho của hắn cực kì vang. Tôi định hỏi han, nhưng chưa kịp lên tiếng đã nghe hắn ồ lên kinh ngạc, sau đó lại im bặt. Tôi dỏng tai nghe ngóng vài giây, không thấy bên kia có động tĩnh gì nữa. Tôi vô cùng bối rối, vừa sợ hắn xảy ra chuyện, vừa lo nếu xông vào thì cả hai sẽ cùng bị trúng tà, bèn gọi to tên hắn, song không thấy trả lời, chỉ nghe tiếng mũi giày gõ lên sàn nhà đáp lại.

Lòng tôi bỗng bất an. Tuy nhấc chân chỉ là động tác nhỏ, nhưng mở miệng cũng chẳng tốn sức mấy, chẳng lẽ hắn gặp phải chuyện gì nên không thể lên tiếng? Đột nhiên tôi nhận ra, âm thanh ban nãy hình như không phải tiếng mũi giày gõ lên sàn nhà. Tôi nhớ rõ lúc ra ngoài, hắn đi một đôi giày chạy bộ New Balance. Tôi cũng có vài đôi cùng loại, đế rất mềm, gõ lên sàn nhà không thể vang như thế. Tôi chợt vỡ lẽ, âm thanh ấy hình như là tiếng mũi ô nện xuống sàn nhà. Mẹ kiếp, không phải người kia dặn nhất định phải che ô trong phòng sao? Chẳng lẽ Tần Nhất Hằng thu ô lại rồi?

Tôi không đợi được nữa, vội chạy sang phòng bên, thấy hắn đang đứng cạnh tường lom lom quan sát mới thở phào nhẹ nhõm, bước vào xem cho rõ. Ô của Tần Nhất Hàng đã được thu lại, đặt sang bên cạnh. Trông hắn rất tập trung nên tôi không vỗ vai nữa mà đứng đằng sau theo dõi. Có lẽ trước đây căn phòng được dùng làm phòng đọc sách, một mặt tường là giá sách, nhưng trên giá trống trơn, phủ đầy bụi.

Hình như ban nãy khi xem xét, Tần Nhất Hằng đã thổi cho bớt bụi nên mới bị sặc và ho khan như vậy. Thấy hắn cụp ô lại có vẻ không nguy hiểm, tôi cũng bắt chước, đoạn châm một điếu thuốc, hỏi Tần Nhất Hằng xem có phải đã tìm thấy vết răng rồi không. Hắn quay lại ừ một tiếng, chỉ lên kệ sách, rồi nhường đường để tôi tự qua xem. Tôi bước đến quan sát nhưng chẳng thấy vết răng đâu, chỉ thấy chỗ hắn trỏ được lau sạch hơn một chút, trông cứ như vừa dùng ngón tay viết vài chữ lên vậy.

Lại gần hơn, tôi nhìn thấy bốn chữ phồn thể "Vạn dân nhất hộ", nghe có vẻ giống một cái tên Nhật Bản, liền hỏi hắn viết như vậy là có ý gì. Tần Nhất Hằng châm thuốc, khẽ lắc đầu đáp, chữ này không phải do tôi viết, tôi chỉ dùng đầu ngón tay tô lại cho rõ hơn thôi. Nó nằm trên giá sách, chắc là ở chỗ có bày đồ vật trong một thời gian khá dài, sau đó đồ vật bị lấy đi, nên ít bụi hơn những chỗ khác.

Tôi thử tưởng tượng, có khi đó là một vật trang trí khắc chữ thư pháp, chắc cũng không phải đồ có giá trị. Nếu không đã chẳng bị đặt ở đây mãi đến khi bám đầy bụi mới được nhấc ra. Tôi bèn hỏi Tần Nhất Hằng, ban nãy còn muốn tìm vết răng, sao bây giờ lại phí thời gian với vật này vậy?

Hắn đáp, tại có vấn đề, sau đó bảo tôi xòe tay ra, viết lên lòng bàn tay tôi một chữ. Hắn viết rất chậm, tôi lại chăm chú nhìn theo nên rất dễ nhận ra là chữ Phòng. Viết xong, hắn hỏi tôi có nghĩ ra điều gì không. Tôi nghĩ vài giây mới sực hiểu, bốn chữ "Vạn dân nhất hộ" ghép lại chẳng phải giống chữ Phòng[40] sao? Thì ra đây không phải tên tiếng Nhật mà là một câu đố chữ. Nó có ý nghĩa gì đặc biệt nhỉ?

Nếu giải thích theo mặt chữ, lẽ nào ông lão đội mũ kia mua nhà trả góp, muốn dùng thứ này để nhắc nhở bản thân phải trả hết món nợ mua nhà? Hay là còn có ý gì khác? Chữ Phòng chẳng lẽ để chỉ Phòng Vạn Kim? Tần Nhất Hằng vừa quan sát giá sách vừa suy nghĩ. Hắn lôi điện thoại ra chụp mấy chữ kia, sau đó nhìn tôi lắc đầu, đi tới cửa phòng, đưa tay sờ lên mép khung cửa rồi quay vào, xòe tay ra cho tôi xem.

Trong lòng bàn tay Tần Nhất Hằng có hai chiếc răng, nhưng khác với hai chiếc vừa nãy, đây là răng cửa, hình như cũng đã khá lâu, xỉn màu, không biết do quá trình oxy hóa hay vì chủ nhân trước đây không chăm sóc. Mặc dù không phải là thứ ma quái nhưng nhìn cứ lợm cả giọng, tôi không dám chạm tay vào, bèn hỏi thẳng, cậu phát hiện ở khung cửa sao?

Tần Nhất Hằng khẽ gật đầu rồi bảo tôi, đây gọi là "loạn xỉ", trong đó "loạn" ý là lộn xộn, "xỉ" chỉ cái răng. Nếu lý giải theo mặt chữ thì có nghĩa là răng không đều, khấp khểnh, nhưng nó còn một lớp nghĩa khác, ý chỉ dâm loạn. Trong huyền học, loạn xỉ được chia thành hai loại, một loại là của nữ giới. Tương truyền xưa kia, phụ nữ ngoại tình sau khi chết sẽ bị nhổ răng, dùng dây buộc lại treo trên cổng chào ở đầu phố để con cháu đời sau khỏi lăng loàn. Do lực hấp dẫn, những chiếc răng buộc trên cổng cuối cùng đều hướng xuống, thể hiện ý "hạ chính", tức bất chính, không đứng đắn.

Hơn nữa, nhiều bí thuật khuê phòng từng ghi chép rằng, nếu kĩ nữ giấu loạn xỉ dưới bàn ăn rồi mời người đàn ông mình muốn quyến rũ tới dùng cơm, ắt sẽ thành công. Tại rất nhiều kĩ viện thời xưa, để lôi kéo khách hàng, các kĩ nữ thường giấu một chiếc loạn xỉ trong phòng. Những chiếc răng này phần lớn là của chính những kĩ nữ trong kĩ viện để lại. Thông

thường trước khi chết, họ sẽ dùng loạn xỉ như một món quà đặc biệt để tặng cho người khác. Vì vậy, có thể thấy loạn xỉ chiếm vị trí rất quan trọng trong lòng các kĩ nữ thời ấy.

Thế nhưng, loạn xỉ rốt cuộc có tác dụng hay không thì không ai rõ, bởi nếu đã được mời tới dùng cơm trong khuê phòng thì việc lên giường có vẻ không liên quan lắm đến loạn xỉ. Tần Nhất Hằng nói tới đây thì dừng một lát, dụi tắt thuốc rồi tiếp. Loại loạn xỉ thứ hai là của nam giới. Chữ "loạn" ở đây không phải loạn trong dâm loạn mà là loạn trong phản loạn. Tương truyền loại loạn xỉ đó chỉ có trong miệng những tướng lĩnh làm phản. Số người nổi loạn khi nhiều khi ít, mà cho dù nhiều thì cũng chỉ có vài viên tướng, nên thường rất khó tìm. Sau khi nổi loạn thất bại, đám tướng lĩnh không những bị xử lăng trì mà còn bị nhổ sạch răng trong miệng. Ngoài răng cửa được giấu ở cổng thành ra, những chiếc răng còn lại sẽ được người đưa công văn của triều đình phân phát tới các nơi hiểm yếu về quân sự trên cả nước để chôn ở đó, vị trí chôn cụ thể thì không mấy ai biết. Nguyên nhân cũng như nữ giới, đều để phòng tránh về sau có sự việc tương tự phát sinh. Việc này thật ra đã không thuộc về lĩnh vực huyền thuật nữa, mà là mê tín, nhằm xoa dịu tâm lý thôi. Nếu nó thực sự có tác dụng thì đất nước đã chẳng thay triều đổi đại nhiều đến vậy.

Hắn nói đến đây, tôi bắt đầu cảm thấy mơ hồ, chuyện đó thì liên quan gì tới ngôi nhà? Nghe tôi chen vào, Tần Nhất Hằng cười chê chỉ số thông minh của tôi quá thấp, rồi giải thích, mấy cái loạn xỉ này hình như không phải là loại lấy từ miệng các tướng lĩnh, mà là từ những kẻ phản bội ông lão đội mũ kia! Ông lão thừa biết thế cục mình đặt ra không có tác dụng gì, cho nên mục đích của ông ta rất rõ ràng, chính là giết gà dọa khỉ.

Tần Nhất Hằng nhìn ra ngoài cửa, vẻ lo lắng, rồi hạ giọng nói có lẽ hắn đã hiểu ý nghĩa của những chiếc ô. Chúng được dùng để chắn sáng, nhưng không phải vì sợ ánh sáng mà là để giấu bóng! Trong những người tới đây, có kẻ không có bóng!

Tôi đã thấm mệt, cổ họng ngứa ran, còn húng hắng ho, đành ngừng lời, toan quay lại phòng khách uống ngụm nước. Vừa rời phòng ngủ, tôi đã thấy là lạ. Lúc trước tôi đã đổ rất nhiều nước ra sàn, sợ trượt ngã nên đi rất cẩn thận, vậy mà mặt sàn chẳng thấy nước đọng, chỉ có vẻ hơi ướt.

Phòng khách lát đá cẩm thạch, không phải sàn gỗ, vậy chỗ nước kia đã biến đi đâu?

Tôi khom người soi kĩ từng khe hở giữa những nồi niêu xô chậu dưới đất, phát hiện nền phòng khách hơi nghiêng, chẳng biết trước đây người bạn ấy cố ý thiết kế như vậy hay là sơ suất trong thi công, thường ngày đi lại cũng khó nhận thấy, phải đổ nước ra sàn mới biết, nước đều chảy cả về một góc phòng khách. Tôi quên cả uống nước, đi thẳng đến góc phòng quan sát. Trong nước không có gì, nhưng trên mặt nổi một lớp váng như dầu, chấm thử đưa lên ngửi thì không thấy có mùi.

Tôi bắt đầu thấp thỏm, người bạn kia chẳng bao giờ làm chuyện không đâu, rõ ràng lúc trước bảo tôi đổ nước ra là vì mục đích này, nhưng rốt cuộc hắn muốn tôi thấy cái gì? Dúng lúc đó, đầu kia điện thoại lại giục giã, làm phân tán mạch suy nghĩ của tôi. Để đỡ tốn pin, tôi bèn tắt máy, ngồi xuống châm điếu thuốc tìm tòi tiếp.

Tôi đặt ra rất nhiều giả thiết, nghĩ đến cả khả năng có thông điệp ẩn phải vẩy nước lên mới hiện ra như trong phim, nhưng vẫn chẳng thấy manh mối.

Chợt có tiếng đập cửa rầm rầm làm tôi giật bắn mình. Nửa đêm khuya khoắt ở trong ngôi nhà quái dị, lại hồi ức về vô vàn trải nghiệm trước đây, tôi trở nên nhạy cảm với tiếng gõ cửa. Tôi im lặng rón rén đi ra, áp tai lên cửa nghe ngóng. Người bên ngoài vẫn đập liên hồi. Cuối cùng, sợ cứ để mặc sẽ hỏng việc, tôi đành mở cửa.

Nhận ra chính là người vừa nghe chuyện qua điện thoại, tôi vô cùng kinh ngạc. Trông thấy tôi, anh ta thở hắt ra, nói, tôi cứ sợ anh gặp bất trắc.

Tôi nheo mắt nhìn anh ta, đúng là cảnh sát có khác. Chẳng hiểu mục đích của anh ta là gì, nhưng tôi biết rõ một điều. Anh bám theo tôi à? Tôi vặn hỏi.

Anh ta gật đầu rồi lách người vào, mong anh bỏ qua cho, tôi cũng là bất đắc dĩ thôi. Anh ta lại nhìn xuống sàn, hỏi, mấy thứ này để làm gì thế?

Tôi lắc đầu, chính tôi cùng đang muốn biết đây, và ra hiệu cho anh ta ra ngoài. Anh ta phớt lờ, ngang nhiên ngồi xuống chiếc sofa duy nhất rồi hỏi, có bật lửa không? Tôi đem đến cho anh một tin, có thể anh không chấp nhận được, nhưng mong anh phối hợp, hiện giờ tôi chỉ đến với tư cách chính mình thôi.

Bắt lấy chiếc bật lửa tôi ném sang, anh ta châm thuốc, nói tiếp, xin lỗi, bưu kiện anh gửi đã bị đồng nghiệp của tôi giữ lại rồi. Lúc trước tôi không rõ đâu đuôi, giờ cũng không giúp gì được anh cả, chỉ có thể báo với anh rằng, những tấm ảnh đó không bình thường.

Nói tới đây, anh ta ngừng lời, rõ ràng muốn ra điều kiện. Là người làm ăn, lẽ nào tôi lại không nhận ra, bèn hỏi thẳng, anh muốn tiền hay cái gì?

Anh ta tủm tỉm, nếu cần tiền tôi đã chẳng tìm anh, tôi muốn nghe anh kể hết câu chuyện. Đoạn nhìn đồng hồ rồi tiếp, nếu không muốn kể hết, thì kể đến sáng cũng được. Sáng ra tôi sẽ dẫn anh đi xem một thứ.

Tuy ghét bị uy hiếp, nhưng tới nước này cũng hết cách, tôi không thể động thủ, lại không có mối quan hệ nào giải quyết được sự việc, đành gật đầu ngồi xuống sofa, nhấp ngụm nước, tiếp tục kể.

6
Mộng thai

Tôi vội nhìn xuống bóng mình, đèn trong phòng rất sáng nên nhìn không rõ. Ngẫm nghĩ một lát, tôi lại cảm thấy điều này quả thật rất hoang đường. Cứ cho là Tần Nhất Hằng nói đúng đi, vậy nếu đã muốn giấu bóng thì cần gì phải phí công xây nhiều cửa sổ trên mái? Hơn nữa, con người sao có thể không có bóng? Rất nhiều lời đồn rằng ma không có bóng, nhưng nếu đã thành ma rồi thì còn ở cùng con người làm gì?

Tôi thảo luận với Tần Nhất Hằng, đòi hắn giải thích rõ ràng. Nhưng hắn lại nói rằng trước mắt chỉ có thể suy đoán như vậy, còn rốt cuộc chuyện là thế nào thì chúng tôi không phải người trong cuộc, không thể hiểu hết. Song Tần Nhất Hằng lại suy luận thêm rằng, rất có khả năng ông lão kia cố tình làm vậy, ô cửa trên mái nhà là để kiềm chế, ngăn cản kẻ cần giấu bóng gây bất lợi cho ông ta.

Sở dĩ người đưa chúng tôi tới để tâm đến việc che ô như vậy, e rằng cũng là do ông lão kia dặn dò, có lẽ việc hăm dọa ấy là nhằm che mắt người khác, giúp ông ta dễ dàng đạt được mục đích. Nghe Tần Nhất Hằng nói, tôi liền tưởng tượng ra cảnh một nhóm người che ô trong nhà cùng ông lão đội mũ bàn mưu tính kế, trông như đang dự đám tang. Chết tiệt, đây không phải là một tổ chức tà giáo đấy chứ?

Tôi lại châm một điếu thuốc, rít vài hơi định thần mới nhớ ra phải hỏi Tần Nhất Hằng, vì sao ban nãy hắn lại vội vàng tìm kiếm vết răng. Những điều hắn vừa giải thích cho tôi tuy hơi ma quái nhưng cũng chẳng có gì ghê gớm, không gây nguy hiểm tới tính mạng.

Tần Nhất Hằng nói, lúc mới nhìn thấy cái răng trên ô, hắn cũng không hề nghĩ tới loạn xỉ. Vì trong huyền thuật có một loại thế cục gọi là "giảo tiêu", phải dùng răng của những người bị đau đớn đến chết, bởi khi đau

đớn, con người theo bản năng sẽ muốn cắn đồ vật, cho nên loại răng này mang lại hiệu quả tốt nhất. Mỗi ngày vào lúc nửa đêm, vẽ vết răng ở đầu giường mình, sau khi trời sáng cũng không được để ai khác nhìn thấy. Chờ tới đêm hôm sau, sẽ thấy bên cạnh vết răng mình vẽ xuất hiện thêm nhiều vết khác. Tối hôm ấy ngậm chiếc răng đi ngủ sẽ mơ thấy những chỉ dẫn kì quái để tìm thái tuế.

Tần Nhất Hằng nói hắn chưa từng thử trò đó bao giờ, nên không nhìn ra được mấu chốt bên trong, chỉ nắm được quy trình đại khái. Nhưng có thể khẳng định một điều là thế cục này rất hại người, vì người ngậm chiếc răng đi ngủ, hôm sau cũng phải nhổ một chiếc của mình, nếu không sẽ tự chuốc họa vào thân, mà là tai họa rất đáng sợ, kiểu như hỏa hoạn vậy.

Điều này có lẽ liên quan tới thái tuế. Trong huyền học, thái tuế nói chung được xem là một cái tên hoặc cách gọi phiếm chỉ, còn nếu nói cụ thể thì là một thứ rất kì diệu, không phải động vật, cũng chẳng phải thực vật. Tương truyền, ăn nó sẽ kéo dài tuổi thọ, nếu ăn thái tuế thành tinh còn có thể trường sinh bất lão. Xưa kia, các hoàng đế cầu trường sinh thường tìm tới thứ này. Nghe nói không được dùng răng cắn mà phải ngậm thái tuế, bởi răng người thường tiếp xúc với nhiều tạp chất trên thế gian, nếu dính vào, thái tuế sẽ không còn linh nghiệm. Thái tuế thành tinh không phải thứ đơn giản, theo cách nói của dân gian thì nó rất xảo quyệt và thù dai. Cho nên, nếu dùng giảo tiêu tìm kiếm, để thái tuế biết được sẽ gặp nhiều phiền phức.

Nhưng đó chỉ là truyền thuyết, trên thực tế, số kẻ từng nhìn thấy thái tuế chỉ đếm trên đầu ngón tay, chứ đừng nói tới thái tuế thành tinh. Cho nên khi phát hiện được cái răng, Tần Nhất Hằng mới hoảng hốt như vậy. Lúc tới đây chúng tôi cũng rất chủ quan, không điều tra và chuẩn bị đầy đủ, hắn sợ đây là một thế cục tương tự như giảo tiêu, hễ sơ sảy là cả hai vùi thân trong biển lửa, thực là lợi bất cập hại. Nếu đã làm rõ ngọn nguồn của mấy chiếc răng, thì tiếp theo phải bắt tay vào chuyện chính, dù sao chúng tôi đến đây cũng có mục đích cả.

Hút thuốc xong, tôi và Tần Nhất Hằng tìm kiếm lần lượt trong nhà. Lúc trước chúng tôi chỉ xem qua, giờ mới nhận ra ngôi nhà thực sự rất rộng, hơn nữa còn phát hiện thêm khoảng bảy tám vết bụi Vạn dân nhất hộ tương tự ở các phòng khác. Tìm một lượt, vẫn không thấy bóng dáng tủ

quần áo đâu. Tần Nhất Hằng nhíu mày, nhà này không có tà vật, chỉ là một ngôi nhà dân bình thường.

Nghe hắn nói vậy, tôi lại càng khó hiểu. Ông lão đội mũ kia muốn hai chúng tôi cất công ngàn dặm xa xôi tới đây, tính làm ăn thật ư? Nhưng ngẫm một lúc thấy vô lý, bèn hỏi Tần Nhất Hằng phải làm sao đây, nhà này lỗ là cái chắc, không thể mua được! Tần Nhất Hằng nhìn quanh, nghĩ ngợi một lát rồi buột miệng, mau tắt hết đèn trong nhà.

Ngôi nhà rất rộng, tắt hết đèn cũng khá mất công. Tắt xong, quay lại phòng khách, cả hai đều chết lặng.

Đêm nay vốn trăng mờ sao tỏ, nhưng hiện tại không biết có phải ông trời muốn giúp chúng tôi hay không, bỗng biến thành trăng tỏ sao mờ. Ngôi nhà nằm ở thị trấn hẻo lánh, xung quanh không có đèn đường, cũng không bị ô nhiễm. Trăng sáng vằng vặc, đẹp vô ngần, đèn vừa tắt, ánh trăng lập tức xuyên qua những ô cửa trên mái. Tuy nhiên, bóng ánh trăng in trên mặt đất khác với tưởng tượng của chúng tôi.

Những ô cửa sổ đều có hình bát giác nên về lý mà nói ánh trăng chiếu xuống phải ra hình này, dù bị biến dạng bởi góc độ thì ít nhất cũng ra hình tương tự, song hình in trên mặt đất rất khó hình dung, trông hơi lộn xộn, khá giống một nắm mì sợi.

Ban đầu, tôi còn cho rằng đám mây nào đó trùng hợp trôi qua, bèn ngẩng đầu lên xem, vừa nhìn đã thấy ớn lạnh. Không biết từ lúc nào, những ô cửa trên mái đều bị người ta dùng bút lông hoặc chổi nhúng sơn quét loạn lên, tạo thành những hình thù kì lạ trên mặt đất. Đèn trong nhà đều đã tắt, tuy có ánh trăng chiếu vào nhưng tôi vẫn căng thẳng tới mức hai chân mềm nhũn.

Ban nãy khi tôi cùng Tần Nhất Hằng đi kiểm tra, cửa sổ trên mái nhà rất sạch sẽ, vậy mà hiện tại rõ ràng đã bị người khác động đến. Chẳng lẽ nhân lúc hai chúng tôi trò chuyện trong phòng đọc sách, có kẻ đã lẻn vào? Nhưng rõ ràng cả hai không hề nhận ra điều gì bất thường!

Tôi đổ mồ hôi lạnh, đối phương bôi bẩn kính mà thần không biết quỷ không hay, nếu muốn đánh lén hắn dễ như trở bàn tay! Huống hồ, đây rất có thể là một cái bẫy, theo lẽ thường, không có kẻ nào đêm hôm khuya khoát lại trèo lên mái nhà cả.

Tôi nghiêng người sang phía Tần Nhất Hằng, định hỏi hắn nghĩ sao. Hắn quan sát một hồi rồi đi thẳng tới phía dưới ô cửa, ngẩng đầu xem xét, đoạn cúi xuống, sờ tay lên mặt đất nơi ánh sáng chiếu vào rồi hỏi tôi, trông ánh sáng có cảm thấy quen không? Nghe Tần Nhất Hằng hỏi, tôi sửng sốt nhìn nhưng không nhận ra gì cả. Hắn đưa tay lên mô tả, còn nhớ con dấu vuông mà ông lão đội mũ đưa cho anh không? Thứ này giống hình in dưới đáy con dấu, đều là kí tự trên bùa để trấn hồn trừ tà.

Nghe tới bùa, tôi liền lại gần xem, đúng là trí nhớ của tôi quá tệ, rành rành như thế mà không nhận ra. Nhưng tôi vẫn thấy lạ, chưa bàn đến việc kẻ nào vẽ lên cửa sổ trên mái, ít nhất cũng phải có mục đích cụ thể chứ? Giờ lại nhận ra nó là kí tự trên bùa trấn hồn trừ tà, có vẻ trận pháp này không phải để hại người.

Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, hắn cũng lắc đầu đáp rằng đang suy nghĩ nhưng chưa nhìn ra ý đồ của đối phương, đành kiểm tra từng phòng một, xem liệu có tìm thấy manh mối gì không. Lần này, hai chúng tôi không chia nhau ra nữa, chỉ sợ bị đánh lén. Cả hai phải đề phòng từng giây từng phút, khiến tôi cứ thấp thỏm không yên, trong lúc tìm kiếm cũng không thể tĩnh tâm lại.

Ngôi nhà vốn nhiều phòng, cách tìm của hai chúng tôi thực sự rất tốn thời gian, nhưng đi một vòng vẫn không thu hoạch thêm được gì. Cuối cùng, Tần Nhất Hằng quyết định thử khiêng hết tất cả những thứ khiêng được lên xem có phát hiện gì không. Thế là hai chúng tôi lại hì hục. Tôi và Tần Nhất Hằng khiêng hết đồ điện ra nhưng chẳng thấy gì ngoài bụi. Cả hai lại lần lượt khiêng tiếp những đồ gia dụng khác.

Đồ gia dụng đều làm từ gỗ lim chính hiệu, nặng trình trịch. Hai chúng tôi khiêng qua khiêng lại mệt đứt hơi, khó khăn lắm mới xong phòng khách, châm thuốc nghỉ một lát rồi sang phòng ngủ. Phòng ngủ ở đây có vài cái, diện tích xấp xỉ nhau, không phân rõ đâu là phòng ngủ chính, đâu là phòng dành cho khách. Hai chúng tôi đành chọn bừa một phòng bước vào.

Giường trong phòng chia thành hai loại, một loại là giường khung giả cổ, phía trên có nóc để buông màn xuống che cả giường, còn một loại hình như được đóng theo ý gia chủ, hơi giống chiếu tatami của Nhật Bản, nhưng cao hơn, dưới gầm giường còn có khoảng trống để cất đồ đạc. Chăn đệm trên giường vẫn còn, cũng chẳng lạ gì, bởi Tần Nhất Hằng nói, khi chuyển nhà người ta thường không mang chăn đệm đi, một là sợ phải

gánh theo vận hạn, hai là không muốn sau khi dọn hết đồ đạc, ma quỷ sẽ tới ngủ trên giường.

Trong huyền học, chăn đệm có thể ngăn được âm khí, bởi vậy khi bị bóng đè cũng là đè lên cả người lẫn chăn, không ma quỷ nào luồn được vào chăn để đè lên người. Nói cách khác, rất nhiều người đắp chăn vào ban đêm sẽ có cảm giác an toàn. Thật ra là do đắp chăn không chỉ mang hiệu ứng tâm lý mà còn về cả huyền học. Tương truyền, nếu trùm chăn bông che kín từ đầu đến chân người bị ma nhập rồi hắt nước lên, có thể xua đuổi ma quỷ. Cách đó tuy không phải vạn năng nhưng quả thật cũng có chút hiệu quả.

Loại giường khung giả cổ này cực kì nặng, tôi và Tần Nhất Hằng vận hết sức mới khiêng nổi. Đáng thất vọng là dưới gầm giường chẳng có gì ngoài bụi. Tần Nhất Hằng không cam lòng còn xốc hết chăn đệm lên, cũng chẳng phát hiện được gì. Cả hai loay hoay chừng hai tiếng đồng hồ, tôi mệt muốn chết, đành ăn tạm chút đồ chay để lấy sức.

Trái lại, Tần Nhất Hằng trông vẫn sung sức. Trong lúc tôi ăn, hắn vẫn tiếp tục lật tìm khắp nơi, chẳng bao lâu đã gọi tôi lại. Tôi nhìn theo hướng tiếng gọi thì thấy hắn đang đứng cạnh cái giường tự thiết kế kia, chăn đệm bên trên đã bị xốc lên toàn bộ. Tôi cúi đầu nhìn, không kìm được ồ một tiếng kinh ngạc, tấm ván dưới đệm giường dán hai bức tranh Tần Quỳnh và Uất Trì Cung. Tập tục dán hình hai vị thần giữ cửa có ở khắp nơi, ngày thường cũng rất hay nhìn thấy. Đáng ngạc nhiên là người ta thường dán hình thần trên cửa, sao ông lão kia lại dán vào đây?

Nghĩ đến đó, cả người tôi bỗng lạnh toát, càng nhìn chiếc giường càng cảm thấy quái dị, ván giường có thể nhấc lên, chẳng lẽ bên dưới còn một cánh cửa? Dưới gầm giường có lối đi ngầm? Tôi định tham khảo ý kiến Tần Nhất Hằng, song hắn chẳng để ý gì tới tôi, nheo mắt ngắm nghía hồi lâu rồi bước lên nhấc ván giường ra. Hành động của hắn hết sức đột ngột, khiến tôi giật nảy người, vội vàng lui lại. Thấy hắn nhấc ván giường lên mà không có gì bất thường, tôi mới mon men lại gần.

Vừa nhìn, tôi đã sững sờ, Tần Nhất Hằng cũng chẳng khác gì, khóe miệng còn hơi giần giật. Bởi dưới gầm giường là một chiếc tủ quần áo đặt nằm ngang, chính là cái chúng tôi nhìn thấy ở từ đường.

Chiếc giường rất cao, hơn nữa còn có khoảng trống để cất đồ, nên giấu tủ quần áo ở đây chẳng ai phát hiện ra. Mặt tủ không bị niêm phong,

không rõ là do ông lão kia mở ra, hay vốn đã như vậy.

Không biết có phải vì căng thẳng hay không, Tần Nhất Hằng hít một hơi thật sâu rồi mới bước tới sờ vào cái tủ quần áo. Hắn không dám tùy tiện mở ra, chỉ đứng lên nói, nhìn từ bên ngoài, có vẻ trong tủ không có tà vật hay thứ dơ bẩn gì. Nhưng đây rất có thể là trung tâm của cái bẫy, đã được làm phép, khiến người khác không cảm nhận được âm khí. Lát nữa mở tủ, nếu tôi bị trúng tà thì anh cứ chạy trước, mặc kệ tôi, đừng làm vướng chân tôi.

Tần Nhất Hằng nói rất nghiêm túc, cứ như đang trăng trối, tôi cũng không biết phải đáp thế nào, đành nhìn hắn khẽ gật đầu. Hắn cũng gật tiếp hai cái, quay người lại, bảo tôi lùi ra sau, đoạn cúi người kéo cửa tủ.

Lúc mở một cánh cửa ra, Tần Nhất Hằng hơi khựng lại, không biết vì thận trọng hay đã nhìn thấy thứ gì. Sau khi kéo nốt cánh còn lại, hắn đứng yên bất động. Bầu không khí thoắt chốc nặng nề hẳn. Tôi vẫn đứng nguyên chỗ cũ, không dám chạy, cũng chẳng dám tiến lên, đành chờ đợi. Đợi một lúc khá lâu, bằng thời gian hút xong điếu thuốc, tôi mới thấy Tần Nhất Hằng vẫy tay gọi mình lại gần.

Tôi vội bước qua, vừa nhìn đã ngây ngẩn cả người.

Trước tiên, tôi nhìn lên cửa tủ, bên trong cánh cửa không hề có hình vẽ như cái ở nhà Tần Nhất Hằng mà gồ ghề như dùng xẻng nạo qua, có lẽ bức tranh trên cửa tủ đã bị cạo sạch. Tôi rất thất vọng, bởi đối với tôi, manh mối quan trọng nhất của cái tủ này nằm trên bức tranh ở cánh cửa, giờ đành quan sát bên trong tủ mà thôi.

Ban nãy tôi cũng đã thử phỏng đoán bên trong có thứ gì, thậm chí còn tính đến trường hợp xấu nhất là chốt bẫy. Nhưng trong tủ nhét toàn đất, đầy chặt, nếu thêm nữa chắc không thể đóng kín. Chỗ đất này hình như đã được sàng lọc, chất đất rất mịn, màu hơi vàng, không biết bên trong còn chôn thứ gì không.

Tần Nhất Hằng cũng nhìn chằm chằm cái tủ, cuối cùng mới định thần bốc ít đất lên xem xét rồi ngửi thử. Tôi bèn hỏi hắn đất có sạch không. Hắn bĩu môi, cắn bật máu đầu ngón giữa, cắm thẳng vào đất. Đất rất mịn nên cắm vào cũng không khó. Nhưng tôi càng nhìn càng thấy không đơn giản, cắn ngón giữa sẽ làm dương khí phân tán, thông thường chỉ đến lúc vạn bất đắc dĩ mới phải dùng đến cách này.

Tôi thấp thỏm quan sát. Tần Nhất Hằng hành động rất mau lẹ, sau khi rút tay ra, hắn thè lưỡi liếm chỗ đất dính máu trên đầu ngón tay, ngẫm nghĩ một lát rồi bảo, đất này trong huyền thuật gọi là hai lượng, lượng chính là đơn vị đo trọng lượng của Trung Quốc.

Tên gọi hai lượng bắt nguồn từ tục trông coi mồ mả. Thông thường mộ mới chôn một năm, vào ngày giỗ đầu, người nhà sẽ tới quét dọn, phần đất quét từ mộ xuống được gọi là một lượng, sau đó mỗi năm người nhà lại tới quét dọn một lần, đất sau mỗi lần quét đó được gọi là năm tiền. Tiền ở đây cũng là đơn vị đo trọng lượng cổ của Trung Quốc, mười tiền bằng một lượng, như vậy muốn tích đủ hai lượng thì phải quét ba năm.

Dù trọng lượng của chỗ đất vụn này nhiều hơn hai lượng, nhưng người trong nghề gọi như vậy không đơn thuần để chỉ trọng lượng mà còn chỉ tác dụng của nó. Trong tiếng Hán, lượng còn đọc là lưỡng, nghĩa là hai, nên hai lượng có thể hiểu như hai lần hai là bốn. Đất mộ sẽ được chôn ở bốn phía bên ngoài nhà. Nghe nói những ngôi nhà được chôn hai lượng thì quan phủ không thể đụng vào, hay nói cách khác, người trong nhà về sau sẽ không bị dính líu đến pháp luật, kiện tụng.

Không chỉ vậy, những người đã vướng vào kiện tụng, nếu có cơ hội cũng sẽ tìm trăm phương nghìn kế để gom đủ hai lượng chôn ở nhà mình, nghe nói có tác dụng xoay chuyển vụ kiện, gặp dữ hóa lành. Đáng nói là nếu trên mộ có cây cỏ nở hoa, đặc biệt là hoa hồng, thì đất mộ chẳng còn tác dụng nữa. Giả sử vô tình lấy loại đất đó để làm hai lượng chôn ở nhà thì cả gia đình sẽ nhanh chóng gặp tai ương đổ máu.

Thời xưa, trừ khi có mối thù không đội trời chung, chứ bình thường không ai tùy tiện đụng vào đất trên mộ nhà người khác, một là thất đức, hai là xui lây đến mình. Nên nếu không phải người nhà thì chẳng ai muốn đến quét mộ. Nhưng nghe nói cũng có một số kẻ đào trộm mộ trước khi hành sự sẽ lấy một ít đất này, có lẽ nhằm làm vững tâm lý, hi vọng không bị quan sai tóm được.

Tới đây, Tần Nhất Hằng còn cảm khái nói, ngày nay rất ít người biết đến hai lượng, do chính sách hỏa táng khiến mồ mả chẳng còn mấy, mặt khác, việc quét mộ trông thì đơn giản nhưng rất ít người kiên trì làm. Huống hồ, hiện tại không phải ai cũng có nhà mặt đất giống thời xưa, dù gom đủ hai lượng cũng không biết chôn ở chỗ nào, cho nên thứ này về cơ bản chỉ có thể xem là di vật lịch sử, dần dần bị lãng quên.

Dứt lời, hắn lấy giấy ướt lau ngón giữa, tiếp tục giải thích rằng dù sao hai lượng cũng là đất mộ, mang âm khí, hắn lại không biết dưới đất có cạm bẫy gì, để đảm bảo an toàn, đành phải cắn đứt ngón tay cắm vào thăm dò.

Nghe xong, đầu tôi vẫn chưa kịp xử lý. Dù Tần Nhất Hằng đã đoán ra lai lịch của chỗ đất này, nhưng nó rốt cuộc có tác dụng gì? Theo lời hắn, việc thu thập đất nói khó không khó nhưng nói dễ cũng chẳng hề dễ. Bây giờ lấy đâu ra mộ chứ? Trong tủ quần áo đắp nhiều đất đến vậy, không san bằng cả ngôi mộ thì cũng đã đào lên khá nhiều. Chẳng nhẽ ông lão có nhiều người thân đã mất, nên lấy từ mỗi ngôi mộ một ít đất? Cũng có thể lắm, ông ta lớn tuổi như thế kia mà.

Nhưng khó hiểu nhất là đáng lẽ chỗ đất này phải chôn xuống để tránh việc kiện tụng, tại sao ông ta lại đổ hết vào tủ quần áo? Tôi lần lượt hỏi Tần Nhất Hằng từng vấn đề. Hắn lắc đầu, châm một điếu thuốc rồi nói, giờ chỉ còn cách đào chỗ đất lên xem thôi, sau đó bảo tôi qua giúp một tay.

Cả hai nghỉ ngơi một lúc mới bắt tay vào làm. Trong nhà ông lão chẳng có công cụ đào xới gì, tôi tìm mãi mới thấy một cái chảo, đành dùng tạm. Hì hụi một hồi, chúng tôi đã xúc ra khá nhiều đất. Nhưng cứ đào mãi, tôi lại cảm thấy có điểm dị thường.

Lớp đất phía dưới càng lúc càng ẩm ướt, hơn nữa màu sắc cũng đậm dần. Tôi có cảm giác nếu cả hai cứ tiếp tục như vậy lát nữa sẽ đào được cả đầu thô cũng nên. Tần Nhất Hằng cũng ngạc nhiên. Hắn sờ lớp đất rồi bảo tôi tránh ra. Tự dưng lại được thảnh thơi, tôi bèn đứng sang một bên hút thuốc.

Hắn ngồi xuống đào một lúc rồi đứng dậy rút thuốc châm lửa, mãi chẳng nói năng gì.

Hút xong điếu thuốc, Tần Nhất Hàng mới bảo tôi, chuyện càng lúc càng thú vị rồi, dưới đáy tủ là một lớp bùn niêm phong, nên bên ngoài mới dán hình hai vị thần, chắc chắn ở trong phải có thứ gì liên quan. Bùn niêm phong thường dùng trong trường hợp cả gia tộc vì một lý do nào đó buộc phải thay tên đổi họ.

Niêm phong gia tộc, nghe thì đơn giản nhưng không phải cứ tới phòng hộ tịch ở sở cảnh sát thay sổ hộ khẩu là xong. Dân gian từ xưa đã đặt nặng gia tộc, nhiều nhà còn xem tổ tiên mình là thần linh, ngày ngày thờ cúng.

Cho nên việc thay tên đổi họ được xem là đại bất kính, muốn tiến hành phải tuân theo quy trình cụ thể, rõ ràng.

Trước hết, bùn niêm phong không phải loại bùn thông thường, mà là đất sét vàng trộn cùng nước giếng, sau đó thêm một lượng lớn dầu đèn, có ý nghĩa đất là nơi sinh ra, uống nước phải nhớ nguồn. Người trong gia tộc theo lệ phải cứa tay nhỏ máu vào đó, cuối cùng đốt cháy gia phả, hòa tro với bùn, cả tộc khóc một trận thật to, lấy bùn trát lên một vị trí đã định, rồi lũ lượt tản đi khắp nơi.

Thêm nữa, mỗi gia tộc lại có tập tục riêng, cho nên nơi chôn bùn cũng không giống nhau. Tần Nhất Hằng từng nghe nói có nhà chôn bùn dưới bậu cửa lớn trước nhà, chôn xong còn phải đốt bậu cửa cũ đi, thay bằng cái mới; có nhà lại chôn dưới đá thượng mã, một trong hai khối đá lớn đặt hai bên cửa dùng để kê chân lấy đà lên ngựa thời xưa. Tóm lại, nhất định phải chôn xuống đất. Điểm này rất phù hợp với tình trạng trong tủ quần áo. Tóm lại có quá nhiều bí ẩn không hiểu nổi, phải đào hết chỗ bùn niêm phong mới biết được bên trong có gì.

Quá trình đào vẫn như cũ, nhưng tôi không động tay đến nữa, Tần Nhất Hằng cũng sợ tôi trúng tà nên một mình dùng chảo xúc bùn, sai tôi đứng cạnh cầm túi nhựa mà hứng. Bùn dính nhớp nháp, khó đào hơn hẳn đất, lại rất nhiều, đào được một lúc, Tần Nhất Hằng bỗng ồ lên kinh ngạc, dừng tay lại. Tôi cứ ngỡ hắn đào được thứ gì, nhìn vào vẫn chỉ thấy toàn bùn là bùn, nhưng bất ngờ là chỗ bùn này rỗng ruột, có vẻ không quá đặc, nếu hình dung thì giống như động thạch nhũ.

Tần Nhất Hằng đưa tay nhặt một thứ trong đất ra, tôi cũng không nhìn rõ, mãi tới khi hắn đặt lên tay tôi mới nhận ra là một con kiến đen. Loài kiến này rất phổ biến, không biết có phải do Tần Nhất Hằng làm bị thương không mà nó bò rất chậm. Thấy con kiến, tôi tự hỏi chẳng lẽ cái tủ quần áo bị kiến đục? Nhưng đây rõ ràng không phải loài kiến trắng gặm được gỗ.

Tôi cúi đầu nhìn, trong đống bùn vừa đào ra có rất nhiều kiến đen đang bò tán loạn, vừa nãy chưa quan sát kĩ, màu sắc của chúng lại gần giống bùn nên tôi chẳng để ý. Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, mấy con kiến ẩn nấp trong tủ quần áo sao?

Hắn gật đầu, thở dài, ban nãy tôi quá hấp tấp nên không để ý, xem ra đã làm hỏng thứ này rồi.

Theo Tần Nhất Hằng, chỗ bùn trông bên ngoài thì bằng phẳng, nhưng phía dưới đã có người đụng vào rồi. Xem chừng nó được sắp đặt theo một bố cục hoặc địa hình riêng, thậm chí là theo một bản đồ cụ thể. Loại kiến bắt được đây không phải kiến bình thường, dù vẻ ngoài không có gì đặc biệt, nhưng ngày trước đã được nuôi bằng thức ăn riêng. Hắn mạnh dạn đoán rằng, thức ăn đó là xác chết. Cũng không nhất thiết phải là xác người, có lẽ chỉ là xác động vật nhỏ.

Ăn xác chết một thời gian dài, âm khí dĩ nhiên rất nặng, sau khi bị niêm phong trong tủ quần áo, lũ kiến sẽ dựa theo bản năng kiếm ăn để tìm đường ra. Lớp đất hai lượng bên trên xem chừng chẳng liên quan gì đến việc tránh kiện tụng, sở dĩ nó được rải lên là để ngăn dương khí tràn vào, giúp lũ kiến không bị ảnh hưởng bởi môi trường bên ngoài tủ quần áo, tranh thần giữ cửa cũng nhầm đề phòng thứ gì không sạch sẽ chui vào trong tủ mà thôi.

Tôi nghe Tần Nhất Hằng giải thích một lượt, xem như tạm hiểu.

Thì ra lũ kiến được dùng để tìm đường. Nói như vậy, lớp bùn niêm phong này là một bản đồ lập thể à? Thế chẳng phải quá tiên tiến sao! Tôi hỏi Tần Nhất Hằng, giả sử phỏng đoán của hắn chính xác, vậy thì họ dùng bầy kiến để tìm thứ gì? Huống hồ cứ cho rằng lũ kiến tìm thấy, chẳng phải cũng đào ra sao? Bằng không làm sao kiểm tra được đã thấy hay chưa?

Tần Nhất Hằng nhếch mép nói, tìm cái gì thì chúng ta chẳng có cách nào đoán ra, nhưng rõ là chưa tìm thấy. Hắn lại dùng chảo đào bùn rồi nói, hiện giờ tuy chưa đào tới đáy nhưng hình như trong tủ gắn một cái máng bằng thủy tinh, nếu lấy nó ra có thể quan sát rõ hơn.

Hắn lại dùng chảo bới men theo vách tủ, quả nhiên phát hiện được cạnh máng thủy tinh. Hai chúng tôi nghỉ ngơi một lát rồi hợp lực lôi máng ra ngoài.

Cái máng làm bằng thủy tinh công nghiệp , lôi ra cũng không lo bị vỡ, chỉ là bùn bên trong rất nặng, phải dùng kha khá sức. Mất bao công mới móc được nó ra, chưa kịp nghỉ lấy hơi, chúng tôi lại phải hì hục kê nó lên cao một chút. Tần Nhất Hằng nằm xuống thò đầu vào khe hở dưới máng, quan sát từ dưới qua lớp kính.

Hắn nhìn một lúc rồi chui ra bảo tôi thò đầu vào mà xem.

Tôi vốn đã rất tò mò, vội vàng chui đầu vào như đi chụp CT não, rọi đèn pin chiếu sáng. Vừa nhìn tôi đã hiểu vì sao hắn muốn tôi xem. Phía trên máng tuy đã bị đào hỏng mất một phần nhưng mọi thứ bên dưới vẫn rất hoàn chỉnh, hình dạng cực kì rõ ràng, là một đôi bàn tay rất to. Tôi không hiểu về tỉ lệ, cũng không biết nó được phóng to thêm bao nhiêu lần, nhưng rành rành đây là đôi bàn tay.

Tôi chui ra, toan kiểm chứng với Tần Nhất Hằng, chưa kịp mở miệng, hắn đã gật đầu tranh nói trước, chính xác, có lẽ tay được phỏng theo tay của Viên Trận, nếu không, chẳng việc gì phải hao tâm tổn trí bày ra thế cục này. Hiện giờ bùn vẫn chưa đào hết lên, không biết trong đó còn chôn thứ gì liên quan đến Viên Trận như bát tự hay lông tóc, huyết thư không.

Tần Nhất Hằng chui xuống lần nữa, dùng điện thoại chụp lại hình dạng đôi tay dưới máng thủy tinh, hình như do cái máng phản quang nên hắn chụp vài lần mới hài lòng chui ra, châm thuốc trầm tư.

Trong khi Tần Nhất Hằng suy nghĩ, tôi cực kì nhàn rỗi. Không phải tôi không muốn giúp hắn mà là đầu tôi quả thật đã quá rối loạn. Lăn lộn từ khi vào nghề đến nay, tôi cảm giác mình sắp bị những thứ này bao vây tứ phía rồi.

Tôi đứng tại chỗ một lúc lâu mới đi lòng vòng trong nhà, một là tìm chút nước uống, hai là để đầu óc tỉnh táo lại. Đang đi, tôi vô tình ngẩng đầu nhìn ô cửa trên mái, lúc đầu cũng không để ý kĩ, tới khi nhận ra mới rùng mình. Trên một ô cửa, có kẻ đang nằm sấp nhìn tôi chằm chằm. Ánh sáng không chiếu tới mặt hắn nên tôi không nhìn rõ được diện mạo, bấy giờ tôi vô cùng hối hận vì không mang đèn pin theo.

Người kia thấy tôi ngẩng đầu cũng không phản ứng gì. Tôi cố gắng kiềm chế không kêu lên, e rút dây động rừng, vờ như không thấy quay về chỗ Tần Nhất Hằng toan nhắc nhở hắn. Nào ngờ vừa đi đến đã thấy hắn đưa mắt ra hiệu với tôi.

Tôi phát hoảng, thầm biết đã có phát hiện mới, bèn hạ giọng hỏi nhỏ. Hắn không đáp mà quả quyết giẫm một phát thật mạnh vào lớp bùn trong máng thủy tinh, chân lún sâu xuống. Vừa rút chân, hắn lập tức kéo tôi chạy ra phòng khách, vừa chạy vừa hét, đừng quay đầu, không được dừng lại! Không xong rồi, mau tiểu ra quần đi! Sẽ giữ được tính mạng!

Điên mất, trông bộ dạng hắn kinh hãi như vậy, tôi cũng sợ đến mức sắp tiểu ra quần luôn rồi. Đừng nói là quay đầu, đến phía trước tôi còn chẳng dám nhìn, chỉ cắm mặt xuống đất, sợ vấp ngã, cứ thế chạy như điên ra ngoài. Cũng may lúc trước chúng tôi đã dịch hết đồ trong nhà ra nên giờ không gặp phải chướng ngại vật nào.

Sắp tới cửa, tôi mới nhớ phải nhắc nhở Tần Nhất Hằng về kẻ lấp ló trên ô cửa sổ mái nhà. Đang định nói, tôi bỗng nghe thấy tiếng rào rào phía sau, tiếp đó là tiếng cành cạch như húc vào tủ quần áo.

Tôi vô thức quay đầu lại nhìn, không biết ô cửa trên mái bị thứ gì đập vỡ, thủy tinh rơi đầy mặt đất. Trong lúc vội vàng, tôi không thể quan sát kĩ, cũng chưa kịp nhìn xem kẻ kia còn ở đó không. Chúng tôi cuống cuồng chạy thẳng ra sân, sau đó lại chạy thêm vài trăm mét nữa ra đường mới dừng lại. Nhân lúc đứng thở, tôi bèn hỏi Tần Nhất Hằng vừa rồi xảy ra chuyện gì.

Hắn bảo giờ không phải lúc nói chuyện, trước hết hãy tìm một chỗ nghỉ ngơi rồi bàn bạc kĩ hơn. Nói đoạn, hắn đưa tôi đi gõ cửa từng nhà để xin ngủ trọ.

Gõ cửa mấy nhà mới miễn cưỡng tìm được một chỗ ngủ. Gia đình họ vốn không định mở cửa cho chúng tôi, dù sao đêm hôm khuya khoắt, hai chúng tôi lại nói tiếng vùng khác, chẳng ai yên tâm cho vào nhà. Cuối cùng, tôi phải trả bằng giá khách sạn năm sao họ mới cho ngủ nhờ.

Tôi không rõ các gia đình khác thế nào, nhưng nếu chỉ nhìn ngôi nhà chúng tôi ngủ trọ thì mức sống của người dân trong thị trấn nhỏ này không hề cao. So sánh như vậy có thể thấy rõ sự bất bình thường của ngôi nhà kia.

Vào phòng, hai chúng tôi cũng không có bụng dạ nào đi ngủ. Tôi đợi Tần Nhất Hằng lên tiếng trước, còn hắn thì cứ trầm tư. Hút xong vài điếu thuốc, hắn mới mở miệng, hiện tại có thể thấy người ở cửa sổ trên mái nhà không có ý hãm hại, mà ngược lại, có lẽ muốn nhắc nhở chúng ta. Hình như anh ta đã sớm biết trong nhà có vấn đề, nên mới viết bùa trừ tà lên ô cửa.

Nghiêm túc mà nói, bùa này có tác dụng cảnh báo hơn là trừ tà. Anh ta lựa chọn nó là để nhắc nhở chúng ta rằng trong nhà có vật không trấn áp nổi.

Tần Nhất Hằng châm điếu thuốc nữa rồi tiếp tục, trước đó, chúng ta chỉ mải chú ý đến đồ vật trong tủ quần áo mà bỏ qua phía bên dưới. Vừa nãy anh ra ngoài, tôi chợt nhớ ra, bèn đưa tay gõ vài cái mới phát hiện bên dưới quả nhiên rỗng.

Xem ra phỏng đoán trước đây của chúng tôi không hề sai, trên tủ dán hình thần giữ cửa, chắc bên dưới là cửa vào đường hầm? Tôi hỏi lại Tần Nhất Hằng, hắn chỉ lắc đầu bảo rằng đã ghé tai nghe thử, khoảng trống sau tủ không quá lớn, nếu là lối vào đường hầm thì rất khiên cưỡng. Nhưng nhất định là có tà vật, bởi khi hắn chạm tay đã cảm nhận rõ luồng âm khí lạnh run người, nên mới vội vàng lôi tôi ra ngoài.

Sự việc đã đến nước này, nếu muốn làm rõ sau tủ quần áo có thứ gì, phải đợi ban ngày tới đó thăm dò thêm lần nữa vậy. Tôi bàn với Tần Nhất Hằng nhưng hắn không đồng ý, nói rằng nếu đã có người nhắc nhở thì không nên tùy tiện quay lại. Khi chúng tôi chạy ra ngoài, một ô cửa trên mái đã bị đập vỡ, chẳng biết có ảnh hưởng gì không, hiện tại việc chúng tôi cần làm là nghỉ ngơi cho hết đêm nay, trở về sẽ đi hỏi ông lão kia, ắt có câu trả lời.

Hắn còn hỏi, anh có biết vì sao ông lão kia vô duyên vô cớ lại muốn chúng ta tới xem nhà không? Trước đây tôi cũng không hiểu nổi, giờ mới nghĩ tới một giả thiết, nhưng có vẻ rất hoang đường, ông ta muốn dụ người viết bùa trấn hồn trừ tà xuất hiện.

Suy đoán của Tần Nhất Hằng khiến tôi tỉnh cả ngủ, đúng là chưa quen được với cảm giác bị nghi ngờ bao vây.

Trời đã sắp sáng.

Tôi trằn trọc mãi mới chợp mắt được một lát, khi mở mắt ra thì phát hiện mình cũng chưa ngủ được bao lâu. Trái lại, Tần Nhất Hằng ngủ rất ngon. Đợi hắn tỉnh giấc, cả hai lại tới quán mì kia ăn sáng, sau đó liên lạc với người đưa chúng tôi đi xem nhà, nói rằng chúng tôi đã xem xong, mong anh ta đón chúng tôi về.

Thái độ của người này vẫn như trước, không mặn không nhạt, cũng chẳng hỏi han gì. Một lúc sau, anh ta lái xe tới, không biết đêm qua ngủ ở chỗ nào. Chặng đường về chẳng có gì để kể, so ra thì bớt hồi hộp hơn lúc đến, nhưng lại lo lắng hơn.

Chẳng biết ông lão kia có cho chúng tôi biết sự thật hay không, xem ra ông ta rất xảo quyệt, chỉ sợ lại hại chúng tôi thêm lần nữa. Vả lại, tôi tổng kết một lúc, những vấn đề cần hỏi ông ta quả thật quá nhiều. Tôi hỏi Tần Nhất Hằng có kế hoạch gì không, song hắn chỉ tỏ thái độ tới đâu hay đó nên tôi đành gác lại không nghĩ nữa, đến lúc đó để hắn đối đáp là được.

Vất vả một chuyến, cuối cùng đã về đến nhà, tôi cũng chẳng nghỉ ngơi nhiều, tắm rửa qua loa rồi gọi điện cho ông lão theo số liên hệ cũ. Ban đầu, tôi còn lo lại không liên lạc được như gã Sáu ngón hồi trước, song đầu bên kia bắt máy rất nhanh, có điều không phải ông lão trả lời, mà là một tay sai của ông ta. Tôi không nói nhiều trên điện thoại, chỉ bảo rằng đã xem nhà xong, giờ muốn gặp mặt thương lượng. Đầu bên kia bảo tôi đợi mấy phút rồi hẹn gặp ở quán trà lần trước.

Tôi và Tần Nhất Hằng lập tức lái xe tới đó. Chúng tôi đi rất nhanh, nhưng ông lão còn tới sớm hơn, đến nỗi tôi ngờ rằng phải chăng ông ta sống luôn ở quán trà này.

Vẫn là căn phòng cũ, ông lão đội chiếc mũ lần trước, vị trí ngồi của cả ba người không thay đổi. Sau khi ngồi xuống, ông lão không chủ động lên tiếng trước mà chậm rãi uống hết vài chén trà rồi khẽ gật đầu, ý bảo giờ có thể nói chuyện.

Trông điệu bộ của ông ta, tôi rất khó chịu, rõ ràng lúc trước ông ta không hề có ý bàn chuyện làm ăn với hai chúng tôi. Có điều tôi không dám tỏ thái độ, chỉ châm điếu thuốc rồi đợi Tần Nhất Hằng lên tiếng.

Hắn cũng không buồn úp mở, hỏi thẳng ông lão, dưới tủ quần áo chèn cái gì. Câu hỏi rất thông minh, vừa tỏ rõ hai chúng tôi đã tìm được tủ quần áo, vừa không tiết lộ việc mở tù.

Ông ta không hề tỏ vẻ ngạc nhiên, chỉ trả lời đúng một chữ, giếng.

Sau đó, cả căn phòng rơi vào im lặng. Tần Nhất Hằng không hỏi nữa, ông ta cũng không nói thêm.

Một lúc lâu sau, Tần Nhất Hằng mới tiếp, người kia là ai?

Ông ta nhìn tôi, khẽ lắc đầu không nói. Hai người bọn họ cứ hỏi đáp như vậy, sắp đến mức trò chuyện bằng ám hiệu rồi. Tình cảnh này khiến người ta cực kì khó chịu, cuối cùng không nhịn được nữa, tôi bèn hỏi, dưới giếng có gì?

Ông ta khẽ cười, lấy một chồng giấy đặt sẵn trên cái ghế bên cạnh đưa cho tôi. Xem xong tôi càng khó hiểu hơn.

Thứ này vài năm nay tôi đã nhìn thấy quá nhiều, là bản photo hợp đồng mua nhà, nhưng nội dung trên hợp đồng không liên quan gì đến ngôi nhà của ông lão, vị trí là ở một thành phố khác. Tôi từng tới thành phố ấy, thậm chí từng sở hữu nhà ở đó.

Bản hợp đồng rõ ràng đã bị can thiệp, rất nhiều mục quan trọng bị che mất khi photo. Tôi xem vài lần cũng không thấy có gì đặc biệt, nhưng giở đến phần kí tên bỗng ngây ngẩn cả người. Chữ kí của người mua nhà đã bị che đi, nhưng tên người bán nhà vẫn được giữ lại.

Tôi nhìn ông lão, ông ta cũng đang chăm chú nhìn tôi.

Không biết vẻ mặt hiện tại của tôi trông thế nào, chắc là khó coi lắm, bởi cái tên trên hợp đồng quá quen thuộc, là Viên Trận. Tôi đưa bản hợp đồng cho Tần Nhất Hằng rồi hỏi ông lão việc này nghĩa là sao. Tuy đã cố gắng kiềm chế cảm xúc, nhưng giọng tôi vẫn hơi run rẩy.

Ông lão nhấp một ngụm trà, chậm rãi đáp, vừa rồi đã vất vả một chuyến, không thể để các cậu công cốc được. Nếu có hứng thú thì ngôi nhà trên bản hợp đồng sẽ thuộc về các cậu.

Tần Nhất Hằng không tỏ thái độ gì nên tôi không tiện từ chối ngay, nhưng trong lòng thật ra đã có dự định, nhà cửa thế nào tôi cũng không muốn dính líu đến.

Ý đồ của ông lão rất rõ ràng, đó là muốn chúng tôi đi thăm dò.

Nhưng sau khi xem xong bản hợp đồng, Tần Nhất Hằng bỗng nháy mắt với tôi, xem chừng đã động lòng. Tôi định khuyên hắn nhưng lại không tiện lên tiếng trước mặt ông lão. Vừa hay, ông ta nói muốn đi vệ sinh rồi mở cửa ra ngoài, tôi mới có cơ hội bàn bạc với Tần Nhất Hằng. Hắn nói, ngôi nhà này chúng ta vẫn phải tới xem. Giống như căn vừa rồi, tuy chưa thể làm rõ mục đích của ông ta nhưng chưa hẳn đã không thu hoạch được gì.

Trải qua bao phen khổ sở, tôi thực sự mệt mỏi, tiền đã kiếm được kha khá, mấy chữ trên ván quan tài kia cũng chưa chắc là thật, nhưng nếu là thật thì tôi thà dùng nốt những năm tháng cuối cùng để hưởng thụ cuộc sống còn hơn.

Nghĩ thì nghĩ vậy nhưng tôi không dám nói với Tần Nhất Hằng. Tính ra, tôi nợ hắn rất nhiều, bây giờ bỏ dở giữa chừng quả là tổn thương hắn quá.

Tần Nhất Hằng thấy tôi không hào hứng, cũng không nói nhiều nữa, chỉ khẽ gật đầu.

Đợi ông lão quay lại, hắn hỏi địa chỉ ngôi nhà nọ, rồi nói cả hai còn cần bàn bạc thêm, sau đó cáo từ. Ông lão cũng không có ý đứng lên tiễn, chỉ miễn cưỡng đưa mắt nhìn theo.

Ra khỏi quán trà, tôi muốn về đánh một giấc, có lẽ vì căng thẳng dài ngày nên hệ thần kinh không chịu nổi, tự dưng cảm thấy rất nhiều chuyện đã không còn quan trọng nữa. Cảm giác này hơi giống khi bạn chạy marathon, tới một thời điểm nào đó, bạn chẳng còn muốn về đích, bởi dù sao kết quả cũng vậy, người chạy trước đã bỏ xa bạn rất nhiều rồi.

Trên đường về, tôi thắc mắc tại sao lại hỏi ít như vậy, ngoài cái giếng ra, chúng tôi không nắm được thông tin gì. Hắn đáp, có hỏi cũng vô ích, muốn ông ta mở miệng, chúng tôi buộc phải có quân bài mà ông ta muốn đổi. Khi nói chuyện, chúng tôi đã ngửa hết bài, nhưng ông lão vẫn không cảm thấy hứng thú.

Tôi lại hỏi Tần Nhất Hằng, cái giếng kia là thế nào. Hắn liền tranh thủ giải thích lúc lái xe đưa tôi về, đại khái rằng từ xưa đến nay, giếng nước đều chiếm một phần quan trọng trong cuộc sống của con người. Bởi không phải ai cũng sống gần sông ngòi, muốn uống nước thì tất nhiên phải đào giếng. Các gia tộc lớn đều tự đào giếng trong nhà, còn nếu gia cảnh bình thường thì vài chục hộ dùng chung một cái.

Chính vì giếng quan trọng như vậy nên từ xưa đã có rất nhiều câu chuyện liên quan đến nó. Trước hết, giếng được đào hướng xuống dưới, nhiều người cho rằng bọn đầu trâu mặt ngựa, yêu ma quỷ quái dưới âm phủ có thể bò từ đó lên để gây họa cho nhân gian. Đây cũng là lý do vì sao thời xưa khi bùng phát dịch bệnh, rất nhiều người lầm tưởng rằng nguyên nhân nằm ở nước giếng nên mới đậy nó lại.

Thêm nữa, theo tập quán nhiều nơi, khi không lấy nước, phải kéo dây gàu ra ngoài, không được phép buông xuống giếng, bởi người ta sợ tà vật bên dưới sẽ bám vào dây để trèo lên.

Nhiều người hẳn cũng từng nghe những câu chuyện cũ hoặc truyền thuyết kể lại rằng, có những người nhảy xuống giếng tự sát hoặc vô tình rơi xuống mất mạng. Theo cách nói mê tín thì cái này gọi là điền khuyết, ý chỉ lấp vào chỗ thiếu cân bằng âm dương. Nói đơn giản thì miệng giếng có sức hút nhất định đối với linh hồn, cho nên những người vận rủi hoặc nghĩ quẩn thường bị ma xui quỷ khiến nhảy xuống đó.

Chính vì vậy, con người vẫn luôn kiêng dè cái giếng, nên nhiều nơi thường treo vài đồ vật trong đó. Những vật này không phải để trừ tà, chủ yếu đều là hình nộm trong tư thế quỳ lạy hoặc chắp tay hành lễ, huyền thuật gọi đó là "cung", nghĩa như cung kính. Về sau đời sống của người dân được nâng cao, nhiều nơi không còn dùng nước giếng, mặt khác cung phải do người thạo nghề đích thân đặt vào thì mới hiệu quả, cho nên ngoài những người già, rất ít ai biết đến.

Cái cung có tác dụng không thì Tần Nhất Hằng cũng không biết, nhưng trong huyền thuật, nó còn có một công dụng khác. Nghe nói, nếu dùng cung trong giếng cạn treo vào yên ngựa thì khi đi đường ban đêm không sợ bị quỷ sứ gọi hồn hoặc trêu chọc. Trước đây hắn may mắn được tận mắt thấy một cái. Nhưng cái cung này cũng không đẹp lắm, theo mô tả của hắn thì trông chẳng khác gì phiên bản dị dạng của cầu thủ đang đá bóng.

Hơn nữa, giếng sắp cạn là vật dễ nuốt người nhất. Nhiều cái giếng nhìn chất nước trong veo, lượng nước dồi dào, không hề có vẻ sắp cạn. Dấu hiệu duy nhất là trước khi cạn khô, nó nhất định sẽ lấy mạng vài người, nghe nói những người đời xưa đều hiểu điều này.

Tần Nhất Hằng nói rất nhiều nhưng tôi cũng không thông được bao nhiêu. Tôi đặt câu hỏi chỉ vì thói quen mà thôi. Theo lời hắn, trong nhà ông lão kia có một cái giếng, chẳng lẽ là để giấu xác chết? Cho nên bên trong mới tỏa ra âm khí? Bằng không, phải chăng ông ta muốn dẫn thứ gì từ dưới âm phủ lên? Nếu thực sự như vậy thì quá đáng sợ.

Nghe tôi suy đoán, Tần Nhất Hằng không phản bác cũng không tán thành, chỉ nói, cái giếng xem chừng đã khá lâu đời, nguồn gốc thế nào, e rằng không dò ra được nữa.

Tôi nhắm mắt, muốn nghỉ ngơi một chút, song trước mắt vẫn hiện ra một đống hỗn loạn. Tôi vỗ vỗ lên mặt, châm một điếu thuốc. Tần Nhất Hằng đưa tôi về tận nơi, còn đưa thẳng tôi lên nhà. Tôi giữ hắn ở lại ăn bữa cơm nhưng hắn từ chối.

Tôi cũng bỏ bữa luôn, cứ thế lên giường ngủ một giấc. Cả đêm mộng mị, cũng may mà ngủ được tới sáng. Hôm sau thức dậy, tôi lót dạ qua loa vài miếng, hỏi han tình hình mấy vụ làm ăn nhỏ gần đây rồi chuẩn bị lên mạng giết thời gian.

Lướt web một lúc, tôi bỗng nảy ra một câu hỏi. Hôm qua, Tần Nhất Hằng đưa tôi lên tận nhà, có vẻ hơi bất thường, liên tưởng tới việc hắn cố ý hỏi địa chỉ ngôi nhà kia, không phải hắn tự đi tới đó đấy chứ? Tôi vội gọi cho Tần Nhất Hằng, quả nhiên điện thoại báo chuyển vùng.

Tôi bắt đầu nhấp nhổm không yên. Nếu Tần Nhất Hằng thực sự vì tôi mà đâm đầu vào nơi nước sôi lửa bỏng thì tôi quả thật không đáng làm người. Tôi vội vàng gọi điện cho ông lão kia, người nhấc máy lần này vẫn không phải ông ta. Lát sau ông ta gọi lại, có vẻ cũng rất bất ngờ. Tôi bèn hỏi có phải bạn tôi tới tìm ông ta đòi đi xem nhà không. Ông lão trả lời tối qua Tần Nhất Hằng đã liên lạc với mình.

Sau khi cúp máy, lòng tôi ngổn ngang muôn mối. Nhưng chẳng còn thời gian mà than thở, vội vã thu dọn qua loa rồi lập tức tới địa chỉ ông lão đưa cho.

Trước đây tôi từng đến thành phố này nên cũng không lạ lẫm gì.

Tôi mua vé máy bay ngay chiều hôm ấy. Sau khi tới nơi, thu xếp ổn thỏa chỗ ở, tôi vừa gọi điện cho Tần Nhất Hằng, vừa gọi taxi đi tới ngôi nhà kia. Điện thoại hắn vẫn không gọi được, âu cũng là chuyện bình thường. Bởi khi đi xem nhà, hai chúng tôi thường đặt chế độ máy bay, để tránh có cuộc gọi đến vào thời điểm quan trọng lại thêm phiền phức, dù sao những ngôi nhà chúng tôi tới cũng chẳng phải nơi an toàn.

Nhưng điều gây bất ngờ nhất là ngôi nhà kia. Trước đó không xem kĩ hợp đồng, tôi chỉ biết là nhà rộng, khoảng hơn 1000 m^2. Tới nơi tôi mới phát hiện ra nó là một nhà tắm dịch vụ đã ngừng kinh doanh. Tôi không phải người thích tới mấy chỗ vui vẻ giải trí, trước đây có ghé qua cũng là vì xã giao với đối tác, nhưng chẳng được mấy lần, cho nên rất bỡ ngỡ.

Nhìn bên ngoài, có vẻ nó đã ngừng hoạt động một thời gian dài, bên trong xập xệ đã đành, đến chữ trên bảng hiệu cũng sắp rụng hết. Theo thói quen nghề nghiệp , tôi nhìn quanh, thấy vị trí ngôi nhà không tệ, miễn cưỡng có thể xem là khu buôn bán, chỉ không biết tại sao bỏ hoang lâu như vậy mà không ai tiếp nhận. Nhưng nghĩ lại, ngôi nhà nằm trong tay ông lão

kia e rằng không phải loại đơn giản, không ai dám mua cũng là lẽ thường. Nhân lúc trời chưa tối, tôi định vào trong xem.

Tới trước cửa, tôi lấy làm ngạc nhiên vì cửa khóa, ổ khóa rất lớn, Tần Nhất Hằng vẫn chưa tới đây. Tôi đi vòng quanh nhà, thấy có vài ô cửa sổ bị vỡ, nếu không ngại bẩn có thể chui qua. Tôi không hề do dự, lập tức chui vào.

Bên trong còn xập xệ hơn nhìn từ phía ngoài, bụi đóng khá dày, mặt đất chi chít dấu chân, trong góc còn trải nệm bông, hình như buổi tối có vài kẻ lang thang chui vào đây ngủ. Tôi dạo quanh một vòng, kết cấu ngôi nhà không khác các nhà tắm dịch vụ thông thường là bao, đại sảnh không rộng lắm, tầng một có khu thay đồ nam nữ và chỗ tắm cho khách. Vì tò mò, tôi sang bên nữ xem thử, vẫn còn hơi ấm nhưng không hề thấy nước, hơn nữa bên trong tối đen như mực, trông mà khiếp. Tôi không dám nấn ná lâu, vội quay ra rồi men theo cầu thang lên tầng hai. Tầng hai cũng chẳng có gì đặc biệt, từ cách bài trí có thể thấy khu nghỉ ngơi, phòng tẩm quất và mát xa chân đều ở đây, mỗi tội chẳng có nổi một cái ghế dựa, trông có vẻ hơi trống trải. Tấm thảm trên mặt đất vẫn chưa thu lại, giẫm lên thấy mềm nhũn. Tôi còn lo lát nữa lỡ có kẻ đánh lén cũng không nghe thấy tiếng bước chân. Tầng hai không có cửa sổ, những chỗ kiểu này thông thường đều ẩn giấu các thứ nhơ nhớp bẩn thỉu, không thể trưng ra, nhưng tối tăm rất hại mắt, tôi tìm được một cái công tắc, ấn mãi chẳng thấy đèn sáng, đành lôi điện thoại ra soi.

Tôi xem qua một lượt, vẫn không phát hiện được gì, định đi lên nữa nhưng rồi cảm thấy nên dừng lại. Một là vì điện thoại sắp hết pin, không có vật chiếu sáng thì không tiện quan sát. Hai là tôi vừa xem đồng hồ, thấy trời sắp tối, ở đây không chừng sẽ gặp nguy hiểm.

Tôi phỏng đoán, bên trên chắc là các gian phòng đơn để khách sử dụng dịch vụ qua đêm, chẳng có gì đáng xem. Đang chuẩn bị xuống dưới, tôi bỗng láng máng nghe thấy vài tiếng động nhỏ. Ban đầu, tôi còn cho rằng Tần Nhất Hằng tới, nhưng không dám gọi, kiên nhẫn lắng nghe thêm một lát lại cảm thấy không đúng. Bởi âm thanh rất quen thuộc, giống như tiếng nước chảy rào rào ở đâu đó.

Thấy vậy, tôi không dám động đậy. Chỗ này bị bỏ hoang đã lâu, về lý mà nói thì van nước đã bị khóa. Dù vỡ đường ống cũng không thể chảy nước được. Hay là có người mở van nước để tắm rửa? Đang mải nghĩ, tôi

lại nghe thấy một tràng tiếng rào rào nữa. Không phải tiếng nước chảy, mà như có người đang ra sức giũ tấm vải nhựa.

Tạo ra được tiếng động như thế, hiển nhiên không thể là ma quỷ.

Đoán chừng đã tới giờ nên một số kẻ lang thang chui vào đây trải một lớp vải nhựa để ngăn hơi ẩm và nằm cho sạch, chuẩn bị đi ngủ, tôi mới vững dạ, mon men lần xuống tầng dưới. Trên đường xuống tôi cũng không hề nhẹ chân, chắc hẳn đối phương cũng không nghĩ trong này có người, trời sắp tối rồi, tôi chỉ sợ thình lình xuất hiện lại làm họ chết khiếp.

Xuống đến tầng một, tôi quan sát tứ phía nhưng không thấy ai. Dấu chân trên mặt đất vốn rất hỗn loạn, không thể nhận ra có người mới tới hay không. Tôi nghĩ ngợi một lúc, cảm thấy nên ra ngoài thì hơn. Tôi cứ thế lách qua ô của sổ ban đầu để nhảy ra ngoài, phủi bụi bặm trên người rồi tìm một quán gần đó ăn tối. Tôi thực sự đã đói ngấu, hơn nữa nếu quán ăn cách đây không xa, chưa biết chừng còn gặp được Tần Nhất Hằng. Sau khi ăn qua loa vài thứ, tôi lại gọi điện cho hắn nhưng vẫn không được, bèn quyết định trở về khách sạn, dù sao cũng không thể đợi mãi ở đây. Lúc thanh toán, tôi thuận miệng hỏi bà chủ có biết tại sao nhà tắm dịch vụ kia lại đóng cửa không. Nào ngờ, vừa hỏi thăm đã nghe được không ít chuyện.

Bà chủ kể rằng, trước đây nhà tắm dịch vụ rất đông khách, ông chủ bên ấy còn có người chống lưng, qua vài lần truy quét tệ nạn vẫn không hề hấn gì, kiếm được rất nhiều tiền. Nhưng ngày vui ngắn chẳng tày gang, vào một ngày thu, bên trong xảy ra hỏa hoạn, chết mất bốn người, bấy giờ còn lên cả thời sự. Nghe nói, một cô phục vụ ở đó bị lây bệnh AIDS từ khách quen nên không thiết sống nữa, nhân lúc gã khách nọ quay lại, cô ta đã dùng đèn cồn giác hơi châm lửa đốt cả gian phòng ở tầng ba. Ngoài cô ta và ông khách kia, còn có hai người ở sát vách bị liên lụy chết cháy. Đám cháy khá lớn, chỉ thiêu chết bốn người cũng là may rồi. Về sau, không biết có phải ông chủ bị liên lụy vì chuyện này hay không mà phía cảnh sát bắt đầu điều tra nên phải dừng kinh doanh. Sau nữa lại sang tay cho một ông chủ khác, hình như cũng có thế lực hậu thuẫn phía sau. Ông ta cho trang hoàng lại, định tiếp tục kinh doanh dịch vụ này.

Nhưng chưa được bao lâu, trong nhà tắm dịch vụ bắt đầu xuất hiện nhiều chuyện ma quái, vô số lời đồn thổi cũng theo đó mà thành. Nghe nói trên tường nhà không hiểu sao thường xuất hiện vết đen hình người, trông giống như một người toàn thân đầy vết tro than bổ nhào vào tường vậy.

Ban đầu, mọi người cũng không để ý, về sau mới dần nhận ra trên nóc nhà và giường mát xa cũng có vết đen. Việc ở đây từng có người chết cháy đã lan khắp thành phố, ai cũng biết, lần này lại xuất hiện nhiều vết đen như vậy, tuy không ai gặp nguy hiểm gì nhưng vẫn quá rùng rợn. Cứ thế, dần dần khách khứa không dám đến nữa.

Ông chủ mới bèn mời người tới cúng bái, làm rất rầm rộ, hết dựng sân khấu, hát hí khúc, đốt vàng mã đến dâng hương, cuối cùng còn làm riêng một cái mỏ neo lớn đưa vào nhà, không biết đặt ở đâu. Nhưng dù làm thế nào, vết đen vẫn xuất hiện. Cuối cùng, ông chủ bất đắc dĩ phải dừng kinh doanh, không biết đã bán tòa nhà hay chưa, dù sao nó vẫn luôn bỏ trống, có vẻ ông ta không chỉ có một mối làm ăn.

Bà chủ quán là người vùng Đông Bắc, kể chuyện sinh động như thật, nghe rất thú vị. Tôi thầm nghĩ, thì ra sau đó ông chủ nhà tắm đã bán nhà cho Viên Trận. Sau đó Viên Trận bán lại cho ông lão kia, hay Viên Trận vốn là ông chủ? Để xác nhận, tôi bèn mô tả diện mạo của Viên Trận cho bà chủ. Bà ấy cũng từng gặp ông chủ kia, vì mỗi lần tới đây, ông ta đều lái một chiếc xe rất bắt mắt, nên không thể là người mà tôi nói, huống hồ ông ta đã đến tuổi trung niên.

Xác nhận không phải Viên Trận, tôi càng thêm nghi hoặc. Giá bán của ngôi nhà chắc chắn không rẻ, đây cũng là lý do vì sao tôi buôn nhà lâu như vậy nhưng rất ít khi dính líu đến các công trình kinh doanh, một là tiền vốn có hạn, hai là rất khó chọn hàng. Bởi kẻ làm ăn khi mua cửa tiệm hay buôn bán đều cẩn trọng hơn mua nhà bình thường, hơn nữa họ lại rất tin vào phong thủy huyền thuật, cho nên khó mà mua nhà của họ, đại khái chính là kiểu cần tiền không cần mạng. Tuy hiện tại ngôi nhà không phải của Viên Trận, nhưng nhất định từng qua tay gã. Mà hiển nhiên không ai lại vô duyên vô cớ mua nó về.

Nghĩ vậy, tôi cảm thấy ban nãy mình tùy tiện vào nhà quả thật quá liều lĩnh, rất dễ bị giữ lại bên trong.

Khi tôi ra khỏi quán ăn, trời đã tối đen như mực. Phố phường vẫn khá náo nhiệt, tuy người đi bộ trên đường không nhiều nhưng xe cộ lại đông, khiến tôi vững dạ. Vẫn còn sớm, tôi định dạo quanh ngôi nhà lần nữa, dù không thấy được gì nhưng trở về ngay tôi lại không cam lòng. Mới đi được vài bước, tôi bỗng ngờ ngợ có điểm bất thường. Bởi khi đi qua ô cửa

sổ hồi chiều, tôi thấy rõ ràng bên trong nhà tắm có ánh sáng. Tuy không hiểu nguồn sáng ở đâu ra nhưng ánh sáng thì rất mạnh, nhìn khá rõ.

Tôi lấy làm lạ, nhìn đồng hồ mới nhận ra lúc trước mình phân tích sai. Tính ra, bây giờ vẫn chưa tới 8 giờ tối, làm gì có kẻ lang thang nào đi ngủ sớm như thế?

Tôi lại nghĩ tới Tần Nhất Hằng, chẳng lẽ là hắn?

Tôi hướng miệng vào trong, gọi tên Tần Nhất Hằng, nhưng không thấy ai đáp lại. Tôi không dám gọi to hơn, lại thò đầu nhìn, song không thấy bóng người. Có điều tập trung thì vẫn loáng thoáng nghe được tiếng bước chân.

Tôi cân nhắc một lúc, rồi quả quyết chui vào. Có thể phát ra ánh sáng thì rõ ràng không phải ma quỷ.

Chui vào rồi, tôi quan sát một vòng, thấy ánh sáng từ phòng tắm hắt ra, tôi bèn rón rén đi tới đó. Theo bản năng, trong hoàn cảnh này, tôi nhất định phải cẩn thận từng li từng tí. Băng qua phòng thay đồ, tôi chỉ còn cách phòng tắm một cánh cửa nhỏ. Từ đây, tôi nhìn thấy rất rõ luồng sáng đảo qua đảo lại, hình như có người đang quét đèn pin bên trong.

Đã đến nước này rồi thì chẳng cần giấu giếm gì nữa.

Tôi không gõ mà đẩy luôn cửa ra. Vừa nghe người ta kể rành rọt về chuyện ma quỷ lộng hành, tôi không khỏi đổ mồ hôi lạnh. Nhưng từ lâu tôi đã không còn nhát gan như ngày xưa, khi mở cửa, tôi cũng chẳng buồn nhắm mắt. Nhìn vào trong, tôi bỗng bật cười.

Bóng người bên trong quá quen thuộc, cha mạ ơi, không phải Tần Nhất Hằng đây sao? Không biết hắn kiếm ở đâu ra cây đèn pha cầm tay sáng như vậy, bên dưới còn treo thứ gì trông như bình ắc quy, xem chừng phải sáng được vài giờ. Nghe động, hắn quay lại chiếu đèn về phía tôi.

Tần Nhất Hằng cũng rất bất ngờ, còn "a" một tiếng. Chúng tôi đã thân quen tới mức chẳng cần giải thích nữa. Vì sao lại ở đây, trong lòng cả hai đều hiểu rõ.

Tôi bước tới đấm cho Tần Nhất Hằng một cái, chửi vài câu rồi hỏi hắn sao lại hành động một mình. Hắn không đáp, tiếp tục soi đèn khắp nơi rồi bảo tôi xem trên tường có chỗ nào bẩn không. Tôi hiểu hắn muốn tìm vết đen bèn kể lại toàn bộ câu chuyện của bà chủ quán.

Tần Nhất Hằng bảo hắn cũng nghe ngóng được y như vậy, tuy nhiên ở đây có chút kì quái. Nói xong, hắn bèn chỉ vào một cái bồn tắm ở giữa phòng. Ban nãy khi mới bước vào, tôi cũng không để ý, giờ nhìn lại mới thấy bồn đổ đầy nước, hình như tiếng nước mà tôi nghe thấy khi đứng trên lầu phát ra từ đây.

Không biết hắn rắc thứ gì xuống mặt nước hay vốn dĩ trong bồn đã có sẵn, tóm lại có một lớp lềnh bềnh phía trên, khiến tôi không thể quan sát lòng nước bên dưới. Tôi không dám sờ, chỉ quay lại hỏi Tần Nhất Hằng, kì lạ chỗ nào?

Hắn cúi xuống vớt thứ trên mặt nước, thứ này không hề nhỏ, trông còn xù lên. Tần Nhất Hằng giải thích, đây là áo tơi, ngày nay rất khó mua, tôi phải mất một khoản kha khá mới kiếm được đấy.

Nghe bảo đây là áo tơi, tôi cũng cảm thấy khá mới mẻ. Nhưng tôi chưa kịp sờ thử, Tần Nhất Hằng đã thả nó xuống, sau đó lại vớt một nắm đang trôi trên mặt nước lên, đây là vỏ lúa mạch.

Nghe hắn giới thiệu, tôi lại càng thắc mắc.

Áo tơi để làm gì thì tôi biết, tuy trước nay chưa hề mặc nhưng cũng từng thấy trong phim võ hiệp, nó chính là áo mưa của người xưa. Còn vỏ lúa mạch là lớp vỏ bao quanh hạt lúa, thường dùng làm nguyên liệu cho thức ăn gia súc hoặc chưng cất rượu. Nhưng nếu kết hợp cả hai thứ thì tôi không hiểu, bèn hỏi Tần Nhất Hằng, trong huyền thuật, dùng áo tơi và vỏ lúa để tắm sẽ đem lại hiệu quả trị liệu gì sao?

Hắn liền giải thích, trước đây hắn từng nghe ngóng về nguồn gốc của nhà tắm dịch vụ này, hơn nữa sau khi vào kiểm tra một lượt, phát hiện thứ bên trong chưa hề ra khỏi đây. Nhà tắm này quá rộng, ma quỷ ở trong tối, còn con người lại ở ngoài sáng, để đảm bảo an toàn, hắn định dẫn dụ chúng ra ngoài, không phải bằng huyền thuật, mà bằng một mánh khóe, ma ham tài thì dùng tài dụ, quỷ háo sắc thì dùng sắc dỗ, đại loại cần dùng thứ chúng thích để dụ chúng ra.

Thông thường theo bản năng, oan hồn chết bất đắc kì tử sẽ tránh những thứ khiến nó tử vong. Tức là trái ngược với quan niệm dân gian. Trong phim ma Hồng Kông, một kẻ tham ăn chết vì bội thực sẽ hóa thành oan hồn chuyên đi ăn vụng, nhưng sự thật thì không phải vậy. Như người chết cháy trong nhà tắm dịch vụ, oan hồn của họ sẽ né tránh ngọn lửa hoặc

nguồn nhiệt. Nhưng vì chết đột ngột, họ chỉ có thể ở nguyên vị trí cũ, cho nên trên tường mới xuất hiện những dấu vết thể hiện rằng hồn không thể rời đi.

Điều này đối với họ chính là một sự đày đọa. Vì vậy, Tần Nhất Hằng đã chuẩn bị nước ngâm áo tơi có âm khí nặng, lại thường xuyên tiếp xúc với mưa, bên trên rải một lớp vỏ lúa mạch dương khí nặng, ngày ngày phơi dưới ánh nắng, muốn dẫn tà vật xuống nước, tạm thời tạo ra một chỗ ở yên ổn cho chúng. Nếu chúng thực sự tìm tới, chắc chắn sẽ lưu lại dấu vết trên lớp vỏ lúa mạch. Tuy nhiên, hắn đã canh mười mấy phút mà vẫn chưa thấy chuyện gì xảy ra.

Nghe vậy, tôi cũng cảm thấy lạ. Theo kinh nghiệm trước đây, cách làm của hắn có lúc phản tác dụng, nhưng rất ít khi không mang lại hiệu quả gì.

Tôi bèn hỏi, tiếp theo phải làm sao?

Tần Nhất Hằng không hề lo lắng, tự tin đưa ra phương án thứ hai. Hắn bảo tôi cầm giúp một cái giá nhỏ bằng thép, đặt một viên củn khô vào cái khay bên dưới rồi không biết lấy đâu ra một đống thịt xiên que, đặt lên giá chuẩn bị châm lửa nướng.

Lúc hắn loay hoay với đống thịt, tôi lại nghe thấy tiếng giũ tấm vải nhựa loạt soạt rất to, nhưng không ngoảnh lại xem, nghe chừng hắn mang theo khá nhiều thịt. Vậy là đã tìm ra nguồn gốc của âm thanh lúc trước tôi nghe thấy khi ở trên lầu, chẳng lẽ hắn biết hưởng thụ đến thế, thứ này để chuẩn bị nướng thịt hay làm gì đây? Trông chỉ thiếu nước ra ngoài mua thêm ít bia và đồ nhắm! Tôi định chửi hắn mấy câu: Tổ sư, quả không hổ là dân trong nghề, thiên hạ ra bờ biển hay bãi cỏ nướng thịt, còn cậu lại nướng luôn trong nhà ma. Nhưng tôi chưa kịp mở miệng, Tần Nhất Hằng đã nhắc phải cẩn thận để ý xung quanh. Hắn vừa nướng thịt vừa giải thích, ban nãy không dụ được chúng ra nên giờ mới phải lùa.

Lùa tương tự như dụ, con người thì thấy mùi thịt nướng thơm nức mũi, nhưng những oan hồn chết cháy chỉ muốn tránh xa. Để xem nếu dồn ép bằng cách này, chúng có chịu xuất đầu lộ diện không.

Tần Nhất Hằng tắt đèn pha, cả phòng tắm chỉ còn ánh lửa từ viên củn khô trước mặt. Ánh sáng hắt lên mặt hắn trông cực kì quái dị, lại thêm tiếng vọng trong phòng tắm rất to, hơi động đậy đã nghe âm thanh vang lên rõ mồn một, tôi cũng bất giác gồng mình.

Tần Nhất Hằng nướng thịt rất chuyên nghiệp, tôi chưa từng ăn thịt nướng hắn làm nên không biết điều này. Chẳng mấy chốc, tôi đã ngửi thấy mùi thịt thơm lừng. Nhưng mùi thịt càng đậm, tôi càng cảm thấy bất an, bèn xích lại phía hắn, gần nơi có ánh sáng mới dễ chịu hơn đôi chút. Nếu không phải đang ở chỗ ma quái, thì tôi cũng thèm lắm đây.

Nướng được một lúc, Tần Nhất Hằng châm thuốc hút, quan sát xung quanh rồi nhìn tôi lắc đầu, có vẻ chưa phát hiện được gì. Nỗi khổ khi phải chờ đợi thật khó tả, huống chi thứ cần đợi là ma. Tôi cũng châm một điếu thuốc, quay về phía bồn tắm nhưng vẫn chẳng nhìn thấy gì.

Từng giây từng phút trôi qua, củi khô sắp cháy hết, chúng tôi vẫn chưa thấy gì khác thường. Thịt nướng đã chín, Tần Nhất Hằng đưa cho tôi một miếng, bảo không nên phí phạm đồ ăn nhưng tôi từ chối, cậu tự ăn đi, thịt này vừa nhìn đã biết chưa tẩm ướp, ngửi thì thơm nhưng ăn thì vô vị. Hắn nghe xong tỏ vẻ tự ái, cho rằng tôi chê tay nghề hắn kém. Đang lúc chúng tôi đùn đẩy miếng thịt, bỗng có tiếng động bên ngoài phòng tắm. Tiếng động không lớn lắm, nghe như truyền tới từ một nơi khá xa.

Tôi lắng tai nghe ngóng, cảm thấy có vẻ là mèo hoang, bởi âm thanh rất giống tiếng mèo gọi bạn tình. Tần Nhất Hằng cũng sửng sốt, bước tới cạnh cửa lắng nghe, sắc mặt hơi sa sầm, bảo tôi dập lửa rồi nói, hình như âm thanh phát ra từ tầng trên, chúng ta qua đó xem xem.

Trông hắn nghiêm túc như vậy, tôi cũng thấy căng thẳng theo.

Sau khi dập lửa, hắn bật đèn pha cầm tay, đưa tôi lên gác.

Tần Nhất Hằng bước rất chậm, vừa đi vừa nghỉ, từ tầng một lên tầng hai mất khoảng năm phút. Tiếng động vẫn không hề dứt, trái lại càng to hơn. Quả nhiên nó phát ra từ trên gác, nhưng không phải tầng hai, mà có vẻ là tầng ba. Chúng tôi lên tới tầng hai, tạm dừng một lát, thì thầm trao đổi vài câu. Tôi hỏi hắn có nghe ra tiếng gì không, tôi vẫn nghi ngờ đây là tiếng mèo hoang, nhà bỏ trống bấy lâu nhưng không đóng kín, có mèo lẻn vào cũng rất bình thường.

Tần Nhất Hằng nghĩ một lúc, khẽ lắc đầu rồi đột nhiên hỏi lại tôi, anh có biết tầng trên là chỗ nào không?

Thì ra hắn tới đã lâu mà vẫn chưa lên gác. Chẳng trách ban nãy đi chậm như vậy, hóa ra là vừa đi vừa quan sát địa hình.

Tôi bèn đáp, lúc trước tôi cũng chưa lên tầng ba, theo kinh nghiệm của tôi, bên trên hình như là các phòng đơn để mát xa. Nghe xong, Tần Nhất Hằng im lặng suy nghĩ một lúc, sau đó bảo tôi đứng đây để hắn lên trước, nếu xác định không nguy hiểm thì sẽ gọi. Dứt lời, hắn cầm đèn pha đi lên gác.

Không phải theo Tần Nhất Hằng, tôi thấy nhẹ cả người. Nhưng hắn đi rồi, nguồn sáng cũng đi theo, xung quanh bỗng chốc tối đen như mực, tôi phải bám vào tường mới thấy vững tâm hơn đôi chút.

Hắn lên đó rất lâu, tôi không nghe thấy tiếng hắn làm gì, nhưng âm thanh như mèo kêu dần dần biến mất. Vì tôi luôn để ý đến âm thanh này, nên dễ dàng nhận ra. Xem chừng chỉ là tiếng mèo hoang, nó nghe thấy có người tới bèn tự động chạy biến đi rồi. Nghĩ vậy, tôi yên tâm ngồi xuống nghỉ.

Đợi thêm khoảng mười phút nữa, Tần Nhất Hằng mới cầm đèn pha từng bước đi xuống.

Hắn im lặng đứng đó hồi lâu, lấy chai nước khoáng trong túi xách đổ ra nửa chai, gọi tôi đi theo rồi xoay người lên gác. Lần này, hắn đi rất nhanh khiến tôi gần như không theo kịp. Lên tầng trên, quả như tôi dự liệu, cả tầng chỉ có một hành lang dài hun hút, còn lại được chia thành từng phòng đơn nhỏ, số lượng cũng kha khá, đủ thấy trước đây nhà tắm dịch vụ tương đối đắt khách. Do đặc thù của loại hình phục vụ, sàn trải thảm dày, cách trang trí và lắp đặt tạo cảm giác rất mờ ám. Các gian phòng đều không có cửa sổ, hơn nữa trông có vẻ tù túng hơn tầng hai, đi giữa hành lang cảm giác hơi ngột ngạt.

Tần Nhất Hằng không dừng bước, dẫn tôi vào sâu bên trong. Cuối hành lang có một căn phòng, cánh cửa khác hẳn các phòng khác. Tôi đoán đây là phòng nghỉ của nhân viên, nhưng trên cửa lại không thấy bảng hiệu gì, có khi là nhà vệ sinh cũng nên. Tần Nhất Hằng mở cửa bước vào trước, tôi theo sát phía sau. Vừa vào phòng, tôi đã giật nảy mình.

Tần Nhất Hằng chậm rãi soi đèn pha một lượt, hình như muốn để tôi xem hết toàn bộ căn phòng. Phòng này không quá rộng, đèn lại sáng choang nên có thể quan sát rõ ràng. Nhưng càng nhìn, tôi càng cảm thấy hoang mang, vì cả căn phòng, từ sàn đến tường đều đen thui, trông như từng bị lửa thiêu rụi. Giữa phòng còn kê một món đồ, không giống giường cũng chẳng phải bàn. Kích cỡ rất to, hình dáng có vẻ giống giường nhưng

lại cao đến ngang thắt lưng, cho nên mới nói nó giống cái bàn. Hình như nó được làm từ thép, trông rất nặng nề, cũng từng bị lửa thiêu nên đã biến màu. Tôi đưa tay sờ lên vách tường, căn phòng quả thật từng bị cháy. Chẳng lẽ đây chính là căn phòng có người chết cháy mà bà chủ kia kể? Nhưng không phải họ đã tu sửa lại à? Tại sao trong này vẫn y nguyên như vậy?

Tôi lùi ra khỏi cửa, sờ vào bức tường bên ngoài. Giấy dán tường không hề hư hại, thậm chí còn mới, xem ra cũng chưa dùng được bao lâu.

Tôi quay lại hỏi Tần Nhất Hằng, chẳng lẽ về sau cả phòng còn bị cháy thêm lần nữa? Bằng không đã sửa sang lại toàn bộ rồi, lý nào lại để sót phòng này, hay là ông chủ kia có sở thích khác người, muốn giữ nguyên hiện trạng căn phòng để dăm bửa nửa tháng bảo nhân viên tới đây xem, sau đó cảnh cáo họ không được để xảy ra hỏa hoạn nữa?

Tần Nhất Hằng không trả lời mà đặt đèn pha lên thứ kê giữa phòng rồi ra sờ tường, e rằng người ta cố ý giữ nguyên hiện trạng. Dứt lời, hắn kéo tôi tới cạnh đèn pha, chỉ lên trần nhà.

Trần nhà trắng muốt, chiếu đèn lên còn thấy lóa mắt. Khi mắt dần thích ứng, tôi mới phát hiện trần nhà không có dấu vết bị lửa thiêu rụi, hình như về sau đã được thay mới. Trên trần có một bảng biểu với hình vẽ, kích thước vừa phải, ngay dưới nó là thứ nửa bàn nửa giường kia. Tôi định thần nhìn kĩ, nhớ ra chúng giống hệt hình vẽ trên tụ trạch của nhà họ Phòng mà tôi và Tần Nhất Hằng mua ở Chợ Lồng mấy hôm trước!

Tôi có ấn tượng rất sâu đậm về những hình vẽ này, không thể sai được. Bấy giờ tôi và Tần Nhất Hằng còn thảo luận với nhau. Hắn bảo, các hình đều miêu tả cùng một loài vật, chỉ là động tác khác nhau thôi.

Sao nó lại chạy tới đây? Nhà tắm liên quan đến Phòng Vạn Kim sao? Chẳng lẽ là điền sản của gia tộc họ?

Tôi không hiểu, Tần Nhất Hằng cũng không giải thích nổi nguyên do. Nhưng hắn có thể khẳng định rằng, thứ trước mắt chúng tôi là giường. Vì trên bề mặt có một đường võng khá nông, hắn đoán đây là chỗ để đặt gối mát xa.

Nghe hắn nhắc, tôi mới nhìn thấy chỗ võng, nhưng lại càng khó hiểu, lẽ nào căn phòng này cũng giống các phòng khác, là phòng mát xa sao? Chưa bàn đến việc chiếc giường khá cao, lên xuống đều bất tiện, chỉ riêng việc

chất liệu của nó là kim loại, nằm cũng không thoải mái rồi. Người ta tới đây để xoa bóp hưởng thụ hay để hành xác? Còn nữa, hình vẽ trên trần nhà cũng không lý giải nổi.

Tôi nghĩ một lúc, bỗng giật mình, nếu đây không phải phòng cho người ngủ, mà để đặt tử thi thì sao? Nghĩ tới đó, tôi bỗng cảm thấy lạnh gáy, lật đật lùi tuốt ra xa, tránh khỏi cái giường rồi thảo luận với Tần Nhất Hằng về suy đoán vừa rồi. Hắn im lặng suy nghĩ một lúc rồi gật gù, giả thiết cũng có lý. Nhưng còn một hướng suy đoán khác, nếu liên hệ với phân tích trước đó về tụ trạch, rằng tấm bảng là biểu đồ kinh nguyệt do một phụ nữ nhà họ Phòng ghi lại bởi cô ta sợ mang thai lạ, thì căn phòng này phải là chỗ ngủ của người sống.

Tần Nhất Hằng hắng giọng tiếp, có lẽ tôi đã tìm ra nguyên nhân vì sao trên tụ trạch ghi chép những hình vẽ khác nhau rồi, những hình vẽ đó đều là giấc mộng thai của một phụ nữ! Cho nên mới được ghi lại dựa theo kì kinh của cô ta. Và đây cũng có thể là bảng ghi chép mộng thai của ai đó.

Nói thật lòng, tôi cho rằng suy đoán của hắn hơi hoang đường. Cứ tưởng tượng ra cảnh một phụ nữ mang thai nằm trên chiếc giường thép lạnh băng, rồi vài người lúi húi vây quanh để ghi chép giấc mộng thai của cô ta, thì thấy đáng sợ hơn cả xem giải phẫu thi thể.

Chắc hẳn nhiều người từng nghe qua về mộng thai. Nói ngắn gọn thì đây chính là giấc mơ mà phụ nữ thường gặp khi mang bầu. Nghe nói giấc mơ này vô cùng kì quặc, có thể biết được rất nhiều thông tin, ví như giới tính, vận mệnh tương lai của thai nhi, thậm chí còn có thuyết hơi hoang đường là, biết cả kiếp trước của thai nhi.

Một cô bạn thời đại học của tôi từng kể chuyện trên group chat của cả lớp, nên tôi có biết được đôi chút. Khi mang bầu ở tháng thứ ba, thứ tư, cô thường mơ thấy một kẻ không rõ diện mạo cầm dao truy sát mình. Giấc mơ vô cùng chân thực, vài lần còn khiến cô tỉnh giấc. Sau đó, cô tìm người giải mộng, được phán rằng đứa trẻ sắp chào đời là kẻ thù kiếp trước tới trả hận, sẽ gây ra tai họa. Người đó còn thẳng thắn khuyên cô nên bỏ cái thai đi.

Người giải mộng cho cô cũng khá nổi tiếng trong vùng, chắc chắn không phải phường lừa đảo. Nhưng người làm mẹ tất nhiên không nỡ bỏ đứa con của mình. Cho nên tuy nửa tin nửa ngờ, bạn tôi vẫn kiên quyết giữ lại đứa trẻ.

Đứa con ra đời, mọi chuyện cũng bình yên. Nhưng không biết có phải trùng hợp hay không, khi nó hơn một tuổi, có lần anh chồng lái xe đưa con đi chơi, chẳng hiểu sao đột nhiên nó khóc toáng lên, dỗ thế nào cũng không nín. Anh chồng đành đỗ lại bên đường xem con bị đau ở đâu. Kì lạ là xe vừa dừng, đứa trẻ đột nhiên nín khóc. Anh ta chưa kịp khởi động lại thì bị một chiếc xe mất lái đâm vào phía sau. Cuối cùng, đứa trẻ không sao cả, còn anh ta bị gãy tay và mũi.

Sự cố khiến người ta không khỏi liên tưởng tới giấc mộng thai trước kia, cho nên khi tai nạn xảy ra, lớp tôi còn thảo luận mãi. Tiếc rằng bấy giờ tôi chưa quen biết Tần Nhất Hằng nên cũng không chen vào, chỉ im lặng theo dõi.

Đến hôm nay nghe hắn nói thứ này có thể liên quan đến mộng thai, tôi mới hồi tưởng câu chuyện của cô bạn, nhưng vẫn không tài nào lý giải nổi. Theo như tôi hiểu, mộng thai dù xảy ra hằng ngày, nhưng nội dung phải giống nhau. Nếu dựa vào cách bài trí bên trong căn phòng, chẳng lẽ những giấc mơ của thai phụ này diễn ra như một bộ phim dài tập?

Tôi hỏi hắn, suy đoán của cậu có cơ sở nào không?

Tần Nhất Hằng tiếp tục giải thích, theo cách lý giải của khoa học hiện đại, giấc mơ xảy ra khi con người ngủ nhưng đại não chưa hề nghỉ ngơi, vẫn tiếp tục tưởng tượng, tóm lại là vô cùng hư ảo.

Nhưng theo góc độ huyền học thì ngược lại. Giấc mơ là một thực thể, thậm chí rất nhiều cao nhân huyền thuật có thể dùng vật chứa như bình nước hoặc hồ lô nhỏ để thu thập nó, về sau bán cho người cần với giá rất cao. Dân gian cũng buôn bán khá nhiều mộng thai. Phụ nữ mang thai thường muốn mua về một giấc mơ may mắn hoặc báo hiệu sự nghiệp tương lai lên như diều gặp gió của đứa trẻ. Không rõ có tác dụng thật không, nhưng ngày nay vẫn còn nơi rao bán, đủ thấy rằng một số người vẫn rất tin tưởng vào nó.

Việc buôn bán giấc mơ nghe thật kì diệu, cách thu thập nó cũng có nhiều yêu cầu nghiêm ngặt, phải xem thời gian, địa điểm và bát tự của chủ nhân giấc mơ nên vô cùng phức tạp. Tần Nhất Hằng tôi cũng chỉ nghe nói, chứ chưa tận mắt nhìn thấy thực thể của giấc mơ bao giờ.

Nhưng có thể khẳng định, cái gọi là thực thể không phải đồ vật nhìn thấy hoặc sờ nắn được, mà là một khái niệm khá trừu tượng. Trong truyền

thuyết, có rất nhiều quái vật ăn giấc mơ, đặc biệt là giấc mơ đẹp của con người. Ắt phải có tác dụng nhất định rồi.

Nghe xong, tôi cảm thấy hơi hụt hẫng. Con người sống trên đời, những thứ thực sự thuộc về mình không nhiều, cái gọi là xe hơi, nhà lầu hay tiền bạc đều chỉ là phù vân, không chừng ngày mai sẽ chẳng còn là của mình nữa. Hóa ra ngay cả giấc mơ cũng có khả năng bị người khác lấy đi, thật là mất niềm tin vào cuộc đời mà.

Chỉ hiềm, giờ không phải lúc để xúc động, tôi hỏi, phải chăng mộng thai là điềm báo cho một sự kiện nào đấy? Nhóm người này đang muốn dự đoán tương lai à?

Tần Nhất Hằng ậm ừ, giấc mơ được chia thành nhiều loại, những loại đặc thù sẽ có tên gọi cụ thể. Trong đó, quả thật có một nhóm có thể đoán trước tương lai. Đa số giấc mơ đoán biết tương lai đều báo hiệu tai họa nguy hiểm tới tính mạng. Huyền thuật cho rằng đó là người âm nhắc nhở. Âm phủ không phải cỗ máy, khó tránh khỏi sai sót, rõ ràng anh không đáng gặp họa, nhưng bọn họ lại bất cẩn ghi nhầm tên anh. Cho nên, giấc mơ kiểu này là để đền bù, như một dạng nhắc nhở có tâm thôi. Nhưng đây cũng chỉ là lời đồn, có thật hay không, e rằng phải chết mới biết.

Tần Nhất Hằng lại nói, rất nhiều người tin rằng, những thứ mình mơ thấy đều có ý nghĩa ngược lại, ví như mơ thấy xấu thì sự thật lại là tốt, nhưng nghiêm túc mà nói, đây là hiểu lầm. Những giấc mơ trước nửa đêm, tức từ 6 giờ tối đến 12 giờ đêm là thật. Còn giấc mơ sau 12 giờ đêm đến 6 giờ sáng hôm sau mới ngược lại so với thực tế. Tôi không rõ nguyên nhân cụ thể, nhưng có thể nó liên quan đến thời điểm giao thoa âm dương. Thời xưa, đời sống giải trí ban đêm của con người không phong phú như bây giờ, thông thường đều dậy lúc mặt trời lên, nghỉ lúc mặt trời lặn. Phân định như vậy vừa hay có thể chia đều giấc ngủ thành hai phần. Song thời nay, chẳng mấy ai đi ngủ trước 12, đừng nói là lên giường từ 6 giờ tối. Cho nên dần dần không ai nói giấc mơ trước nửa đêm là thật, chỉ người trong giới mới biết. Với những người nắm bắt qua loa, mỗi khi tỉnh dậy sau giấc mơ, việc đầu tiên họ làm là xem giờ.

Nghe đến đây, tôi xem giờ. Đã quá nửa đêm.

Hai chúng tôi cứ canh mãi ở căn phòng này cũng chẳng được tích sự gì. Tôi bàn với hắn, nếu không nghĩ ra cách thì tốt hơn hết nên trở về khách sạn nghỉ ngơi, cùng lắm thì mai lại tới.

Tần Nhất Hằng đồng tình, nói rằng giờ cũng chưa thể suy đoán được công dụng cụ thể của giấc mộng thai nên đành tới đâu hay đó mà thôi. Dứt lời, hắn đưa tôi ra khỏi phòng, đi được hai bước bỗng sực nhớ ra một chuyện, trước đây còn có tin đồn rằng ông chủ mới đã chuyển một cái mỏ neo lớn vào đây, chúng ta phải tìm ra nó mới được.

Nghe hắn nhắc, tôi cũng nhớ ra, quả thật không nhìn thấy thứ nào như thế. Chẳng lẽ kích thước của cái gọi là mỏ neo thật ra không hề to, cùng lắm chỉ là vật trang trí cỡ lớn đặt trong phòng? Nếu vậy thì khó tìm lắm, trên tầng có ngần ấy phòng, kiểm tra từng phòng rất tốn thời gian.

Tôi còn đang mải nghĩ, Tần Nhất Hằng đã hành động. Thấy vậy, tôi cũng tiến lên giúp sức, lần lượt mở cửa từng phòng xem xét.

Cũng may các phòng đều nhỏ, chỉ cần mở cửa là nhìn thấy toàn bộ. Đi xem vài gian, chúng tôi vẫn chẳng phát hiện được gì ngoài những chiếc giường mát xa giống nhau. Cuối cùng, kiểm tra hết các phòng trên tầng vẫn không thấy bóng dáng mỏ neo. Chúng tôi chuyển xuống tầng dưới. Tầng hai không cần kiểm tra nữa, trước đó tôi đã dạo một vòng rồi, chỉ cần nhìn qua là đủ.

Xuống tới tầng một, cả hai bắt đầu lục soát. Chúng tôi ngờ rằng nếu lời đồn là sự thật, mỏ neo có thể được chôn dưới nền nhà, biết đâu tìm thấy nó lại phát hiện ra manh mối.

Để tiết kiệm thời gian, chúng tôi chia nhau ra tìm, tôi sang khu nữ, Tần Nhất Hằng ở khu nam. Trước khi hành động, hắn đưa đèn pha cho tôi, còn mình dùng điện thoại chiếu sáng. Nhờ ánh đèn pha sáng rực, tôi không cảm thấy sợ hãi, mạnh dạn bước vào khu nữ.

Trước đây, tuy từng vào một lần nhưng không có thiết bị chiếu sáng, tôi không thể quan sát cụ thể. Cuối cùng đã được nhìn rõ quang cảnh phòng tắm nữ, đáng tiếc bên trong lại trống không. Phòng thay đồ nữ cũng lát gạch hoa như bên nam. Tôi ngồi xuống kiểm tra thật kĩ nhưng không thấy dấu vết bị đào xới. Tiếc rằng sức một người có hạn, tôi không thể di chuyển tủ thay đồ, đành đi tiếp vào phòng tắm.

Cách bố trí phòng tắm nữ cũng không khác phòng nam là mấy, chỉ là ít bồn tắm hơn. Như vậy cũng tốt, không có gì che chân thì càng dễ quan sát. Tôi đi một vòng tìm kiếm như chó săn, vẫn chẳng phát hiện được gì. Cuối cùng chỉ còn một gian phòng phía bên kia phòng thay đồ là chưa tới. Tôi

đoán phòng này rất nhỏ, hình như đây là nơi nhân viên kì lưng tiếp khách, chỉ có vài chiếc ghế tựa.

Tôi qua đó, chiếu đèn pha hết một vòng. Phòng không có cửa, chắc để tiện nghe thấy khách hàng gọi vào kì lưng, nên treo mỗi một tấm rèm trắng bẩn thỉu. Tôi vén rèm đi vào, bụi bay mù mịt dưới ánh đèn.

Quả đúng như tôi hình dung, căn phòng chật chội đến đáng thương, chẳng có gì để kiểm tra. Đang chuẩn bị quay về chỗ Tần Nhất Hằng, tôi bỗng đờ ra. Tuy biết mình đang cầm đèn pha, có đứng bất động cũng không thể trốn nổi, tôi vẫn nín thở theo bản năng. Dưới rèm cửa thình lình xuất hiện một đôi chân, ai đó đang đứng ngoài rèm, không hề nhúc nhích.

Ban đầu, tôi còn ngỡ là Tần Nhất Hằng đùa dai, nhưng sau khi chăm chú quan sát, tim tôi bỗng lạnh ngắt, bởi... đôi chân này không hề đi giày. Đèn pha của tôi đang chúc xuống, vừa vặn soi sáng mặt sàn, chỉ thấy cạnh đôi chân kia dường như có vài vệt nước, trông như vừa từ dưới nước bước lên.

Tôi sởn cả tóc gáy, gắng gượng lắm mới ép mình đứng vững được.

Tôi và kẻ nọ chỉ cách nhau một tấm rèm, nhưng nếu là người bình thường, nhất định không thể đứng bất động như vậy. Huống hồ, tôi nhớ Tần Nhất Hằng muốn dùng nước để dụ tà vật ra ngoài, vậy thì thứ này nhất định là ma quỷ, nếu không tại sao khắp người lại ướt nhẹp thế kia?

Một lúc sau, hết sức chịu đựng, tôi bèn dè dặt thở ra một hơi, đối phương cũng không phản ứng gì. Thấy vậy tôi nhẹ nhàng thả lỏng hô hấp, suy nghĩ xem phải làm sao. Tôi chỉ sợ hễ cất bước, hắn sẽ lập tức nhào lên, mà gọi Tần Nhất Hằng, e rằng kết cục cũng tương tự. Nghĩ một lát, tôi cho rằng tốt nhất nên đánh đòn phủ đầu, tung chân đạp tới.

Nếu kẻ đó là ma, tôi sẽ thừa cơ xông ra, còn nếu là một tên lang thang dở điên dở khùng thì cú đá này vẫn giải quyết được hắn. Nhưng chẳng mấy chốc, tôi đã từ bỏ ý định. Bởi phía sau đôi chân kia còn một đôi chân nữa. Khó khăn lắm tôi mới thu nhặt đủ tự tin, vậy mà trong phút chốc tan tành sạch sẽ.

Đạp một người thì đơn giản, nhưng đối phó với cả hai quả thật quá khó, không cẩn thận còn mất đà ngã nhào, lúc đó đừng nói đến kháng cự, mà chạy cũng chẳng xong.

May là những trải nghiệm trước đây cũng giúp tôi bình tĩnh hơn để suy nghĩ. Cân nhắc một lúc, tôi chợt vỡ lẽ, đôi chân còn lại là của Tần Nhất Hằng! Ban nãy vì quá căng thẳng, tôi không nhận ra, đôi giày chạy bộ New Balance kia chính là đôi hắn đang đi mà.

Tôi vô cùng mừng rỡ, thì ra đúng là hắn bày trò.

Tôi bước tới, định vén rèm lên, nhưng vừa di chuyển đã nghe Tần Nhất Hằng hô, Giang Thước, mau tránh ra, rồi chẳng để tôi kịp phản ứng, hắn đã nhào thẳng vào.

Hành động của hắn quá đột ngột khiến tôi không kịp di chuyển, chỉ thấy hai tay hắn siết chặt một người, xô tới làm tôi ngã nhào, cây đèn pha tuột khỏi tay rơi xuống đất đánh cạch, ánh đèn vụt tắt! Căn phòng bỗng chốc tối đen như mực. Tôi cảm nhận được Tần Nhất Hằng và kẻ kia giãy giụa đứng lên, nghe lịch kịch ầm ĩ, chắc là đang đánh nhau.

Tôi vung tay ra tự vệ theo bản năng, nhưng không đụng phải thứ gì. Khi tôi bò dậy định giúp đỡ, trong phòng đột nhiên im ắng lạ thường.

Tôi gọi to, Tần Nhất Hằng, nhưng không thấy hắn trả lời.

Lắng tai nghe mãi, vẫn không biết hắn ở chỗ nào, tôi cúi người mò tìm đèn pha thì phát hiện nó đã vỡ, không bật sáng được nữa, lại tiện tay lần mò tiếp, không biết bật lửa văng đi đâu, cuối cùng loay hoay mãi mới móc được điện thoại từ trong túi quần ra, tôi bật điện thoại rồi chạy ào ra ngoài.

Vừa ra khỏi phòng thay đồ nữ, tôi liền nghe thấy tõm một tiếng, hình như có thứ gì vừa rơi xuống nước. Sau đó là tiếng nước chảy róc rách, có vẻ là từ phòng tắm nam. Tôi vào trong, dùng điện thoại chiếu sáng, thấy Tần Nhất Hằng đang ghì chặt một thứ trong bồn tắm, thứ nọ giãy giụa rất mạnh, Tần Nhất Hằng chắc không giữ nổi.

Chẳng lẽ là kẻ ban nãy? Tần Nhất Hằng đang muốn dìm chết hắn sao?

Nhưng tôi cũng chẳng còn thời gian mà suy nghĩ, vội bước tới định giúp Tần Nhất Hằng một tay. Hắn liền hô to, không được qua đây, mau tránh xa tôi ra, càng xa càng tốt!

Dù sốt ruột nhưng tôi đành lùi lại phía sau, thậm chí lùi hẳn ra khỏi phòng thay đồ nam. Đứng đợi ở ngoài còn thấp thỏm hơn chờ vợ đẻ.

Âm thanh phía trong càng lúc càng lớn!

Chừng mười phút sau, tôi mới nghe tiếng Tần Nhất Hằng khẽ gọi tên mình. Hắn ở trong phòng tắm, trông rất yếu, mặt đầy mồ hôi. Tôi chưa kịp

hỏi, hắn đã móc một que gỗ đào trong túi xách, bảo tôi canh bên cạnh bồn nước, nếu nhìn thấy thứ gì ngoi lên, lập tức dùng thẻ gỗ đâm nó. Dứt lời, hắn châm một điếu thuốc, thở hổn hển, có vẻ mệt mỏi lắm.

Trông bộ dạng hắn như vậy, e không còn sức để giải thích nữa. Tôi bèn tập trung tinh thần, cầm thẻ gỗ đào canh ở đó. Tần Nhất Hằng chưa nói thứ ngoi lên là gì, khiến tôi cứ nơm nớp không yên.

Tôi đoán có thể là kẻ ban nãy mình vừa thấy, nhưng trông mặt nước khá phẳng lặng, không giống có người ở bên dưới. Độ bảy, tám phút, Tần Nhất Hằng chừng như đã hồi sức, liền bước đến thay phiên, để tôi ra chỗ hắn ngồi nghỉ.

Tôi tranh thủ hỏi, trong nước có thứ gì vậy? Tần Nhất Hằng không ngoảnh lại, như sợ trong lúc sơ ý, thứ dưới nước sẽ thừa cơ ngoi lên. Tôi chiếu điện thoại lên người hắn, không biết có phải vì nước hay không mà bóng dáng hắn cứ mờ mờ nhạt nhạt. Nhưng câu trả lời của hắn mới thực sự khiến tôi choáng váng.

Bởi hắn chỉ nhả ra ba chữ: Tần Nhất Hằng.

Tôi không nhìn thấy vẻ mặt hắn, nhưng giọng điệu không giống nói đùa. Chẳng rõ có phải khiếp sợ trước những gì vừa nghe không, tôi nhất thời không dám nói nữa. Mặc dù muốn tới gần quan sát nhưng tôi lại chần chừ, chỉ sợ sẽ thấy Tần Nhất Hằng cứng đờ nổi lềnh phềnh trên mặt nước thật, lúc đó không biết phải làm thế nào.

Cả hai im lặng khoảng năm phút, tôi mới hỏi tiếp, vậy có tìm cái mỏ neo kia nữa không?

Thật ra, tôi chẳng tha thiết gì việc tìm mỏ neo, đơn giản là không biết hỏi gì. Tần Nhất Hằng quay đầu lại, tiếc rằng ánh đèn điện thoại quá yếu nên tôi chẳng nhìn rõ biểu cảm của hắn. Một lúc sau, hắn mới đáp, thật ra đã tìm thấy mỏ neo rồi.

Nghe vậy, tôi dáo dác nhìn tứ phía. Hai chúng tôi đã cùng kiểm tra những tầng trên, nên nếu tìm thấy thì nó phải nằm trong căn phòng này chứ.

Tôi thoáng do dự nhưng không đứng lên tìm. Hiện giờ, tôi chỉ muốn tránh xa bồn tắm, bèn hỏi Tần Nhất Hằng, ở đâu cơ?

Hắn trả lời mà không hề ngoảnh lại, bảo rằng thật ra chúng tôi đã thấy nó ở tầng ba, chỉ có điều nó không còn hình dạng nguyên bản nữa. Nếu hắn

đoán không nhầm thì chiếc giường kia được đúc từ cái mỏ neo.

Tôi rất bất ngờ. Tuy không hiểu rõ các bước và công cụ cần thiết để nấu chảy đồ sắt, nhưng chí ít cũng phải có bếp lò chứ? Trong nhà tắm dịch vụ cũng có thể tinh luyện kim loại sao? Thật quá hoang đường!

Tôi bảo Tần Nhất Hằng giải đáp, hắn bèn nói chưa chắc nó đã được nung chảy tại đây, có lẽ trước kia họ chỉ mang nó tới để làm lễ, sau đó chuyển ra để nấu chảy rồi lại đưa vào. Đưa mỏ neo vào rất dễ khiến người ta chú ý, nhưng đưa giường sắt vào thì chắc chẳng ai tò mò.

Hắn nói cũng có lý. Trong lúc trao đổi vài câu, tôi vẫn âm thầm quan sát Tần Nhất Hằng. Thấy hắn không có biểu hiện gì bất thường, tôi mới tạm thời buông lỏng cảnh giác, tư thế ngồi cũng thoải mái hơn đôi chút.

Tôi châm thuốc, tiếp tục hỏi, vì sao phải nấu chảy mỏ neo đúc thành giường sắt? Nếu theo phân tích trước đây, những người này muốn ghi lại giấc mộng thai, vậy thì phải để thai phụ ngủ càng thoải mái càng tốt chứ. Hơn nữa, vừa nãy cậu nói dưới bồn tắm là chính mình, chẳng lẽ là lời văn vẻ để chỉ bóng mình dưới nước? Còn một điều quan trọng nhất, kẻ đứng sau tấm rèm rốt cuộc là ai?

Nghi vấn của tôi quả thật hơi nhiều, ban nãy phải nín nhịn mãi nên tôi cũng nói khá nhanh, không biết hắn có nghe rõ không.

Tần Nhất Hằng khẽ gật đầu với tôi, lại chỉ xuống bồn tắm nói, dưới này chính là Tần Nhất Hằng, sau tấm rèm cũng là Tần Nhất Hằng.

Nghe cứ như người máy trả lời tự động. Tôi đành yêu cầu hắn giải thích rõ ràng hơn, nào ngờ hắn lắc đầu, không chịu hé răng. Đợi một lúc, thấy Tần Nhất Hằng có vẻ không muốn nói, tôi hơi căng thẳng, vội giục hắn nhanh chóng giải thích rõ. Hắn nhìn tôi rồi nói, muốn làm rõ thì tự xuống bồn tắm mò thử xem. Sau đó hắn tránh sang một bên nhường chỗ cho tôi.

Tò mò chỉ tổ chuốc họa vào thân, điểm này tôi biết rất rõ.

Tuy xuống mò thử cũng không nguy hiểm gì, nhưng tôi vẫn hơi sợ. Tiếc rằng không có cách nào ép Tần Nhất Hằng nói ra, tôi đành chuyển chủ đề, hỏi sang cái giường kia. Lần này, hắn không giả bộ ngớ ngẩn nữa mà nghiêm túc đứng thẳng dậy, nhìn quanh một vòng rồi nói, toàn bộ ngôi nhà đều có vấn đề. Tôi thầm nghĩ, rõ hâm, nói vậy chẳng phải là phí lời sao? Không có vấn đề thì chạy tới đây làm quái gì?

Rủa thầm như vậy nhưng tôi không dám mở miệng ngắt lời, đành kiên nhẫn đợi hắn nói tiếp. Phong cách của hắn xưa nay vẫn vậy, luôn để dành những chuyện kinh người lại kể cuối cùng.

Quả nhiên, những lời tiếp theo của Tần Nhất Hằng rất đáng sợ. Hắn hỏi tôi, có biết dưới cõi âm có một dòng sông không. Dù mang tên Nại Hà hay Vong Xuyên, thật ra đều là một cả. Cầu Nại Hà cũng nằm trên con sông này.

Theo truyền thuyết, chỉ những người lương thiện hoặc chết bình thường mới có tư cách đi qua cầu Nại Hà, bước vào con đường luân hồi chuyển thế, được đầu thai sang kiếp khác. Còn những vong hồn làm điều phi pháp hoặc chết bất đắc kì tử sẽ bị ném xuống sông chịu tội. Truyền thuyết dân gian của Trung Quốc có rất nhiều câu chuyện như vậy.

Tuy gọi là sông nhưng chẳng sạch sẽ gì, nghe nói bên dưới vừa thối vừa lạnh, hơn nữa tất cả ma quỷ trên trần gian đều tập hợp về đây, đủ thấy kinh khủng đến nhường nào. Cho nên, nhiều vong hồn không có quyền qua cầu nhưng lại sợ bị ném xuống sông, buộc phải nghĩ cách khác để đi qua, chính là ngồi đò.

Trong truyền thuyết, trên sông có người lái đò thu tiền đưa vong hồn qua sông, giá cũng không hề rẻ. Người lái đò không chỉ một mà có rất nhiều, cho nên phẩm chất và uy tín trong nghề cũng không giống nhau. Nhiều người nhận tiền nhưng không làm đến chốn, đi tới nửa đường thì đạp hành khách xuống sông, những vong hồn vốn ở dưới sông vì ghen ghét đố kị sẽ cố gắng níu chặt vong hồn mới bị đạp xuống, nên đã ngã xuống thì đừng hòng trở lên.

Nhưng trường hợp lái đò thất đức như vậy chỉ là thiểu số, cũng giống như ở dương gian, dù sao người tốt vẫn còn nhiều. Những kẻ qua sông thuận lợi, cũng tức là các vong hồn miễn cưỡng được vào luân hồi, tuy giữa đường chắc chắn còn gặp nhiều khó khăn trắc trở, nhưng cũng xem như hạnh phúc lắm rồi.

Chính vì vậy, rất nhiều nơi có tập tục đốt vàng mã ngay sau khi người thân qua đời. Ngoài mục đích hối lộ lũ quỷ sai, việc này cũng xem như phòng ngừa rắc rối, bất kể người chết có tư cách qua sông hay không, người nhà vẫn nên đốt cho họ đủ tiền qua sông rồi hẵng bàn tiếp.

Bởi thế, nhiều nơi còn có tập tục thả đèn giấy, thuyền giấy, thật ra cũng là muốn tặng những vong hồn hoặc người thân đã mất một ngọn đèn hoặc phương tiện dẫn lối qua sông. Tuy chỉ là ước nguyện hú họa nhưng cũng bắt nguồn từ truyền thuyết người lái đò.

Nói tới đây, Tần Nhất Hằng ngừng lại, nghiêng đầu nhìn tôi, vẻ như thăm dò xem tôi có hiểu gì không. Những điều hắn nói tôi đều hiểu, nhưng vẫn không thấy liên quan gì đến ngôi nhà. Ở đây không gần con sông nào. Ngoài nước trong bồn do hắn xả ra thì chẳng chỗ nào có nước nữa cả.

Tôi dùng điện thoại chiếu vào mặt mình, sau đó nhìn hắn khẽ lắc đầu, tỏ vẻ không hiểu.

Tần Nhất Hằng ừ một tiếng, như đã lường trước phản ứng của tôi. Hắn ngừng một lát rồi nói, hiện giờ, cả ngôi nhà này chính là một con đò.

Chẳng bao lâu nữa trời sẽ sáng. Tuy trong nhà có thêm người, nhưng tôi còn thấy bất an hơn là ở một mình. Lúc trước người bạn kia dặn tôi trông coi ở đây, giờ tự nhiên thêm một người, chẳng biết có hỏng chuyện hay không.

Có điều lâu như vậy vẫn chưa xảy ra chuyện gì, tôi đành trấn an bản thân, không đoán mò nữa. Những chuyện tôi trải qua quá nhiều, thuật lại cũng dài, tôi châm thuốc rồi kể tiếp.

7
Quỷ đói

Có lẽ vì đã nghe rất nhiều câu chuyện kì lạ từ miệng Tần Nhất Hằng, nên lần này tôi không hề kinh ngạc, trái lại, tôi bỗng liên tưởng tới một thứ. Bức tranh trên cửa tủ quần áo ở nhà hắn cũng vẽ dòng chảy, vì chưa hoàn chỉnh nên tới giờ chúng tôi vẫn không biết nó có ý nghĩa gì. Hiện tại nghe hắn kể, tôi thầm nghĩ, chẳng lẽ nó chỉ việc đưa đò sang sông?

Tôi chưa hỏi Tần Nhất Hằng ngay bởi còn muốn đợi hắn nói tiếp. Ai ngờ hắn không kể nữa mà bảo tôi tìm cây đèn pha về. Tôi đành sang phòng tắm nữ. May thay, dù đèn không sáng nữa nhưng linh kiện vẫn còn đủ, tìm lại chẳng khó khăn gì.

Tôi trở lại phòng tắm nam, Tần Nhất Hằng nhận lấy đèn pha rồi bắt đầu dùng dao chọc ngoáy, vẫn không nói thêm câu nào. Tôi đợi bên cạnh, lòng chưa hết lo lắng.

Gần hai mươi phút sau, tôi ngồi dưới sàn cũng thấy rã rời cả người, đột nhiên nghe Tần Nhất Hằng gọi Giang Thước. Tôi ngẩng đầu, chưa kịp hỏi thì thấy trước mắt bừng sáng. Hắn thình lình bật đèn pha lên! Ánh sáng tuy không bằng đèn pin mắt sói nhưng cũng làm lóa mắt. Căn phòng đang tối, tôi bỗng nhiên bị ánh đèn rọi thẳng vào mặt liền choáng váng, mắt nảy đom đóm.

Tôi liền chửi hắn, đồ ngu, cậu làm cái quái gì vậy? Tôi không thấy gì hết, mau tắt đèn đi!

Tần Nhất Hằng không đáp nhưng lập tức tắt đèn. Mắt tôi vốn chưa hồi phục đã lại thấy tối sầm. Tôi dụi mắt, nước mắt ròng ròng vì lóa, nhưng vẫn chưa nhìn thấy gì. Tôi lại rống lên, Tần Nhất Hằng! Hắn không đáp, phía bồn tắm vang lên một tiếng tõm như có vật nặng rơi xuống nước, sau đó lại là tiếng róc rách không ngừng.

Tôi thầm nghĩ, toi rồi, chẳng lẽ thứ dưới bồn sắp ngoi lên?

Cũng may thị lực đã hồi phục đôi chút, tôi vội cúi đầu mò tìm điện thoại rồi giơ lên chiếu về phía bồn tắm. Đèn màn hình điện thoại chỉ sáng lờ nhờ. Tôi thấy Tần Nhất Hằng đang vật lộn với một người không rõ tướng mạo, vì chẳng nhìn thấy mặt hắn, tôi chỉ có thể phân biệt dựa vào cảm giác.

Tôi đứng bật dậy, định qua đó giúp hắn một tay. Nhưng mặt sàn ướt sũng nước bắn ra từ bồn tắm, khiến tôi loạng choạng suýt ngã. Tôi soi điện thoại lên mặt sàn, giật nảy mình. Vị trí Tần Nhất Hằng vừa đứng có hai đôi giày, hơn nữa đều là giày chạy New Balance giống hệt nhau. Tuy ánh sáng không quá mạnh nhưng vì rất gần chỗ tôi đứng nên vẫn thấy rõ mồn một.

Thế này là sao? Tần Nhất Hằng biết rằng xuống nước phải vật lộn nên đã cởi giày ra? Nhưng tại sao lại có thêm một đôi giày nữa?

Mặc dù cảm thấy rất kì quái, nhưng tôi chẳng còn thời gian nghĩ ngợi, dợm bước tới chuẩn bị tham gia cuộc chiến dưới nước. Tuy nhiên, khi tôi còn đang sửng sốt, một trong hai người bỗng nhiên nhảy ra khỏi bồn tắm, chạy thẳng ra ngoài. Người còn lại tức tốc đuổi theo. Cả hai đều rất nhanh, đến nỗi tôi không thể nhìn rõ ai mới là Tần Nhất Hằng. Nhưng mạng người là quan trọng nhất, tôi không dám do dự, vội vàng chạy ra theo.

Tuy đã cố gắng chạy nhanh hết sức, nhưng tôi vẫn lo đụng phải tường. Màn hình điện thoại không sáng lắm, tôi cũng không thông thuộc nơi này, nếu chạy nhanh e khó mà phản ứng kịp. Ra khỏi phòng thay đồ tới sảnh chính, tôi không thấy bóng dáng ai nữa. Nghe tiếng động, hình như hai người đã chạy lên gác, tôi bèn lao theo.

Leo được nửa cầu thang, tới chỗ rẽ ở chính giữa, còn chưa kịp cất bước lên tiếp, tôi đã nhận một cú đạp trúng ngực. Tên này đạp rất mạnh, hất văng tôi xuống dưới. Ban nãy chạy quá vội mà còn phải nhìn dưới chân, tôi không hề để ý có người ở giữa cầu thang.

Sống bao nhiêu năm, đây là lần đầu tiên tôi ngã một cú trời giáng như vậy, đau đến ứa nước mắt, đầu không biết đập vào đâu mà choáng váng hết cả. Tôi kêu một tiếng, lồm cồm định đứng lên, bởi lúc này nằm ườn ra đồng nghĩa với tự tìm đường chết. Tay tôi còn dứ vài đấm về phía trước, bất kể có trúng thứ gì, tôi cũng không để người khác dễ dàng tiếp cận.

Lạ một điều là, tôi huơ tay đánh bừa vài cái trong không trung rồi nhặt điện thoại lên, bật màn hình soi sáng, nhưng chẳng thấy đối phương xuất hiện. Ban đầu tôi còn cho rằng hắn đang nấp ở đâu đó, chờ thời cơ đánh úp. Tuy nhiên, đứng đó hồi lâu vẫn không thấy có động tĩnh gì, hơn nữa âm thanh trên lầu cũng im bặt tự lúc nào, cả ngôi nhà bỗng chốc vô cùng yên ắng.

Bầu không khí này khiến người ta cứ ngỡ những chuyện ban nãy chưa hề xảy ra, nhưng cơn đau ê ẩm khắp người lại nhắc nhở tôi rằng, tất cả đều là sự thật. Tôi thấy rất bất an, hiện tại đúng là tiến thoái lưỡng nan. Tôi lo cho sự an nguy của Tần Nhất Hằng, nhưng bên trên im ắng như vậy cũng chẳng có gì hay, bởi chỉ có một khả năng, một trong hai người đã bị chế ngự.

Nhưng nếu xông bừa lên, tôi lại lo kẻ vừa nãy nấp trong bóng tối đợi mình mắc bẫy. Tôi đứng tại chỗ do dự hơn chục giây mà tưởng như dài vô tận. Rồi tôi quyết định, bất kể xảy ra chuyện gì vẫn phải lên đó, Tần Nhất Hằng đã vì tôi mà vào sinh ra tử biết bao lần, còn tôi ngoài chia cho hắn thêm ít tiền, thực sự chưa báo đáp được gì, nên không thể buông tay mặc kệ.

Ý đã quyết, tôi bèn tắt điện thoại, trong tình cảnh này mà giữ lại nguồn sáng quả thật không phải ưu thế. Tôi rón rén đi lên cầu thang, cố tình đi áp sát vào tường, như vậy dù có bị đá cũng không đến mức lăn xuống. Tôi cứ nơm nớp lo sợ đi tới chỗ rẽ, nhưng không có cú đá nào đợi tôi cả, chỉ có bóng đêm vô tận.

Tôi đi tiếp lên lầu, không dừng lại ở tầng hai. Tuy chưa thể chắc chắn nhưng tôi đoán bọn họ đánh nhau ở tầng ba. Thông thường trong những trận rượt đuổi, một bên sẽ chạy tới chỗ không còn đường lui rồi mới đấu sức. Cho nên chỉ cần người còn lại không đuổi kịp, thì nơi bọn họ gặp nhau nhất định là tầng ba.

Lên tới tầng ba, tôi dừng lại ở đầu cầu thang, hít một hơi thật sâu. Có lẽ là do ảo giác, tôi cảm thấy ngôi nhà càng lúc càng yên ắng. Điều này khiến tôi vô cùng lo lắng, chỉ sợ đột nhiên nhìn thấy thi thể của người nào đó.

Tim tôi đập càng lúc càng nhanh. Lần tường đi được vài bước, tôi đã tới lối rẽ vào dãy hành lang dài. Thử thách tiếp theo có vẻ khá khó khăn, bởi hành lang rất hẹp, muốn tránh né cũng khó. Cho nên mỗi bước đi, tôi

đều chuẩn bị tâm lý có thể bị đánh úp bất ngờ. Tuy nhiên, đi tới cuối hành lang, tôi vẫn chưa thấy gì cả.

Quái nhỉ, chẳng lẽ họ đang ở gian phòng nào đó?

Lúc trước đi tìm mỏ neo, hai chúng tôi đã mở toàn bộ cửa phòng. Xung quanh đang yên tĩnh, nếu có người núp bên trong, dù tôi bước khẽ đến mấy, đối phương cũng phải phát hiện có kẻ đi qua. Chẳng lẽ cả hai đều chết rồi? Tuy suy nghĩ này có vẻ hoang đường, nhưng cũng có khả năng.

Nghĩ vậy, tôi cảm thấy mình không thể chần chừ thêm nữa, giả dụ Tần Nhất Hằng bị thương nặng hoặc hôn mê thì tôi tới sớm một giây, hắn sẽ được an toàn thêm một giây. Vì vậy, tôi lại mở điện thoại, dùng màn hình chiếu sáng, kiểm tra từng phòng một, bắt đầu từ căn phòng có chiếc giường sắt, kết thúc ở lối rẽ vào hành lang, nhưng các phòng đều trống không!

Quỷ tha ma bắt, đúng là gặp ma rồi. Tôi nghĩ mình phán đoán sai sót, chưa biết chừng hai người đang ở tầng hai, liền chạy xuống xem. Tuy nhiên, khắp nơi đều trống không, bất kể bóng đen còn lại là gì, thì một Tần Nhất Hằng bằng xương bằng thịt cũng đã thực sự biến mất!

Tôi không cam lòng, chạy thẳng xuống tầng một. Phòng tắm nữ vắng tanh. Tôi sang phòng tắm nam, thậm chí còn lấy hết can đảm mò xuống bể tắm, nhưng chẳng có gì ngoài nước và hai đôi giày chạy bộ. Tôi đành dừng lại, châm thuốc rồi ông ổng gọi tên Tần Nhất Hằng. Khốn nạn thật, dù thứ gì xuất hiện, tôi cũng sẽ liều mạng với nó.

Nhưng ngoài tiếng chính mình vọng lại, tôi chẳng nghe thấy ai trả lời.

Tôi gọi điện cho Tần Nhất Hằng nhưng không được. Chắc là điện thoại đã ngấm nước chập mạch lúc hắn vào bồn rồi.

Hút đến mấy điếu thuốc, tôi vẫn chưa hết mông lung. Dẫu biết rằng không thể tiếp tục đợi mãi, nhưng nếu không đợi, tôi cũng chẳng biết phải làm gì. Cứ thế, từng giây từng phút trôi qua, tôi xem đồng hồ, đã gần 5 giờ, ánh lê minh lọt vào qua cửa phòng tắm. Trong không gian nhờ nhờ sáng, tôi cẩn thận kiểm tra thêm lần nữa, vẫn không thấy bóng dáng Tần Nhất Hằng đâu.

Cuối cùng, tôi nghĩ, không thể phí thời gian ở đây nữa, phải báo cảnh sát. Nếu quả thật hết cách, tôi sẽ đi tìm ông lão đội mũ kia, dù sao đây cũng là nhà ông ta, có lẽ sẽ hỏi ra ít nhiều.

Tôi mang hai đôi giày về. Ra khỏi nhà tắm dịch vụ, ánh sáng bên ngoài khiến mắt tôi hơi lóa. Tôi tự kiểm tra lại, thấy trên đầu sưng một cục to do va đập khi lăn cầu thang, trước ngực là một vết giày lớn rõ mồn một, có thể thấy bấy giờ đối phương mạnh chân thế nào.

Tôi nhìn vết giày, bỗng cảm thấy có điểm không đúng. Sau khi so lại, tôi càng thêm kinh ngạc, vết giày trước ngực tôi là giày chạy bộ New Balance, tôi cũng có vài đôi nên không thể nhìn lầm được. Tôi lấy đôi giày của Tần Nhất Hằng ra so, không chỉ kiểu dáng mà kích cỡ cũng y hệt.

Ơ, kẻ đạp tôi rốt cuộc là ai? Lẽ nào là người đại diện của New Balance? Tại sao cả hai lại đi cùng một loại giày? Đêm nay quả thật trầy vi tróc vảy, tôi chẳng còn hơi sức đâu mà phỏng đoán. Trước khi đi, tôi quay đầu nhìn lại nhà tắm dịch vụ. Từ bên ngoài, trông nó rất bình thường, chỉ hơi xập xệ, không hề giống một con đò. Không biết Tần Nhất Hằng lý giải thế nào khi nói vậy.

Quan sát một lúc, tôi bỗng nảy ra một ý. Trước đây nhà này chuyên buôn phấn bán hương, chưa biết chừng còn có lối thoát bí mật để trốn cảnh sát khi cần. Rất có thể Tần Nhất Hằng đã lén ra ngoài qua lối ấy. Nghĩ vậy, tôi cảm thấy sau khi trở về nghỉ ngơi, phải quay lại đây lần nữa.

Tôi ăn sáng ở con phố ngay gần đó, gửi tin nhắn cho Tần Nhất Hằng, nói rõ địa chỉ khách sạn mình đang ở. Nếu điện thoại hỏng, hắn vẫn sẽ nhận được tin khi thay cái mới.

Trong lúc ăn sáng, tôi tiện thể hỏi thăm ông chủ về nhà tắm dịch vụ, cũng chẳng thu được thông tin gì mới. Chỉ bất ngờ là trong lúc chuyện phiếm, chủ quán nói, thật ra đất ở khu vực này đã được một nhà đầu tư bất động sản mua lại, cách đây khá lâu họ đã định dỡ bỏ nhưng tới giờ vẫn chưa khởi công. Rất nhiều cửa hàng xung quanh nghe phong thanh đều lặng lẽ cơi nới hoặc xây thêm nhà cấp bốn, hòng kiếm thêm chút tiền khi giải tỏa, song tới giờ vẫn chưa có động tĩnh gì.

Nghe chủ quán nói, tôi nhẩm tính khu vực này tuy không phải trung tâm thành phố, nhưng vị trí cũng không tệ, nếu cho phá bỏ và di dời cũng tốn một khoản khá lớn, có thể nhà đầu tư bất động sản kia chưa thu xếp đủ kinh phí. Tôi tiện miệng hỏi thêm là nhà đầu tư nào. Câu trả lời của chủ quán khiến tôi sững sờ. Ông ta nói, là tập đoàn Hoành Đạt.

Nghe xong, tôi chỉ muốn nôn hết bát cháo thịt nấu trứng bắc thảo vừa ăn ra. Nhà này không những liên quan tới Viên Trận mà còn dính dáng đến cả Hoành Đạt!

Tôi nghĩ, người kí hợp đồng với ông lão kia chắc chắn không phải Viên Trận của tập đoàn Hoành Đạt, bằng không chẳng phải rất mâu thuẫn sao? Mua đất rồi lại bán ngôi nhà trên chính khu đất đó, nghĩ thế nào cũng không xuôi.

Nhưng nếu là Viên Trận khác, thì ông ta có mục đích gì? Chẳng lẽ cũng chỉ nghe thông tin sắp giải tỏa nên tới đây mua nhà? Kết quả là đợi mãi chẳng thấy nhà cửa tháo dỡ, đâm sốt ruột, hoặc cần xoay vòng vốn nên sang tay ngôi nhà cho kẻ khác? Nhưng tôi nghĩ, người này không cùng một phe với tập đoàn Hoành Đạt.

Tôi bước ra phố nhìn quanh, quả như lời chủ quán, nhiều cửa tiệm đều tự động cơi nới, khiến nhà cửa ở đây trông rất quái dị, ngay cả quán tôi đang ăn sáng cũng là một gian được nới rộng ra từ cửa hàng quần áo bên cạnh.

Tôi châm một điếu thuốc nhưng chẳng thấy tỉnh táo chút nào, trái lại đầu óc còn mơ hồ hơn. Nhà trong tay tôi không thiếu trường hợp phải đối mặt với vấn đề giải tỏa, nên tôi hiểu khá rõ về việc này. Suy xét hồi lâu, tôi đột nhiên nghĩ ra một điểm quan trọng. Viên Trận mua ngôi nhà, phải chăng là để tạo ra một căn hộ không chịu di dời, cản trở việc giải tỏa của tập đoàn Hoành Đạt? Sau khi đạt được mục đích, ngôi nhà không còn tác dụng nữa nên hắn bán nó cho người khác?

Nếu phân tích như vậy thì tập đoàn Hoành Đạt đến giờ vẫn chưa thi công là bởi không cần thiết phải thi công nữa? Chẳng lẽ đều liên quan đến việc ghi chép giấc mộng thai?

Tôi phát hoảng vì phán đoán của mình, nếu thật thế thì đây quả thật là một vụ làm ăn lớn. Khu đất trị giá ít nhất vài trăm triệu tệ, bỏ ra một khoản lớn như vậy chỉ để vào nhà ghi chép mộng thai thôi sao? Mơ mộng có gì mà đáng giá tới vậy? Huống hồ, cứ mua luôn nhà tắm dịch vụ là được rồi. Dù vì nguyên nhân nào đó mà muốn che giấu tai mắt của người khác thì cũng không đến mức phải mua lại toàn bộ khu đất.

Suy nghĩ mãi chỉ tổ nhức đầu, giá có Tần Nhất Hằng thì tốt quá.

Ăn sáng xong, tôi lại càng mơ màng, không biết có phải do cú va đập đêm qua không. Về tới khách sạn, tôi đặt điện thoại bên tai rồi nằm xuống giường ngủ. Cứ ngong ngóng đợi điện thoại kêu nên tôi ngủ không ngon giấc, cố gắng lắm mới ngủ được tới hơn 3 giờ chiều.

Sau khi thức dậy, tôi thử gọi điện cho Tần Nhất Hằng nhưng hắn vẫn bặt vô âm tín. Hắn mất tích chưa lâu, báo cảnh sát e cũng chẳng ai quan tâm. Hơn nữa, bình tĩnh suy nghĩ lại, rất có thể hắn đã thủ tiêu tên kia, báo cảnh sát thì sẽ hại hắn mất. Nhưng tôi không thể đợi suông mãi, nên nhân lúc trời chưa tối, phải tới nhà tắm xem sao.

Lần này, tôi lùng sục suốt hơn hai tiếng vẫn chẳng thấy lối đi bí mật nào, đành bó tay trở về khách sạn. Không biết còn phải đợi thêm bao lâu nữa, mà quan trọng nhất là, tôi thậm chí còn chưa tìm được người hỗ trợ phân tích. Cuối cùng, sau nhiều lần đắn đo, tôi đành gọi điện cho ông lão kia.

Giọng điệu ông ta vẫn như cũ khiến tôi lạnh cả người. Tôi nói, chúng tôi đã dò xét ngôi nhà, phát hiện được khá nhiều thứ, nhưng bên trong còn một vài nghi vấn mong ông giải đáp. Tôi không dám kể Tần Nhất Hằng mất tích, lo rằng ngôi nhà là một cái bẫy do ông ta đặt ra. Tôi đâu thể nói chúng tôi đã trúng bẫy được.

Đáp lại, ông lão chỉ lạnh nhạt bảo tôi trở về gặp mặt rồi bàn tiếp, và ngắt máy. Tôi không dám chậm trễ, lập tức mua vé, để lại lời nhắn cho Tần Nhất Hằng ở quầy lễ tân rồi thu xếp về luôn. Xuống sân bay, tôi không ghé qua nhà mà hẹn gặp ông lão, địa điểm vẫn là quán trà kia.

Tới nơi chưa thấy ông già đâu, tôi bèn gục xuống bàn nghỉ ngơi một lát. Khoảng bảy, tám phút sau, ông ta mới đẩy cửa bước vào, cũng không thèm ngồi xuống, chỉ bảo tôi đứng lên theo ông ta ra xe.

Tôi ngồi trên xe, vờ bình tĩnh nhìn ra ngoài cửa sổ dù tim đập như trống làng.

Xe đi không lâu, qua chừng hai, ba con phố rồi dừng lại ở một khu biệt thự có tiếng nằm gần trung tâm thành phố. Xây biệt thự ở vị trí này, giá cả chắc chắn không rẻ, nên nơi đây hiển nhiên chỉ dành cho những kẻ có tiền. Tôi vẫn luôn mơ ước mua được nhà ở đây mà vẫn chưa thực hiện nổi.

Chẳng hiểu vì sao phải xuống xe giữa chừng, tôi theo ông lão cuốc bộ khá xa, cuối cùng tới một căn biệt thự.

Cách bày biện và trang trí nội thất khiến tôi khá thất vọng, có thể vì xây đã lâu. Nhìn bên ngoài còn tàm tạm, bước vào thì thấy rất quê mùa. Ông lão không khách sáo, ngồi ngay xuống sofa uống trà. Tôi chưa ngồi vội mà đứng quan sát xung quanh.

Về cơ bản, biệt thự xây theo phong cách Trung Hoa xưa, nhưng kém xa căn lần trước ông ta cho chúng tôi xem. Giữa gian chính treo một bức thư pháp khá to, tôi vừa nhìn đã nhận ra, chữ trên đó chính là Vạn dân nhất hộ.

Chưa được chủ nhà cho phép, tôi cũng không thể vào trong, đành ngồi xuống cân nhắc xem nên đặt câu hỏi trước hay cứ đợi ông ta. Tôi còn đang mải nghĩ, ông lão đã cất lời, bạn cậu đâu?

Tôi hơi hoảng, không biết nên nói thật hay nói dối, cuối cùng quyết định lấp liếm rằng hắn có việc không tới được. Ông lão thản nhiên nhìn tôi, tiếp tục uống trà. Uống xong một chén, ông ta đứng dậy bảo tôi theo lên gác. Lúc này, tôi mới được xem những chỗ khác của ngôi nhà.

Cách trang trí của tầng trên tuy đẹp hơn, nhưng cũng chẳng đâu vào đâu. Tôi theo ông lão vào một căn phòng, trông lối bài trí có vẻ là phòng sách. Ông ta lấy một quyển sách trên giá lật xem, sau đó đưa tôi một tờ giấy rồi hỏi, cậu có biết thứ này không?

Tôi nhận lấy, sững sờ. Đây chính là tờ giấy Phòng Vạn Kim viết khi Tần Nhất Hằng đưa tôi tới xem chữ. Tại sao nó lại nằm trong tay ông lão này? Toi rồi, nếu tờ giấy không phải là do Tần Nhất Hằng đưa thì kẻ đánh lén đêm hôm trước rõ ràng có liên quan đến ông ta.

Tôi nhìn ông lão, chắc là do tác động tâm lý, tự dưng cảm thấy mặt ông ta đằng đằng sát khí.

Tôi nhẩm tính, thế là chui vào miệng cọp rồi. Tôi đang cân nhắc có nên ra tay khống chế trước không thì ông ta hỏi, chẳng phải cậu chỉ biết hàm ý của bốn cái thăm, còn một thăm vẫn chưa biết sao?

Nghe vậy, tôi hít sâu một hơi, lẽ nào ông ta đã bức cung Tần Nhất Hằng, bằng không làm sao biết rõ như vậy? Tôi nhìn ông ta, khẽ lắc đầu, chờ xem diễn biến tiếp theo.

Ông lão hỏi, chẳng phải các cậu đều không biết những cái tủ quần áo kia để làm gì à?

Sao trông ông ta có vẻ đắc ý vậy? Tôi bắt đầu không nhịn nổi, chỉ muốn đạp cho ông ta một cước vào ngay giữa ngực! Tôi châm thuốc, không trả

lời, cảm thấy có đáp cũng vô ích. Ông lão cũng im lặng hồi lâu, rồi thình lình vỗ vai tôi nói, đêm nay ngủ lại đây, ngày mai sẽ cho cậu biết đáp án.

Cái kiểu úp úp mở mở y hệt Tần Nhất Hằng! Tôi càng thêm nghi ngờ hắn đã bị ông ta bắt, liền hỏi vặn, ông lấy gì để chứng minh rằng mình nói thật?

Giọng tôi đã không còn khách sáo nhưng ông lão cũng không giận, chỉ chỉnh mũ rồi đáp, những thăm này không phải thông báo tìm người, bởi thăm cuối chính là thăm chết, bạn cậu không thể không biết.

Ông ta nói rất quả quyết, nếu là nói mò thì quả thật kĩ năng diễn xuất quá giỏi. Tuy nhiên, giữa ông ta và Tần Nhất Hằng, tôi sẽ chọn tin tưởng người phe mình, bởi hắn không lý nào lại lừa tôi. Bèn hỏi lại, vậy ý nghĩa của năm cái thăm là gì?

Ông lão thở dài rồi thốt ra ba chữ, lệnh truy nã.

Dứt lời, ông ta ra khỏi phòng, để lại tôi đứng đó chưng hửng. Tôi biết rõ sự khác biệt giữa lệnh truy nã và thông báo tìm người, một cái là bắt, một cái là tìm, mục đích gần giống nhau nhưng xuất phát điểm thì khác hẳn.

Ngẫm kĩ, tôi vẫn thấy lời ông ta nói không phải là sự thật. Thứ nhất, theo phân tích lúc trước, năm chiếc thăm này nhằm tìm kiếm một người ở tương lai, dù giờ đổi thành lệnh truy nã thì vẫn rất hoang đường, vớ vẩn, có phải là phim xuyên không đâu. Thứ hai, tôi còn nghi ngờ Tần Nhất Hằng đang nằm trong tay ông lão, ông ta nói vậy để chia rẽ chúng tôi hoặc có mục đích gì khác.

Nhưng suy đi tính lại, tôi cảm thấy mình vẫn phải ở đây. Bởi trừ cách này ra, tôi thực sự không còn manh mối nào. Huống hồ xem chừng ông ta không định lấy mạng tôi, bằng không chẳng việc gì phải đợi đến đêm mới động thủ. Tôi xuống lầu, nói rằng mình đồng ý ở lại, mong ông ta sẽ giữ lời.

Ông lão sắp xếp cho tôi một phòng ở tầng một. Từ vị trí, có thể thấy đây là phòng ngủ dành cho khách, bên trong rất sạch sẽ, hình như có người tới quét dọn hằng ngày, nhưng so với các phòng khác thì hơi nhỏ.

Sau khi ông lão đi, tôi đóng cửa kiểm tra qua một lượt, xem bên trong có cài camera quay lén, thiết bị nghe trộm hay vật dụng huyền học không, bởi ông ta không thể vô duyên vô cớ xếp tôi vào căn phòng này. Thế

nhưng tôi chẳng phát hiện được gì. Cuối cùng, tôi đành ngồi dựa vào giường giết thời gian, đoán xem căn phòng có bí mật nào.

Thời gian trôi qua rất nhanh, chỉ chốc lát trời đã tối. Ông lão chẳng buồn gọi tôi ăn cơm, chủ nhà mà không có tâm gì cả. May thay tôi cũng chẳng thiết ăn uống, nằm trên giường mãi lại buồn ngủ. Nhưng tôi không dám nhắm mắt, gắng giữ mình tỉnh táo để thức trọn đêm nay.

Cảm giác vô cùng khó chịu, gần giống như xếp hàng đợi vào phòng mổ vậy. Tôi đành kéo rèm cửa sổ ra, nếu không cứ đợi trong phòng lại càng ngột ngạt. Xem đồng hồ lần nữa, đã hơn 10 giờ đêm. Để tránh ngủ quên, tôi ngồi dậy hút hai điếu thuốc.

Ngoài cửa vẫn không có động tĩnh, ông lão đã ngần ấy tuổi, chắc không có thói quen thức khuya. Từ lúc vào phòng đến giờ, ngay cả tiếng bật ti vi tôi cũng không nghe thấy.

Ngồi một lúc, tôi mót tiểu, định mở cửa ra ngoài đi vệ sinh. Nhưng vừa cầm lấy tay nắm, tôi đã láng máng nghe tiếng động lạch cạch, ngỡ là tiếng khóa cửa, nhưng thử đẩy mới biết không phải. Tiếp đó, bên ngoài lại có tiếng kéo lê đồ vật trên mặt đất, âm thanh từ xa đến gần, cuối cùng dừng lại trước cửa phòng tôi.

Tôi hơi căng thẳng, thầm nghĩ đã nửa đêm rồi, ông lão còn di chuyển cái gì? Chưa kịp nghĩ tiếp, bên ngoài lại lạch cạch lần nữa, sau đó vẫn là tiếng kéo lê đồ vật tới cửa phòng tôi. Công việc làm ăn của tôi thường dùng dịch vụ chuyển phát, nên tôi rất quen với tiếng động này, có vẻ thứ bên ngoài không hề nhẹ. Biết vậy, tôi lại càng lo lắng, ông lão làm nổi mấy việc chân tay ư? Chẳng lẽ trong nhà còn có người khác? Tôi áp tai lên cửa nghe ngóng, thấy tiếng động vẫn không dứt, còn rất đều đặn nhịp nhàng.

Nghe thêm một lát, tôi sực nghĩ ra, sao giống như đang kiểm hàng vậy?

Tôi vốn là người làm ăn, liên tưởng được như vậy là bình thường, nhưng phương thức ghi chép hàng hóa ngoài kia rất thô sơ, có vẻ còn sử dụng bàn tính. Chẳng lẽ ông lão đang buôn bán thứ gì trái phép, phải xuất hàng lúc nửa đêm? Ở tuổi ông ta nếu thích sử dụng bàn tính thì cũng chẳng lạ, nhưng tại sao phải chất hàng ở cửa phòng tôi? Nghĩ tới đây, tôi bèn quay đầu ra cửa sổ, ngoài ấy có lan can chống trộm khá to.

Thoáng nhìn qua, tim liền đập thình thịch.

Vì cuối cùng tôi đã nhận ra điểm đặc biệt của căn phòng. Thông thường các phòng trong nhà đều mở cửa hướng vào trong, còn cửa phòng này lại hướng ra ngoài! Bây giờ bên ngoài chất chồng bao nhiêu thứ như vậy, ông ta muốn giam lỏng tôi!

Tôi thử đẩy cửa, quả nhiên đã kẹt cứng.

Không biết diễn biến tiếp theo thế nào, nhưng chắc chắn không phải chuyện tử tế. Tôi dùng bả vai huých thật lực, cánh cửa vẫn không suy suyển. Tôi lục tìm trong phòng, ngay cả vật dụng để phòng thân cũng không có. Cuối cùng, tôi nghĩ đến cái điện thoại trong túi, nhưng nếu không biết rõ vị trí của ngôi nhà thì không thể báo cảnh sát. Nghĩ tới đây, tôi mới trấn tĩnh lại, tập trung phân tích để tìm cách giải quyết.

Tình hình hiện tại chẳng khác nào vượt ngục, chỉ có thể lấy cứng chọi cứng mà thôi.

Còn đang mải nghĩ xem có nên gầm lên cho có khí thế không, tôi bỗng nghe tiếng ông lão. Hình như ông ta đang hỏi người bên cạnh, hắn không phải thật sao?

Không nghe thấy tiếng trả lời, bên ngoài yên ắng như tờ. Tôi dỏng tai nghe mãi, đến tiếng bước chân cũng không có. Tôi không khỏi bất an, tay đã ấn sẵn số 110 trên điện thoại, chỉ thiếu điều bấm nút gọi. Tuy nhiên, từng giây từng phút trôi qua, người bên ngoài vẫn không có động tĩnh gì.

Cuối cùng, tôi đành trở lại giường.

Tôi châm thuốc, rít vài hơi, đèn trong phòng đột nhiên phụt tắt, sau đó bên ngoài bắt đầu ồn ào. Điều này đã nằm trong dự tính của tôi. Tôi đứng dậy nép vào góc phòng, nếu đối phương xông vào, tôi có thể kịp thời phản ứng. Nhưng đợi rất lâu, bên ngoài càng lúc càng hỗn loạn, song vẫn không có ai động vào cánh cửa.

Tôi đợi đến sốt cả ruột, mẹ kiếp, tóm lại là có đánh hay không? Thêm một lúc nữa, ngoài cửa bỗng dưng yên tĩnh trở lại. Tôi đang lấy làm lạ thì cửa bỗng kêu cọt kẹt rồi hé ra một khe nhỏ, người bên ngoài chưa vội tiến vào, mà muốn thăm dò tình hình bên trong. Căn phòng nhỏ quá, tôi tránh không nổi, huống hồ điện thoại còn đang sáng, đành ra tay trước, sải bước đi tới đạp tung cửa phòng.

Chẳng ngờ, ngoài cửa không có bóng người, ngay cả những đồ vật lẽ ra chất chồng ở đó cũng không thấy.

Tôi chạy một mạch tới phòng khách. Ở đây tối đen như mực, rèm của sổ buông hết xuống, chỉ có vài tia sáng hắt vào. Tôi đảo mắt nhìn quanh, không thấy ai. Bật công tắc không lên đèn, tôi đành lôi điện thoại ra lia một vòng mới thấy dưới sàn cạnh cửa lớn bày đầy bát. Tôi lại gần xem, trong bát đựng cháo đã nguội ngắt, không biết đặt ở đây từ lúc nào.

Đây là bữa tối sao? Món này thật chẳng ra gì, thảo nào ngại không gọi tôi ra ăn cùng. Nhưng nhà chẳng lẽ không có phòng ăn ư, sao lôi nhau ra ngồi ở cửa mà ăn thế nhỉ?

Tuy thấy lạ nhưng tôi cũng không còn bụng dạ nào nghĩ kĩ, tiếp tục tìm kiếm nguồn điện trong phòng. Song mới quay người đi được vài bước, tôi bỗng khựng lại, bởi nghe thấy tiếng xì xụp rõ mồn một sau lưng.

Tôi sởn hết gai ốc, rõ ràng có người đang húp cháo!

Nhưng tôi đứng lù lù ở đó cầm điện thoại soi mà kẻ này không phản ứng gì sao?

Tôi cố gắng thở đều, xoay người lại thì nhìn thấy một người đang ngồi xổm quay lưng về phía mình, ăn ngon lành. Tôi không nhìn thấy mặt gã, cũng không dám dùng điện thoại chiếu vào, đành mượn ánh sáng ngoài cửa sổ để quan sát. Tiếc rằng gã ngồi cách cửa sổ khá xa nên nhìn không rõ lắm. Tôi do dự mãi, chẳng biết có nên cất tiếng gọi không. Còn chưa kịp quyết định, tôi lại phát hiện thêm một vấn đề.

Gã không mặc quần áo!

Tôi giương mắt lên xác nhận, quả nhiên kẻ này trần như nhộng. Tôi càng không dám hành động thiếu suy nghĩ, dù gã là người sống thì như vậy cũng hết sức quái gở! Gã ăn cháo hùng hục, không hề ngẩng đầu lên, hết bát này đến bát khác.

Tôi bối rối, định ra tay thì sợ làm bị thương người tốt, muốn tránh đi thì gã chặn trước cửa. Đương lúc dùng dằng, bỗng một bóng người từ sau lưng tôi lao ra, động tác rất nhanh, thoáng chốc đã đẩy ngã người ăn cháo. Bát cháo rơi xuống sàn vỡ tan tành, hai bóng người lao vào vật lộn.

Tôi há hốc miệng, suy nghĩ đầu tiên bật ra là, lại một kẻ nữa đến tranh ăn. Thảo nào trong nhà không có người, hai tên kia đã đói đến mức này, liệu có ăn cả thịt người không? Nghĩ vậy, tôi lập tức chạy về căn phòng ban nãy.

Nhưng vừa nhúc nhích, tôi liền nghe thấy giọng nói quen thuộc của Tần Nhất Hằng, Giang Thước! Khốn kiếp, anh đừng có chạy, mau tới giúp tôi ghì chặt gã này xuống, xem chỉ tay của gã! Mau xem chỉ tay của gã!

Nghe tiếng Tần Nhất Hằng, tôi vô cùng mừng rỡ, bất chấp sợ hãi, lao tới định giúp một tay. Tiếc rằng hai người quấn lấy nhau quá chặt, ban đầu tôi định dùng chân đạp, nhưng nhìn một hồi lại không dám nữa.

Cuối cùng, tôi mặc kệ, cứ thế nhào vào.

Kẻ bị Tần Nhất Hằng ghì chặt rất khỏe, không hề giống người thiếu ăn! Tôi dùng hết sức đè gã xuống mà không được, còn bị gã đẩy ngã lăn ra. Trên sàn vương vãi đầy mảnh bát vỡ, một mảnh găm sâu vào cánh tay tôi, đau đến suýt chảy nước mắt.

Trước tình cảnh tối om không một ánh đèn, hai đánh một chưa chắc đã chiếm ưu thế. May mà Tần Nhất Hằng mặc quần áo nên tôi mới phân biệt được, bèn liều mạng ôm lấy bắp đùi kẻ kia.

Ba người giằng co chừng năm phút, toàn thân tôi bắt đầu toát mồ hôi, gã kia cũng phản kháng yếu hơn. Nhưng mặt tôi đã bị gã đạp cho mấy phát. Cuối cùng, sau khoảng thời gian hút hết điếu thuốc, Tần Nhất Hằng đứng dậy, dùng đầu gối húc vào lưng kẻ kia, chế ngự gã. Tôi nằm vật ra sàn thở hồng hộc, vật lộn thế này quả là quá sức, khắp người tôi chi chít thương tích, mông còn dính đầy cháo, thật là buồn nôn.

Tôi định xem kẻ trần như nhộng kia trông thế nào, nhưng trong lúc vật lộn, không hiểu điện thoại đã văng đi đâu, đành xích lại gần quan sát. Kẻ nọ không phản ứng gì, mặt mũi hơi đờ đẫn. Lạ lùng là, gã không những ở trần mà ngay cả tóc cũng không có. Tôi phải nhịn lắm mới không vỗ lên đầu gã, tuy bây giờ gã có vẻ ngoan ngoãn, nhưng chưa biết chừng bị động vào lại nổi điên lên.

Tần Nhất Hằng ấn gã xuống, thở một lúc rồi bảo tôi lấy bật lửa soi vào lòng bàn tay gã. Qua ánh lửa, tôi mới thấy rõ dáng vẻ kẻ này, trông nét mặt có vẻ là người phương Nam, nghiêm túc mà nói thì cũng khá nho nhã, chỉ tiếc kiểu đầu thật không mê nổi.

Tuy đã bị khống chế nhưng gã vẫn siết chặt nắm tay, như thể sẵn sàng đánh trả bất cứ lúc nào. Tôi phải dùng sức rất mạnh mới cạy được ngón tay gã ra. Vừa soi bật lửa vào, tôi đã hít sâu một hơi. Lòng bàn tay gã rõ ràng từng bị ủi qua, vết sẹo bỏng đã cũ, nhìn rất đáng sợ. Tần Nhất Hằng

thấy vậy cũng ồ lên kinh ngạc, bảo tôi lập tức xem tay còn lại. Kết quả vẫn như cũ, đừng nói là chỉ tay, thậm chí cả đốt ngón tay cũng không phân biệt được nữa.

Tôi lấy bật lửa châm thuốc đưa tới miệng Tần Nhất Hằng, sau đó tự mình châm một điếu.

Thật ra ngay từ đầu, tôi đã rất tâm mắng cho hắn một trận, lúc ở nhà tắm dịch vụ, hắn thật quá đáng. Nhưng cân nhắc một hồi, rốt cuộc tôi lại hỏi, kẻ này là ai? Tối hôm đó cậu đi đâu?

Tần Nhất Hằng rít một hơi thuốc, bảo tôi giữ thay hắn. Giờ tôi mới nhận ra hắn vẫn luôn dùng thứ gì đó siết cổ kẻ kia. Tôi đón lấy, soi bật lửa nhìn, hóa ra là âm khấu mà Tần Nhất Hằng cho tôi xem khi ở nhà, chính là sợi dây thừng từng được nhiều người dùng để treo cổ.

Tôi bắt chước hắn ghè đầu gối vào lưng kẻ kia rồi cúi đầu quan sát, thấy lưng gã chằng chịt sẹo ngang dọc như bảng biểu. Thoạt trông, tim tôi tưởng như ngừng đập. Tại sao lại giống pho tượng ở nhà Tần Nhất Hằng thế?

Tôi siết chặt âm khấu, lòng bàn tay đổ mồ hôi lạnh. Cũng may Tần Nhất Hằng nhổ hết mảnh bát vỡ găm trên người rồi đến thế chỗ tôi. Tôi vẫn dùng bật lửa chiếu sáng cho hắn. Ánh lửa chập chờn, sắc mặt hắn cũng rất nặng nề.

Hút xong điếu thuốc, Tần Nhất Hằng mới giải thích, kẻ này chỉ là mồi nhử, có thể là kẻ lang thang hoặc bị lừa đưa từ nơi khác tới đây. Tóm lại, thân phận trước kia của gã không quan trọng.

Mồi nhử vốn là một cái xác không hồn, bị người ta vứt ở ngã tư giữa đêm hôm, sau đó bắc bếp lò nấu cháo phát chẩn, thu hút ma quỷ xung quanh tới. Tương truyền, đây là cách để đối phó với đại dịch châu chấu thời xưa. Người ta tin rằng dịch châu chấu là do ác quỷ hoành hành ở nhân gian, cho nên nếu phát chẩn cháo ở đầu thôn đầu ngõ tế quỷ, sẽ tránh được nạn dịch.

Thông thường người ta dùng trâu sống, cừu sống, thậm chí cá sống làm mồi nhử, mục dích là để dụ quỷ đói đầu đàn nhập vào, sau đó sẽ dùng dao mổ giết nó, đại khái giống như giết giặc phải giết tướng trước, sử dụng sát khí để triệt tiêu âm khí của quỷ đói.

Toàn bộ quá trình này phải giao cho đồ tể giàu kinh nghiệm thực hiện, một là vì người bình thường không đủ tàn bạo, rất dễ trúng tà, hai là nghe nói sau khi quỷ đói nhập vào mổi nhử thì rất khó xử lý, phải chém một nhát chết ngay, nếu không sẽ gây ra đại họa.

Tần Nhất Hằng châm thêm một điếu thuốc rồi tiếp, kẻ này cũng bị quỷ đói nhập xác theo cách tương tự, có vẻ đã được nuôi ở đây lâu rồi.

Quỷ đói vốn là loại quỷ hung hãn, sau khi nhập vào người rất khó trục ra. Giải thích đơn giản thì, con quỷ đó bám người rất chặt, hơn nữa bản năng của nó vốn là ăn, rất dễ thao túng, chỉ cần dùng đồ ăn hoặc vài thủ thuật nhỏ là chế ngự được.

Nuôi nó chỉ nhằm một mục đích thôi, là tác động vào giấc mơ!

Tôi ồ lên kinh ngạc, Tần Nhất Hằng đã nói đến thế, khỏi cần hỏi cũng hiểu là muốn tác động tới mộng thai.

Tần Nhất Hằng lại nói, việc ác quỷ tác động đến giấc mơ cũng chẳng có gì bí mật. Rất nhiều người nửa đêm đột nhiên tỉnh giấc, người đầy mồ hôi, nhưng lại không nhớ mình đã mơ thấy gì. Tình huống này đa phần là bị ma quỷ vãng lai động tới khi đang ngủ. Giải thích kĩ càng thì, đây là một loại phản ứng cảnh báo kì diệu của cơ thể, nhưng mỗi người một khác. Nếu là người nhẹ vía, thường sẽ khó tỉnh giấc, khi bị quấy nhiễu lại càng ngủ say, dù đi ngủ sớm thì vẫn dậy muộn, thức giấc cũng không nhớ rõ về giấc mơ. Thật ra như vậy cũng để tránh cho người nhẹ vía tỉnh dậy trông thấy ma quỷ mà sợ đến hồn phi phách tán, xem như cơ chế tự vệ vô thức.

Còn theo cách lý giải của dân gian, mổi nhử mang thân xác người nhưng hồn lại là quỷ đói, nên đưa nó đến phòng ngủ sẽ làm kinh động giấc mơ. Chắc chắn kẻ nuôi nó cũng có dự định như vậy, mục đích chỉ có một: quấy đảo giấc mộng thai trong ngôi nhà đó.

Nói tới đây, Tần Nhất Hằng bảo tôi soi bật lửa vào lưng kẻ kia rồi nói, loại bảng biểu này cũng được dùng để ghi chép mộng thai. Hơn nữa, đừng thấy mổi nhử ú ớ mà coi gã như động vật, thật ra nếu dùng chút mánh khóe huyền thuật hỗ trợ, có thể giao tiếp với gã.

Ác quỷ có thể nhìn thấu giấc mộng, người nuôi nó nhất định sẽ ghi lại giấc mộng đã được giải mã. Làm vậy e rằng cũng có nguyên nhân. Vì không biết giấc mộng thai có tác dụng gì, tại sao lại phải ghi chép, cho nên họ đành dùng cách này để tìm hiểu.

Lời Tần Nhất Hằng khiến tôi lạnh cả người, tuy nghe có vẻ rất phức tạp nhưng ngẫm nghĩ một lúc sẽ không thấy khó hiểu nữa.

Ban nãy, tôi cực kì mót tiểu, nhưng thình lình lại xảy ra sự cố nên nhãng đi mất. Bây giờ bị lời nói của hắn kích thích, lại thấy tình hình đã yên ổn, tôi hết nhịn nổi, bèn bảo hắn đợi một lát rồi đi vệ sinh.

Ngôi nhà quá rộng, tôi lại không quen, xung quanh còn tối mù nên tìm nhà vệ sinh cũng khá vất vả. Khó khăn lắm mới tìm được thì tôi đã sắp són ra quần. Giải quyết xong xuôi, tôi trở về phòng khách, không thấy Tần Nhất Hằng và kẻ kia đâu.

Tôi cho rằng hắn đi tìm chỗ nghỉ ngơi, giữ mãi tư thế đó cũng mệt. Nhưng tôi gọi mấy câu mới nhận ra hai người đó đã biến mất. Cửa chính đóng chặt, không biết có phải sau khi ra ngoài Tần Nhất Hằng đã khép vào không. Tôi mở cửa đuổi theo, nhưng trục đường chính chạy dọc khu nhà không có một bóng người.

Có thể vì khu biệt thự khá cũ kĩ nên không nhiều người ở, dù sao kẻ có thể mua nhà ở đây chắc chắn không chỉ có một ngôi nhà nên bên ngoài vắng tanh, cảm giác không hề có hơi người.

Tôi đành trở lại biệt thự tìm điện thoại. Nhưng khi tìm thấy, tôi mới nhận ra màn hình đã vỡ, không khởi động được nữa. Tôi vào bếp lục tìm dụng cụ chiếu sáng nhưng không có, đành bật bếp lên.

Trước đó không có thời gian suy nghĩ kĩ, giờ tôi mới bắt đầu phân tích tình hình. Thứ nhất, không thấy ông lão kia đâu, trong nhà có mỗi tôi và một mồi nhử chỉ biết ăn. Thật không hiểu ra sao. Khoan nói tới việc ông ta có sợ tôi phá hỏng ngôi nhà hay không, chỉ riêng mồi nhử, theo lời Tần Nhất Hằng, đã là một yếu tố khá quan trọng. Hơn nữa bảng biểu sau lưng gã vẫn để trống, hình như chưa hề sử dụng. Chẳng lẽ gã mới được bổ sung? Ông ta phải đi gấp nên đã bỏ gã lại? Chỗ cháo kia dùng để kéo dài thời gian vì sợ mồi nhử bám theo?

Thứ hai, tại sao Tần Nhất Hằng bỗng nhiên xuất hiện? Tôi vừa xuống máy bay liền tới thẳng đây, trên đường đi cũng không liên lạc với hắn, lẽ nào hắn vẫn âm thầm bám theo bảo vệ tôi? Thấy tôi sắp xảy ra chuyện nên mới ra tay? Nếu thế hắn cần gì phải ẩn núp như vậy?

Tôi châm thuốc vào bếp lửa, rít vài hơi, mới dần hiểu ra. Thực tế không phải tôi quá chậm hiểu, chỉ là tôi không hề muốn nghĩ theo hướng

này. Khả năng duy nhất lý giải cho mọi chuyện chính là Tần Nhất Hằng và ông lão kia đã âm thầm trao đổi thông tin với nhau. Nếu vậy, chẳng lẽ câu hỏi "Hắn không phải thật sao?" của ông lão khi đứng ngoài cửa chính là hỏi Tần Nhất Hằng?

Tôi khẽ day day thái dương, suy nghĩ đến mức nôn nao, bèn ngồi bệt xuống đất. Trong tủ lạnh nhà ông lão chẳng có gì, tôi đành uống tạm vài ngụm nước máy.

Nhớ lại thì, từ khi vào nghề tới giờ, dường như rất nhiều chuyện đều là Tần Nhất Hằng dẫn tôi đi làm. Tôi chưa từng nghi ngờ dự tính ban đầu của hắn, thậm chí chưa từng nghĩ đến việc nghi ngờ.

Từ nhỏ đến lớn, tôi chẳng bao giờ hoài nghi bè bạn, đối với Tần Nhất Hằng cũng vậy, tôi luôn cho rằng cộng sự là phải tin tưởng lẫn nhau. Lúc nào tôi cũng nghe theo hắn, rất nhiều chuyện đều do hắn giải thích cho tôi. Nhưng, nếu lời giải thích của Tần Nhất Hằng không phải sự thật thì sao?

Tôi không dám nghĩ nữa. Tôi không hiểu gì về huyền thuật, trên thực tế dù làm ăn lâu như vậy nhưng đến kiến thức cơ bản tôi cũng không biết. Cho nên, tôi mãi mãi không thể kiểm chứng lời hắn nói.

Thật lòng, tôi cũng không biết tại sao mình bỗng dưng nghi ngờ Tần Nhất Hằng, nghĩ kĩ thì hắn đâu có sơ hở gì. Nhưng tôi vẫn cảm giác hành tung của hắn ngày càng bí hiểm, cứ như có chuyện muốn giấu giếm, nhưng hắn đâu cần thiết phải làm hại tôi.

Tôi hút liền mấy điếu, cảm thấy không thể tiếp tục ở đây được nữa. Ông lão kia chắc không quay lại nữa rồi. Tôi trở về căn phòng ban nãy lấy hai đôi giày chạy rồi rời khỏi biệt thự, bắt taxi đi về.

Về đến nhà, tôi mặc kệ tất cả lăn ra ngủ, hi vọng khi tỉnh dậy, mọi chuyện chỉ là một giấc mơ. Tuy nhiên, hiện thực vẫn cứ tiếp diễn.

Hôm sau, tôi ra siêu thị mua điện thoại mới rồi gọi hú họa cho Tần Nhất Hằng, vẫn không được. Quay về nhà, tôi bắt đầu tổng kết lại, và phát hiện được không ít chi tiết đáng nghi, liền quyết định phải đích thân làm rõ những điểm này.

Để điều tra, chắc chắn phải nhờ vào quen biết. Mấy năm nay, tôi cũng tích góp được kha khá mối quan hệ, nhưng đa phần đều là quen biết trên bàn rượu. Nhờ vả bọn họ kể ra cũng có cái lợi, chỉ cần đưa đủ tiền, không phải gánh thêm nợ ân tình. Tôi thử liên lạc với họ nhờ giới thiệu vài cao

nhân huyền thuật, dù sao thì đa số nghi vấn đều phải tham khảo ý kiến người trong nghề.

Mọi việc diễn ra khá thuận lợi, có điều, đáp án lại khiến tôi ngỡ ngàng.

Đầu tiên, tôi bắt tay vào mục tiêu dễ điều tra nhất, chính là Vạn Cẩm Vinh. Nhân vật này thực sự tồn tại, thân phận và hoàn cảnh đều giống như Tần Nhất Hằng đã nói. Chỉ khác là Vạn Cẩm Vinh đã qua đời từ năm năm trước. Biết tin, tôi buồn tới mức không nói nên lời.

Tiếp theo, tôi tìm tới vài người được coi là bậc thầy trong giới. Nhưng có lẽ tôi quá thành kiến, từ tiềm thức vẫn cảm thấy ngoài Tần Nhất Hằng ra, những kẻ khác đều là giả danh bịp bợm, nên tôi chẳng hỏi han được gì, cũng không tiện tiết lộ tất cả những trải nghiệm của mình. Vài ngày sau, tôi cứ ru rú trong nhà. Cho là tôi đợi Tần Nhất Hằng cũng đúng, nói tôi đang nghỉ ngơi cũng phải, cứ thế trôi qua thêm mấy ngày nữa.

Cuối cùng tôi nhận được một bưu kiện chuyển phát nhanh.

Bưu kiện này khiến tôi không thể ngồi yên, bởi nó được gửi tới từ tập đoàn Hoành Đạt, nội dung rất đơn giản, mời ông Giang và ông Tần tới tham gia một hội nghị đấu thầu. Thông tin cụ thể không được tiết lộ, tôi cũng chẳng thể nào đoán nổi.

Kì lạ hơn nữa là, tập đoàn Hoành Đạt tự nhiên lại biết địa chỉ của tôi, thậm chí còn biết rõ họ thật của tôi và Tần Nhất Hằng. Nhưng tôi cũng không thắc mắc lâu, một tập đoàn lớn như vậy, muốn điều tra hạng tôm tép như tôi thật quá đơn giản. Tôi chỉ cảm thấy nên đi, bởi nếu họ có âm mưu gì thì tôi có tránh cũng không thoát, chi bằng tới thẳng đó tìm hiểu xem sao.

Quyết định như vậy, tôi bèn chuẩn bị lên đường, lúc thu dọn hành lý mới nhớ ra bên kia mời hai người. Chỉ sợ tôi một mình qua đó sẽ xảy ra rắc rối. Nghĩ mãi, cuối cùng tôi đành gọi điện cho Hứa Truyền Tường, hứa trả ông ta một khoản thù lao rất cao để giả trang thành Tần Nhất Hằng.

Ban đầu, Hứa Truyền Tường không đồng ý, nhưng vì mức giá tôi đưa ra quá hấp dẫn nên ông ta cũng nhận lời. Sau khi hẹn gặp ông ta ở tập đoàn Hoành Đạt, tôi tới thẳng sân bay.

Tìm Hứa Truyền Tường cộng tác kể ra rất hợp lý. Dù sao ông ta cũng biết đôi chút về huyền thuật, tuy thực hành hơi kém nhưng vẫn đủ sức chém gió vài câu. Hai chúng tôi lại ít nhiều quen biết, tạm coi như nắm rõ lai lịch ngọn ngành, nên tôi mới yên tâm nhờ vả.

Khi tôi đến thành phố đặt trụ sở của tập đoàn Hoành Đạt, Hứa Truyền Tường đã thuê phòng đợi sẵn. Tôi không vội tới gặp ông ta mà ra trung tâm thương mại mua một bộ quần áo, lại cắt kiểu đầu mới. Trước đây, tôi từng đến tập đoàn Hoành Đạt dưới thân phận khác, chỉ sợ lần này bị lộ tẩy. Cho nên tôi phải đổi phong cách, nhìn thoáng qua thì không thể nhận ra.

Gặp Hứa Truyền Tường, tôi dặn ông ta đừng nói năng lung tung, chỉ cần tập trung đóng cho tròn vai là được. Cả hai ăn cơm xong rồi lên giường nghỉ ngơi từ sớm.

Hôm sau là ngày khai mạc hội nghị mời thầu.

Tôi tỉnh dậy rất sớm, cùng Hứa Truyền Tường tới cao ốc của tập đoàn Hoành Đạt. Khi ra khỏi thang máy, tôi còn rất căng thẳng, may là không ai nhận ra. chúng tôi lên thẳng tầng cao nhất, đến phòng họp đợi một lúc thì thấy một người mặc âu phục đi vào. Anh ta không tự giới thiệu, chỉ mở máy chiếu lên.

Phòng họp không rộng, chỗ ngồi đều đã kín. Số người tới đây cũng không ít, đếm sơ sơ phải tới mười mấy người. Tôi lặng lẽ đánh giá họ, thấy mỗi người một vẻ, không thể nhìn ra nghềnghiệp . Nhưng tôi đoán có lẽ trong số họ có vài người thông hiểu huyền thuật, dù sao hiện giờ cũng không thể nhìn bềngoài mà nhận ra những người làm nghềnày.

Đợi thêm chốc lát, người chủ trì hội nghị khẽ đằng hắng xem như bắt đầu, sau đó chiếu một bức ảnh lên màn hình. Bức ảnh vừa xuất hiện, tôi suýt chút nữa kêu lên thành tiếng. Bởi trên ảnh là một ngôi nhà vô cùng quen thuộc, nơi tôi và Tần Nhất Hằng từng đào được trận pháp cửu tử trấn long.

Chính là căn biệt thự của Sáu ngón!

Tôi cúi gằm xuống theo bản năng, song mọi người xung quanh đều không để ý, chăm chú theo dõi màn hình.

Bức ảnh không rõ lắm, có vẻ là ảnh scan, nhưng trông vẫn khá hoàn chỉnh. Người chủ trì liên tục chuyển vài bức hình, đều là ảnh chụp toàn cảnh ngôi nhà từ các góc độ khác nhau. Sau khi chiếu hết ảnh, người chủ trì mới cất lời, giọng Nam đặc sệt nên tôi nghe không rõ lắm. Trước hết anh ta nói, hôm nay mạo muội mời các vị tới đây, các vị đều từng ghi danh ở Chợ Lồng nên tôi cũng không muốn vòng vo nữa.

Chúng tôi đang cần người trong nghề xem xét ngôi nhà này, mong rằng các vị có thể đích thân qua đó, sau khi xong việc sẽ được nhận một khoản thù lao lớn. Vị nào có hứng thú thì xe đang đợi ngay dưới lầu, lát nữa hội nghị kết thúc là lập tức xuất phát; còn vị nào không có nhã hứng thì hi vọng sau khi ra về sẽ giữ bí mật. Nói đoạn, anh ta đặt trước mặt mỗi người một phong bì. Tôi mở ra xem, bên trong là hai nghìn tệ, bèn đưa luôn phong bì của mình cho Hứa Truyền Tường.

Tôi quan sát những người khác, có vẻ họ đều đang cân nhắc nhưng không ai thì thầm to nhỏ gì. Bọn họ đều ghi danh ở Chợ Lồng sao? Trước đây Tần Nhất Hằng từng nói với tôi, ở Chợ Lồng có một nhóm người chuyên dùng huyền thuật làm những chuyện thất đức, bởi công việc này không đàng hoàng, cho nên họ đều phải tìm người thuê mình thông qua Chợ Lồng. Nhưng tại sao lại lôi cả tôi vào chứ?

Hơn nữa, người kia nói ngôi nhà nọ có vấn đề, chẳng lẽ liên quan đến cửu tử trấn long? Họ không biết trận đồ bị phá rồi sao, hay đột nhiên phát hiện ra nó bị phá nên mới tìm người tới sửa?

Bất kể ra sao, tôi cũng chẳng buồn đoán nữa, nhất định phải đi thôi.

Hứa Truyền Tường do dự thấy rõ, chắc không nghĩ rằng còn phải tới ngôi nhà đó, bèn chọc vào người tôi vài cái. Tôi định bảo ông ta ngồi yên một lúc, nhưng vừa nghiêng đầu đã thấy ông ta cầm mảnh giấy ra hiệu với tôi dưới bàn. Cầm lấy xem, tôi sững sờ.

Trên mảnh giấy viết một dòng chữ: Gặp tại ngôi nhà!

Ngoài ra, không có bất cứ chữ kí hay con dấu nào, cũng không biết do ai viết. Hứa Truyền Tường đưa mắt ra hiệu, ý bảo mảnh giấy này ở trong phong bì của tôi.

Tôi vội vàng bóc phong bì của ông ta ra, bên trong chỉ có một xấp tiền.

Tôi càng thấy lạ, rõ ràng tôi không quen người chủ trì, ban nãy lúc đi phát phong bì, anh ta cũng không chú ý nhiều tới tôi. Chẳng lẽ mảnh giấy được phát ngẫu nhiên? Nếu không, tại sao phong bì của Hứa Truyền Tường lại không có?

Tôi nhìn chằm chằm mảnh giấy, không ngừng sàng lọc thông tin, muốn xem liệu có thể nhận ra nét chữ của ai không. Nói thật, ý nghĩ đầu tiên của tôi là Tần Nhất Hằng, nhưng đây không phải chữ hắn. Cuối cùng, tôi đành nhét mảnh giấy vào túi.

Giữa những người có mặt trong phòng họp, dường như chỉ mỗi tôi quyết định nhanh chóng như vậy, còn lại đều đang cân nhắc, có vài người muốn ra về. Tôi bèn thừa cơ khuyên nhủ Hứa Truyền Tường, trấn an ông ta rằng ở đó không có gì nguy hiểm, đồng thời hứa tăng thù lao. Hứa Truyền Tường do dự mãi mới đồng ý.

Cuối cùng, chỉ còn khoảng bảy, tám người tình nguyện ở lại. Người chủ trì đưa chúng tôi xuống dưới lầu, quả nhiên có một chiếc xe mười hai chỗ đợi sẵn. Lên xe, tôi chọn một ghế phía sau rồi nhắm mắt nghỉ ngơi. Tôi không muốn giao lưu với những người khác, bởi tôi hiểu rõ, bọn họ tuy am hiểu huyền thuật nhưng không có ai tử tế, kiểu người vì tiền có thể làm bất cứ chuyện gì thì tốt nhất nên tránh xa.

Trái lại, Hứa Truyền Tường khá tò mò, cứ lẵng nhẵng hỏi tôi mãi. Tôi hơi buồn cười, chợt nhớ tới mình trước kia. Nhưng tôi không thể giải đáp thắc mắc của ông ta, bởi bản thân cũng đâu hiểu gì.

Trên xe có hai tài xế luân phiên lái xe. Tôi vốn cho rằng lúc mở hội nghị mời thầu, người chủ trì đã không tiết lộ thông tin gì thì ít nhất khi lên xe cũng phải giải thích đôi chút, nhưng không hề. Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ, cứ cảm thấy thật mỉa mai. Đi hết một vòng, cuối cùng lại trở về nơi bắt đầu, hi vọng có thể tìm ra đáp án cho tất cả mọi chuyện.

Sang hôm sau, tôi bỗng nhiên thấy bất thường, bởi chúng tôi đi đường cao tốc, không cùng hướng với thành phố có ngôi nhà cửu tử trấn long. Ban đầu, tôi chỉ cho là đi đường vòng, nhưng xe càng lúc càng xa thành phố kia. Tới nơi đã tối mịt, tôi nhận ra đây là một tỉnh khác.

Tôi lấy làm lạ, nhưng không thể thăm dò mấy người cùng đi, vì bọn họ căn bản không biết ngôi nhà tôi đến lần trước. Tôi đành tới khách sạn nghỉ ngơi, đợi chỉ thị tiếp theo.

Đêm đó, nằm trong khách sạn năm sao nhưng tôi ngủ không ngon giấc. Sớm hôm sau, mọi người lại lên đường. Đi thêm ba, bốn giờ, cuối cùng chúng tôi cũng dừng lại trước cửa một căn biệt thự.

Vừa xuống xe, tôi cả kinh. Ngôi nhà này quá giống với căn kia, kể cả vị trí trên núi cũng giống. Cái quái gì vậy? Cả hai đều do cùng một kiến trúc sư thiết kế sao? Bước vào trong, tôi mới phát hiện không chỉ nhà, mà cả tượng điêu khắc trong sân cũng như đúc từ một khuôn. Tôi thầm nghĩ, không biết bên dưới có trận cửu tử trấn long không?

Mấy người đồng hành xuống xe, bắt đầu lấy đồ nghề trong túi xách ra. Có người dùng la bàn, có kẻ cầm gương, trông như đang chuẩn bị dâng hương, đốt vàng mã, muôn hình muôn vẻ, chỉ còn tôi và Hứa Truyền Tường đứng đực ra đó. Để khỏi gây chú ý, tôi đành giả vờ cùng Hứa Truyền Tường sờ xem tường nhà.

Tất bật chừng ba, bốn mươi phút, tôi thấy những người khác bắt đầu thu dọn, bèn vội vàng xáp lại, nghe họ đánh giá. Tiếc rằng họ rất cảnh giác, không hề nhiều lời, vài người trở về trong xe nghỉ ngơi, số còn lại đứng ngoài quan sát ngọn núi gần đó.

Tôi thấy vậy, cũng hỏi Hứa Truyền Tường có ý kiến gì không, chẳng có bò đành dùng chó kéo xe vậy. Ông ta bèn làm bộ bí hiểm chỉ chiếc xe bảo tôi, có phải vẫn còn một người chưa xuống xe? Ban nãy tôi không để ý, giờ mới nhận ra, chúng tôi có tám người, tính cả hai tài xế là mười, song chẳng quen biết nhau nên dù thiếu một người cũng không ai chú ý.

Tôi ra chỗ đỗ xe, nhòm vào trong, quả thật có một kẻ ngồi ở ghế hàng thứ hai từ dưới lên, trông như đang ngủ gật. Chẳng lẽ đây mới là cao nhân chân chính? Theo tôi biết, ban ngày không thể nhìn ra vấn đề của ngôi nhà, kẻ kia chắc chắn đang nghỉ ngơi dưỡng sức để đợi đêm xuống.

Sau khi lên xe, tôi liên tục chú ý tới tên đó. Diện mạo y chẳng có gì nổi bật, da ngăm đen, thân hình rất gầy, tuổi tác không quá lớn, chắc cũng tầm tuổi tôi. Tôi thử mời điếu thuốc, định bắt chuyện, song y chỉ xua tay không nói không rằng, vẻ bí hiểm khó dò.

Ngôi nhà có thế nào cũng phải đợi đến tối mới giải quyết được, nên chúng tôi không vội quay về mà cứ ngồi trên xe đợi trời tối. Sau khi ăn cơm, tất cả xuống xe, lần này không ai lảng vảng bên ngoài nữa mà đi thẳng vào nhà.

Chúng tôi vào tới đại sảnh, tài xế ở bên ngoài liền sập cửa lại, có lẽ sợ ma quỷ xông ra. Tôi cố ý theo sau tên kia, một là tôi quả thật rất tò mò về y, hai là cảm thấy y có vẻ thông thạo, đi theo chắc cũng an toàn hơn. Trong nhà cũng trống trơn như căn kia, chỉ khác là trước cửa không bày tượng Chung Quỳ.

Tôi quan sát một vòng, hình dạng và kết cấu nhà không có gì khác biệt, tôi càng thêm nghi ngờ cả hai căn được xây từ cùng một bản thiết kế. Tên kia cũng quan sát tứ phía rồi đi thẳng lên gác.

Tôi bảo Hứa Truyền Tường ở dưới nhà trông chừng những người khác, còn mình giả bộ xem xét, lẻn lên gác theo tên kia. Y và tôi đều không dùng dụng cụ chiếu sáng, nên trên gác tối tăm hơn nhiều. Tuy không đến mức xòe tay chẳng thấy ngón, nhưng tầm nhìn cũng khá kém. Tôi lờ mờ nhìn thấy bóng tên kia bước vào một căn phòng. Do dự một lát, tôi bám theo.

Nói thật, tôi vô cùng ghét mò mẫm trong bóng tối, nhưng thấy tên kia không dùng vật chiếu sáng, để tỏ ra chuyên nghiệp, tôi đành cố gắng không mở điện thoại.

Theo vào trong, tôi đoán đây là phòng ngủ. Tên kia lúi húi bật lửa, không biết đang xem cái gì dưới đất. Tôi cố tình tạo ra vài tiếng động, song y không quay đầu, ngược lại còn thò tay về phía sau, ra hiệu gọi tôi tới gần. Tất nhiên tôi không thể bỏ qua cơ hội giao lưu. Nhưng vừa chuẩn bị tiến đến, tôi bỗng khựng lại.

Bởi y đã đứng dậy, trông dáng vẻ rất quen, hình như tôi từng nhìn thấy ở đâu đó rồi. Nghĩ một lát, tôi chợt rùng mình, trước đây khi nằm dưới gầm giường nhà Vạn Cẩm Vinh, tôi từng nhìn thấy tên Lưu thọt giả mạo nhặt đồ dưới đất, tư thế giống hệt.

Tôi bỗng vô cùng hối hận vì đã theo y lên đây. Đắn đo khoảng nửa phút, tôi mới tự an ủi, chắc là mình bị ảo giác, dù sao, cơ thể con người vốn khá giống nhau, đứng dậy là một động tác đơn giản, khác làm sao được. Thật ra, ấn tượng ban đầu có sâu sắc cũng không thể nhớ quá nhiều chi tiết, cảm giác của tôi có lẽ chỉ là chủ quan. Tôi vẫn nên bước đến, tính toán xem phải hỏi thăm thế nào.

Ngờ đâu tôi vừa tới gần, chưa kịp mở miệng đã bị tên này xông vào siết cổ. Đòn tấn công đột ngột khiến tôi chẳng kịp phản kháng, cổ họng bị bóp nghẹt không thể phát ra tiếng. Theo bản năng, tôi dùng khuỷu tay huých lại. Nào ngờ y đã đề phòng, tôi huých vài cái vẫn không trúng.

Tôi thầm nghĩ, thôi xong, ông mày bao phen gặp ma, cuối cùng lại chết trong tay người sống.

Bàn tay y càng lúc càng siết chặt làm tôi nghẹn thở. Muốn giết người bằng cách này chắc sẽ mất hai đến ba phút. Tuy nhiên, khi mắt tôi bắt đầu tối sầm, y bỗng dừng lại, ghé tai hỏi tôi có phải tên Giang Thước không.

Giờ tôi chỉ có một ý niệm là phải tìm cách cứu lấy mình, vội vàng ừ một tiếng. Tuy y đã hơi lỏng tay, nhưng tôi vẫn nói không thành tiếng, chỉ

còn cách gật đầu lia lịa.

Y nói tiếp, đưa mảnh giấy của anh cho tôi! Anh cầm nhầm rồi!

Tôi vội vàng móc mảnh giấy trong túi ra, y giật lấy rồi mới buông tay. Tôi lập tức lùi lại, tới cửa mới dám hít thở mạnh.

Ban nãy y đột nhiên tấn công nên giờ tôi phải duy trì khoảng cách mới có thể bảo toàn tính mạng, hơn nữa trên mảnh giấy kia chỉ vỏn vẹn vài chữ, tôi sợ y đọc xong lại nổi cơn điên. Ai ngờ y dùng bật lửa soi lên đọc, sau đó móc một mảnh giấy khác trong túi ném cho tôi.

Tôi nhặt lên xem, bên trên có vài chữ: Giang Thước, phải tàn nhẫn một chút.

Tôi ngẩn người, chẳng hiểu ra làm sao, có điều nét chữ rất quen thuộc, là chữ của Tần Nhất Hằng. Nhưng muốn tôi tàn nhẫn một chút là ý gì, huống hồ, nếu cần dặn dò, dù không tiện nói trước mặt, cũng có thể gọi điện thoại, gửi tin nhắn, sao phải viết giấy mù mờ thế nhỉ!

Tôi hỏi y, mảnh giấy này cũng ở trong phong bì sao?

Y thở dài đáp, chắc chắn bọn họ đã cố ý đưa nhầm phong bì, thật thâm độc. Nói đoạn, y hỏi tôi, anh không biết tới đây để làm gì hả? Tôi hơi hoảng, chỉ sợ lộ ra mình không hiểu huyền thuật, bèn vờ quả quyết rằng tới để xem nhà. Y cười nhạt nói, hóa ra anh thực sự không biết.

Lời y khiến tôi rất bối rối, nhưng tôi lo rằng nếu cứ tiếp tục thăm dò thì sẽ lộ ra mình không phải người trong giới, rất nguy hiểm. Hơn nữa, tôi nghĩ dù y có biết về trận cửu tử trấn long thì chưa chắc đã nhiều hơn những gì tôi biết. Cho nên, tôi nén lại không hỏi nữa.

Lúc này, những người khác mới lục tục lên gác. Họ cũng không dùng vật chiếu sáng, chỉ châm một cây nến, cả tầng hai lố nhố bóng người, trông hết sức quái dị. Hứa Truyền Tường theo lên, thì thào bảo tôi, những người dưới lầu rất lạ, một là không nói năng gì, hai là ai cũng giữ khoảng cách. Tôi lại cảm thấy bình thường, đây là một vụ làm ăn, tuy đều ở trong một ngôi nhà nhưng dù sao cũng là đối thủ cạnh tranh, không muốn tiếp xúc cũng chẳng lạ.

Tôi bèn gọi Hứa Truyền Tường đi cùng mình, vẫn nên tiếp tục giả thần giả quỷ để lén thăm dò kẻ khác thì hơn. Có người giúp sức bên cạnh, tôi cũng không cần đề phòng tên kia nữa.

Quan sát một lúc, tôi phát hiện y vẫn nhìn chằm chằm chúng tôi, bèn hỏi tại sao anh không chuẩn bị như những người khác. Y chỉ cười nhạt, bước đến đáp rằng mình tự tin có thể sống sót trở về. Đoạn y ghé tai tôi nói, ngôi nhà không có vấn đề gì cả, trong những người có mặt ở đây, chắc chỉ mình anh và tay sai của anh là không biết chuyện thôi.

Tôi sửng sốt, vội hỏi lại xem lời y nói có ý gì.

Y bèn ra bộ bí hiểm đáp, trong chúng ta, có một kẻ phải chết, giờ vẫn chưa tới lúc, lát nữa sẽ có kịch hay để xem. Dứt lời, y đi thẳng ra ngoài.

Tôi dừng lại uống hớp nước, thấy đói đói nên lại ăn thêm một cây xúc xích. Thính giả nọ cũng lộ vẻ mệt mỏi, nhưng chỉ châm điếu thuốc, tiện thể hỏi, hôm qua trong nhà có mấy người? Đồng nghiệp của tôi đứng canh ở tất cả các lối ra, nhưng hình như số người đi ra không khớp.

Lòng tôi ớn lạnh, quả nhiên anh ta đã hỏi trúng trọng tâm. Thật ra tôi có nhận thấy, nhưng bây giờ nhiệm vụ của tôi là kể chuyện, xảy ra chuyện gì quái dị cũng không được hỏi. Tôi bèn vặn lại, các vị đếm được mấy người?

Anh ta rít mạnh một hơi thuốc, tính cả anh là tám.

Tôi hơi ngẩn ra, cứ ngỡ họ đếm dư, ai ngờ lại đếm thiếu, liền hỏi, thiếu ai?

Anh ta lắc đầu, chúng tôi cũng đang thắc mắc, đối chiếu với ảnh thì người trên ảnh không giống với người trong phòng hôm đó.

Nói tới đây, anh ta ngưng bặt, có lẽ cảm thấy mình đã tiết lộ quá nhiều. Tôi cũng không gặng hỏi, tối qua để anh ta đợi, nên tôi cũng tạm đợi anh ta đến sáng. Bèn kể tiếp.

8
Tàn nhẫn

Lòng bàn tay tôi đầm đìa mồ hôi, ban nãy y đến gần, tôi còn tưởng y lại tấn công đột ngột, cơ thể căng lên đề phòng. Đợi y rời khỏi, tôi mới bắt đầu nghi ngẫm. Ngôi nhà không có vấn đề, vậy gọi chúng tôi tới đây làm gì?

Hứa Truyền Tường cũng nghe thấy đoạn đối thoại, bèn gặng hỏi. Nhưng tôi chẳng còn bụng dạ nào giải thích, hấp tấp đuổi theo giữ tên kia lại, thắc mắc, không có vấn đề thì tại sao phải có người chết?

Vừa dứt lời tôi đã hối hận, vì sốt ruột nên tôi nói khá to, e rằng những người khác đều nghe thấy cả rồi. Đã vậy thì chẳng thèm giấu giếm nữa, bèn hỏi tiếp, tại sao anh lại cho tôi biết những điều này?

Tên kia vốn đã đi tới cầu thang, nghe thế bèn quay lại, túm áo tôi kéo xuống dưới tầng, thấp giọng chửi, ngu à, anh không muốn sống nữa sao, họ đang muốn biến ngôi nhà thành nhà ma! Đám kia thảy đều biết rõ, nên đang âm thầm chọn một người để hạ thủ, anh lại chủ động giơ tay xin chết!

Tôi thót tim, xong rồi, hóa ra mình đã bị người ta nhắm trúng. Nhưng nghĩ lại thì thấy không đúng, nếu muốn giết một người sống, dùng vũ lực có phải hơn không, nên tôi lại gặng hỏi, những người kia định hạ thủ bằng cách nào?

Tên kia khinh khỉnh nhả ra hai chữ, đè chết.

Tôi bỗng liên tưởng đến một cảnh tượng lạ lùng, suýt nữa thì phì cười: Những người trong phòng xếp chồng lên nhau như bánh nướng áp cháo, tôi bị đè ở dưới cùng.

Nhưng trông dáng vẻ nghiêm túc của y, tôi đành nghiêm nghị theo, kêu y giải thích kĩ hơn, vì tôi nghe không hiểu. Y nhìn ra cầu thang rồi nói,

hiện tại những người trong nhà này đều đang cõng một thứ trên lưng, lát nữa tới giờ, những thứ ấy sẽ đổ dồn vào lưng một người.

Theo bản năng, tôi nhìn lên vai nhưng chẳng thấy gì. Có điều y nói vậy, tôi cũng đoán ra, vật kia không thể nhìn thấy bằng mắt thường, nếu không tôi đã phát hiện ra. Tôi đưa tay sờ lưng, thấy lành lạnh, không biết có phải do vừa toát mồ hôi lạnh không.

Tôi bắt đầu sợ hãi, song nghĩ một lúc lại cảm thấy tên này có cách giải quyết, dù y nói thật hay đùa, tôi thà tin là thật còn hơn, bèn hỏi, có phải anh biết cách giải quyết không? Nếu không thứ ở trên lưng anh phải làm sao?

Y bật cười hả hê rồi bảo, trong nhà có tám người, đồng thời cũng có tám thứ, nhưng trên lưng y không có. Dứt lời, y chỉ vào tôi, lưng anh đang có tận hai thứ!

Nếu không phải vì Hứa Truyền Tường đang ở trên gác, e rằng tôi đã đập cho y một trận. Tôi liều mạng đã đành, nhưng ông ta là do tôi dẫn tới, lỡ như bị hại chết thì tôi bất nhân quá. Cho nên, tôi vẫn khách sáo hỏi y liệu có thể chỉ bảo cho tôi đôi chút được không. Sợ y không đồng ý, tôi còn hứa hẹn, xong việc sẽ cảm tạ thật hậu hĩnh.

Y thản nhiên đáp, bạn anh chẳng phải đã chỉ cho anh rồi sao?

Giờ tôi mới hiểu ý Tần Nhất Hằng, hắn muốn tôi tàn nhẫn nghĩa là ra tay trước để chiếm được lợi thế sao? Hắn rất hiểu dù lăn lộn ngoài đời bấy nhiêu năm, tôi vẫn hay mềm lòng. Nhưng xuống tay hại người thì cũng phải biết bắt đầu từ đâu mới được chứ. Tôi định hỏi tiếp nhưng chưa kịp mở miệng, bỗng nghe thấy Hứa Truyền Tường hô to trên lầu, Giang Thước mau lên đây! Kẻ đi cùng cậu xuống dưới không phải người đâu! Hắn ta muốn tìm thế thân! Hắn ta muốn tìm thế thân đấy!

Đầu tôi ong lên, theo bản năng hấp tấp lùi lại né thật xa. Mẹ nó, đây là tà vật sao?

Dưới tầng một hiện chỉ có hai chúng tôi, xung quanh trống trải tối thui, vốn đã khiến người ta bất an, nghĩ tới lời y vừa nói, quả thật không bình thường chút nào. Tôi liên tục thụt lùi, tới khi lưng đụng phải tay vịn cầu thang mới dừng chân, quay người định chạy lên gác. Tên kia cũng không đuổi theo, chỉ đứng sau lưng tôi nói một câu, anh cứ lên đi, xem xem ai đang muốn tìm thế thân.

Tôi khựng lại, đứng như trời trồng giữa cầu thang, lên không được mà xuống cũng chẳng xong. Kinh qua bao ngôi nhà ma, tôi cảm thấy tiến bộ lớn nhất của mình không phải lá gan to ra mà là càng lúc càng bình tĩnh trước tình cảnh hoảng loạn. Tôi gắng tư duy thật nhanh, tên này tuy nói năng quỷ dị nhưng ban nãy giằng co tôi từng chạm vào người y, thấy có vẻ không giống tà vật.

Huống hồ sau khi Hứa Truyền Tường hét lên, trên gác cũng không có động tĩnh gì nữa, thật đáng ngờ. Tên kia thấy tôi dừng lại, tiếp tục bồi thêm một câu, đã hiểu vì sao bạn anh nói phải tàn nhẫn chưa? Nếu anh không tàn nhẫn, người khác sẽ tàn nhẫn với anh.

Tôi càng thêm do dự, bèn cân nhắc đôi chút. Nếu y nói thật thì người dễ đối phó nhất trong nhà chính là tôi. Cũng có khả năng Hứa Truyền Tường muốn hãm hại tôi để giữ thân lắm. Quan hệ giữa hai chúng tôi tuy không phải người thuê kẻ mướn, nhưng cũng chỉ được xây dựng dựa trên đồng tiền.

Tôi lại lắng tai nghe tiếp, trên gác vẫn im lặng đến dị thường, rất có thể Hứa Truyền Tường đã bị kẻ khác khống chế. Tôi đành quay trở lại nhưng luôn đi cách tên kia hai bước.

Y cũng không thèm để ý, thò tay vào ngực áo móc ra một thứ đưa lên miệng thổi hai hơi. Xung quanh tối đen như mực nên tôi không nhìn rõ, chỉ biết thứ đó không lớn, trông như lọ thuốc hít. Thổi xong, y lúi húi mở nó, như muốn thả vật bên trong ra.

Tôi tò mò bước lại nhìn, nhưng vẫn chỉ thấy lờ mờ, bèn mở điện thoại ra soi, chẳng buồn xin phép y. Dưới đất là một vật sống, có vẻ là một con côn trùng như châu chấu hoặc dế mèn, nhưng lớn hơn cỡ bình thường. Nó bò qua bò lại một lúc trên đất rồi bất động, không biết có phải do phản ứng với ánh sáng không.

Tên kia ngồi thụp xuống, bảo tôi giờ chưa phải lúc nên không thể lên trên, khi nào thấy nó nhảy lên gác, chúng ta mới được lên. Bây giờ nghe giọng nói của y, tôi không thấy khó chịu nữa, bèn gật đầu hỏi, thứ này để làm gì?

Y ra dấu im lặng, nhắc tôi không được thở về phía con côn trùng, nói rằng có giải thích thì tôi cũng chẳng hiểu, nhưng nếu tôi đã lựa chọn tin y

thì phải nghe theo, bằng không cứ việc lên gác tìm cái chết, y cũng không cản.

Tôi rất lo cho Hứa Truyền Tường, nhưng y đã nói tới nước này, tuy tôi không nỡ cũng đành cắn răng chấp thuận, được.

Ngôi nhà yên tĩnh như thể chỉ có hai chúng tôi, y cố nói thật khẽ, tôi cũng không dám lớn tiếng. Hai người chăm chú nhìn con côn trùng kêu ra rả một lúc lâu. Trong lúc chờ đợi, tôi bèn tranh thủ hỏi y có phải cần gặp ai đó ở đây không, mảnh giấy kia tại sao lại đưa nhầm.

Y bèn đáp bằng giọng gợi đòn, anh ngớ ngẩn à?

Chẳng phải tôi đã nói bọn họ cố tình đưa nhầm đấy sao? Họ muốn tôi biết hôm nay anh cũng có mặt, để tôi giết anh! Nếu không phải tôi đã gặp người kia thì anh chết từ đời tám hoánh rồi!

Nghe y nói, tôi bất giác lùi lại thầm nhủ, sư bố nó, tên này nào giống người trong nghề, nhưng nghĩ lại thì từ khi vào nhà, hình như y chỉ trò chuyện với một mình tôi, không thấy gặp ai khác. Tôi tò mò nhưng không dám hỏi tiếp. Trước mắt, chẳng cần biết là thật hay là giả, tôi cũng phải trông cậy vào y. Chờ đợi sốt cả ruột, tôi rất muốn hút thuốc, nhưng lại lo khói thuốc sẽ phả vào con côn trùng nên đành nhịn.

Đợi chừng mười phút, con côn trùng bỗng động đậy rồi tung mình nhảy đi khá xa, tôi vừa lơ đãng, nó đã vọt đến chân cầu thang. Tên kia thấy vậy liền kéo tôi đuổi theo.

Tôi theo sau y đi lên gác. Vừa tới nơi, giơ điện thoại quét một vòng, tôi đã kinh ngạc tới mức suýt lăn xuống dưới. Trên sàn nhà đầu cầu thang tầng hai, quần áo vương vãi tứ tung nhưng không thấy một ai. Chẳng biết ban nãy đã xảy ra chuyện gì, cũng không nghe thấy động tĩnh, chẳng lẽ nhóm người này đã lặng lẽ lột sạch quần áo?

Tên kia không dừng lại, tiếp tục theo con côn trùng chạy vào trong. Theo những gì tôi nhớ về ngôi nhà kia, có vẻ đây là phòng ngủ chính. Tôi chạy vào, giơ điện thoại chiếu sáng một lượt, mắt hơi mờ đi. Định thần nhìn kĩ mới thấy, ba mặt tường trong phòng đều treo những tấm gương lớn choán hết tường. Thấy bóng mình trong gương, tôi còn tưởng là ai vọt tới, giật nảy mình.

Tôi buột miệng ồ lên, nào ngờ tên kia đang đi trước bỗng quay lại đạp một cái khiến tôi ngã nhào ra ngoài, thét lên đau đớn. Nhẫn nhịn cả tối, tôi

đã cáu điên, liền bật dậy định liều mạng với y. Ai ngờ y đứng trong phòng quát, đừng nhìn vào gương, nếu trông thấy thứ trên lưng mình là toi đời!

Nghe y gầm lên, tôi không dám động đậy. Tuy đã ở ngoài cửa nhưng tôi vẫn nhìn thấy chiếc gương trong phòng. Theo phản xạ, tôi liếc vào trong, tim bỗng lạnh ngắt. Điện thoại đã rơi mất, nhưng trong ánh sáng lờ mờ, tôi thoáng thấy sau vai hình như có một cái đầu!

Mặc dù thường trông thấy tà vật nhưng tôi vẫn không chịu nổi, lảo đảo chạy được hai bước liền vung nắm tay ra sau lưng. Không chạm phải thứ gì! Tên kia cũng từ bên trong ra chạy, đấm vào mặt tôi, chẳng phải tôi đã bảo anh không được soi gương sao? Đoạn đấm tôi thêm cái nữa.

Tôi vốn đã hơi choáng váng, lại ăn hai cú đấm chảy cả máu mũi, nước mắt ròng ròng, muốn đánh lại nhưng chẳng nhìn rõ y đang ở đâu. Sau khi đấm tôi hai cái, y lao thẳng xuống dưới. Tới khi tôi lấy lại phản ứng, định đánh trả thì y đã xuống đến tầng một.

Cả đời, trừ cha tôi ra, lần đầu tiên có kẻ dám đánh tôi như vậy. Tôi liều mạng đuổi theo, cả bậc cầu thang cũng chẳng thèm nhìn. Tôi chạy ra ngoài thì thấy tên kia đang đứng giữa sân, quay lưng lại. Tuy nhiên, tôi giật nảy mình, không dám nhào tới nữa.

Bởi tôi nhìn thấy một chuyện còn quái dị hơn: vài người đang trần truồng nằm ngổn ngang giữa sân, chính là những người tới đây cùng chúng tôi. Tất cả đều bất động, chẳng biết đã chết hay bị ngất.

Tôi vô cùng kinh hãi, sao bọn họ chạy được xuống dưới này?

Tôi đưa tay quệt máu trên mặt, sau đó châm một điếu thuốc. Nếu đã quyết liều mạng thì đánh úp hay không cũng chẳng khác gì, chỉ cần chú ý tên kia là được. Tôi vỗ vỗ trán, bắt đầu đưa mắt tìm Hứa Truyền Tường. Tiếc là có vài người nằm sấp nên tôi không nhìn thấy mặt.

Nghĩ một lúc, tôi đoán có thể những người này nhảy từ cửa sổ xuống, bằng không tôi và tên kia vẫn luôn canh ở cầu thang, không thể không nhìn thấy. Kì lạ là dù nhảy xuống cũng phải nghe thấy động tĩnh, sao họ có thể tiếp đất không một tiếng động?

Trong lúc tôi còn đang suy nghĩ, tên kia đá mấy người trên mặt đất rồi phá lên cười. Tiếng cười của y gần giống nhân vật phản diện trong các phim điện ảnh Hồng Kông ngày xưa, tôi chưa từng thấy người bình thường nào cười như vậy.

Y quay người lại hét bảo tôi, lần này thật thú vị, vốn chỉ cần chết một người mà giờ lại chết nhiều như vậy, để xem họ xử lý thế nào!

Nghe y nói, tim tôi đập thình thịch. Sự việc quả thật quá đáng sợ, e rằng nếu điều tra thì tôi và tên kia khó tránh khỏi liên lụy. Cùng đi vào với nhau, tại sao chỉ hai chúng tôi là yên ổn? Tôi bước tới chỗ người nằm gần mình nhất, thử lật ra, quả nhiên người đó không hề có phản ứng.

Ban nãy khi ngã, điện thoại của tôi đã rơi mất, may là đang ở ngoại ô, lại thêm trăng đêm nay sáng tỏ nên tầm nhìn hiện tại cũng tàm tạm. Tôi tranh thủ ánh trăng để kiểm tra, nhưng lạ một điều là thân thể người này không hề có vết thương. Tuy căn biệt thự xây hơi cao nhưng muốn nhảy từ tầng hai xuống mà chết cũng không phải chuyện đơn giản.

Tôi đếm thử, tổng cộng có năm thi thể, vẫn thiếu một người. Lẽ nào một người bị thương được tài xế đưa đi rồi? Tôi nhìn về chỗ đỗ xe ban nãy, thấy đã trống trơn.

Trông tôi đếm người, tên kia bỗng hừ một tiếng, nói, anh không cần tìm đâu, lát nữa gã tay sai kia sẽ tìm anh thôi. Dứt lời, y lại hỏi tôi, có biết thế nào gọi là "long sinh cửu tử" không?

Tôi vốn định phớt lờ, nhưng vừa nghe tới cửu tử, bất giác lại ngẩng lên. Đúng như tôi suy đoán, y quả nhiên biết trận cửu tử, nhưng tôi vẫn chưa trả lời.

Y tiếp, ngôi nhà vốn chỉ là nơi thử nghiệm, ném chín người vào đây để hại một người, sau đó những người kia sẽ dựa vào người này để triệt tiêu một trận pháp.

Nghe tới đây, tôi không nhịn được ngắt lời y. Tôi nghĩ y vốn không hiểu rõ nội tình, chỉ dựa vào mấy lời đồn thổi để khoe khoang, bèn hỏi ngay cả phép cộng trừ trong phạm vi mười anh cũng không thạo à, chẳng phải chỉ có tám người đi vào đây thôi sao?

Y cười khà khà, chỉ vào tôi rồi nói, riêng anh được tính là hai người!

Tôi sửng sốt, liên tưởng tới hai thứ trên lưng mà y từng nói, bèn hỏi y có ý gì. Y vênh mặt, không chịu mở miệng. Tôi cân nhắc một lúc, cảm thấy nên tiết lộ chút ít để dụ y, bèn hỏi, trận đồ anh nói đến có phải là "cửu tử trấn long" không?

Câu hỏi của tôi quả nhiên có tác dụng, y ngồi thụp xuống, khinh khỉnh bảo, bây giờ còn chẳng tìm thấy chân long thì trấn cái quái gì! Bọn họ

muốn dùng trận pháp để tìm chân long!

Nghe vậy tôi mới vỡ lẽ. Xem ra sau khi tôi và Tần Nhất Hằng phá bỏ trận pháp, thứ bị trấn áp đã chạy mất, bây giờ những người này đang liều mạng tìm kiếm nó. Chẳng trách ngôi nhà giống hệt căn lần trước, không ngờ chỉ là nơi thử nghiệm. Sau khi luyện tập thành thục ở đây, tìm được cách làm mới tới ngôi nhà kia để áp dụng. Tôi quay lại nhìn căn biệt thự, càng khẳng định suy đoán của mình là chính xác.

Chỉ là hiện tại tôi không biết phải xử lý thế nào. Nếu báo cảnh sát, dù tôi không bị tình nghi thì cũng làm chậm trễ mọi việc. Nhưng nếu cứ thế đi khỏi đây, về sau sớm muộn gì cũng sẽ bị điều tra ra.

Trấn tỉnh suy xét hồi lâu, tôi đã từ bỏ ý định liều mạng với tên này, tính rằng cứ tìm được Hứa Truyền Tường rồi hẵng nói tiếp. Tôi bèn hỏi y, người đi cùng tôi đâu? Làm sao anh biết ông ta sẽ tới tìm tôi?

Y hừ một tiếng rồi vặn lại, có biết những cái gương trên kia để làm gì không? Không phải gương bình thường đâu.

Tôi cũng am hiểu đôi chút về gương, trước đây khi làm việc với Tần Nhất Hằng, thi thoảng lại dùng đến nó, đơn giản chỉ có tác dụng xung sát, trừ tà. Hiện nay, nhiều gia đình vẫn có thói quen treo một chiếc gương bên ngoài cửa sổ hoặc cửa lớn. Tôi bèn nói qua những điều mình biết với y.

Ai ngờ nghe xong, y lại cười nói, anh còn sống đến giờ chứng tỏ mạng rất lớn. Đoạn chỉ tay lên trên lầu, gương có tác dụng trừ tà, không sai, nhưng căn phòng kia lại đặt gương đối nhau, mục đích chính là để anh xem xem sau lưng mình có thứ gì. Đêm hôm khuya khoắt, âm thịnh dương suy, soi gương rất dễ trúng tà. Những người này chắc chắn đã vào phòng, phát hiện được điều gì đáng sợ, hơn nữa, bây giờ thứ kia đã ra ngoài rồi, bằng không con dế của tôi không thể đưa anh tới căn phòng được. Gã tay sai của anh e là đang ở cùng với thứ đó!

Nghe y nói, tôi lấy làm khó hiểu. Những người này đáng ra đều hiểu huyền thuật, chẳng lẽ trên lưng mình có gì mà cũng không tự biết? Huống hồ, vừa nãy không hề nghe thấy tiếng xô xát, dù có nhìn thấy ma quỷ đáng sợ, bọn họ cũng phải phản kháng chứ, sao cuối cùng lại cởi hết quần áo ra rồi chết giữa sân?

Tôi bèn hỏi y rốt cuộc thứ trên lưng tôi là gì, tại sao trên lưng tôi lại có những hai cái? Y trầm ngâm hồi lâu rồi hỏi một câu chẳng liên quan, anh

từng đi đò chưa?

Tôi nhìn y chằm chằm. Y ngồi xổm, ánh trăng chiếu không tới mặt, giống như cảm nhận hiện giờ của tôi về y, thâm sâu khó lường. Tại sao y lại biết nhiều đến vậy? Khi ở trong nhà tắm dịch vụ, Tần Nhất Hằng quả thật đã nói rằng cả ngôi nhà đó là một con đò, tới giờ tôi cũng chưa rõ hắn nói vậy nghĩa là gì. Tôi im lặng cân nhắc tìm câu trả lời, không muốn y biết quá nhiều về mình, mặt khác lại muốn tiếp tục mập mờ úp mở.

Y cũng không giục tôi, mà chỉ lôi vật đựng dế ban nãy ra quan sát. Suy đi tính lại, tôi thấy vẫn nên thừa nhận rằng mình từng đi đò, may ra y chịu hé lộ đôi điều. Ai ngờ, tôi vừa định nói, tên kia đã ra dấu im lặng, đoạn trỏ ra sau lưng tôi.

Quay đầu lại, tôi bắt gặp Hứa Truyền Tường trần như nhộng đứng trước cửa biệt thự, không hề nhúc nhích. Thấy ông ta vẫn còn sống, tảng đá trong lòng tôi cuối cùng cũng được buông xuống, bèn cất tiếng gọi.

Nào ngờ, tôi vừa mở miệng, tên kia đã bước tới gõ lên đầu tôi, chửi, mẹ kiếp, anh mù à? Nhìn bóng ông ta đi!

Bị y đánh năm lần bảy lượt, tôi lại nổi điên lên. Nhưng vừa liếc sang bóng Hứa Truyền Tường, lửa giận trong tôi đã tắt ngúm. Bóng ông ta đổ dài trên bức tường bao sau lưng, không ngừng lay động, nhưng thân thể thì bất động.

Không còn thời gian so đo thù mới hận cũ nữa, tôi bèn hỏi y, cái bóng kia chính là thứ đáng sợ mà anh nói đấy sao?

Y nhổ toẹt một bãi nước bọt rồi đáp, quỷ tha ma bắt, còn phải hỏi nữa! Đâu chỉ có một, những thứ khác cũng đã nhập hết lên người ông ta rồi!

Có vẻ y cũng hơi hoàng, giọng nói không còn huênh hoang như trước, căng thẳng nhìn chòng chọc Hứa Truyền Tường. Tôi chợt nhớ đến mảnh giấy của Tần Nhất Hằng, thầm nghĩ, cuối cùng cũng đến rồi, ông đây đâu biết trừ tà, chẳng lẽ phải ra tay giết người thật?

Tôi bèn hỏi tên kia, chẳng lẽ bắt buộc phải giết chết ông ta? Bỏ chạy không được sao?

Y đẩy tôi lên trước rồi nói, giết chết hả? Giờ giết ông ta, tà vật sẽ thoát ra, cả tôi và anh đều đi đời. Trên người ông ta còn có tà vật do người khác dẫn dụ tới đấy! Mẹ nó, IQ của anh thấp vậy. Những người tham gia hoạt động lần này đều phải dẫn dụ một tà vật bám vào người!

Cuối cùng tôi đã hiểu vì sao trên lưng ai cũng có tà vật. Tôi nhìn Hứa Truyền Tường, thấy ông ta vẫn không cử động, lại hỏi tiếp, sao ông ta cứ bất động vậy?

Y vừa trả lời, vừa thả con dế ra, đúng là phí cả con dế của ông, lát nữa khi gã tay sai kia đuổi theo con dế, anh hãy vòng ra phía sau rồi dùng thứ này siết chặt cổ ông ta, nhớ kĩ, không được buông tay, nếu buông tay thì anh chuẩn bị chết luôn đi! Dứt lời, y móc trong túi ra một thứ đưa cho tôi.

Tôi nhận lấy, là một sợi dây thừng, có vẻ giống sợi âm khấu trước đây Tần Nhất Hằng hay dùng. Nhưng trong tình cảnh này, tôi chẳng còn sức đâu mà phân biệt kĩ hơn nữa. Hít một hơi thật sâu, tôi thấy bắp chân mình run rẩy. Hứa Truyền Tường cao hơn tôi một chút, chỉ sợ lát nữa run chân lại không siết được cổ ông ta.

Vừa thả ra, con dế đứng yên tại chỗ giây lát rồi búng mình về phía Hứa Truyền Tường. Dù có ánh trăng nhưng con dế nhảy khá xa nên rất khó tìm, tôi đành mở to mắt nhìn theo. Hứa Truyền Tường hình như cũng thấy nó, khẽ nhúc nhích bước lên. Tôi căng thẳng tới nghẹt thở, nhưng thấy động tác của Hứa Truyền Tường cũng không nhanh nhẹn lắm, tôi mới tự tin hơn.

Quả nhiên, Hứa Truyền Tường bước từng bước về phía con dế. Ông ta đi lại không có gì bất thường, chỉ lạ một điều là bàn tay cứ liên tục cào lên người, hình như đang rất ngứa ngáy. Tôi khom lưng, đợi Hứa Truyền Tường đến gần sẽ nhào lên. Nhưng khi ông ta sắp tới gần con dế, nó đột nhiên búng mình vọt ngược lại.

Sau hai cú nhảy, nó đậu lên vai tôi!

Cảm giác như bị đầu ruồi laser chiếu lên người vậy, tôi định di chuyển, lại sợ Hứa Truyền Tường phát hiện. Nhưng cứ bất động thì khác gì đợi chết!

Tôi cuống cuồng hỏi tên kia, làm sao bây giờ? Y nhắc tôi đứng yên rồi đưa y âm khấu để siết cổ ông ta. Cuối cùng, tôi lại biến thành mồi nhử!

Tôi đang trong tư thế rất chóng mỏi, liền chúm môi thổi nhẹ vào vai, xem có làm con dế sợ mà nhảy đi chỗ khác không. Nhưng vô ích. Ngước mắt lên, Hứa Truyền Tường đang đổi hướng, đi thẳng về phía tôi. Cuối cùng, tôi cũng hiểu cảm giác của lũ thỏ và gà khi bị thả vào chuồng cọp.

Nội tâm tôi đấu tranh dữ dội. Thật ra, nhìn tốc độ của Hứa Truyền Tường, tôi có chạy cũng không sợ bị tóm, chỉ lo bỏ lỡ lần này sẽ không thể cứu được ông ta. Tuy tôi chẳng biết gì về Hứa Truyền Tường nhưng người ở tầm tuổi ấy chắc chắn cũng phải lo toan cho gia đình. Giờ cơ hội cứu người đang ở trước mắt, tôi thực sự động lòng trắc ẩn.

Trong khi tôi cân nhắc, Hứa Truyền Tường càng lúc càng tiến đến gần.

Tôi liếc thấy tên kia đã vòng ra sau lưng Hứa Truyền Tường, vẫn chần chừ chưa ra tay. Lòng tôi nóng như lửa đốt, định giục y mau lên mà không dám hé răng. Lúc này, tôi đã thấy gương mặt Hứa Truyền Tường, khó mà miêu tả thần thái ông ta, chỉ có thể nói là không giống mặt người sống.

Mười mấy giây nữa trôi đi, tên kia cuối cùng cũng lặng lẽ mò lại gần. Đúng lúc ấy, tôi nhác thấy một kẻ đang nằm dưới đất thình lình đứng dậy, đi về hướng này. Tôi không nhịn nổi nữa, nếu tên kia bị đánh lén, tôi cũng chẳng còn đường thoát, vội vàng hét lên, sau lưng anh có người!

Tiếng hét của tôi hình như khiến con dế trên vai giật mình, nhảy sang chỗ khác. Nhưng Hứa Truyền Tường không hề đổi hướng, vẫn đi tiếp về phía tôi!

Nghe thấy tôi hét, tên kia không hề quay đầu dừng lại. Tới khi kẻ phía sau đuổi kịp, y bèn phẩy tay ra hiệu.

Tôi thầm nhủ, toi rồi, đây là một cái bẫy.

Còn trông chờ gì vào y nữa, tôi phải tự cứu lấy mình thôi. Hứa Truyền Tường đã bước tới trước mặt tôi, gần tới mức chỉ cần duỗi tay ra là chạm vào người rồi. Tôi đứng thẳng dậy đạp ông ta một cái, nhân đà chạy thẳng ra ngoài. Nhưng Hứa Truyền Tường khỏe hơn tôi tưởng, ăn một đá, ông ta chỉ hơi lảo đảo rồi lại nhào tới.

Tôi thật hối hận vì đã không học lấy vài miếng võ, theo bản năng nhớ lại mấy chiêu trên phim, định dùng đầu gối huých ông ta. Nhưng trong cơn hoảng loạn, đầu gối tôi nâng lên chưa đủ cao, ngược lại còn khiến cơ thể mất thăng bằng, ngã đập mông xuống đất.

Trong đầu tôi chỉ có một ý nghĩ: chó chết, tiền của mình còn chưa tiêu xong mà!

Hứa Truyền Tường không lao đến bóp cổ tôi như lũ cương thi trong phim, mà ra sức cào lên vai tôi. Ông ta không có móng tay, nhưng dùng đầu ngón tay cào cũng khiến tôi đau nhói.

Nhân cơ hội đó, tôi huých khuỷu tay vào đầu ông ta, miệng chửi tên kia, chó má! Anh dám lừa tôi!

Trận vật lộn này rất giống trên phim, thông thường, nhân vật chính và vai phản diện bắn hết đạn rồi sẽ đánh giáp lá cả. Nhưng chỉ khi thực sự trải qua, tôi mới hiểu được cảm giác bất kì lúc nào cũng có thể bị giết. So với Hứa Truyền Tường, chiều cao, cân nặng của tôi đều thua, đánh nhau cũng không thể chiếm ưu thế, đành gắng gượng giữ thế giằng co mà thôi.

Được vài chục giây, tôi mới nghe tên kia chửi thề một tiếng rồi hét, anh đừng để ông ta làm chảy máu! Ông ta muốn nhập vào người anh đấy!

Tôi vốn đã sức cùng lực kiệt, vừa nghe nói ông ta muốn nhập vào người mình, tay lập tức mềm nhũn. Lưng tôi đau buốt, hẳn là đã bị thương!

Trước tình thế ngàn cân treo sợi tóc, Hứa Truyền Tường không biết bị ai đá một cú thật mạnh, sức lực cũng giảm đi đôi chút.

Tôi thừa dịp đẩy Hứa Truyền Tường ra, chui qua háng ông ta bò chạy. Quay đầu lại, tôi thấy kẻ trần truồng ban nãy đang đá mạnh vào Hứa Truyền Tường. Tôi lồm cồm bò dậy nhưng cũng không tới giúp sức mà lao thẳng về phía tên kia. Tôi đang bừng bừng lửa giận, mất hết lý trí, trong đầu chỉ còn một suy nghĩ: To gan, dám lừa đảo à, tao sẽ lấy mạng mày! Tên kia thấy tôi nhào tới cũng không tránh. Tôi đấm vào mặt y, nhưng cú đấm cũng không mạnh lắm, vì ban nãy tôi đã tiêu hao quá nhiều sức lực.

Bị đấm trúng, y không phản kích mà chửi tôi, chó má, Tần Nhất Hằng đang chết đến nơi, anh còn ở đây so đo với tôi à!

Tôi lặng người, quay đầu nhìn lại, ban nãy không nhận ra, giờ mới thấy người trần truồng vừa xông tới chính là Tần Nhất Hằng! Tuy không nhìn thấy mặt hắn nhưng trông dáng dấp vẫn có thể nhận ra. Tôi ngớ người, sao hắn lại trà trộn vào đây? Lúc trước khi ở trên xe, tuy không tiếp xúc với những người khác nhưng tôi không thể không nhận ra hắn. Lẽ nào Tần Nhất Hằng đã cải trang?

Chẳng kịp phân tích, tôi vội vàng chạy đến giúp Tần Nhất Hằng. Bất kể về tình hay về lý, tôi đều không thể khoanh tay đứng nhìn. Nói là giúp đỡ cho oai, thật ra Tần Nhất Hằng đâu có rơi vào thế yếu. Hắn đang gắng sức tìm cách tròng dây thừng vào cổ Hứa Truyền Tường.

Thấy vậy, tôi lại giở bài cũ, nhào tới lấy thân mình đè lên người ông ta. Nhưng vừa đè lên, tôi đã bị cấn đến suýt hộc máu. Không biết từ lúc nào

lưng Hứa Truyền Tường đã bị đâm một dao. Con dao cắm ngập vào người, chỉ còn nhô chuôi đen ra ngoài. Tôi thất kinh, chẳng lẽ ông ta chết rồi? Con dao do ai đâm? Tần Nhất Hằng?

Không còn thì giờ suy nghĩ, tôi chỉnh lại vị trí rồi tiếp tục liều lĩnh đè lên. Tuy biết Hứa Truyền Tường bị nhập, nhưng giờ xác định ông ta đã chết, áp lực tâm lý cũng khác hẳn. Tôi cố gắng không nghĩ tới chuyện này, tự an ủi rằng đây chỉ là một trận đấu vật thông thường. Giằng co một lúc, Hứa Truyền Tường bất động. Tôi biết, Tần Nhất Hằng đã thành công.

Tôi ngồi dậy, cả người đầm đìa mồ hôi. Tôi nhìn Tần Nhất Hằng rồi lại nhìn tên kia, mãi chẳng nói nên lời. Thật ra không phải tôi không còn sức, mà là chẳng muốn mở miệng. Giống như khi ta tìm đủ mọi cách để tránh vũng nước trên đường, rồi luống cuống lại giẫm cả chân vào, đến lúc ấy thì chẳng vội nhấc chân lên nữa.

Hình như Tần Nhất Hằng cũng mệt rã rời, một lúc sau mới gọi tên kia tới thay, dặn dò vài câu, bảo y dùng âm khấu xử lý những người còn lại, sau đó đứng dậy gọi tôi cùng quay vào nhà.

Tôi nhìn bóng lưng Tần Nhất Hằng, chẳng biết có phải vì hắn không mặc quần áo không mà cảm thấy vô cùng xa lạ. Trở về đại sảnh, tôi đưa cho hắn điếu thuốc. Hắn không nhận, chỉ nhìn tôi một lúc rồi bảo tôi xoay người lại để kiểm tra sau lưng. Vừa nãy tôi quên bẵng, giờ mới cảm thấy lưng đau buốt, không biết đã bị thương tới mức nào.

Xoay người lại, cả hai chúng tôi đều không nói gì. Trong lúc tôi nghi vấn đầy một bụng mà chẳng biết nên bắt đầu từ đâu, Tần Nhất Hằng lên gác mặc quần áo.

Khi hắn đi xuống, tôi mới mở miệng, cậu có bị thương không?

Hắn có vẻ hơi bất ngờ, khẽ lắc đầu rồi nói, tại sao anh không hỏi tôi xuất hiện ở đây vì lý do gì?

Tôi bèn đáp, việc tôi không biết thực sự quá nhiều, giờ có hỏi cũng chẳng xuể, chi bằng cậu thuật lại một lượt từ đầu đến cuối cho tôi thì hơn. Tôi nhấn mạnh bốn chữ từ đầu đến cuối, bởi bản thân cũng hi vọng lần này hắn sẽ không giấu giếm mình điều gì nữa. Nói xong, tôi ngồi bệt xuống đất, đợi Tần Nhất Hằng cất lời.

Hắn chuẩn bị một lúc rồi cũng ngồi xuống, câu đầu tiên chính là, tôi không cố ý lừa anh điều gì, chỉ là bên trong có nhiều lắt léo nên chưa muốn

giải thích rõ.

Sau đó, Tần Nhất Hằng bảo tôi, sở dĩ hắn tới đây là vì được người ngoài kia thông báo, y tên Bạch Khai. Ai ngờ tôi cũng có mặt.

Hắn nói dối mà không kịp nghĩ, ngay cả việc viết giấy gửi cho tôi cũng quên rồi sao? Tôi bèn hỏi lại, tên kia là bạn cậu à? Cậu còn viết giấy gửi cho tôi cơ mà, sao lại nói là không biết tôi tới?

Tần Nhất Hằng sửng sốt, hỏi, tôi viết giấy cho anh sao? Viết gì cơ?

Thấy hắn giả ngốc, tôi nghĩ không cần thiết phải nói chuyện nữa. Thật lòng tôi hơi buồn, cùng vào sinh ra tử đã lâu, cuối cùng vẫn không thể thành thật với nhau. Tôi đứng dậy, giơ ngón tay cái về phía hắn rồi đi ra ngoài. Tần Nhất Hằng sực hiểu, vội bảo tôi ngồi xuống để nghe giải thích.

Tôi không ngồi xuống, nhưng cũng không đi tiếp, bụng bảo dạ, nếu hắn còn nói dối thêm câu nào, tôi sẽ không coi hắn là bạn nữa.

Hắn chậm rãi thuật lại. Bạch Khai là người hắn quen biết gần đây, y cũng bị người ta gửi tới nhà một cái tủ quần áo. Hai người bọn họ vô tình liên lạc với nhau khi cùng điều tra về cái tủ.

Sau này, vì phát hiện hành tung của chúng tôi bị kẻ khác theo dõi nên Tần Nhất Hằng và Bạch Khai mới bàn bạc rằng, hắn cùng tôi ở ngoài sáng, Bạch Khai ở trong tối, như vậy có thể phối hợp với nhau, cũng tiện điều tra hơn. Thoạt đầu rất thuận lợi, nhưng sau đó lại xảy ra một vài tai nạn, đây cũng là nguyên nhân hắn không cho tôi biết về Bạch Khai.

Nghe Tần Nhất Hằng nói, tôi lại nhớ tư thế đứng dậy của Bạch Khai giống Lưu thọt giả mạo. Nhưng theo lời hắn, hình như hai người quen biết nhau sau khi vụ việc đó xảy ra. Tôi bèn gặng hỏi, song Tần Nhất Hằng chỉ ậm ừ, nhìn ra cửa không trả lời, hình như không tiện nói.

Tôi đành hỏi tiếp, tai nạn mà cậu nói là gì?

Tần Nhất Hằng thở dài, tôi đã sử dụng "âm khấu".

Ban đầu tôi không hiểu ý, bởi đã tận mắt chứng kiến hắn sử dụng nó những hai lần, sau đó hắn mới nói rõ, ý hắn là sử dụng cho chính mình.

Trước đây, Tần Nhất Hằng từng bảo tôi rằng âm khấu đòi người. Tuy không biết hắn thao tác thế nào, liệu có giống treo cổ không, nhưng tôi hiểu rõ hậu quả sẽ là hồn lìa khỏi xác.

Có thể rất nhiều người từng nghe đồn về việc linh hồn thoát xác, ban đầu tôi cũng tò mò, hơn nữa thường tiếp xúc với những thứ này nên có lần đòi Tần Nhất Hằng giải thích.

Hắn nói, hiếm khi một cá thể có khả năng tự khống chế việc linh hồn rời khỏi xác, chưa kể việc đó khá nhiều rủi ro, dễ gặp phải bất trắc. Theo truyền thuyết, nếu xui xẻo sẽ bị thứ khác nhập vào hoặc đụng phải một thứ rất lợi hại, cuối cùng, linh hồn không thể trở lại thân xác, thần trí cũng khó mà hồi phục. Cho nên, khi tiến hành phải có nhiều người cùng tham gia, ở bên cạnh bảo vệ và hỗ trợ.

Có rất nhiều mục đích khiến hồn lìa khỏi xác, nói ra thì vô cùng kì quặc. Trong truyền thuyết, một số sĩ tử đi thi muốn ăn gian, bí quá hóa liều cũng không ngại dùng tới chiêu này. Nhiều thầy mo khi khám bệnh còn không đụng vào người bệnh, sau khi khiến linh hồn thoát xác, họ mới ra tay chữa bệnh từ linh hồn, có thể trị tận gốc nhiều căn bệnh nan y. Dĩ nhiên, đây đều chỉ là đồn đại, không ai kiểm chứng được.

Nhưng trường hợp hồn lìa khỏi xác trong vô thức lại rất phổ biến, khá nhiều người trải qua ca mổ nguy hiểm tới tính mạng đều có trải nghiệm này. Khi được cấp cứu, có khi họ bỗng dưng nhìn thấy thể xác mình. Lúc đó, dương khí trên người vô cùng yếu nên hồn vía mới thoát ra, nếu trút hơi thở cuối cùng, người ta sẽ chết. Hơi thở cuối cùng chính là gốc rễ của dương khí, chưa chắc đã thở từ mũi mà có thể là xì hơi từ hậu môn, thậm chí chỉ nấc một cái rồi qua đời, mỗi người một khác.

Ngoài ra, trong cuộc sống hằng ngày, rất nhiều người từng trải qua trường hợp thế này, đang ngủ mê man, không tỉnh táo, chợt cảm thấy mình đang ở trên cao rơi xuống rồi giật mình tỉnh dậy. Tần Nhất Hằng nói, đây chính là biểu hiện của việc linh hồn thoát ra ngoài. Nhưng vì dương khí còn mạnh nên linh hồn chưa đi xa đã bị lôi lại, gây ra cảm giác như rơi từ trên cao xuống.

Bỗng nhiên tôi nhớ lại rất nhiều điều, đều do hắn giải thích khi hai chúng tôi mới vào nghề, loáng một cái đã đến bây giờ, chúng tôi lại rơi vào cảnh dối gạt nhau khiến tôi không khỏi cảm khái.

Tôi châm một điếu thuốc, hỏi Tần Nhất Hằng, linh hồn của cậu từng lìa khỏi xác sao?

Hắn đáp, đúng vậy, tôi đã trông thấy rất nhiều thứ mà chỉ linh hồn mới nhìn được.

Từ khi vào nghề, tôi cũng thường suy đoán xem thế giới trong con mắt ma quỷ rốt cuộc có gì khác so với người thường, nghe hắn nói vậy, tôi đâm ra căng thẳng, vội hỏi, cậu nhìn thấy gì?

Tôi nhìn thấy nguồn gốc của những cái tủ quần áo kia, Tần Nhất Hằng ngẩng lên nói, để đảm bảo an toàn, tôi đã tự nhốt mình vào tủ rồi thoát xác, nếu không rất có khả năng linh hồn không trở về cơ thể được.

Tim tôi bắt đầu đập mạnh, hỏi tiếp, mấy cái tủ đó có nguồn gốc thế nào?

Tần Nhất Hằng nhìn vào mắt tôi, nhả ra hai chữ, con đò.

Điếu thuốc trong tay đã cháy hết, tôi lại châm tiếp một điếu khác. Ban đầu, tôi còn nghĩ là đám tủ đó được tìm ra từ nhà tắm dịch vụ kia, nhưng lại cảm thấy không đúng lắm.

Con đò nào? Giọng tôi hơi gấp gáp, bởi đã đoán ra chân tướng.

Là con đò thật ấy. Tần Nhất Hằng trầm giọng xuống, giờ tôi sẽ giải thích, dù anh không tin, thì đây cũng là đáp án duy nhất tôi có thể đưa ra.

Hắn bảo tôi đưa một điếu thuốc. Nhìn hắn hút thuốc, tôi mới có cảm giác con người quen thuộc với mình trước đây trở về.

Tôi lại ngồi xuống, khẽ gật đầu. Tần Nhất Hằng lên tiếng, để tiết kiệm thời gian, tôi sẽ đi thẳng vào phần mấu chốt nhất. Tủ quần áo chắn được ánh sáng, đóng cửa lại, bên trong sẽ tối đen như mực. Sau khi sử dụng âm khấu, tôi không cảm nhận được gì cả, cứ ngỡ là thất bại rồi, vì dù sao đây cũng là lần đầu tiên tôi thử thoát xác. Đợi một lúc, tôi chợt phát hiện cái tủ bắt đầu rung chuyển.

Lần suất rung rất nhẹ, giống như đang nằm trong một cái nôi. Tôi lấy làm lạ, muốn mở cửa ra xem thì phát hiện mình không sao cử động được nữa. Bất kể giãy giụa thế nào, cơ thể cũng không nhúc nhích. Tôi biết nhất định đã xảy ra trục trặc, chỉ chưa rõ là trục trặc gì mà thôi.

Tủ quần áo vẫn rung lên khe khẽ, cảm giác này thật chẳng hay ho gì. Tôi cố gắng cảm nhận kĩ hơn, thấy gần giống như đang ở trên một con đò vậy. Tuy nhiên, mắt và tai tôi không thể tìm kiếm được bất cứ thông tin nào, đành cố gắng cảm nhận. Tôi đoán đây là lối thoát duy nhất của mình vào thời điểm đó.

Không bao lâu, cái tủ bắt đầu rung mạnh hơn, thậm chí còn cảm nhận được một vài rung động khác. Tôi nghĩ là tiếng bước chân nhưng vẫn không nghe thấy bất cứ âm thanh gì, đành cố ép bản thân bình tĩnh để cảm nhận tiếp.

Bước chân bên ngoài tủ vẫn không dừng lại, thậm chí càng lúc càng gấp gáp. Tôi nghĩ, nếu nghe được nhất định sẽ thấy bên ngoài rất ồn ào. Tôi thử hét lên vài lần nhưng không phát ra tiếng.

Sau đó, tôi bắt đầu hoài nghi, rốt cuộc mình đang ở đâu, trong tình cảnh nào. Nhưng đại não dần mất đi sự tỉnh táo, trở nên mê man, khiến tôi không thể tiếp tục suy nghĩ. Cuối cùng, tôi chỉ biết cái tủ lắc mạnh dần, chấn động từ bên ngoài dữ dội hơn, đầu óc tôi thành ra mụ mẫm.

Tần Nhất Hằng lại xin tôi một điếu thuốc, hình như hồi ức này khiến hắn khó chịu.

Tôi nghe hắn kể mà còn thấp thỏm hơn cả tự mình trải nghiệm, bèn hỏi, sau đó thì sao? Cậu tỉnh lại từ đâu? Có vẻ đây mới là mấu chốt của sự việc.

Tần Nhất Hằng day day thái dương đáp, tôi vẫn tỉnh dậy trong tủ quần áo. Anh nghe tôi kể hết đã. Sắc mặt Tần Nhất Hằng vô cùng mệt mỏi, hắn ngả người xuống nửa nằm nửa ngồi, nói tiếp, khi ý thức bắt đầu mơ hồ, tôi cảm thấy sự việc có vẻ rất tệ, nhưng lại không muốn chết một cách lãng nhách, liền nghĩ tới việc thử để lại chút manh mối, ghi chép tất cả những gì mình cảm nhận được. Tôi cố gắng nghĩ rằng "mình phải kháng cự", bởi chỉ có thể dừng ở mức "nghĩ" mà thôi, bản thân cũng không khống chế nổi tứ chi nữa.

Cậu thành công không? Tôi không nhịn được chen vào.

Tần Nhất Hằng khẽ lắc đầu, nhưng tôi có thể làm rõ một chuyện, tình hình của tôi lúc đó không phải tứ chi không còn cảm nhận được, nếu không đã không thể nhận ra rung động của bước chân rồi. Hắn ngẩng lên nhìn tôi rồi tiếp, có lẽ tôi đã bị đúc khuôn trong đó.

Tôi trợn tròn mắt, đúc khuôn rõ ràng không phải tính từ. Tôi quên cả chớp mắt, vội truy hỏi, có phải ý cậu là tủ quần áo giống như một cái khuôn, được đổ chất lỏng vào để định hình thành vật thể rắn?

Tần Nhất Hằng khẽ gật đầu, đúng vậy, nhưng tôi không nhận ra là chất lỏng gì, có thể là băng, cũng có thể là kim loại, tôi thực sự không rõ.

Sau đó thì sao?

Khi phát hiện ra cảnh ngộ của mình, tôi cũng thấy kì lạ. Nhưng ngoài việc nhắc mình tỉnh táo ra, tôi chẳng còn cách nào khác. Có thể vì tôi may mắn, cũng có thể không. Đúng lúc sắp mất ý thức, tôi bỗng cảm thấy tủ quần áo đổ xuống, đồng thời bắt đầu nhận ra tình hình bên ngoài có vẻ không giống đi lại thông thường, mà là đang đánh nhau. Tần Nhất Hằng ngồi dậy, hít một hơi thật sâu rồi nói tiếp, cái tủ vẫn rung lắc, nhưng tần suất đã thay đổi. Lúc đó tôi không để ý kĩ, về sau mới phát hiện, hình như nó đã bị khiêng lên.

Chẳng lẽ có người lên đò cướp tủ? Tôi không hiểu, lại hỏi hắn thêm câu nữa, ở cõi âm?

Tôi thực sự không nghĩ tới đáp án này, thà hắn giải thích rằng cái tủ được tìm thấy trong kim tự tháp còn đáng tin hơn.

Tần Nhất Hằng cũng tỏ vẻ nghi hoặc, chậm rãi tiếp, tôi không thể khẳng định được, nhưng tai nạn bắt đầu vào chính thời khắc đó.

Khi cái tủ rung lên lần nữa, tôi vẫn đang hôn mê, tỉnh lại đã là gần bốn mươi tám giờ sau. Bấy giờ, tôi co quắp trong góc tủ với một tư thế rất khó coi, cánh tay và chân tê cứng, hồi lâu sau mới có cảm giác trở lại. Cửa tủ mở toang, cả căn phòng sáng trưng. Tôi phải đợi một lúc lâu mới xác định được không phải mình đang nằm mơ. Sau đó, tôi kiểm tra từng góc tủ, không tìm thấy dấu vết mới nào. Nhưng mà... Tần Nhất Hằng ngồi ngay ngắn lại, nói, trên âm khấu thiếu mất một vết máu, xem chừng có một thứ đã bám theo tôi về. Tất cả những việc tôi thấy đều là kí ức của thứ này.

Tôi nghe xong bỗng cảm thấy da đầu tê dại, khỏi cần đoán nữa, đây chính là tai nạn mà Tần Nhất Hằng nói đến. Chuyện sao giống phim khoa học viễn tưởng quá vậy! Tôi liền hỏi, việc này liên quan gì đến Bạch Khai? Hình như cậu đang vòng vo đấy.

Tần Nhất Hằng chưa kịp đáp, Bạch Khai đã bước vào, ngang nhiên trả âm khấu cho hắn rồi nói, những người bên ngoài đều đã xử lý xong, trong chốc lát sẽ không tỉnh lại đâu, tuy tôi chẳng biết ai vào ai, song có vẻ họ vẫn còn sống.

Lúc này, tôi mới sực nhớ đến Hứa Truyền Tường, vội vàng hỏi, vậy ai đã giết Hứa Truyền Tường?

Cả hai đều không trả lời. Tôi nghĩ bụng, không phải định giá họa cho tôi đấy chứ? Tôi đang định chửi bậy, tên Bạch Khai kia đã đáp, anh ngơ

thật, ngay cả việc tay sai của mình tự sát còn không nhìn ra, có biết thế nào là ma quỷ đoạt xác không? Sau khi giằng co qua lại, kết quả chẳng ai chiếm được hết!

Tôi không phản bác, lòng tràn đầy bi thương, nhưng nhiều hơn cả là tự trách. Hứa Truyền Tường nói thế nào cũng là do tôi gián tiếp hại chết, ông ta lặn lội từ xa theo tôi đến đây, tôi thực sự không biết sau khi trở về sẽ giải quyết chuyện này thế nào. Tôi không biết gia cảnh của ông ta, cũng không biết làm sao để đối mặt với người nhà ông ta, dù có đưa cho họ chút tiền, thì cũng làm sao bù đắp nổi mạng người?

Cả ba đều lặng thinh. Tôi không biết hai bọn họ nghĩ sao, còn tôi đang chân thành mặc niệm cho Hứa Truyền Tường. Ngẩng đầu lên, tôi sực nhớ Bạch Khai nói trên lưng tôi có hai tà vật, không biết có nguy hiểm gì không, liền hỏi y, thứ trên lưng tôi phải giải quyết thế nào đây?

Ai ngờ Tần Nhất Hằng lại trả lời thay, là tại tôi. Thứ trên lưng anh là tôi bảo Hứa Truyền Tường làm, thật xin lỗi.

Lần đầu tiên tôi nghe thấy hắn xin lỗi bằng giọng điệu đó, không khỏi bất ngờ nghĩ bụng, có lẽ hắn cũng đau lòng về cái chết của Hứa Truyền Tường, dù sao vẫn là chỗ quen biết, nên tôi chỉ ừ một tiếng xem như tha thứ.

Tần Nhất Hằng lại tiếp, tại tôi quá ích kỉ, muốn bảo vệ bản thân mình.

Cậu nói vậy là có ý gì? Tôi hơi khó hiểu.

Tần Nhất Hằng không đáp, chỉ bảo Bạch Khai giúp tôi giải quyết thứ sau lưng. Bạch Khai ra tay rất tàn nhẫn, sau khi bắt tôi lột bỏ hết quần áo, y bẻ vai tôi vài lần rồi không biết lôi đâu ra một vật trông như miếng cao dán, hơ bật lửa lên rồi dán vào hai bên xương bả vai tôi. Tôi thấy dinh dính chứ cũng không đau lắm. Một lúc sau, Bạch Khai giật mạnh ra, lần này thì khá đau, không biết có kéo theo lông tơ luôn không.

Bạch Khai loay hoay thêm một lát rồi quay lại nói, há miệng. Tôi chưa kịp phản ứng đã bị y vỗ mạnh lên lưng. Tôi vô thức rít lên, càng lúc càng thấy y đang muốn mượn việc chung báo thù riêng.

Tần Nhất Hằng đứng bên trấn an rằng thứ trên lưng tôi trong huyền thuật gọi là cái gối, chính là một loại tiểu quỷ thích cưỡi lên vai người lớn, rất nhiều người đều bị thứ này trèo lên. Chúng thường không ở lại quá lâu,

vì hành trình của một người dù sao cũng có hạn. Sau khi ngắm chán phong cảnh, chúng sẽ tự động tìm người khác.

Nói xong, Tần Nhất Hằng đứng dậy, phủi phủi người rồi nói, giờ chúng ta đi thôi, những chuyện còn lại, trên đường về tôi sẽ giải thích cho anh.

Thật ra tôi đã muốn rời khỏi nơi này từ lâu. Nhìn quanh cả ngôi nhà, tôi cảm thấy vô cùng mệt mỏi, bèn theo hai người bọn họ bước ra cửa, thấy đám người kia vẫn nằm ngay đơ dưới đất. Tôi đếm thử, vừa đủ số người, xem ra không phải Tần Nhất Hằng trà trộn vào bọn họ, thảo nào trên đường đi tôi không nhận ra có hắn. Đi qua thi thể Hứa Truyền Tường, tôi chấp tay vái ba cái. Bạch Khai còn chế giễu, Những kẻ chết như ông ta, sau khi chết chẳng nhớ nổi mình là ai đâu, anh vái cũng vô ích.

Tôi không thèm đếm xỉa tới y, có ích hay vô ích không liên quan đến việc thành tâm hay không, tôi cũng chẳng buồn giải thích với loại người như y.

Rời khỏi ngôi nhà, tôi hỏi Tần Nhất Hằng, cái chết của Hứa Truyền Tường, liệu người ta có điều tra ra chúng ta không?

Hắn an ủi tôi, đêm nay dù là ai, cũng nhất định có người phải chết. Chắc chắn bên Hoành Đạt đã lo liệu tươm tất, đừng lo.

Câu trả lời khiến tôi vô cùng khó chịu. Lẽ nào tiền thực sự có thể giải quyết mọi chuyện trên đời?

Ra ngoài đi vòng vèo một lúc, Tần Nhất Hằng dẫn chúng tôi đến chỗ một chiếc xe giấu sẵn từ trước. Cả ba lên xe vào thành phố. Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ, hơi ngẩn ngơ. Trên đường đi, tôi không mở miệng hỏi Tần Nhất Hằng điều gì, trông thái độ hắn hình như có chuyện không thể nói trước mặt Bạch Khai, hơn nữa, tôi cũng thấm mệt rồi.

Tần Nhất Hằng lái xe rất nhanh, nhanh hơn khi chúng tôi tới đây nhiều. Vào tới nội thành, chúng tôi tìm một quán sườn ăn lót dạ. Tôi chẳng còn bụng dạ nào để ăn, chỉ uống chút bia. Tên Bạch Khai kia uống rất khá, một mình nốc tới sáu chai bia mà mặt vẫn không đỏ. Sau khi cạn một ly xã giao, tôi chẳng buồn để tâm tới y nữa. Ba người tập trung ai ăn phần người nấy. Ăn xong, trời đã sắp sáng.

Tần Nhất Hằng cầm lái nên không uống một giọt cồn nào, để hắn lái cũng an toàn hơn. Sau khi tìm được khách sạn, tôi cố tình thuê hai phòng

để cách ly Bạch Khai, tiện nói chuyện với Tần Nhất Hằng.

Hình như vì trước đó uống khá nhiều nên Bạch Khai có vẻ ngà ngà say, lẩm bẩm bảo hai chúng tôi, ngày mai không cần sang chào tạm biệt đâu, tôi muốn ngủ nướng.

Thấy y như vậy, tôi đành dìu tới cửa phòng. Y vỗ vai tôi rồi choàng tay qua vai, cứ như thân thiết lắm. Tôi mở cửa phòng, dìu y vào trong, bỗng nhiên y quay lại nói với Tần Nhất Hằng, ôi, tôi vẫn chưa nhìn ra anh bây giờ là Tần Nhất Hằng nào.

Khóe miệng Tần Nhất Hằng chợt nhếch lên trông rất quỷ dị. Tôi thót tim, nhưng chẳng dám biểu hiện ra ngoài, bầu không khí thoắt trở nên gượng gạo. May mà Bạch Khai vừa nói dứt câu đã thiếp đi. Tôi và Tần Nhất Hằng ra ngoài, hắn nhìn tôi cười ngượng nghịu, khiến tôi hết sức băn khoăn.

Nhớ tới sự việc ở nhà tắm dịch vụ đêm nọ, tôi thầm nghĩ, chẳng lẽ Tần Nhất Hằng bây giờ đã bị nhập? Nhưng tôi vẫn cùng hắn trở về phòng, cứ cho là hắn muốn hại tôi thì cũng không cần phải đợi tới tận bây giờ, phải không?

Phòng chúng tôi nằm cạnh phòng Bạch Khai. Quay trở vào phòng, cả hai cùng ngồi xuống giường. Tôi châm thuốc, đợi Tần Nhất Hằng lên tiếng. Đoán chừng muốn hiểu được những gì hắn sắp kể sẽ rất tốn sức, nên tôi khui sẵn một lon bò húc.

Tần Nhất Hằng thở dài, anh muốn tôi bắt đầu từ đâu?

Từ nhà tắm dịch vụ kia đi, tôi đáp. Đêm đó, rốt cuộc cậu đã đi đâu?

Tần Nhất Hằng vô cùng kinh ngạc, anh trông thấy tôi ở nhà tắm dịch vụ sao?

Tôi nghe mà phát cáu, chỉ muốn ném thẳng điếu thuốc vào mặt hắn. Đồ đểu, cậu có thể giả vờ một cách chuyên nghiệp hơn không?!

Hắn an ủi tôi, anh đừng kích động, những chuyện trong đó quả thật không thể kể bằng một hai câu. Nhưng nếu anh thực sự trông thấy tôi thì chắc chắn anh gặp ma rồi.

Tôi tức đến xì khói, nhưng nghe giọng Tần Nhất Hằng vẫn bình tĩnh, tôi lại sợ trách nhầm hắn, đành nín nhịn nghe tiếp.

Tần Nhất Hằng ghé sát người tôi, vẻ bí hiểm, tên Bạch Khai này thâm sâu khó dò, anh phải cẩn thận một chút, tôi cảm thấy y tới để thay thế Viên Trận, không thể không đề phòng.

Giờ thì tôi không nhịn nổi nữa, cứ cho là hắn nói thật, tôi cũng chẳng còn tâm trí nghe tiếp. Rõ ràng hắn đang muốn đánh trống lảng. Tôi đứng dậy, gật đầu với Tần Nhất Hằng rồi xoay người định bỏ ra ngoài.

Bỗng nhiên, tôi nghe thấy tiếng nện mạnh vào tường, hình như từ phòng Bạch Khai.

Tôi và Tần Nhất Hằng ngớ ra, chẳng lẽ y định phá tường chạy sang đây? Nghe tiếng động lớn như vậy, lẽ nào Bạch Khai lao cả người vào tường? Say quá định đập đầu tự sát hay sao?

Chẳng đợi tôi kịp nghĩ kĩ, Tần Nhất Hằng đã hét to, hỏng rồi, Bạch Khai xảy ra chuyện rồi! Đoạn hắn chen lên mở cửa chạy ra ngoài trước. Tôi vội vàng theo sau, Tần Nhất Hằng không dừng lại trước cửa phòng bên cạnh mà chạy dọc hành lang, thoáng chốc đã mất dạng. Tôi lưỡng lự đứng ngoài phòng Bạch Khai, thấy bên trong vẫn rầm rầm không dứt. Đuổi theo Tần Nhất Hằng cũng không kịp, tôi đành gõ cửa phòng Bạch Khai.

Nào ngờ vừa gõ cửa, tiếng va đập bỗng ngừng lại. Hai giây sau, cửa bật mở, Bạch Khai lôi tuột tôi vào trong. Tôi chưa kịp lên tiếng, y đã thấp giọng cảnh cáo, đừng động đậy, Tần Nhất Hằng có vấn đề, không tin tôi chứng minh cho anh xem.

Cứ như đóng phim gián điệp vậy! Tôi khẽ gật đầu rồi quả quyết ngồi xuống. Thật ra tôi cũng chẳng hứng thú gì nghe Bạch Khai nói, chỉ hơi khó chịu vì bị Tần Nhất Hằng đùa giỡn. Mấy năm nay, tôi đã gặp rất nhiều kẻ sẵn sàng lừa gạt người khác vì tiền, ngờ đâu việc làm ăn của tôi cuối cùng lại đi tới bước này.

Bạch Khai buông tôi ra, vạch chồng chăn trên giường, để lộ vật đựng con dế lần trước.

Chăn vừa vạch ra, con dế đã gáy vang, nhưng tiếng gáy không quá to, có vẻ nãy giờ bị nhốt nên hơi yếu.

Tôi hỏi Bạch Khai, anh có ý gì?

Y cất con dế vào ngực áo rồi đáp, anh có biết để cứu được anh, tôi đã tốn bao nhiêu công sức không? Vừa nãy con dế bắt đầu gáy, tôi sợ các anh nghe thấy, đành liên tục đập vào tường để át tiếng đi.

Tôi để ý thấy tay Bạch Khai quả nhiên đã sưng vù, càng lấy làm lạ hỏi, con dế của anh gáy thì sao?

Bạch Khai cười đáp, nếu không nhờ tôi, e rằng cả đời anh cũng không được thấy con vật này đâu. Nó gọi là Thiên quắc, tức "dế trời", thời xưa là cống phẩm dâng lên hoàng đế đấy!

Hình như thấy tôi vẫn ngơ ngác, y bèn giải thích sơ qua. Thiên quắc, nói trắng ra là dế đầu đàn, chỉ khi nó gáy, những con khác mới dám gáy theo. Nhưng nó còn là một con vật thần kì. Thời xưa, nhất là vào những năm thịnh trị dưới triều Thanh, có một truyền thống gọi là "vạn quắc lai triều", chữ quắc nghĩa là con dế, đồng âm với chữ quốc là đất nước. Mùng một Tết hàng năm, trước khi thiết triều ở điện Thái Hòa vào ngày đầu năm mới, hoàng đế sẽ cho đặt hàng nghìn con dế trong điện, có tới một vạn không thì không rõ, chỉ biết là số lượng cực lớn. Sau đó, khi hoàng đế bước vào, các thái giám sẽ phải tìm cách để lũ dế đồng loạt gáy vang, chúc Tết hoàng thượng. Việc này sẽ đem lại may mắn, thuận lợi cho năm mới, đất nước thịnh vượng, vạn quốc chầu vềthiên triều.

Nghe thì rất đơn giản, nhưng thật ra lại vô cùng khó thực hiện. Trước hết, mùng một đầu năm vẫn đang trong mùa đông giá rét, muốn nuôi dế không phải chuyện dễ. Tiếp đó, để điều khiển chúng đồng thanh gáy vang, người ta phải nghiên cứu kĩ lưỡng. Nghe nói phải lợi dụng sự thay đổi nhiệt độ, đặt bếp lò trong cung điện, khi nhiệt độ tăng cao, dế sẽ tự động cất tiếng gáy. Nhưng theo lời Bạch Khai, thật ra đó chỉ là hình thức, còn then chốt phải trông ở Thiên quắc.

Giống này chỉ gáy vang khi tranh giành đồ ăn. Đây cũng là cách duy nhất để làm nó gáy. Theo truyền thuyết, thức ăn duy nhất của Thiên quắc là ma quỷ. Trong ngục thời xưa có một quy luật bất thành văn, những phạm nhân không thể ăn Tết, bắt buộc phải hành hình trước đêm ba mươi. Bề ngoài thì giải thích rằng sợ làm chậm trễ thời gian, khiến tử tù lỡ giờ lên đường. Nhưng thật ra sau khi chết, linh hồn họ sẽ trở thành mồi ngon cho Thiên quắc.

Khi hành hình phạm nhân, trước tiên phải cắt lưỡi họ rồi bịt kín hai mắt, nhồi chặt giấy đỏ vào miệng và hậu môn. Công đoạn này rất tàn nhẫn, nên khi hành sự, các thái giám cực kì lo lắng, chỉ e sơ sẩy sẽ bị họ tố giác với Diêm Vương. Đương nhiên đó chỉ là lo hão. Bịt mắt là để phạm nhân không nhìn thấy người ra lệnh hoặc hành hình, khỏi trở lại báo thù, xử tử

thời nay bịt kín hai mắt thật ra cũng vì nguyên nhân tương tự. Còn nhồi giấy đỏ là để giữ lại hơi thở cuối cùng của phạm nhân, vào ngày mùng một đầu năm, các thái giám đốt chỗ giấy đỏ này, lúc đó hơi thở cuối mới thực sự thoát ra. Thiên quắc ngửi thấy mùi ma quỷ sẽ tự động cất tiếng gáy mở màn.

Tuy Bạch Khai kể chuyện không sinh động bằng Tần Nhất Hằng nhưng cũng thú vị. Nghe xong, tôi vô cùng ngạc nhiên, nói vậy là Thiên quắc chỉ gáy khi gặp quỷ. Thế thì chẳng lẽ Tần Nhất Hằng là ma? Nhưng dọc đường đi, tôi không nhận thấy hắn có vấn đề gì, bèn hỏi Bạch Khai, con dế của anh trên đường đi vẫn im re, sao tự dưng lại gáy?

Anh nghĩ tôi lừa anh đấy à? Lúc trước nó ngủ, vừa mới tỉnh dậy mà.

Tôi cân nhắc một lúc, thực sự không thể tin lời y. Ban nãy rõ ràng y giả say, huống hồ trong ngôi nhà kia có nhiều tà vật như vậy nhưng đâu thấy con vật thần kì này ho he gì. Một là Tần Nhất Hằng đột nhiên có phát hiện mới, hai là bị Bạch Khai bày kế dụ đi rồi.

Tôi quan sát Bạch Khai, thấy y không giống như đang nói dối, bèn ngồi xuống ghế, vừa tiếp tục hỏi chuyện y, vừa âm thầm nghe ngóng động tĩnh ngoài cửa. Theo hiểu biết của tôi về Tần Nhất Hằng, chỉ cần hắn đi qua, tôi chắc chắn sẽ nghe ra.

Bạch Khai cũng ngồi xuống đối diện tôi, tình cảnh hệt như tôi và Tần Nhất Hàng ban nãy.

Y sắp xếp lại câu chữ một lát rồi đột nhiên mở miệng, thế này đi, tôi sẽ kể vài chuyện, coi như trả ơn anh từng chiến đấu cùng tôi trong ngôi nhà kia, còn tin hay không thì tùy anh.

Nghe vậy, tôi hơi kích động, bất kể là thật hay giả, cứ nghe trước đã rồi tính.

Bạch Khai nói, tôi biết anh và Tần Nhất Hằng làm ăn với nhau đã lâu. Anh có bao giờ nghĩ, vì sao hắn nhất định phải đưa anh theo không?

Tôi nghe mà khó chịu, đây chẳng phải có ý nói tôi như bình vôi vô dụng hay sao? Nhìn bề ngoài tôi chỉ làm những việc như soạn hợp đồng, tính toán giá nhà, thật ra những việc này yêu cầu kiến thức chuyên ngành rất cao, huống hồ bao phen ông đây cũng vào sinh ra tử, liều mạng hỗ trợ cho Tần Nhất Hằng ra tay còn gì.

Tôi bèn hỏi lại y, ý anh là Tần Nhất Hằng còn có thể tìm người khác để hợp tác ư?

Bạch Khai khẽ gật đầu nói, chẳng lẽ anh chưa từng nghĩ tới sao? Loại người như anh vơ bừa cũng có cả tá, còn Tần Nhất Hằng lại hiếm có khó tìm.

Tôi chột dạ. Nghĩ lại thì tôi và Tần Nhất Hằng cũng xem như bạn bè lâu năm, hắn không phải kẻ yêu vật chất, hay vì thấy tôi đáng thương nên muốn giúp đỡ nhỉ?

Bạch Khai cười đầy thâm ý nói, bởi vì anh là Tần Nhất Hằng.

Tôi ngẩn ra, hỏi Bạch Khai nói vậy là có ý gì. Y bèn bảo tôi suy nghĩ thật kĩ trước, nếu không sau khi y giải thích, chưa chắc tôi đã chịu đựng nổi. Tôi ngẫm nghĩ một hồi, nhủ bụng chẳng lẽ là một câu đố chữ? Theo những lời Tần Nhất Hằng nói ở nhà tắm dịch vụ đêm đó, e rằng bên trong thực sự còn có bí mật khác.

Tôi âm thầm rà lại thật kĩ những chuyện xảy ra ở nhà tắm dịch vụ, nhưng mãi không thấy manh mối gì. Hơn nữa, con dế của Bạch Khai không biết làm sao mà càng lúc càng gáy to, nghe điếc cả tai. Tôi đành xua tay bảo y, tôi thực sự không nghĩ ra điều gì cả.

Bạch Khai khẽ gật đầu, đưa cho tôi cốc nước. Vừa uống một ngụm, tôi đột nhiên nhận thấy vấn đề. Ban nãy, y nói con dế chỉ gáy to khi có ma quỷ, nhưng hiện giờ Tần Nhất Hằng đã đi rồi, sao nó vẫn không ngừng? Tôi hơi rùng mình, ô hay, chẳng lẽ tôi trúng kế rồi? Bạch Khai mới là ma sao?

Tôi quan sát Bạch Khai, thấy y vẫn thản nhiên như không, lại thầm đoán, chẳng lẽ y đang cố ý giữ chân mình? Nếu không sao lại thừa nước đục thả câu như thế?

Tôi không thể không đề cao cảnh giác, hơi dịch ra xa một chút rồi gắng lấy giọng bình thản hỏi, tại sao con dế của anh vẫn gáy vậy?

Bạch Khai ghé lại gần tôi đáp, nếu nó không gáy nữa là có chuyện đấy. Y ra vẻ thần bí rồi tiếp, anh nghe kĩ xem, nó gáy không phải vì phát hiện ra đồ ăn mà vì sợ hãi.

Khi nói, y gần như ghé sát tai tôi, tiếng dế cũng gần hơn, nghe mà ong cả óc.

Tôi đứng dậy, đi lòng vòng trong phòng, tiện thể nghĩ xem có nên ở lại đợi không. Cuối cùng, tôi vẫn quyết định ở lại, nếu Tần Nhất Hằng đã không chịu nói, thì tôi đành nghe Bạch Khai kể vậy.

Tôi nuốt nước bọt, ra hiệu bảo Bạch Khai rằng mình đã chuẩn bị rửa tai lắng nghe.

Bạch Khai hỏi tôi trước vài câu, đại loại Tần Nhất Hằng từng đưa tôi tới nơi nào, gặp những thứ gì rồi, vân vân. Ban đầu, tôi còn cho rằng y định thăm dò, về sau mới nhận ra, y nắm rõ hành động của Tần Nhất Hằng như lòng bàn tay. Bởi cách hỏi của y đều là nêu ra địa điểm trước rồi mới hỏi tôi ở đó phát hiện được cái gì.

Dần dần, tôi không đề phòng nữa, xem tình hình này e rằng tôi có muốn nói dối cũng chẳng qua được mắt y. Nhưng tôi vẫn cố gắng tránh đề cập tới vấn đề chính, chỉ kể những chuyện râu ria bên ngoài.

Bạch Khai lại bình thản hỏi, có phải khi ở trong ngôi nhà cửu tử và khi đập pho tượng kia, anh đều nhìn thấy thứ gì đó không?

Nghe tôi trả lời có, y cười ha hả nói, xem ra tôi thực sự đánh giá anh quá cao rồi, thì ra anh chẳng bao giờ bu ồn động não, liệu người khác có thấy thứ mình thấy không.

Tôi hơi choáng váng, những tà vật đó không phải loại tự dưng lộ diện trước mắt người thường, huống hồ khi ở trong ngôi nhà hay khi cùng Tần Nhất Hằng đập vỡ pho tượng đều là ban đêm, âm khí rất nặng, bản thân con người cũng dễ dàng gặp phải ma quỷ. Vì vậy, tôi không hề cảm thấy có gì đáng nghi.

Tôi bèn hỏi Bạch Khai, ý anh là, những thứ kia chỉ mình tôi trông thấy được sao? Vào nghề đã lâu như vậy, tôi cũng từng tiếp xúc với không ít tà vật mà.

Bạch Khai thở dài, nói, giờ anh mới vỡ vạc ra thì quá muộn rồi, dở thật, nhưng anh nói không sai, những tà vật ấy chỉ có anh và Tần Nhất Hằng mới nhìn thấy!

Tôi vô cùng kinh ngạc, ý anh là tôi có mắt âm dương, nhìn thấy được ma quỷ sao?

Bạch Khai nói liền ba chữ "không" rồi tiếp, bởi trên người anh có một thứ.

Lúc ở ngôi nhà kia, y cũng từng nói câu này. Tôi bắt đầu chột dạ.

Bạch Khai vỗ vai tôi, với chỉ số IQ của anh, nếu không có Tần Nhất Hằng bảo kê thì đã chết từ đời tám hoánh nào rồi. Thứ trên người anh cũng là Tần Nhất Hằng ban cho đấy, hắn không kể với anh rằng khi dùng âm khấu trong tủ quần áo hắn đã kéo theo thứ gì sao? Hắn chưa nói thứ đó đi đâu à?

Tôi vội gặng lại, má nó, ý anh là ở trên người tôi ấy hả?

Y khinh khỉnh hừ một tiếng, nhưng vẫn gật đầu.

Nói thật, tuy Bạch Khai gật đầu nhưng tôi không hề sợ hãi. Chẳng biết tại sao, lòng tôi bỗng thấy vô cùng bi thương. Nếu y nói thật, thì hóa ra Tần Nhất Hằng đã lừa tôi, hoặc có thể nói rằng hắn xưa nay vẫn luôn lừa gạt tôi. Nếu vậy, mấy thứ gọi là ván quan tài, cả ngày chết của tôi cũng đều là đạo cụ để hắn kiềm chế tôi hay sao?

Ngay từ đầu hắn đã chui vào tủ quần áo kia nên mới phát hiện được thứ gì đó, rồi đưa tôi đi phá trận cửu tử ư? Nhưng vì sao hắn phải làm vậy? Vì sao không đưa tôi đi thì không được? Bởi tôi tin tưởng hắn sao?

Tôi biết tên Bạch Khai này không thể an ủi mình, thật ra hiện giờ ai an ủi tôi cũng vô ích, bèn nuốt nước bọt, hỏi y, cứ cho những điều anh nói là thật đi, tại sao Tần Nhất Hằng lại làm vậy?

Bạch Khai đáp, bởi chỉ có anh phù hợp mà thôi, đối với bất kì Tần Nhất Hằng nào, anh cũng là lựa chọn tốt nhất.

Tôi vô cùng kinh ngạc, chẳng lẽ không chỉ có một Tần Nhất Hằng? Đây không phải phim khoa học viễn tưởng, sao có thể nhân bản người được?

Bạch Khai trấn an tôi, anh đừng hoảng, cứ ngồi xuống đã. Sau đó, y tiếp, Tần Nhất Hằng nói đến cùng cũng chỉ có một người, nhưng tôi không biết phải gọi kẻ hắn đưa từ tủ quần áo ra là gì, dù sao cả hai vẫn dùng chung một thân thể. Nếu anh không hiểu thì gọi là Tần Nhị Hằng nhé.

Tôi càng thấy khó hiểu. Bạch Khai đành phải giải thích, theo suy đoán của y, thứ Tần Nhất Hằng đưa ra ngoài cực kì lợi hại, hơn nữa có vẻ đã giao ước với Tần Nhất Hằng, cả hai thay phiên sử dụng thân xác của hắn. Khi một người làm Tần Nhất Hằng, kẻ còn lại sẽ bám trên người tôi, như vậy không những tiện đổi chỗ cho nhau, mà bất kể đi tới ngôi nhà nào tôi cũng theo bên cạnh, luôn luôn nằm trong tầm kiểm soát của hắn.

Nghe xong, tôi chán nản đến mức chẳng nói nên lời, không khỏi nhớ lại từng chuyện xảy ra trước kia. Không biết có phải do tác dụng tâm lý

không, vừa hồi tưởng lại, những cảnh tượng rất đỗi bình thường khi trước đều trở nên giống mưu ma chước quỷ. Cuối cùng tôi cũng hiểu vì sao Tần Nhất Hằng không thừa nhận đã viết giấy cho tôi, chẳng lẽ thực sự là do Tần Nhất Hằng còn lại làm, cho nên hắn không nhớ nổi?

Nếu tiếp tục phân tích như vậy thì đêm ở nhà tắm dịch vụ đó, chẳng lẽ cả hai Tần Nhất Hằng đều đã chạy đến? Cho nên hắn mới nói với tôi, đây là Tần Nhất Hằng, kia cũng là Tần Nhất Hằng?

Nghĩ tới đây, tôi bỗng phát hiện thấy điểm vô lý, nói như vậy thì cả hai Tần Nhất Hằng đều chạy ra ngoài rồi, còn kẻ trò chuyện với tôi là ai? Lẽ nào lại có một Tần Tam Hằng nữa?

Tôi nhìn Bạch Khai, lời giải thích của y rất hoang đường, hoang đường hơn bất cứ câu chuyện hoang đường nào tôi từng nghe. Trước kia, tôi cứ ngỡ những điều mình gặp là quái dị nhất rồi, ai dè phần khó tin nhất bao giờ cũng nằm ở phía sau.

Tên này quả thật thâm sâu khó lường, tôi láng máng đoán được kẻ theo dõi chúng tôi mà Tần Nhất Hằng nói trước đây nhiều khả năng chính là y. Tất nhiên, giả thiết đó chỉ đúng trong trường hợp Tần Nhất Hằng không lừa dối tôi mà thôi.

Tôi không biết nói gì, mãi mới cất tiếng hỏi Bạch Khai, nếu đã chịu chia sẻ với tôi nhiều tới vậy, chi bằng hãy nói hết toàn bộ những gì y biết, để tôi tiện xâu chuỗi tất cả những nghi vấn trong đầu lại có được không.

Bạch Khai lắc đầu đáp, rất nhiều chuyện y cũng không rõ, y vốn dĩ không muốn dính dáng vào chuyện này. Trước đây, y thường tới Chợ Lồng nhận việc, tuy chưa từng làm chuyện vô nhân tính nhưng cũng chẳng phải công việc tử tế gì. Bỗng một ngày nọ, một người có bàn tay sáu ngón liên hệ với y, nhờ y tìm giúp một thứ, ra giá rất cao, còn trả trước một phần ba thù lao làm tiền đặt cọc. Y tham tiền nên nhận luôn. Không ngờ gã Sáu ngón ấy đưa y tới một từ đường rộng thênh thang, tiếc rằng không tìm thấy vật cần tìm, y đành giúp Sáu ngón khiêng một chiếc tủ quần áo to tướng từ trong ấy ra. Lúc đó, hai bên đã giao kèo, tủ quần áo tạm thời đặt ở nhà Bạch Khai, lát nữa Sáu ngón sẽ mang tiền tới lấy.

Đợi mãi, Sáu ngón vẫn không xuất hiện, Bạch Khai nghĩ mình bị lừa nên vô cùng giận dữ, liền đem bán cái tủ ở Chợ Lồng, thu được một món tiền không nhỏ. Nhưng nửa tháng sau, tủ quần áo lại thình lình quay về nhà

y. Tiếp đó, Tần Nhất Hằng tìm tới nhà Bạch Khai, nói rằng mình đã tới Chợ Lồng hỏi thăm, được biết y từng bán một cái tủ quần áo, từ ấy cả hai mới quen biết nhau.

Tôi nghe cũng thấy rất căng thẳng, đặc điểm nhận dạng sáu ngón tay rõ ràng, lại thêm cả chuyện này nữa, nhất định là tên Sáu ngón từng bán nhà cho tôi rồi.

Tôi vội vàng hỏi Bạch Khai, Sáu ngón muốn anh tìm thứ gì?

Bạch Khai nhả ra hai chữ, chỉ bộ.

Trái tim vốn đang căng ra của tôi lại bắt đầu quặn lên. Tôi hỏi lại y vị trí đại khái của từ đường vừa nhắc đến, quả nhiên chính là từ đường Vạn gia, chẳng lẽ trước kia chỉ bộ vẫn luôn ở trong từ đường? Tôi bèn hỏi y, "chỉ bộ" mà Sáu ngón nói tới rốt cuộc là thứ gì? Thật ra tôi muốn hỏi, nó là người hay vật?

Câu trả lời của y khiến trái tim đang quặn lên của tôi thắt lại.

Y đáp, trước đây, tôi cho rằng chỉ bộ là một cuốn sách. Nhưng sau đó, tôi lại phát hiện ra đó là người, là tất cả những người từng tới từ đường kia.

Tôi buột miệng "a" một tiếng, chỉ bộ là người, thoạt nghe rất đáng sợ nhưng từ đáy lòng tôi đã tán đồng. Song hiện giờ theo lời y thì chỉ bộ không chỉ là Viên Trận, mà tôi và Tần Nhất Hằng cũng trở thành chỉ bộ rồi?

Tôi nhìn vào lòng bàn tay, thấy chỉ tay vẫn như cũ, thầm nhủ, lẽ nào trên tay cũng ẩn chứa loại bí mật mình không nhìn ra, vội vàng hỏi, làm sao anh phát hiện được? Trên tay anh có thêm thứ gì sao?

Bạch Khai khẽ lắc đầu nói, tôi chỉ suy đoán từ kết quả sau này thôi, chẳng lẽ anh không phát hiện ra? Tất cả những người tới từ đường đều bị theo dõi.

Tôi càng lúc càng cảm thấy khó hiểu. Theo y nói, kẻ âm thầm theo dõi tôi và Tần Nhất Hằng không phải y sao? Vậy tên chết tiệt đó là ai?

Trước mắt theo tôi được biết, những người tới từ đường chỉ có Viên Trận, tôi và Tần Nhất Hằng. Nếu Bạch Khai không nói dối thì còn thêm cả Sáu ngón và y nữa.

Chúng tôi đều là chỉ bộ sao? Vậy vì cớ gì mà Viên Trận bị giết?

Đột nhiên tôi có cảm giác mình đã vỡ lẽ tất cả. Trước đây, tôi và Tần Nhất Hằng đều đoán rằng Viên Trận ấp ủ một bí mật không thể nói, gã đang tìm kiếm một ngôi nhà bí ẩn. Nhưng hiện tại được Bạch Khai nhắc nhở, chẳng lẽ Viên Trận không hề tìm kiếm ngôi nhà nào hết, những điều gã làm chỉ là để bảo vệ bản thân? Sau đó, vì thất bại nên mới bị tiêu diệt? Vậy người tiếp theo sẽ là ai? Chết tiệt, thật giống những vụ án mạng liên hoàn trong tiểu thuyết trinh thám.

Sáu ngón đã mất tích rất lâu, thì ra không phải cố ý tránh chúng tôi, mà là bị thủ tiêu rồi?

Tôi trình bày sơ qua phân tích của mình, sau đó thuật lại suy đoán trước đây về chỉ bộ trên lòng bàn tay Viên Trận, đoạn hỏi Bạch Khai, nói vậy, hiện giờ tính mạng của chúng ta đều rất đáng lo ngại phải không?

Bạch Khai đáp, nếu anh sợ chết thì ngay từ đầu đừng làm nghề này! Tên Viên Trận vì sao lại chết thì tôi không rõ, nhưng Sáu ngón ắt vẫn còn sống, bởi gã không giống chúng ta.

Tôi định hỏi xem không giống chỗ nào, song chưa kịp mở miệng đã nghĩ ra, quả thật bàn tay sáu ngón của gã khác với chúng tôi, giả sử chỉ bộ thực sự nằm trên hai tay, thì bàn tay Sáu ngón hiển nhiên không phù hợp với điều kiện.

Tôi càng lúc càng đau đầu, hối hận vì ban nãy chưa kịp uống hai lon bò húc.

Cơn buồn ngủ bắt đầu kéo đến như đòi nợ. Có lẽ trong tiềm thức tôi muốn trốn tránh những vấn đề mình đang phải đối mặt. Tôi nằm dài xuống giường, day day huyệt thái dương, tiện thể tiêu hóa những lời Bạch Khai vừa nói.

Sáu ngón là tên đầu sỏ dẫn tôi và Tần Nhất Hằng tới trận đồ cửu tử trấn long, thì ra sự dị dạng trên cơ thể gã đã trở thành ưu thế? Nó giúp gã an toàn bước vào từ đường, và yên ổn rút lui?

Tôi thở đài, hỏi Bạch Khai, tiếp theo anh định thế nào?

Thật ra lúc vừa mở miệng, tôi vẫn vô thức nghĩ rằng người bên cạnh là Tần Nhất Hằng. Hỏi-đáp là tình huống đã diễn ra không biết bao nhiêu lần giữa hai chúng tôi, dần dần trở thành thói quen rồi.

Bạch Khai cũng nằm xuống đáp, rất nhiều chuyện phải tìm thấy Tần Nhất Hằng mới giải thích được, nhưng nếu hắn đã chạy mất thì sẽ không

để ai tìm đâu. Chúng ta đành ngồi đợi, sang tháng sau, nhất định Tần Nhất Hằng sẽ xuất hiện.

Tôi không biết vì sao Bạch Khai dám khẳng định như vậy, nhưng cũng chẳng buồn hỏi. Hiện tại, có lên kế hoạch cho tháng sau cũng chẳng để làm gì, tôi từng thấy rất nhiều kế hoạch không theo kịp những thay đổi khó lường trong cuộc sống, chuyện đã tới nước này còn có thể thế nào được nữa? Cứ ngủ quách ở phòng Bạch Khai vậy.

Tôi chẳng buồn cởi quần áo, nhắm mắt ngủ luôn.

9
Hỏi đường

Không biết có phải vì đầu óc rối loạn hay vẫn còn cảnh giác khi ngủ cùng phòng với Bạch Khai mà tôi ngủ không sâu, cứ nửa tỉnh nửa mê tới hơn 1 giờ chiều. May là con dế của y cũng đã ngủ nên không gáy làm phiền tôi nữa. Tôi mở mắt nhìn sang, thấy Bạch Khai ngủ say như chết. Tôi dậy gọi đồ ăn từ bên ngoài mang tới, ăn sắp xong y mới tỉnh.

Hai chúng tôi vừa ăn vừa trò chuyện. Thật ra, trông y có vẻ khó ưa nhưng tiếp xúc lâu lại thấy cũng không đến nỗi đáng ghét lắm. Ngoài việc hay chêm mấy câu tục tĩu, y nói chuyện cũng khá mạch lạc. Nước da y hơi đen nhưng lại thích mặc quần áo trắng, hơn nữa còn rất sạch sẽ.

Bạch Khai nói trước khi đi ngủ, y đã suy nghĩ, dù thế nào cũng phải tiếp tục điều tra, nếu tôi muốn, y cũng không ngại rước thêm kẻ phiền toái như tôi đi cùng.

Mấy câu chết tiệt này thật khó nghe, nhưng cũng rất có lý. Tôi ngẫm nghĩ một hồi, tự hỏi bản thân, mình có muốn điều tra tới cùng hay không. Sau đó tôi phát hiện, hình như đáp án không còn quan trọng, giờ tôi chỉ muốn tìm được Tần Nhất Hằng, hỏi hắn một câu, quen biết lâu như vậy, rốt cuộc hắn có thật lòng xem tôi là bạn hay không.

Vì vậy, tôi bèn hỏi Bạch Khai đã có kế hoạch gì chưa. Y đáp, hiện giờ tất cả vẫn chưa sáng tỏ, đợi tới tháng sau cũng khá lâu, hiện giờ nên mua nhà thì cứ mua, nên làm ăn thì cứ làm. Giang Thước vẫn là Giang Thước, còn Bạch Khai sẽ thay thế Tần Nhất Hằng.

Theo y, làm vậy có hai nguyên nhân. Thứ nhất, nếu chúng tôi có động thái quá bất thường thì sẽ bại lộ, thành ra không an toàn. Thứ hai, y cũng đang thiếu tiền, định tranh thủ thời gian kiếm thêm.

Tôi không từ chối, vì cũng chẳng nghĩ được biện pháp nào khá hơn.

Tôi giao hẹn với Bạch Khai, những ngôi nhà kiếm được trong thời gian này đều chia y bảy phần, tôi ba phần. Tôi không muốn kiếm tiền nữa, ba phần lợi nhuận cũng định gửi cho người nhà Hứa Truyền Tường. Vả lại, trong chuyện kết giao bạn bè, tôi nghĩ rằng nếu mình thật lòng thì sẽ nhận lại được sự chân thành.

Bạch Khai cả mừng, tối hôm đó còn mời tôi một bữa no. Tửu lượng của y quả thật rất khá, chẳng trách lần trước uống sáu lon bia mà vẫn tỉnh như không. Tôi uống rồi nôn mấy lần liền, cuối cùng lăn ra ngủ một giấc thật say.

Hôm sau tỉnh dậy, tôi cảm thấy như trở lại những ngày mới vào nghề. Không biết do trùng hợp hay vì hai chúng tôi hợp mệnh làm ăn, mà các mối hàng cứ nườm nượp kéo đến. Bạch Khai không kén chọn, vụ lớn vụ nhỏ đều nhận, ngay cả mấy vụ được trả vài nghìn tệ như xem ngày kết hôn cho vợ chồng trẻ hay giải mộng cũng nhận tuốt. Cả ngày y bám lấy điện thoại chỉ bảo cho người khác. Phương thức chuyển khoản cũng rất tân tiến, toàn bộ đều sử dụng thanh toán điện tử.

Cách làm của Bạch Khai khác với Tần Nhất Hằng, cụ thể có tác dụng hay không tôi cũng chẳng buồn tìm hiểu, dù sao thì tiền về đến tay mới là quan trọng nhất.

Sau vài vụ làm ăn nhỏ, cuối cùng cũng có một vụ kha khá.

Có một người ăn xin quanh năm vạ vật dưới tòa nhà công ty nọ, ban ngày ra phố xin tiền, đêm xuống thì ngủ trong góc tường. Do thiết kế của tòa nhà, góc tường đó có ba mặt kín, phía trên còn một tấm kính chắn mưa.

Giám đốc công ty thấy người ăn xin đáng thương nên cũng ngầm cho phép. Nhưng dù có che gió, chắn mưa thì vẫn là ngủ ngoài đường. Không biết do bị ốm hay lạnh mà vào một đêm đông, người ăn xin kia chết. Chết người vốn là chuyện xúi quẩy, nhất là ở ngay trước cửa công ty mình, giám đốc vội bỏ tiền túi hỏa táng thi thể ông ta.

Nhưng khi thu dọn di vật, bảo vệ công ty phát hiện bên dưới tấm bìa cứng lót chỗ ngủ của người ăn xin giấu rất nhiều tiền giấy, loại nào cũng có. Mọi người đều cảm thấy kì lạ nhưng không ai để ý. Có lẽ vì chẳng ai quan tâm tới ông ta nên chết đi là hết.

Sau đó, tầng dưới tòa nhà bắt đầu xảy ra tai vạ.

Sở dĩ tôi dùng từ tai vạ chứ không phải chuyện ma quỷ là bởi chính giám đốc công ty đã thuật lại như vậy. Tính ra cũng khá chuẩn xác.

Công ty này làm về lĩnh vực công nghệ thông tin, thường xuyên phải tăng ca. Vào thời điểm bận rộn, nhân viên phải 1, 2 giờ sáng mới về nhà. Giờ đó đường phố thường vắng vẻ, nhưng rất nhiều nhân viên kể lại rằng, khi tan ca và ra khỏi văn phòng, họ thường gặp người hỏi đường. Tuy không xảy ra những chuyện như ma nhập hay trúng tà nhưng đêm hôm khuya khoắt bị bắt chuyện hỏi đường cũng không tránh khỏi sợ hãi.

Ban đầu, mọi người cho là trùng hợp, nhưng việc hỏi đường mãi không chấm dứt. Tất cả xúm lại bàn tán, tổng kết lại mới phát hiện ra những người hỏi đường không giống nhau, điều này loại trừ được giả thiết đó là một bệnh nhân tâm thần. Nhưng tình tiết hỏi đường lại rất hay xuất hiện trong chuyện ma, ai nấy đều đâm ra lo sợ.

Cứ mặc kệ như thế thì không những ảnh hướng tới hoạt động của nội bộ công ty mà lỡ đồn ra bên ngoài, ai còn dám hợp tác làm ăn nữa. Cho nên, giám đốc muốn tìm người đến xem xét.

Tuy nhiều giám đốc thời nay rất mê tín, nhưng người này xuất thân từ dân học tự nhiên, vốn theo chủ nghĩa vô thần. Anh ta tìm người tới xem cốt để trấn an nhân viên, hỏi thăm vòng vo mãi mới tìm đến tôi. Nói không ngoa thì tôi cũng có chút danh tiếng trong nghề, mặc dù là dựa hơi Tần Nhất Hằng.

Tay giám đốc rất phóng khoáng, gọi điện tới nói rõ thù lao luôn. Công ty họ nằm ở một thành phố loại một, cách chỗ tôi rất xa.

Tôi nhận lời luôn, nhưng không phải vì ham thù lao hậu hĩnh, mà chỉ muốn xem bản lĩnh của tên Bạch Khai rốt cuộc tới đâu. Chúng tôi nghỉ ngơi sửa soạn một ngày, sang hôm sau mới lái xe lên đường. Tôi cố tình không để y mang con dế theo, nếu trên đường nó lại gáy thì tôi phát điên lên mất.

Dọc đường đi, tôi thử xã giao với Bạch Khai vài câu, hỏi xem có cần tôi giả vờ gì không, bởi theo lời kể của bên đó thì dù thực sự có ma quỷ cũng chẳng có gì to tát, chẳng qua chúng tôi phải trao đổi trước để nếu có đóng kịch cũng khỏi sợ lòi đuôi.

Bạch Khai bảo để tới xem rồi hẵng nói tiếp, ở thành phố ấy cao nhân nhan nhản, vậy mà tay giám đốc lại phải tìm người ở xa như chúng tôi,

đúng là chỉ những kẻ IQ thấp như tôi mới nghĩ đến việc giở thủ đoạn lừa anh ta như vậy.

Tôi nghe cũng thấy rất khó chịu, nhưng không thèm cãi nhau với y, tập trung lái xe trên đường cao tốc.

Vào thành phố, đường tắc kinh khủng, khiến chúng tôi đến muộn ba tiếng so với dự kiến, làm tay giám đốc kia phải chờ. Tới nơi cũng đã là giờ ăn, chúng tôi liền tìm một quán ăn gần đó, cả ba vừa dùng bữa vừa nói chuyện.

Tay giám đốc quả nhiên là trí thức, tuổi còn khá trẻ, không lan man dài dòng, chỉ kể lại một lượt những chuyện xảy ra. Khác lúc trước là, sau khi kể xong, anh ta còn tiện thể thêm thắt những phân tích và hiểu biết của mình, rằng việc này có khả năng là tác phẩm của một nhóm tội phạm nào đó, anh ta đã chuẩn bị tinh thần báo cảnh sát rồi.

Tôi có linh cảm là mọi việc sẽ không suôn sẻ lắm. Tư duy của đám doanh nhân trình độ cao như anh ta rất mạch lạc, muốn lấy được tiền trong túi họ, chắc chắn phải đưa ra lời giải thích trực quan thỏa đáng. Không giống mấy kẻ dễ sợ bóng sợ gió, chỉ bị dọa vài câu là móc tiền ra ngay.

Ăn xong bữa cơm, anh ta đưa chúng tôi tới tham quan công ty. Lúc này đã gần 10 giờ đêm, vẫn còn khá nhiều nhân viên đang cặm cụi làm việc.

Quan sát văn phòng một hồi, chúng tôi quay xuống. Đường phố vẫn còn khá đông đúc. Giám đốc đưa chúng tôi tới góc tường trước đây người ăn xin kia thường nằm ngủ, dặn dò vài câu rồi cáo lỗi rằng còn rất nhiều việc, không làm phiền hai chúng tôi nữa, xin phép đi trước.

Không biết Bạch Khai có nhìn ra gì không, còn tôi dù đã quan sát hồi lâu vẫn chỉ thấy đây là một góc tường rất bình thường, bình thường đến nỗi tòa nhà nào cũng có.

Quan sát tứ phía, vẫn chưa thấy manh mối, tôi bèn thử tưởng tượng xem nếu Tần Nhất Hằng có mặt ở đây thì bước đầu tiên hắn làm sẽ là gì.

Lần này tôi đã nghĩ ra, nhất định phải đợi người trên phố đi hết, bèn quay vào xe, hút thuốc giết thời gian. Được một lúc, Bạch Khai cũng lên theo, nằm xuống ghế sau như đang nghỉ ngơi. Hồi lâu, y đột ngột lên tiếng, để tôi kể anh nghe một chuyện nhé.

Chẳng đợi tôi đáp, y tự động kể luôn. Trước đây khi thành thị chưa phát triển nhanh như bây giờ, xung quanh có rất nhiều nơi tuy không phải rừng

núi hoang vu nhưng cũng rất ít người ở. Bấy giờ, một tài xế taxi chợt nhận được cuốc khách sộp vào lúc nhá nhem, yêu cầu chở tới một nơi. Chở khách chiều đi thì chiều về trên xe sẽ không có khách. Thời đó, cảnh sát cũng không phạt tài xế uống rượu khi lái xe nghiêm như bây giờ nên sau khi đưa khách tới nơi, nhận được một món kha khá, tài xế quyết định đỗ xe bên đường làm vài chén rượu cho ấm.

Ban đầu chỉ vài chén, về sau quen mùi uống mãi, cuối cùng ông ta say khướt, không dám lái xe về, đành chợp mắt trên xe cho tỉnh rượu. Giữa lúc nửa tỉnh nửa mê, tài xế nọ nghe thấy có người gõ vào kính xe, cứ ngỡ là khách gọi xe đi nên không thèm ngẩng đầu, chỉ giơ tay khoát khoát ý bảo không chở được.

Nhưng tiếng gõ cửa vẫn không chịu ngừng, ông ta ngẩng đầu lên thì phát hiện bên ngoài không có bóng người. Lúc đó, ông ta cũng không hề sợ hãi, những tài xế chạy xe đêm đa phần đều lớn gan, vừa uống rượu lại càng can đảm.

Tài xế bèn mở cửa xe ra xem, liền thấy một bóng đen nho nhỏ đứng cạnh xe. Ông ta lấy làm khó hiểu, vội bật đèn trong xe lên, dưới ánh đèn, một người rất thấp bé đang đứng, hai tay giơ một tảng đá lên quá đầu. Người kia trông thấy ông ta cũng không chạy đi mà tới gần hỏi, này anh, trông tôi có giống người không?

Tài xế nọ chẳng kịp nghĩ nhiều, cho rằng có kẻ nhàn rỗi kiếm chuyện đùa cợt mình, bèn chửi một câu, ngươi giống cái rắm, đoạn giơ chân đạp một phát.

Kẻ kia gào lên rồi xoay người chạy mất.

Trở vào xe, tài xế nọ nghĩ kĩ lại mới thấy hình như gương mặt kẻ kia đầy lông lá, lại nhỏ hơn người bình thường nhiều, ông ta chột dạ, vội khởi động xe, bất chấp vừa uống say, lái như điên về nhà. Về đến nhà, trời đã tờ mờ sáng, ông ta tỉnh rượu hồi tưởng lại, cảm thấy rõ ràng đêm qua mình đã gặp ma. Nhân lúc trời sáng, ông ta tranh thủ ngủ bù nhưng lòng vẫn nơm nớp lo sợ.

Nào ngờ khi tỉnh dậy, đứa con trai bốn tuổi của ông đã biến mất. Cả nhà nháo nhác tìm kiếm khắp nơi không thấy tăm hơi, đăng tin tìm người trên cả báo giấy và ti vi nhưng vẫn không tìm được đứa trẻ.

Ban đầu, tôi vốn không định nghe Bạch Khai kể chuyện, nhưng sau đó lại bị câu chuyện cuốn hút, bèn hỏi, tài xế kia gặp phải thứ gì vậy?

Bạch Khai ngồi dậy đáp, còn có thể là gì nữa? Là thỏ tinh. Trước kia, mấy chuyện kiểu này đầy rẫy. Những con vật hơi có tí thông linh đều lén lút tu luyện, tới thời điểm nhất định, chúng sẽ phải vượt qua một thử thách như vậy để tu luyện thành người.

Tôi thấy thú vị, liền hỏi tiếp, vậy theo ý anh, nếu ông tài xế kia trả lời "giống" thì thỏ tinh ấy sẽ thành công hay sao?

Bạch Khai à một tiếng rồi trả lời, trong truyền thuyết thì đúng là như vậy. Nghe nói thời xưa nếu trong nhà nuôi thỏ, phát hiện nó nửa đêm canh ba ngắm trăng rồi thở dài, thì nhất định phải làm thịt cho cả nhà ăn. Bởi đó là "bái nguyệt", một biểu hiện chứng tỏ con thỏ chết tiệt ấy đã tu luyện, anh có hiểu không?

Dứt lời, Bạch Khai lắc đầu rồi tiếp, tôi quên là anh IQ thấp, chắc không hiểu đâu.

Tôi không thèm đấu võ mồm với y, song cũng nhận ra tên Bạch Khai này quả nhiên có năng lực, hẳn không phải tự nhiên mà y nhớ lại câu chuyện ấy. Chẳng lẽ nó liên quan tới việc ở công ty kia? Dù sao cũng có điểm chung là nửa đêm có người bắt chuyện. Nhưng tôi không hỏi Bạch Khai, kẻo y lại chê tôi chậm hiểu. Nhìn đồng hồ, nháy mắt đã tới 11 giờ đêm, đường phố bắt đầu vãn người, chỉ lát nữa thôi có thể trực tiếp chứng kiến rồi.

Khoảng 11 rưỡi, Bạch Khai xuống xe trước, đi lòng vòng quanh tòa nhà hồi lâu như kẻ trộm, cuối cùng ngồi bệt xuống góc tường. Chỗ đó không chừng còn có người tiểu bậy, tôi ngại bẩn nên không đi ra, chỉ quan sát từ xa. Y bình thản ngồi đợi, hồi lâu vẫn không chuyển chỗ.

Tôi rỗi đến phát chán, đành vừa hút thuốc vừa suy nghĩ, người ăn xin kia lúc còn sống phải chăng cũng ngồi ở đó như Bạch Khai bây giờ? Trông tình hình rõ là liên quan tới ma quỷ, chẳng lẽ đám cô hồn vất vưởng đi ngang thấy lão ăn mày đáng thương nên đã tiện tay cho ít tiền?

Đang mải nghĩ, tôi chợt thấy Bạch Khai đứng phắt dậy, hét to, ê, anh mau tới công ty của bọn họ, hỏi xem có tên chết tiệt nào chỉ đường cho người khác mà lại lấy tiền hay không!

Tôi biết sắp xảy ra chuyện, lập tức chồm dậy chạy thẳng vào tòa nhà.

Khi thang máy đi xuống, bên trong vẫn còn khá nhiều người, hình như đã tới giờ tan sở. Tôi túm lấy một người trông quen quen hỏi, công ty các anh có ai chỉ đường mà lại lấy tiền không?

Người kia ngẩn ra, cuống quít trả lời rằng mình không mang họ Tiền. Tôi hỏi lại lần nữa, anh ta vẫn lắc đầu, tôi đành đi thang máy lên công ty bọn họ. Nhân viên đã về gần hết, chỉ còn vài người vừa thu dọn đồ đạc, vừa nói chuyện phiếm. Tôi cao giọng hỏi bọn họ, có một kẻ biến sắc, nhưng anh ta không thừa nhận, chỉ lảng tránh ánh mắt tôi.

Nghề nghiệp của tôi tuy thường xuyên tiếp xúc với ma quỷ nhưng chủ yếu vẫn phải trò chuyện với con người. Mấy năm nay, tôi đã gặp đủ loại người, nên lập tức nhận ra kẻ này đang chột dạ. Tôi không kịp hỏi kĩ, lôi tuột anh ta xuống lầu, chẳng biết đằng Bạch Khai thế nào rồi, dùng dằng mãi khéo lại lỡ việc. Anh ta cũng không phản kháng, hình như giám đốc công ty đã dặn dò nhân viên phải hết sức phối hợp với chúng tôi.

Xuống dưới lầu, Bạch Khai đã chặn cửa canh chừng. Thấy tôi đưa người xuống, y cũng ngầm hiểu, lập tức móc trong túi ra một con dao nhỏ bảo tôi, đi mua một ít băng urgo về đây, rồi gọi người kia lại. Bạch Khai trông đã bặm trợn, lại lăm lăm con dao khiến kẻ kia phát hoảng, vội núp sau lưng tôi. Tôi an ủi mấy câu rồi đẩy anh ta lên phía trước, sau đó lái xe tới hiệu thuốc gần đó.

Trên đường, tôi vẫn suy nghĩ, khi trước Tần Nhất Hằng khử oán đậu cho tôi cũng dùng dao, xem ra người này trúng phải tà thuật rồi. Khi tôi lái xe về, thấy hai người họ ngồi bên đường cùng hút thuốc. Tôi chẳng biết làm sao, nhân lúc đưa băng urgo cho Bạch Khai, tranh thủ hỏi khẽ, sao rồi?

Y cười hì hì đáp, đàm phán thuận lợi, xong việc anh ta sẽ trả cho chúng ta ba vạn.

Không biết Bạch Khai lừa anh ta thế nào, tôi cũng chẳng buồn thăm dò. Trông y có vẻ tự tin nên tôi quay lại xe nghỉ ngơi. Một lát sau, Bạch Khai đưa người kia lên xe, cả hai không nói gì, tôi lặng lẽ quan sát qua gương chiếu hậu, không thấy anh ta bị thương chỗ nào.

Yên lặng như thế chừng mười phút, Bạch Khai đột nhiên lên tiếng, người anh em thấy đấy, tôi không hề lừa anh phải không?

Người kia vội vàng kêu trời, nói, đại ca, anh còn cứu mạng tôi ấy chứ!

Giọng điệu hai người như đang diễn hài kịch, tôi nghe mà suýt phì cười. Tuy nhiên, vừa bực bội nhìn lướt qua một lượt, nụ cười của tôi vụt tắt.

Góc tường mà người ăn xin vẫn nằm giờ khang khác thì phải.

Vì khoảng cách khá xa nên tôi không thấy rõ, đại khái là có một con đang nhảy tới nhảy lui, nhưng dù nhảy thế nào, nó vẫn chỉ loanh quanh ở chỗ cũ. Tôi bắt đầu khâm phục Bạch Khai, liên tưởng tới câu chuyện thỏ tinh mà y kể khi nãy, thầm nghĩ, đằng ấy có một con thỏ tinh bị Bạch Khai tóm sao?

Tôi hỏi, kia là cái quái gì vậy?

Y vỗ vai tôi đáp, tôi đã nói mà anh vẫn không hiểu sao, có dám tự qua đó xem không?

Tôi vốn sĩ diện, y nói vậy rõ ràng muốn làm tôi mất mặt trước người ngoài. Cân nhắc một lúc, tôi cảm thấy Bạch Khai sẽ không hại mình, cùng lắm chỉ dùng thứ gì dọa tôi giật mình mà thôi, bèn xuống xe, chậm rãi đi tới chỗ đó.

Đèn đường sáng choang, song góc tường lại rất tối. Tôi tới gần mới nhận ra mình đã nhìn nhầm, đây không phải thỏ mà là một bọc tiền giấy buộc trong túi nilon lớn, chẳng biết treo lên bằng cái gì, đang phất phơ lay động giữa không trung. Giơ tay thử thăm dò, rõ ràng không hề có gió, tôi tự biết có chuyện nên không dám lại gần nữa mà rảo bước quay vào xe, hỏi Bạch Khai, sao cái túi ấy di chuyển được vậy?

Y vỗ vai người kia nói, sắp đến lúc rồi, chốc nữa đừng có xảy ra sai sót, bằng không tôi chẳng bảo vệ nổi anh đâu. Đợi anh ta xuống xe, Bạch Khai mới quay sang bảo tôi, đồ chậm hiểu, anh mau qua bên đường canh chừng đi, người này hoảng sợ quá, chỉ e lát nữa sẽ bỏ chạy. Mau ra chặn đường, nhất định không được để anh ta chuồn mất.

Tự dưng bài binh bố trận như vậy, tôi cảm thấy rất kì quái.

Lúc này, thỉnh thoảng vẫn có xe cộ chạy qua, tôi cũng không dám đánh xe ra chặn ngang đường, đành đỗ ven đường rồi xuống xe canh chừng. Từ nơi tôi đang đứng không nhìn thấy được góc tường, chỉ thấy Bạch Khai nghênh ngang đi vào, sau đó vang lên tiếng van vỉ thảm thiết. Người kia vừa nói vừa khóc lóc, nghe rất thê thảm.

Tôi toát mồ hôi, cảm thấy không khác gì lũ cướp đường, lỡ có người báo cảnh sát thì hai chúng tôi không sao biện bạch nổi. Khóc lóc một hồi, rồi từng tờ tiền giấy từ góc tường bay lên, có vài tờ theo hướng gió bay ra chỗ tôi. Tôi đá vào chúng, chính là loại tiền giấy thông thường.

Tiền giấy nhanh chóng bay tung hết lên, Bạch Khai một mình đi ra, đứng bên kia đường. Tôi đoán y đứng đó canh chừng, đề phòng người kia chạy mất. Trên đường không một bóng người, chỉ có tôi và Bạch Khai đứng nhìn nhau. Tôi ra hiệu, định hỏi xem y có ý gì song y khinh khỉnh phớt lờ, khiến tôi vô cùng lúng túng.

Người kia bắt đầu lẩm bà lẩm bẩm không rõ lời. Bạch Khai lập tức đứng thẳng dậy, tôi thấy vậy cũng đâm ra căng thẳng theo. Nếu giờ có ai đi ngang qua, chắc chắn sẽ tưởng đây là hai kẻ tâm thần đang chuẩn bị đánh nhau.

Tôi nhìn chằm chằm vào góc tường, trông dáng vẻ Bạch Khai, có lẽ người kia sắp chạy ra rồi. Quả nhiên, tôi vừa nghĩ vậy đã nghe thấy tiếng kêu oai oái, sau đó anh ta ba chân bốn cẳng chạy ra ngoài, vừa chạy vừa ú ớ tri hô. Tôi lắng tai nghe kĩ, tức thì rùng mình.

Bởi người kia hét lên rằng, tôi không đi! Không đi đâu!

Điều khiến tôi hoảng hơn là anh ta chạy thẳng về phía tôi!

Trong phút chốc, tôi không hề do dự, dồn sức xuống chân, chuẩn bị tinh thần đợi anh ta lao đến sẽ xông tới đẩy ngã. Nào ngờ lại nghe thấy một tiếng hét nữa, sau đó thêm mấy người từ trong tòa nhà chạy ra, thi nhau kêu gào.

Tôi nhủ thầm, toi rồi, mấy đồng nghiệp của người kia còn chưa về, hình như nãy giờ vẫn ở bên trong hóng chuyện! Bạch Khai đứng đối diện cũng hét to, đồ chậm hiểu! Tôi bị anh lây bệnh ngơ mất rồi! Mau ngăn anh ta lại, kẻo sau này không tìm anh ta về được nữa đâu!

Tôi chẳng kịp hiểu ý Bạch Khai, vội ba chân bốn cẳng đuổi theo người kia. Anh ta chạy lảo đảo, tôi vừa xô đã ngã. Trông thấy mặt anh ta, tôi hét lên hoảng hốt. Lưỡi anh ta thè ra ngoài! Trông không khác gì ma treo cổ!

Tôi vội vàng gọi to, Bạch Khai! Mau qua đây! Bạch Khai cũng hô, tôi mà qua được thì đã qua rồi! Tôi ngẩng đầu lên, thấy y đang ngăn đám người trong công ty lại, thậm chí có kẻ sợ quá, đang bị Bạch Khai liên tục đập lên thóp!

Không còn cách nào khác, tôi đành dựa vào chính mình, thu hết sức bình sinh ghì chặt người kia xuống. Anh ta có vẻ rất đau đớn, nhưng lưỡi thè ra nên không nói được. Tôi quan sát kĩ, thấy trên lưỡi anh ta có rất nhiều vết rách nhỏ rỉ máu! Trên tay cũng chi chít những vết thương nhỏ.

Cuối cùng Bạch Khai cũng bứt ra được để chạy tới, lừ lừ tiến đến tát vào miệng người kia, sau đó lột sạch quần áo trên người anh ta rồi dùng bật lửa đốt! Tôi nhìn quanh, cũng may đây là khu thương mại trung tâm, nếu là khu dân cư thì làm loạn như vậy sẽ gây ra tiếng động lớn.

Bộ quần áo cháy hết, người kia mới bắt đầu tỉnh táo lại, định thử mở miệng nói, có điều vết thương trên lưỡi quá đau, anh ta cố gắng mãi mới nặn ra được mấy chữ, ngọng nghịu hỏi Bạch Khai, giờ tôi an toàn rồi chứ?

Bạch Khai nhổ toẹt một bãi nước bọt, mắng, từ nay anh phải biết suy trước tính sau, đừng như thằng ba ngơ thế nữa, lần này may mà gặp tôi, nếu không anh đã tiêu đời rồi.

Tôi cứ có cảm giác y đang nói cho mình nghe, nhưng không có cách nào độp lại, bèn hỏi, chuyện là thế nào? Chỗ này giờ đã sạch sẽ chưa? Bạch Khai đáp, anh mau ra trấn an đồng nghiệp của anh ta đi, việc vẫn chưa xong đâu, ngày mai chúng ta phải tới nói chuyện với giám đốc. Dứt lời, y đỡ người kia vào trong xe.

Nói thật, tôi không có kinh nghiệm vỗ về người khác, đành bước tới nói qua quýt vài câu rằng bạn mình đã giải quyết xong mọi việc, mọi người hãy yên tâm ai về nhà nấy. Dù đám người kia không tin nhưng đã quá nửa đêm, cuối cùng vẫn phải ra về.

Tôi quay trở lại xe, hỏi Bạch Khai, vết thương trên người anh ta là do anh làm sao? Anh cũng nhẫn tâm quá nhỉ!

Bạch Khai đáp, tôi cứu mạng anh ta đấy, có được không? Đây gọi là chịu đòn nhận tội! Bàn tay lấy tiền phải rạch cho chảy máu, cái lưỡi chỉ đường phải cứa cho đỏ lòm, không phải vẫn hơn là mất mạng sao?

Nhắc tới đây tôi mới nhớ, người này chính là kẻ nửa đêm chỉ đường rồi lấy tiền. Ý Bạch Khai là anh ta đã thu tiền của ma quỷ hay đã chỉ sai đường? Tôi bèn hỏi, sao ở đây lại có ma hỏi đường? Rõ ràng giữa thành thị đông đúc, dương khí dồi dào, thế mà ma quỷ cũng dám bén mảng đến à?

Bạch Khai gác chân lên vô lăng đáp, anh lại ngơ rồi! Có biết người ăn xin đã chết là ai không hả? Là quan Đích Thứ đấy!

Hai chữ Đích Thứ thường ngày rất ít khi sử dụng, Bạch Khai bỗng nhiên nhắc tới làm tôi không hiểu gì, liền hỏi, người ăn xin kia là quan cải trang vi hành sao? Đó là tên một chức vụ của Cái Bang à?

Bạch Khai giơ ngón cái với tôi, anh thông minh thật! Sau đó vỗ vai người kia, người anh em, hãy giải thích cho tên ngơ này đi.

Anh ta mở miệng còn khó nhưng không thể từ chối, đành lí nhí nói một lượt, tôi nghe mà chẳng hiểu câu nào.

Bạch Khai đành tự giảng giải, quan Đích Thứ nói là quan thì cũng chẳng phải, nhưng quyền hạn không hề nhỏ. Để tôi nói anh nghe, anh có biết việc đầu thai chuyển kiếp trong truyền thuyết không? Diêm Vương ngồi trên công đường phân xử, phán quan chấp bút, chỉ đôi ba nét chữ là cắt đứt đường đời của anh ở kiếp này, sau đó nếu đủ âm đức sẽ được đầu thai vào nhà tử tế, còn nếu gian dối độc ác sẽ phải hóa kiếp thành chó mèo.

Tôi đáp là biết, nghe kể cũng nhiều rồi, nhưng nào thấy nhắc tới quan Đích Thứ!

Bạch Khai bèn nói, thời xưa không giống với bây giờ, xưa kia, đặc biệt là những nhà giàu có, một chồng sẽ cưới vài cô vợ, con của vợ cả và vợ lẽ được đối xử khác nhau một trời một vực.

Nếu may mắn, âm tào địa phủ sẽ cho anh được đầu thai vào nhà tử tế, nhưng họ lại không sắp xếp tỉ mỉ anh là con vợ cả hay vợ lẽ, dù sao chỉ cần anh có một chỗ trong gia đình đó là được. Quyền quyết định nằm trong tay quan Đích Thứ cơ.

Nghe nói, linh hồn đầu thai không có thứ nào để định vị như GPS cả, vừa đi vừa nghỉ, chưa biết chừng còn lạc đường. Lạc đường ở đây không phải là không phân biệt nổi phương hướng Đông, Tây, Nam, Bắc như ở dương gian, mà là không tìm được đúng canh giờ cụ thể và phương hướng khi vào nhà. Chẳng hạn, anh vốn phải vào nhà từ hướng Đông giờ Tý, nhưng kết quả lại thành hướng Nam giờ Sửu, như vậy vận mệnh cả đời của anh sẽ bị ảnh hưởng rất nhiều.

Vì thế cần có quan Đích Thứ dẫn đường, vị quan này còn đứng canh ở một vài nơi đặc biệt, nếu anh tới hỏi đường, bề ngoài chỉ là hỏi nhưng thật ra đều dùng tiếng lóng để tránh bị người khác nghe thấy và giành mất cơ hội, cách làm này chỉ là bất đắc dĩ. Mục đích thực sự chính là xác định chuẩn phương hướng và giờ để vào nhà!

Nói tới đây, Bạch Khai nhìn tôi rồi tiếp, đã biết vì sao tôi bảo anh ngơ chưa?

Tôi không buồn đấu khẩu, chỉ thầm nghiền ngẫm những lời y vừa nói. Tên Bạch Khai này quả là giỏi, giải thích rất rõ ràng, mạch lạc. Đây là lần đầu tiên tôi nghe tới chức quan Đích Thứ, hóa ra lão ăn mày tầm thường kia lại có bản lĩnh lớn như vậy. Tôi đáp, tôi hiểu ý anh, nhưng quan Đích Thứ lợi hại như vậy, sao có thể làm một người ăn xin?

Bạch Khai à một tiếng rồi nói, vận mệnh do trời, nói trắng ra, chức quan này chẳng có gì hay ho, trong cõi u minh cũng sắp xếp cả rồi. chẳng phải dưới chỗ nằm của người ăn xin kia có tiền giấy sao? Đó đều là tờ tiền cuối cùng trước khi đầu thai của các linh hồn, mấy đồng tiền này nếu người thường nhận được thì cả tháng sau sẽ gặp may mắn, nhưng nếu rơi vào tay quan Đích Thứ thì chẳng còn tác dụng gì hết, đó gọi là không để quan được phát tài nhờ ma!

Dứt lời, Bạch Khai lại vỗ vào người kia rồi tiếp, người anh em, nói cho anh ta biết anh mua vé số trúng được bao nhiêu?

Anh ta gật gật đầu, chìa ba ngón tay ra, tôi cũng chẳng buồn đoán xem là ba triệu hay ba trăm nghìn tệ. Giờ tôi chỉ muốn Bạch Khai nói thêm vài câu, đại loại tôi đã nắm được tổng thể sự việc, nhưng vẫn muốn thăm dò chi tiết hơn. Tôi nói, vậy quan Đích Thứ thật ra chỉ là một cách gọi thôi, phải không? Ngày nay cũng đâu ai phân ra con vợ cả con vợ lẽ nữa!

Bạch Khai gật đầu, nói, thứ mà chúng ta nhìn không thấy, sờ không ra cũng tiến hóa theo thời cuộc. Đừng trông vào mấy cách làm cũ rích của Tần Nhất Hằng, thử mở mang kiến thức về các trào lưu mới đi, chẳng có gì là không tốt cả.

Tôi thầm mắng, anh có chứng kiến cách làm của Tần Nhất Hằng bao giờ đâu, mẹ kiếp, hắn ta còn vượt xa anh đấy. Nhưng ngoài miệng lại nói, vậy anh nói qua về cách làm của mình đi.

Bạch Khai ngáp một cái rồi đáp, chúng ta tìm chỗ ăn đêm cái đã, vừa ăn vừa nói thì hơn. Sau đó, y bỗng nổi đóa, quát người kia, quay về nhớ chuyển khoản nhé, rồi bảo anh ta xuống xe. Người kia kính cẩn cúi đầu chào Bạch Khai. Lúc nhìn theo, tôi còn lấy làm tội nghiệp anh ta vì gặp phải loại người như y.

Nói là ăn đêm nhưng chúng tôi cũng chẳng định trước chỗ ăn, cứ lang thang dọc đường, tới một quán thịt nướng, Bạch Khai gọi vài chai bia rồi tự rót tự uống. Tôi chẳng còn bụng dạ nào mà ăn, lại sợ bị cảnh sát đo nồng độ cồn trong máu, đành gọi một bình trà.

Uống hết hai chai bia, Bạch Khai mới kể, tên nhân viên nọ vốn là một kẻ tham tiền, thời gian đó rất nhiều đồng nghiệp kể rằng nửa đêm tan ca có người hỏi đường, khiến anh ta rất tò mò, tình cờ một lần tăng ca muộn, anh ta cố tình nán lại dưới nhà, kết quả đã gặp được người đó. Nghe nói là một người mặc đồ bảo hộ lao động hỏi đường tới một địa danh mà anh ta chưa từng nghe qua. Nhưng lúc ấy, anh ta không hề nghĩ kĩ, thành phố này lớn như vậy, dù là dân bản địa cũng chưa chắc đã biết hết đường sá, huống hồ anh ta lại từ nơi khác đến. Vì vậy, anh ta đã chơi ác, chỉ bừa một chỗ cho người ta.

Người hỏi đường tin thật, rối rít cảm ơn rồi móc trong túi ra một tờ nhân dân tệ. Kẻ tham lam một khi trông thấy tiền đời nào lại bỏ qua, liền hớn hở nhận lấy, cũng chẳng nghĩ ngợi gì nhiều, tiện tay nhét tờ tiền đó vào ví rồi về nhà ăn ngủ như thường.

Nhưng tới hôm sau, khi dùng đến tiền, anh ta phát hiện tự nhiên lại có thêm một tờ, y như trong truyện ma. Anh ta hoảng sợ nhưng sự đã rồi, muốn cứu vãn cũng chẳng được, chỉ nơm nớp lo có thứ gì tìm tới cửa, lại sợ nếu kể ra sẽ lòi cái đuôi tham lam thì bẽ mặt, bèn quyết định không hé răng với ai. Vài hôm sau, mọi sự vẫn yên bình, anh ta cũng dần quên đi chuyện tờ tiền.

Tên nhân viên nọ vốn có thói quen mua vé số, lúc mới phát hiện tiền trong ví nhiều thêm, anh ta sợ hãi mất mấy ngày, quên cả mua. Tới khi nhớ ra, anh ta liền mua một vé, bỗng dưng lại trúng luôn, hơn nữa còn trúng tận giải nhì, tính ra cũng tới ba trăm nghìn tệ, quả là số tiền không nhỏ.

Sau khi trúng số, tài lộc khác tới tấp kéo đến. Ban đầu, anh ta cho rằng vận may của mình đã đến, cảm giác như sống trong mơ. Nhưng rồi anh ta dần phát hiện ra còn một chuyện khác kéo theo sau.

Đó là mỗi ngày tan làm, anh ta đều cảm thấy bị người khác theo dõi, nhưng khi quay lại thì chẳng thấy ai. Con người khi kiếm được chút tiền bất chính thường khó tránh khỏi bị kẻ khác ghen ghét. Anh ta nghĩ phải chăng ai đó thấy mình phát tài nên định cướp của, bèn ngày đêm đề phòng

cảnh giác, sợ bóng sợ gió. Nhưng chưa tìm được kẻ bám đuôi là ai, vận may đã tụt dốc không phanh.

Điều này thật không khác nào lấy mạng anh ta, suy đi tính lại, anh ta liên tưởng tới tờ tiền giấy kia. Chẳng lẽ tờ tiền có thể đem lại may mắn? Bất kể thế nào, anh ta cũng muốn thử thêm lần nữa, cho nên đêm nay, anh ta vốn định cố tình về muộn, thử xem có gặp lại người hỏi đường ấy không, kết quả lại bị chúng ta tóm gọn!

Bạch Khai tu một ngụm bia rồi tiếp, chỗ đó tôi thoạt nhìn đã biết có vấn đề, vừa thử là thấy, thì ra có một hồn ma ngồi trong góc tường đó. Gã kia chỉ đường sai bét, khiến người ta không tìm nổi nhà, chứ đừng nói là phải vào nhà từ đâu.

Tôi nuốt nước bọt, không phải vì sợ mà là thấy Bạch Khai ăn ngon quá, đâm ra cũng thèm thuồng. Tôi đành gọi mấy xiên thịt, vừa gặm vừa hỏi y, vậy mánh khóe anh dùng có ý nghĩa gì?

Bạch Khai cười khà khà nói, đây đâu được xem là mánh, không phải tôi đã nói rồi sao? Chỉ là bồi thường để chuộc tội thôi. Tôi dùng chút thủ thuật, át dương khí của anh ta đi, sau đó dùng dao để anh ta tự đâm mình, về lý mà nói cũng thành tâm quá còn gì? Nhưng tôi đoán, hồn ma kia bị tổn thất quá nặng, không tha thứ nổi, cuối cùng còn kéo lưỡi anh ta ra đòi lấy mạng.

Tôi rùng mình, may mà chưa tận mắt chứng kiến, nếu không tình cảnh ấy chắc chắn rất đáng sợ. Tôi lại hỏi, cái túi cứ phất phơ ấy là gì vậy?

Bạch Khai phì cười, đó là tiền giấy treo lên cao bằng dây đỏ, những tên tiểu quỷ tham tiền đi qua muốn lấy nó xuống mà không được. Tôi không muốn người anh em kia nhìn thấy chân tướng, nếu không thì làm sao ba mươi nghìn tệ về tay? Anh ta sao có thể để tôi cứa dao lên người?

Tôi nghĩ bụng, chết tiệt, Bạch Khai còn gian thương hơn cả mình.

Tôi định chửi y, nhưng nghĩ kĩ lại thôi, chuyến đi thu hoạch rất tốt, mà tôi cũng tin tưởng Bạch Khai hơn, sau này con đường tài lộc có vẻ bằng phẳng hơn rồi.

Kể ra cũng nên cạn với y một ly, tôi bèn rót trà, chuẩn bị lấy trà thay bia.

Đột nhiên, trong đầu tôi bỗng lóe lên một ý nghĩ. Trước đây Bạch Khai từng nói, trên người tôi có tà vật nên có thể nhìn thấy tà vật trong ngôi nhà

cửu tử trấn long và trong pho tượng. Nhưng hôm nay chẳng phải tà vật cũng xuất hiện sao? Vì sao tôi không thấy gì? Là y lừa tôi hay tôi chỉ thấy được một số tà vật nhất định?

Tôi ngửa cổ uống hết chén trà, kìm lòng chưa hỏi vội, cảm thấy nhất định phải giữ lại một đường lùi, không được để y biết những tiểu tiết tôi đã phát hiện, càng ra vẻ ngu ngơ thì càng nhìn trộm được nhiều thứ.

Tôi bật cười rồi tiếp tục ăn với Bạch Khai. Cả hai ngồi ăn tới gần 3 giờ sáng, may là trước đó đã đặt khách sạn. Chúng tôi về khách sạn nghỉ ngơi, sáng hôm sau đi gặp giám đốc công ty.

Chắc chắn giám đốc đã nghe tin về việc đêm qua. Lúc gặp chúng tôi, thái độ của anh ta rõ ràng khác hẳn, ánh mắt bán tín bán nghi. Gã nhân viên bị Bạch Khai hành hạ tới mức khắp người toàn vết thương cũng có mặt, kể ra lại giúp chúng tôi tiết kiệm được công nói.

Gã lúng búng kể lại nguyên nhân hậu quả của sự việc vừa rồi, lời nói toát lên sự sùng bái với Bạch Khai, miêu tả Bạch Khai tài giỏi thế nào, diễn biến câu chuyện ly kì ra sao, cứ như đang giới thiệu mặt hàng đa cấp. Nghe xong, giám đốc nghi ngờ hỏi thêm vài câu, hình như anh ta đang thăm dò xem Bạch Khai có dùng thuật thôi miên hay che mắt gì với nhân viên của mình không.

Bạch Khai trả lời rất nghiêm túc. Chuyện này liên quan trực tiếp đến túi tiền nên y cũng không dám quá tùy tiện. Giám đốc trầm tư hồi lâu, cuối cùng gọi bộ phận tài vụ chuyển khoản thù lao cho chúng tôi, xem ra rất giữ chữ tín.

Tiền đã về tài khoản, mọi việc xem như thành công tốt đẹp.

Không biết có phải vì tử tế không, trước khi đi, Bạch Khai còn dặn dò tay giám đốc kia rằng, sau khi người ăn xin chết vẫn chưa có người tới kế nhiệm, cho nên chỗ này một sớm một chiều chưa thể yên ổn. Nếu giám đốc cảm thấy không yên tâm thì có thể chọn một góc nhỏ trên tấm màn hình LED treo tường của tòa nhà, chiếu một bức hình tượng thần hoặc tượng Quan Công lên, ngụ ý rằng nơi đây giờ đã thờ phụng thần linh, tà vật tốt nhất hãy đi đường vòng. Tuy việc này không thể trị tận gốc vấn đề nhưng ít nhất cũng có thể giải quyết được phần ngọn.

Tay giám đốc gật đầu, tôi cũng không đoán được anh ta nghĩ thế nào, nhưng ngày thứ ba sau khi chúng tôi rời đi, trên màn hình LED của công ty

chiếu cả bức hình Quan Công, nghe nói còn là ảnh động. Sự việc suýt nữa bị đưa lên thời sự. Cuối cùng, đại diện công ty phải ra mặt giải thích rằng đây chỉ là chương trình bảo vệ màn hình của máy tính chiếu LED, mọi thứ mới chịu lắng xuống.

Thật ra nếu nghĩ kĩ một chút thì nghề này của chúng tôi cũng rất thú vị. Hồi nhỏ, cha tôi thường dạy rằng, làm nghề gì không quan trọng, quan trọng là nghề nghiệp mình làm có thể tạo ra ảnh hưởng đối với người khác, đó mới là niềm vui lớn nhất trong công việc. Giờ chúng tôi có thể khiến một người theo chủ nghĩa vô thần tiêu biểu tin rằng trên đời này thực sự tồn tại những thứ ma quỷ nhìn không thấy, sờ không ra. Không biết đây có được xem là ảnh hưởng lớn không nữa.

Làm về công nghệ thông tin hẳn là kiếm được rất nhiều tiền. Thù lao lần này tôi không tiện tiết lộ, nhưng thực sự cũng đủ khiến người ta vui vẻ một thời gian.

10
Chết muộn

Sau khi trở về, tôi và Bạch Khai lại nhận thêm không ít vụ làm ăn, dần trở nên ăn ý. Ngoài việc y hay đá đểu tôi ra, chúng tôi hợp tác cũng khá hòa thuận. Nhưng tôi vẫn thường suy nghĩ, một tháng sau, nếu tóm được Tần Nhất Hằng, tôi phải nói chuyện với hắn thế nào. Trong mấy vụ trước đây, hai chúng tôi đã phải đấu trí so tài với nhau rồi.

Một tháng trôi qua rất nhanh, những vụ làm ăn trong khoảng thời gian đó cũng chẳng có gì đáng nói. Vài vụ nói trắng ra là thổi phồng hù dọa, lừa gạt bịp bợm, nhưng đều do Bạch Khai làm, tôi không tham gia, cũng miễn cưỡng xem như khỏi cắn rứt lương tâm.

Hợp tác với Bạch Khai một thời gian, tôi ngày càng cảm nhận được sở học của y khác hẳn Tần Nhất Hằng. Những cách y sử dụng thường khá tiện lợi, không cần chuẩn bị cái này cái kia, chỉ cần ra hiệu rồi chọn một địa điểm, để người khác bày biện đồ đạc ở đó rồi làm rõ mọi chuyện. Nhưng cũng có thể vì hai chúng tôi chưa gặp phải vụ nào khó nhằn.

Ví như, một chủ khách sạn tới tìm chúng tôi, nói rằng ngã rẽ trước cửa lâu nay thường xảy ra tai nạn, nghe đồn rằng chỗ này phong thủy không tốt, khiến việc làm ăn vô cùng ế ẩm. Sau khi chúng tôi qua đó xem, Bạch Khai phán rằng, ở đây có quỷ chặn đường cướp giật, không thể giải quyết tận gốc, vấn đề là do lịch sử để lại, con quỷ đã ở đây vài trăm năm nay, khi sửa đường lại không cúng bái gì, cứ thế dùng máy xúc đất đuổi nó đi, bảo sao nó chẳng nổi nóng. Cuối cùng, y khuyên chủ khách sạn tìm một chiếc xe hỏng từng bị tai nạn, trông càng thảm càng tốt, đặt bên đường, mỗi ngày tới giờ đi làm hoặc tan sở cho nhân viên ra đụng vào xe, để con quỷ đó hả giận, chắc mọi thứ sẽ yên ổn trở lại.

Tôi không biết cách làm của Bạch Khai có hiệu quả hay không, nhưng khoảng một tuần sau, chúng tôi nhận được thù lao từ phía bên kia. Việc này cũng được đưa lên thời sự, ngẫm lại quả có phần tự hào.

Đến hai ngày cuối cùng của tháng, tôi đánh bạo hỏi Bạch Khai, liệu Tần Nhất Hằng có thực sự xuất hiện không. Y vênh váo lôi điện thoại ra xem rồi nói, ngày kia chắc chắn sẽ gặp được Tần Nhất Hằng. Tôi thấp thỏm đợi thêm hai ngày, cuối cùng ngay cả bóng dáng Tần Nhị Hằng cũng chẳng thấy. Bạch Khai hết sức bất ngờ, lẩm bẩm rằng không thể như thế được.

Tôi cũng phải bái phục khả năng diễn xuất của y, tự hiểu nếu hai người họ không âm thầm liên lạc với nhau, Bạch Khai chẳng thể nào tự tin như vậy. Thế nhưng tôi đã nhầm, ngay hôm sau, sự tình đột nhiên có biến chuyển.

Tôi nhận được điện thoại từ số máy của ông lão đội mũ, trước đó tôi cũng từng gọi nhưng ông ta tắt máy. Lúc bắt máy, tim tôi như sắp nhảy khỏi lồng ngực, nhưng người gọi tới lại là tay sai của ông ta. Anh ta thông báo một việc khiến tôi vô cùng sửng sốt. Ông lão đội mũ đã qua đời, vào đúng ngày hôm nay.

Khi còn sống, ông lão đã dặn dò đám tay chân rằng sau khi mình chết phải báo tin và mời tôi tới dự tang lễ. Tôi thật không ngờ, nhưng liếc sang Bạch Khai ở bên cạnh, tôi bỗng hiểu vì sao y có thể đoan chắc một tháng sau Tần Nhất Hằng sẽ lộ diện. Nếu tôi đoán không lầm, cả tên Tần Nhị Hằng chết tiệt kia cũng sẽ đến tang lễ. Cho nên, tôi không do dự nhận lời ngay, hỏi kĩ địa điểm tổ chức tang lễ rồi cúp máy.

Cái chết của ông lão khiến tôi hơi bất ngờ, song con người ai rồi cũng phải chết, huống hồ trước đây Tần Nhất Hằng từng nói, ông lão này chẳng qua chỉ dùng huyền thuật để duy trì tính mạng, bệnh tình của ông ta vốn đã nguy kịch lắm rồi.

Nhưng tôi lại thoáng bất an, bởi tang lễ được tổ chức ngay tối hôm đó. Ông lão mới qua đời buổi sáng, người nhà lại không tuân theo quy tắc truyền thống như liệm hay đưa tang mà có vẻ định chôn cất thật nhanh. Quả là khiến người ta nghi ngờ, phải chăng bên trong còn có ẩn tình gì?

Khi tôi nhận điện thoại, Bạch Khai tình cờ cũng ở bên cạnh. Hai chúng tôi đang uống rượu ngoài quán, đã uống được kha khá, nếu không lúc hay

tin, tôi đã chẳng bình tĩnh đến vậy. Cúp máy xong, tôi mới hỏi Bạch Khai, anh nói Tần Nhất Hằng sẽ xuất hiện có phải vì việc này không?

Sắc mặt Bạch Khai hơi xấu, có vẻ rượu đã bốc lên đầu, lẩm bẩm đáp, ừ, lệch mất một ngày. Ngỡ y ngượng vì tính nhầm thời gian, tôi cố tình cười ha hả rồi hỏi, nói vậy anh cũng biết ông lão đội mũ kia sao? Ông ta tìm anh có việc gì vậy?

Bạch Khai ngẩng lên, Tần Nhất Hằng từng kể về ông ta với tôi, nhưng hiện tại thời gian lệch mất một ngày, sợ rằng đã xảy ra trục trặc.

Ban đầu, tôi chưa hiểu ý Bạch Khai, nhưng rồi bỗng rùng mình, lệch mất một ngày? Ý anh là ông ta chết muộn một ngày? Sao anh biết được ngày ông ta chết?

Bởi hôm qua là ngày ghi trên bài vị trong từ đường. Nếu ông lão có liên quan tới từ đường đó thì chỉ có thể chết vào hôm qua! Bạch Khai nhìn tôi rồi tiếp, không được rồi, tôi phải đi với anh. Thái độ y rất nghiêm túc, lại không chê tôi ngu ngơ như mọi lần, rõ ràng là nói thật.

Tôi hoang mang, ông lão kia quả thật liên quan tới nhà họ Vạn sao? Chẳng lẽ ông ta cũng là người nhà họ Vạn? Trước đây, tôi luôn bỏ qua chi tiết những người có tên trên bài vị đều chết cùng một ngày.

Rốt cuộc vì sao họ lại chết?

Tôi tỉnh hẳn rượu, bắt đầu vỡ lẽ vài chuyện, đi hết một vòng lớn cuối cùng lại trở về từ đường kia. Tôi uống một ngụm rượu, khẽ gật đầu, thêm một người nữa cũng không sao, gặp rắc rối thì tùy cơ ứng biến, Bạch Khai lại còn có thể giúp một tay. Tôi liền nói, được, vậy lát nữa tôi và anh cùng đi, nhưng nói trước, anh phải giúp tôi tóm được Tần Nhất Hằng.

Bạch Khai cười gượng, tôi chưa chắc tóm được đâu, hơn nữa anh đừng vội lạc quan, đây rất có thể là một cái bẫy.

Tôi nói, bẫy thì bẫy, chẳng phải anh vẫn chê tôi ngu ngơ đấy sao? Kẻ ngốc có phúc của kẻ ngốc!

Miệng nói cứng nhưng trong lòng tôi không khỏi lo sợ. Mà nghĩ lại thì, tôi mạo hiểm bấy lâu nay, chẳng lần nào kém lần này. Tôi lại tiếp, vậy mục đích của đối phương là gì? Dù Tần Nhất Hằng đến thì cũng không cứ gì tôi phải đến!

Bạch Khai uống nốt chỗ rượu trong cốc, nheo cặp mắt lờ đờ đáp, những người tới đám tang đều muốn biết chuyện gì đã xảy ra trong cái

ngày phát sinh này. Đoạn y gọi thanh toán, đứng dậy rồi nói tiếp, đây mới là lý do nhất định phải đi!

Ra khỏi quán ăn, cả hai đều hơi ngà ngà, phải đứng hứng gió lạnh một lát mới tỉnh táo hơn. Chúng tôi bàn bạc một hồi, quyết định ai về nhà nấy cho tỉnh rượu, sau đó mới gặp nhau cùng đi.

Tôi gọi một chiếc xe, trở về tắm qua loa, uống thêm vài bát trà đặc, dần dần không còn cảm thấy choáng váng nữa, nhưng đầu vẫn ngâm ngẩm đau. Tửu lượng của Bạch Khai tốt hơn tôi, nên tất nhiên tỉnh rượu cũng nhanh hơn. Lúc gặp lại, y đã tỉnh táo như thường. Chúng tôi không dám lái xe mà gọi taxi tới địa điểm tổ chức tang lễ.

Nói là tang lễ nhưng thật ra, tôi thấy nên gọi là lễ truy điệu thì chuẩn xác hơn, bởi tang lễ vốn được tổ chức ở nghĩa địa, song địa điểm đối phương cho tôi lại nằm ở bến cảng thành phố, khiến tôi nghĩ rằng ông lão muốn được hải táng.

Nơi tôi đang sống là thành phố cảng, nên bến cảng cũng là chỗ kiếm ăn của rất nhiều người. Thuở nhỏ, tôi gần như lớn lên ngoài cảng, thông thuộc đường đi lối lại như lòng bàn tay. Trước đây, cảng này dùng để vận chuyển hàng hóa, sau đó vì lượng hàng xuất ra nhập vào không đủ đáp ứng nhu cầu nên được đổi thành cảng vận chuyển hành khách, bên bờ đỗ cả mấy du thuyền tham quan.

Tới nơi, có người ra tận cửa đón tiếp. Anh ta mặc bộ đồ đen, gặp chúng tôi còn cúi gập người chào, hệt như đám tang của trùm xã hội đen trên phim. Để đảm bảo an toàn, chúng tôi tới rất sớm, bên trong vẫn vắng tanh, vào sâu thêm một chút lại gặp một kẻ ăn mặc giống hệt người ngoài cửa ra dẫn đường, đưa thẳng chúng tôi tới nơi sâu nhất bến cảng.

Từ xa đã trông thấy một du thuyền loại nhỏ đang cập bến, tôi không khỏi chép miệng, đám tang này không biết phải tiêu tốn bao nhiêu?

Bạch Khai đứng cạnh tôi nói, đừng lên thuyền vội, dưới nước có thứ gì đó.

Trời cuối cùng cũng sáng, mấy năm nay tôi đã nhiều lần thức trắng, nhưng chưa bao giờ mệt như hai đêm nay, có lẽ vì tôi vẫn lo lắng cho người bạn kia.

Tôi xoa xoa mặt. Tay cảnh sát cũng đứng dậy, hôm nay đến lượt tôi mời ăn sáng, ăn xong sẽ dẫn anh đi xem một thứ chúng tôi mới tìm được hôm qua.

Tôi thoáng lưỡng lự. Bạn tôi dặn phải trông nhà ba ngày, giờ kế hoạch đã đảo lộn, nhưng nếu không đi theo anh ta thì đừng hòng lấy lại ảnh. Cân nhắc một lát, tôi thấy dù gì kế hoạch cũng hỏng rồi, chi bằng đi thử xem họ rốt cuộc đã phát hiện được chuyện gì.

Nhận ra thái độ chần chừ của tôi, anh ta khuyên, tin tôi đi, không xem anh sẽ hối hận đấy.

Tôi nhìn ánh nắng len qua khe cửa sổ, thầm nhủ, chỉ mong có vậy.

[1] Xương đỉnh đầu của người và một số loài động vật.

[2] Bảy lỗ trên mặt: hai mắt, hai tai, hai lỗ mũi và miệng.

[3] Trường minh đăng hay vô tận đăng là những ngọn đèn được thắp sáng liên tục, bất kể ngày đêm…

[4] Giờ, ngày tháng năm sinh viết theo Thiên can và Địa chi.

[5] Tuổi dưới âm phủ, bắt đầu tính từ lúc người ta chết đi.

[6] Hay còn gọi là phép bói rùa, thuộc kiểu bói giáp cốt có từ đời Thương. Giáp ở đây là mai rùa, còn cốt là xương bả vai của bò hoặc nai.

[7] Sự lệch lạc về thời gian, địa điểm, con người gây ra những việc nhầm lẫn.

[8] Phong tục mê tín cũ, làm việc hỉ, ví dụ như cưới xin nhằm giải trừ vận xui, tà khí.

[9] Rơi vào ngày mùng 1 tháng Mười âm lịch hằng năm, cùng với Thanh minh, Thượng tự và Vu lan là bốn tết âm lớn nhất trong một năm của người Trung Quốc.

[10] Tên một vị thuốc trong Đông y.

[11] Giúp cho tượng Phật hay những linh vật phong thủy mà ta thỉnh về được "mở mắt", sau đó tượng Phật hay linh vật sẽ bắt đầu tiếp nhận được năng lượng của trời đất, cũng giống như vạn vật lúc mới được sinh ra vậy, nhờ đó mới có thể phát huy được hết khả năng.

[12] Tên hai vợ chồng rèn kiếm nổi tiếng thời Xuân Thu. Người vợ đã nhảy vào lò rèn, dùng chính thân thể và hồn phách mình để luyện được cặp kiếm sắc bén có linh khí.

[13] Cầu xin trời Phật cho sinh con, thường là con trai để nối dõi.

[14] Bốn ngôi sao tạo thành hình cái gáo trong bảy ngôi sao Bắc Đẩu.

[15] Án văn tự hay Văn tự ngục là tên chung để chỉ những vụ án do chữ nghĩa mà ra.

[16] Cách gọi tắt ba thành phố Thượng Hải, Thâm Quyến và Bắc Kinh trong giới bất động sản, thứ tự gọi này đồng thời cũng là xếp hạng của ba thành phố này trong giới.

[17] Thần Chung Quỳ là vị thần diệt yêu trừ ma trong truyền thuyết dân gian Trung Hoa.

[18] Biểu tượng thần linh của văn hóa dân gian và Đạo giáo Trung Quốc. Ngày xưa, người ta thường cho đặt hai vị thần ở bên trái và bên phải cửa ra vào, với mong muốn nhờ cậy hai vị đó bảo vệ gia đình, trừ ma trừ quỷ, giáng phúc lộc thọ. Nên dân gian còn gọi môn thần là Bảo hộ thần.

[19] Một trong ba ý nghĩa của từ kết tóc là chỉ thời điểm trẻ bắt đầu tuổi vị thành niên, ý nghĩa thứ hai là chỉ người con gái đến tuổi lấy chồng, nghĩa chót là chỉ người phụ nữ.

[20] Có thiên can là Canh, Nhâm, Giáp, Bính, Mậu và địa chi là Tí, Dần, Thìn, Ngọ, Thân, Tuất.

[21] Còn gọi là thể tinh thần, thể năng lượng... Nó bao gồm tất cả các quá trình có ý thức của bộ não. Đôi khi còn bao hàm hoạt động của tiềm thức con người.

[22] Kiến trúc của dạng nhà 6+1 không khác biệt lắm với nhà cao bảy tầng, bao gồm sáu tầng bình thường và một tầng dùng để cách nhiệt.

[23] Phương thuốc kinh điển gồm sáu vị, được lưu truyền hàng ngàn năm, có tác dụng bổ âm, bổ thủy, giúp điều trị chứng thận âm hư.

[24] Quay mặt vào tường, Đức Bồ-đề Đạt-ma ngồi đối diện tường chín năm tại chùa Thiếu Lâm. Về sau diện bích trở thành từ đồng nghĩa với tọa thiền.

[25] Còn gọi là Vô Thường, là hai vị thần chuyên trói nả ác quỷ. Trong các điện thờ Địa Tạng Bồ Tát và Thập Điện Diêm Vương vẫn thường thấy hai bức tượng một trắng một đen, chính là hai vị thần này.

[26] Là quan niệm mê tín, dựa vào quan sát địa hình, phương vị tọa hướng phán đoán được cát hung của một ngôi nhà.

[27] Quan niệm Phật giáo, cho rằng âm đức là lặng lẽ làm việc tốt không để người khác biết. Người tích lũy được nhiều âm đức, có thể bù đắp được những tội nghiệt của bản thân gây ra từ kiếp trước, phần còn thừa sẽ dành lại cho con cháu hưởng thụ.

[28] Vị trí và phương hướng.

[29] Quân tượng di chuyển chéo mỗi lần 2 ô nếu không bị cản và không được qua sông. Quân mã di chuyển theo hình chữ L (lên 2 ô và ngang 1 ô hoặc ngang 1 ô và lên 2 ô). Nếu có quân nào đang đứng ở một trong hai góc của ô mã đứng thì quân mã sẽ không thể di chuyển lên góc của ô tiếp theo ở phía đó.

[30] Chữ Nhật trong tiếng lóng còn là tiếng đệm chửi bậy.

[31] Bài vị là tấm gỗ ghi thông tin của đối tượng được thờ phụng như tên, tước vị, năm sinh, năm mất… Dán hoặc đóng bài vị vào một chiếc khung hoàn thiện để đặt lên vị trí trang trọng thờ phụng gọi là linh vị.

[32] Vị trí có tác dụng đẩy khí xấu ra khỏi nhà.

[33] Loại ngựa trên trán có những đốm trắng, cổ nhân cho rằng đây là ngựa sát chủ.

[34] Đắp nặn lại tượng thần linh nhằm tạ ơn theo thiện hạnh của Đạo giáo.

[35] Sinh khí là luồng khí tốt giúp cơ thể sống khoẻ mạnh hơn. Đây là từ chuyên dùng trong lĩnh vực phong thuỷ. Người ta thường sử dụng các vật phong thủy trong bài trí nội thất để tăng sinh khí cho ngôi nhà và cho gia chủ.

[36] Người chết đuối dưới sông suối, ao hồ sau khi chết gọi là ma da, ma nước. Có nơi gọi là con nam.

[37] Một hình thức nghệ thuật của Trung Quốc dùng những câu nói vui, hỏi đáp hài hước hoặc nói, hát để gây cười, phần nhiều dùng để châm biếm thói hư tật xấu và ca ngợi người tốt việc tốt.

[38] Thuật ngữ trong chứng khoán, còn gọi là thị trường giá xuống, khi các loại chứng khoán mất giá đột ngột, liên tục và kéo dài. Ngược lại, thị trường giá lên là bull market.

[39] Máy thanh toán bằng thẻ ngân hàng.

[40] Vạn dân nhất hộ viết theo lối giản thể là 万民一户, ghép lại giống chữ Phòng (房).

Table of Contents

Tập 01
- Mở đầu
- 1 Vào nghề
- 2 Cạm bẫy
- 3 Ma mèo
- 4 Xe ma
- 5 Chung cư
- 6 Thua lỗ
- 7 Biệt thự
- 8 Đông đúc
- 9 Sáu ngón
- 10 Mất hồn
- 11 Lưu thọt
- 12 Ông lão
- 13 Viên Trận
- 14 Từ đường
- 15 Trở về
- 16 Chuyện đêm

Tập 02
- Mở đầu
- 1 Đưa ma
- 2 Viên Trận khác
- 3 Giày ma
- 4 Đoán chữ
- 5 Ma ngựa
- 6 Mộng thai
- 7 Quỷ đói
- 8 Tàn nhẫn

9 Hỏi đường
10 Chết muộn